#1 NEW YORK TIMES BESTSELLER

SUZANNE COLLINS

HÙNG NHẠI

TRUYENFULL.VN

"Hồi hộp, căng thẳng, một cái kết thành công cho bộ **Đấu trường Sinh tử** lừng danh."

- School Library Journal

vh
nhã nam NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

THÔNG TIN EBOOK

Tên sách

Đấu trường Sinh tử quyển 3 – Húng Nhại

Nguyên tác

The Hunger Games 3 - Mockingjay

Tác giả

Suzanne Collins

Dịch giả

Mai, Kha Ly, Phương Anh, Ly, Nick

Phát hành

Nhã Nam

Nhà Xuất Bản

NXB TP HCM

Ebook

2021 cuuviho.wordpress kindlekobovn

—★—

tve-4U

CÙNG ĐỌC, CÙNG CHIA SẺ

THANK YOU FOR YOUR SUPPORT

VỚI MONG MUỐN TRẢI NGHIỆM ĐỌC SÁCH ĐIỆN TỬ PHẢI LÀ THÚ VỊ VÀ TỐT NHẤT, DỰ ÁN SƯU TẦM VÀ CHỈNH SỬA SÁCH EBOOK VỀ ĐỊNH DẠNG CHUẨN, VÀ ĐẸP ĐÃ ĐƯỢC SHIBA BẮT ĐẦU TỪ 2018. HY VỌNG NHỮNG LY CAFE YÊU THƯƠNG CỦA CÁC BẠN CÙNG VỚI SỰ VUI VẺ, ĐAM MÊ CỦA SHIBA SẼ ĐỂ LẠI CHO THẾ HỆ SAU NÀY 1 KHO SÁCH HAY ĐẸP VÀ HỮU ÍCH

MỤC LỤC | TABLE OF CONTENTS

Hội yêu đọc sách Kindle Việt Nam

Phần I: Tro tàn

1.

2.

3.

4.

5.

6.

7.

8.

9.

Phần II: Đột kích

10.

11.

12.

13.

14.

15.

16.

17.

18.

Phần III: Kẻ ám sát

19.

20.

21.

22.

23.

24.

25.

26.
27.
Vĩ Thanh
Lời cảm ơn

Giới thiệu

Khoảnh khắc Katniss làm nổ tung trường lực tại Huyết trường Tứ phân, một "Đấu trường" khác đã được mở ra, cuộc chiến khốc liệt giữa các quận và Capitol.

Nhưng Katniss không sẵn sàng. Bị tổn thương cả thể chất lẫn tinh thần, tận mắt nhìn thấy quê nhà tan hoang, bặt tin Peeta, Katniss hoàn toàn mất phương hướng. Chỉ khi thấy Peeta xuất hiện trên truyền hình Capitol, cô mới có động lực trở thành Húng nhại - biểu tượng của cuộc nổi dậy - để bảo vệ những người mình yêu thương. Tiếp tục dấn thân vào một "Đấu trường" khác dữ dội hơn nhiều, Katniss cũng phải nhận thêm nhiều mất mát. Peeta có còn như xưa? Bao nhiêu người nữa phải hy sinh cho cuộc chiến? Snow có bị lật đổ?

Nhận định

"Hồi hộp, căng thẳng, một cái kết thành công cho bộ Đấu trường Sinh tử lừng danh." - School Library Journal

“Vừa là cuốn ủy mị nhất lại vừa tàn khốc nhất trong bộ Đấu trường sinh tử, Húng Nhại để lại trong lòng người đọc những vui buồn lẫn lộn cùng nỗi ám ảnh khó nguôi” - Los Angeles Time

Thông tin tác giả

Suzanne Collins sinh ngày 11/8/1962 tại Connecticut, Mỹ. Bà rất có duyên trong lĩnh vực văn học cho trẻ em. Bà trở thành nhân viên của đài Nickelodeon từ năm 1991, viết nhiều kịch bản chương trình thiếu nhi, trong đó có hai chương trình "Clarissa Explains it All" và "The Mystery Files of Shelby Woo" được đề cử giải Emmy. Khi bà gặp tác giả truyện thiếu nhi James Proimos, bà được động viên viết sách cho trẻ em và cực kỳ ấn tượng bởi câu truyện "Alice ở xứ sở thần

tiên". Đó là cảm hứng cho bà sáng tác bộ truyện năm phần "The Underland Chronicles". Nhưng nếu nói đến thành công rực rỡ nhất của Suzanne Collins thì phải nói đến tác phẩm Trò chơi sinh tử, "Catching Fire" và "Mockingjay". Những cuốn sách này từng đạt được rất nhiều giải thưởng của giới phê bình văn học, bao gồm giải Georgia Peach Award, một giải quan trọng do bạn đọc thiếu niên bình chọn.

Tặng Cap, Charlie và Isabel

Phần I: Tro tàn

1.

Tôi nhìn trân trân xuống giày, săm soi lớp tro mỏng đậu xuống nền da sờn rách. Chiếc giường mà tôi dùng chung với em gái Prim từng được đặt tại chỗ này. Đằng kia là bàn bếp. Những viên gạch ống khói bị thiêu rụi thành tro trở thành điểm tham chiếu cho phần còn lại của ngôi nhà. Tôi còn có thể xác định phương hướng cho mình giữa biển màu xám xịt này dựa vào cái gì khác nữa đây?

Quận 12 gần như chẳng còn gì. Một tháng trước, trận bom lửa do Capitol gây ra đã phá hủy hoàn toàn nhà cửa của những thợ mỏ nghèo khu Vỉa than, các cửa hàng trong thị trấn và kể cả Tòa Tư pháp. Nơi duy nhất thoát khỏi sự tàn phá của bà hỏa là Làng Chiến thắng. Tôi không biết chính xác tại sao. Có lẽ như thế thì những ai buộc phải tới đây lo liệu công việc cho Capitol mới có chỗ nghỉ ngơi tử tế. Tay phóng viên kỳ quặc, Ủy ban đánh giá tình trạng mỏ than. Đội Trị an kiểm soát đám dân tị nạn quay về.

Nhưng không ai quay về trừ tôi. Và đấy chỉ là một chuyến thăm chóng vánh. Chính quyền Quận 13 phản đối tôi quay lại. Họ nhìn nhận đó là một hành động mạo hiểm vừa tốn kém vừa vô ích, xét đến việc có ít nhất một tá tàu bay vô hình lượn tròn trên đầu để bảo vệ tôi trong khi chẳng thu thập được tin tức tình báo nào. Dù vậy tôi vẫn phải thăm nơi ấy. Thôi thúc đó lớn đến mức tôi coi nó là điều kiện để hợp tác với bất kỳ kế hoạch nào của họ.

Cuối cùng, Plutarch Heavensbee, Trưởng Ban Đấu trường Sinh tử, người tổ chức cuộc nổi dậy ở Capitol giơ tay lên. “Để cô ấy đi đi. Thà phí một ngày còn hơn mất một tháng. Có lẽ cô ấy phải đảo qua thăm Quận 12 thì mới tin được chúng ta cùng phe.”

Cùng phe. Thái dương trái bỗng nhói đau khiến tôi phải ấn tay lên. Ngay ở chỗ Johanna Mason dùng lõi cuộn dây đánh tôi. Ký ức cuồng quay khi tôi cố phân tích đúng sai. Hàng loạt sự kiện nào đã dẫn tôi tới đứng tại nơi thành phố đổ nát của mình? Thật khó trả lời

bởi ảnh hưởng của cơn chấn động não mà cô ta gây ra cho tôi vẫn chưa thuyên giảm và suy nghĩ của tôi vẫn có xu hướng rối tinh rối mù. Ngoài ra, loại thuốc họ dùng để kiểm soát cơn đau cũng như tâm trạng của tôi đôi khi vẫn khiến tôi bị ảo giác. Tôi đoán vậy. Tôi vẫn chưa hoàn toàn tin rằng cái đêm sàn phòng bệnh biến thành tấm thảm rắn uốn éo ấy chỉ là do tôi tự hoang tưởng mà ra.

Tôi áp dụng kỹ năng do một bác sĩ gợi ý. Tôi khởi động với những điều đơn giản nhất mà tôi biết là đúng, sau đó hướng tới những thứ phức tạp hơn. Danh sách này dần hiện lên trong đầu tôi…

Tôi tên là Katniss Everdeen. Tôi mười bảy tuổi. Nhà tôi ở Quận 12. Tôi đã tham gia Đấu trường Sinh tử. Tôi đã trốn thoát. Capitol căm ghét tôi. Peeta đã bị bắt làm tù binh. Người ta cho rằng cậu ấy đã chết. Nhiều khả năng là cậu ấy đã chết. Cậu ấy mà chết có khi lại là tốt nhất…

“Katniss. Anh xuống nhé.” Giọng người bạn thân Gale vang lên qua cái tai nghe mà phiến quân nhất quyết bắt tôi đeo. Anh đang ở trên tàu bay, chăm chú quan sát tôi, sẵn sàng nhào xuống nếu có gì bất ổn. Tôi nhận ra mình đang khom người, khuỷu tay chống lên đùi, đầu gục giữa hai tay. Trông tôi chắc như sắp gục đến nơi. Điều này không thể xảy ra được. Nhất là khi cuối cùng họ cũng cho tôi ngưng dùng thuốc.

Tôi đứng thẳng lên, vẫy tay từ chối lời đề nghị của anh. “Không. Em ổn mà.” Để chứng tỏ thêm, tôi rời khỏi ngôi nhà cũ tiến vào thị trấn. Gale muốn được hạ cánh xuống Quận 12 cùng tôi, nhưng anh cũng không ép khi tôi từ chối song hành với anh. Anh hiểu hôm nay tôi không muốn ở cùng ai. Kể cả anh. Có những hành trình ta phải độc bước.

Mùa hè vẫn nóng thiêu đốt và khô như rang. Hầu như không có giọt mưa nào nhỏ xuống cuốn trôi đống tro tàn còn lại sau cuộc tấn công. Tro cứ bay đây đó theo từng bước chân tôi. Chẳng có gió tản mát chúng đi. Tôi cứ nhìn chằm chằm xuống nơi mà tôi nhớ từng là đường, vì lúc mới đặt chân lên Đồng cỏ, tôi sơ ý giẫm thẳng vào đá. Chỉ có điều đó chẳng phải đá mà là sọ người. Nó lăn lông lốc, mặt

ngửa lên, và mãi hồi lâu tôi không thể rời mắt khỏi hàm răng, tự hỏi nó thuộc về ai, rồi lại nghĩ nếu chẳng may rơi vào cảnh tương tự thì cái sọ của mình trông cũng giống hệt thế thôi.

Tôi đi sát đường theo thói quen, nhưng đó là một lựa chọn tồi, vì xác của những người cố di tản rải khắp đường. Có những cái xác đã cháy thành than. Còn những người khác, có lẽ bị ngộp khói, dù thoát được khỏi ngọn lửa dữ dội nhất thì giờ cũng nằm bốc mùi nồng nặc trong đủ mọi tình trạng phân hủy, là miếng mồi cho lũ chim ăn xác thối, bị ruồi nhặng bâu đầy. Tôi đã giết anh, tôi nghĩ trong lúc bước qua một đống xác. Cả anh. Cả anh nữa.

Vì tôi đã làm vậy. Chính mũi tên tôi nhắm vào kẽ hở trên trường năng lượng bao quanh trường đấu đã mang đến cuộc trả thù tàn khốc này. Chính nó đã đẩy cả đất nước Panem vào cảnh hỗn loạn.

Trong đầu tôi ong ong những lời Tổng thống Snow đã nói vào buổi sáng tôi bắt đầu cuộc Diễu hành Chiến thắng. “Katniss Everdeen, Cô gái Lửa, cô đã châm một đóm lửa mà nếu ta không để mắt tới, nó có thể bùng lên thành biển lửa hủy diệt cả Panem.” Hóa ra ông ta không nói quá, cũng chẳng phải chỉ cốt dọa dẫm tôi. Có lẽ ông ta thật lòng cố tranh thủ sự giúp đỡ của tôi. Nhưng tôi đã châm ngòi một thứ vượt ngoài tầm kiểm soát của bản thân.

Cháy. Vẫn cháy, tôi tê dại nghĩ. Xa xa, các mỏ than vẫn âm ỉ cháy bóc khói đen kịt. Dẫu vậy cũng đâu còn ai mà lo lắng. Hơn chín mươi phần trăm dân số quận đã thiệt mạng. Khoảng tám trăm người còn lại là dân tị nạn ở Quận 13, một việc mà theo tôi nghĩ chẳng khác gì vĩnh viễn trở thành kẻ vô gia cư.

Tôi biết mình không nên nghĩ vậy; tôi biết mình nên hàm ơn vì cách người ta chào đón chúng tôi. Ốm yếu, thương tật, đói khát, và trắng tay. Tuy vậy, tôi không bao giờ có thể trốn tránh sự thật rằng Quận 13 là xúc tác trong cuộc hủy diệt Quận 12. Điều này không giải thoát tôi khỏi những lời chỉ trích - xung quanh có quá nhiều lời chỉ trích. Nhưng nếu không có chúng, tôi đã không tham gia vào một âm mưu lớn hơn nhằm lật đổ Capitol, và cũng chẳng có kỹ năng để thực hiện việc đó.

Công dân Quận 12 không có phong trào kháng chiến quy củ riêng. Không có tiếng nói trong bất cứ việc gì. Họ chỉ mang nỗi bất hạnh là có tôi. Một số người sống sót cho rằng âu vẫn là may mắn khi cuối cùng cũng thoát khỏi Quận 12. Thoát khỏi cảnh thiếu ăn và đàn áp dai dẳng, những mỏ than đầy nguy cơ, đòn roi của tay Trưởng đội Trị an cuối cùng, Romulus Thread. Thật chẳng khác gì kỳ tích khi có một mái nhà mới, vì cách đây ít lâu, chúng tôi thậm chí còn chẳng biết đến sự tồn tại của Quận 13.

Về việc trốn thoát của những người sống sót, lời ngợi khen được trao trọn cho Gale, dẫu anh chấp nhận đầy miễn cưỡng. Ngay sau khi Huyết trường Tứ phân kết thúc - ngay sau khi tôi được đưa lên khỏi trường đấu - điện ở Quận 12 bị cắt phụt, màn hình ti vi tắt ngóm, và khu Vỉa than trở nên lặng ngắt như tờ, ta có thể nghe thấy cả nhịp tim của người khác. Không ai làm gì để phản đối hay ăn mừng sự kiện xảy ra ở trường đấu. Tuy nhiên chưa đầy mười lăm phút sau, bầu trời đã tràn ngập tàu bay và bom trút xuống như mưa.

Chính Gale đã nghĩ đến Đồng cỏ, một trong vài nơi ít ỏi không chật cứng những ngôi nhà gỗ cũ kỹ ám bụi than. Anh dồn hết những người mình có thể tìm thấy về hướng đó, bao gồm cả mẹ tôi và Prim. Anh thành lập một đội để kéo dỡ hàng rào - giờ chỉ còn là rào chắn mắt xích vô hại không còn điện - và dẫn mọi người vào rừng. Anh đưa họ tới chỗ duy nhất anh có thể nghĩ ra, cái hố mà cha đã chỉ cho tôi xem hồi nhỏ. Và từ nơi đó họ chứng kiến ngọn lửa đằng xa liếm sạch mọi thứ họ từng biết trên đời này.

Đến bình minh, những kẻ thả bom đã đi từ lâu, lửa đã lụi tàn, những người tứ tán tụ lại. Mẹ tôi và Prim dựng tạm một trạm y tế chăm sóc người bị thương và cố điều trị cho họ bằng bất cứ thứ gì lượm lặt được trong rừng. Gale có hai bộ cung tên, một con dao săn, một tấm lưới đánh cá, và hơn tám trăm người hoảng loạn cần được tiếp tế. Với sự giúp đỡ của những người khỏe mạnh, họ cũng xoay xở được ba ngày. Và chính lúc đó chiếc tàu bay bất ngờ xuất hiện để sơ tán họ đến Quận 13, một nơi sạch sẽ hơn cả mong đợi, với những gian nhà sơn trắng, quần áo dôi dư, thức ăn đủ ba bữa một ngày.

Nhược điểm của những gian nhà này là ở dưới lòng đất, quần áo thì giống hệt nhau, đồ ăn khá nhạt nhẽo, nhưng đối với dân tị nạn Quận 12 thì những điều đó chẳng đáng kể gì. Họ được an toàn. Họ được chăm sóc. Họ còn sống và được chào đón nhiệt tình.

Sự nhiệt tình này được hiểu là lòng tốt. Nhưng một người tên Dalton, vốn là dân tị nạn Quận 10 từng cuốc bộ đến Quận 13 vài năm trước, đã tiết lộ cho tôi biết động cơ thực sự. "Họ cần cô. Tôi. Họ cần tất cả chúng ta. Cách đây không lâu, một trận đậu mùa đã cướp đi mạng sống của rất nhiều người bọn họ và để lại một số lượng người mất khả năng sinh nở còn lớn hơn nữa. Loài gây giống mới. Họ coi chúng ta như vậy đấy." Hồi còn ở Quận 10, anh ta làm ở trại bò, đảm nhận việc duy trì sự đa dạng gen trong đàn bằng cách cấy phôi bò cái đông lạnh nhiều năm. Có thể anh ta nói đúng về Quận 13, vì hình như quanh đấy không có nhiều trẻ con lắm. Nhưng thế thì sao chứ? Chúng tôi đâu bị giam giữ trong tù, chúng tôi được đào tạo làm việc, trẻ con được đi học. Những người trên mười bốn tuổi được phong quân hàm cấp thấp nhất và được trịnh trọng gọi là "Chiến binh". Mỗi người dân tị nạn đều nghiễm nhiên được chính quyền Quận 13 cấp quyền công dân.

Tuy vậy, tôi vẫn ghét họ. Nhưng tất nhiên, giờ thì hầu như ai tôi cũng ghét. Nhất là bản thân mình.

Mặt đất dưới chân tôi rắn lại và tôi cảm thấy những viên đá lót vỉa hè của quảng trường bên dưới lớp thảm tro. Xung quanh là bãi gạch vụn thấp tè nơi ngày xưa từng là các cửa hàng. Một đống đất đá đen sì đã thay thế Tòa Tư pháp. Tôi bước đến vị trí áng chừng từng là chỗ tiệm bánh nhà Peeta. Chẳng còn lại gì mấy ngoài khối lò nướng đã tan chảy. Bố mẹ và hai anh trai của Peeta - không một ai đến được Quận 13. Chưa đầy một tá những thứ có vẻ là của nhà người giàu Quận 12 thoát khỏi lưỡi lửa. Dù sao đi nữa, Peeta chẳng còn gì níu kéo cậu trở về. Trừ tôi…

Tôi quay lưng rời khỏi tiệm bánh thì va phải thứ gì đó, bị mất thăng bằng rồi thấy mình ngồi trên một đống kim loại bị mặt trời hun đốt. Tôi bối rối không biết thứ này là gì, rồi nhớ ra Thread mới

cải tạo lại quảng trường. Cùm, cột nhục hình, cả cái này nữa, những phần còn lại của giá treo cổ. Tồi tệ. Thật tồi tệ. Nó khơi dậy bao hình ảnh vẫn giày vò tôi, cả khi thức lẫn ngủ. Peeta đang bị tra tấn - bị dìm xuống nước, đốt, cắt rạch, chích điện, gây thương tật, đánh đập dã man - khi Capitol cố moi thông tin về quân nổi dậy mà cậu không hề biết. Tôi nhắm chặt mắt lại, cố vượt qua hàng trăm, hàng trăm cây số để đến với cậu, truyền suy nghĩ của tôi vào tâm trí cậu, để cậu biết rằng cậu không đơn độc. Nhưng sự thực là vậy. Và tôi chẳng thể nào giúp cậu.

Chạy. Rời khỏi quảng trường đến một nơi không bị bà hỏa phá hủy. Tôi băng qua ngôi nhà đổ nát của ngài thị trưởng, nơi cô bạn Madge từng sống. Không nghe được tin tức nào về con bé hay gia đình nó. Họ có được sơ tán đến Capitol nhờ địa vị của bố nó không hay đã bị bỏ mặc cho lửa thiêu? Tro tàn cuộn lên quanh tôi, khiến tôi phải kéo viền áo lên che miệng. Không phải đang băn khoăn không biết mình có nguy cơ chết ngạt vì hít phải cái gì, mà là hít phải ai.

Cỏ đã cháy khô và tuyết xám cũng đã đổ xuống nơi này nhưng mười hai căn nhà xinh xắn của Làng Chiến thắng vẫn bình an vô sự. Tôi lao vào căn nhà mình từng sống năm trước, sập cửa lại rồi dựa lưng lên đó. Nơi này dường như vẫn chưa bị ai ngó ngàng đến. Sạch sẽ. Yên tĩnh lạ kỳ. Sao mình lại quay về Quận 12 chứ? Chuyến đi này giúp mình giải đáp cho câu hỏi mà mình không thể thoái thác bằng cách nào đây?

“Mình sẽ làm gì đây?” tôi thì thầm với bức tường. Vì tôi thực sự không biết.

Người ta cứ lải nhải, lải nhải mãi không thôi với tôi. Plutarch Heavensbee. Người trợ lý mưu mô của ông ta, Fulvia Cardew. Loạn cào cào các vị lãnh đạo quận. Quan chức quân đội. Chỉ có Alma Coin, thống đốc Quận 13 là lẳng lặng quan sát. Bà ta khoảng năm mươi tuổi, mái tóc hoa râm rũ thẳng mượt xuống vai. Tôi có phần bị mê hoặc bởi mái tóc ấy, bởi nó quá chỉn chu, không gợn rối, không một sợi lạc chỗ, thậm chí một ngọn tóc chẻ cũng không. Mắt bà ta màu xám, nhưng không giống mắt của người dân khu Vỉa than. Màu mắt

rất nhạt, tựa hồ mọi sắc màu đã bị hút cạn khỏi đó. Thứ màu bùn mà ta mong sao sẽ tan chảy đi mất.

Điều họ muốn ở tôi là đảm nhận trọn vẹn vai trò mà họ dành riêng cho tôi. Biểu tượng cách mạng. Con chim húng nhại. Những gì tôi đã làm trong quá khứ vẫn chưa đủ, đánh bại Capitol trên Đấu trường, quy tụ mọi người lại với nhau. Giờ đây tôi phải trở thành một thủ lĩnh đích thực, là gương mặt, là tiếng nói, là biểu tượng của cách mạng. Một người mà các quận - hiện nay hầu hết đều công khai chiến đấu với Capitol - có thể tin tưởng sẽ thắp sáng con đường dẫn tới chiến thắng. Tôi không đơn thương độc mã. Có cả một đội chuyên chăm sóc ngoại hình, lo liệu trang phục, viết diễn văn, chuẩn bị cho mỗi lần tôi xuất hiện - cứ làm như việc này không quen thuộc lắm ấy - và tất cả những gì tôi phải làm là diễn tròn vai. Đôi khi tôi lắng nghe họ, đôi khi tôi chỉ ngắm đường ngôi tóc hoàn hảo của bà Coin, cố xác định xem đó có phải là tóc giả không. Cuối cùng, tôi rời khỏi phòng vì đau đầu hoặc đã đến giờ ăn hoặc có thể nếu không được lên mặt đất, tôi sẽ hét lên mất. Tôi chả buồn nói gì. Tôi chỉ đứng lên ra ngoài.

Chiều qua, khi cánh cửa đóng lại sau lưng, tôi nghe tiếng Coin nói, “Tôi đã bảo là đáng lẽ chúng ta nên cứu thằng bé trước mà.” Ám chỉ Peeta. Tôi đồng ý cả hai tay hai chân. Cậu hẳn sẽ là người phát ngôn xuất sắc.

Thay vào đó, họ đã cứu ai khỏi trường đấu đây? Tôi, một kẻ không chịu hợp tác. Beetee, nhà phát minh già đến từ Quận 3, tôi hiếm khi gặp ông vì ông đã phải lao vào nghiên cứu phát triển vũ khí ngay khi vừa ngồi thẳng dậy được. Nói cho đúng nghĩa thì họ đã đẩy giường bệnh của ông vào một khu bí mật và giờ ông chỉ thi thoảng ló mặt ra để ăn. Ông rất thông minh và vô cùng sẵn lòng giúp sức cho đại cục, nhưng không hẳn là nhân tố xúi giục bạo động. Rồi đến Finnick Odair, biểu tượng gợi cảm của quận ngư nghiệp, người đã giữ mạng cho Peeta ở trường đấu trong khi tôi không thể. Họ cũng muốn biến Finnick thành một thủ lĩnh nổi dậy, nhưng trước hết họ phải có cách giữ cho anh tỉnh táo hơn năm phút. Kể cả khi Finnick

tỉnh táo thì muốn nói gì với anh cũng phải tua ba lần thì anh mới thông. Bác sĩ nói đó là do anh bị điện giật ở trường đấu, nhưng tôi biết sự thực còn phức tạp hơn thế nhiều. Tôi biết Finnick không thể tập trung vào bất cứ thứ gì ở Quận 13 vì anh còn phải dồn hết tâm trí về Capitol dõi xem đã có chuyện gì xảy ra với Annie, cô gái điên khùng cùng quận và là người thương duy nhất trên đời của anh.

Cho dù vẫn nghiêm túc giữ nguyên ý kiến của mình, tôi vẫn phải tha thứ cho Finnick vì tội đồng lõa đưa tôi đến đây. Ít nhất thì anh cũng phần nào hiểu những gì tôi đang kinh qua. Và giận mãi một người cứ khóc lóc dầm dề thì thật tốn năng lượng.

Tôi rón rén bước xuống gác như người đi săn, không muốn tạo ra bất cứ tiếng động nào. Tôi nhặt vài vật kỷ niệm lên: bức ảnh cưới của cha mẹ tôi, sợi ruy băng buộc tóc màu xanh của Prim, cuốn sách gia đình về những loài thảo dược và cây cỏ ăn được. Cuốn sách rơi mở đến trang về loài hoa vàng và tôi liền gập ngay lại vì chính Peeta đã tô màu lên đó.

Mình sẽ làm gì đây?

Rốt cuộc làm gì thì có ý nghĩa gì không? Mẹ tôi, em gái tôi và gia đình Gale cuối cùng đã được an toàn. Những người còn lại của Quận 12 thì hoặc đã chết, một thực tế không thể đảo ngược, hoặc được bảo vệ ở Quận 13. Vấn đề còn lại là phiến quân ở các quận. Đương nhiên là tôi căm ghét Capitol, nhưng tôi không có lòng tin rằng việc tôi trở thành Húng nhại sẽ mang lại lợi ích cho những người đang cố hạ gục nó. Làm sao tôi có thể giúp đỡ các quận khi mà mỗi lần tôi đi một nước cờ nào đó thì nó lại dẫn đến những đau khổ và mất mát trong cuộc sống? Ông già bị bắn ở Quận 11 vì tội huýt sáo. Vụ đàn áp ở Quận 12 sau khi tôi can cho Gale khỏi bị đòn roi. Nhà tạo mẫu của tôi, Cinna, bị kéo lê khỏi Phòng Khởi hành trong bộ dạng máu me be bét và bất tỉnh nhân sự. Nguồn tin của Plutarch cho rằng anh đã bị giết trong cuộc hỏi cung. Cinna thông minh, bí ẩn, đáng yêu đã chết vì tôi. Tôi xua ý nghĩ đó đi bởi nó đau đớn khôn tả đến mức nếu cứ đay đi đay lại, thế nào tôi cũng sẽ đánh mất hết quyền kiểm soát mong manh với tình hình hiện tại.

Mình sẽ làm gì đây?

Để trở thành Húng nhại… liệu tôi có thể mang lại cái lợi nào bõ với những hủy hoại mất mát không? Tôi biết tin vào câu trả lời của ai đây? Chắc chắn không phải đội ngũ ở Quận 13 rồi. Giờ gia đình tôi và Gale đã an toàn, tôi thề rằng mình có thể bỏ trốn. Chỉ có điều vẫn còn phần việc dở dang. Peeta. Nếu biết chắc cậu đã chết thì tôi có thể biến vào rừng và không bao giờ quay lại. Nhưng chừng nào chưa rõ thì tôi vẫn bị mắc kẹt.

Tôi quay gót lại khi nghe thấy tiếng gầm gừ. Đứng ở ngưỡng cửa bếp, cong mình ra sau, tai vểnh sang bên, là con mèo xấu xí nhất quả đất. "Hũ Bơ à," tôi cất tiếng. Hàng nghìn người đã chết, nhưng nó vẫn sống sót và còn có vẻ được ăn no nữa. Bằng cách nào chứ? Nó có thể chui ra chui vào nhà qua cửa sổ kho chứa thức ăn mà tôi luôn mở hé. Chắc hẳn nó đã ăn thịt chuột đồng. Tôi không muốn nghĩ đến những phương án khác.

Tôi ngồi xổm xuống, chìa tay ra. "Lại đây nào nhóc." Xem chừng không chịu. Nó tức tối vì bị bỏ rơi. Vả lại, tôi cũng không định cho nó thức ăn, mà với nó, tính tốt chủ yếu ở tôi là mang lại cho nó những mẩu thức ăn thừa. Trong một thời gian, khi thường đụng nhau ở ngôi nhà cũ vì cả hai đều không thích căn nhà mới này thì dường như bọn tôi cũng gắn bó hơn một chút. Nhưng giờ thì rõ ràng hết rồi. Nó chớp chớp cặp mắt vàng khó ưa.

"Muốn gặp Prim không?" tôi hỏi. Tên của con bé làm nó chú ý. Ngoài tên nó ra thì đó là từ duy nhất có ý nghĩa với nó. Nó cất tiếng meo meo khàn đục rồi tiến về phía tôi. Tôi bế nó lên, vuốt ve bộ lông rồi đi tới tủ quần áo, lôi chiếc túi săn ra nhét nó vào một cách thô bạo. Tôi chẳng còn cách nào khác để mang nó lên tàu bay, mà nó lại là cục cưng của em gái tôi. Con dê Cô Nương của em, con vật có giá trị thực tế ấy, không may đã biến mất dạng.

Tôi nghe thấy giọng Gale vang lên trong tai nghe, bảo tôi phải quay lại ngay. Nhưng chiếc túi nhắc tôi nhớ ra mình còn muốn lấy thêm một thứ nữa. Tôi vắt dây túi lên lưng ghế rồi lao vào phòng riêng. Bên trong tủ quần áo có treo cái áo khoác đi săn của cha tôi.

Trước Huyết trường Tứ phân, tôi đã mang nó từ ngôi nhà cũ đến đây, mong rằng nó sẽ là niềm an ủi với mẹ và em gái tôi khi tôi chết. Tạ ơn trời, nếu không giờ này nó đã ra tro rồi.

Lớp da mềm mại trơn mượt và trong khoảnh khắc tôi thấy nguôi ngoai khi nhớ lại những lúc được bao bọc trong chiếc áo đó. Rồi không thể lý giải nổi, lòng bàn tay tôi bắt đầu rịn mồ hôi. Một cảm giác kỳ lạ râm ran trườn lên gáy tôi. Tôi quay phắt lại nhìn căn phòng, thấy nó vẫn trống trải. Ngăn nắp. Mọi thứ đều đặt đúng chỗ. Không có âm thanh nào đánh động tôi. Vậy thì nó là cái gì?

Mũi tôi giật giật. Chính là mùi đó. Cái mùi ngọt lợ giả tạo. Có gì trăng trắng thò ra khỏi bình hoa khô trên bàn phấn. Tôi thận trọng bước tới. Gần như bị che khuất giữa đám hoa khô cùng loài là một cành hồng trắng tươi tắn. Tuyệt mỹ. Đến từng cái gai và cánh hoa lụa là.

Và tôi biết ngay ai đã gửi nó đến cho tôi.

Tổng thống Snow.

Bịt miệng nôn khan vì thứ mùi gớm ghiếc, tôi lùi lại bỏ đi.

Nó đã ở đây bao lâu rồi? Một ngày? Một giờ? Phiến quân đã quét qua Làng Chiến thắng kiểm tra an ninh trước khi tôi được phép đến đây, xem có bom, bọ nghe trộm hay thứ gì bất thường không. Nhưng có lẽ bông hồng này chẳng có giá trị gì với họ. Chỉ có ý nghĩa với tôi thôi.

Xuống gác, tôi giật cái túi khỏi ghế, xóc nẩy xách nó đi cho đến khi nhớ ra có gì trong túi. Ra đến bãi cỏ, tôi cuống cuồng ra hiệu cho tàu bay trong khi Hũ Bơ quẫy đạp liên hồi. Tôi thúc khuỷu tay vào nó, nhưng thế chỉ làm nó thêm cáu tiết. Tàu bay hiện ra và một cái thang được thả xuống. Tôi bước lên, luồng điện khiến tôi tê cứng cho tới khi được đỡ lên tàu mới hết.

Gale giúp tôi ra khỏi thang. “Em ổn chứ?”

“Vâng,” tôi đáp, lấy tay áo lau mồ hôi trên mặt.

Ông ta để lại cho em một cành hồng! Tôi những muốn hét lên, nhưng tôi không chắc mình có nên chia sẻ thông tin này với những kẻ ngoài cuộc như Plutarch hay không. Trước hết là bởi làm thế

khiến tôi nghe có vẻ điên khùng quá. Rất dễ cho rằng hoặc là tôi tưởng tượng, điều này hoàn toàn có thể, hoặc là tôi phản ứng quá khích, thế thì tôi sẽ phải quay lại tình trạng dùng thuốc đến mụ mị mà tôi vùng vẫy mãi mới thoát ra. Sẽ không ai hiểu rõ hết - rằng đó không chỉ là một bông hoa, không chỉ là hoa của Tổng thống Snow, mà là lời cam kết trả thù - vì không ai khác ngồi cùng ông ta trong phòng làm việc khi ông ta đe dọa tôi trước buổi Diễu hành Chiến thắng.

Được đặt trên bàn phấn của tôi, bông hồng trắng như tuyết là một thông điệp riêng gửi đến cho tôi. Nó nhắc rằng mọi chuyện còn chưa kết thúc. Nó thì thầm, Tôi có thể tìm ra cô. Tôi có thể tóm cô. Có lẽ giờ phút này tôi đang theo dõi cô đấy.

2.

Liệu có cái tàu bay nào của Capitol lao vào thổi bay chúng tôi khỏi bầu trời không? Khi chúng tôi bay trên Quận 12, tôi lo lắng quan sát các dấu hiệu tấn công, nhưng chẳng có cái đuôi nào bám theo. Sau vài phút, khi nghe thấy Plutarch và người phi công trao đổi với nhau, xác nhận rằng không phận trống trơn thì tôi mới bắt đầu thả lỏng đôi chút.

Gale hất đầu về phía tiếng gầm gừ phát ra từ túi của tôi. "Giờ thì anh biết sao em phải quay lại rồi."

"Nếu nó còn có cơ bình phục." Tôi quẳng túi lên ghế, khiến sinh vật đáng ghét đó lại rú lên một tiếng trầm khàn. "Ôi, im đi nào," tôi nói với cái túi khi ngồi lún xuống chiếc ghế bọc đệm đối diện nhìn ra cửa sổ.

Gale ngồi bên tôi. "Dưới đó tệ lắm hả?"

"Không thể tệ hơn," tôi đáp. Tôi nhìn vào mắt anh, thấy nỗi đau của chính mình phản chiếu trong đó. Tay chúng tôi tìm tới nhau, níu chặt lấy một phần của Quận 12 mà bằng cách nào đó Snow không phá hủy nổi. Chúng tôi ngồi lặng thinh trong suốt hành trình còn lại trở về Quận 13, chỉ tốn khoảng bốn lăm phút. Nếu đi bộ thì chỉ mất một tuần. Bonnie và Twill, những người tị nạn Quận 8 mà tôi đụng độ trong rừng mùa đông năm ngoái, rốt cuộc cũng không cách xa đích đến của mình tới vậy. Ấy vậy mà, có vẻ họ đã không thành công. Khi tôi hỏi người dân Quận 13 thì hình như chả ai biết tôi đang nhắc đến ai. Không chừng họ đã chết trong rừng rồi cũng nên.

Nhìn từ trên không, Quận 13 trông cũng gần vui mắt như Quận 12 vậy. Những đống đổ nát không bốc khói như Capitol trưng ra trên ti vi, nhưng cơ hồ không một sự sống nào hiện hữu trên mặt đất. Trong vòng bảy lăm năm kể từ Kỳ Đen tối - cái thời mà người ta tin rằng Quận 13 đã bị xóa sổ trong cuộc chiến giữa Capitol với các quận - hầu như toàn bộ các công trình mới đều được xây dựng dưới lòng

đất. Ở đây đã có một cơ sở vật chất ngầm khá bề thế, được phát triển qua hàng thế kỷ để làm nơi án mật cho lãnh đạo chính phủ trong thời chiến hoặc là kế sách cuối cùng cho loài người nếu không thể sinh tồn trên mặt đất. Quan trọng hơn cả đối với cư dân Quận 13, đây chính là trung tâm chương trình phát triển vũ khí hạt nhân của Capitol. Trong suốt Kỳ Đen tối, phiến quân Quận 13 đã giành giật quyền kiểm soát từ các lực lượng chính phủ, chĩa tên lửa hạt nhân vào Capitol, rồi đạt được thỏa thuận: Giả chết để đổi lấy việc được yên thân. Capitol cũng có một kho đạn hạt nhân khác ở tít miền Tây, nhưng nó không thể tấn công Quận 13 mà không bị trả thù. Nó buộc phải chấp nhận thỏa ước của Quận 13. Capitol đã phá hủy những phần hữu hình còn lại cũng như cắt đứt mọi liên lạc của quận này với bên ngoài. Có lẽ lãnh đạo Capitol nghĩ rằng, nếu không được giúp đỡ thì Quận 13 sẽ tự diệt vong. Quận 13 quả cũng đã vài lần đứng trên bờ vực sụp đổ, nhưng luôn cầm cự vượt qua nhờ nghiêm ngặt chia sẻ nguồn dự trữ, kỷ luật thép, và luôn đề phòng trước bất kỳ cuộc tấn công nào nữa của Capitol.

Nguồn ebooks: http://www.luv-ebook.com

Giờ thì người dân hầu như chỉ sống dưới mặt đất. Ta có thể ra ngoài tập thể dục hoặc tắm nắng nhưng chỉ vào một giờ nhất định trong thời gian biểu. Ta không được đi chệch thời gian biểu đó. Mỗi sáng, cần phải gí cánh tay phải vào một thiết bị kỳ quặc gắn trên tường. Nó sẽ in thời gian biểu lên mặt nhẵn phía trong cẳng tay ta bằng mực tím nhạt. 7:00 - Ăn sáng. 7:30 - Dọn bếp. 8:30 - Trung tâm Giáo dục, Phòng 17. Vân vân. Cho tới 22:00 - Đi tắm, thì mới gột rửa mực được. Đến lúc đó thì bất cứ chất gì chống thấm nước cũng hết tác dụng và toàn bộ lịch trình trong ngày trôi sạch. Đèn tắt lúc 22:30 nhắc những ai không phải trực đêm đi ngủ ngay.

Ban đầu, khi còn đau yếu lay lắt nằm trong viện, tôi có thể bỏ qua công đoạn in ấn. Nhưng ngay khi chuyển đến Phòng 307 cùng mẹ và em gái, tôi phải làm quen với chương trình này. Dù vậy, trừ việc ló mặt ra để ăn, còn lại tôi chả để ý mấy đến mớ từ ngữ trên cánh tay. Tôi chỉ quay lại phòng hay lang thang quanh Quận 13 hay gà gật ở

chỗ khuất nào đó. Một đường ống hút gió bị bỏ chỏng chơ. Sau ống nước trong phòng giặt. Có một cái tủ trong Trung tâm Giáo dục nữa, thật tuyệt vì xem ra không ai có lúc nào cần đến đó dùng học tập cả. Ở đây họ khá tằn tiện, lãng phí gần như bị xem là hành vi tội ác. May thay, người dân Quận 12 chưa bao giờ biết lãng phí là gì. Nhưng có lần tôi thấy Fulvia Cardew vò nát một tờ giấy ghi độc vài dòng, và qua nét mặt cô, ta có cảm giác như cô vừa giết người vậy. Mặt cô đỏ bừng lên như cà chua, khiến đám hoa bạc dát trên bầu má phình càng thêm nổi bật. Đúng là điển hình của sự hoang tàng. Một trong vài niềm vui ít ỏi của tôi ở Quận 13 là quan sát xem nhúm "phiến quân" từ Capitol vốn quen được cung phụng phải vật lộn tìm cách thích nghi như thế nào. Tôi không biết họ có thể bỏ qua việc tôi chẳng thèm tuân thủ quy tắc có mặt đúng giờ như những vị chủ nhà yêu cầu được bao lâu nữa. Giờ khắc này thì họ để tôi yên vì tôi đang bị coi là rối loạn tâm thần - điều này được ghi ngay trên chiếc vòng y tế bằng nhựa mà tôi đeo - và tất cả bọn họ buộc phải khoan thứ cho sự mất tập trung ở tôi. Nhưng việc này không thể kéo dài mãi. Họ cũng không thể kiên nhẫn mãi với vấn đề Húng nhại.

Từ chỗ hạ cánh, Gale và tôi bước xuống dãy cầu thang dẫn tới Phòng 307. Chúng tôi có thể đi thang máy, có điều nó nhắc tôi nhớ mồn một tới thứ từng đưa tôi lên trường đấu. Tôi đang phải chật vật thích ứng với việc ở lâu dưới lòng đất. Nhưng sau cuộc chạm trán siêu thực với cành hồng kia, lần đầu tiên tôi cảm thấy an toàn hơn khi được đi xuống.

Tôi ngập ngừng trước cửa Phòng 307, liệu trước những câu hỏi của gia đình tôi. "Em phải nói gì với họ về Quận 12 đây?" tôi hỏi Gale.

"Chắc họ không hỏi cặn kẽ quá đâu. Họ đã thấy nó bị thiêu rụi rồi. Chủ yếu là họ lo em đối mặt với chuyện này thế nào thôi." Gale chạm vào má tôi. "Như anh vậy."

Tôi áp mặt vào tay anh trong giây lát. "Em sẽ ổn thôi."

Rồi tôi hít sâu và mở cửa. Mẹ và em gái tôi đang ở nhà theo lịch 18:00 - Suy niệm, nửa tiếng thảnh thơi trước bữa tối. Tôi thấy vẻ

mặt lo lắng của họ khi họ cố phán đoán tâm trạng tôi. Chưa ai kịp hỏi, tôi đã dốc túi ra. Và thời khắc đó trở thành 18:00 - Cưng mèo. Prim cứ ngồi dưới đất vừa khóc nức nở vừa đung đưa con Hũ Bơ đáng ghét, còn con mèo chỉ thỉnh thoảng mới tạm ngưng rừ rừ để cất tiếng gầm gừ hiếm hoi với tôi. Trông nó vênh thượng lên khi con bé buộc dải ruy băng xanh quanh cổ nó.

Mẹ tôi ghì chặt bức ảnh cưới vào ngực rồi đặt xuống, bên cuốn sách thảo mộc, trên chiếc tủ ngăn kéo do chính phủ cấp. Tôi vắt áo khoác của cha lên lưng ghế. Trong khoảnh khắc, nơi này cũng như nhà vậy. Có lẽ chuyến thăm Quận 12 không hoàn toàn lãng phí.

Chúng tôi đang xuống phòng ăn theo lịch 18:30 - Ăn tối thì thiết bị liên lạc đeo ở cổ tay của Gale kêu bíp bíp. Trông nó giống như một cái đồng hồ đeo tay ngoại cỡ, nhưng có thể nhận tin nhắn điện tử. Được cấp thiết bị này là một đặc quyền dành riêng cho những người quan trọng với đại cục, vị thế mà Gale đã giành được nhờ giải cứu các công dân Quận 12. “Họ cần hai đứa mình đến Bộ Tư lệnh,” anh nói.

Lê sau Gale vài bước, tôi cố trấn an bản thân trước khi buộc phải tham gia vào một buổi chắc chắn là phiên họp dằng dai về vấn đề Húng nhại. Tôi lần lữa trước ngưỡng cửa Bộ Tư lệnh, một phòng hội đồng chiến tranh hoặc phòng họp công nghệ cao được trang bị đầy đủ những bức tường biết nói nhờ tin học hóa, bản đồ điện tử cho thấy tình hình chuyển quân ở các quận khác nhau, và một chiếc bàn chữ nhật khổng lồ với các bảng điều khiển mà tôi không được phép động vào. Dù vậy, cũng chẳng ai để ý đến tôi, vì tất cả đều tập trung trước màn hình ti vi phát kênh Capitol suốt ngày đêm ở tít cuối phòng. Tôi đang tính chuồn đi thì Plutarch, đang chắn cả cái thân hình vạm vỡ trước màn hình, đã kịp liếc thấy tôi rồi vẫy tay rốt rít rủ tôi nhập hội. Tôi miễn cưỡng bước tới, cố tưởng tượng xem chương trình này có gì hấp dẫn mình. Lúc nào cũng thế. Cảnh chiến tranh. Tuyên truyền. Phát lại trận đánh bom Quận 12. Thông điệp đáng ngại của Tổng thống Snow. Thế nên cũng khá thú vị khi thấy Caesar Flickerman, người dẫn chương trình lâu năm của Đấu trường Sinh

tử, với khuôn mặt tô vẽ lòe loẹt và bộ com lê lấp lánh, chuẩn bị phỏng vấn. Đến lúc máy quay chĩa lại, tôi mới nhận ra khách mời là Peeta.

Tôi kêu lên. Âm thanh đó vừa hổn hển vừa rên rỉ như khi ta bị nhấn chìm trong nước, thiếu ôxy đến mức đau đớn. Tôi đẩy mọi người dạt sang bên cho đến khi đứng ngay trước mặc cậu, đặt tay lên màn hình. Tôi chăm chú nhìn vào mắt cậu xem có dấu hiệu tổn thương nào không, bất cứ nỗi đau tra tấn nào phản chiếu trong đó. Chẳng có gì. Trông Peeta cực kỳ khỏe mạnh. Da cậu sáng nhuận không tì vết, như được đánh bóng toàn thân vậy. Phong cách điềm tĩnh, nghiêm trang. Tôi không thể tìm thấy điểm chung nào giữa hình ảnh này với cậu thanh niên mình mẩy bầm giập đầy máu me vẫn ám ảnh tôi trong mơ.

Đối diện Peeta, Caesar chỉnh lại thế ngồi cho thoải mái hơn và nhìn cậu thật lâu. “Chà… Peeta… chào mừng cháu quay trở lại.”

Peeta cười nhẹ. “Chắc chú nghĩ cuộc phỏng vấn cháu dạo trước là lần cuối cùng rồi phải không?”

“Thú thật là ta có nghĩ như vậy,” Caesar đáp. “Cái đêm trước Huyết trường Tứ phân… ừm, ai mà dám nghĩ sẽ gặp lại cháu chứ?”

“Việc đó nằm ngoài dự tính của cháu, chắc chắn đấy,” Peeta chau mày nói.

Caesar hơi ngả người về phía cậu. “Ta nghĩ tất cả chúng ta đều thấy rõ dự tính của cháu. Hy sinh thân mình ở trường đấu để Katniss Everdeen và con của hai người được sống sót.”

“Chính thế. Rõ ràng và đơn giản.” Ngón tay Peeta lần theo lớp vải hoa văn bọc trên tay ghế. “Nhưng những người khác cũng đều cũng có kế hoạch cả.”

Phải, những người khác cũng có kế hoạch, tôi nghĩ thầm. Thế liệu Peeta có đoán ra phiến quân đã sử dụng chúng tôi như những con tốt thí thế nào không? Ngay từ đầu họ đã dàn xếp giải cứu tôi ra sao? Và cuối cùng, người hướng dẫn của chúng tôi, Haymitch Abernathy đã phản bội cả hai học trò thế nào vì cái đại cục mà ông giả vờ chẳng mảy may quan tâm?

Trong khoảng lặng sau đó, tôi để ý thấy những nếp nhăn hằn lên giữa đôi mày của Peeta. Chắc cậu đã đoán ra hoặc nghe kể lại. Nhưng Capitol không giết hay thậm chí là trừng phạt cậu. Lúc này thì điều đó vượt quá cả những hy vọng viển vông nhất của tôi. Tôi say sưa ngắm nhìn vẻ lành lặn của cậu, sự khỏe mạnh toát ra từ cả thể chất lẫn tâm hồn. Cảm giác đó lan tỏa trong tôi như liều ma phiện mà người ta cho tôi dùng trong viện, xoa dịu nỗi đau những tuần qua.

“Sau cháu không kể với chúng ta về đêm cuối cùng ở trường đấu nhỉ?” Caesar gợi ý. “Giúp chúng ta làm sáng tỏ vài điều đi.”

Peeta gật đầu nhưng nói khá từ tốn. “Đêm cuối ấy… để nói về đêm cuối ấy… ừm, trước tiên các vị phải tưởng tượng ra cảm giác khi ở trường đấu lúc đó. Cứ như một con côn trùng kẹt dưới cái bát bốc khói nghi ngút vậy. Và tứ bề là rừng… xanh rì, sống động, tích tắc. Chiếc đồng hồ khổng lồ điểm từng phút giây sự sống rời bỏ ta. Mỗi giờ trôi qua lại báo hiệu một nỗi sợ mới. Các vị phải hình dung rằng trong vòng hai ngày đã có mười sáu người chết - có người trong số đó còn bảo vệ ta. Với tốc độ diễn tiến như vậy thì đến sáng tám người cuối cùng cũng sẽ mất mạng. Chỉ còn lại một người. Người chiến thắng. Và ta đã vạch ra kế hoạch người chiến thắng không phải là ta.”

Tôi vã mồ hôi khắp người khi nhớ lại chuyện đó. Tay tôi trượt xuống khỏi màn hình, buông thõng bên thân. Peeta chẳng cần lấy cọ để tô vẽ những hình ảnh ở Đấu trường. Cậu diễn đạt bằng lời đã sống động lắm rồi.

“Một khi đặt chân vào trường đấu thì mọi thứ còn lại đều trở nên rất xa xôi,” cậu tiếp tục “Tất cả mọi người, mọi thứ ta yêu thương hay quan tâm đều gần như ngừng tồn tại. Bầu trời rực hồng, lũ quái vật trong rừng và những vật tế muốn lấy máu ta trở thành thực tại cuối cùng của ta, điều duy nhất phải lo trong thời điểm ấy. Dù chuyện giết người làm ta cảm thấy tội lỗi nhưng cũng vẫn phải xuống tay, vì ở trường đấu, ta chỉ có một tâm nguyện. Và tâm nguyện ấy rất đắt giá.”

“Phải trả bằng chính mạng sống của ta," Caesar nói.

“Ồ không. Không chỉ có mạng sống thôi đâu. Giết người vô tội ư? Peeta nói “Là đánh mất cả bản thân mình.”

“Cả bản thân mình,” Caesar khẽ nhắc lại.

Im lặng trùm xuống căn phòng, và tôi có thể cảm thấy nó lan ra khắp Panem. Cả nước cùng chúi vào màn hình. Bởi lẽ trước đây chưa ai từng nói về bản chất thực sự nơi trường đấu.

Peeta tiếp tục. “Vì thế ta phải giữ vững tâm nguyện của mình. Và đêm cuối ấy, phải, tâm nguyện của cháu là cứu Katniss. Nhưng dù không biết rõ về phiến quân thì cháu vẫn có cảm giác bất ổn. Mọi thứ quá phức tạp. Cháu thấy hối hận vì đã không bỏ trốn cùng cô ấy từ trước như cô ấy gợi ý. Nhưng đến lúc đó thì không còn đường lui nữa rồi.”

“Các cháu đã dính quá sâu vào kế hoạch làm nhiễm điện hồ muối của Beetee,” Caesar nói.

“Quá mải chơi trò liên minh với kẻ khác. Lẽ ra cháu không bao giờ nên để họ chia rẽ chúng cháu!” Peeta lớn tiếng. “Chính lúc đó cháu đã mất cô ấy.”

“Khi cháu ở chỗ cái cây bị sét đánh thì cô bé cùng Johanna Mason đã ném cuộn dây xuống nước,” Caesar nói rõ thêm.

“Cháu đâu muốn thế!” Peeta bừng bừng kích động. “Nhưng cháu không thể tranh cãi với Beetee mà không để lộ chuyện bọn cháu đang có kế hoạch tách khỏi liên minh. Khi điện bị cắt, mọi thứ trở nên rối loạn. Cháu chỉ nhớ láng máng thôi. Cố tìm ra cô ấy. Chứng kiến Brutus giết Chaff. Rồi tự tay giết chết Brutus. Cháu biết cô ấy đang gọi tên cháu. Rồi sét đánh trúng cây, và trường lực bao quanh trường đấu… nổ tung.”

“Katniss đã làm nó nổ tung, Peeta à,” Caesar nói. “Cháu đã xem thước phim đó rồi đấy.”

“Lúc đó cô ấy không biết mình đang làm gì. Không ai trong bọn cháu có thể làm theo kế hoạch của Beetee. Mọi người thấy cô ấy cố gắng tìm hiểu xem phải làm sao với cuộn dây đó rồi còn gì,” Peeta bật lại.

“Được rồi. Chỉ là trông có vẻ đáng ngờ thôi,” Caesar nói. “Cứ như ngay từ đầu cô bé đã tham gia vào kế hoạch của phiến quân vậy.”

Peeta đứng lên, ngả sát vào mặt Caesar, nắm chặt tay vịn chiếc ghế cậu vừa ngồi phỏng vấn. “Thật vậy sao? Cả việc Johanna sém giết chết cô ấy cũng nằm trong kế hoạch của cô ấy à? Rối cả vụ điện giật làm cô ấy tê liệt nữa? Để châm ngòi cho vụ đánh bom à?” Giờ cậu đang hét lên. “Cô ấy không biết, thưa ông Caesar! Ngoài việc cố giữ mạng cho nhau thì chúng tôi không biết gì hết!”

Caesar đặt tay lên ngực Peeta, vừa như để tự vệ, vừa như để hòa giải. “Không sao đâu, Peeta, ta tin cậu.”

“Được rồi.” Peeta lùi khỏi Caesar, bỏ tay ra lùa vào tóc, vò rối mớ tóc quăn vàng được tạo kiểu cầu kỳ. Cậu ngồi sụp xuống ghế, vẻ rối bời.

Caesar đợi một lát, săm soi Peeta. “Thế còn người hướng dẫn của các cháu, Haymitch Abernathy?”

Mặt Peeta đanh lại. “Cháu không rõ Haymitch biết những gì.”

“Liệu ông ta có tham gia vào âm mưu này không?” Caesar vặn vẹo.

“Ông ta chưa bao giờ nhắc đến chuyện đó,” Peeta đáp.

Caesar tiếp tục lấn tới. “Thế cháu nghĩ sao?”

“Rằng lẽ ra cháu không nên tin tưởng ông ta,” Peeta đáp. “Vậy thôi.”

Tôi chưa gặp lại Haymitch kể từ lúc tấn công ông trên tàu bay, để lại những vết xước dài dọc khuôn mặt ông. Tôi biết ở đây ông chẳng dễ chịu gì. Quận 13 nghiêm cấm sản xuất và tiêu thụ đồ uống có cồn, ngay cả cồn trong bệnh viện cũng được cất kỹ. Cuối cùng, Haymitch buộc phải tỉnh táo, mà không có tí rượu dấm dúi hay chút cốc tai cây nhà lá vườn nào để xoa dịu bước chuyển đổi này. Người ta phải cách ly ông cho đến khi ông cai được rượu, vì họ cho rằng hình ảnh ông không phù hợp để xuất hiện trước công chúng. Chắc hẳn là bứt rứt lắm, nhưng mọi nỗi niềm cảm thông mà tôi dành cho Haymitch đã bay biến sạch kể từ lúc tôi phát hiện ra ông đã lừa chúng tôi như thế nào. Tôi hy vọng lúc này ông đang xem kênh Capitol, để thấy Peeta

cũng từ mặt ông ra sao.

Caesar vỗ vai Peeta. “Nếu cháu muốn thì chúng ta có thể dừng tại đây.”

“Còn có chuyện để nói nữa sao?” Peeta mỉa mai hỏi.

“Ta định hỏi cháu nghĩ gì về chiến tranh, nhưng nếu cháu buồn quá…” Caesar mở lời.

“Ồ cháu không buồn đến nỗi không trả lời được đâu.” Peeta hít sâu rồi nhìn thẳng vào máy quay. “Cháu muốn mọi người đang xem chương trình này - dù ở phe Capitol hay phiến quân - hãy dừng lại một phút để nghĩ về chiến tranh. Đối với loài người. Trước đây chúng ta suýt đã tuyệt chủng vì mải giao tranh với nhau. Giờ đây số lượng người sống còn ít hơn. Tình trạng của chúng ta mong manh hơn. Đó chính là điều chúng ta muốn làm sao? Tiêu diệt nhau triệt để? Với hy vọng gì cơ chứ? Một giống loài xứng đáng nào đó sẽ thừa kế đống tàn tích bốc khói này ư?”

“Ta không thật sự… ta không chắc là mình hiểu lắm.” Caesar nói.

“Chúng ta không thể chiến đấu với nhau, ông Caesar ạ,” Peeta giải thích. “Chúng ta sẽ chẳng còn lại mấy người mà tiếp tục đâu. Nếu mọi người không hạ vũ khí - ý cháu là trong thời gian sớm nhất - thì tất cả sẽ kết thúc.”

“Vậy là… cháu đang kêu gọi đình chiến?” Caesar hỏi.

“Phải. Cháu đang kêu gọi đình chiến,” Peeta mệt mỏi đáp. “Giờ sao ta không bảo lính gác đưa cháu trở lại phòng để cháu xếp tiếp một trăm ngôi nhà bằng quân bài nhỉ?”

Caesar hướng về máy quay. “Được rồi. Chương trình đến đây là hết. Chúng ta hãy quay trở lại lịch trình quen thuộc thôi.”

Nhạc nổi lên tiễn họ đi, rồi một phụ nữ đọc một danh sách những thứ Capitol có thể thiếu trong thời gian tới - hoa quả tươi, pin mặt trời, xà phòng. Tôi vờ chăm chú theo dõi chị ta, vì tôi biết mọi người đang chờ xem tôi phản ứng thế nào với cuộc phỏng vấn. Nhưng tôi không tài nào xử lý được nhanh đến thế - niềm vui khi thấy Peeta còn sống và bình an vô sự, sự bảo vệ của cậu ấy trước việc tôi ngây thơ hợp tác với phiến quân, và tội đồng lõa không thể phủ nhận với

Capitol khi kêu gọi đình chiến. Ồ, cậu nói như có vẻ đang chỉ trích cả hai bên trong cuộc chiến vậy. Nhưng ở thời điểm này, chỉ với những chiến thắng nhỏ nhoi của phiến quân thì đình chiến sẽ chỉ dẫn tới việc quay trở lại tình trạng trước đây mà thôi. Hoặc tồi tệ hơn.

Đằng sau tôi vang lên những lời buộc tội Peeta. Những từ như đồ phản bội, tên điêu trá, và kẻ thù dội khắp các bức tường. Vì không thể hòa vào cơn thịnh nộ của phiến quân hay phản kháng lại, tôi quyết định tốt nhất là nên đi ra. Khi tôi tiến ra cửa, tiếng bà Coin át hẳn tiếng của những người khác. “Cô chưa đi được đâu, Chiến binh Everdeen”

Thuộc hạ của Coin đặt tay lên tay tôi. Đó không hẳn là một hành động hung hãn, nhưng sau chuyện xảy ra ở trường đấu, tôi có xu hướng phản ứng tự vệ với bất cứ đụng chạm xa lạ nào. Tôi giằng tay ra bỏ chạy dọc hành lang. Đằng sau có tiếng ẩu đả, nhưng tôi không dừng lại. Tôi thầm điểm qua chớp nhoáng những chỗ trốn chật hẹp kỳ quặc của mình, và cuối cùng tôi chui vào tủ dụng cụ, co ro sát cái thùng đựng phấn viết bảng.

“Cậu còn sống.” tôi thì thầm, áp lòng tay vào má, cảm thấy mình cười tươi đến nỗi trông như đang nhăn nhó. Peeta còn sống. Và là kẻ phản bội. Nhưng lúc này tôi không quan tâm. Cậu có nói gì, hay nói vì ai chỉ cũng chẳng quan trọng, chỉ cần cậu vẫn nói được là ổn.

Một lát sau, cửa mở và có ai đó lách vào. Gale trườn đến bên tôi, mũi anh nhỏ máu.

“Có chuyện gì vậy?” tôi hỏi.

“Anh ngáng đường Boggs," anh nhún vai đáp.

Tôi lấy tay áo lau mũi anh. “Phải cẩn thận chứ!”

Tôi có nhẹ tay hơn. Thấm, chứ không phải chùi. “Là ai vậy?”

“Ôi, em biết đấy. Cánh tay mặt của Coin. Cái người cố ngăn em lại đấy.” Anh đẩy tay tôi ra. “Thôi nào! Em làm anh chảy máu đến chết mất.”

Máu lúc trước nhỏ giọt giờ đã chảy đều thành dòng. Tôi bèn từ bỏ nỗ lực sơ cứu. “Anh đánh nhau với Boggs à?”

“Không, chỉ chặn cửa khi ông ta cố đuổi theo em thôi. Khuỷu tay

ông ta thúc vào mũi anh." Gale nói.

"Có lẽ họ sẽ phạt anh đấy." tôi nói.

"Phạt rồi đấy thôi." Anh giơ cổ tay lên. Tôi nhìn chằm chằm vẻ khó hiểu.

"Coin lấy lại đồng hồ liên lạc của anh rồi."

Tôi cắn môi, cố giữ vẻ nghiêm túc. Nhưng chuyện này có vẻ thật nực cười. "Em rất tiếc, Chiến binh Gale Hawthorne."

"Đừng như vậy mà, Chiến binh Katniss Everdeen." Anh toét miệng cười. "Anh thấy cứ đeo cái đó mà đi lại trông giống thằng hâm lắm."

Cả hai chúng tôi cùng lăn ra cười. "Thế là giáng cấp rồi còn gì."

Đây là một trong vài điều tốt đẹp hiếm hoi ở Quận 13. Có lại Gale. Khi áp lực về cuộc hôn nhân do Capitol sắp đặt giữa tôi và Peeta qua đi, chúng tôi đã cố vun đắp lại tình bạn của mình. Anh không dấn tới thêm - cố hôn tôi hay nói chuyện yêu đương. Có lẽ vì tôi quá ốm yếu, hoặc anh sẵn lòng để tôi tự do hơn, hoặc anh biết làm thế thật quá tàn nhẫn khi Peeta còn nằm trong tay Capitol. Dù nguyên nhân là gì chăng nữa thì tôi cũng lại có người để sẻ chia bí mật.

"Những người đó là ai vậy?" tôi hỏi.

"Họ chính là chúng ta. Nếu chúng ta có vũ khí hạt nhân thay vì mấy cục than." anh đáp.

"Em ước rằng Quận 12 đã không bỏ rơi những phiến quân còn lại trong Kỳ Đen tối," tôi nói.

"Chúng ta đã có thể làm vậy. Nếu thế thì sẽ là đầu hàng, hay bắt đầu một cuộc chiến tranh hạt nhân mới" Gale nói. "Xét ở khía cạnh nào đó thì việc bọn họ sống sót cũng thật phi thường."

Có lẽ đó là bởi tro tàn quê hương vẫn bám trên gót giày tôi, nhưng lần đầu tiên tôi dành cho người dân Quận 13 thứ mà tôi đã không trao cho họ: lời ngợi ca. Vì đã sống sót bất chấp nghịch cảnh. Những năm đầu chắc phải khủng khiếp lắm, phải túm tụm trong những căn hầm sau khi thành phố của mình bị đánh bom tan tác. Dân số sụt giảm, không có đồng minh khả dĩ nào để trông cậy. Trong

vòng bảy lăm năm qua, họ đã học cách tự cung tự cấp, biến công dân của mình thành quân đội, và tự lực cánh sinh xây dựng một xã hội mới. Lẽ ra họ còn hùng mạnh hơn nữa nếu dịch đậu mùa đó không san bằng tỷ lệ sinh, khiến vốn gien và nguồn gây giống mới trở thành vấn đề bức thiết với họ. Có thể họ quá quân phiệt, quá cứng nhắc, và hơi thiếu khiếu hài hước. Nhưng họ ở đây. Và sẵn sàng chiến đấu với Capitol.

"Tuy vậy, cũng phải mất một thời gian họ mới xuất đầu lộ diện được," tôi nói.

"Chuyện đó không đơn giản mà. Họ phải xây dựng phiến quân nền tảng ở Capitol, tổ chức lực lượng ngầm ở các quận," anh nói. "Rồi họ cần người khởi động chiến dịch. Họ đã cần em."

Họ cũng đã cần cả Peeta nữa, nhưng hình như bây giờ họ quên mất rồi," tôi đáp.

Mặt Gale sa sầm. "Tối nay có lẽ Peeta đã gây ra rất nhiều thiệt hại. Phần lớn phiến quân sẽ lập tức bỏ ngoài tai những lời cậu ấy nói, tất nhiên rồi. Nhưng có những quận mà ở đó ý chí phản kháng dễ dao động hơn. Đình chiến rõ ràng là ý tưởng của Tổng thống Snow. Nhưng nó lại phát ra quá hợp tình hợp lẽ từ miệng Peeta."

Tôi sợ câu trả lời của Gale, nhưng vẫn đánh bạo hỏi. "Theo anh thì tại sao cậu ấy lại nói vậy?"

"Có thể cậu ấy đã bị tra tấn. Hay bị thuyết phục. Anh đoán là cậu ấy đã thỏa thuận gì đó để bảo vệ em. Cậu ấy sẽ nêu ý tưởng đình chiến nếu Tổng thống Snow để cậu ấy thanh minh cho em là một bà bầu rối trí không hiểu tình hình sự việc khi bị phiến quân bắt làm tù binh. Bằng cách này thì nhỡ các quận có thua em vẫn có cơ được khoan thứ. Nếu em chơi đúng cách."

Chắc trông mặt tôi ngơ ngác lắm vì câu tiếp theo Gale nói khá chậm. "Katniss à… cậu ấy vẫn cố giữ mạng cho em đấy."

Giữ mạng cho tôi ư? Và rồi tôi hiểu ra. Cuộc đấu vẫn tiếp tục. Chúng tôi đã rời khỏi trường đấu, nhưng vì Peeta và tôi vẫn chưa chết nên tâm nguyện cuối cùng được bảo toàn mạng sống cho tôi vẫn còn đó. Ý của cậu là để tôi ẩn náu, vẫn bình an vô sự và bị giam cầm

trong khi chiến tranh diễn ra. Rồi sẽ chẳng bên nào có lý do chính đáng để giết tôi cả. Còn Peeta thì sao? Nếu phiến quân thắng thì sẽ là thảm họa với cậu. Còn nếu Capitol thắng, ai mà biết được chứ? Có lẽ chúng tôi sẽ đều được sống - nếu tôi chơi đúng cách - mà chứng kiến cuộc đấu tiếp tục…

Những hình ảnh lấp lóa trong tâm trí tôi: mũi giáo xuyên qua người Rue ở trường đấu, Gale bị trói cột chịu roi vọt đến mức rũ xuống bất tỉnh nhân sự, mảnh đất cằn khô đầy xác chết nơi quê nhà. Mà vì cái gì cơ chứ? Vì cái gì? Khi máu tôi nóng lên, tôi nhớ ra vài thứ. Ý niệm lờ mờ đầu tiên về cuộc nổi dậy ở Quận 8. Những người chiến thắng nắm chặt tay nhau đêm trước Huyết trường Tứ phân. Việc tôi bắn tên vào trường lực không tình cờ đến thế nào. Và tôi khao khát được găm sâu mũi tên đó vào tim kẻ thù ra sao.

Tôi bật dậy làm đổ một cái hộp đựng cả trăm chiếc bút chì, khiến chúng tung tóe khắp sàn.

“Gì vậy?” Gale hỏi.

“Không thể đình chiến được.” Tôi cúi xuống, lóng ngóng nhét mấy thỏi than chì màu xám sẫm vào lại hộp. “Chúng ta không thể lùi được.”

“Anh biết.” Gale vốc một nắm bút chì, xóc xóc cho thật thẳng.

“Dù Peeta có nói vậy vì lý do gì chăng nữa thì cậu ấy cũng sai rồi.” Những thỏi bút chì ngu ngốc không chịu chui vào hộp khiến tôi giận dữ bẻ gãy vài cái.

“Anh biết. Thôi đưa đây. Em bẻ vụn hết cả rồi kìa.” Anh giằng cái hộp khỏi tay tôi và nhét bút vào, động tác nhanh nhẹn chính xác.

“Cậu ấy không biết họ đã làm gì với Quận 12. Nếu cậu ấy thấy những gì trên mặt đất…” tôi bắt đầu.

“Katniss à, anh đâu có tranh cãi gì. Nếu anh có thể bấm một cái nút mà giết chết được từng người còn sống đang làm việc cho Capitol thì anh cũng làm. Không chần chừ một giây.” Anh trượt nhẹ chiếc bút chì cuối cùng vào hộp và đóng nắp lại. “Câu hỏi bây giờ là, em định làm gì đây?”

Hóa ra câu hỏi vẫn gặm nhấm tôi suốt thời gian qua chỉ có một

đáp án khả thi. Nhưng phải nhờ đến mánh khóe của Peeta thì tôi mới nhận ra.

Mình sẽ làm gì đây?

Tôi hít sâu. Tôi khẽ giơ tay lên - như hồi tưởng lại đôi cánh đen trắng mà Cinna đã trao cho tôi - rồi hạ xuống bên thân.

“Em sẽ trở thành Húng nhại”

3.

Ánh sáng lờ mờ từ chiếc đèn bảo an treo trên cửa hắt lên mặt của Hũ Bơ khi nó nằm trong vòng tay Prim, trở lại nhiệm vụ quen thuộc là bảo vệ con bé trước bóng đêm. Em nép sát vào mẹ. Nhìn dáng ngủ của họ hệt như trong buổi sáng ngày Chiêu quân đã đưa tôi đến với Đấu trường đầu tiên. Tôi có giường riêng vì đang trong giai đoạn phục hồi sức khỏe, mà cũng chẳng ai ngủ chung với tôi được, khi tôi cứ luôn gặp ác mộng và quẫy đạp không yên như thế.

Sau khi trở mình hàng tiếng đồng hồ, cuối cùng tôi đành chấp nhận rằng đêm nay mình sẽ không ngủ nổi. Dưới anh mắt trông chừng của Hũ Bơ, tôi rón rén bước qua sàn gạch lạnh toát tới bên chiếc tủ ngăn kéo.

Ngăn giữa đựng quần áo chính phủ cấp cho tôi. Ai cũng vận cùng một kiểu quần xám và sơ mi cắm thùng. Bên dưới đống quần áo là vài vật dụng mà tôi đã mang theo khi được đưa lên khỏi trường đấu. Chiếc ghim chim húng nhại. Vật kỷ niệm của Peeta, một cái mề đay bên trong lồng ảnh của mẹ tôi, Prim, và Gale. Chiếc dù bạc đựng một cái vòi máng để lấy nhựa cây, và hạt trai Peeta đã tặng tôi vài tiếng trước khi tôi thổi tung trường lực. Quận 13 đã sung công tuýp thuốc mỡ ngoài da của tôi để dùng trong bệnh viện, cả cung tên nữa vì chỉ cảnh vệ mới được phép mang theo vũ khí. Đồ của tôi được cất giữ an toàn trong kho quân khí.

Tôi lần tìm chiếc dù rồi lướt tay vào trong cho để nắm lấy hạt trai. Tôi ngồi lại lên giường, khoanh chân và bỗng nhận ra mình đang chà đi chà lại hạt trai đen láng óng lên môi. Không hiểu sao, cảm giác đó rất dễ chịu. Một nụ hôn mát lành từ chính người tặng.

“Chị Katniss?” Prim thì thầm. Em đã tỉnh, nheo mắt nhìn tôi qua bóng tối. “Gì vậy chị?”

“Không có gì đâu. Chỉ là ác mộng thôi. Ngủ lại đi.” Một phản ứng tự động. Tách Prim và mẹ tôi khỏi mọi chuyện để bảo vệ họ.

Cẩn thận không làm mẹ thức giấc, Prim nhẹ nhàng ngồi dậy, bế Hũ Bơ lên đến ngồi bên tôi. Em chạm vào bàn tay vẫn nắm chặt hạt trai của tôi. “Chị lạnh quá.” Lấy một cái chăn ở đuôi giường, em quấn quanh người cả ba, bao bọc tôi trong hơi ấm của em và bộ lông ấm nóng của Hũ Bơ. “Chị có thể nói với em mà. Em giỏi giữ bí mật lắm. Kể cả với mẹ.”

Em đi thật rồi. Cô bé con có cái đuôi áo thò ra ngoài như đuôi vịt, cô bé phải nhờ tôi lấy giúp bát đĩa ở trên cao, cô bé nài nỉ tôi cho xem những chiếc bánh kem qua cửa kính tiệm bánh. Thời gian và bi kịch đã buộc em phải lớn quá nhanh, ít nhất là theo cảm nhận của tôi, thành một cô gái trẻ phải khâu những vết thương chảy máu và biết rằng không phải chuyện gì cũng nên kể hết với mẹ.

“Sáng mai chị sẽ đồng ý trở thành Húng nhại,” tôi nói với em.

“Vì chị muốn hay bởi chị cảm thấy buộc phải làm vậy?” em hỏi.

Tôi cười nhẹ. “Chắc là cả hai. Không, là chị muốn. Chị phải làm vậy, nếu việc đó giúp phiến quân đánh bại Snow.” Tôi siết chặt hạt trai hơn. “Ngặt nỗi … Peeta. Chị sợ nếu chúng ta chiến thắng thực sự thì phiến quân sẽ xử tử cậu ấy như một kẻ phản bội.”

Prim ngẫm ngợi một lúc. “Chị Katniss này, em không nghĩ chị hiểu mình quan trọng thế nào với đại cục đâu. Những người quan trọng thường muốn gì được nấy. Nếu chị muốn bảo vệ anh Peeta khỏi phiến quân thì chị có thể mà.”

Tôi nghĩ là mình quan trọng. Họ đã đổ bao tâm sức để cứu tôi. Họ còn đưa tôi về Quận 12. “Ý em là … chị có thể yêu cầu họ miễn tội cho Peeta. Và họ sẽ phải đồng ý ư?”

“Em nghĩ là chị có thể yêu cầu hầu hết mọi thứ và họ sẽ phải đồng ý thôi.” Prim nhăn mày. “Chỉ có điều sao chị biết họ sẽ giữ lời chứ?”

Tôi nhớ lại tất cả những lời dối trá mà Haymitch đã nói với Peeta và tôi hòng lừa chúng tôi làm theo những gì ông ta muốn. Điều gì có thể ngăn phiến quân phá vỡ thỏa ước đây? Một lời hứa miệng sau cánh cửa đóng kín, kể cả lời tuyên bố trên giấy trắng mực đen chăng nữa cũng đều dễ dàng bốc hơi sau chiến tranh. Sự tồn tại hay hiệu

lực của nó đều bị phủ nhận. Bất kỳ nhân chứng nào trong Bộ Tư lệnh đều vô giá trị. Trên thực tế, họ có thể chính là những người viết lệnh xử tử Peeta. Tôi sẽ cần một nhóm nhân chứng đông hơn nhiều. Tôi sẽ cần tất cả những người mà tôi tìm kiếm được.

"Việc này phải công khai," tôi nói. Hũ Bơ phất đuôi, một hành động mà tôi xem như lời đồng tình. "Chị sẽ yêu cầu Coin phải thông báo trước toàn thể công dân Quận 13."

Prim mỉm cười. "Ôi, hay đấy. Đó không phải một lời đảm bảo, nhưng họ sẽ khó nuốt lời hơn nhiều."

Thứ cảm giác nhẹ nhõm mà ta vẫn thường cảm thấy sau khi tìm ra giải pháp khả thi lan tỏa trong tai, "Chị phải đánh thức em dậy nhiều hơn mới được, vịt con ạ."

"Em cũng mong thế," Prim nói. Em thơm tôi một cái. "Giờ thì cố ngủ đi nhé?" Và tôi ngủ thật.

Buổi sáng, tôi thấy thời gian biểu 7:00 - Ăn sáng, tiếp đó là 7:30 - Bộ Tư lệnh, cũng ổn thôi vì tôi sẵn sàng vào cuộc rồi. Ở phòng ăn, tôi quét thời gian biểu của mình, bao gồm cả số nhận dạng cá nhân gì đấy, trước một máy cảm biến. Khi lướt cái khay dọc theo giá kim loại trước các nồi thức ăn to đùng, tôi nhận thấy đồ ăn sáng mang đúng nghĩa quen thuộc của nó - một bát ngũ cốc, một cốc sữa, một muỗng rau hoặc quả. Hôm nay là củ cải nghiền. Tất cả đều là sản phẩm từ các nông trại dưới lòng đất của Quận 13. Tôi ngồi bên bàn dành cho nhà Everdeen và nhà Hawthorne cùng vài người tị nạn khác, ngấu nghiến ăn, chỉ mong có thêm suất thứ hai, nhưng ở đây chả bao giờ có suất thứ hai cả. Họ quản lý chế độ dinh dưỡng rất khoa học. Ta rời khỏi bàn ăn với đủ số calo có thể duy trì hoạt động được cho tới bữa ăn kế tiếp, không hơn không kém. Khẩu phần dựa trên tuổi tác, chiều cao, nhóm máu, sức khỏe và công việc lao động chân tay quy định theo thời gian biểu của mỗi người. Người dân Quận 12 được cấp suất ăn đầy đặn hơn một chút so với suất của dân bản xứ nhằm nỗ lực tăng cân. Có lẽ những chiến binh gầy gò thì chóng mệt. Dù sao việc này cũng hữu ích. Trong vòng một tháng, trông chúng tôi đã tươi da thấm thịt hơn, nhất là lũ trẻ.

Gale đặt khay ăn bên cạnh tôi và tôi cố không nhìn chầm chầm vào món củ cải của anh với ánh mắt đáng thương, vì tôi thực sự muốn ăn nữa, và anh đã nhanh như cắt lén chia phần ăn cho tôi. Dù tôi đã chuyển hướng chú ý sang việc gấp gọn ghẽ chiếc khăn ăn thì một muỗng củ cải vẫn sóng sánh đổ vào bát tôi.

“Thôi nào,” tôi nói, Nhưng vì tôi vừa ăn sạch chỗ củ cải nên nghe cũng chẳng thuyết phục lắm. “Nghiêm túc đấy. Làm thế này có lẽ không hợp pháp lắm đâu.” Họ đặt ra những quy tắc rất khắc khe về việc ăn uống. Chẳng hạn như, nếu ta không ăn hết và muốn để dành sau này mới ăn thì ta cũng không được phép mang ra ngoài. Có vẻ thời gian đầu cũng có vụ tích trữ thực phẩm thì phải. Đối với một số người như Gale và tôi, những người gánh trách nhiệm kiếm ăn nuôi gia đình hàng thì chuyện này không thỏa đáng chút nào. Chúng tôi biết thế nào là đói khát, nhưng lại không được cho biết phải làm sao với chỗ thức ăn mình để dành được. Xét trên vài khía cạnh, Quận 13 thậm chí còn kiểm soát gắt gao hơn cả Capitol.

“Làm gì được nhau? Họ lấy đồng hồ liên lạc của anh rồi còn gì,” Gale nói.

Trong lúc vét nhẵn bát, tôi nảy ra một ý. “Này, có lẽ em nên lấy đó làm điều kiện trao đổi để trở thành Húng nhại.”

“Rằng anh có thể cho em ăn củ cải à?” anh nói.

“Không, rằng mình được phép đi săn ấy.” Điều này làm anh chú ý. “Mình phải nộp hết mọi thứ cho nhà bếp… Nhưng mình có thể…” Tôi không cần phải nói hết câu vì anh đã hiểu ý. Chúng tôi có thể lên mặt đất. Vào rừng, Chúng tôi lại có thể trở về chính mình như trước kia.

“Làm đi,” anh nói. “Đến lúc rồi đấy. Em có đòi trăng đòi sao cũng được và họ sẽ phải tìm cách chiều ý em.”

Anh không biết rằng tôi đang định đòi trăng đòi sao thật bằng cách yêu cầu họ tha mạng cho Peeta. Tôi chưa kịp quyết có nên kể với anh hay không thì chuông vang lên báo hiệu đã hết ca ăn. Nghĩ đến chuyện phải một mình đối mặt với Coin, tôi cảm thấy bồn chồn. “Lịch của anh thế nào?”

Gale kiểm tra cánh tay. “Lớp Lịch sử Hạt nhân. À mà nhân tiện, em bị phát hiện trốn học rồi đấy.”

“Em phải tới Bộ Tư lệnh đây. Đi với em không?” tôi hỏi.

“Được thôi. Nhưng sau vụ hôm qua dễ họ tống anh ra ngoài lắm.”

Khi chúng tôi mang trả khay ăn, anh nói, “Em biết không, em nên đưa cả Hũ Bơ vào danh sách yêu cầu nữa. Anh nghĩ là ở đây người ta chả mặn mà lắm với lũ thú nuôi ăn không ngồi rồi đâu.”

“Ồ, họ sẽ tìm việc cho nó chứ. In nhiệm vụ lên móng nó mỗi sáng ấy,” tôi nói. Nhưng tôi cũng ghi nhớ sẽ đưa nó vào danh sách vì quyền lợi của Prim.

Khi chúng tôi đến Bộ Tư lệnh thì Coin, Plutarch và tất cả mọi người đã tề tựu đông đủ. Vài người nhướng mày khi nhìn thấy Gale, nhưng không ai tống anh ra ngoài. Những điều tôi ghi nhớ cứ rối tinh lên, nên tôi phải xin ngay một mẩu giấy và một cây bút chì. Việc tôi quan tâm ra mặt đến diễn biến tình hình - lần đầu tiên tôi có mặt kể từ khi đến đây - khiến họ sửng sốt. Mấy người nhìn nhau. Có lẽ họ đã soạn sẵn cho tôi một bài lên lớp siêu đặc biệt. Nhưng thay vào đó, Coin chỉ tận tay đưa đồ cho tôi, và mọi người yên lặng chờ đợi trong khi tôi ngồi xuống bên bàn, nguệch ngoạc liệt kê các thứ. Hũ Bơ. Đi săn. Tha mạng cho Peeta. Được thông báo công khai.

Chính nó. Có lẽ là cơ hội thương lượng duy nhất của tôi. Nghĩ đi. Mình còn muốn gì nữa không? Tôi cảm thấy anh, đang đứng kề sát vai tôi. Gale, tôi bổ sung vào danh sách. Tôi không nghĩ mình có thể xoay xở được nếu thiếu anh. Cơn đau đầu lại đến khiến suy nghĩ của tôi xáo trộn như mớ bòng bong. Tôi nhắm mắt đọc thầm.

Tên tôi là Katniss Everdeen. Tôi mười bảy tuổi. Nhà tôi ở Quận 12. Tôi đã tham gia vào Đấu trưởng Sinh tử. Capitol căm ghét tôi. Peeta đã bị bắt làm tù binh. Cậu ấy còn sống. Cậu ấy là kẻ phản bội nhưng vẫn còn sống. Tôi phải giữ mạng cho cậu ấy…

Danh sách. Hình như còn quá giản đơn. Tôi nên cố nghĩ xa hơn, vượt quá tình hình hiện tại nơi tôi đang nắm vai trò tối quan trọng, tới một tương lai mà có lẽ tôi chẳng là gì. Chẳng nhẽ tôi không nên

đòi hỏi thêm sao? Cho gia đình tôi? Cho những người đồng hương còn lại? Da tôi râm ran ngứa vì tro người chết. Tôi cảm thấy cái hộp sọ va vào giày khiến tôi nôn nao. Mùi máu và mùi hoa hồng làm mũi tôi nhột nhạt. Chiếc bút chì cứ tự động lướt trên giấy. Tôi mở mắt ra dù thấy dòng chữ xiêu vẹo. TÔI GIẾT SNOW. Nếu ông ta bị bắt, tôi muốn được hưởng đặc quyền này.

Plutarch cất tiếng ho dè dặc. "Xong rồi chứ?" Tôi liếc lên để ý thấy cái đồng hồ. Tôi đã ngồi đây hai mươi phút. Finnick không phải là kẻ duy nhất có vấn đề về tập trung.

"Vâng." tôi đáp. Giọng tôi vẫn khàn khàn, nên tôi liền hắng giọng. "Vâng, đây là thỏa ước. Tôi sẽ trở thành Húng nhại."

Tôi dừng lại chờ đợi cho họ thở phào, chúc mừng, hay vỗ lưng nhau. Coin vẫn bình thản như mọi khi, quan sát tôi với thái độ dửng dưng.

"Nhưng tôi có một vài điều kiện." Tôi vuốt phẳng tờ danh sách rồi bắt đầu đọc. "Nhà tôi phải được nuôi mèo." Yêu cầu giản đơn nhất của tôi khơi lên một cuộc tranh cãi. Phiến quân Capitol xem đây chỉ là việc vặt vãnh - tất nhiên rồi, tôi cứ giữ lấy thú nuôi - trong khi người ở Quận 13 giải thích cặn kẽ về những khó khăn tột cùng trong thời điểm này.

Cuối cùng cách giải quyết là chuyển nhà tôi lên tầng cao nhất, phòng này xa xỉ ở chỗ là có cửa sổ rộng chừng hai mươi phân mở lên mặt đất.

Hũ Bơ có thể ra vào giải quyết nhu cầu. Nó sẽ phải tự kiếm ăn. Nếu đến giờ giới nghiêm mà nó vẫn chưa về thì sẽ bị nhốt ở ngoài. Nếu gây ra bất cứ vấn đề an ninh nào, nó sẽ bị bắn ngay lập tức.

Nghe cũng ổn. Cũng chẳng khác mấy so với hồi nó phải sống lang thang từ khi chúng tôi rời đi. Ngoại trừ khoản bắn bỏ. Nếu trông nó tong teo quá, tôi có thể tuồn cho nó ít lòng, miễn là yêu cầu tiếp theo của tôi được chấp nhận.

"Tôi muốn đi săn. Cùng Gale. Vào rừng," tôi nói. Câu này làm mọi người lặng đi.

"Chúng tôi không đi xa đâu. Chúng tôi sẽ dùng cung của riêng

mình. Bếp của chúng ta sẽ có thịt," Gale thêm vào.

Tôi vội tiếp lời không cho họ kịp từ chối. "Chỉ là… tôi không thở được ở một nơi như… tôi sẽ đỡ hơn, nhanh nhẹn hơn, nếu… tôi được đi săn."

Plutarch bắt đầu giải thích về những trở ngại của việc làm này, nào là nguy hiểm, phải tăng cường an ninh, nào là nguy cơ bị thương, nhưng Coin đã ngắt lời ông ta. "Không. Để họ đi đi. Cho họ hai tiếng một ngày, cắt từ thời gian tập luyện của họ. Bán kính bốn trăm mét. Mang theo thiết bị liên lạc và máy định vị đeo cổ chân. Gì nữa?"

Tôi lướt qua danh sách. "Gale. Tôi cần anh ấy cùng làm nhiệm vụ này."

"Cùng thế nào đây? Sau ống kính máy quay à? Ở bên cô suốt ngày à? Cô muốn cậu ta được giới thiệu là tình nhân mới của mình sao?"

Lời lẽ của bà ta không nhuốm chút ác ý nào, trái lại còn rất lãnh đạm nữa kia. Nhưng tôi vẫn há hốc miệng vì sốc. "Gì cơ?"

"Tôi nghĩ ta nên tiếp tục chuyện tình lãng mạn hiện tại. Việc loại Peeta ra khỏi đội ngũ quá nhanh sẽ khiến khán giả không còn cảm thông với cô bé nữa," Plutarch nói. "Nhất là khi họ nghĩ cô bé đang mang giọt máu của cậu ta."

"Đồng ý. Vậy khi lên hình, Gale được khắc họa đơn thuần là một người đồng đội. Thế đã ổn chưa?" Coin nói. Tôi chỉ trân trối nhìn bà ta. Bà ta lặp lại vẻ sốt ruột. "Với Gale ấy. Đủ rồi chứ?"

"Lúc nào chúng ta cũng có thể hợp thức hóa cậu ta thành anh họ cô," Fulvia nói.

"Chúng tôi không phải anh em họ," Gale và tôi đồng thanh.

"Được rồi, nhưng cô nên giữ hình ảnh đó để xuất hiện trước ống kính máy quay cho đẹp," Plutarch nói. "Sau ống kính, cậu ta hoàn toàn thuộc về cô. Còn gì nữa không?" Bước ngoặt của cuộc đối thoại khiến tôi bối rối. Ám chỉ tôi có thể rũ bỏ Peeta dễ như trở bàn tay, rằng tôi yêu Gale, rằng tất cả chỉ là một màn kịch. Má tôi nóng ran lên. Cái quan điểm cho rằng tôi chỉ bo bo nghĩ đến người mà mình muốn được giới thiệu là tình nhân, xét trên hoàn cảnh hiện giờ, thật

sỉ nhục tôi quá. Tôi để cơn giận dữ thúc đẩy mình nói ra yêu cầu quan trọng nhất. “Khi chiến tranh kết thúc, nếu chúng ta thắng, hãy tha thứ cho Peeta.”

Im phăng phắc. Tôi cảm thấy người Gale đờ ra. Lẽ ra tôi nên nói trước với anh, nhưng lại không chắc anh sẽ phản ứng thế nào. Không thể khi chuyện liên quan đến Peeta.

“Không được giáng bất cứ hình thức trừng phạt nào,” tôi tiếp tục. Tôi chợt nảy ra thêm một ý. “Cả với Johanna và Enobaria nữa.” Thực bụng thì tôi chả quan tâm gì đến Enobaria, vật tế hung hăng tới từ Quận 2. Thật ra tôi còn chẳng ưa chị ta nữa kia, nhưng gạt bỏ chị ta có vẻ không hay cho lắm.

“Không được,” Coin thẳng thừng nói

“Được,” tôi bật lại. “Việc các người bỏ rơi họ lại trường đấu không phải lỗi của họ. Ai biết được Capitol đang làm gì họ chứ?”

“Họ sẽ bị xử cùng với những tội phạm chiến tranh khác và chịu phán quyết của tòa án,” bà nói.

“Họ sẽ được tha miễn!” Tôi thấy mình đứng lên khỏi ghế, giọng vang cao. “Các người sẽ đích thân cam kết trước toàn thể dân chúng Quận 13 và những người dân còn lại của Quận 12. Sớm thôi. Ngay hôm nay. Nó sẽ được ghi âm lại cho thế hệ tương lai nghe. Các người và chính phủ của các người sẽ cam đoan chịu trách nhiệm cho sự an toàn của họ, nếu không thì tự tìm Húng nhại khác đi!”

Những lời tôi nói lơ lửng trong không khí một lúc lâu.

“Chính là cô ấy!” Tôi nghe thấy Fulvia rít lên với Plutarch. “Ngay kia rồi. Với trang phục, hỏa lực ở hậu cảnh, một chút khói bốc lên.”

“Phải, đấy chính là thứ ta muốn,” Plutarch thì thào.

Tôi muốn trừng mắc nhìn họ, nhưng lại cảm thấy sẽ là sai lầm nếu rời sự chú ý khỏi Coin. Tôi có thể thấy bà ta đang tính toán cái giá của tối hậu thư, cân đo đong đếm với giá trị mà tôi có thể mang lại.

“Ý bà thế nào, Thống đốc?” Plutarch nói. “Đã đến nước này thì bà có thể đưa ra lệnh ân xá chính thức. Cậu bé đó… thậm chí còn chưa phải người lớn mà.”

“Được rồi,” cuối cùng Coin cũng lên tiếng. “Nhưng tốt hơn là cô nên thực hiện nhiệm vụ.”

“Tôi sẽ thực hiện khi bà đưa ra lời tuyên bố,” tôi nói.

“Triệu tập cuộc họp an ninh quốc gia trong buổi Suy niệm hôm nay,” bà ra lệnh. “Lúc ấy tôi sẽ tuyên bố. Danh sách của cô còn gì nữa không, Katniss?”

Tờ giấy đã bị vo nát trong nắm tay phải của tôi. Tôi đặt nó xuống bàn vuốt phẳng và đọc những con chữ xiêu vẹo.

“Chỉ còn một điều nữa thôi. Tôi sẽ giết Snow.”

Lần đầu tiên, tôi thấy một nụ cười choáng nở trên môi thống đốc. “Khi thời cơ đến, tôi sẽ tung đồng xu với cô để quyết định.”

Có lẽ bà ta đúng. Tôi chắc chắn không phải người duy nhất đòi lấy mạng Snow. Và tôi nghĩ mình có thể dựa vào bà ta mà hoàn thành sứ mệnh. “Được rồi.”

Coin liếc mắt nhìn cánh tay xem giờ. Cũng như những người khác, bà ta phải in thời gian biểu lên tay. “Tôi giao cô ta lại cho ông đấy, Plutarch.” Bà ta rời gót, thuộc hạ lục đục theo sau, để lại mỗi Plutarch, Fulvia, Gale và tôi trong phòng.

“Tuyệt. Tuyệt.” Plutarch ngồi lún xuống ghế, khuỷu tay chống lên bàn, xoa xoa mắt. “Mọi người có biết tôi bỏ lỡ gì không? Hơn tất thảy mọi thứ ấy? Cà phê. Này nhé, lẽ nào một món đồ uống cho trôi chỗ cháo loãng và củ cải lại không tưởng đến vậy sao?”

“Tôi không nghĩ ở đây lại ngặt nghèo đến vậy,” Fulvia vừa giải thích với chúng tôi vừa bóp vai cho Plutarch. “Cấp cao hơn mà thế này.”

“Hay ít nhất cũng phải được phép hoạt động bên lề tí chút chứ,” Plutarch nói. “Ý tôi là, ngay cả Quận 12 cũng có chợ đen phải không?”

“Vâng, chợ Hob,” Gale nói. “Đấy là nơi chúng tôi trao đổi hàng hóa.”

“Đấy, thấy chưa? Mà nhìn xem hai cô cậu đạo đức thế nào này! Hầu như không thể mua chuộc được.” Plutarch thở dài. “Ồ, ừm, chiến tranh không kéo dài mãi đâu. Vậy, thật vinh hạnh khi có hai

người gia nhập đội ngũ." Ông ta chìa tay sang bên, Fulvia trao cho ông một quyển sổ phác họa lớn bọc da đen. "Nhìn chung là cô biết chúng tôi đòi hỏi gì ở cô rồi đấy, Katniss. Tôi thấy giờ cô đang bối rối về chuyện gia nhập. Tôi hy vọng cái này có thể giúp cô."

Plutarch đẩy nhẹ quyển sổ sang cho tôi. Trong thoáng lát, tôi nhìn nó đầy hoài nghi. Rồi không cưỡng nổi tò mò, tôi mở trang bìa ra thì thấy hình ảnh của chính mình, đứng thẳng mạnh mẽ trong bộ đồng phục đen. Chỉ có một người có thể thiết kế bộ trang phục này, thoạt nhìn trông nó cực kỳ thực tế, nhìn kỹ lại thì thấy đó là một tác phẩm nghệ thuật. Độ dốc của chiếc mũ, đường cong của tấm giáp che ngực, độ phồng nhẹ của tay áo để lộ những nếp gấp trắng dưới cánh tay.

Trong tay anh, tôi lại là chim húng nhại.

"Cinna," tôi thì thầm.

"Phải. Cậu ấy bắt tôi hứa không được cho cô xem cuốn sổ này chừng nào cô còn chưa tự mình quyết định trở thành Húng nhại. Tin tôi đi, tôi thì muốn chết đi được ấy," Plutarch nói. "Tiếp đi. Xem qua đi."

Tôi chậm rãi lật giở các trang, xem từng chi tiết của bộ đồng phục. Những lớp áo giáp được may cẩn thận, vũ khí giấu trong ủng và thắt lưng, lớp cốt thép đặc biệt phía trên tim. Ở trang cuối cùng, dưới hình phác thảo chiếc ghim chim húng nhại của tôi là chữ viết của Cinna, Anh vẫn đặt cược vào em.

"Anh ấy… khi nào?" Giọng tôi đuối dần.

"Xem nào. Ừm, sau khi có thông báo về Huyết trường Tứ phân. Vài tuần trước cuộc đấu chăng? Ồ, mà Beetee có một thứ rất đặc biệt đang đợi cô dưới kho vũ khí đấy. Tôi sẽ không gợi ý để làm cô mất hứng đâu," Plutarch nói.

"Em sẽ trở thành một chiến binh nổi dậy mặc đẹp nhất trong lịch sử," Gale mỉm cười nói. Đột nhiên, tôi nhận ra anh đã giấu tôi bấy lâu nay. Giống như Cinna, anh muốn tôi tự mình đưa ra quyết định này.

"Kế hoạch của chúng ta là Cướp Sóng," Plutarch nói. "Tạo một

loạt những ĐTT - viết tắt của 'đoạn tuyên truyền' - nói riêng về cô, và phát cho toàn thể dân chúng Panem xem."

"Bằng cách nào? Capitol có trạm kiểm soát phát sóng riêng mà," Gale thắc mắc.

"Còn chúng ta thì có Beetee. Cách đây khoảng mười năm, về cơ bản Beetee đã tái thiết mạng lưới ngầm truyền phát tất cả những chương trình lên sóng. Ông ta cho rằng có cơ hội khả thi để làm được việc đó. Tất nhiên chúng ta phải có thứ mà phát sóng chứ. Thế nên Katniss à, phòng thu đang chờ xem ý cô thế nào đấy." Plutarch quay sang trợ lý. "Fulvia?"

"Plutarch và tôi đã thảo luận rất nhiều xem làm thế quái nào xoay xở được đây. Có lẽ cách tốt nhất là xây dựng cô, thủ lĩnh nổi dậy của chúng ta, từ ngoài … vào trong. Nói cách khác, hãy tìm ra hình tượng Húng nhại thu hút nhất có thể rồi xây dựng cá tính xứng với nó!" cô hào hứng nói.

"Các người đã có đồng phục của cô ấy rồi còn gì," Gale nói.

"Phải, nhưng cô ấy có đầy sẹo và máu me không? Cô ấy có tỏa sáng giữa khói lửa cuộc nổi dậy không? Và chúng ta có thể tạo nên hình ảnh nhếch nhác đến mức nào để không làm người khác ghê sợ? Nói gì thì nói, cô ấy phải có hình tượng. Ý tôi là… rõ ràng cái này" - Fulvia lướt tới chỗ tôi, khum tay ôm lấy mặt tôi - "không đạt." Tôi hất đầu ra sau theo phản xạ nhưng cô ta đã bận rộn thu gom đồ đạc của mình rồi. "Vậy, cứ nhớ thế, chúng tôi còn một bất ngờ nho nhỏ nữa cho cô đây. Nào, nào."

Fulvia vẫy chúng tôi, Gale và tôi bèn theo cô ta và Plutarch ra ngoài vào sảnh lớn.

"Nhiệt tình quá, mà cũng xấc xược quá," Gale thì thầm vào tai tôi.

"Chào mừng đến Capitol," tôi mấp máy môi đáp lại. Nhưng tôi chẳng bận lòng đến những lời Fulvia nói. Tôi ôm chặt lấy quyển sổ phác họa và cho phép mình nhóm lên một tia hy vọng. Đây hẳn là quyết định đúng đắn. Nếu như Cinna đã muốn vậy.

Chúng tôi vào thang máy, Plutarch kiểm tra ghi chú của mình.

"Xem nào. Phòng 3908." Ông ấn nút 39, nhưng chẳng có gì xảy

ra.

“Ông phải mở khóa chứ,” Fulvia nói.

Plutarch lấy chiếc chìa khóa luồn trong sợi dây mảnh dưới áo sơ mi ra nhét vào một khe hẹp mà lúc trước tôi không để ý. Cánh cửa nhẹ nhàng đóng lại. “A, được rồi.”

Thang máy đi xuống tầng mười, hai mươi, rồi ba mấy, một độ sâu tôi chẳng thể ngờ nổi lại tồn tại ở Quận 13 này. Nó mở ra một hành lang trắng rộng rãi, hai bên là những dãy cửa đỏ, trông khá vui mắt nếu so với những cánh cửa xám ở các tầng trên. Mỗi cửa đều được đánh số 3901, 3902, 3903…

Khi chúng tôi bước ra, tôi ngoái nhìn thang máy đóng lại thì thấy một tấm lưới kim loại trượt vào vị trí cũ trên những cánh cửa thường. Quay lại đã thấy một cảnh vệ ló ra từ một căn phòng tít cuối hành lang. Cánh cửa khẽ đung đưa sau lưng khi y sải bước về phía chúng tôi. Plutarch tiến lại gặp y, giơ tay lên chào, và chúng tôi liền bước theo ông. Dưới đây có gì đó rất bất ổn. Không chỉ là chuyện thang máy được gia cố cốt thép, hay chứng sợ không gian hẹp khi phải ở quá sâu dưới lòng đất, hay mùi thuốc sát trùng hăng hăng. Nhìn mặt Gale là tôi biết anh cũng cảm thấy như vậy.

“Chào anh, chúng tôi đang tìm…” Plutarch mở lời.

“Các vị xuống nhầm tầng rồi.” viên cảnh vệ cộc lốc đáp.

“Vậy sao?” Plutarch xem đi xem lại ghi chú. “Ở đây ghi rõ ràng là 3908 mà. Phiền anh gọi điện…”

“E là tôi phải mời các vị rời khỏi đây thôi. Mọi bất đồng về nhiệm vụ có thể được giải quyết ở Trụ sở chính.” viên cảnh vệ nói.

Nó ở ngay phía trước chúng tôi. Phòng 3908. Chỉ cách vài bước. Cánh cửa - thực ra là mọi cánh cửa - đều chưa hoàn thiện. Thiếu tay nắm. Hẳn là chúng đều đung đưa trên bản lề như cánh cửa mà viên cảnh vệ vừa từ đó đi ra.

“Vậy phòng đó ở đâu?” Fulvia hỏi.

“Các vị sẽ thấy Trụ sở chính trên tầng bảy.” y đáp, chìa tay ra dồn chúng tôi trở lại thang máy. Từ sau cửa phòng 3908 phát ra một tiếng động. Chỉ là một tiếng rên khẽ, tiếng kêu của một con chó chăn

bò khi tránh đòn, có điều âm thanh đó quá giống người và quá quen thuộc. Mặt tôi và Gale giao nhau trong khoảnh khắc, nhưng thế là đủ lâu cho hai người lên kế hoạch hành động. Tôi thả rơi quyển sổ phác họa của Cinna xuống chân viên cảnh vệ. Y liền khom người nhặt, Gale cũng cúi xuống, cố tình va đầu mình vào đầu y. "Ôi, tôi xin lỗi," anh vừa nói vừa cười nhẹ, bám lấy tay viên cảnh vệ như để đứng cho vững, khẽ xoay người y khỏi phía tôi. Đây là cơ hội của tôi. Tôi lao qua viên cảnh vệ đang lơ là, đẩy cửa xộc vào phòng 3908 và rồi nhìn thấy họ. Nửa người để trần, mình mẩy thâm tím, bị xích sát vào tường.

Đội chuẩn bị của tôi.

4.

Mùi hôi nồng của những cơ thể lâu ngày không tắm, mùi nước tiểu khăm khẳm, mùi vết thương viêm nhiễm xộc qua hơi thuốc sát trùng. Ba hình hài mà ta chỉ có thể nhận ra qua gu thời trang nổi bật của họ: hình xăm vàng trên mặt Venia. Những lọn tóc xoăn tít màu cam của Flavius. Nước da nhuộm màu thông nhạt của Octavia giờ nhão nhệu, cơ thể chị tựa hồ một quả bóng bay đang từ từ xì hơi.

Nhìn thấy tôi, Flavius và Octavia nép sát bức tường lát gạch như sợ bị tấn công, dù tôi có bao giờ làm đau họ đâu. Những suy nghĩ không hay là sự xúc phạm ghê gớm nhất mà tôi dành cho họ rồi, nhưng tôi chỉ giữ trong lòng thôi, vậy cớ sao họ lại rúm ró như vậy?

Viên cảnh vệ lệnh cho tôi ra ngoài, nhưng tiếng miết chân sau đó cho tôi biết bằng cách nào đấy Gale đã giữ được y. Để tìm câu trả lời, tôi đến chỗ Venia, vốn là người mạnh mẽ nhất. Tôi khom người nắm lấy hai bàn tay lạnh như băng của bà, đôi tay ấy siết chặt tay tôi như gọng kìm.

"Có chuyện gì vậy cô Venia?" tôi hỏi. "Mọi người làm gì ở đây?"

"Họ bắt chúng tôi. Từ Capitol." bà khàn khàn nói.

"Plutarch bước vào sau lưng tôi. "Chuyện quái gì thế?"

"Ai bắt?" tôi ép hỏi.

"Người ta," bà nói mơ hồ. "Cái đêm cháu trốn chạy ấy."

"Lúc đó chúng tôi nghĩ rằng nếu có đội chuẩn bị quen thuộc thì cô sẽ thấy khuây khỏa hơn," Plutarch lên tiếng sau lưng. "Cinna đã yêu cầu vậy."

"Cinna đã yêu cầu ư?" tôi gằn giọng. Bởi nếu tôi có biết chắc điều gì, thì đó là Cinna sẽ không bao giờ tán thành việc ngược đãi ba người này, những người mà anh đã dẫn dắt bằng thái độ dịu dàng và sự kiên nhẫn. "Tại sao họ lại bị đối xử như phạm nhân thế này?"

"Thực tình tôi không biết" Có gì đó trong giọng ông ta khiến tôi tin ông nói thật, cả sắc mặt tái nhợt của Fulvia cũng xác nhận điều

ấy. Plutarch quay sang viên cảnh vệ vừa xuất hiện bên ngưỡng cửa với Gale bám ngay đằng sau. “Tôi chỉ được biết là họ bị giam giữ. Sao lại còn bị tra tấn nữa?”

“Vì tội ăn cắp thức ăn. Chúng tôi buộc phải giữ họ sau vụ tranh cãi về chuyện bánh mì,” y đáp.

Venia nhíu mày lại như thể bà vẫn cố thông suốt. “Có ai nói gì với bọn tôi đâu. Bọn tôi đói quá. Cô ấy chỉ lấy mỗi một lát bánh mì thôi mà.”

Octavia bắt đầu nức nở, vùi tiếng khóc nghẹn trong chiếc áo rách tươm. Tôi nhớ lại lần đầu sống sót khỏi trường đấu. Octavia đã lén dúi cho tôi một ổ bánh dưới gầm bàn vì xót xa thấy tôi đói. Tôi lê bước tới hình hài run rẩy kia. “Octavia à?” tôi chạm vào chị và chị liền rụt người lại. “Octavia à? Rồi sẽ ổn thôi. Em sẽ đưa chị ra khỏi đây, nhé?”

“Thế này có vẻ dã man quá,” Plutarch nói.

“Chỉ vì họ đã lấy một lát bánh mì ư?” Gale hỏi.

“Họ đã tái phạm nhiều lần mới ra nông nỗi này. Họ đã bị cảnh cáo rồi, thế mà vẫn lấy thêm bánh mì.” Viên cảnh vệ ngừng một lát, như lúng túng trước số lượng áp đảo của chúng tôi. “Không được ăn cắp bánh mì.”

Tôi không thế khiến Octavia thôi giấu mặt, nhưng chị cũng hơi ngẩng lên. Đám xích trên cổ tay chị dịch xuống vài phân, để lộ ra những vết trầy còn mới nguyên bên dưới. “Em sẽ đưa chị đến chỗ mẹ em.” Tôi bảo viên cảnh vệ. “Tháo xích cho họ.”

Y lắc đầu. “Làm thế là trái phép.”

“Tháo xích cho họ! Ngay bây giờ!” tôi hét lên.

Phản ứng của tôi làm y mất bình tĩnh. Những công dân bình thường không nói với y theo kiểu đó. “Tôi không nhận được lệnh phóng thích. Với cả cô cũng không có quyền…”

“Tôi cho phép làm,” Plutarch nói. “Đằng nào chúng tôi cũng đến để đưa ba người này đi. Ban Phòng thủ Đặc biệt cần họ. Tôi sẽ nhận toàn bộ trách nhiệm.”

Viên cảnh vệ ra ngoài gọi điện. Y quay lại mang theo một chùm

chìa khóa. Đội chuẩn bị đã bị xích trong những tư thế gò bó lâu đến nỗi ngay cả khi được tháo xích, họ cũng không đi nổi. Gale, Plutarch và tôi phải đỡ họ. Chân của Flavius mắc vào tấm lưới kim loại bao trên cái lỗ tròn dưới sàn, và bụng tôi thắt lại khi hiểu ra tại sao một căn phòng lại cần có lỗ thoát nước. Những dấu vết khổ hạnh của con người hẳn đã được xối khỏi những viên gạch trắng kia…

Tôi tìm thấy mẹ trong bệnh viện, người duy nhất mà tôi tin tưởng có thể chăm sóc họ. Với bộ dạng hiện tại của họ thì phải mất một lúc mẹ mới nhớ ra họ là ai, nhưng khuôn mặt mẹ đã sẵn vẻ lo lắng. Và tôi biết đó không phải vì mẹ nhìn thấy những thân thể bị ngược đãi, mà bởi nhận ra rằng những chuyện như thế này cũng xảy ra ở Quận 13.

Mẹ tôi được chào đón vào bệnh viện, nhưng bà được xem là y tá hơn là bác sĩ, dù bà dành cả đời hành nghề y. Tuy nhiên cũng không ai xen vào khi bà dẫn ba người vào phòng khám để đánh giá vết thương. Tôi ngồi chôn chân trên ghế băng trong sảnh ngoài cửa bệnh viện, dự đoán xem mẹ nhận định thế nào. Nhìn cơ thể họ là mẹ biết họ đã phải hứng chịu những nỗi đau nào. Gale ngồi cạnh choàng tay qua vai tôi. “Mẹ em sẽ chữa khỏi cho họ thôi.” Tôi gật đầu, tự hỏi liệu anh có đang nghĩ đến trận đòn roi thừa sống thiếu chết hồi ở Quận 12 không. Plutarch và Fulvia ngồi bên kia ghế băng nhưng không bình luận gì về tình trạng đội chuẩn bị của tôi. Nếu họ không hay biết về vụ ngược đãi, vậy họ hiểu gì về nước cờ mà Thống đốc Coin đã đi? Tôi quyết định gỡ rối giúp họ.

“Tôi đoán chúng ta đều bị cảnh cáo,” tôi nói.

“Cái gì? Không. Ý cô là gì?” Fulvia hỏi.

“Trừng trị đội chuẩn bị của tôi là đòn cảnh cáo,” tôi nói với cô. “Không chỉ cho tôi. Mà còn cho hai người nữa. Rằng ai mới đích thực là người chỉ huy và nếu không tuân thủ thì chuyện gì sẽ xảy ra. Ảo tưởng về việc nắm quyền ư, những suy nghĩ đó sẽ bị dập tắt ngay lập tức. Xem chừng dòng giống của Capitol không được bảo vệ ở đây. Có khi còn là của nợ cũng nên.”

“Không thể so sánh Plutarch, người đã lên kế hoạch cho cuộc đào

thoát của phiến quân, với ba chuyên viên làm đẹp đó được." Fulvia lạnh lùng nói.

Tôi nhún vai. "Cô nói vậy thì chịu thôi, Fulvia ạ. Nhưng giả sử Coin ngứa mắt với các người thì sao đây? Đội chuẩn bị của tôi đã bị bắt cóc. Ít nhất họ còn hy vọng có ngày trở về Capitol. Gale và tôi có thể sống trong rừng. Nhưng còn các người thì sao? Hai người sẽ chạy đi đâu?"

"Có lẽ chúng ta cần thiết cho nỗ lực chiến tranh nhiều hơn một chút so với cô nghĩ đấy." Plutarch thờ ơ nói.

"Tất nhiên rồi. Các vật tế cũng cần thiết với Đấu trường. Đến chừng nào hết cần thì thôi," tôi nói. "Và chúng tôi chỉ là hàng xài một lần… phải không ông Plutarch?"

Câu nói đó đặt dấu chấm hết cho cuộc nói chuyện. Tất cả lặng thinh chờ đợi cho đến khi mẹ tìm thấy chúng tôi. "Họ sẽ ổn thôi," bà thông báo. "Không có thương tích nào để lại di chứng suốt đời."

"Tốt. Tuyệt vời." Plutarch nói: "Chừng nào có thể giao việc cho họ?"

"Chắc là mai." bà đáp. "Ông cứ liệu trước là cảm xúc của họ sẽ không được ổn định cho lắm, sau những gì họ trải qua. Họ chưa hề được chuẩn bị tinh thần, do đã quen với cuộc sống ở Capitol."

"Không phải tất cả chúng tôi đều như vậy sao?" Plutarch nói.

Có lẽ do tình trạng dặt dẹo của đội chuẩn bị hoặc bởi tôi quá căng thẳng mà Plutarch đã miễn cho tôi khỏi nhiệm vụ Húng nhại đến cuối ngày. Gale và tôi đi xuống ăn trưa, được phục vụ thịt hầm với hành tây và đậu, một lát bánh mì dày dặn và một cốc nước. Sau khi nghe chuyện của Venia, miếng bánh mì cứ mắc trong cổ họng tôi, thế là tôi lén trút phần bánh còn lại vào khay của Gale. Suốt bữa ăn cả hai chúng tôi đều không nói gì nhiều, nhưng khi bát đĩa đã sạch trơn, Gale xắn tay áo lên để lộ thời gian biểu. "Tiếp đến anh phải đi huấn luyện rồi".

Tôi cũng vén tay áo lên để cạnh tay anh. "Em cũng thế". Tôi nhớ rằng giờ đây việc huấn luyện cũng đồng nghĩa với đi săn. Niềm háo hức được trốn vào rừng, dù chỉ hai tiếng, đã lấn át hết mọi lo lắng

hiện tại. Đắm mình giữa cỏ cây và ánh nắng chắc chắn sẽ giúp tôi sắp xếp lại suy nghĩ của mình. Ngay khi ra khỏi hành lang chính, Gale và tôi lao đi như lũ học sinh nhỏ đến kho vũ khí, hoa mày chóng mặt thở hổn hà hổn hển khi chạy tới nơi. Một sự nhắc nhở rằng tôi chưa hồi phục hẳn. Cảnh vệ đưa cho chúng tôi những vũ khí trước đây, cũng như mấy con dao và cái bao bố dùng làm túi săn. Tôi cắn răng chấp nhận gắn máy định vị vào mắt cá chân, cố ra vẻ lắng nghe khi họ giải thích cách sử dụng thiết bị liên lạc đeo ở cổ tay. Tôi ghi khắc độc một điều là nó có đồng hồ, và chúng tôi phải quay trở lại Quận 13 vào giờ định sẵn nếu không đặc quyền đi săn sẽ bị bãi bỏ. Đó là quy tắc duy nhất mà tôi nghĩ mình sẽ cố tuân thủ.

Chúng tôi bước ra ngoài vào khu huấn luyện rộng lớn được rào kín bên cạnh khu rừng. Cảnh vệ lẳng lặng mở cánh cổng được tra dầu trơn tru. Nếu chúng tôi phải tự mình vượt qua hàng rào này thì sẽ khó khăn lắm - cao đến mười mét và lúc nào cũng vo vo tiếng điện, phía trên là những cuộn thép sắc như dao cạo. Chúng tôi vào rừng cho đến khi chỉ thấy hàng rào mờ khuất. Đến một khoảnh rừng thưa nhỏ, chúng tôi dừng lại gật đầu ra sau tắm nắng trời. Tôi xoay vòng, tay xoải rộng, quay chầm chậm để không chóng mặt.

Tình trạng hạn hán mà tôi thấy ở Quận 12 cũng đã hủy hoại cây cỏ ở đây, chỉ còn vài cây còn lá mà cũng khô giòn hết cả, tạo thành một tấm thảm sột soạt dưới chân chúng tôi. Chúng tôi cởi giày ra. Đằng nào giày của tôi cũng chẳng đúng cỡ, vì theo tinh thần tiết kiệm là quốc sách của Quận 13, tôi được cấp một đôi mà người trước đã đi cho đến khi không xỏ vừa nữa. Hình như một trong chúng tôi đi lóng ngóng lắm, vì giày rách tươm hết cả.

Chúng tôi lại đi săn như thuở nào. Im lặng, không cần trao đổi bằng lời, vì ở trong rừng chúng tôi di chuyển như hai bộ phận của một cá thể. Biết trước bước đi của nhau, dõi theo lưng nhau. Đã bao lâu rồi nhỉ? Tám tháng? Chín? Kể từ khi chúng tôi có sự tự do này. Không hẳn là vậy, xét đến tất cả những chuyện đã xảy ra, cái máy định vị trên mắt cá chân cùng thực tế rằng tôi thường xuyên phải nghỉ lấy sức. Nhưng cũng gần hạnh phúc như tôi tưởng tượng vậy.

Thú rừng ở đây hơi lơ là cảnh giác. Giây phút chúng nhận ra mùi lạ cũng là lúc chúng toi mạng. Trong vòng một tiếng rưỡi chúng tôi đã có cả tá chiến lợi phẩm đủ loại - thỏ, sóc, gà tây - và quyết định nghỉ tay dành thời gian còn lại bên một cái ao mà chắc hẳn có mạch nước ngầm bên dưới, vì nước rất ngọt mát. Gale bảo để anh vặt lông lũ thú hoang, tôi không phản đối. Tôi chọc chọc mấy lá bạc hà lên lưỡi, nhắm mắt lại, tựa lưng vào một tảng đá, đắm mình trong thanh âm, để ánh nắng chiều nóng bỏng thiêu đốt da tôi, gần như thanh thản cho đến khi giọng Gale xen vào. “Katniss à, sao em quan tâm đến đội chuẩn bị của em quá vậy?”

Tôi mở mắt ra xem có phải Gale đang đùa không, nhưng anh lại nhíu mày nhìn xuống con thỏ mà anh đang lột da. “Sao em lại không nên thế?”

“Hừm. Xem nào. Vì năm ngoái họ đã làm đẹp cho em tham gia vào cuộc tàn sát đó?” anh gợi ý.

“Chuyện phức tạp hơn thế anh à. Em biết họ. Họ không độc ác hay có dã tâm gì đâu. Họ thậm chí còn chẳng thông minh nữa kia. Làm tổn thương họ cũng giống như làm tổn thương trẻ con vậy. Họ không thấy… ý em là họ không biết…” tôi lúng búng như gà mắc tóc.

“Họ không biết gì hả Katniss?” anh hỏi. “Rằng những vật tế đó - những đứa trẻ thực sự dính líu vào chuyện này chứ không phải ba người kỳ quái bọn họ - buộc phải chiến đấy tới chết? Rằng lúc ấy em sắp phải bước chân vào trường đấu để mua vui cho mọi người. Đó có phải là bí mật gì to tát ở Capitol không?”

“Không. Nhưng họ không nhìn mọi việc theo cách của chúng ta.” tôi nói. “Họ lớn lên cùng thực tế đó và…”

“Em nhất quyết bảo vệ họ phải không?” Anh lột phắt da con thỏ chỉ bằng một động tác.

Nghe cay thật, bởi đúng là tôi nhất quyết làm thế, và điều này mới tức cười làm sao. Tôi loay hoay tìm ra một luận điểm hợp lý. “Em nghĩ mình sẽ bảo vệ bất kỳ ai bị đối xử như vậy chỉ vì lấy một lát bánh mì. Có lẽ nó nhắc em nhớ quá nhiều đến chuyện xảy ra với anh sau vụ gà tây đó!”

Dẫu vậy anh vẫn đúng. Xem ra cũng thật kỳ lạ, mức quan tâm tôi dành cho đội chuẩn bị ấy. Lẽ ra tôi phải ghét họ và muốn thấy họ bị treo cổ mới phải. Nhưng họ không biết gì cả, và họ là người của Cinna, mà anh thì đứng về phía tôi, phải vậy không?

"Anh không định cãi nhau đâu." Gale nói. "Nhưng anh không nghĩ Coin muốn gửi cho em một thông điệp quan trọng bằng cách trừng phạt họ vì đã vi phạm quy tắc ở đây đâu. Có khi bà ta cho rằng em sẽ coi đó là đặc ân ấy chứ." Anh nhét con thỏ vào bao rồi đứng dậy. "Tốt hơn là đi thôi nếu muốn về đúng giờ."

Anh chìa tay ra nhưng tôi lờ đi mà tự mình lảo đảo đứng dậy. "Được rồi."

Không ai trong chúng tôi nói gì trên đường về, nhưng ngay khi qua cổng, tôi nghĩ ra một điều khác. "Trong Huyết trường Tứ phân, Octavia và Flavius chẳng làm gì nên hồn vì không thể ngừng khóc thương em quay lại trường đấu. Venia thì hầu như không nói nổi lời tạm biệt."

"Anh sẽ cố ghi nhớ điều đó khi họ… làm mới em." Gale nói.

"Vậy đi."

Chúng tôi đưa thịt cho Greasy Sac trong bếp. Bà thích Quận 13 vừa đủ, dù bà cho rằng đầu bếp ở đây hơi thiếu trí tưởng tượng. Nhưng một phụ nữ biết cách nấu cho ngon món thịt chó hoang và đại hoàng hầm chắc chắn sẽ cảm thấy gò bó giữa chốn này lắm.

Kiệt sức vì đi săn và thiếu ngủ, tôi quay về phòng thì thấy trống trơn, đến lúc này mới nhớ ra chúng tôi đã được chuyển phòng vì Hũ Bơ. Tôi lên tầng thượng tìm thấy Phòng E. Nó giống hệt Phòng 307, ngoại trừ cửa sổ - rộng sáu mươi phân, cao hai mươi phân - nằm chính giữa phía trên bức tường ngoài. Có một tấm kim loại nặng nề gắn chặt vào đó, nhưng giờ được lật lên, và chẳng trông thấy bóng dáng con mèo nào cả. Tôi nằm duỗi dài trên giường, ánh nắng chiều nhảy nhót trên mặt. Mới đó mà đã tới lúc em gái gọi tôi dậy vì đến 18:00 - Suy niệm. Prim bảo tôi họ đã thông báo triệu tập từ giờ ăn trưa. Toàn thể dân chúng, trừ những người phải làm nhiệm vụ cấp thiết, đều phải có mặt. Chúng tôi theo chỉ dẫn đến Phòng Tập trung,

một căn phòng rộng đủ sức chứa hàng nghìn người tham dự. Có thể nói nó được xây dựng nhằm phục vụ những cuộc họp lớn hơn và có lẽ trước dịch đậu mùa nơi đây từng tổ chức một cuộc họp như vậy rồi. Prim kín đáo chỉ cho tôi xem những hậu quả tràn lan của thảm họa này - sẹo đậu mùa trên cơ thể người từng mắc bệnh, đám trẻ hơi dị dạng. "Ở đây họ phải chịu đựng khổ sở lắm." em nói.

Sau buổi sáng hôm nay, tôi chẳng còn tâm trạng nào mà thương cảm cho Quận 13. "Không khổ hơn chúng ta ở Quận 12 đâu." tôi nói. Tôi thấy mẹ dẫn đầu một nhóm bệnh nhân đi đứng được, vẫn mặc nguyên quần áo bệnh viện. Finnick đứng giữa bọn họ, trông đờ đẫn nhưng vẫn quyến rũ. Trong tay anh là một đoạn dây thừng mảnh, dài chưa đến ba mươi phân, quá ngắn đến độ ngay cả anh cũng không thể buộc thành một cái thòng lọng xài được. Ngón tay anh lướt thoăn thoắt, máy móc thắt đủ loại nút rói lại cởi ra, vừa làm vừa nhìn quanh quất. Có lẽ là một phần trong chương trình trị liệu của Finnick. Tôi sang chỗ anh, cất tiếng, "Chào anh Finnick." Thấy anh hình như chưa tỉnh ra, tôi huých anh để gây chú ý. "Finnick! Anh khỏe không?"

"Katniss," anh nói, nắm chặt tay tôi. Thật nhẹ nhõm khi được trông thấy khuôn mặt quen thuộc, tôi thầm nghĩ. "Sao chúng ta lại gặp nhau ở đây?"

"Em đã nói với Coin là sẽ làm Húng nhại của bà ta." Nhưng em bắt bà ta cam kết miễn tội cho những vật tế khác nếu phiến quân chiến thắng," tôi giải thích. "Công khai, để có nhiều nhân chứng."

"Ôi trời ơi. Vì đấy chính là điều anh lo cho Annie. Rằng biết đâu cô ấy lại vô tình nói gì đó có thể bị quy là phản bội." Finnick nói.

Annie. Chết, quên béng mất cô ta. "Đừng bận lòng, em lo chuyện này rồi." Tôi siết chặt tay Finnick rồi hướng thẳng tới bục diễn thuyết ở đầu phòng. Coin, đang liếc qua bài phát biểu, bèn nhướng mày lên nhìn tôi. "Tôi cần bà thêm Annie Cresta vào danh sách miễn tội," tôi bảo bà ta.

Thống đốc khẽ chau mặt. "Ai vậy?"

"Cô ấy là… của Finnick Oldair." Gì đây? Tôi thực sự chẳng biết

phải gọi cô là gì. “Cô ấy là bạn của Finnick. Ở Quận 4. Cũng là người chiến thắng. Cô ấy bị bắt và bị giải tới Capitol khi trường đấu nổ tung.”

“Ra là con bé khùng điên đó. Chả cần thiết đâu.” bà ta nói. “Chúng tôi không có thói quen trừng phạt những kẻ yếu đuối.”

Tôi nghĩ đến cảnh tượng mình bắt gặp sáng nay. Cảnh Octavia co rúm sát tường. Hẳn là định nghĩa về sự yếu đuối của tôi và Coin khác nhau một trời một vực. Nhưng tôi chỉ nói, “Không ư? Thế thì thêm Annie vào cũng đâu vấn đề gì.”

“Được rồi,” thống đốc vừa nói vừa viết tên Annie. “Cô có muốn ở đây cùng tôi đưa ra lời tuyên bố không?” Tôi lắc đầu. “Tôi lại cứ tưởng cô muốn cơ. Vậy tốt hơn hãy nhanh chân lẩn vào đám đông đi. Tôi sắp bắt đầu rồi đây.” Tôi quay lại chỗ Finnick.

Lời nói cũng là thứ không được lãng phí ở Quận 13. Coin yêu cầu khán giả chú ý và thông báo rằng tôi đã đồng ý làm Húng nhại, miễn là những người chiến thắng khác - Peeta, Johanna, Enobaria, và Annie - sẽ không bị trừng phạt vì bất kỳ tổn thất nào mà họ đã gây ra cho đại cục của phiến quân. Trong đám đông phẫn nộ, tôi nghe thấy những lời phản đối. Có lẽ ai cũng đoán chắc rằng tôi muốn làm Húng nhại. Vì thế việc ra giá - tha cho những kẻ thù tiềm tàng - khiến họ tức giận. Tôi giữ nguyên vẻ thờ ơ trước những cái nhìn thù địch ném về phía mình.

Thống đốc cho phép đám đông nháo nhác vài phút rồi lại tiếp tục với phong cách nhanh nhẹn quen thuộc. Chỉ có điều giờ đây những lời phát ra từ miệng bà là tin tức dành cho tôi. “Nhưng để đổi lại yêu cầu vô tiền khoáng hậu này, Chiến binh Everdeen phải cam đoan phụng sự cho đại cục của chúng ta. Theo đó bất kỳ sự lệch lạc nào trong sứ mệnh của cô ấy, dù xét ở động cơ hay hành vi, đều bị xem là phá vỡ thỏa thuận. Quyền miễn tội sẽ bị tước bỏ và số phận của bốn kẻ chiến thắng sẽ do luật Quận 13 quyết định. Số phận của chính cô ấy cũng vậy. Cảm ơn.”

Nói cách khác, tôi mà giở quẻ thì tất cả chúng tôi sẽ chết.

5.

Lại một thế lực nữa phải đương đầu. Thêm một người chơi quyền năng đã quyết định sử dụng tôi làm quân cờ trên bàn cờ của bà ta, dù mọi việc có vẻ chẳng bao giờ theo đúng kế hoạch. Đầu tiên là Ban Tổ chức Đấu trường Sinh tử, biến tôi thành ngôi sao của họ rồi phải chật vật lấy lại uy thế từ sau vụ nắm dâu độc. Tiếp đến là Tổng thống Snow, cố lợi dụng tôi để dập tắt ngọn lửa phiến loạn, nhưng chỉ tổ khiến mỗi nước đi của tôi trở nên khích động hơn. Kế đó, phiến quân gài bẫy đưa tôi rời khỏi trường đấu bằng móc kim loại, chỉ định tôi làm Húng nhại của họ, rồi lại phải vượt qua cú sốc khi tôi không muốn mang trên vai đôi cánh ấy. Và giờ đến lượt Coin, nắm trong tay vũ khí hạt nhân quý giá và một quận vận hành trơn tru, thấy rằng chuẩn bị đâu vào đấy cho Húng nhại còn khó hơn cả việc tìm ra biểu tượng ấy. Nhưng bà ta đã cực kỳ tinh tường xác định rằng tôi có kế hoạch của riêng mình và do đó không đáng tin cậy. Bà ta là người đầu tiên công khai nhìn nhận tôi là mối hiểm họa.

Tôi lùa tay qua lớp bọt xà phòng dày trong bồn tắm. Vệ sinh thân thể chỉ là bước cơ bản để xác định ngoại hình mới của tôi. Với mái tóc bị hủy hoại vì a xít, làn da cháy nắng, cùng những vết sẹo xấu xí của tôi, đội chuẩn bị phải biến tôi thành cô nàng xinh đẹp và rồi lại hủy hoại, làm bỏng và tạo sẹo cho tôi theo phong cách thu hút hơn.

“Tái tạo cô ấy thành Người đẹp Tiềm ẩn” sáng nay Fulvia ra mệnh lệnh đầu tiên. “Chúng ta sẽ bắt đầu từ đó.” Người đẹp Tiềm ẩn hóa ra là người trông như vừa ra khỏi giường, hoàn mỹ nhưng tự nhiên. Tức là móng tay của tôi được cắt tỉa nhưng không bóng bẩy. Tóc bóng mềm nhưng không kiểu cách. Da láng mịn nhưng không được tô vẽ. Tẩy lông toàn thân và xóa mờ những quầng thâm, nhưng không được có điểm nào nổi bật quá thu hút sự chú ý. Có lẽ Cinna cũng đã đưa ra những chỉ dẫn y hệt vào ngày đầu tiên tôi đến Capitol với tư cách vật tế. Chỉ khác một điều, hồi đó tôi là đấu thủ. Là kẻ nổi

dậy, những tưởng trông tôi sẽ giống chính mình hơn. Nhưng có vẻ một kẻ nổi dậy được truyền hình trực tiếp phải đáp ứng được những tiêu chuẩn riêng.

Sau khi xả hết bọt trên người, tôi quay sang thấy Octavia cầm khăn đợi sẵn. Chị đã khác xưa nhiều, không còn là người phụ nữ tôi từng biết ở Capitol, còn đâu những bộ trang phục lòe loẹt, lớp trang điểm dày cộp, thuốc nhuộm cùng châu ngọc và những đồ trang sức hầm bà làng khác mà chị vẫn điểm tô cho mái tóc. Tôi vẫn nhớ cái ngày chị xuất hiện với mái tóc nhuộm hồng rực đính những ngọn đèn màu nhấp nháy trông chẳng khác gì đàn chuột nhắt. Chị nói ở nhà chị có nuôi mấy con chuột cảnh. Khi ấy ý nghĩ đó làm tôi ghê tởm, vì chúng tôi vẫn coi chuột là động vật có hại, trừ phi được nấu chín. Nhưng có lẽ Octavia thích chúng vì chúng nhỏ nhắn, mềm mại, và kêu chít chít. Như chị vậy. Khi chị lau khô người tôi, tôi cố làm quen với hình ảnh Octavia ở Quận 13. Tóc thật của chị hóa ra có màu vàng nâu thanh nhã. Khuôn mặt tuy bình thường nhưng toát lên vẻ đáng yêu không gì phủ nhận được. Trông chị trẻ hơn tôi nghĩ. Có lẽ vừa ngoài hai mươi. Không còn những móng tay trang trí dài ngót chục phân, giờ ngón tay chị trông khá múp míp và đang run rẩy không ngừng. Tôi muốn nói với chị rằng mọi chuyển ổn rồi, rằng tôi sẽ trông coi để Coin không bao giờ làm hại chị nữa. Nhưng những vết thâm tím đủ màu loang lổ dưới làn da xanh của chị chỉ nhắc tôi nhớ rằng mình bất lực đến nhường nào.

Flavius cũng có vẻ nhợt nhạt hẳn khi không có lớp son tím và những bộ cánh sặc sỡ. Dù vậy anh vẫn cố chỉnh trang những lọn tóc vàng cam cho gọn gàng như trước. Chỉ có Venia là ít thay đổi nhất. Mái tóc xanh biển của bà bẹp gí thay vì thắt lại từng búi nhọn và ta có thể thấy chân tóc bà đã điểm bạc. Tuy nhiên, những hình xăm vẫn luôn là đặc điểm ấn tượng nhất ở bà, vẫn ánh vàng và nổi bần bật như mọi khi. Bà đến lấy chiếc khăn khỏi tay Octavia. “Katniss không làm hại chúng ta đâu,” bà nói với Octavia, giọng nhẹ nhàng nhưng cứng rắn. “Katniss thậm chí còn không biết chúng ta ở đây. Giờ sẽ ổn thôi.” Octavia khẽ gật đầu nhưng vẫn không dám nhìn vào mắt tôi.

Đưa tôi trở lại hình ảnh Người đẹp Tiềm ẩn chẳng phải công việc đơn giản, dù với cả kho sản phẩm, công cụ và đồ dùng tinh xảo mà Plutarch đã lo xa mang theo từ Capitol. Đội chuẩn bị của tôi làm khá tốt cho đến khi họ cố xử lý vết sẹo mà Johanna để lại khi cứa tay tôi để lấy máy định vị. Không ai trong đội cứu thương tập trung vào vấn đề thẩm mỹ khi băng vết thương hở miệng đó. Giờ thì tôi có một cái sẹo lồi thô ráp nham nhở to bằng quả táo. Bình thường nó được che phủ dưới tay áo, nhưng trang phục Húng nhại mà Cinna thiết kế thì tay áo lại dài chấm khuỷu. Đó là một vấn đề nan giải đến nỗi phải triệu tập Fulvia và Plutarch để thảo luận. Tôi thề rằng nhìn thấy vết sẹo là Fulvia nghẹn họng luôn. So với một người từng làm việc trong Ban Tổ chức Đấu trường Sinh tử thì cô ta đúng là nhạy cảm quá mức. Nhưng chắc cô ta chỉ quen nhìn những thứ kinh khủng qua màn hình.

“Ai cũng biết tôi có sẹo ở đây mà.” tôi ủ rũ nói.

“Biết và nhìn thấy là hai việc khác hẳn nhau,” Fulvia nói. “Trông ghê hết cả người. Plutarch và tôi sẽ nghĩ ra cách gì đó trong bữa trưa.”

“Sẽ ổn thôi.” Plutarch hờ hững phẩy tay. “Băng tay chẳng hạn.”

Cảm thấy khó chịu, tôi thay đồ đến phòng ăn. Đội chuẩn bị túm tụm thành nhóm nhỏ bên cửa. “Họ có mang đồ ăn đến đây cho mọi người không?” tôi hỏi.

“Không.” Venia đáp. “Chúng tôi phải đến phòng ăn.”

Tôi thầm thở dài khi nghĩ đến cảnh bước vào phòng ăn, kéo theo ba người bọn họ. Nhưng chẳng phải lúc nào người ta cũng nhìn tôi chằm chằm sao. Đằng nào chả chế. “Cháu sẽ dẫn đường cho mọi người,” tôi nói. “Đi nào.”

Những cái liếc trộm và tiếng xì xào khe khẽ mà tôi thường hứng chịu chẳng là gì so với phản ứng của đám đông trước vẻ ngoài kỳ dị của đội chuẩn bị. Miệng há hốc, tay chỉ trỏ, rồi ồ à các kiểu.

“Cứ kệ họ đi,” tôi nói với đội chuẩn bị.

Cụp mắt bước đi theo quán tính, họ theo tôi bước tới, nhận những bát thịt hầm đậu bắp, cá xam xám, và nước. Chúng tôi ngồi

xuống bên bàn, cạnh một nhóm đến từ khu Vỉa than. Trông họ dè dặt hơn người dân Quận 13 một chút, dù có lẽ chỉ vì bối rối. Leevy, hàng xóm của tôi hồi ở Quận 12, thận trọng cất tiếng chào đội chuẩn bị, còn bác Hazelle mẹ Gale, chắc hẳn đã biết chuyện họ bị giam giữ, thì giơ một thìa đầy thịt hầm lên. "Đừng lo," bác nói. "Trông thế thôi nhưng cũng dễ ăn lắm." Nhưng chính Posy, cô nhóc năm tuổi em của Gale lại được việc nhất. Bé lê trên ghế sang chỗ Octavia và nhẹ nhàng chạm tay vào da chị. "Chị xanh thế. Chị ốm à?"

"Mốt đấy Posy. Giống như tô son ấy," tôi nói.

"Lẽ ra đẹp cơ," Octavia lẩm bẩm, và tôi có thể thấy những giọt lệ chực lăn khỏi mi mắt chị.

Posy suy nghĩ một lúc rồi hồn nhiên nói, "Em thấy dù là màu gì thì chị vẫn đẹp mà."

Một nụ cười thoáng nở trên môi Octavia. "Cảm ơn em."

"Nếu chị thực sự muốn gây ấn tượng với Posy thì phải nhuộm màu hồng rực ấy," Gale nói, đặt mạnh khay ăn xuống bên cạnh tôi. "Màu nó mê nhất luôn." Posy khúc khích cười rồi lại trượt về ngồi bên mẹ. Gale hất đầu về phía bát của Flavius. "Tôi sẽ không để nguội đến thế đâu. Vừa mất đấy."

Mọi người bắt đầu ăn. Món thịt hầm ăn cũng được, nhưng có mấy miếng nhơn nhớt hơi khó nuốt. Như thể phải nuốt mỗi miếng ba lần thì mới trôi vậy. Gale vốn không quen vừa ăn vừa nói cũng cố tiếp tục câu chuyện, hỏi han về tình hình tân trang. Tôi biết anh đang gắng xoa dịu mọi chuyện. Tối qua bọn tôi đã cãi nhau sau khi anh ám chỉ rằng tôi không cho Coin lựa chọn nào khác ngoài việc coi yêu cầu đảm bảo an toàn cho những người chiến thắng là thứ xung đột với đòi hỏi của bà ta.

"Katniss à, bà ta điều hành cả quận này. Bà ta không thể làm gì khiến người khác có cảm giác bà ta nhún nhường thuận theo ý em."

"Ý anh là bà ta không chịu nổi bất cứ sự bất đồng nào, cho dù nó hợp tình hợp lý phải không?" tôi bật lại.

"Ý anh là em đã đặt bà ta vào thế khó xử. Bắt bà ta phải miễn tội cho Peeta và những người khác trong khi chúng ta thậm chí không

biết họ có gây thiệt hại gì không," Gale nói.

"Vậy em nên thuận theo kế hoạch và phó mặc những vật tế khác cho số phận ư? Rằng việc đó chẳng có gì quan trọng, vì đằng nào tất cả chúng ta cũng đang làm vậy chứ gì!" Nói xong tôi sập cửa vào ngay trước mặt anh. Tôi không ngồi cạnh anh trong bữa sáng, và sáng nay khi Plutarch cử anh đi huấn luyện, tôi cũng để anh đi mà không nói một lời. Tôi biết anh lo lắng cho tôi mới nói vậy, nhưng tôi thực sự cần anh ủng hộ mình chứ không phải đứng về phía Coin. Sao anh lại không biết chứ?

Sau bữa trưa, Gale và tôi theo lịch xuống Ban Phòng thủ Đặc biệt để gặp Beetee. Trong lúc đi thang máy, cuối cùng Gale cũng lên tiếng, "Em vẫn giận."

"Còn anh vẫn chưa biết lỗi," tôi đáp trả.

"Anh vẫn giữ nguyên quan điểm của mình. Em muốn anh nói dối sao?" anh hỏi.

"Không, em muốn anh nghĩ lại rồi nhìn nhận vấn đề cho đúng thôi," tôi bảo anh. Nhưng điều đó chỉ làm anh phá lên cười. Đành chào thua vậy. Cố ép Gale nghĩ thế nọ thế kia cũng chẳng ích gì. Mà nói thật, đây chính là lý do tôi tin tưởng anh.

Ban Phòng thủ Đặc biệt nằm ở sâu tít tắp y như căn ngục tối nơi chúng tôi tìm thấy đội chuẩn bị. Đó là một tổ hợp phòng như tổ ong, đầy máy tính, phòng thí nghiệm, thiết bị nghiên cứu và bãi tập thử nghiệm.

Khi xin gặp Beetee, chúng tôi được chỉ dẫn đi qua một mê cung cho đến khi tới chỗ cửa sổ lót tấm kính khổng lồ. Bên trong là thứ đẹp đẽ đầu tiên mà tôi từng trông thấy ở khu phức hợp Quận 13: một bản sao đồng cỏ đầy đủ cây và hoa thật, sống động với lũ chim ruồi. Beetee đang ngồi bất động trên xe lăn giữa đồng cỏ, ngắm chú chim xanh lục lơ lửng giữa không trung trong khi hút mật từ bông hoa cam nở rộ. Ông dõi mắt nhìn nó vụt bay mất hút, rồi trông thấy chúng tôi, liền thân thiện vẫy tay rủ vào.

Không khí mát lành dễ thở, không ẩm ướt oi bức như tôi nghĩ. Tứ phía vang lên tiếng vo vo của những đôi cánh nhỏ xíu mà tôi từng

nhầm lẫn với tiếng côn trùng trong rừng nơi quê nhà. Tôi không thể không tự hỏi nhờ cơ may nào mà một nơi tuyệt vời thế này lại được xây dựng tại đây. Beetee vẫn mang vẻ xanh xao của một người đang hồi sức, nhưng đằng sau cặp kính không vừa vặn kia, đôi mắt ông ngời lên niềm hân hoan. “Hoành tráng quá phải không? Quận 13 đã nghiên cứu khí động lực ở đây hàng năm trời. Bay thẳng bay lùi, tốc độ lên tới một trăm cây số giờ. Giá như bác có thể làm cho cháu đôi cánh như thế này, Katniss nhỉ?”

“Cháu không chắc là mình điều khiển được đâu, bác Beetee ạ,” tôi cười.

“Mới ở đây mà loáng cái đã bay mất tiêu rồi. Cháu bắn tên hạ một con chim ruồi được không?” ông hỏi.

“Cháu chưa thử bao giờ. Chúng không dày thịt lắm,” tôi đáp.

“Đúng vậy. Mà cháu cũng không phải kẻ có thú sát sinh,” ông nói. “Đằng nào thì chúng cũng khó bắn lắm.”

“Có khi em bẫy được đấy,” Gale nói. Mặt anh toát lên vẻ tư lự thường thấy mỗi khi mải mê suy tính. “Dùng một tấm lưới mắt nhỏ. Rào chỗ đó lại, chỉ để hở miệng lưới rộng khoảng hai bộ vuông. Bên trong đặt hoa có mật làm mồi. Khi nào chúng ăn thì sập miệng lưới vào. Nghe thấy tiếng động chúng sẽ bay đi nhưng chỉ va phải mặt trong của lưới thôi.”

“Có hiệu quả không?” Beetee hỏi.

“Cháu không biết. Chỉ nghĩ vậy thôi,” Gale nói. “Biết đâu chúng lại thông minh hơn thì sao.”

“Có khi thế thật. Nhưng cháu đang lợi dụng bản năng tự nhiên chạy trốn nguy hiểm của chúng. Coi chúng là con mồi… vậy là cháu tìm ra điểm yếu ngay,” Beetee nói.

Một ký ức tôi không muốn nhớ đến chợt trỗi dậy. Để chuẩn bị cho cuộc Huyết trường Tứ phân, tôi đã xem một cuốn băng chiếu cảnh Beetee, hồi đó vẫn là cậu thiếu niên, nối hai sợi dây điện khiến đám trẻ đang săn lùng ông bị điện giật mà chết. Những cơ thể giật đùng đùng, những nét mặt rúm ró. Beetee, trong cái khoảnh khắc mang ông đến với chiến thắng tại Đấu trường Sinh tử nhiều năm về

trước, cứ trân mắt nhìn người khác chết. Không phải lỗi của ông. Chỉ là tự vệ mà thôi. Chúng tôi thảy đều hành động chỉ vì tự vệ…

Tôi bỗng muốn rời khỏi căn phòng chim ruồi trước khi ai đó bắt đầu đặt bẫy. “Bác Beetee à, ông Plutarch bảo là bác có gì đó cho cháu.”

“Phải rồi. Có đấy. Cây cung mới của cháu.” Ông ấn nút điều khiển trên tay ghế rồi lăn xe ra khỏi phòng. Khi chúng tôi theo ông qua những góc ngoắt ngoéo của Ban Phòng thủ Đặc biệt, ông giải thích về cái ghế. “Giờ thì bác nhúc nhắc đi lại được rồi. Mỗi tội chóng mệt quá. Di chuyển thế này tiện cho bác hơn. Finnick thế nào rồi?”

“Anh ấy… anh ấy có vấn đề về tập trung,” tôi đáp, không muốn nói rằng anh bị suy sụp tinh thần hoàn toàn.

“Vấn đề về tập trung hử?” Beetee nở nụ cười cứng nhắc. “Nếu cháu biết mấy năm qua thằng bé đã trải qua những gì thì cháu sẽ thấy nguyên việc nó vẫn ở bên chúng ta cũng đã phi thường lắm rồi. Mà thôi, bảo với nó là bác đang nghiên cứu chế tạo cho nó một cây đinh ba mới nhé? Thứ gì đó làm nó phân tâm bớt đi.” Xem ra phân tâm là điều Finnick ít cần đến nhất, nhưng tôi vẫn hứa sẽ nhắn lại.

Bốn tay lính đứng gác trước lối vào gian sảnh đề biển Kho Vũ khí Đặc biệt. Kiểm tra lịch trình in trên cánh tay chỉ là bước đầu. Chúng tôi còn bị lấy dấu vân tay, quét võng mạc và DNA, đồng thời phải đi qua máy dò kim loại đặc biệt. Beetee phải bỏ xe lăn lại bên ngoài, tuy nhiên họ đã cung cấp cho ông một cái khác ngay khi chúng tôi qua cổng an ninh. Tôi thấy toàn bộ chuyện này thật quái đản bởi tôi không tưởng tượng nổi rằng bất kỳ ai lớn lên ở Quận 13 lại là mối đe dọa mà chính quyền phải đề phòng. Hay họ thận trọng như vậy là bởi dòng người nhập cư gần đây?

Trước cửa kho vũ khí, chúng tôi phải đối mặt với vòng kiểm tra nhân dạng thứ hai - như thể DNA của tôi đã thay đổi trong lúc tôi đi bộ hai mươi mét dọc gian sảnh không bằng - rồi cuối cùng mới được phép vào trong. Thú thật là kho vũ khí này khiến tôi sững sờ. Hàng hàng lớp lớp súng cầm tay, lựu đạn, thuốc nổ, xe bọc thép. “Tất

nhiên là Sư đoàn Không vận nằm riêng chỗ khác," Beetee bảo chúng tôi.

"Thì thế," tôi nói, như thể điều này hiển nhiên lắm vậy. Tôi không biết một bộ cung tên sơ sài liệu có chỗ đứng giữa đống thiết bị công nghệ cao này không, nhưng rồi chúng tôi phát hiện ra một bức tường treo đầy cung tên sát thương. Tôi đã từng được mó máy nhiều loại vũ khí của Capitol trong lúc huấn luyện, nhưng không có cái nào được thiết kế phục vụ mục đích chiến đấu quân sự. Tôi chăm chú nhìn một cây cung có vẻ rất chiến, nặng trĩu vì ống ngắm và đủ thứ linh kiện, chắc mười mươi là mình không thể nhấc nó lên, nói gì đến bắn.

"Gale này, có lẽ cháu thích thử vài món đấy," Beetee nói.

"Thật ạ?" Gale hỏi lại.

"Dĩ nhiên là đằng nào cháu cũng được cấp súng để chiến đấu. Nhưng nếu cháu xuất hiện với vai trò thành viên của nhóm Katniss trong ĐTT thì mấy thứ vũ khí này trông sẽ nổi bật hơn chút đỉnh. Bác nghĩ chắc cháu cũng muốn tìm một món phù hợp với mình," Beetee nói

"Vâng, để cháu xem." Gale nắm chặt chính cây cung đã khiến tôi mải mê ngắm nhìn vừa nãy, đoạn nâng nó lên vai. Anh chĩa quanh phòng, nheo nhắt nhìn qua ống ngắm.

"Xem ra không công bằng với lũ hươu lắm," tôi nói.

"Ai nói anh sẽ dùng để bắn hươu?" anh đáp.

“Bác quay lại ngay,” Beetee nói. Ông ấn mật mã trên bảng điều khiển, một cánh cửa nhỏ liền mở ra. Tôi nhìn theo đến khi ông đi mất hút và cánh cửa đóng lại.

“Vậy anh thấy thanh thản lắm à? Dùng để bắn người ấy?” tôi vặn.

“Anh nói thế hồi nào?” Gale buông cây cung xuống bên hông. “Nhưng nếu anh có một thứ vũ khí có thể ngăn chặn những gì anh từng chứng kiến ở Quận 12… nếu anh có một thứ vũ khí có thể đưa em tránh xa trường đấu… thì anh đã dùng rồi.”

“Em cũng vậy,” tôi thừa nhận. Nhưng tôi không biết phải nói gì với anh về hậu quả sau khi giết người. Rằng họ cứ mãi ám ảnh ta ra sao.

Beetee lăn xe trở lại mang theo một cái va li đen dài hình chữ nhật được đặt chung chiêng giữa thanh để chân và vai ông. Ông đỗ lại nghiêng nó về phía tôi. “Của cháu này.”

Tôi đặt va li nằm xuống sàn và mở then cài trải dọc một bên va li ra. Ngăn trên cùng mở ra êm ru. Bên trong va li, trên cái ổ trải thảm nhung đỏ nhàu nhĩ là một cây cung đen hoành tráng. “Ôi,” tôi trầm trồ thì thầm. Tôi cẩn thận nâng nó lên chiêm ngưỡng sự cân bằng tinh tế, thiết kế trang nhã cùng những đường cong của cánh cung phần nào gợi đến đôi cánh chim sải rộng tung bay. Còn có thứ gì khác nữa. Tôi phải nắm chặt nó để chắc chắn rằng mình không tưởng tượng. Không, cây cung sống động trong tay tôi. Tôi áp nó lên má cảm nhận tiếng âm ư nhè nhẹ truyền qua xương mặt mình.

“Nó đang làm gì vậy ạ?” tôi hỏi.

“Chào đấy,” Beetee toét miệng cười giải thích. “Nó nghe thấy giọng cháu.”

“Nó nhận ra giọng cháu ạ?”

“Mỗi giọng cháu thôi,” ông bảo tôi. “Cháu xem, họ muốn bác thiết kế một cây cung chỉ cần đẹp thôi. Là một phần của trang phục, cháu biết đấy. Nhưng bác cố suy nghĩ mãi, Sao mà lãng phí quá. Ý bác là, nhỡ có lúc cháu cần đến nó thì sao? Không chỉ là thứ phụ kiện thời trang ấy. Thế là bác để phần ngoài thật đơn giản, phần trong thì thỏa

sức tưởng tượng mà thiết kế. Trăm nghe không bằng một thử. Muốn thử không?"

Chúng tôi bèn thử luôn. Sân tập bắn đã được chuẩn bị sẵn cho chúng tôi. Những mũi tên mà Beetee thiết kế cũng chúa chẳng kém gì cây cung. Với hai món này, tôi có thể bắn chính xác trong phạm vi một trăm mét. Sự đa dạng của những mũi tên - sắc như dao cạo, có khả năng phát nổ, gây cháy - biến cây cung thành một thứ vũ khí vạn năng. Nhìn vào màu sắc khác nhau của các mũi tên là biết được mục đích sử dụng.

Tôi có quyền chèn giọng nói bất cứ lúc nào, nhưng tôi chẳng biết làm thế để làm gì. Để ngắt chức năng đặc biệt của cây cung, tôi chỉ cần nói "Chúc ngủ ngon." Nó sẽ ngủ cho đến khi nghe tiếng tôi gọi dậy.

Tâm trạng tôi khá thoải mái khi quay lại với đội chuẩn bị, bỏ lại Beetee và Gale đằng sau. Tôi kiên nhẫn ngồi cho họ tô vẽ nốt rồi thử trang phục, giờ có thêm một dải băng đẫm máu trên vết sẹo nơi tay hàm ý rằng tôi vừa trải qua trận chiến. Venia gắn chiếc ghim chim húng nhại lên ngực trái tôi. Tôi nhấc cây cung và ống tên đựng những mũi tên bình thường do Beetee chế tạo, biết rằng họ không đời nào để tôi vác nặng mà đi lại. Rồi chúng tôi bước ra trường quay, và tôi dường như phải đứng hàng tiếng liền ở đó cho họ chỉnh lại lớp trang điểm, độ sáng và nồng độ khói. Cuối cùng, mệnh lệnh từ những người vô hình trong ca bin lắp kính bí ẩn phát qua hệ thống liên lạc nội bộ cũng thưa dần. Fuivia và Plutarch dành thêm nhiều thì giờ nghiên cứu và bỏ bớt thời gian chỉnh trang tôi. Cuối cùng cả trường quay yên lặng. Tôi bị săm soi từ đầu đến chân những năm phút liền. Rồi Plutarch lên tiếng, "Tôi nghĩ ổn rồi đấy." Người ta vẫy tôi đến bên màn hình. Họ tua lại đoạn ghi hình vài phút trước và tôi thấy một cô gái xuất hiện. Vóc người cô có vẻ cao lớn, oai hùng hơn tôi. Mặt cô lem luốc nhưng gợi cảm. Lông mày cô màu đen và được tỉa theo kiểu đầy thách thức. Những làn khói mỏng manh - ám chỉ cô vừa được dập lửa hoặc sắp sửa bùng cháy - bốc lên từ áo quần của cô. Tôi chẳng biết người này là ai.

Finnick, mấy tiếng vừa rồi cứ thơ thẩn quanh trường quay, giờ lấp ló sau lưng tôi nói với giọng điệu phảng phất vẻ hài hước quen thuộc, “Người ta nếu không muốn giết em thì cũng muốn hôn em hoặc trở thành em đấy.”

Ai nấy đều hết sức vui mừng hỉ hả với tác phẩm của mình. Đã gần tới giờ nghỉ tay ăn tối, nhưng họ vẫn kiên quyết tiếp tục. Ngày mai chúng tôi sẽ tập trung vào bài diễn văn, phỏng vấn, và dựng cảnh tôi tham gia vào cuộc nổi dậy. Hôm nay họ chỉ muốn một câu khẩu hiệu, một câu duy nhất để đưa vào ĐTT ngắn cho Coin xem.

“Hỡi cư dân Panem, chúng ta hãy chiến đấu, chúng ta hãy dám đương đầu, chúng ta hãy thổi bay cơn khát công bằng!” Đây chính là khẩu hiệu. Nhìn cách họ trưng nó ra là tôi biết họ đã dành hàng tháng, có khi hàng năm trời tư duy và rất đỗi tự hào về nó. Dù vậy nó vẫn quá dài với tôi. Cứng nhắc nữa. Tôi không tưởng tượng nổi mình sẽ thực sự tuôn ra câu ấy trong đời thực - trừ phi tôi nói giọng Capitol nhằm chế nhạo nó. Giống như khi Gale và tôi nhại giọng Effie Trinket: “Chúc cho may mắn sẽ mỉm cười với các bạn!” Nhưng Fulvia đã đứng ngay trước mặt tôi, miêu tả một trận chiến mà tôi vừa tham gia, rằng quanh tôi la liệt xác đồng đội, và rằng, để kêu gọi những người còn sống, tôi phải hướng mặt về máy quay nói ra câu đó!

Tôi bị đẩy về chỗ cũ, máy tạo khói bắt đầu hoạt động. Ai đó yêu cầu mọi người yên lặng, máy quay sẵn sàng và tôi nghe thấy tiếng “Diễn!” Thế là tôi nâng cây cung lên cao quá đầu, thu hết mọi nỗi giận dữ trong lòng mà hét vang, “Hỡi cư dân Panem, chúng ta hãy chiến đấu, chúng ta hãy dám đương đầu, chúng ta hãy thổi bay cơn khát công bằng!”

Cả trường quay im phăng phắc. Im lặng mãi. Cứ thế mãi. Cuối cùng máy liên lạc nội bộ kêu lạch xạch và tiếng cười chói lói của Haymitch ngập tràn trường quay. Ông cố mãi mới nói ra được một câu, “Chính thế mà cách mạng lụi tàn đấy, thưa các bạn của tôi.”

6.

Nỗi choáng váng vì nghe thấy giọng Haymitch hôm qua, biết rằng ông không chỉ phục hồi chức năng một lần nữa mà còn kiểm soát phần nào cuộc sống của tôi, khiến tôi giận sôi lên. Tôi rời phắt khỏi trường quay và không chịu công nhận những lời ông bình luận từ ca bin hôm nay. Dẫu vậy, tôi biết ngay là ông nói đúng về màn trình diễn của tôi.

Ông mất cả buổi sáng để thuyết phục những người khác về nhược điểm của tôi. Rằng tôi không làm được. Tôi không thể đứng giữa làn khói giả trong trường quay với phục trang và lớp trang điểm đó, kêu gọi các quận đoàn kết giành chiến thắng. Nói đúng ra, thật đáng ngạc nhiên là tôi lại có thể chịu được ống kính máy quay lâu đến vậy. Tất nhiên là nhờ Peeta cả. Chỉ có một mình, tôi không thể là Húng nhại.

Chúng tôi quây quanh chiếc bàn lớn ở Bộ Tư lệnh. Coin và thuộc hạ của bà ta. Plutarch, Fulvia và đội chuẩn bị của tôi. Một nhóm từ Quận 12 gồm Haymitch và Gale cùng mấy người mà tôi không hiểu sao lại có mặt ở đây, như Leevy và Greasy Sae. Vào phút cuối, Finnick đẩy Peetee vào trên xe lăn, đi cùng là Dalton, chuyên gia gia súc đến từ Quận 10. Tôi đoán có lẽ Coin triệu tập nhóm người đủ mọi thành phần nom rất bất thường này để họ chứng kiến thất bại của tôi.

Tuy nhiên, chính Haymitch lại là kẻ chào đón mọi người, vì nghe ông nói thì tôi hiểu rằng họ đến đây theo lời mời cá nhân của ông. Đây là lần đầu tiên chúng tôi ở trong cùng một phòng kể từ hồi tôi cào cấu ông. Tôi tránh nhìn thẳng vào ông, nhưng thoáng thấy hình phản chiếu của ông trên tấm bảng điều khiển bóng loáng gắn dọc đường. Nhìn ông hơi vàng vọt và sụt cân đáng kể, thành ra trông khá teo tóp. Trong thoáng chốc tôi sợ rằng ông đang chết dần chết mòn. Rồi tôi lại tự nhắc nhủ mình hơi đâu mà quan tâm.

Việc đầu tiên Haymitch làm là phát lại đoạn ghi hình về tôi.

Xem ra dưới sự hướng dẫn của Plutarch và Fulvia, tôi lại thụt lùi

thêm một bước nữa. Cả giọng nói lẫn cơ thể tôi đều run rẩy, rời rạc, như một con rối bị điều khiển bởi những thế lực vô hình.

"Được rồi." Haymitch nói khi đoạn ghi hình kết thúc. "Có ai muốn tranh luận rằng cái này có thể giúp chúng ta giành chiến thắng không?" Không ai mở miệng. "Thế là đỡ tốn thời gian đấy. Vậy xin tất cả hãy im lặng một lát. Tôi muốn mọi người nghĩ đến một sự việc nào đó liên quan đến Katniss Everdeen đã thực sự làm mọi người cảm động. Không phải theo kiểu ta ghen tị với kiểu tóc của cô bé, hay bộ váy rực lửa hay cú bắn tên thần sầu. Không phải theo kiểu Peeta khiến chúng ta yêu mến cô bé. Tôi muốn nghe nhắc đến một khoảnh khắc mà cô bé khiến ta trỗi dậy cảm xúc chân thực."

Im lặng căng như dây đàn, và tôi mới trộm nghĩ nó sẽ chẳng bao giờ kết thúc thì Leevy lên tiếng. "Khi cậu ấy tình nguyện thế chỗ Prim trong buổi chiêu quân. Vì tôi chắc chắn cậu ấy cho rằng mình sẽ chết."

"Tốt. Ví dụ tuyệt vời," Haymitch nói. Ông cầm cây bút dạ màu tím viết lên giấy nhớ.

"Tình nguyện thế chỗ em gái ở buổi chiêu quân." Haymitch nhìn quanh bàn. "Người khác nữa đi."

Tôi ngạc nhiên khi thấy người tiếp theo lên tiếng là Boggs, kẻ vẫn bị tôi coi là tay người máy to xác chuyên phục tùng Coin. "Khi Katniss hát bài ca đó. Khi cô bé con chết ấy."

Trong tâm trí tôi thấp thoáng hình ảnh Boggs với một chú nhóc vắt vẻo bên hông. Trong phòng ăn, tôi đoán vậy. Có lẽ xét cho cùng ông ta cũng không hẳn là người máy.

"Ai mà không nghẹn ngào trước cảnh ấy chứ, phải không?" Haymitch vừa nói vừa viết.

"Tôi đã khóc lúc cô bé đánh thuốc mê Peeta để đi kiếm thuốc về cho cậu ấy và cả khi cô bé hôn tạm biệt cậu ấy nữa!" Octavia thốt ra. Rồi chị vội che miệng, như thể chắc chắn rằng mình vừa phạm sai lầm nghiêm trọng.

Nhưng Haymitch chỉ gật đầu. "Ồ, phải. Đánh thuốc mê Peeta để cứu mạng cậu bé. Rất hay."

Những khoảnh khắc bắt đầu ào đến dồn dập không theo thứ tự nào cả. Khi tôi nhận Rue làm đồng minh. Chìa tay ra với Chaff trong đêm phỏng vấn. Cố cõng Mags. Giây phút tôi giơ nắm dâu độc đó ra được tái nhắc hồi, với mỗi người lại có những cảm nhận khác nhau. Nào là tình yêu dành cho Peeta. Nào là bất khuất trước nghịch cảnh. Nào là thách thức sự vô nhân đạo của Capitol.

Haymitch giơ tập giấy nhớ lên. "Vậy câu hỏi là, điểm chung của tất cả những cái này là gì?"

"Những lúc ấy Katniss là chính mình," Gale khẽ nói "Không ai bảo em ấy phải nói thế này hay làm thế kia."

"Không có kịch bản sẵn, phải rồi!" Beetee nói. Ông vươn người vỗ tay tôi. "Vậy chúng ta nên để cháu một mình nhỉ?"

Mọi người cười vang. Đến tôi cũng he hé môi cười.

"Ừm, hay thì có hay nhưng chả hữu ích mấy," Fulvia dằn dỗi nói. "Không may là, cơ hội để cô ấy tỏ ra đáng mến là khá hạn chế ở Quận 13 này. Vì thế trừ phi các vị đề xuất ném cô ấy vào giữa trận chiến…"

"Đó chính là đề xuất của tôi đấy," Haymitch nói. "Đưa cô bé ra chiến trường và cứ thế quay thôi."

"Nhưng mọi người nghĩ em ấy mang thai mà," Gale chỉ ra.

"Chúng ta sẽ truyền tin cô bé sẩy thai do bị điện giật ở trường đấu," Plutarch đáp. "Thật đáng buồn. Thật bất hạnh."

Ý tưởng đưa tôi ra chiến trường vấp phải nhiều tranh cãi. Nhưng lý lẽ của Haymitch khá vững vàng. Nếu tôi chỉ thể hiện tốt trong những tình huống thực thì cứ thế mà làm đi. "Mỗi lần chúng ta huấn luyện hay đưa cho cô bé lời thoại thì cũng chỉ dám hy vọng cô bé làm tạm ổn. Tất cả phải xuất phát từ chính cô bé. Mọi người hưởng ứng cũng là vì thế."

"Kể cả có cẩn trọng đi nữa thì chúng ta cũng đâu dám chắc cô bé được an toàn," Boggs nói. "Cô ấy sẽ là mục tiêu của mọi…"

"Tôi muốn đi," tôi xen vào. "Ở đây tôi chẳng giúp gì được cho phiến quân cả."

"Nhỡ cô bị giết thì sao?" Coin hỏi.

“Thì cứ đảm bảo bà quay được vài cảnh. Đằng nào bà cũng xài được mà,” tôi đáp.

“Được,” Coin nói. “Nhưng làm từng bước một thôi. Lựa tình huống nào ít nguy hiểm nhất có thể khơi dậy vẻ tự nhiên trong cô ấy.” Bà ta bước quanh Bộ Tư lệnh, săm soi bản đồ các quận được chiếu sáng cho thấy vị trí đóng quân hiện tại trong cuộc chiến. “Chiều nay hãy đưa cô ấy đến Quận 8. Sáng nay có một vụ đánh bom lớn nhưng xem chừng cuộc không kích vẫn tiếp diễn. Tôi muốn một đội vệ sĩ hộ tống cô ấy. Đoàn quay phim lên mặt đất. Haymitch, ông sẽ ở trên máy bay liên lạc với cô ấy. Để xem chuyện gì xảy ra ở đó. Ai có ý kiến gì nữa không?”

©STENT: http://www.luv-ebook.com

“Rửa mặt cho cô bé đi.” Dalton nói. Ai nấy đều quay lại phía anh. “Cô bé còn trẻ thế mà bị các người biến thành bà cô ba lăm. Không ổn tí nào. Cứ như kiểu của Capitol vậy.”

Khi Coin tạm ngưng cuộc họp, Haymitch xin phép bà ta được nói chuyện riêng với tôi. Những người khác đi hết, còn lại Gale vẫn ngần ngừ nán lại bên tôi. “Cháu lo gì vậy?” Haymitch hỏi anh. “Ta mới là người cần vệ sĩ đây này.”

“Không sao đâu,” tôi bảo Gale, anh bèn rời đi. Chỉ còn tiếng thiết bị kêu rì rì, tiếng ù ù của hệ thống thông gió. Haymitch ngồi xuống chiếc ghế đối diện tôi. “Chúng ta lại sắp phải làm việc chung với nhau nữa rồi. Vậy có gì thì nói ra đi.”

Tôi nghĩ đến những lời qua tiếng lại gay gắt kịch liệt trên tàu bay. Kéo theo là nỗi chua xót. Nhưng tôi chỉ thốt lên rằng, “Cháu không tin nổi là bác lại không cứu Peeta.”

“Ta biết,” ông đáp.

Có cảm giác về sự thiếu trọn vẹn. Không phải vì ông chưa xin lỗi. Mà bởi chúng tôi đã từng là một đội. Chúng tôi đã thỏa thuận là sẽ giữ an toàn cho Peeta. Một thỏa thuận phi thực, đẫm hơi men được đưa ra trong đêm tối, nhưng vẫn cứ là thỏa thuận. Và tự đáy lòng mình, tôi biết cả hai chúng tôi đều đã thất bại.

“Giờ bác nói đi,” tôi bảo ông.

“Ta không tin nổi đêm ấy cháu lại để lạc mất Peeta khỏi tầm mắt,” Haymitch nói.

Tôi gật đầu. Vậy đấy. “Cháu cứ lấn cấn mãi về việc đó. Xem lẽ ra cháu đã có thể làm gì để giữ cậu ấy bên mình mà không phá vỡ liên minh. Nhưng cháu chẳng nghĩ ra gì cả.”

“Cháu đâu có được lựa chọn. Mà kể cả đêm ấy ta có bắt Plutarch ở lại giải cứu thằng bé thì cả cái tàu bay cũng sẽ bị bắn hạ mất. Chúng ta chỉ vừa kịp rời khỏi đó thôi.”

Cuối cùng tôi cũng nhìn vào mắt Haymitch. Đôi mắt màu vỉa than. Xám thăm thẳm, hằn những quầng thâm sau bao đêm mất ngủ. “Dù sao thì thằng bé vẫn chưa chết, Katniss à.”

“Chúng cháu vẫn trong cuộc đấu.” Tôi cố nói vẻ lạc quan, nhưng giọng rời rạc.

“Vẫn. Và ta vẫn là người hướng dẫn của cháu.” Haymitch chỉ cây bút dạ vào tôi. “Khi cháu ở trên mặt đất, hãy nhớ rằng ta ở trên máy bay. Ta sẽ có tầm nhìn tốt hơn, vì thế cứ làm theo lời ta.”

“Để xem đã,” tôi đáp.

Tôi quay lại Phòng Tái tạo, nhìn những vệt trang điểm chảy mất hút xuống lỗ thoát nước khi tôi rửa sạch mặt. Người trong gương trông xơ xác, với làn da sần sùi và cặp mắt lờ đờ, nhưng trông giống tôi. Tôi giật dải băng tay ra, để lộ vết sẹo xấu xí từ vụ máy định vị. Đây. Thế này cũng giống tôi nữa.

Vì tôi sẽ dấn thân vào vùng chiến sự nên Beetee giúp tôi chế tạo bộ áo giáp mà Cinna thiết kế. Chiếc mũ giáp dệt từ kim loại vừa khít đầu tôi. Chất liệu khá mềm, tựa vải, có thể bẻ ngược ra sau như mũ thường phòng khi tôi không muốn đội suốt. Áo gi lê nhằm tăng cường bảo vệ những bộ phận quan trọng. Một tai nghe nhỏ màu trắng gắn bằng dây kim loại cổ áo. Beetee còn cẩn thận lắp mặt nạ vào thắt lưng của tôi, phòng trường hợp bị tấn công bằng khí độc. “Nếu cháu thấy ai đó vô cớ ngã xuống thì hãy lập tức đeo cái này vào,” ông nói. Cuối cùng ông đeo ống tên chia thành ba ngăn hình trụ sau lưng tôi. “Nhớ này: Phải, lửa. Trái, thuốc nổ. Giữa, thường. Đáng ra cháu không cần đến chúng, nhưng cẩn tắc vô ưu mà.”

Boggs đến hộ tống tôi xuống Sư đoàn Không vận. Thang máy vừa tới nơi, đã thấy Finnick ló ra, vẻ bừng bừng khích động. “Katniss à, họ không cho anh đi! Anh đã bảo họ là anh ổn cả, nhưng họ thậm chí còn không cho anh lên tàu bay!”

Tôi nhìn Finnick - cẳng chân trần lộ ra giữa áo choàng bệnh viện và đôi dép lê, mái tóc rối bù, sợi dây thừng thắt dở dang quấn quanh ngón tay, ánh mắt hoảng hốt - biết rằng mình có viện cớ gì cũng vô ích. Dẫu tôi không cho rằng đưa anh theo là khôn ngoan. Thế là tôi vỗ tay vào trán nói, “Ôi, em quên mất. Tại cái chấn thương não ngu ngốc này đấy. Lẽ ra em phải bảo anh đến gặp bác Beetee ở Kho Vũ khí Đặc biệt. Bác ấy thiết kế một cây đinh ba mới cho anh đấy.”

Nghe thấy từ đinh ba, Finnick như lại trở về với chính mình.

“Thật không? Nó thế nào?”

“Em không biết. Nhưng nếu nó cũng giống như cung tên của em thì anh sẽ thích mê thôi,” tôi nói. “Nhưng anh sẽ cần luyện tập với nó đấy.”

“Đúng vậy. Tất nhiên rồi. Có lẽ anh nên xuống đó thì hơn,” anh nói.

“Finnick à?” tôi gọi. “Quần thì sao?”

Anh nhìn xuống chân như thể lần đầu nhận ra mình đang mặc gì. Rồi anh tụt cái áo choàng bệnh viện xuống, còn độc đồ lót. “Sao? Em thấy thế này” - anh tạo dáng khêu gợi trông rất nhắng - “làm em mất tập trung à?”

Tôi không nhịn được cười vì trông buồn cười không thể tả, còn buồn cười hơn bởi cảnh tượng đó làm Boggs ngượng chín người, và tôi vui vì nghe có vẻ như Finnick lại trở về đúng chàng trai mà tôi đã gặp ở Huyết trường.

“Em chỉ là người bình thường thôi mà, Odair.” Tôi bước vào thang máy cho kịp. “Xin lỗi,” tôi nói với Boggs.

“Thôi mà. Tôi nghĩ cháu… xử lý khá tốt,” ông nói. “Dù gì cũng tốt hơn là tôi phải giam cậu ta lại.”

“Vâng,” tôi đáp. Tôi liếc trộm ông. Ông chừng bốn lăm tuổi, với mái tóc húi cua điểm bạc và cặp mắt xanh lơ. Tư thế hết sức đĩnh

đạc. Hôm nay ông đã mở miệng hai lần với giọng điệu khiến tôi nghĩ rằng ông giống bạn hơn là thù. Có lẽ tôi nên cho ông cơ hội. Nhưng hình như ông quá trung thành với Coin…

Một loạt tiếng lách cách vang rộn lên. Thang máy khẽ ngưng lại rồi bắt đầu di chuyển sang trái.

"Nó đi sang bên ạ?" tôi hỏi.

"Phải. Có cả một mạng lưới đường thang máy dưới Quận 13," ông đáp. "Cái này nằm ngay trên phương tiện nối với cầu không vận thứ năm. Nó sẽ đưa chúng ta tới Kho Tàu bay."

Kho Tàu bay. Hầm ngục. Ban Phòng thủ Đặc biệt. Nơi nào đó nuôi trồng thực phẩm. Sản xuất năng lượng. Thanh lọc không khí và nước. "Quận 13 còn lớn hơn cháu nghĩ."

"Không dám nhận vơ hết đâu," Boggs nói. "Chúng tôi cơ bản chỉ kế thừa nơi này thôi. Tất cả những gì chúng tôi có thể là giữ nó vận hành."

Tiếng lách cách lại nổi lên. Chúng tôi lại được hạ xuống trong thoáng chốc - chỉ vài tầng - rồi cửa thang máy mở ra dẫn vào Kho Tàu bay.

"Ồ," tôi ngỡ ngàng thốt lên khi nhìn thấy cả một phi đội. Những chiếc tàu bay đủ loại hàng nối hàng. "Mọi người cũng được thừa hưởng cả những thứ này ư?"

"Một số là do chúng tôi chế tạo. Một số lấy từ không lực của Capitol. Tất nhiên chúng đã được cải tiến rồi," Boggs nói.

Lòng tôi lại nhói lên niềm căm ghét Quận 13. "Mọi người có tất cả mọi thứ thế này mà lại để các quận còn lại vô phương tự vệ trước Capitol."

"Không đơn giản vậy đâu," ông đáp trả. "Mãi đến gần đây tình thế mới cho phép chúng tôi phát động phản công. Còn khi ấy chúng tôi chỉ kịp sống sót trong đường tơ kẽ tóc. Sau khi lật đổ và hành quyết đám người Capitol, chúng tôi chỉ có dăm người còn biết lái máy bay. Chúng tôi lẽ ra đã có thể cho họ tan xác bằng tên lửa hạt nhân, phải. Nhưng câu hỏi lớn hơn vẫn luôn tồn tại: Nếu chúng ta lao vào cuộc chiến tranh kiểu đó với Capitol thì liệu còn người nào

sống sót không?"

"Nghe chẳng khác gì Peeta nói. Thế mà các bác lại gọi cậu ấy là kẻ phản bội," tôi bật lại.

"Vì cậu ta kêu gọi đình chiến," Boggs nói. "Cháu sẽ thấy không bên nào dùng vũ khí hạt nhân đâu. Chúng ta sẽ làm theo cách cổ điển. Đằng kia kìa, Chiến binh Everdeen. Ông chỉ một chiếc tàu bay nhỏ hơn.

Tôi leo lên bậc thang thì thấy trong đó chật cứng đoàn quay phim và các thiết bị. Những người khác đều vận quân trang áo liền quần màu xám sẫm của Quận 13, kể cả Haymitch, dù trông ông khá khó chịu với cái cổ áo ôm khít.

Fulvia Cardew chen vào rồi kêu lên thất vọng khi thấy tôi đã rửa sạch mặt. "Bao công sức thế là chui xuống lỗ cống hết cả. Tôi không trách cô đâu, Katniss. Chỉ là chẳng mấy ai được trời phú cho khuôn mặt ăn hình như anh ta đâu." Cô ta thúc vào Gale lúc này đang nói chuyện với Plutarch, xoay anh về phía chúng tôi. "Chẳng phải anh ta rất đẹp trai sao?"

Đúng là Gale nổi bần bật trong bộ đồng phục. Nhưng với những gì chúng tôi từng trải qua cùng nhau thì câu này chỉ làm cả hai lúng túng. Tôi đang vắt óc tìm lời đối đáp dí dỏm thì Boggs nói sóng sượng, "Ừm, đừng mong chúng tôi lóa mắt quá làm gì. Vừa nãy chúng tôi còn thấy Finnick Odair mặc quần lót cơ." Tôi quyết định từ rày sẽ quý mến Boggs.

Lời cảnh báo chuẩn bị cất cánh vang lên, tôi liền ngồi xuống thắt dây an toàn bên cạnh Gale, đối diện Haymitch và Plutarch. Chúng tôi lướt qua một mê cung đường hầm dẫn ra cầu không vận. Một thiết bị tựa thang máy chầm chậm nâng máy bay lên qua các tầng. Bất thình lình chúng tôi đã ở bên ngoài cánh đồng bát ngát bao quanh là rừng cây, rồi chúng tôi phóng khỏi cầu, chìm lẫn vào mây.

Giờ cơn bột phát dẫn đến sứ mệnh này đã lắng xuống, tôi nhận ra mình chẳng mảy may biết sẽ phải đối mặt với những gì trong hành trình đến Quận 8. Thật ra, tôi chỉ biết láng máng về tình hình chiến tranh cụ thể. Hay làm thế nào để giành chiến thắng. Hay chuyện gì

sẽ xảy ra nếu chúng tôi thắng lợi.

Plutarch cố giải thích bằng những thuật ngữ đơn giản cho tôi hiểu. Trước hết, hiện tại quận nào cũng đều chiến đấu với Capitol, trừ Quận 2, vốn từ trước đến nay vẫn được kẻ thù của chúng tôi chiếu cố dù cũng phải tham gia vào Đấu trường Sinh tử như ai. Họ có nhiều lương thực hơn và điều kiện sống tốt hơn. Sau Kỳ Đen tối và sau khi Quận 13 bị cho là đã diệt vong, Quận 2 được trở thành trung tâm phòng thủ mới của Capitol, mặc dù nó được công khai xem là nơi tập trung nhiều mỏ đá nhất nước, tương tự như Quận 13 nổi tiếng vì than chì. Quận 2 không chỉ chế tạo vũ khí mà còn đào tạo và thậm chí cung cấp các Trị an viên.

"Ý ông là… một số Trị an viên sinh ra ở Quận 2?" tôi hỏi "Tôi tưởng tất cả bọn họ đều là dân Capitol."

Plutarch gật đầu. "Người ta để cô tưởng vậy thôi. Một số đúng là dân Capitol thật. Nhưng dân số thủ đô không đủ để duy trì một lực lượng quy mô cỡ đó. Thế rồi lại nảy sinh vấn đề tuyển dụng công dân Capitol gốc đến sống cuộc đời buồn tẻ thiếu thốn ở các quận. Cam kết làm Trị an viên hai mươi năm, không kết hôn, không sinh con đẻ cái. Có người làm vì danh dự, có người nhận việc này thay cho án phạt. Ví dụ, tham gia đội Trị an là được xóa nợ. Nhiều người Capitol ngập ngụa trong nợ nần nhưng không phải ai cũng thích hợp làm nhiệm vụ quân sự. Vì thế chúng tôi quay sang Quận 2 tìm lực lượng bổ sung. Đó là cách để họ thoát khỏi cảnh nghèo đói và cuộc sống nơi mỏ đá. Họ được nuôi dạy với tinh thần chiến binh. Cô đã thấy con cái của họ háo hức tình nguyện làm vật tế thế nào rồi đấy."

Cato và Clove. Brutus và Enobaria. Tôi cũng đã thấy chúng háo hức và khát máu đến mức nào. "Nhưng tất cả các quận khác đều cùng phe với chúng ta phải không?" tôi hỏi.

"Phải. Mục tiêu của chúng ta là kiểm soát từng quận một, Quận 2 để cuối cùng, hòng cắt đứt chuỗi cung ứng của Capitol. Một khi Capitol suy yếu, chúng ta sẽ tấn công nó trực diện," Plutarch nói. "Còn có cả núi thách thức khác. Nhưng cứ làm đến đâu hay đến đó."

"Nếu chúng ta chiến thắng, ai sẽ lãnh đạo chính phủ?" Gale hỏi.

“Tất cả,” Plutarch bảo anh. “Chúng ta sẽ xây dựng một nền cộng hòa cho phép người dân mỗi quận và Capitol có thể bầu đại biểu riêng thay họ cất cao tiếng nói trong một chính phủ tập trung hóa. Đừng tỏ vẻ nghi ngờ thế chứ; trước đây đã thành công rồi đấy.”

“Trong sách,” Haymitch lẩm bẩm.

“Trong sách sử,” Plutarch chỉnh lại. “Và nếu tổ tiên của chúng ta làm được thì chúng ta cũng làm được.”

Nói thật là nghe chừng tổ tiên của chúng tôi cũng không có gì đáng để khoe khoang tự hào cho lắm. Ý tôi là, cứ nhìn tình trạng mà họ để lại cho chúng tôi mà xem, với các cuộc chiến và một hành tinh rạn nứt. Rõ ràng là họ chẳng quan tâm chuyện gì sẽ xảy ra với thế hệ sau. Nhưng ý tưởng về nền dân chủ này xem ra là một bước cải thiện với chính phủ đương thời.

“Thế nhỡ thua thì sao?” tôi vặn.

“Nhỡ chúng ta thua á?” Plutarch ngó ra ngoài nhìn mây, nhăn nhúm nở nụ cười mỉa mai. “Thế thì tôi đoán Đấu trường Sinh tử năm tới sẽ cực kỳ khó quên. À, mà nhắc mới nhớ.” Ông ta móc từ áo gi lê ra một lọ nhỏ, lắc lắc để vài viên thuốc màu tím sẫm rơi vào lòng bàn tay rồi chìa ra cho tôi. “Chúng tôi gọi cái này là dâu độc để vinh danh cô, Katniss. Giờ không phải ai bị bắt phiến quân cũng lo liệu được. Nhưng tôi đảm bảo là không đau đớn chút nào đâu.”

Tôi cầm lấy viên thuốc, không chắc nên cất vào đâu. Plutarch vỗ vào một chỗ trên vai tôi phía trước ống tay áo trái. Tôi xem xét thì phát hiện thấy một cái túi nhỏ xíu, viên thuốc nằm đây vừa được cất giữ lại được giấu an toàn. Dẫu bị trói tay, tôi vẫn có thể chúi đầu ra trước mà cắn không vướng víu.

Dường như Cinna đã tính toán hết mọi thứ.

7.

Chiếc tàu bay quay vòng hạ cánh chớp nhoáng xuống một con đường rộng rãi ở rìa Quận 8. Gần như ngay lập tức cánh cửa bật mở, thang được thả xuống, và chúng tôi phóng xuống lớp nhựa đường. Ngay khi người cuối cùng tiếp đất, thiết bị được thu lại. Rồi chiếc tàu bay lại cất cánh mất hút.

Tôi bị bỏ lại với một đội vệ sĩ gồm Gale, Boggs và hai chiến binh khác. Đoàn quay phim gồm hai tay máy vạm vỡ người Capitol gắn những máy quay lưu động nặng nề quanh người trông như lớp vỏ côn trùng, một nữ đạo diễn tên là Cressida đầu cạo trọc xăm những dây leo xanh, cùng trợ lý của chị, Messalla, một chàng trai trẻ mảnh khảnh đeo cả lỗ khuyên tai. Nhìn kỹ, tôi thấy lưỡi anh ta cũng xỏ khuyên, một vòng khuyên gần quả bóng bạc to bằng viên bi.

Lúc Boggs dồn chúng tôi ra khỏi đường tiến về phía một dãy nhà xưởng thì chiếc tàu bay thứ hai hạ cánh, chở theo trang thiết bị y tế và một đoàn sáu bác sĩ - nhìn trang phục trắng nổi bật của họ là tôi biết. Tất cả chúng tôi nối chân Boggs men theo một con hèm nhỏ nằm giữa hai nhà xưởng xám xịt. Chỉ thỉnh thoảng mới xuất hiện một chiếc thang dẫn lên mái nhà làm đứt đoạn những bức tường kim loại nham nhở. Khi ra đến ngoài phố, cứ như thể chúng tôi bước vào một thế giới khác vậy. Những người bị thương trong trận đánh bom sáng nay đang đưa vào. Trên cáng tự chế, trên xe cút kít hay xe bò, được vác trên vai hay nằm trong vòng tay siết chặt. Chảy máu, què cụt bất tỉnh. Được những con người tuyệt vọng khiêng vào căn nhà xưởng sơn chữ H nhòe nhoẹt trên đầu ngưỡng cửa. Y như một cảnh tượng trong căn bếp xưa cũ, nơi mẹ tôi chữa trị cho những người hấp hối, nhưng số bệnh nhân thì nhiều gấp mười lần, năm mươi lần, một trăm lần. Những tưởng sẽ được đưa tới những tòa nhà bị oanh tạc, vậy mà tôi lại thấy mình đối mặt với những cơ thể nát bấy.

Đây là nơi họ định ghi hình tôi ư? Tôi quay sang Boggs. “Không được đâu,” tôi nói. “Ở đây cháu không làm tốt được đâu.”

Hẳn là ông đã thấy vẻ kinh hãi trong mắt tôi, vì ông ngưng lại một thoáng rồi đặt tay lên vai tôi. “Cháu sẽ làm được. Cứ để họ gặp cháu. Việc đó sẽ giúp ích cho họ hơn bất cứ bác sĩ nào trên đời.”

Một phụ nữ đang hướng dẫn cho bệnh nhân mới đến bỗng nhìn thấy chúng tôi, chớp mắt nhìn lại, rồi sải chân bước tới. Đôi mắt nâu của chị sưng húp vì mệt mỏi, người chị toát ra mùi kim loại và mồ hôi. Một dải băng quấn quanh cổ lẽ ra cần được thay từ ba ngày trước. Dây của món vũ khí tự động mà chị đeo chéo sau lưng chọc vào gáy khiến chị phải nhúc nhắc vai để nó về đúng chỗ. Chị búng ngón cái ra lệnh cho các bác sĩ vào trong nhà xưởng. Họ tuân theo không thắc mắc.

“Đây là Chỉ huy Paylor của Quận 8,” Boggs nói. “Chỉ huy, đây là Chiến binh Katniss Everdeen.”

Trông chị khá trẻ để làm chỉ huy. Khoảng ngoài ba mươi. Nhưng giọng nói đầy vẻ quyền uy của chị khiến ta cảm thấy rằng không phải tùy tiện mà chị ngồi được vào vị trí đó. Đứng bên chị, trong bộ trang phục mới toanh, sạch sẽ bóng bẫy cảm thấy mình như gà con mới nở, chưa được thử lửa và chỉ vừa học cách định hướng.

“Vâng, tôi biết cô ấy là ai rồi,” Paylor nói. “Vậy là em còn sống. Lúc đó bọn tôi cũng không chắc lắm.” Tôi có nhầm không hay đúng là giọng chị phảng phất vẻ buộc tội?

“Chính em vẫn không chắc nữa là,” tôi đáp.

“Vẫn đang hồi phục.” Boggs gõ gõ trán. “Chấn thương não khá nặng.” Ông hạ thấp giọng trong giây lát. “Bị sẩy thai. Nhưng cô bé nhất quyết đòi tới gặp người dân bị thương.”

“Ừm, người bị thương thì chúng tôi có nhiều lắm,” Paylor nói.

“Chị nghĩ đây là ý hay à?” Gale hỏi, nhíu mày nhìn bệnh viện. “Tập trung những người bị thương lại như thế này à?”

Tôi thì thấy không ổn. Bất kỳ loại bệnh truyền nhiễm nào cũng sẽ lây lan khắp chốn này như đám cháy rừng.

“Tôi nghĩ thế còn có phần tốt hơn là để họ chết,” Paylor đáp.

“Em không có ý đó,” Gale bảo chị.

“Chà, hiện tại thì đó cũng là lựa chọn dự phòng của tôi. Nhưng

nếu các em tìm ra giải pháp thứ ba và được bà Coin ủng hộ thì tôi xin lắng nghe." Paylor vẫy tôi tiến vào cửa. "Vào đi, Húng nhại. Tất nhiên là đưa cả các bạn em vào nữa."

Tôi liếc lại nhìn bộ sậu kỳ quái của mình, lên dây cót tinh thần rồi theo chị vào bệnh viện. Một loại rèm công nghiệp nặng nề treo khắp chiều dài tòa nhà, tạo thành một hành lang rộng rãi. Tử thi nằm san sát bên nhau, rèm lướt qua đầu, vải trắng che kín mặt. "Chúng tôi có một ngôi mộ tập thể nằm ở phía Tây cách đây vài khu nhà, nhưng tôi không có đủ nhân lực để đưa họ đi," Paylor nói. Thấy rèm có khe hở, chị vén rộng ra.

Tôi nắm chặt cổ tay Gale. "Đừng rời khỏi em," tôi thì thầm.

"Anh ở ngay đây," anh khẽ đáp lại.

Tôi vừa bước qua rèm thì mọi thứ đã xộc vào các giác quan của tôi. Tôi phải bịt mũi ngay lập tức để chặn lại thứ mùi hôi hám của vải bẩn, mùi thịt rữa, mùi nôn mửa, tất cả đều nồng nặc trong cái nóng của nhà xưởng. Người ta đã dựng cửa sổ trần giao với mái nhà kim loại cao tít lên, nhưng chút không khí nào lọt qua cũng chẳng thể xua tan bớt sương mù bên dưới. Dải nắng mỏng manh là nguồn sáng duy nhất, và khi mắt đã quen dần, tôi nhìn ra những người bị thương nằm la liệt, trên giường bạt, ván gỗ, sàn nhà, vì có quá nhiều người cần chỗ. Tiếng ruồi đen vo ve, tiếng bệnh nhân rên rỉ đau đớn, tiếng người thân chăm sóc bệnh nhân nức nở hòa thành một điệp khúc nhức nhối.

Ở các quận chúng tôi nào có bệnh viện đúng nghĩa. Chúng tôi chết ở nhà, nhưng so với cảnh tượng trước mắt tôi bây giờ thì việc đó có vẻ còn dễ chịu hơn nhiều. Rồi tôi nhớ ra có lẽ những người này đã mất nhà trong vụ đánh bom.

Mồ hôi bắt đầu chảy dọc sống lưng tôi, làm lòng bàn tay tôi ướt đẫm. Tôi thở bằng miệng để đỡ cảm thấy mùi thối. Những đốm đen bồng bềnh trước mắt tôi, và tôi nghĩ rằng đây đúng là thời cơ thuận lợi để ngất. Nhưng rồi tôi liếc thấy Paylor đang quan sát mình chăm chú, chờ xem tôi sẽ bộc lộ khí chất như thế nào và có ai trong họ đúng không khi cho rằng có thể trông cậy vào tôi. Thế là tôi rời khỏi

Gale, gượng mình dấn sâu hơn vào nhà xưởng, bước trên lối đi hẹp giữa hai dãy giường.

"Katniss?" một giọng nói khàn khàn cất lên từ bên trái tôi, tách biệt khỏi tiếng ồn bao trùm khắp nhà xưởng. "Katniss à?" Một bàn tay vươn khỏi màn sương về phía tôi. Tôi bèn nắm chặt đỡ lấy. Đó là bàn tay của một phụ nữ trẻ bị thương ở chân. Máu thấm qua dải băng dày đang bu đầy ruồi. Mặt chị lộ vẻ đau đớn, nhưng còn có vẻ gì đó, cái vẻ dường như hoàn toàn lạc lõng với hoàn cảnh của chị. "Có thật là em không?"

"Vâng, là em đây," tôi thốt lên.

Niềm vui. Đó chính là vẻ mặt vui mừng. Nghe thấy giọng tôi, niềm vui ấy bừng sáng, xoa dịu nỗi đau trong thoáng lát. "Em còn sống! Thế mà bọn chị không biết. Người ta nói em còn sống nhưng bọn chị lại chẳng biết!" chị phấn khích nói.

"Em bị thương khá nặng. Nhưng đỡ rồi," tôi nói. "Rồi chị cũng thế."

"Chị phải kể cho em trai chị biết mới được!" Người phụ nữ gắng gượng ngồi dậy gọi ai đó nằm cách vài giường. "Eddy! Eddy! Cô ấy ở đây này! Katniss Everdeen đây này!"

Một cậu bé trạc mười hai tuổi quay sang chỗ chúng tôi. Bông băng che mất nửa khuôn mặt cậu. Bên miệng mà tôi trông thấy mấp máy như thể muốn cất tiếng reo vui. Tôi đến bên cậu, vuốt mớ tóc xoăn nhễ nhại khỏi trán cậu. Thì thầm lời chào. Cậu không nói được, nhưng một bên mắt cậu cứ nhìn tôi đăm đăm như cố ghi nhớ từng đường nét trên khuôn mặt tôi.

Tôi nghe thấy tên mình rì rầm lan qua bầu không khí nóng nực, tản khắp bệnh viện. "Katniss! Katniss Everdeen!" Những âm thanh đau đớn sầu bi dần lắng xuống, nhường chỗ cho những lời hy vọng. Tứ phía vang lên các giọng nói vẫy gọi tôi. Tôi bắt đầu bước đi, siết chặt những bàn tay chìa về phía mình, chạm vào phần lành lặn của những người không thể nhấc chân tay, nói chào bác, anh có khỏe không, rất vui được gặp chị. Không có gì lớn lao, không có lời lẽ truyền cảm hứng hoa mỹ nào. Nhưng chẳng quan trọng. Boggs nói

đúng. Chính việc nhìn thấy tôi, còn sống, đã là nguồn cảm hứng với họ rồi.

Những ngón tay khao khát vồ vập tôi, muốn chạm vào da thịt tôi. Khi một bác bị thương nặng khum tay ôm lấy khuôn mặt tôi, tôi thầm cảm ơn Dalton vì đã khuyên mình rửa sạch lớp trang điểm. Sao mà tôi cảm thấy lố bịch và chướng mắt đến thế khi phải đeo chiếc mặt nạ lòe loẹt kiểu Capitol trước mặt những người này. Tổn thương, mỏi mệt, bất toàn. Chính nhờ vậy mà họ nhận ra tôi, bởi thế mà tôi thuộc về họ.

Bất chấp cuộc phỏng vấn gây tranh cãi với Caesar, nhiều người vẫn hỏi về Peeta, an ủi tôi rằng họ biết cậu nói vậy là vì bị ép buộc. Tôi cố hết sức tỏ ra lạc quan về tương lai của chúng tôi, nhưng họ thật sự đau lòng khi biết tin tôi sẩy thai. Tôi muốn thú nhận với bác gái đang nức nở kia rằng tất cả chỉ là trò lừa đảo, một nước cờ, nhưng vạch trần chuyện Peeta nói dối chẳng có lợi gì cho hình ảnh của cậu cả. Hoặc của tôi. Hoặc của đại cục.

Tôi bắt đầu hiểu rõ họ đã phải bỏ bao công sức để bảo vệ tôi. Rằng tôi có ý nghĩa thế nào với phiến quân. Cuộc chiến hiện tại của tôi chống lại Capitol những tưởng chỉ là một hành trình đơn độc vậy mà thực ra lại không chỉ có mình tôi. Tôi có hàng nghìn, hàng nghìn người dân các quận ủng hộ. Tôi đã là Húng nhại của họ từ lâu trước khi chấp nhận vai trò này.

Một cảm giác mới bắt đầu nảy mầm trong tôi. Nhưng phải đến khi đứng bên bàn, vẫy chào tạm biệt lần cuối dàn đồng thanh khàn khàn hô vang tên mình, tôi mới định nghĩa được nó. Sức mạnh. Tôi sở hữu thứ sức mạnh mà tôi chưa giờ biết là mình có. Snow đã biết ngay sau khi tôi chìa nắm dâu độc ra. Plutarch biết khi cứu tôi khỏi trường đấu. Và giờ Coin cũng biết. Mãnh liệt đến nỗi bà ta phải công khai nhắc nhở thuộc hạ của mình rằng tôi là kẻ không thể kiểm soát.

Khi chúng tôi trở ra ngoài, tôi dựa vào nhà xưởng nghỉ lấy hơi, nhận bi đông nước từ tay Boggs. “Cháu làm tốt lắm,” ông nói.

Thế đấy, tôi đã không ngất hay nôn mửa hay vừa chạy vừa la hét. Tôi chủ yếu chỉ nương theo dòng xúc cảm cuộn trào khắp nơi ấy.

“Chúng tôi quay được mấy cảnh ổn phết,” Cressida nói. Tôi nhìn đội quay phim trông như côn trùng, mồ hôi đổ ròng ròng bên dưới đống thiết bị. Messalla nguệch ngoạc ghi chép. Tôi quên khuấy mất lúc đó họ thậm chí còn đang quay phim mình.

“Thật ra tôi có làm mấy đâu,” tôi đáp.

“Cháu phải tuyên dương mình vì những gì đã làm trong quá khứ chứ,” Boggs nói.

Những gì tôi đã làm trong quá khứ ư? Nghĩ đến dấu vết tan hoang mà mình để lại, tôi cảm thấy đầu gối bủn rủn bèn ngồi thụp xuống. “Lộn xộn lắm.”

“Ừ thì cháu không hề hoàn hảo. Nhưng các khoảnh khắc là chân thực, cháu sẽ phải tuyên dương thôi,” Boggs nói.

Gale ngồi xổm xuống bên tôi, lắc đầu. “Anh không tin nổi em lại để tất cả bọn họ chạm vào người mình. Anh cứ tưởng em sẽ phi thẳng ra cửa kia.”

“Thôi đi,” tôi bật cười.

“Mẹ em mà thấy cảnh này sẽ tự hào về em lắm,” anh nói.

“Mẹ có khi còn chẳng để ý đến em đâu. Tình cảnh trong đó sẽ làm mẹ sợ chết khiếp.” Tôi quay sang hỏi Boggs. “Ở quận nào cũng như vậy ạ?”

“Phải. Phần lớn đều bị tấn công. Chúng tôi cố gắng gửi cứu trợ tới bất cứ nơi nào có thể, nhưng không đủ.” Ông ngưng lại giây lát, sao nhãng bởi thứ gì đó trong tai nghe. Tôi nhận ra mình chưa một lần nghe thấy giọng Haymitch, bèn thử lay lay tai nghe của mình, tự hỏi không biết nó có hỏng không. “Chúng ta phải quay lại bãi đáp. Ngay lập tức,” Boggs nói, giơ một tay ra kéo tôi đứng dậy. “Có chuyện rồi.”

“Chuyện kiểu gì ạ?” Gale hỏi.

“Máy bay ném bom sắp đến,” Boggs đáp. Ông vòng ra sau gáy tôi, kéo mạnh chiếc mũ giáp do Cinna thiết kế chụp lên đầu tôi. “Đi thôi!”

Không rõ chuyện gì đang diễn ra, tôi bèn nhấc chân chạy men theo mặt tiền nhà xưởng, hướng đến con ngõ dẫn tới bãi đáp. Nhưng

tôi không ngửi thấy mùi nguy hiểm cận kề. Bầu trời quang đãng, xanh vắt không một gợn mây. Đường phố thông thoáng, chỉ có những người khiêng người bị thương vào bệnh viện. Không có kẻ thù, chẳng có báo động. Rồi tiếng còi bắt đầu rú lên. Chỉ trong vài giây, những chiếc máy bay tầm thấp của Capitol bay theo hình chữ V trên đầu chúng tôi, và bom bắt đầu trút xuống. Tôi bị hất văng vào tường trước của nhà xưởng. Cơn đau thấu xương nhói lên ngay phía trên khoeo chân phải. Thứ gì đó cũng đập vào lưng tôi, nhưng hình như không xuyên qua áo gi lê. Tôi gượng đứng lên, nhưng Boggs ấn tôi xuống, lấy thân mình che chở cho tôi. Mặt đất rùng rùng dưới chân tôi khi bom từ máy bay ào ạt nã xuống, nổ đùng đoàng. Thật đáng sợ khi bị ép sát vào tường giữa cơn mưa bom đạn. Cha tôi từng dùng câu nào để nói về việc chết dễ như chơi nhỉ? Dễ như bắt cá trong chậu. Chúng tôi là cá, con phố này là cái chậu.

"Katniss!" Tôi giật mình khi nghe thấy giọng Haymitch bên tai.

"Gì đấy ạ? Vâng, gì đấy ạ? Cháu đây!" tôi đáp.

"Nghe ta nói này. Chúng ta không thể hạ cánh giữa trận bom được, nhưng cháu không được phép để mình bị phát hiện," ông nói.

"Tức là chúng không biết cháu ở đây?" tôi vẫn cho rằng như thường lệ, chính sự xuất hiện của tôi đã mang đến đòn trừng phạt này.

"Bên tình báo cho là vậy. Hẳn cuộc không kích này đã được lên kế hoạch từ trước," Haymitch nói.

Giờ đến lượt giọng Plutarch vang lên, bình tĩnh nhưng đầy uy lực. Giọng của một vị Trưởng Ban Tổ chức Đấu trường Sinh tử đã quen ra quyết định dưới áp lực. "Có một nhà xưởng màu xanh nhạt cách chỗ cô ba nhà. Trong đó có một boong ke nằm ở góc xa phía Bắc. Mọi người tới đó được không?"

"Chúng tôi sẽ cố hết sức," Boggs nói. Chắc hẳn Plutarch truyền lời đến mọi tai nghe, vì các vệ sĩ cùng đội quay phim đã dợm đứng dậy. Tôi đưa mắt tìm Gale theo bản năng thì thấy anh cũng đã đứng lên, có vẻ không hề hấn gì.

"Từ giờ đến đợt bom tiếp theo, mọi người có khoảng bốn lăm

giây," Plutarch nói.

Tôi rên lên đau đớn khi chân phải đỡ lấy trọng lượng cơ thể, nhưng vẫn tiếp tục tiến bước. Không có thời gian xem xét vết thương. Đằng nào thì giờ cũng không nên nhìn. May thay tôi đang đi đôi giày mà Cinna thiết kế. Nhựa đường bám vào đế giày khi tôi đặt chân xuống nhưng bị văng ra ngay lúc tôi nhấc chân lên. Nếu vẫn đang đi đôi giày lệch cỡ được Quận 13 phát cho thì hẳn tôi đã chẳng làm được gì. Boggs dẫn đầu, nhưng không ai vượt qua tôi. Thay vào đó họ nhịp bước cùng tôi, bảo vệ hai bên, sau lưng tôi. Tôi dồn sức tăng tốc trong khi những giây đồng hồ tích tắc trôi qua. Chúng tôi chạy qua nhà xưởng xám xịt thứ hai rồi men theo một khu nhà màu nâu dơ dáy. Tôi thấy thấp thoáng phía trước một mặt tiền xanh mờ. Nơi đặt boong ke. Chúng tôi vừa đến một con ngõ khác, chỉ cần băng qua là đến cửa thì đợt bom thứ hai bắt đầu. Theo bản năng, tôi lao vụt vào ngã lăn về phía bức tường xanh. Lần này chính Gale nhào tới chỗ tôi, tăng thêm một lớp bảo vệ, che chắn tôi khỏi bom đạn. Đợt này có vẻ dài hơn, nhưng chúng tôi đã đi xa rồi.

Tôi quay sang bên thấy mình nhìn thẳng vào mắt Gale. Trong khoảnh khắc thế giới như lu mờ, chỉ còn khuôn mặt đỏ bừng của anh, mạch hằn rõ trên thái dương, đôi môi hé mở khi anh cố lấy lại hơi.

"Em không sao chứ?" anh hỏi, lời anh nói gần như bạt đi bởi một tiếng nổ.

"Vâng. Có lẽ chúng chưa phát hiện ra mình đâu," tôi đáp. "Ý em là chúng không đuổi theo mình."

"Không, chúng nhắm vào thứ khác," Gale nói.

"Em biết, nhưng ở đó còn gì đâu ngoài…" Hai chúng tôi cùng ngộ ra một lúc.

"Bệnh viện." Gale đứng phắt dậy hét lên với những người khác. "Chúng nhắm vào bệnh viện!"

"Không phải chuyện của các người," Plutarch cứng rắn nói. "Đến boong ke ngay."

"Nhưng ở đó chỉ còn lại người dân bị thương!" tôi bật lại.

“Katniss.” Tôi nghe thấy giọng cảnh báo của Haymitch, biết ngay ông định nói gì. “Đừng có mà nghĩ đến chuyện…!” Tôi giật phắt tai nghe ra, để nó lủng lẳng trên dây nối. Không còn bị phân tâm nữa, tôi nghe thấy một âm thanh khác. Tiếng súng máy từ mái khu nhà màu nâu dơ dáy vọng qua ngõ. Ai đó đang bắn trả. Không để cho ai kịp ngăn lại, tôi lao đến chiếc thang gắn trên tường và bắt đầu leo lên. Trèo lên cao. Một trong những việc tôi làm tốt nhất.

“Đừng dừng lại!” tôi nghe thấy tiếng Gale đằng sau. Rồi có tiếng ủng của anh đạp lên mặt ai đó. Nếu là mặt Boggs thì sau này Gale ăn đòn đủ. Tôi chạm tới mái nhà và lê mình lên lớp hắc ín. Tôi dừng đủ lâu để kéo Gale lên bên cạnh, rồi chúng tôi tiến tới dãy ụ súng ở phía nhà xưởng trông ra đường. Hình như mỗi ụ có vài phiến quân. Chúng tôi phi đến chỗ ụ súng có hai chiến binh trực chiến, lom khom sau rào chắn.

“Boggs có biết các em lên đây không?” Tôi thấy Paylor đằng sau một khẩu súng phía bên trái tôi, nhìn chúng tôi vẻ dò hỏi.

“Tôi cố lảng tránh mà không nói dối trắng trợn. “Bọn em ở đâu mà ông ấy chả biết, thế thôi.”

Paylor cười. “Tôi cá là ông ấy biết. Các em đã được tập cái này chưa?” Chị vỗ vào báng súng.

“Rồi. Ở Quận 13,” Gale đáp. “Nhưng em thích dùng vũ khí của mình hơn.”

“Phải, bọn em có cung.” Tôi giơ cây cung của mình lên, rồi nhận ra trông nó như đồ trang trí. “Nó chiến hơn vẻ ngoài nhiều.”

“Phải thế chứ,” Paylor nói. “Được rồi. Chúng tôi đoán có thêm ít nhất ba đợt bom nữa. Chúng phải bỏ kính bảo hộ ra trước khi ném bom. Đó là cơ hội cho chúng ta. Cúi xuống!” Tôi chỉnh vị trí để ngắm bắn từ một bên đầu gối.

“Nên dùng lửa trước,” Gale nói.

Tôi gật đầu, rút từ ống tên bên phải ra một mũi tên. Nếu chúng tôi bắn trượt, mũi tên này sẽ đáp xuống đâu đó - không chừng là vào nhà xưởng bên kia đường. Lửa có thể dập, nhưng sức tàn phá mà một vụ nổ gây ra thì khó có thể khắc phục được.

Bất thình lình chúng xuất hiện trên bầu trời, cách hai khu nhà, có lẽ là hàng trăm mét trên đầu chúng tôi. Bảy máy bay ném bom cỡ nhỏ bay theo hình chữ V. "Ngỗng!" tôi hét lên với Gale. Anh sẽ hiểu chính xác ý tôi. Trong suốt mùa di trú, khi săn gia cầm, chúng tôi đã nghĩ ra một phương pháp phân chia để không ai nhắm cùng một mục tiêu. Tôi đảm nhận phần cánh chữ V ở phía xa, Gale nhận phần cánh gần, chúng tôi sẽ thay phiên nhau bắn con đầu tiên. Không còn thời gian bàn bạc thêm. Tôi áng chừng thời gian chết trên máy bay rồi buông tên. Tôi bắn trúng phần cánh trong của một chiếc, khiến nó bùng cháy. Gale bắn trượt chiếc máy bay ở vị trí mũi nhọn. Một ngọn lửa bùng lên trên mái một nhà xưởng trống đối diện chỗ chúng tôi. Anh lầm bầm chửi thề.

Chiếc tôi bắn trúng bay chệch ra khỏi hàng nhưng vẫn thả bom. Tuy vậy nó không bay đi mất. Một chiếc khác mà tôi cho là bị dính hỏa lực cũng không. Sự cố hẳn đã cản trở kính bảo hộ phục hồi hoạt động.

"Bắn hay lắm," Gale nói.

"Em thậm chí không định nhắm vào chiếc đó," tôi lẩm bẩm. Tôi chỉnh ống ngắm vào chiếc bay trước nó. "Chúng bay nhanh hơn ta tưởng."

"Vào vị trí!" Paylor hô vang. Đợt máy bay tiếp theo xuất hiện.

"Lửa không ăn thua đâu," Gale nói. Tôi gật đầu và cả hai liền tra những mũi tên tẩm thuốc nổ vào cung. Đằng nào dãy nhà xưởng đối diện cơ hồ cũng chẳng còn ai.

Khi những chiếc máy bay lặng lẽ lướt tới, tôi bèn đưa ra một quyết định khác. "Em đứng lên đây!" tôi hét lên với Gale rồi bật dậy. Đây là tư thế mà tôi bắn chính xác nhất. Tôi dẫn trước, bắn thẳng vào chiếc bay ở vị trí mũi nhọn, làm nó thủng một lỗ ở bụng. Gale bắn văng đuôi của chiếc thứ hai. Nó chao đảo rơi lao xuống đường, châm ngòi cho một loạt tiếng nổ khi lượng hàng mang theo phát nổ.

Không cảnh báo trước, đội hình máy bay chữ V thứ ba từ từ lộ diện. Lần này Gale bắn trúng phóc vào chiếc bay ở vị trí mũi nhọn. Tôi bắn rơi cánh của chiếc máy bay ném bom thứ hai, khiến nó bổ

nhào vào chiếc đằng sau. Hai chiếc cùng đâm chúi xuống mái của khu nhà xưởng đối diện bệnh viện. Chiếc thứ tư rơi vì trúng đạn.

"Được rồi, xong," Paylor nói.

Lửa và khói đen dày đặc bốc lên từ đống đổ nát che mờ tầm nhìn của chúng tôi. "Chúng có nhắm trúng bệnh viện không?"

"Hẳn rồi," chị u ám nói.

Khi hộc tốc chạy đến chỗ chiếc thang ở tít cuối nhà xưởng, tôi ngạc nhiên thấy Messalla và một "chú côn trùng" ló ra từ sau ống thông hơi. Tôi cứ tưởng họ vẫn náu trong ngõ.

"Anh thích họ rồi đấy," Gale nói.

Tôi lồm cồm trèo xuống thang. Khi chạm chân xuống đất, tôi thấy một tay vệ sĩ, Cressida, và một "chú côn trùng" khác đang đợi. Tôi cứ tưởng sẽ gặp phải sự chống trả, nhưng Cressida chỉ vẫy tôi về phía bệnh viện. Chị hét lên, "Tôi không quan tâm, Plutarch! Cho tôi thêm năm phút nữa thôi!" Vốn không thuộc kiểu người được cho phép mới đi, tôi lao ngay ra đường.

"Ôi không," tôi thì thầm khi nhìn thấy bệnh viện. Những gì từng là bệnh viện. Tôi đi qua những người bị thương, qua chỗ máy bay rơi ngun ngút cháy, đăm đăm nhìn thảm cảnh phía trước. Mọi người la hét, chạy điên loạn, nhưng chẳng ích gì. Bom đã đánh sập mái bệnh viện và thiêu cháy cả tòa nhà, nhốt kín các bệnh nhân bên trong. Một nhóm cứu hộ đã tập trung lại, cố thông đường vào trong. Nhưng tôi biết họ sẽ tìm thấy gì. Nếu những đống đổ nát và lửa không lấy đi tính mạng bệnh nhân thì khói cũng làm họ chết ngạt.

Gale đứng kề vai tôi. Mối nghi ngờ của tôi càng được củng cố khi thấy anh chẳng làm gì. Nếu còn cơ cứu vãn thì người thợ mỏ đã không khoanh tay trước tai nạn.

"Thôi nào, Katniss. Haymitch bảo họ có thể đưa tàu bay đến đón chúng ta bây giờ," anh nói với tôi. Nhưng tôi cơ hồ không nhúc nhích nổi.

"Sao chúng lại làm vậy? Sao lại nhắm vào những người sống dở chết dở?" tôi hỏi anh.

"Để thị uy. Ngăn không cho người bị thương được giúp đỡ," Gale

nói. “Những người mà em gặp, họ chính là vật hy sinh. Dù sao thì với Snow chính là vậy. Nếu Capitol chiến thắng, nó sẽ làm gì với đám nô lệ thương tật đây?”

Tôi nhớ lại tất cả những tháng năm trong rừng thuở ấy, nghe Gale chửi rủa đả kích Capitol. Lúc đó tôi chẳng hề để tâm. Cứ tự hỏi tai sao anh lại phải mổ xẻ động cơ của nó làm gì. Tại sao lại cho rằng kẻ thù của chúng tôi là vấn đề nghiêm trọng. Rõ ràng là hôm nay nó có thể đã trở nên nghiêm trọng. Khi Gale nghi ngờ không biết bệnh viện có còn hay không, anh đang đề cập đến điều này chứ không phải đến bệnh tật. Bởi anh không bao giờ đánh giá thấp sự tàn bạo của những thứ mà chúng tôi phải đối mặt.

Tôi chầm chậm quay lưng khỏi bệnh viện thì thấy Cressida, hai bên là bầy côn trùng, đứng trước tôi vài mét. Phong thái điềm tĩnh. Thậm chí lãnh đạm. “Katniss,” chị nói, “Tổng thống Snow đã cho phát sóng trực tiếp cuộc đánh bom. Rồi ông ta xuất hiện nói rằng đó là cách ông ta gửi thông điệp tới phiến quân. Còn cô thì sao? Cô có muốn nói gì với phiến quân không?”

“Có,” tôi thì thầm. Tôi nhận ra ánh đèn đỏ nhấp nháy trên máy quay. Tôi biết mình đang được ghi hình. “Có,” tôi nói mạnh mẽ hơn. Mọi người lùi ra xa - Gale, Cressida và bầy côn trùng - nhường sân khấu cho tôi. Nhưng tôi chỉ nhìn chăm chăm vào ánh đèn đỏ. “Tôi muốn nói với phiến quân rằng tôi còn sống. Rằng tôi đang ở ngay Quận 8 này, nơi Capitol vừa đánh bom một bệnh viện toàn phụ nữ, trẻ em và đàn ông trong tay không tấc vũ khí. Sẽ không ai sống sót nổi.” Cú sốc mà tôi vừa trải qua dần nhường chỗ cho cơn thịnh nộ. “Tôi muốn nói với mọi người, nếu có ai thoáng nghĩ rằng cứ đình chiến là Capitol sẽ đối xử công bằng với chúng ta thì người đó chỉ đang lừa mị bản thân mà thôi. Bởi ta biết chúng là ai và chúng làm gì.” Tôi máy móc khoát tay, như ám chỉ nỗi khiếp đảm bao quanh mình. “Đây là những gì chúng làm! Và ta cần phải phản kháng!”

Giờ tôi đang tiến đến gần máy quay, được thúc đẩy bởi cơn giận dữ dâng trào. “Tổng thống Snow nói ông ta gửi thông điệp đến cho chủng ta ư? Được, tôi cũng có thông điệp cho ông ta đây. Ông có thể

tra tấn chúng tôi, đánh bom chúng tôi, đốt các quận của chúng tôi thành tro, nhưng ông có nhìn thấy không?" Máy quay lia theo hướng tay tôi chỉ về phía những chiếc máy bay bốc cháy trên mái nhà xưởng đối diện. Chữ Capitol in trên cánh máy bay rực sáng qua màn lửa. "Lửa sẽ bén đó!" Giờ thì tôi hét vang, quyết không để ông ta nghe sót một từ. "Và nếu chúng tôi cháy, ông cũng sẽ cháy cùng chúng tôi!"

Những từ cuối cùng tôi nói ngưng đọng trong không khí. Đúng khoảnh khắc đó tôi cảm thấy mình lơ lửng. Bồng bềnh trên làn hơi nóng tỏa ra từ chính tôi chứ không phải từ những thứ xung quanh.

"Cắt!" Giọng Cressida chen ngang đưa tôi trở lại thực tại, cắt đứt nguồn cảm hứng của tôi. Chị gật đầu tán thành. "Xong."

8.

Boggs xuất hiện túm chặt cánh tay tôi, nhưng tôi cũng không có ý bỏ chạy, Tôi ngoái nhìn bệnh viện – vừa lúc thấy phần còn lại của cấu trúc ấy sụp đổ - và cảm xúc đấu tranh trong tôi tiêu tan sạch. Tất cả những người đó – hàng trăm người bị thương, người thân của họ, các bác sĩ từ Quận 13 – đều không còn nữa. Tôi quay lại phía Boggs, thấy vết sưng phồng trên mặt ông do ủng của Gale để lại. Chẳng phải chuyên gia, nhưng tôi khá chắc rằng ông đã bị gãy mũi. Tuy nhiên giọng ông có vẻ nhẫn nhịn nhiều hơn là giận dữ. "Trở lại bãi đáp thôi." Tôi ngoan ngoãn tiến lên một bước rồi nhăn nhó khi cảm thấy khoeo chân phải nhói đau. Dòng adrenaline lấn át mọi cảm xúc đã lắng xuống và giờ các bộ phận cơ thể tôi nhất loạt rên rỉ. Tôi bị thương chảy máu, thái dương trái nhức nhối như có ai đó gõ búa từ trong sọ. Boggs xem qua mặt tôi, rồi đỡ tôi chạy đến đường băng. Đi được nửa đường, tôi nôn lên trên áo gi lê chống đạn của ông. Thật khó nói chắc được bởi ông đang thở hổn hển, nhưng tôi nghĩ là ông đang thở dài.

Một chiếc tàu bay nhỏ, khác với chiếc chở chúng tôi tới đây, đang đợi trên đường bằng. Đội của tôi vừa vào bên trong thì tàu bay cất cánh luôn. Lần này không có chỗ ngồi thoải mái và cửa sổ. Như thể chúng tôi đang ngồi trong máy bay chở hàng vậy. Boggs sơ cứu cho mọi người để cầm cự đến khi quay về quận 13. Tôi muốn cởi áo gi lê ra vì tôi đã nôn tung tóe lên đó, nhưng lúc này tôi quá lạnh không thể làm thế. Tôi nằm im dưới sàn, gối đầu lên lòng Gale. Điều cuối cùng tôi nhớ được là Boggs đắp mấy tấm bao bố lên người tôi.

Tỉnh dậy, tôi thấy ấm áp và được nằm điều trị trên chiếc giường ngày trước trong viện. Mẹ tôi ở đó, kiểm tra các dấu hiệu sinh tồn của tôi. "Con thấy thế nào?"

"Hơi rã rời, nhưng không sao đâu ạ," tôi đáp.

"Đến khi con đi rồi mới có người báo cho mẹ biết," mẹ nói.

Tôi thấy cảm giác tội lỗi nhói lên trong lòng. Khi gia đình ta từng

phải hai lần tiễn ta đến Đấu trường Sinh tử thì lẽ ra ta không được phép coi nhẹ những chi tiết kiểu này. “Con xin lỗi. Họ không nghĩ là có tấn công. Con chỉ định thăm bênh nhân thôi,” tôi giải thích. “Lần sau con sẽ bảo họ nói rõ với mẹ.”

“Katniss à, chẳng ai nói rõ điều gì với mẹ cả,” mẹ nói. Đúng vậy. Thậm chí cả tôi. Kể từ hôi cha mất đã như vậy rồi. Sao lại phải giả vờ chứ? “Ừm, dù sao con cũng sẽ bảo họ... thông báo cho mẹ.”

Trên chiếc bàn đầu giường là một mảnh đạn lớn họ lấy ra khỏi chân tôi. Các bác sĩ lo lắng nhiều hơn đến nguy cơ tôi bị chấn động não sau vụ nổ, vì tổn thương cũ vẫn chưa lành hẳn khó có thể chịu đựng thêm. Nhưng tôi không bị hoa mắt hay gì cả, và tôi có thể suy nghĩ khá mạch lạc. Tôi đã ngủ liền một mạch từ cuối chiều qua đến sáng nay và giờ thì đói ngấu. Bữa sáng của tôi lèo tèo đến đáng thất vọng. Chỉ có vài mẩu bánh mì nhúng sữa ấm. Tôi được triệu tập đến cuộc họp đầu buổi sáng ở Bộ Tư lệnh. Tôi dợm ngồi dậy thì nhận ra họ định đẩy giường bệnh của tôi tới thẳng đó. Tôi luôn muốn đi bộ, nhưng không được, vì thế đành mặc cả xin ngồi xe lăn. Thật sự thì tôi cảm thấy ổn mà. Chỉ trừ đầu tôi, chân tôi, cảm giác đau rức ở các chỗ thâm tím, và cơn buồn nôn gợn lên vài phút sau khi tôi ăn xong. Có lẽ xe lăn là một ý tưởng không tồi.

©STENT

Khi họ đẩy tôi đi, tôi bắt đầu cảm thấy căng thăng không yên trước những gì mình sắp phải đối mặt. Hôm qua Gale và tôi đã bất tuân lệnh rành rành, và vết thương của Boggs là minh chứng cho điều đó. Chắc chắn sẽ có hậu quả, nhưng có đến mức Coin hủy bỏ thỏa thuận tha cho những người chiến thắng không? Có phải ngay cả sự bảo vệ mong manh mà tôi đem lại cho Peeta cũng đã bị chính tay tôi tước đi rồi không?

Khi tôi tới Bộ Tư lệnh, mới chỉ có Cressida, Messalla và bầy côn trùng hiện diện. Messalla tươi cười nói, “Ngôi sao nhỏ của chúng ta đây rồi!” và những người khác nở nụ cười chân thành đến nỗi tôi không thể không cười đáp lại. Họ đã gây ấn tượng mạnh mẽ với tôi ở Quận 8, theo tôi lên mái nhà trong trận đánh bom, khiến Plutarch

phải nhượng bộ để có thể quay những cảnh họ muốn. Họ không chỉ làm công việc của mình, họ còn tự hào về nó. Như Cinna vậy.

Tôi có một suy nghĩ kỳ lạ rằng, nếu chúng tôi cùng ở Đấu trường, tôi sẽ chọn họ làm đồng minh. Cressida, Messalla, và... và... "Tôi không nên gọi các anh là 'côn trùng' nữa," tôi buột miệng nói với các tay máy. Tôi phân bua rằng đó là bởi lúc trước mình không biết tên họ, mà trang phục của họ lại trông giống như sinh vật có vỏ vậy. Sự so sánh này dường như không làm họ khó chịu. Dù không có vỏ máy quay, họ vẫn giống nhau như lột. Cùng mái tóc vàng cát, râu đỏ, mắt xanh. Người có móng tay ngắn cụt lủn tự giới thiệu là Castor còn người kia là em trai anh, Pollux. Tôi đợi Pollux nói lời chào, nhưng anh chỉ gật đầu. Ban đầu tôi chỉ nghũ anh là người bẽn lẽn hay kiệm lời. Nhưng có gì đó mách bảo tôi – vị trí môi anh, cách anh nuốt khó nhọc – và tôi đã biết trước khi Castor giải thích. Pollux là một Avox. Người ta đã cắt lưỡi anh làm anh không bao giờ có thể nói lại được. Và tôi không còn phải băn khoăn tự hỏi điều gì khiến anh bất chấp mọi thứ để chung tay lật đổ Capitol.

Khi mọi người đã có mặt đông đủ, tôi chuẩn bị tinh thần cho một sự tiếp đón kém thân mật hơn. Nhưng những người duy nhất tỏ thái độ tiêu cực là Haymitch, vốn hay càu nhàu, và Fulvia Cardew mặt nặng mày nhẹ. Boggs đeo mặt nạ nhựa dẻo trùng với màu da che từ môi trên đến lông mày – đúng là ông bị gãy mũi thật – nên khó mà đọc được nét mặt của ông. Coin và Gale đang trao đổi gì đó, trông có vẻ khá thân thiết.

Khi Gale nhe nhành ngồi vào chỗ kế bên xe lăn của tôi, tôi bèn hỏi, "Kết bạn mới hả?"

Anh liếc mắt về phía thống đốc rồi quay lại nhìn tôi. "Ừ thì một trong chúng ta phải tỏ ra thân thiện chứ." Anh khẽ chạm vào thái dương tôi. "Em thấy thế nào?"

Chắc hẳn họ đã ăn sáng với tỏi hầm và bí. Càng nhiều người tụ họp lại thì mùi càng nặng. Bụng tôi nhộn nhạo và ánh đèn bỗng trở nên quá chói lóa. "Hơi váng vất," tôi đáp. "Anh thì sao?"

"Ổn. Họ lấy vài mảnh đạn. Thường thôi," anh trả lời.

Coin yêu cầu ổn định trật tự. “Kế hoạch Cướp Sóng của chúng ta đã chính thức khởi động. Những ai bỏ lỡ buổi phát sóng ĐTT đầu tiên lúc 20h ngày hôm qua – hay mười bảy chương trình phát lại mà Beetee đã xoay sở và đưa lên sóng sau đó – có thể tua lại xem bây giờ.” Tua lại ư? Tức là họ không chỉ có những cảnh quay hữu ích mà còn nhanh tay ghép lại thành một ĐTT và phát đi phát lại. Lòng bàn tay tôi dấp dính, hồi hộp nhìn thấy chính mình trên tivi. Nhỡ trông tôi vẫn gớm guốc thì sao? Liệu tôi có cứng nhắc, nhạt nhẽo như trong trường quay khiến mọi người bó tay không thể cải tạo? Những màn hình cá nhân trượt lên khỏi bàn, ánh đèn mờ dần, và bầu không khí im lặng trùm phủ khắp căn phòng.

Ban đầu, màn hình của tôi tối đen. Rồi một đóm lửa nhỏ xíu lấp lóe ở giữa. Nó phình to, lan ra, lặng lẽ nuốt chửng bóng tối cho đến khi toàn bộ khung hình rực lửa, chân thực và mãnh liệt đến nỗi tưởng như hơi nóng từ đó tỏa ra. Hình ảnh chiếc ghim chim húng nhại xuất hiện, màu vàng đỏ rực rỡ. Một giọng nói trầm vang vẫn ám ảnh các giấc mơ của tôi cất lên. Claudius Templesmith, phát ngôn chính thức của Đấu trường Sinh tử, thuyết minh, “Katniss Everdeen, Cô gái Lửa, hãy cháy lên.”

Đột nhiên tôi xuất hiện, thay thế chiếc ghim chim húng nhại, trước khói lửa thực sự của Quận 8. “Tôi muốn nói với phiến quân rằng tôi còn sống. Rằng tôi đang ở ngay Quận 8 này, nơi Capitol vừa đánh bom một bệnh viện toàn phụ nữ, trẻ em, và đàn ông trong tay không tấc vũ khí. Sẽ không ai sống sót nổi.” Màn hình chuyển sang cảnh bệnh viện tự sụp đổ, vẻ tuyệt vọng của những người chứng kiến trong khi giọng tôi vang lên từ ngoài khung hình. “Tôi muốn nói với mọi người, nếu có ai thoáng nghĩ rằng cứ đình chiến là Capitol sẽ đối xử công bằng với chúng ta thì người đó chỉ đang lừa mị bản thân mà thôi. Bởi ta biết chúng là ai và chúng làm gì.” Máy quay lia trở lại phía tôi, tay giơ cao ám chỉ nỗi oán hận xung quanh mình. “Đây là những gì chúng làm! Và ta cần phải phản kháng!” Trên màn hình hiện giờ là một chuỗi cảnh chiến đấu dữ dội. Những quả bom đầu tiên trút xuống, chúng tôi chạy, bị hất văng xuống đất – cận cảnh vết

thương của tôi, trông rất ấn tượng và đầy máu me – trèo thang, lúi húi vào chỗ nấp; rồi những mũi tên, phát đạn thần sầu của phiến quân phóng vun vút; Gale, và chủ yếu là tôi, chính tôi, chính tôi hạ những chiếc máy bay đó rơi khỏi bầu trời. Lại cắt sang cảnh tôi tiến gần tới máy quay. "Tổng thống Snow nói ông ta gửi thông điệp đến cho chúng ta ư? Được, tôi cũng có thông điệp cho ông ta đây. Ông có thể tra tấn chúng tôi, đánh bom chúng tôi, đốt các quận của chúng tôi thành tro, nhưng ông có nhìn thấy không?" Máy quay hướng đến chỗ những chiếc máy bay bốc cháy trên mái nhà xưởng. Cận cảnh dấu triện Capitol trên cánh máy bay, tan chảy trên nền khuôn mặt tôi đang hét lên với tổng thống. "Lửa sẽ bén đó! Và nếu chúng tôi cháy, ông cũng sẽ cháy cùng chúng tôi!"

Lửa lại liếm trọn màn hình. In đậm trên màn lửa ấy là những chữ cái viết hoa màu đen.

NẾU CHÚNG TÔI CHÁY

ÔNG CŨNG SẼ CHÁY CÙNG CHÚNG TÔI

Những con chữ bén lửa và rồi cả màn hình bị đốt cháy đen thui.

Có một khoảnh khắc say mê lặng lẽ, rồi tiếng vỗ tay bùng nổ, kéo theo những yêu cầu đòi xem lại. Coin chiều lòng mọi người ấn nút TUA, và lần này, vì đã biết trước diễn biến, tôi cố giả vờ như đang xem trên ti vi nhà mình ở khu Vỉa than. Lời tuyên bố chống Capitol. Một việc chưa từng có tiền lệ trên truyền hình. Dù gì cũng chưa bao giờ xảy ra trong đời tôi.

Đến khi màn hình cháy đen thui lần thứ hai, tôi không muốn biết nhiều hơn. "Nó có được phát trên khắp Panem không? Ở Capitol có xem được không?"

"Ở Capitol thì không," Plutarch đáp. "Chúng tôi không thể chi phối hệ thống của họ, dù Beetee đã tìm cách xoay xở. Nhưng tất cả các quận thì có. Chúng tôi thậm chí đưa được lên sóng ở Quận 2, tại thời điểm này của trận chiến thì nó còn qua trọng hơn cả Capitol."

"Claudius Templesmith có cùng phe với chúng ta không?" tôi hỏi.

Câu hỏi khiến Plutarch bật cười sảng khoái. "Chỉ có giọng của ông ta thôi. Nhưng thật tiện làm sao. Chúng tôi thậm chí không phải

tiến hành bước biên tập đặc biệt nào. Ông ta nói đúng cái câu trong Đấu trường Sinh tử đầu tiên cô tham gia." Ông vỗ tay lên bàn. "Một tràng pháo tay nữa cho Cressida, đội ngũ tuyệt vời của cô, và tất nhiên là ngôi sao truyền hình của chúng ta!"

Tôi cũng vỗ tay, rồi nhận ra mình là ngôi sao truyền hình được nhắc đến, thấy có lẽ cũng hơi trơ khi tự vỗ tay hoan hô mình, nhưng không ai chú ý cả. Dẫu vậy, tôi không thể không nhận ra nét mặt căng thẳng của Fulvia. Quả là khó cho Fulvia khi phải chứng kiến ý tưởng của Haymitch thành công dưới sự chỉ đạo của Cressida trong khi phương pháp trường quay của cô ta lại thất bại ê chề.

Coin dường như đã chịu hết nổi màn tự khen mình. "Phải, rất xứng đáng. Kết quả còn hơn cả mong đợi. Nhưng tôi buộc phải xem xét lại việc mọi người đã nới quá rộng giới hạn mạo hiểm mà mình sẵn sàng xông pha. Tôi biết không ai lường trước được cuộc không kích. Tuy nhiên, xét tình hình hiện tại, tôi nghĩ chúng ta nên bàn bạc về quyết định cử Katniss lâm chiến thực sự."

Quyết định ư? Cử tôi ra chiến trận ư? Vậy là bà ta chưa biết chuyện tôi đã ngang nhiên bất tuân mệnh lệnh, rứt bỏ tai nghe, trốn khỏi vệ sĩ? Họ còn giấu bà ta những gì nữa?

"Đó là một quyết định khó khăn," Plutarch nhíu mày nói. "Nhưng lúc đó tất cả đều nhất trí rằng chúng ta sẽ chẳng đạt được gì đáng kể nếu cứ nhốt cô ấy trong một cái boong ke đâu đó mỗi khi súng nổ."

"Vậy là không vấn đề gì chứ?" thống đốc hỏi.

Gale phải đá chân tôi dưới gầm bàn thì tôi mới nhận ra bà ta đang nói với mình. "Ồ! Vâng, với tôi hoàn toàn không vấn đề gì cả. Cảm thấy rất bình thường. Làm gì đó để thay đổi không khí thôi mà."

"Ừm, nhớ thận trọng hơn một chút khi để cô ta xuất đầu lộ diện. Nhất là giờ đây Capitol đã biết cô ta có thể làm gì," Coin nói. Những tiếng tán thành xôn xao quanh bàn.

Không ai tố Gale và tôi. Không phải Plutarch, đường đường nắm quyền trong tay mà bị chúng tôi bất tuân thủ. Không phải Boggs với cái mũi gãy. Không phảo bầy côn trùng mà chúng tôi đã dẫn vào lửa đạn. Không phải Haymitch – khoan, gượm đã. Haymitch đang trao

cho tôi một nụ cười lạnh gáy rồi ngọt nhạt nói, “Phải, chúng ta đâu có muốn đánh mất Húng nhại bé nhỏ khi cuối cùng cô ấy cũng cất tiếng hót chứ.” Tôi thầm nhủ đừng có ở một mình trong phòng với ông, vì rõ ràng là ông có ý trả thù chuyện cái tai nghe ngu ngốc kia.

“Vậy mọi người có kế hoạch gì khác nữa?” thống đốc hỏi.

Plutarch hất đầu về phía Cressida, lúc này đang xem xét một bảng kẹp hồ sơ.

“Chúng tôi có một cảnh rất ấn tượng về Katniss ở bệnh viện Quận 8. Nên chèn thêm một ĐTT với chủ đề ‘Bởi ta biết chúng là ai và chúng làm gì’. Ta sẽ tập chung vào cảnh Katniss tiếp xúc với bệnh nhân, đặc biệt là lũ trẻ, trận đánh bom bệnh viện, và những đống đổ nát. Messalla đang cắt nối cảnh đó rồi. Chúng tôi cũng nghĩ đến biểu tượng Húng nhại. Nêu bật một số khoảnh khắc tuyệt vời nhất của Katniss xen với cảnh phiến quân nổi dậy và cảnh chiến tranh. Chúng tôi gọi đó là ‘Bắt lửa’. Rồi Fulvia nghĩ ra một ý tưởng cực kỳ xuất sắc.”

Nhìn mặt Fulvia cứ như thể cô ra đang ngậm đầy một miệng nho chua lè, nhưng cô ta nhanh chóng lấy lại vẻ bình thường. “Ừm, tôi không biết ý tưởng đó xuất sắc chừng nào. Nhưng tôi tính là chúng ta có thể làm một loạt ĐTT mang tên Ta nhớ. Mỗi phần sẽ tập chung vào một vật tế đã chết. Bé Rue từ Quận 11 hay cụ Mags từ Quận 4. Ý đồ là chúng ta có thể hướng mỗi quận đến từng phần rất riêng.”

“Bày tỏ lòng kính trọng với các vật tế. có thể xem như là như vậy,” Plutarch nói.

“Thật xuất sắc, Fulvia ạ,” tôi thực lòng nói. “Đó là cách hữu hiệu để nhắc mọi người nhớ đến lý do họ đấu tranh.”

“Có khi lại nên chuyện,” cô ta đáp. “Tôi nghĩ chúng ta có thể để Finnick giới thiệu và thuyết minh đoạn phim này. Nếu mọi người có hứng thú với chúng.”

“Thật tình thì tôi không biết chúng ta có thể tạo ra thật nhiều ĐTT Ta nhớ bằng cách nào đây,” Coin nói. “Mọi người có thể bắt tay vào làm ngay hôm nay không?”

“Tất nhiên rồi,” Fulvia đáp trông nguôi ngoai hẳn trước phản hồi

dành cho ý tưởng của mình.

Động thái của Cressida đã xoa dịu không khí trong bộ phận sáng tạo. Khen ngợi Fulvia vì ý tưởng quả thật đáng ngả mũ của cô ta, đồng thời dọn đường để tiếp tục công việc khắc họa Húng nhại của riêng mình trên sóng truyền hình. Điều thú vị là Plutarch có vẻ không có nhu cầu được ca tụng. Tất cả những gì ông muốn là kế hoạch Cướp Sóng hoạt động ổn thỏa. Tôi nhớ rằng ông là Trưởng Ban Tổ chức Đấu trường Sinh tử chứ không đơn thuần là một thành viên. Không phải một phần của Đấu trường. Do vậy giá trị của ông không được xác định bằng một yếu tố đơn lẻ mà dựa vào thành công chung của quá trình sản xuất. Nếu chúng tôi giành chiến thắng thì đất là lúc Plutarch nhận lời tuyên dương. Và mong đợi phần thưởng.

Thống đốc cho mọi người tan họp để đi làm việc, nên Gale đẩy tôi trở lại bệnh viện. Chúng tôi thoáng cười vì màn ém tội vừa nãy. Gale nói rằng chẳng ai muốn bẽ mặt thừa nhận không kiểm soát nổi chúng tôi. Tôi thì thoáng hơn, cho rằng có lẽ họ không muốn đánh liều kẻo lỡ mất cơ hội hộ tống chúng tôi lần nữa vì giờ họ đã quay được một số cảnh ra trò. Cả hai giả thiết đều có khả năng. Gale phải xuống gặp Beetee ở Kho Vũ khí Đặc biệt, nên tôi chợp mắt một chút.

Cảm giác như tôi chỉ vừa thiếp đi vài phút, nhưng khi mở mắt ra, tôi rúm người lại khi nhìn thấy Haymitch ngồi cách giường vài mét. Chờ đợi. Chắc được mấy tiếng rồi nếu đồng hồ chuẩn xác. Tôi định hét ầm lên gọi nhân chứng, nhưng sớm muộn gì tôi cũng phải đối mặt với ông thôi.

Haymitch ngả về phía trước, đung đưa thứ gì đó trên sợi dây mảnh màu trắng trước mũi tôi. Thật khó tập trung nhưng tôi khá chắc nó là gì. Ông thả nó xuống nệm. “Đây là tai nghe của cháu. Ta chỉ cho cháu đúng một cơ hội đeo lại mà thôi. Nếu cháu còn rứt nó ra khỏi tai một lần nữa thì ta sẽ bắt cháu dính với cái này.” Ông giơ một món đồ kim loại gắn trên đầu lên mà tôi biết ngay nó là cái cùm đầu. “Đây là một thiết bị nghe thay thế gắn quanh sọ và dưới cằm cháu, chỉ có thể mở bằng chìa. Và chiếc chìa duy nhất nằm trong tay ta. Nếu vì lý do này khác mà cháu đủ thông minh để vô hiệu hóa nó...”

Haymitch quẳng cái cùm đầu lên giường, đoạn lôi phắt ra một con chíp bạc nhỏ xíu, "thì ta sẽ cho phép họ cấy thiết bị truyền tín hiệu này vào tai cháu để ta có thể nói chuyện với cháu hai tư trên hai tư."

Haymitch ở trong đầu tôi suốt ngày. Thật đáng sợ. "Cháu sẽ đeo tai nghe," tôi lí nhí.

"Gì cơ?" ông vặn vẹo.

"Cháu sẽ đeo tai nghe!" tôi nói, đủ to để đánh thức nửa bệnh viện dậy.

"Cháu chắc chứ? Vì cả ba lựa chọn đó ta đều hài lòng như nhau cả," ông bảo tôi.

"Cháu chắc," tôi nói. Tôi siết chặt dây tai nghe trong nắm tay vẻ phòng thủ, đoạn dùng tay còn lại ném cái cùm đầu vào mặt ông, nhưng ông tóm được khá dễ dàng. Chắc ông đoán trước là tôi sẽ giở chiêu quăng liệng. "Còn gì nữa không?"

Haymitch đứng lên chuẩn bị đi. "Trong lúc chờ đợi...ta ăn mất bữa trưa của cháu rồi."

Tôi nhìn cái khay và bát thịt hầm trống không trên chiếc bàn đầu giường. "Cháu sẽ tố bác," tôi lẩm bẩm vào gối.

"Cứ làm đi, cháu ngoan." Ông đi ra, yên tâm vì biết tôi không phải loại mách lẻo.

Tôi muốn ngủ trở lại nhưng cứ bồn chồn không yên. Những hình ảnh hôm qua bắt đầu ùa về hiện tại. Trận đánh bom, máy bay rơi thảm khốc, khuôn mặt của những người bị thương giờ không còn trên đời. Tôi tưởng tượng ra cái chết ở khắp mọi nơi. Khoảnh khắc cuối cùng trước khi thấy đạn pháo chạm đất, cảm thấy cánh bị thổi tung khỏi thân máy bay, quay cuồng bổ nhào vào hư không, mái nhà xưởng sụp xuống người tôi trong khi tôi bất lực nằm dính chặt vào giường bạt. Những thứ tôi nhìn thấy, tận mắt hay qua băng hình. Những thứ tôi gây ra sau khi kéo dây cung ấy. Những thứ tôi không bao giờ có thể xóa nhòa khỏi ký ức.

Đến bữa tối, Finnick mang khay ăn đến bên giường tôi để chúng tôi có thể cùng xem ĐTT mới nhất trên tivi. Anh được phân vào ở phòng cũ của tôi, nhưng vấn đề tâm thần của anh cứ tái phát liên tục

nên anh chủ yếu vẫn sống trong bệnh viện. Phiến quân đang phát ĐTT "Bởi ta biết chúng là ai và chúng làm gì" mà Messalla đã biên tập. Xen kẽ là một cảnh ngắn trong trường quay vơi Gale, Boggs và Cressida miêu tả vụ việc. Thật khó lòng theo dõi cảnh tôi được đón tiếp ở bệnh viện Quận 8 vì tôi biết chuyện gì sẽ xảy ra. Khi bom trút như mưa xuống mái nhà, tôi vùi mặt vào gối, chỉ ngước lên nhìn một cảnh ngắn có tôi ở đoạn cuối, sau khi tất cả các nạn nhân đều đã chết.

Ít nhất Finnick không hoan hô hay tỏ vẻ vui mừng khi đoạn phim kết thúc. Anh chỉ nói, "Mọi người nên biết những gì đã xảy ra. Và giờ thì họ đã biết."

"Tắt đi Fininck, không họ chiếu lại bây giờ," tôi giục anh. Nhưng khi Finnick với lấy cái điều khiển từ xa thì tôi kêu lên, "Gượm đã!" Capitol đang giới thiệu một đoạn phim đặc biệt mà tôi thấy có nét quen quen. Phải, là Casear Flickerman. Và tôi có thể đoán ra khách mời là ai.

Tôi choáng váng khi thấy ngoại hình Peeta đổi khác. Chàng trai khỏe mạnh với đôi mắt sáng trong mà tôi thấy vài ngày trước đã sụt đi ít nhất bảy cân, tay run rẩy bồn chồn. Họ vẫn chưng diện cho cậu. Nhưng bên dưới lớp trang điểm không thể che mờ bọng mắt, và bộ cánh lượt là chẳng giấu nối cơn đau cậu cảm thấy khi di chuyển, là một con người bị hủy hoại đến kiệt quệ.

Đầu óc tôi quay cuồng nhớ lại, cố hiểu đầu cua tai nheo. Tôi mới thấy cậu! Bốn...không, năm... tôi nghĩ là cách đây năm hôm. Sao cậu lại tàn tạ nhanh đến vậy? Chúng có thể làm gì cậu trong khoảng thời gian ngắn chừng ấy? Rồi tôi ngộ ra. Tôi ráng nhớ lại buổi phỏng vấn đầu tiên của cậu với Ceasar, tìm kiếm xem có dấu hiệu nào hợp thời điểm không. Chẳng có gì. Có khả năng chúng đã ghi hình buổi phỏng vấn đó một hai ngày sau khi tôi làm nổ tung trường đấu, rồi từ đó đối xử tùy tiện với cậu. "Peeta ơi..." tôi thì thầm.

Caesar và Peeta trao đổi mấy câu sáo rỗng rồi Casear hỏi cậu về những tin đồn cho rằng tôi đang tiến hành quay ĐTT cho các quận. "Rõ ràng là họ lợi dụng cô ấy," Peeta nói. "Để kích động phiến quân.

Cháu nghĩ có khi cô ấy còn không biết chuyện gì sẽ xảy ra khi chiến tranh bùng nổ. Những gì bị đặt vào vòng nguy hiểm."

"Cháu có muốn nói vài lời với cô bé không?" Caesar hỏi.

"Có," Peeta đáp. Cậu nhìn thẳng vào máy quay, nhìn thẳng vào mắt tôi. "Đừng dại dột, Katniss. Hãy nghĩ cho bản thân mình. Họ đang biến cậu thành một thứ vũ khí có thể làm công cụ tiêu diệt nhân loại. Nếu cậu có chút ảnh hưởng thực sự nào thì hãy dùng sức ảnh hưởng ấy ngăn những việc này lại. Dùng nó chặn đứng chiến tranh trước khi quá muộn. Hãy tự hỏi mình, cậu có thực sự tin những người mà cậu đang hợp tác không? Cậu có biết chuyện gì đang diễn ra không? Nếu cậu không biết... thì tìm hiểu đi."

Màn hình đen sì. Dấu triện Panem. Chương trình kết thúc.

Finnck bấm điều khiển tắt ti vi. Một lát nữa thôi, mọi người sẽ đến đây tìm cách kiểm soát thiệt hại do hoàn cảnh của Peeta và những lời cậu nói gây ra. Tôi sẽ phải phản bác chúng. Nhưng quả thực, tôi không tin vào phiến quân, Plutarch hay Coin. Tôi không tin rằng họ nói thật với tôi. Tôi sẽ không thể che giấu điều này. Những bước chân đang tiến đến gần.

Finnick túm chặt tay tôi. "Chúng ta không xem gì cả."

"Gì cơ?" tôi hỏi.

"Chúng ta không nhìn thấy Peeta. Chỉ có ĐTT ở Quận 8 thôi. Rồi chúng ra tắt đi vì những hình ảnh đó làm em đau lòng. Hiểu chứ?" anh hỏi. Tôi gật đầu. "Em ăn cho xong đi." Tôi trấn tĩnh lại, đủ để khi Plutarch và Fulvia bước vào thì tôi đang nhồm nhoàm bánh mì và bắp cải. Finnick đang nói về chuyện Gale thể hiện trước ống kính tốt ra sao. Chúng tôi chúc mừng nhau vì ĐTT đó. Nói rõ rằng nó thật mạnh mẽ, ngay sau đấy chúng tôi đã tắt đi. Trông họ có vẻ nhẹ nhõm. Họ tin chúng tôi.

Không ai nhắc đến Peeta.

9.

Tôi thôi không cố ngủ nữa sau khi vài nỗ lực đầu tiên bị những cơn ác mộng không lời quấy phá. Sau đấy tôi chỉ nằm im giả vờ thở đều đều mỗi khi có người vào kiểm tra. Đến sáng, họ cho tôi ra viện và khuyên tôi nghỉ ngơi cho lại sức, Cressida bảo tôi ghi âm vài lời cho ĐTT Húng nhại mới. Đến bữa trưa, tôi cứ đợi mãi xem có ai đem chuyện Peeta xuất hiện ra nói không, nhưng chẳng ai hé nửa lời. Phải có người xem được cảnh đó ngoài Finnick và tôi chứ.

Tôi có giờ luyện tập, nhưng Gale có lịch làm việc với Beetee về vũ khí thì phải, nên tôi được phép đưa Finnick vào rừng. Chúng tôi lang thang một lát rồi nhét thiết bị liên lạc dưới bụi cây. Khi đã cách một quãng an toàn, chúng tôi ngồi xuống nói về buổi lên sóng của Peeta.

“Anh chưa nghe thấy một lời nào về chuyện đó cả. Không ai nói gì với em sao?” Finnick hỏi. Tôi lắc đầu. Anh ngập ngừng rồi nói tiếp, “Kể cả Gale à?” Tôi bám lấy hy vọng mong manh rằng Gale thật sự không hay biết gì về thông điệp của Peeta. Nhưng tôi có cảm giác không hay rằng anh có biết. “Chắc cậu ấy cố tìm lúc thích hợp để nói riêng em.”

“Chắc thế,” tôi nói.

Chúng tôi ngồi im lâu đến nỗi một con nai thơ thẩn lọt vào tầm bắn. Tôi hạ nó bằng một mũi tên. Finnick lôi nó trở lại hàng rào.

Bữa tối có món thịt nai hầm nhuyễn, Gala đưa tôi trở lại Phòng E sau khi ăn xong. Khi tôi hỏi anh có chuyện gì không, một lần nữa anh lại không hề đả động đến Peeta. Mẹ và em gái tôi vừa ngủ là tôi liền nhẹ nhàng lấy hạt trai ra khỏi ngăn kéo và lại trải qua đêm mất ngủ thứ hai nắm chặt nó trong tay, trăn trở mãi với những lời Peeta nói. “Hãy tự hỏi mình, cậu có thực sự tin những người mà cậu đang hợp tác không? Cậu có biết rõ chuyện gì đang diễn ra không? Nếu cậu không biết... thì tìm hiểu đi.” Tìm hiểu. Cái gì? Từ ai? Và làm sao Peeta có thể biết gì ngoại trừ những điều Capitol cho cậu hay? Chỉ là một ĐTT của Capitol thôi. Gây nhiễu loạn thêm. Nhưng nếu Plutarch

cho rằng đó chỉ là miệng lưỡi của Capitol thì cớ sao ông lại không nói với tôi? Sao không ai cho tôi hay Finnick biết?

Ẩn sâu bên dưới cuộc đấu tranh tư tưởng này là nguồn cơn thực sự cho nỗi âu lo trong lòng tôi: Peeta. Chúng đã làm gì cậu? Lúc này chúng đang làm gì cậu? Rõ ràng Snow không tin chuyện Peeta và tôi không hay biết gì về cuộc nổi dậy. Và nỗi nghi ngờ của ông ta được củng cố thêm vì giờ tôi đã xuất đầu lộ diện với vai trò Húng nhại. Peeta chỉ có thể đoán về chiến thuật nổi dậy hoặc bịa đặt gì đó để đối phó với những kẻ tra tấn. Những lời nói dối, một khi bị phát hiện, sẽ bị trừng phạt thảm khốc. Chắc cậu cảm thấy bơ vơ lắm. Trong cuộc phỏng vấn đầu tiên, cậu đã cố bảo vệ tôi khỏi Capitol lẫn phiến quân, vậy mà tôi không những không bảo vệ được cậu mà còn mang đến cho cậu nhiều tai ách hơn.

Đến sáng, tôi gí cánh tay vào tường và chằm chằm nhìn thời gian biểu với vẻ rã rời. Ngay sau bữa sáng, tôi có lịch đến phòng Sản xuất. Trong phòng ăn, khi vội vàng xơi ngũ cốc nóng và sữa cùng củ cải đường mền nhừ, tôi phát hiện ra chiếc đồng hồ liên lạc ngự trên cổ tay Gale. “Anh lấy lại nó khi nào vậy, Chiến binh Hawthorne?” tôi hỏi.

“Hôm qua. Họ cho rằng nếu anh sắp ra trận với em thì nó sẽ là hệ thống liên lạc dự phòng,” Gale đáp.

Chưa ai từng trao cho tôi một chiếc đồng hồ liên lạc. Tôi tự hỏi nếu mình đòi một cái thì có được chấp thuận không? “Ừ thì một trong chúng ta phải tỏ ra thân thiện chứ,” giọng tôi thoáng mỉa mai.

“Nói thế là ý gì?”

“Chả có ý gì cả. Chỉ nhắc lại câu anh từng nói thôi,” tôi bảo anh. “Và em đồng ý cả hai chân tay rằng người thân thiện đó nên là anh. Em chỉ mong mình vẫn có thể tiếp xúc với anh thôi.”

Bốn mắt nhìn nhau không rời, và tôi nhận ra mình giận Gale biết chừng nào. Rằng tôi không tin, dù chỉ trong thoáng lát, rằng anh chưa từng xem ĐTT của Peeta. Rằng tôi cảm thấy mình bị phản bội trắng trợn khi anh không hề nói với tôi về điều đó. Chúng tôi biết nhau quá rõ, khó mà có chuyện anh không hiểu được tâm trạng tôi,

không đoán được mình đã gây ra cơ sự gì.

“Katniss à...” anh lựa lời. Giọng anh nhuốm vẻ thú tội.

Tôi vồ lấy khay ăn, đi phăm phăm đến chỗ để bát đĩa dùng rồi, nện mạnh mấy cái đĩa lên giá. Đến lúc tôi ra ngoài hành lang thì anh bắt kịp.

“Sao em không nói gì?” Anh giữ cánh tay tôi.

“Sao em không nói gì á?” Tôi giật tay ra. “Phải là anh mới đúng chứ, Gale. Mà tiện đây thì em nói cho rồi, lúc tối qua em hỏi anh có chuyện gì ấy!”

“Anh xin lỗi. Được chưa? Lúc đó anh không biết phải làm gì. Anh muốn nói với em, nhưng mọi người sợ em đau lòng khi xem ĐTT của Peeta,” anh nói.

“Họ nói đúng đấy. Em đau lòng thật. Nhưng không đau bằng việc anh nói dối em vì Coin.” Đúng lúc đó đồng hồ liên lạc của anh kêu bíp bíp. “Bà ta đấy. Còn không mau chạy đi. Anh có chuyện để tâu với bà ta còn gì.”

@STE’NT

Trong khoảnh khắc, nỗi đau thực sự hằn lên mặt anh. Rồi cơn giận dữ lạnh lùng thế chỗ. Anh quay gót đi thẳng. Có lẽ tôi đã quá cay nghiệt, thậm chí không cho anh đủ thời gian thanh minh. Có lẽ mọi người nói dối cũng chỉ để bảo vệ tôi. Tôi không quan tâm. Tôi chán ngấy việc mọi người cứ nói dối tôi vì muốn tốt cho tôi rồi. Bởi thực ra họ làm thế chủ yếu vì muốn tốt cho bản thân. Nói dối Katniss về cuộc nổi dậy để cô ta không làm điều gì điên rồ. Đừng kể gì với cô ta về ĐTT của Peeta kẻo cô ta đau lòng, vì để có được màn trình diễn ra trò từ cô ta đã đủ khó lắm rồi.

Đúng là tôi cảm thấy đau thật. Đau lòng. Và quá mệt mỏi vì một ngày sản xuất đang chờ phía trước. Nhưng tôi đã đến Phòng Tái tạo rồi, nên cứ thế bước vào. Tôi phát hiện ra hôm nay chúng tôi sẽ quay trở lại Quận 12. Cressida muốn thực hiện một cuộc phỏng vấn ngẫu hứng để Gale và tôi tiết lộ về thành phố đổ nát của mình.

“Nếu cả hai đều sẵn lòng,” Cressida nói, nhìn tôi chăm chú.

“Tôi có đi,” tôi đáp. Tôi đứng đó, lầm lì cứng nhắc như ma nơ

canh chính hiệu trong khi đội chuẩn bị chưng diện cho tôi, làm tóc, nhẹ nhàng trang điểm khuôn mặt tôi. Không đủ để tỏa sáng ngời ngời, chỉ đủ để che những quầng thâm khỏi đôi mắt thiếu ngủ của tôi.

Boggs hộ tống tôi xuống Kho Tàu bay, nhưng chúng tôi không nói gì quá giới hạn chào hỏi thông thường. Tôi cảm thấy biết ơn vì tránh được cuộc trao đổi về việc tôi bất tuân lệnh ở Quận 8, nhất là khi chiếc mặt nạ của ông trông bất tiện vô cùng.

Đến phút cuối, tôi nhớ ra phải nhắn cho mẹ biết việc tôi rời khỏi Quận 13, và nhấn mạnh rằng việc này không hề nguy hiểm. Chúng tôi lên tàu bay đi một chuyến ngắn tới Quân 12, và tôi được chỉ đến ngồi bên chiếc bàn nơi Plutarch, Gale và Cressida đang nghiền ngẫm một tấm bản đồ. Plutarch hài lòng hết ý cho tôi xem tiền/hậu hiệu ứng của hai ĐTT đầu tiên. Phiến quân, những người trước kia hầu như không có chỗ đứng ở một số quận, đã tập hợp lại. Họ đã chiếm được Quận 3 và 11 – trong đó Quận 11 có vai trò cốt yếu vì là nguồn cung cấp thực phẩm chính cho Panem – đồng thời kiểm soát được vài quận khác.

“Thật hứa hẹn. Cực kỳ hứa hẹn,” Plutarch nói. “Tối nay Fulvia sẽ cho phát loạt ĐTT Ta nhớ đầu tiên, để chúng ta có thể nhắm đến từng quận bằng chính vật tế đã chết của họ. Finnick phải nói là cực đỉnh.”

“Thực sự thì xem mấy cảnh đó tôi cũng xót xa lắm,” Cressida nhận xét. “Cậu ấy từng quen biết nhiều người trong số họ.”

“Thế mới hiệu quả chứ,” Plutarch nói. Từ tận đáy lòng mình luôn. Mọi người làm tốt lắm. Coin hẳn sẽ không chê trách được gì.”

Vậy là Gale chưa nói với họ. Về việc tôi giả vờ chưa xem đoạn phỏng vấn Peeta và chuyện tôi giận dữ vì bị họ ém nhẹm thông tin. Nhưng tôi nghĩ thế cũng chẳng bõ bèn gì, quá muộn, bởi tôi không thể bỏ qua được. Vô nghĩa thôi. Anh cũng chưa nói chuyện với tôi.

Mãi đến khi chúng tôi đáp xuống Đồng cỏ, tôi mới nhận ra là thiếu Haymitch. Khi tôi thắc mắc sao ông lại vắng mặt, Plutarch chỉ lắc đầu nói, “Ông ta không đối mặt nổi.”

“Haymitch ư? Không đốt mặt nổi với cái gì? Muốn nghỉ một hôm thì đúng hơn,” tôi nói.

“Tôi nghĩ nguyên văn lời ông ta là ‘Không có rượu thì tôi không đối mặt nổi với cảnh đó,’” Plutarch đáp.

Tôi đảo mắt, mất kiên nhẫn hết sức với người hướng dẫn của tôi, thói nghiện rượu của ông, cũng như những gì ông có hoặc không thể đương đầu. Nhưng sau khi đặt chân trở lại Quận 12 chừng dăm phút, tôi ước gì cũng có một chai cho riêng mình. Tôi những tưởng mình đã chấp nhận tổn thất của Quận 12 – đã nghe nói đến, đã nhìn thấy từ trên không, đã lang thang qua những đống tro tàn. Vậy tại sao tất cả lại khơi lên nỗi đau còn vẹn nguyên như mới? Phải chăng lúc trước đơn giản là tôi quá rối trí nên chẳng thể nhận thức được đầy đủ nỗi mất mát trong đời mình? Hay chính nét mặt Gale khi đánh giá những thiệt hại theo từng bước chân khiến nỗi thảm khốc vẫn dữ dội như lúc ban đầu.

Cressida chỉ đạo cả đội quay tôi trước, địa điểm là ngôi nhà cũ của tôi. Tôi muốn hỏi chị muốn tôi làm gì. “Cô muốn thể hiện gì cũng được,” chị nói. Trở về đứng, nơi căn bếp xưa cũ, tôi chẳng muốn làm gì hết. Thực ra tôi thấy mình chăm chú ngước nhìn bầu trời – còn lại mỗi mái nhà chỏng chơ – vì có quá nhiều kỷ niệm ùa về trong tôi. Lát sau, Cressida nói. “Được rồi Katniss. Đi thôi.”

Gale lại không đối mặt dễ dàng đến thế khi trở về mái nhà xưa. Cressida quay cảnh anh im lặng vài phút, nhưng ngay khi anh lôi tàn tích của cuộc sống ngày trước ra khỏi đống tro tàn – một que cời lửa bằng kim loại méo mó – thì chị bắt đầu hỏi anh về gia đình, công việc cũng như cuộc sống ở khu Vỉa than. Chị bắt anh quay trở lại cái đêm xảy ra vụ bom lửa, tái hiện những gì đã xảy ra, từ nhà mình, anh nhọc nhằn đi qua Đồng cỏ vào rừng đến bên hồ. Tôi lê bước theo sau đoàn làm phim và nhóm vệ sĩ, cảm thấy sự hiện diện của họ đã xâm phạm cánh rừng yêu dấu của mình. Đây là chốn riêng tư, một nơi trú ẩn đã bị những bóng ma Capitol hủy hoại. Kể cả sau khi ra đi bỏ lại những gốc cây cháy thành than gần hàng rào, chúng tôi vẫn vấp phải những thi thể mục rữa. Chúng tôi phải ghi lại cảnh này cho

mọi người xem ư?

Khi chúng tôi đến hồ, Gale dường như không nói nổi. Ai nấy đều nhễ nhại mồ hôi – nhất là Castor và Pollux trong lớp vỏ côn trùng kia – Cressida bèn cho toàn đội nghỉ giải lao. Tôi vốc nước hồ lên, ước gì có thể nhào xuống nước, một mình một cõi bồng bềnh trên làn nước, ở trần và không bị ai dòm ngó. Tôi thơ thẩn quanh vành đai hồ một lúc. Khi tôi vòng trở lại căn nhà xi măng nhỏ xíu bên hồ, đang ngập ngừng nơi ngưỡng cửa thì thấy Gale dựng que cời lửa cong queo mà anh lấy lại được vào bức tường gần nền lò sưởi. Trong thoáng chốc tôi hình dung ra một người lạ đơn độc, vào một lúc nào đó trong tương lai xa xôi, lạc bước vào miền hoang dã rồi tìm thấy nơi nương náu bé nhỏ này, với những khúc gỗ chẻ, nền lò sưởi, que cời lửa. Tự hỏi mọi sự sẽ thế nào. Gale quay lại bắt gặp ánh mắt tôi và tôi biết anh đang nghĩ về cuộc gặp cuối cùng của chúng tôi ở đây. Khi chúng tôi tranh cãi về việc có nên bỏ trốn hay không. Nếu có thì Quận 12 còn tồn tại không? Tôi nghĩ là có. Nhưng Capitol vẫn sẽ kiểm soát cả Panem.

Những chiếc bánh kẹp pho mát được chuyển đến tay mọi người và chúng tôi ngồi ăn dưới bóng cây. Tôi cố tình ngồi tít mé ngoài, kế bên Pollux, để khỏi phải nói chuyện. Mà thực ra thì cũng chẳng ai nói gì nhiều. Trong bầu không khí khá tĩnh lặng ấy, lũ chim lại chiếm lĩnh khu rừng. Tôi huých cùi trỏ vào người Pollux, chỉ cho anh xem một con chim nhỏ màu đen có mào. Nó nhảy lích chích sang một cành cây khác, thoáng danh cánh để lộ những khoang trắng. Pollux chỉ vào chiếc ghim của tôi, nhướng mày vẻ dò hỏi. Tôi gật đầu, khẳng đinh nó chính là chim húng nhại. Tôi giơ ngón tay lên ngụ ý Đợi đã, để em cho anh xem, rồi huýt sáo gọi chim. Con chim húng nhại ngẩng đầu lên đáp lại ngay tiếng huýt của tôi. Rồi, trước sự ngạc nhiên của tôi, Pollux cũng huýt vài nốt theo cách của riêng mình. Con chim lập tức huýt trả. Khuôn mặt Pollux ngời lên vẻ thích thú, một tràng tiếng huýt du dương cứ trao qua gửi lại giữa anh và con chim. Có lẽ đó là đoạn hội thoại đầu tiên anh có sau hàng năm giời. Tiếng nhạc thu hút chim húng nhại tương tự như hoa nở hấp

dẫn loài ong, và chẳng mấy chốc đã có nửa tá húng nhại kéo đến đậu trên những cành cây trên đầu chúng tôi. Anh gõ gõ tay tôi và dùng nhánh cây con vạch một chữ lên đất. HÁT?

Thông thường tôi sẽ nói từ chối nhưng trong tình cảnh này thì khó có thể khước từ Pollux. Vả lại, tiếng hót của chim húng nhại thì khác xa tiếng huýt, và tôi muốn anh được nghe những âm thanh đó. Vì thế, không kịp suy nghĩ chín chắn về những gì định làm, tôi cất lên bốn nốt nhạc của Rue mà em từng hát báo hiệu ngày làm việc kết thúc ở Quận 11. Những thanh âm đến phút cuối lại làm nhạc nền tiễn đưa em. Lũ chim không biết điều đó. Chúng chọn một đoạn đơn giản rồi cùng nhau tung hứng trong một bản hòa âm ngọt ngào. Như chúng từng làm trong Đấu trường Sinh tử trước khi bầy mút xuyên qua rừng cây, rượt đuổi chúng tôi đến Cornucopia, và chậm rãi nhay Cato thành một đống bầy nhầy bết máu...

"Muốn nghe lũ chim hót một bài hẳn hoi không?" tôi buột miệng. Bất cứ thứ gì để chặn dòng ký ức đó lại. Tôi đứng lên, quay lại chỗ đám cây, đặt tay lên thân cây phong thô ráp mà lũ chim đang đậu. Tôi không hát to bài Cây Treo cổ mười năm nay rồi, vì nó bị cấm, nhưng tôi vẫn nhớ rõ từng lời. Tôi cắt tiếng hát thật khẽ, thật êm như cha tôi từng làm.

"Em có, em có

Đến bên cây

Kẻ giết ba người lủng lẳng trên cành ấy.

Nơi đây đã xảy ra bao điều kỳ dị

Nào còn chi lạ lẫm

Nếu nửa đêm ta gặp nhau bên cây treo cổ."

Lũ húng nhại bắt đầu thay đổi giai điệu khi nghe thấy bài hát mới của tôi.

"Em có, em có

Đến bên cây

Nơi linh hồn ấy kêu gọi tình nhân xa bay cao chạy.

Nơi đây đã xảy ra bao điều kỳ dị

Nào còn chi lạ lẫm

Nếu nửa đêm ta gặp nhau bên cây treo cổ."

Tôi đã khiến lũ chim chú ý. Thêm một đoạn nữa, chắc chắn chúng sẽ nắm bắt giai điệu vì nó khá đơn giản và được lặp lại bốn lần mà chỉ thay đổi chút ít.

"Em có, em có

Đên bên cây

Cho tôi nhắn nhủ 'Chạy đi để ta cùng tự do'

Nơi đây đã xảy ra bao điều kỳ dị

Nào còn chi lạ lẫm

Nếu nửa đêm ta gặp nhau bên cây treo cổ."

Bầu thinh lặng trùm khắp các tán cây. Chỉ có tiếng lá sột soạt trong gió nhẹ. Nhưng không một con chim nào cất tiếng hót, dù là húng nhại hay bất kỳ loài nào khác. Peeta nói đúng. Khi tôi hát lũ chim thảy đều im lặng. Như chúng từng làm với cha tôi vậy.

"Em có, em có

Đên bên cây

Bầu bạn bên tôi, cổ tròng dây.

Nơi đây đã xảy ra bao điều kỳ dị

Nào còn chi lạ lẫm

Nếu nửa đêm ta gặp nhau bên cây treo cổ."

Lũ chim đợi tôi hát tiếp. Nhưng chỉ có vậy. Đoạn cuối cùng. Giữa lúc thanh tĩnh tôi nhớ lại một cảnh tượng. Tôi trở về nhà sau một ngày ở trong rừng cùng cha. Ngồi trên sàn nhà với Prim hồi ấy mới lẫm chẫm biết đi, hát bài "Cây Treo cổ". Làm vòng cổ cho hai chị em từ những sợi thừng cũ giống như lời bài hát đã nhắc đến mà không hiểu ý nghĩa thực sự của ca từ. Tuy vậy giai điệu cũng khá đơn giản và dễ hòa âm, mà thuở ấy tôi có thể nhớ hầu hết mọi thứ có nhạc tính sau một hoặc hai lần nghe. Bỗng nhiên, mẹ tôi giật lấy cái vòng cô dây thừng ném đi và hét lên với cha tôi. Tôi òa khóc bởi mẹ chưa bao giờ thét lác cả, rồi Prim cũng ré lên, vậy là tôi liền chạy ra ngoài trốn. Vì tôi đích xác chỉ có một nơi ẩn náu – dưới bụi kim ngân trên Đồng cỏ - nên cha tìm thấy tôi ngay. Cha vỗ về tôi, bảo rằng không sao hết, chỉ là chúng tôi không nên hát bài đó nữa. Mẹ chỉ muốn tôi

quên nó đi. Và tất nhiên là từng lời khắc vào não tôi ngay tức thì, không thể ngăn nổi.

Chúng tôi không hát bài đó nữa, cha và tôi, thậm chí cũng chẳng nhắc đến. Sau khi cha mất, bài hát ấy thường trở đi trở lại trong tôi. Lớn hơn, tôi dần hiểu ca từ của nó. Đoạn đầu nghe như một chàng trai cố rủ bạn gái hẹn hò bí mật lúc nửa đêm. Nhưng địa điểm hẹn lại rất kỳ quặc, cây treo cổ, nơi một người đàn ông bị treo cổ vì tội giết người. Người yêu của kẻ sát nhân chắc hẳn có liên quan tới vụ giết người, hoặc có thể đằng nào người ta cũng sắp trừng phạt cô, vì hồn ma của anh kêu gọi cô hãy chạy chốn. Rõ là quái đản, chỗ hồn ma biết nói ấy, nhưng đến đoạn ba mới gọi là sởn da gà. Ta nhận ra người hát bài hát này chính là kẻ sát nhân đã chết. Anh ta vẫn quanh quất bên cây treo cổ. Và dẫu có bảo người yêu tháo thân thì anh ta vẫn không ngừng hỏi cô có đến gặp mình không. Câu Cho tôi nhắn nhủ 'Chạy đi để ta cùng tự do' là câu rắc rối nhất vì ban đầu tưởng rằng anh ta đang nói về lúc bảo cô gái bỏ trốn, có lẽ là đến nơi an toàn. Nhưng sau ta lại tự hỏi có phải anh ta muốn bảo cô hãy chạy đến với mình không. Với cái chết. Ở khổ cuối, rõ ràng đó chính là điều anh ta chờ đợi. Người yêu chàng trai, cổ tròng dây thừng, treo lủng lẳng bên anh ta.

Tôi đã từng nghĩ tên sát nhân này là kẻ quái dị nhất mà ta có thể tưởng tượng ra. Giờ đây, sau khi trải qua hai kỳ Đấu trường Sinh tử, tôi quyết định sẽ không phán xét anh ta nếu không biết rõ hơn. Biết đâu người yêu anh ra bị kết án tử hình và anh ta chỉ cố khiến sự việc trở nên dễ chấp nhận hơn. Để cô biết rằng anh vẫn chờ đợi cô. Hoặc không chừng anh ta cho rằng nơi mình bỏ cô lại còn tệ hơn cả cái chết. Chẳng phải tôi từng muốn tiêm chết Peeta để cứu cậu ta khỏi bàn tay của Capitol sao? Đó có thực là lựa chọn duy nhất của tôi không? Có lẽ là không, nhưng lúc đó tôi chẳng thế nghĩ ra cách nào khác.

Dù vậy tôi đoán rằng mẹ nghĩ toàn bộ chuyện này quá phức tạp với một đứa bé bảy tuổi. Nhất là đứa tự làm cho mình cái vòng bằng dây thừng. Không phải chi tiết treo cổ chỉ xảy ra trong câu chuyện.

Biết bao người dân ở Quận 12 đã bị hành hình theo cách đó. Chắn chắn mẹ không muốn tôi hát to bài này trong tiết nhạc. Có lẽ mẹ cũng chẳng muốn tôi làm thế ở đây, thậm chí vì Pollux, nhưng ít ra tôi không –khoan đã, không, tôi sai rồi. Khi liếc sang hai bên, tôi thấy Castor đang ghi hình mình. Ai nấy đều đang nhìn tôi chăm chú. Pollux thì ròng ròng nước mắt vì hẳn nhiên bài hát kỳ dị của tôi đã khơi lại một câu chuyện kinh hoàng nào đó trong đời anh. Đã tuyệt chưa? Tôi thở dài, tựa vào thân cây. Rồi chính lúc đó, lũ chim húng nhại bắt đầu biểu diễn bài "Cây Treo cổ". Bài hát cất lên từ miệng chúng nghe thật đẹp. Nhận ra mình đang bị ghi hình, tôi đứng im, cho đến khi Cressida hô, "Cắt!"

Plutarch từ bên kia bước đến chỗ tôi, cười tươi rói. "Cô lấy ý tưởng này từ đâu ra vậy? Nếu chúng ta dựng đoạn phim này thì sẽ chẳng ai tin nổi cho xem." Ông choàng tay quanh người tôi và hôn đánh choách lên đỉnh đầu tôi. "Cô thật đáng giá!"

"Tôi không làm thế để quay phim," tôi nói.

"Thế thì thật may là các máy quay đang bật," ông đáp. "Nào mọi người, quay về thôi!"

Trên đường lê bước trở ra khỏi rừng, chúng tôi đến chỗ một tảng đá, và cả tôi lẫn Gale đều quay đầu về cùng một hướng như đôi chó đánh hơi thấy mùi trong gió. Cressida nhận ra bèn hỏi phía đó có gì. Chúng tôi thú nhận, mà không nhìn nhau, rằng đó là điểm hẹn săn bắn của hai đứa. Chị muốn xem nơi đó, kể cả sau khi chúng tôi nói rằng chỗ ấy chẳng có gì hay ho cả.

Chẳng có gì ngoài chuyện là nơi khiến tôi hạnh phúc, tôi thầm nghĩ.

Gờ đá nhìn xuống một thung lũng. Có lẽ kém xanh tươi hơn mọi khi, nhưng những bụi mâm xôi thì trĩu quả. Nơi đây là khởi điểm của những ngày bất tận cùng nhau săn bắn và đặt bẫy, câu cá và hái lượm, rong chơi khắp rừng, thổ lộ mọi tâm tình khi chất đầy túi săn. Đó là ngưỡng cửa dẫn tới sinh kế và cả sự sáng suốt. Và chúng tôi là chìa khóa của nhau.

Giờ chẳng còn Quận 12 để mà chạy trốn nữa, không còn Trị an

viên nào để ta phải giở mánh đối phó, cũng chẳng còn cái miệng đói ăn nào tiếp tế. Capitol đã lấy đi tất cả những thứ đó, và tôi cũng sắp mất cả Gale. Nhu cầu chung từng là chất keo kết dính hai đứa tôi ngần ấy năm đang dần tan chảy. Những trắc trở thực sự, không phải vụn vặt, chắn giữa chúng tôi. Nông nỗi nào mà hôm nay, dù đối mặt với tổn thất nặng nề của Quận 12, chúng tôi vẫn giận dữ đến mức chẳng thể mở miệng nói với nhau?

Gale nói dối tôi cũng thật tài. Đây là điều không thể chấp nhận được, dù anh làm thế vì lợi ích của tôi. Dẫu vậy lời xin lỗi của anh có vẻ thật lòng. Thế mà tôi lại ném trả vào mặt anh kèm theo lời sỉ nhục để chắc chắn làm anh tổn thương. Chuyện gì đang xảy ra với chúng tôi vậy? Tại sao giờ đây lúc nào chúng tôi cũng đối địch nhau? Thật đúng là mớ bòng bong, nhưng không hiểu sao tôi có cảm giác nếu mình lần lại cội rễ của vấn đề thì cốt lõi chính là hành động của tôi. Tôi có thực muốn xua đuổi anh không?

Tôi nắm trái mâm xôi ngắt khỏi cuống. Nhẹ nhàng vê nó giữa ngón trỏ và ngón cái. Rồi đột nhiên tôi quay sang ném nó về phía anh. “Và chúc cho may mắn...” tôi bỏ lửng. Tôi ném nó lên cao để anh có nhiều thời gian quyết định xem sẽ hất nó sang bên hay đón lấy.

Mắt Gale chĩa vào tôi, không phải trái mâm xôi, nhưng vào giây phút cuối cùng, anh há miệng ra đỡ trọn. Anh nhai rồi nuốt, ngừng hồi lâu mới nói “...sẽ luôn mỉm cười với bạn.” Ít nhất anh cũng có nói.

Cressida bảo chúng tôi ngồi trong góc thụt của tảng đá, cái chỗ không thể nào không gây xúc động được, và dụ chúng tôi nói về săn bắn. Điều gì đã thúc đẩy chúng tôi vào rừng, chúng tôi gặp nhau thế nào, những khoảnh khắc yêu thích nhất. Chúng tôi bớt dè dặt hơn, bắt đầu cười chút ít khi kể về những lần gặp tai nạn với lũ ong, cho hoang và chồn hôi. Khi cuộc nói chuyện lái sang việc chúng tôi cảm thấy như thế nào khi thế hiện kỹ năng sử dụng vũ khí trong trận đánh bom ở Quận 8 thì tôi ngưng bặt. Gale chỉ nói, “Lẽ ra phải làm từ lâu rồi.”

Đến khi chúng tôi tới quảng trường thị trấn thì chiều đã ngả hẳn về tối. Tôi dẫn Cressida tới tiệm bánh đổ nát bảo chị quay một thước phim. Thứ cảm xúc duy nhất tôi có thể gom góp lại chỉ là sự rã rời. "Peeta à, đây là nhà cậu. Không ai nghe tin gì về gia đình cậu từ sau vụ đánh bom. Quận 12 mất rồi. Thế mà cậu lại kêu gọi đình chiến ư?" Tôi liếc quanh bốn bề trống rỗng. "Ở đây chẳng còn lại ai để nghe cậu nói đâu."

Khi chúng tôi đứng trước đống kim loại xưa là giá treo cổ, Cressida hỏi có ai trong chúng tôi từng bị tra tấn hay không. Thay cho câu trả lời, Gale cởi áo sơ mi ra quay lưng lại ống kính. Tôi chằm chằm nhìn những vết sẹo do roi vọt để lại, trong tai lại vang lên tiếng roi quất phần phật, thấy hình hài đẫm máu của anh bị trói cổ tay lủng lẳng, bất tỉnh nhân sự.

"Thôi xong rồi," tôi tuyên bố. "Tôi sẽ gặp mọi người ở Làng Chiến thắng. Thứ gì đó... cho mẹ tôi."

Có lẽ tôi đã đi bộ đến đây, nhưng đến khi ý thức của tôi quay trở lại thì tôi đã thấy mình đang ngồi trên sàn trước tủ bếp ở ngôi nhà nơi Làng Chiến thắng. Cẩn thận xếp những chiếc bình gốm và lọ thủy tinh vào hộp. Nhét băng bông sạch vào giữa để tránh vỡ. Gói hàng bó hoa khô.

Thốt nhiên tôi nhớ ra bông hồng trên bàn phấn. Liệu nó có thật không? Nếu thật thì nó còn ở đó chứ? Tôi cố cưỡng lại thôi thúc đi kiểm tra. Nếu nó còn đấy thì chỉ khiến nỗi sợ hãi cứ trở đi trở lại trong tôi thôi. Tôi cập rập gói đồ.

Khi các ngăn tủ đã trống trơn, tôi đứng lên thấy Gale đã vào bếp từ lúc nào. Thật bực mình vì anh lại xuất hiện êm ru như thế. Anh cúi xuống bàn, ngón tay choãi rộng trên thớ gỗ. Tôi đặt chiếc hộp giữa hai đứa. "Nhớ không?" anh hỏi. "Đây là nơi em đã hôn anh."

Hóa ra lượng ma phiện liều cao tiêm cho anh sau trận đòn roi không đủ mạnh để xóa nhòa điều đó khỏi nhận thức của anh. "Em tưởng anh không nhớ," tôi nói.

"Đến chết mới quên được. Có khi tới lúc ấy cũng không," anh bảo tôi. "Có lẽ anh sẽ giống người đàn ông trong 'Cây Treo cổ'. Vẫn chờ

đợi câu trả lời." Gale, người mà tôi chưa từng thấy nhỏ lệ bao giờ, đang ngân ngấn nước mắt. Để ngăn lệ trào, tôi bước tới áp môi trên môi anh. Chúng tôi nếm thấy hơi nóng, tro tàn, cùng mùi khổ hạnh. Một hương vị đáng ngỡ ngàng cho nụ hôn dịu nhẹ nhường ấy. Anh rứt ra trước, đoạn gượng cười. "Anh đã biết thế nào em cũng hôn anh mà."

"Tại sao?"

"Vì anh đang đau đớn," anh đáp. "Đó là cách duy nhất khiến em chú ý đến anh." Anh bê chiếc hộp lên. "Đừng lo, Katniss. Rồi sẽ qua thôi." Anh rời đi không cho tôi kịp trả lời.

Tôi quá rệu rã không biết phải đối phó ra sao với pha chớp nhoáng vừa rồi của Gale. Suốt chuyến bay ngắn trở về Quận 13 tôi chỉ cuộn tròn trên ghế, cố tảng lờ Plutarch đang thao thao bất tuyệt về một trong những chủ đề yêu thích – những thứ vũ khí không còn có sẵn cho nhân loại tùy nghi sử dụng nữa. Máy bay tầm cao, vệ tinh quân sư, máy nghiền tế bào, máy bay không người lái, vũ khí sinh học có hạn sử dụng. Bị xóa sổ do bầu khí quyển bị hủy hoại, thiếu tài nguyên hay trái đạo đức. Có thể nghe thấy nỗi nuối tiếc của vị Trưởng Ban Tổ chức Đấu trường Sinh tử, giờ ngài chỉ biết mơ về những món đồ chơi đó và đành chấp nhận tàu bay với tên lửa mặt đất với mấy khẩu súng cũ đơn giản.

Sau khi trút bỏ bộ đồ Húng nhại, tôi đi thẳng về giường không thiết ăn uống. Thế mà Prim vẫn lay tôi dậy sáng hôm sau. Ăn sáng xong, tôi không đếm xỉa gì đến thời gian biểu mà lại chợp mắt trong tủ dụng cụ. Ngủ dậy, lồm cồm bò ra giữa đống hộp phấn và bút chì lỉnh kỉnh thì đã đến giờ ăn tối. Tôi dùng một suất xúp đậu cỡ đại và đang được dẫn trở về Phòng E thì bị Boggs chặn lại.

"Có cuộc họp ở Bộ Tư lệnh. Bỏ qua thời gian biểu hôm nay của cháu đi," ông nói.

"Rõ," tôi đáp.

"Hôm nay cháu có tuân theo thời gian biểu tí nào không đấy," ông hỏi vẻ bực bội.

"Ai mà biết được? Cháu bị rối loạn tinh thần mà." Tôi giơ cổ tay

lên định cho ông xem chiếc vòng y tế thì nhận ra nó đã biến mất. “Thấy chưa? Cháu còn chả nhớ là người ta đã lấy chiếc vòng. Sao họ lại muốn cháu đến Bộ Tư lệnh nhỉ? Cháu có bỏ lỡ gì không?”

“Chắc là Cressida muốn cho cháu xem ĐTT Quận 12. Nhưng ta đoán rồi cháu cũng sẽ xem khi nào phát sóng thôi,” ông đáp.

“Thế nên cháu mới cần thời gian biểu. Khi ĐTT lên sóng ấy,” ông nói. Ông quắc mắt nhìn tôi nhưng không nhận xét gì thêm.

Mọi người đã ngồi kín Bộ Tư lệnh, nhưng vẫn dành cho tôi một chỗ giữa Finnick và Plutarch. Màn hình đã hiện lên bàn, trưng ra đường dẫn quen thuộc tới kênh Capitol.

“Chuyện gì vậy? Không phải chúng ta sắp xem ĐTT Quận 12 sao?” tôi hỏi.

“Ôi, không,” Plutarch nói. “Ý tôi là, chắc thế. Tôi không biết rõ Beetee định sử dụng cảnh nào.”

“Beetee cho rằng ông ấy đã tìm ra cách đột nhập vào đường dẫn toàn quốc,” Finnick lên tiếng. “Để ĐTT của chúng ta cũng sẽ lên sóng Capitol. Hiện ông ấy đang nghiên cứu dưới Ban Phòng thủ Đặc biệt. Tối nay sẽ có chương trình trực tiếp. Snow sẽ xuất hiện hay sao đó. Có lẽ bắt đầu rồi đây.”

Dấu triện Capitol hiện ra, được tăng cường hiệu quả bởi bài quốc ca. Rồi tôi chằm chằm nhìn thẳng vào cặp mắt rắn của Tổng thống Snow khi ông ta chào hỏi quốc dân. Ông ta có vẻ bị bao bọc kín sau chiếc bục, nhưng vẫn trông thấy trọn vẹn bông hồng trắng trên ve áo. Máy quay chĩa sang hướng khác thu cảnh Peeta ngồi một bên trước tấm bản đồ Panem được phát bằng máy chiếu. Cậu ngồi trên ghế treo, chân đặt trên thanh ngang kim loại. Chiếc chân giả của cậu gõ gõ theo nhịp kỳ quặc bất thường. Những giọt mồ hôi lấm tấm xuyên qua lớp phấn nơi môi và trán cậu. Nhưng chính ánh mắt cậu – giận dữ nhưng thiếu tập chung – mới là thứ khiến tôi sợ hãi nhất.

“Cậu ấy tàn tạ hơn rồi,” tôi thì thầm. Finnick nắm chặt tay tôi cho tôi chỗ bấu víu, còn tôi cố gắng bám riết lấy.

Peeta não nề cất tiếng về sự cấp thiết của việc đình chiến. Cậu nhấn mạnh những tổn thất đối với cơ sở hạ tầng chủ chốt ở nhiều

quận, và trong khi cậu nói, một số phần trên bảng đồ sáng lên cho thấy những hình ảnh tàn phá. Một con đập bị vỡ ở Quận 7. Một đoàn tàu bị trật bánh khiến nước thải độc hại tràn lênh láng khỏi toa chứa hàng. Một kho thóc sụm nát sau vụ cháy. Tất cả những thiệt hại này cậu đều quy cho hành động nổi loạn.

Bùm! Không hề báo trước, tôi thình lình xuất hiện trên màn hình ti vi, đứng trước tiệm bánh đổ nát.

Plutarch nhảy cẫng lên. "Ông ấy làm được rồi! Beetee đột nhập được rồi."

Mọi người trong phòng đang lao xao phản ứng thì Peeta xuất hiện trở lại, vẻ sao nhãng. Cậu đã thấy tôi trên màn hình. Cậu cố tiếp tục bài diễn văn bằng cách chuyển sang nói về vụ đánh bom nhà máy lọc nước thì bị một cảnh phim ngắn có cảnh Finnick nói về Rue chen vào. Rồi tất cả thành một trận chiến truyền thông khi các chuyên gia kỹ thuật của Capitol cố ngăn chặn đòn tấn công của Beetee. Nhưng họ đã bị phủ đầu, còn Beetee, hình như đã dự đoán rằng mình sẽ không thể nắm thế kiểm soát, thì có cả một kho vũ khí gồm những đoạn phim ngắn dài từ năm tới mười giây để xoay xở. Chúng tôi chứng kiến bài phát biểu chính thức chìm dần khi từ ĐTT phóng ra tới tấp cách chọn lựa.

Pkutarch bừng bừng phấn khích và hầu hết mọi người đều chúc mừng Beetee, nhưng Finnick vẫn đứng lặng người bên tôi. Tôi bắt gặp ánh mắt của Haymitch ở bên kia phòng, và nhìn thấy vẻ khiếp đảm của mình đang được phản chiếu trong đó. Cái vẻ ngộ ra rằng với mỗi lời chúng mừng thì Peeta lại tuột xa hơn khỏi tay của chúng tôi.

Dấu triện Capitol xuất hiện trở lại, kèm theo giọng thu âm đều đều. Nó kéo dài chừng hai mươi giây thì Snow và Peeta quay lại màn hình. Cảnh tượng thật rối loạn. Chúng tôi nghe thấy những lời trao đổi nhốn nháo từ các ca bin của họ. Snow nhoài ra trước, rành rọt nói rằng phiến quân đang tìm cách cản trở việc truyền bá những thông tin buộc tội họ, nhưng sự thật và công lý sẽ lên ngôi. Toàn bộ buổi phát sóng được chiếu lại sau khi tình hình an ninh vãn hồi. Ông

ta hỏi Peeta xem trong màn thể hiện tối nay như vậy, cậu có muốn nói lời chào tạm biệt nào với Katniss Everdeen không.

Nghe nhắc đến tên tôi, Peeta gồng mình đến rúm ró mặt mày. “Katniss à.... cậu nghĩ chuyện này sẽ kết thúc thế nào đây? Sẽ còn lại những gì? Không ai được an toàn hết. Cả ở Capitol. Cả ở các quận. Còn cậu... ở Quận 13...” Cậu hít mạnh vào, như thể cố hớp không khí, cặp mắt trông hoảng loạn. “Sáng mai là chết!”

Đằng sau ống kính, Snow ra lệnh, “Kết thúc đi!” Beetee đẩy tất cả vào mớ hỗn loạn bằng cách cứ ba giây một lần cho phát nhanh một cảnh tĩnh với hình ảnh tôi đứng trước bệnh viện. Nhưng giữa những hình ảnh đó, riêng chúng tôi được biết hành động thật đang diễn ra tại hiện trường. Peeta nỗ lực nói tiếp. Máy quay chĩa xuống sàn gạch trắng tinh. Những đôi giày hỗn loạn. Lực của cú đấm giáng xuống đi liền với tiếng thét đau đớn của Peeta.

Và rồi máu của cậu văng tung tóe ra sàn gạch.

Phần II: Đột kích

10.

Tiếng hét khởi phát từ phần lưng dưới của tôi, dâng lên khắp cơ thể rồi tắc lại trong cổ họng. Tôi là một người câm Avox, uất nghẹn vì đau đớn. Kể cả tôi có thả lỏng cơ cổ, để âm thanh xé toác không gian thì ai thèm chú ý chứ? Cả phòng đang náo loạn. Mọi người thi nhau thắc mắc, gặng hỏi đủ kiểu trong khi cố mổ xẻ lời nói của Peeta. "Còn cậu... ở Quận 13... Sáng mai là chết!" Tuy nhiên không ai hỏi về người đưa tin mà hình ảnh đổ máu của cậu đã bị làm nhiễu sóng.

Một giọng nói vang lên kêu gọi tất cả chú ý. "Trật tự!" Mọi ánh mắt đổ dồn vào Haymitch. "Có phải bí ẩn gì to tát đâu! Thằng bé đang cảnh báo chúng ta sắp bị tấn công. Ở đây. Tại Quận 13 này."

"Cậu ta có có được thông tin đó bằng cách nào?"

"Sao chúng ta phải tin cậu ta?"

"Làm sao ông biết?"

Haymitch gầm lên thất vọng. "Trong lúc chúng ta đang nói đây thì chúng đang đánh thằng bé thừa sống thiếu chết. Các người còn cần thêm gì nữa? Katniss, nói giúp ta đi!"

Tôi phải lắc mình mới thốt lên lời được. "Haymitch nói đúng. Tôi không biết Peeta lấy tin đó từ đâu ra. Hay nó có chính xác không. Nhưng cậu ấy tin là có. Còn họ..." Tôi không thể nói to điều Snow đang làm với cậu.

"Các ngươi không biết lão ta đâu," Haymitch nói với Coin. "Chúng tôi thì có đấy. Bảo người của bà chuẩn bị đi."

Thống đốc xem chừng không hốt hoảng, chỉ có phần hơi bối rối trước bước ngoặt này. Bà ta ngẫm ngợi từng lời, khẽ gõ ngón tay lên mép bảng điều khiển trước mặt. Khi lên tiếng, bà ta nhắm thẳng đến Haymitch với giọng đều đều. "Tất nhiên chúng tôi đã dự phòng cho tình huống này. Tuy nhiên hàng bao nhiêu thập kỷ qua đã củng cố giả thiết của chúng tôi rằng những cuộc tấn công trực tiếp vào Quận 13 sẽ phản tác dụng với đại cục của Capitol. Tên lửa hạt nhân sẽ

phát tán phóng xạ vào khí quyển, gây ra những hậu quả khôn lường với môi trường. Ngay cả vụ đánh bom thông thường cũng có thể phá hoại nghiêm trọng khu phức hợp quân sự của chúng tôi, trong khi đây lại là thứ Capitol hy vọng chiếm lại. Và tất nhiên họ khiến ta phải phản công. Có thể thấy là dựa trên mối liên minh hiện tại của chúng ta với phiến quân, những chuyện đó sẽ được xem là các rủi ro có thể chấp nhận được."

"Bà nghĩ vậy à?" Haymitch nói. Hơi quá thành thật, nhưng sự mỉa mai tinh tế cũng ít khi được dùng tới ở Quận 13 này.

"Phải. Dù gì cũng không kịp diễn tập an ninh Cấp Năm nữa rồi," Coin nói, "Ra lệnh đóng cửa thôi." Bà ta bắt đầu gõ bàn phím nhoay nhoáy để ban bố quyết định. Khoảnh khắc bà ta ngước đầu lên, mọi sự đã bắt đầu.

Đã có hai đợt diễn tập cấp thấp kể từ khi tôi đến Quận 13. Tôi không nhớ nhiều lắm về đợt đầu tiên. Lúc ấy tôi đang nằm trong phòng chăm sóc đặc biệt ở bệnh viện, và tôi nghĩ chắc các bệnh nhân được miễn khoản đó vì việc di chuyển chúng tôi đến nơi luyện tập quá phức tạp mà lợi ích lại chẳng bõ bèn gì. Tôi đã mơ hồ nhận ra một giọng nói tự động hướng dẫn mọi người tập trung tại khu màu vàng. Trong suốt đợt hai, diễn tập Cấp Hai tương ứng với khủng hoảng nhẹ - ví dụ như phương án cách ly tạm thời trong khi các công dân được kiểm tra xem có lây nhiễm không hồi bùng phát dịch cúm – chúng tôi phải quay về nơi cư trú. Tôi đã nấp sau một cái ống trong phòng giặt, không đếm xỉa gì đến tiếng bíp bíp nhịp nhàng phát ra từ hệ thống truyền thanh, và ngắm một con nhện đan lưới. Chưa có trải nghiệm nào chuẩn bị tinh thần cho tôi đối phó với tiếng còi báo động không lời inh tai rợn người giờ đang rú khắp Quận 13. Sẽ chẳng ai coi thường thứ âm thanh dường như được sinh ra để đẩy toàn thể người dân vào cảnh nháo nhác này. Nhưng đây là Quận 13 và chuyện đó không xảy ra.

Boggs dẫn Finnick và tôi ra khỏi Bộ Tư lệnh, men theo hành lang đến ngưỡng cửa dẫn vào khoảng cầu thang rộng rãi. Những dòng người đang đổ về hợp thành một con sông chỉ trôi xuống dưới.

Không ai la hét hay xô đẩy. Kể cả trẻ con cũng không kháng cự. Chúng tôi đi xuống, hết tầng này tới lần khác, không nói năng gì, bởi không lời nào có thể át được tiếng còi. Tôi tìm kiếm mẹ và Prim, nhưng không nhìn thấy bất kỳ ai ngoài những người vừa lập tức vây sít tôi. Tuy nhiên tối nay cả hai mẹ con đều làm trong bệnh viện, không lý nào mà họ lại bỏ lỡ buổi diễn tập.

Tai tôi lùng bùng còn mắt thì trĩu nặng. Chúng tôi đang đi sâu tít xuống phía dưới. Ưu điểm duy nhất là chúng tôi càng xuống sâu vào lòng đất thì tiếng còi càng đỡ nhức óc hơn. Như thể họ cố tình dùng sức xua chúng tôi khỏi mặt đất, tôi cho là vậy. Các nhóm người bắt đầu tỏa về những cánh cửa được đánh dấu nhưng Boggs vẫn dẫn tôi xuống dưới cho đến khi cuối cùng cầu thang cũng kết thúc ở rìa một hang động khổng lồ. Tôi dợm bước thẳng vào thì bị Boggs ngăn lại, bảo tôi phải vẩy cánh tay có in thời gian biểu trước máy quét để được ghi nhận. Rõ ràng thông tin sẽ truyền tới máy tính ở đâu đó để đảm bảo không ai đi lạc.

Nơi này xem ra khó có thể xác định là tự nhiên hay nhân tạo. Vài chỗ trên tường là đá, trong khi dầm thép và bê tông gia cố chắc chắn những chỗ khác. Giường ngủ được đẽo thẳng vào tường đá. Có bếp, buồng tắm, trạm sơ cứu. Chốn này vốn được thiết kế để lưu trú dài ngày.

Những tấm biển trắng đề chữ hoặc số được đặt cách quãng quanh hang. Khi Boggs đang bảo Finnick và tôi trình diện tại khu vực tương ứng với nơi ở được phân – trong trường hợp của tôi thì E đại diện cho Phòng E – thì Plutarch thong thả bước vào. “A, mọi người đây rồi,” ông nói. Sự kiện vừa nãy chẳng ảnh hưởng mấy tới tâm trạng Plutarch. Ông vẫn còn phấn khởi với thành công của Beetee trong chiến dịch Cướp Sóng. Thấy rừng mà không thấy cây. Không thấy Peeta bị trừng phạt ra sao hay Quận 13 sắp bị nổ tung thế nào. “Katniss, rõ ràng đây là khoảnh khắc tồi tệ với cô, sự sa sút của Peeta ấy, nhưng cô phải ý thức được rằng những người khác sẽ quan sát mình đấy.”

“Gì cơ?” tôi nói. Thật không thể tin nổi ông thực sự lại hạ cấp

tình trạng trầm trọng của Peeta thành sự sa sút.

"Những người khác trong boong ke, họ sẽ nhìn phản ứng của cô mà làm theo. Nếu cô bình tĩnh và dũng cảm, họ cũng sẽ cố được như vậy. Nếu cô hoang mang sợ hãi thì cảm giác ấy sẽ lan ra như cháy rừng," Plutarch giải thích. Tôi chỉ nhìn ông chằm chằm. "Đại khái là lửa sẽ bén đó," ông nói tiếp, như thể tôi chậm hiểu lắm vậy.

"Sao không coi như là tôi đang diễn nhỉ, ông Plutarch?" tôi nói.

"Đúng! Quá chuẩn. Người ta luôn dũng cảm hơn nhiều khi có khán giả," ông đáp. "Hãy nhìn sự dũng cảm mà Peeta vừa mới thể hiện kìa!"

Tôi phải kiềm chế hết mức để không tát ông ta.

"Tôi phải quay lại chỗ Coin trước khi có lệnh đóng cửa đây. Tốt lắm, cứ thế mà làm nhé!" ông nói rồi rảo bước đi.

Tôi lại bên chữ E to đùng treo trên tường. Chỗ của chúng tôi diện tích khoảng mười bốn mét vuông sàn đá, được phân chia bằng những đường kẻ màu. Hai chiếc giường được đẽo thẳng vào tường – như vậy một người trong chúng tôi sẽ phải ngủ dưới sàn – và một ngăn vuông trên mặt đất dùng để trữ đồ. Một mẩu giấy trắng bọc ni lông trong suốt đề QUY TẮC BOONG KE. Tôi chòng chọc nhìn những đốm đen trên mảnh giấy. Chúng bị che mờ mất một lúc bởi những giọt máu thừa mà dường như tôi không thể chùi hết khỏi tầm mắt. Dần dần những con chữ mới trở nên rõ ràng. Phần đầu có tiêu đề "Khi đến"

1. Đảm bảo không sót bất kỳ thành viên nào trong Phòng bạn.

Mẹ tôi và Prim chưa đến, nhưng tôi là một trong những người đầu tiên tới boong ke. Cả hai người chắc đang giúp chuyển bệnh nhân đến nơi ở mới.

2. Tới Trạm Tiếp tế lấy cho mỗi thành viên trong Phòng một gói đồ. Sửa soạn Chỗ ở. Trả lại (các) túi.

Tôi quét mắt quanh hang động cho đến khi định vị được Trạm Tiếp tế, một căn phòng sâu tít phía trước có quầy. Mọi người đang đợi sau quầy, nhưng trông chưa nhộn nhịp lắm. Tôi bước về phía đó, nói chữ cái phòng mình rồi xin bà ba gói đồ. Một người đàn ông kiểm

tra tờ giấy, lôi mấy gói đồ được đánh dấu riêng biệt từ trên giá xuống lẳng lên mặt quầy. Sau khi đeo một gói lên lưng, hai tay cầm hai gói kia, mặt tôi quay lại thấy một nhóm người đã nhanh chóng hình thành phía sau. "Xin lỗi," tôi nói lúc tay xách nách mang lách qua bọn họ. Có phải chỉ là vấn đề thời điểm không? Hay Plutarch nói đúng. Tất cả những người này đang làm theo tôi chăng?

Về chỗ, tôi mở một gói đồ ra lấy một tấm nệm mỏng, chăn, hai bộ quần áo màu xám, bàn chải, lược và đèn pin. Khi kiểm tra xem hai gói kia chứa gì, tôi phát hiện ra sự khác biệt rõ rệt duy nhất là nó có cả quần áo màu xám lẫn trắng. Hai gói này là dành cho mẹ và Prim, phòng trường hợp họ phải đi khám chữa bệnh. Sau khi trải giường, cất quần áo, trả lại túi xong xuôi, tôi chẳng còn gì làm ngoài việc ngồi trơ ra nhìn quy tắc cuối cùng.

3. Đợi chỉ dẫn tiếp theo.

Tôi ngồi khoanh chân trên sàn chờ đợi. Một dòng người đều đặn đổ vào phòng, nhận chỗ rồi lấy đồ. Chắc mấy chốc nơi đây đã chật kín. Tôi tự hỏi mẹ và Prim có qua đêm ở chỗ nào đó mà các bệnh nhân được đưa tới không. Nhưng, không, tôi không nghĩ vậy. Họ có trong danh sách ở đây mà. Tôi bắt đầu nóng ruột thì mẹ xuất hiện. Tôi nhìn sau lưng mẹ chỉ thấy cả biển người lạ. "Prim đâu ạ?" tôi hỏi.

"Con bé không ở đây à?" mẹ đáp. "Nó phải từ bệnh viện xuống thẳng đây rồi chứ. Nó đi trước mẹ mười phút mà. Nó đang ở đâu chứ? Nó đi đâu được nhỉ?"

Tôi nhắm nghiền mắt một thoáng để tìm dấu vết em như thể đang săn mồi. Thấy em nghe thấy tiếng còi liền hối hả chạy đi giúp các bệnh nhân, gật đầu khi người ta ra hiệu cho em xuống boong ke, và rồi ngập ngừng nơi bậc thang. Bị giằng xé trong giây lát. Nhưng vì sao chứ?

Tôi mở bừng mắt. "Con mèo! Nó quay lại tìm con mèo!"

"Ôi, không," mẹ thảng thốt. Cả hai chúng tôi đều biết tôi nói đúng. Chúng tôi xô ngược dòng người đang ào đến như triều dâng, đang cố thoát ra khỏi boong ke. Lên đến trên, tôi thấy người ta chuẩn

bị đóng cánh cửa kim loại nặng trịch vào. Dần lăn những bánh xe kim loại ở hai bên cửa vào trong. Không hiểu sao tôi biết rằng một khi cánh cửa đóng lại thì không cách nào thuyết phục mấy tay lính mở ra được. Có lẽ việc này thậm chí còn nằm ngoài tầm kiểm soát của họ. Khoảng cách giữa hai cánh cửa co lại còn chừng một mét rồi nửa mét; và đến lúc chỉ còn mở chừng vài phân thì tôi nhét tay vào giữa khe hở.

"Mở ra! Để tôi ra!" tôi hét.

Mấy tay lính thất kinh đảo chiều bánh xe một chút. Không đủ cho tôi qua nhưng cũng đủ để không nghiền nát ngón tay tôi. Tôi tận dụng cơ hội chen vai qua khe hở. "Prim!" tôi hét vọng lên các bậc thang. Mẹ tôi năn nỉ lính gác trong khi tôi cố lách qua. "Prim ơi!"

Rồi tôi nghe thấy. Tiếng chân văng vẳng trên bậc thang. "Bọn em tới đây!" tiếng em lanh lảnh.

"Giữ cửa đi!" Là Gale.

"Họ đang xuống đấy!" Tôi bảo mấy tay lính, và họ bèn nhích cửa ra tầm ba mươi phân. Nhưng tôi không dám di chuyển – sợ họ sẽ nhốt tất cả chúng tôi ở ngoài – cho đến khi Prim xuất hiện, má đỏ hồng vì hộc tốc chạy, vác theo Hũ Bơ. Tôi kéo em vào trong, Gale liền theo sau, ôm hành lý len vào boong ke. Cánh cửa đóng lại với tiếng cách inh tai cuối cùng.

"Em nghĩ gì mà lại làm thế?" Tôi giận dữ lắc Prim rồi lại ôm em, ép chặt Hũ Bơ giữa chúng tôi.

Lời phân bua của Prim lập tức bật ra. "Em không thể bỏ nó lại, chị Katniss à. Không thể lặp lại lần thứ hai. Chị phải nhìn thấy nó đi lại rú rít trong phòng cơ. Nó quay lại để bảo vệ chúng ta mà."

"Được rồi. Được rồi." Tôi hít vài hơi để trấn tĩnh, đoạn lùi lại, túm nhúm lông cổ của Hũ Bơ nhấc lên. "Lẽ ra tao phải dìm chết mày khi có dịp rồi." Nó vểnh tai sang bên rồi giơ vuốt ra. Tôi xì xì không cho nó cơ hội, khiến nó hơi cáu, vì nó vốn coi tiếng xì xì là âm thanh biểu hiện sự khinh miệt của riêng nó. Để trả đũa, nó bật ra tiếng meo meo yếu ớt kiểu mèo con, khiến Prim bảo vệ nó ngay.

"Ôi Katniss, đừng trêu nó nữa mà," em nói, lại ôm ấp nó trong

vòng tay. “Nó đã hoảng lắm rồi.”

Tôi chỉ càng cảm thấy chua chát hơn trước ý nghĩ tôi đã làm tổn thương cảm xúc của con mèo nhỏ quái vật ấy. Nhưng Prim thực lòng lo cho nó. Vì thế tôi đành tưởng tượng ra bộ lông của Hũ Bơ được lót cho đôi găng tay, hình ảnh đã giúp tôi chịu đựng nó ngần ấy năm qua. “Được rồi, chị xin lỗi. Chỗ của chúng ta là ở dưới chữ E lớn trên tường nhé. Tốt hơn hết là cho nó về chỗ đi không lại lạc bây giờ.” Prim đang vội vàng đi, còn tôi thấy mình phải mặt đối mặt với Gale. Anh đang bê chiếc thùng đựng thiết bị y tế lấy từ căn bếp nhà chúng tôi ở Quận 12. Nơi đã in dấu cuộc nói chuyện, nụ hôn, cũng như điều xảy ra ngoài ý muốn cuối cùng, sao cũng được, của hai đứa. Chiếc túi săn của tôi vẫn còn lủng lẳng trên vai anh.

“Nếu Peeta nói đúng thì mấy thứ này cũng chẳng ăn thua,” anh nói.

Peeta. Máu tóe như mưa trên cửa sổ. Như bùn ẩm bám trên ủng.

“Cảm ơn... vì mọi thứ.” Tôi đỡ lấy đồ từ tay anh. “Mà khi nãy anh làm gì trên phòng em vậy?”

“Kiểm tra cho chắc thôi mà,” anh đáp. “Nếu em cần anh thì bọn anh ở số 47 nhé.”

Hầu hết mọi người đã thu về chỗ của mình khi cửa sập vào, vậy nên tôi quay lại nơi ở mới với ít nhất năm trăm người dõi theo. Tôi cố che giấu vẻ hoảng loạn bằng cách tỏ ra hết sức bình tĩnh khi len qua đám đông. Cứ như việc đó lừa được ai vậy. Làm gương như thế thì quá lố thật. Ồ mà ai thèm quan tâm cơ chứ? Đằng nào tất cả bọn họ đều cho rằng tôi bị leng keng. Một ông hình như vừa nãy bị xô ngã xuống sàn bắt gặp ánh mắt tôi, bèn xoa xoa khuỷu tay vẻ uất ức. Tôi suýt nữa cũng xùy xùy ông ta.

Prim đã đặt Hũ Bơ yên vị nơi giường dưới, quấn nó trong chăn chỉ để thò mỗi mặt ra ngoài. Đúng kiểu nó thích mỗi khi có sấm sét, thứ duy nhất khiến nó sợ xanh mật. Mẹ tôi cẩn thận đặt chiếc thùng trong ngăn vuông. Tôi lom khom, lưng tựa vào tường, kiểm tra túi săn xem Gale đã cất công lấy lại cho tôi những gì. Cuốn sách thảo mộc, áo săn, ảnh cưới của cha mẹ tôi và đồ cá nhân trong ngăn kéo

của tôi. Chiếc ghim chim húng nhại giờ đi kèm với bộ trang phục của Cinna, nhưng vẫn còn đó tấm mề đay vàng, chiếc dù bạc kèm vòi máng cùng hạt trai của Peeta. Tôi luồn hạt trai vào một góc dù, vùi sau vào đáy túi như thể nó là cuộc sống của Peeta mà không ai có thể lấy đi chừng nào tôi còn bảo vệ nó.

Tiếng còi văng vẳng bỗng tắt ngúm. Giọng Coin vang lên qua hệ thống truyền thanh của quận, cảm ơn chúng tôi đã gương mẫu sơ tán khỏi các tầng trên. Bà ta nhấn mạnh rằng đây không phải diễn tập, vì rất có thể trong buổi lên sóng trực tiếp Peeta Mellark, người chiến thắng Quận 12 đã đề cập đến một cuộc tấn công vào Quận 13 tối nay.

Đúng lúc đó quả bom đầu tiên đáp xuống. Đầu tiên là nhận thức về sự va chạm, sau đó là tiếng nổ làm chấn động mọi bộ phận sâu xa nhất trong cơ thể tôi, từ màng ruột, tủy xương cho đến chân răng. Chúng ta sắp đi đời rồi, tôi nghĩ. Tôi ngước mắt lên, đoán chừng sẽ nhìn thấy những khe nứt toang hoác chạy ngoằn ngoèo trên trần, những khối đá trút như mưa xuống đầu chúng tôi, nhưng boong ke lại chỉ rung động nhẹ. Điện tắt, bóng tối bao bọc tứ bề khiến tôi mất phương hướng. Những âm thanh nghẹn ngào của con người – những tiếng rít tức thời, tiếng thở đứt quãng, tiếng trẻ con thút thít, một tiếng cười điên loạn có giai điệu – quay cuồng xung quanh trong bầu không khí tích điện. Rồi có tiếng máy phát điện chạy ù ù, và chút ánh sáng lập lòe mờ ảo thay thế cho ánh đèn ảm đạm theo đúng chuẩn Quận 13. Trông giống cảnh tượng ở Quận 12 chúng tôi trước kia hơn, khi nến và lửa cháy le lói một tối mùa đông.

Tôi mò đến chỗ Prim giữa lúc tranh tối tranh sáng, nắm chặt chân em, lấy thân mình bao bọc cho em. Giọng em vẫn bình tĩnh trong khi vỗ về Hũ Bơ. “Không sao đâu cưng, không sao đâu. Ở dưới đây chúng mình sẽ ổn thôi mà.”

Mẹ tôi choàng tay quanh hai chị em. Tôi cho phép bản thân được cảm thấy non nớt trong thoáng lát và ngả đầu lên vai mẹ. “Chẳng giống trận đánh bom Quận 8 chút nào,” tôi nói.

“Có lẽ là tên lửa trên boong ke,” Prim nói, vẫn giữ giọng nhẹ

nhàng cho con mèo yên tâm. “Bọn em đã được học cái này trong buổi định hướng dành cho các công dân mới. Chúng được thiết kế để đâm sâu vào lòng đất trước khi phát nổ. Vì đánh bom trên mặt đất Quận 13 thì chẳng ích gì nữa.”

“Hạt nhân à?” tôi hỏi, thấy bủn rủn khắp người.

“Không nhất thiết,” Prim đáp. “Loại gì mà chứa nhiều thuốc nổ bên trong ấy. Nhưng có khi... là loại đấy không chừng.”

Ánh sáng nhập nhoạng thành ra khó mà nhìn thấy cánh cửa kim loại nặng nề ở cuối boong ke. Nó có bảo vệ được chúng tôi chút nào khỏi cuộc tấn công hạt nhân không? Cho dù nó có thể ngăn chặn phóng xạ với hiệu quả lên tới một trăm phần trăm, mà điều này thực sự bất khả, liệu có khi nào chúng tôi ra được khỏi đây? Nghĩ đến việc phải dành phần đời còn lại dưới vòm đá hun hút này là tôi sợ chết khiếp. Tôi muốn chạy như điên về phía cửa, đòi được thả ra vào bất cứ điều gì đang xảy ra trên kia. Vô ích. Họ sẽ không đời nào làm vậy, và biết đâu tôi lại khơi lên một cuộc chạy loạn điên cuồng.

“Đã xuống sâu thế này rồi, mẹ chắc là mình được an toàn mà,” mẹ tôi rã rời nói. Có phải mẹ đang nghĩ đến chuyện cha tôi nổ mất xác trong mỏ than? “Dù sao thì cũng đã thoát hiểm trong đường tơ kẽ tóc. Tạ ơn trời đất là Peeta có phương tiện cần thiết để cảnh báo chúng ta.”

Phương tiện cần thiết. Một thuật ngữ chung chung bao gồm mọi thứ cậu cần để rung chuông báo động. Sự hiểu biết, cơ hội, lòng dũng cảm. Và thứ gì khác mà tôi không thể định nghĩa. Peeta dường như đã phải suy nghĩ rất lung, nỗ lực truyền tin ra ngoài. Tại sao chứ? Vận dụng ngôn từ trôi chảy như không vốn là tài năng nổi bật nhất của cậu kia mà. Có phải vì bị tra tấn mà cậu gặp khó không? Còn gì nữa? Loạn trí chăng?

Giọng Coin, giờ có vẻ nghiêm nghị hơn, vang khắp boong ke, độ to nhỏ chập chờn cùng ánh đèn. “Có vẻ Peeta Mellark đã đưa thông tin chính xác và chúng ta nợ cậu ấy một lời cảm ơn sâu sắc. Máy cảm biến cho biết tên lửa đầu tiên không phải hạt nhân, nhưng cực mạnh. Dự đoán sẽ có thêm vài vụ nữa. Trong thời gian vụ tấn công, các

công nhân phải ở nguyên tại khu vực chỉ định nếu không được thông báo gì khác."

Một người lính báo cho mẹ tôi đến trạm sơ cứu. Mẹ chần chừ không nỡ rời xa hai chị em tôi, dù chỉ cách chỗ này chừng ba mươi mét.

"Bọn con sẽ ổn thôi, thật mà mẹ," tôi vỗ về. "Có ai qua được nó chứ?" Tôi chỉ Hũ Bơ đang rít lên vẻ chẳng coi tôi ra gì, thế là mấy mẹ con cũng cười được vài tiếng. Tôi thậm chí còn thấy thương nó. Mẹ đi rồi, tôi bảo em, "Sao em không bế nó vào giường hả Prim?"

"Em biết là ngớ ngẩn... nhưng em sợ giường bị sập xuống người trong vụ tấn công lắm," em nói.

Nếu mấy cái giường sập xuống thì cả boong ke cũng sẽ sụp đổ chôn vùi chúng tôi, nhưng tôi quyết định lý lẽ này chẳng hữu ích gì. Thay vào đó, tôi dọn gọn ngăn chứa đồ làm cho Hũ Bơ một cái ổ bên trong. Rồi tôi kéo tấm nệm phía trước ra cho hai chị em nằm chung.

Chúng tôi được chia thành nhóm nhỏ để dùng nhà vệ sinh và đánh răng rửa mặt, nhưng phải nhịn tắm rửa. Tôi cuộn tròn trên nệm cùng Prim, đắp hai lớp chăn vì trong hang vừa lạnh vừa ẩm ướt. Con Hũ Bơ ủ ê dù vẫn được Prim liên tục vỗ về thì rúc trong ngăn vuông, phả hơi mèo vào mặt tôi.

Dù hoàn cảnh chẳng mấy dễ chịu, tôi vẫn rất vui vì có thời gian ở bên em gái. Mối bận tâm lớn nhất của tôi từ khi tới đây – không, thật ra là từ kỳ Đấu trường Sinh tử đầu tiên – là chưa quan tâm chu đáo đến em. Tôi đã không sát sao em như cách một người chị phải làm và đã từng làm. Rốt cuộc, chính Gale chứ không phải tôi mới là người kiểm tra phòng tôi. Đành coi như bù đắp cho em vậy.

Tôi nhận ra mình chưa bao giờ buồn hỏi em đương đầu thế nào với cú sốc khi chuyển tới đây. "Giờ Quận 13 thế nào hở Prim?" tôi mở lời.

"Ngay lúc này á?" em hỏi lại. Cả hai chúng tôi cùng cười. "Đôi khi em nhớ nhà da diết. Nhưng rồi nhớ ra ở đó chẳng còn gì mà nhớ nữa. Ở đây em cảm thấy an toàn. Em và mọi người không phải lo lắng về chị nữa. Ừm, không phải như trước kia." Em ngập ngừng, nụ

cười bẽn lẽn thoáng nở trên môi. “Em nghĩ họ sắp đào tạo em thành bác sĩ đấy.”

Lần đầu tiên tôi nghe thấy chuyện này. “Tất nhiên phải thế chứ. Có ngốc họ mới không làm vậy.”

“Họ đã quan sát em từ hồi em đỡ đần trong bệnh viện. Em đã đăng ký tham gia khóa học y rồi. Chỉ toàn thứ cơ bản cho người mới học thôi. Ở nhà em cũng biết nhiều rồi nhưng vẫn còn ối thứ phải học,” em kể.

“Tuyệt quá,” tôi nói. Bác sĩ Prim. Ở Quận 12 em còn chẳng dám mơ điều ấy. Một thứ gì đó nhỏ bé khẽ khàng, như một que diêm được đánh lên, xua tan nỗi ảm đạm trong lòng tôi. Đây chính là kiểu tương lai mà cuộc nổi dậy có thể đem lại.

“Thế còn chị, Katnisss? Chị xoay xở thế nào?” Đầu ngón tay em dịu dàng di những vạch ngắn giữa hai mắt Hũ Bơ. “Mà đừng nói là chị ổn đấy nhé.”

Thật vậy. Dù trái nghĩa với “ổn” là gì thì đó cũng chính là tình trạng của tôi lúc này. Thế nên tôi mạnh miệng kể em nghe về Peeta, vẻ tàn tạ của cậu trên màn hình, và rằng tôi nghĩ chắc lúc đó họ đã giết chết cậu rồi. Em kéo tôi lại gần hơn, vuốt tóc tôi ra sau tai. Tôi ngưng lại vì thực sự chẳng còn gì mà nói bởi trái tim tôi buốt nhói vô cùng. Có khi tôi còn đang lên cơn đau tim ấy chứ, nhưng việc này xem ra chẳng đáng nhắc đến.

“Katniss à, em không nghĩ Tổng thống Snow sẽ giết anh Peeta đâu,” em nói. Hẳn nhiên em sẽ nói thế rồi; em cho rằng nghe vậy tôi sẽ yên lòng. Nhưng những lời em nói sau đó thật đáng ngạc nhiên. “Nếu làm vậy ông ta sẽ chẳng còn ai mà đem ra giá với chị nữa. Ông ta sẽ chẳng còn cách nào làm tổn thương chị.”

Tôi bỗng nhớ về một cô gái khác, người đã chứng kiến mọi tai ương mà Capitol mang lại. Johanna Mason, vật tế Quận 7, ở trường đấu cuối cùng. Lúc đó tôi đã cố ngăn cô vào rừng nơi lũ húng nhây giả giọng những người yêu đang bị tra tấn, nhưng cô chỉ gạt tôi ra mà nói, “Chúng không làm tôi tổn thương được đâu. Tôi không giống đám còn lại các ngươi. Tôi chẳng còn ai để mà yêu thương.”

Tôi biết Prim nói đúng, rằng Snow không thể lãng phí mạng sống của Peeta, nhất là bây giờ, khi Húng nhại đã gây ra quá nhiều thiệt hại. Ông đã giết Cinna rồi. Phá hủy quê hương tôi rồi. Gia đình tôi, Gale và thậm chí cả Haymitch cũng đã tuột khỏi tầm tay ông ta. Peeta là tất cả những gì ông ta còn lại.

"Thế em nghĩ chúng sẽ làm gì cậu ấy?" tôi hỏi.

Prim nói nghe như bà cụ nghìn tuổi.

"Bất cứ cái gì để đánh gục chị."

11.

Cái gì sẽ đánh gục tôi đây?

Đó là câu hỏi cứ quẩn quanh tâm trí tôi suốt ba ngày sau trong lúc đợi được phóng thích khỏi nơi giam giữ an toàn này. Cái gì sẽ đánh gục tôi hoàn toàn đến nỗi không thể phục hồi, chẳng còn hữu dụng? Tôi không đề cập chuyện này với ai, nhưng nó khiến tôi thao thức không yên và cứ len lỏi khắp những cơn ác mộng kinh hoàng.

Có thêm bốn tên lửa boong ke nữa phóng xuống trong thời gian này, tất cả đều là tên lửa hạng nặng có sức công phá dữ dội, nhưng chưa thấy lệnh khẩn cấp nào được ban bố. Những vụ đánh bom lan rộng suốt nhiều giờ liền để rồi ngay lúc ta tưởng cuộc không kích đã chấm dứt, thì một vụ nổ khác lại bùng lên khiến ruột gan ta nôn nao chao đảo. Có cảm giác cuộc tấn công nhằm ép chúng tôi duy trì lệnh đóng cửa hơn là hủy diệt Quận 13. Làm tê liệt quận này, đúng vậy. Để lại cho người dân bao việc cần làm nếu mong đưa nơi này trở lại hoạt động bình thường. Nhưng phá hủy nó ư? Không. Về điểm này thì Coin đúng. Người ta không phá hủy thứ mình muốn chiếm đoạt trong tương lai. Tôi cho rằng tạm thời thứ chúng thực sự muốn là ngặn chiến dịch Cướp Sóng và ngăn tôi xuất hiện trên truyền hình Panem.

Chúng tôi hầu như không nhận được tin tức gì về diễn biến sự việc. Màn hình chẳng bao giờ sáng lên và chúng tôi chỉ được Coin cập nhật vắn tắt qua loa truyền thanh về tính chất của trái bom. Hẳn chiến tranh vẫn đang tiếp diễn, nhưng tình hình ra sao thì chúng tôi không rõ.

Trong boong ke, nhất thiết phải có sự hợp tác. Chúng tôi tuân thủ lịch trình hết sức chặt chẽ về ăn uống, vệ sinh, luyện tập và ngủ nghỉ. Chút thời gian giao lưu cũng được thêm vào cho đỡ buồn tẻ. Chỗ chúng tôi thành ra rất được mến chuộng vì cả người lớn lẫn trẻ con đều mê tít Hũ Bơ. Nó nổi danh với trò chơi buổi tối mang tên Mèo Điên mà tôi đã tình cờ nghĩ ra vài năm trước trong một tối mùa

đông mất điện. Ta chỉ cần lia ánh đèn pin quanh sàn là Hũ Bơ sẽ cố vồ bằng được. Tôi cũng đủ nhỏ mọn để khoái trò này vì tôi nghĩ nó làm Hũ Bơ trông thật ngớ ngẩn. Thế mà ở đây ai cũng thấy Hũ Bơ thông minh thú vị mới lạ chứ. Tôi thậm chí còn được cấp một bộ pin đặc biệt – cực kỳ lãng phí – để sử dụng cho mục đích này. Công dân Quận 13 đúng là đói giải trí.

Chính đêm thứ ba, giữa buổi tiêu khiển, tôi đã tìm ra lời đáp cho câu hỏi cứ gặm nhấm mình mấy ngày qua. Mèo Điên trở thành hình ảnh ẩn dụ cho hoàn cảnh của tôi. Tôi là Hũ Bơ. Peeta, thứ mà tôi muốn giành được đến phát điên, là ánh đèn. Chừng nào Hũ Bơ còn cảm thấy nó có cơ hội chụp gọn ánh đèn khó bắt dưới móng mình thì nó còn xù lông hung hăng. (Như tôi từ hồi rời khỏi trường đấu, với Peeta còn sống.) Khi ánh đèn tắt ngắm, Hũ Bơ tạm thời bối rối, bấn loạn, nhưng rồi nó cũng bình thường trở lại và chuyển sang chơi thứ khác. (Chuyện sẽ xảy ra nếu Peeta chết.) Nhưng thứ hạ đo ván Hũ Bơ chính là chiêu bật đèn nhưng lại lia quá tầm với của nó đến vô vọng, cao tít trên tường, dù nhảy lên cũng không vồ được. Nó đi đi lại lại dưới chân tường mà rên rỉ, bứt rứt, quẫn trí. Nó cứ vô dụng như thế đến khi tôi tắt đèn. (Điều mà hiện giờ Snow đang tìm cách làm với tôi, chỉ có điều tôi không biết ông ta chơi theo kiểu nào.)

Chắc Snow chỉ cần tôi nhận ra có thể. Nghĩ đến việc Peeta bị ông ta khống chế và tra tấn hòng moi tin nổi dậy đã tồi tệ lắm rồi. Nhưng nghĩ đến việc cậu bị tra tấn chủ yếu nhằm vô hiệu hóa tôi thì thật quá sức chịu đựng. Và chính bởi phát hiện đó đè nặng mà tôi thực sự suy sụp.

Sau trò Mèo Điên, chúng tôi được lệnh đi ngủ. Điện lúc có lúc không; đôi khi đèn sáng đủ độ, đôi khi chúng tôi phải nheo mắt nhìn nhau trong ánh lờ nhờ. Vào giờ đi ngủ, chúng tôi vặn đèn xuống nấc gần như tối om và mỗi chỗ đều bật đèn bảo an. Prim, sau khi đi đến kết luận rằng mấy bức tường sẽ trụ vững thì ôm chặt Hũ Bơ vào lòng mà ngủ nơi giường dưới. Mẹ tôi ngủ ở giường trên. Tôi tỏ ý muốn ngủ giường, nhưng mẹ và em bắt tôi ngủ dưới nệm sàn vì khi ngủ tôi cứ quẫy đạp liên hồi.

Giờ tôi không quẫy đạp nữa, bởi cơ bắp đã cứng đờ vì lúc nào cũng phải căng ra cố giữ tỉnh táo. Nỗi nhức nhối nơi trái tim quay trở lại, và tôi tưởng tượng ra những khe nứt tí xíu từ đó lan khắp cơ thể. Qua thân trên, xuống cánh tay, cẳng chân, lên khắp mặt, để lại những vết rạn ngang dọc. Chỉ cần một chấn động mạnh của tên lửa boong ke là tôi vỡ vụn thành những mảnh sắc kỳ dị, sắc như dao cạo.

Khi phần lớn những người trần trọc thao thức đã yên giấc, tôi rón rén ra khỏi chăn, nhón chân xuyên qua hang đến chỗ Finnick, không rõ vì sao nhưng tôi có cảm giác là anh sẽ hiểu. Anh đang ngồi thắt dây dưới ánh đèn bảo an trong chỗ mình, thậm chí còn chả buồn giả vờ nghỉ ngơi. Khi thì thào kể anh nghe về việc phát hiện ra kế hoạch đánh gục tôi của Snow, tôi chợt ngộ ra một điều. Chiêu này đúng là cũ rỉ rì ri với Finnick. Đấy chính là thứ đã đánh gục anh.

“Chúng cũng lấy Annie ra mà làm thế với anh, phải không?” tôi hỏi.

“Ừm, chúng bắt cô ấy không phải vì cô ấy là mỏ thông tin về phiến quân,” anh đáp. “Chúng biết anh sẽ không bao giờ dám liều kể cho cô ấy nghe bất cứ thứ gì như thế. Vì chính sự an toàn của cô ấy.”

“Ôi Finnick, em xin lỗi,” tôi nói.

“Không, anh mới cần xin lỗi. Vì không hiểu sao anh lại không cảnh báo em,” anh bảo tôi.

Một ký ức đột ngột trồi lên. Tôi bị buộc vào giường, cuồng loạn vì thịnh nộ và đau khổ sau khi được giải cứu. Finnick đang cố xoa dịu tôi tôi về chuyện Peeta. “Rồi chúng sẽ mau chóng nhận ra cậu ấy chẳng biết gì cả. Và chúng tôi cũng sẽ không giết cậu ấy nếu nghĩ có thể sử dụng cậu ấy để chống lại em.”

“Anh đã cảnh báo em rồi mà. Trên tàu bay ấy. Chỉ có điều khi anh nói chúng sẽ lợi dụng Peeta để chống lại em thì em cứ nghĩ anh muốn nói đến mồi nhử. Dụ em vào bẫy Capitol bằng cách nào đó,” tôi nói.

©STENT: http://www.luv-ebook.com

“Lẽ ra anh không nên nói cả điều ấy. Lúc đó đã quá muộn, có nói vậy cũng chẳng giúp gì được em. Vì anh đã không cảnh báo em trước

Huyết trường Tứ phân, đáng lẽ anh nên ngậm miệng về kế hoạch của Snow mới phải." Finnick giật mạnh một đầu dây, và nút thắt tinh xảo bỗng chốc lại trở thành đường thẳng. "Chỉ là có điều này anh không hiểu khi gặp em. Sau kỳ Đấu trường đầu tiên em tham gia, anh tưởng toàn bộ trò yêu đương lãng mạn là màn kịch của em. Bọn anh tất cả đều mong em sẽ tiếp tục chiến lược đó. Nhưng đến khi Peeta va phải trường lực suýt chết thì anh..." Finnick ngập ngừng.

Tôi nhớ về trường đấu. Về chuyện tôi đã nức nở ra sao khi Finnick làm Peeta hồi sinh. Vẻ mặt bối rối của Finnick. Cách anh viện vào lối cư xử của tôi, đổ lỗi cho việc tôi giả vờ mang thai. "Thì anh sao?"

"Thì anh biết mình đã đánh giá sai em. Rằng em thực sự yêu cậu ấy. Anh không định nói là theo kiểu nào. Có lẽ em không hiểu chính mình đâu. Nhưng bất cứ ai để ý cũng thấy em quan tâm cậu ấy nhường nào," anh nhẹ nhàng nói.

Bất cứ ai? Khi ghé qua nhà tôi trước chuyến Diễu hành Chiến thắng, Snow đã thách tôi xóa bỏ mọi nghi ngờ về tình yêu tôi dành cho Peeta. "Thuyết phục tôi đi," Snow đã nói vậy. Có vẻ như dưới bầu trời hồng nóng rực ấy, với Peeta ở lưng chừng sự sống và cái chết, cuối cùng tôi đã làm được. Và khi làm vậy, tôi đã cho ông ta thứ vũ khí ông ta cần để đánh gục tôi.

Finnick và tôi ngồi im lặng hồi lâu, nhìn những cái nút hết thắt vào lại tung ra, rồi tôi hỏi, "Làm sao anh chịu nổi chuyện đó?"

Finnick nhìn tôi sửng sốt. "Anh không làm được, Katniss ạ! Hiển nhiên là anh không làm được. Mỗi sáng anh lôi mình ra khỏi ác mộng, thấy có thức cũng chẳng nhẹ nhõm gì." Mặt tôi lộ vẻ gì đó khiến anh ngưng lại. "Tốt hơn là chịu thua đi. Hàn gắn bản thân còn lâu gấp mười lần so với để nó tan nát."

Hẳn là anh biết. Tôi hít sâu, gồng lên giữ mình không tan vỡ.

"Em càng khiến bản thân sao nhành thì càng đỡ hơn," anh nói. "Ngay sáng mai chúng ta sẽ kiếm cho em sợi thừng riêng. Từ giờ cho đến lúc đó cứ dùng cái của anh."

Cả buổi tối còn lại tôi ngồi trên nệm thắt nút như kẻ bị ám ảnh,

giơ lên cho Hũ Bơ xem xét. Nếu cái nào trông có vẻ đáng ngờ, nó vụt hú họa rồi nhay vài lần xem thứ đó đã chết thật hay chưa. Đến sáng, ngón tay tôi nhức nhối hết cả, nhưng tôi vẫn tiếp tục.

Sau hai tư giờ bình lặng, Coin cuối cùng cũng thông báo rằng chúng tôi được phép rời khỏi boong ke. Chỗ ở cũ của chúng tôi đã bị bom tàn phá. Ai nấy đều phải theo chỉ dẫn chính xác đến phòng mới. Theo lệnh, chúng tôi dọn dẹp chỗ ở mấy ngày qua rồi nghiêm chỉnh xếp hàng đi ra cửa.

Mới đi được nửa chừng, Boggs đã xuất hiện kéo tôi ra khỏi hàng. Ông ra dấu cho Gale và Finnick đi theo. Mọi người dạt sang bên nhường lối cho chúng tôi. Có người thậm chí còn mỉm cười với tôi vì xem ra trò Mèo Điên đã khiến tôi trở nên đáng yêu hơn. Ra khỏi cửa, lên cầu thang, men theo hành lang tới một trong những thang máy đa hướng, cuối cùng đến Ban Phòng thủ Đặc biệt. Suốt dọc đường đi không có gì bị phá hủy cả, nhưng chúng tôi vẫn xuống rất sâu.

Boggs dẫn chúng tôi vào một căn phòng gần giống y hệt Bộ Tư lệnh. Coin, Plutarch, Haymitch, Cressida và mọi người khác ngồi quanh bàn đều khoác vẻ rệu rã. Ai đó cuối cùng cũng lôi cà phê ra – dù tôi chắc nó chỉ được xem như chất kích thích khẩn cấp – và Plutarch thì khum chặt hai tay quanh tách cà phê như sợ nó bị cướp mất bất cứ lúc nào.

Không có màn chào hỏi xã giao nào. “Chúng tôi cần cả bốn người thay đồng phục lên mặt đất,” thống đốc nói. “Mọi người có hai giờ để quay những tổn thất do trận đánh bom để lại, xác minh rằng đơn vị quân sự của Quận 13 không những duy trì được chức năng mà còn chứng tỏ ưu thế vượt trội, và quan trọng nhất rằng Húng nhại vẫn còn sống. Còn câu hỏi nào nữa không?”

“Cho chúng tôi xin tách cà phê được không?” Finnick nói.

Những chiếc tách nghi ngút khói được trao tay. Tôi ghê tởm nhìn chằm chằm vào thứ chất lỏng màu đen lấp loáng, chưa bao giờ mê món này, nhưng có lẽ nó sẽ giúp tôi trụ vững. Finnick đổ ít kem vào tách tôi rồi với lấy bát đường. “Làm một viên không?” anh hỏi với giọng quyến rũ ngày xưa. Ngày ấy Finnick mời tôi ăn đường, thế là

thành quen nhau. Được vây quanh bởi những cỗ xe ngựa, hóa trang và tô vẽ nhằm mua vui cho đám đông trước khi trở thành đồng minh. Trước khi tôi manh nha biết về động cơ của anh. Kỷ niệm đó quả thực đã dỗ tôi mỉm cười. "Đây, uống ngon hơn đấy," anh nói bằng giọng thật, thả ba viên vào tách của tôi.

Khi tôi quay bước chuẩn bị đi thay trang phục Húng nhại thì bắt gặp Gale đang nhìn tôi và Finnick vẻ không vui. Giờ sao đây? Anh nghĩ là giữa chúng tôi có chuyện thật à? Chắc anh thấy tôi đến chỗ Finnick đêm qua. Hẳn là tôi đã đi qua chỗ nhà Hawthorne. Có lẽ vì thế mà anh cáu. Tôi không tìm anh mà lại tìm Finnick bầu bạn. Ờ thì, được thôi. Ngón tay tôi đang đau rát, mắt hầu như không mở nổi, còn đội quay phim đang đợi tôi làm gì đó ra trò. Snow lại đang giữ Peeta. Gale muốn nghĩ gì thì tùy.

Trong Phòng Tái tạo mới của tôi ở Ban Phòng thủ Đặc biệt, đội chuẩn bị vội vàng tròng vào người tôi bộ đồ Húng nhại, chỉnh trang lại đầu tóc và thoa một lớp trang điểm thật nhẹ trước cả khi cà phê của tôi kịp nguội. Trong vòng mười phút, toàn bộ đoàn làm phim của ĐTT tiếp theo đã vòng vèo lê bước ra ngoài. Tôi vừa đi vừa xì xụp cà phê, phát hiện ra kem và đường đúng là làm dậy vị hơn hẳn. Khi tôi nốc đến lớp cặn đóng nơi đáy tách, một cảm giác rân rân nhè nhẹ bắt đầu lan khắp tĩnh mạch tôi.

Sau khi trèo lên nấc thang cuối cùng, Boggs gạt một cái cần làm cánh cửa lật mở ra. Không khí tươi mới ùa vào. Tôi hít từng ngụm lớn và lần đầu tiên cho phép mình cảm thấy ghét boong ke đến nhường nào. Chúng tôi lên mặt đất vào rừng, và tôi lướt tay qua đám lá trên đầu. Có lá đã bắt đầu chuyển màu. "Hôm nay là ngày mấy?" tôi hỏi vu vơ. Boggs bảo tôi một tuần tới là sang tháng Chín.

Tháng Chín. Tức là Peeta đã nằm trong tay Snow được năm, mà cũng có khi là sáu tuần rồi. Tôi ngắm kỹ một chiếc lá trong lòng bàn tay, thấy mình đang run rẩy. Tôi không thể bắt mình dừng lại được. Tôi đổ lỗi cho cà phê và cố tập chung thở chậm lại, với tốc độ hiện tại thì tôi thở quá nhanh rồi.

Những đống đổ nát bắt đầu xuất hiện rải rác trên thảm rừng.

Chúng tôi đến chỗ hố bom đầu tiên, rộng chừng ba mươi mét còn sâu bao nhiêu thì tôi không dám chắc. Cực sâu. Boggs nói rằng bất kỳ ai ở mười tầng đầu tiên cũng sẽ mất mạng. Chúng tôi đi vòng qua cái hố tiếp tục hành trình.

“Chúng ta có thể xây lại không?” Gale hỏi.

“Trước mắt thì chưa. Chỗ đấy không quan trọng lắm. Vài máy phát điện và một trại gia cầm,”Boggs đáp. “Chúng ta chỉ niêm phong lại thôi.”

Cây cối biến mất khi chúng tôi tiến vào một khu vực bên trong hàng rào. Bao quanh các hố bom là những đống gạch vụn lẫn lộn cả cũ cả mới. Trước trận đánh bom, Quận 13 hiện thời chỉ có vài công trình trên mặt đất. Mấy trạm gác. Khu huấn luyện. Khoảng ba mươi phân tầng trên cùng của khu chúng tôi ở - nơi cái cửa sổ dành cho Hũ Bơ nhô ra – với vài mét thép phía trên. Kể cả nó cũng chỉ chịu được một cuộc tấn công bề mặt là cùng.

“Lời cảnh báo của cậu bé kịp được bao phần?” Haymitch hỏi.

“Khoảng mười phút trước khi hệ thống riêng của chúng tôi đáng lẽ phải phát hiện ra tên lửa,” Boggs nói.

“Nhưng nó cũng có ích chứ, phải không?” tôi hỏi. Tôi không chịu nổi nếu câu trả lời của ông là không.

“Hẳn rồi,” Boggs đáp. “Công dân được sơ tán đâu vào đấy cả. Khi bị tấn công thì thời gian tính bằng giây. Mười phút tức là cứu sống được rất nhiều mạng người.”

Prim. Tôi nghĩ. Và Gale. Họ vừa vào boong ke được vài phút thì quả tên lửa đầu tiên giáng xuống. Peeta có lẽ đã cứu sống họ. Và tên họ lại được bổ sung vào danh sách những món nợ tôi không bao giờ trả hết cho cậu.

Cressida có ý tưởng ghi hình tôi trước đống đổ nát xưa là Tòa Tư pháp, quả là hài hước vì Capitol từng sử dụng nó làm phông nền cho những mẩu tin giả hàng bao năm trời, để chứng tỏ quận này không còn tồn tại. Giờ đây, với cuộc tấn công vừa xong, Tòa Tư pháp nằm cách miệng hố bom mới khoảng chục mét.

Khi chúng tôi tiến đến nơi từng là cổng lớn, Gale chỉ ra một thứ,

cả đoàn liền đi chậm lại. Ban đầu tôi không nhận ra vấn đề nhưng rồi thấy dưới đất rải đầy hoa hồng nhung và hồng cánh sen tươi. "Đừng chạm vào chúng!" tôi hét lên. "Chúng là để cho tôi đấy!"

Thứ mùi ngọt đến lợm giọng xộc lên mũi tôi, và tim tôi bắt đầu đập thình thịch vào lồng ngực. Vậy là không phải tôi tưởng tượng. Bông hồng trên bàn phấn nhà tôi. Trước mắt tôi là món quà chuyển phát thứ hai của Snow. Những bông hoa đẹp thân dài tươi sắc đỏ và hồng, y hệt những bông hoa trang trí sân khấu nơi Peeta và tôi từng thực hiện cuộc phỏng vấn hậu chiến thắng. Hoa không phải dành cho một người, mà cho một cặp tình nhân.

Tôi cố giải thích nó rõ ràng hết mức. Soi kỹ thì thấy chúng có vẻ vô hại, dù là hoa được tăng cường gen. Hai tá hồng. Hơi héo. Nhiều khả năng đã được ném xuống sau trận bom cuối cùng. Một nhóm mặc trang phục đặc biệt thu nhặt chỗ hoa mang đi. Tuy vậy tôi cảm thấy chắc chắn họ sẽ không phát hiện ra điều gì khác lạ ở chúng. Snow biết rõ ông đang làm gì với tôi. Như đã lệnh nện Cinna nhừ tử trước mặt tôi khi đó đang đứng trong cái ống trụ đưa vật tế lên trường đấu. Nhằm làm tôi suy sụp.

Như hồi đó, tôi cố lấy lại tinh thần mà chống trả. Nhưng khi Cressida bảo Castor và Pollux vào chỗ thì tôi lại thấy bồn chồn. Tôi quá mỏi mệt, quá nôn nao, không thể nào tập chung vào bất cứ thứ gì ngoài Peeta từ lúc nhìn thấy đám hoa hồng. Cà phê đúng là một sai lầm nghiêm trọng. Tôi đâu cần chất kích thích chứ. Người tôi run bần bật và tôi dường như không thể lấy lại hơi được. Sau bao ngày trú trong boong ke, giờ đi theo hướng nào tôi cũng nheo mắt, và ánh sáng làm tôi nhức nhối. Giữa gió lạnh mà mồi hôi vẫn chảy ròng ròng trên mặt tôi.

"Vậy chính xác mọi người lại cần gì ở tôi?" tôi hỏi.

"Chỉ nói mấy câu ngăn ngắn cho thấy cô còn sống và vẫn chiến đấu," Cressida đáp.

"Được rồi." Tôi vào vị trí rồi nhìn chằm chằm vào ánh đèn đỏ. Chằm chằm. Chằm chằm. "Tôi xin lỗi, tôi chẳng biết nói gì cả."

Cressida tiến lại chỗ tôi. "Cô ổn chứ?" Tôi gật đầu. Chị lấy trong

túi ra một cái khăn nhỏ chấm chấm mồ hôi cho tôi. “Thế chúng ta làm màn Hỏi Đáp trước nhé?”

“Vâng. Chắc là được.” Tôi khoanh tay giấu vẻ run rẩy. Liếc sang Finnick thấy anh giơ ngón tay cái lên động viên. Nhưng chính anh cũng khá run.

Giờ Cressida đã trở lại vị trí. “Nào Katniss. Cô đã sống sót sau trận bom Capitol giáng xuống Quận 13. Cô có so sánh gì với chuyện cô từng trải qua trên mặt đất Quận 8?”

“Lần này chúng tôi xuống khá sâu dưới lòng đất nên không có nguy hiểm đáng kể nào. Quận 13 vẫn còn, bình an và tôi...” Đến đây giọng tôi khô khốc rin rít không nói tiếp được nữa.

“Thử nói lại câu đó nào,” Cressida bảo. “Quận 13 vẫn còn, bình an và tôi cũng vậy.”

Tôi hít một hơi, cố dồn không khí xuống cơ hoành. “Quận 13 vẫn còn và tôi...” Không, nhầm rồi.

Tôi thề rằng mình vẫn ngửi thấy mùi hoa hồng thoang thoảng.

“Katniss à, nốt câu này thôi là hôm nay cô xong việc. Tôi hứa đấy,” Cressida nói. “Quận 13 vẫn còn, bình an, và tôi cũng vậy.”

Tôi lắc tay để thả lỏng cơ thể. Đặt nắm tay lên hông. Rồi buông xuống bên mình. Nước bọt túa ra đầy miệng với tốc độ nhanh đến nực cười và tôi cảm thấy gây gây buồn nôn nơi cuống họng. Tôi nuốt mạnh, hé môi đẩy câu nói ngớ ngẩn đó ra ngoài cho xong để còn trốn vào rừng và... đúng lúc ấy thì tôi bật khóc.

Không thể nào làm Húng nhại. Không thể nào nói trọn vẹn dù chỉ một câu này. Vì giờ tôi biết mình có nói gì cũng khiến Peeta bị giận cá chém thớt. Khiến cậu bị tra tấn. Nhưng điểm đến cuối cùng không phải là cái chết, không, được thế đã tốt. Snow chắc chắn sẽ cho cậu sống không bằng chết.

“Cắt,” tôi nghe Cressida khẽ nói.

“Cô ấy sao vậy?” Plutarch thì thào hỏi.

“Cô ấy đã phát hiện ra Snow lợi dụng Peeta,” Finnick đáp.

Có gì đó nghe như tiếng thở dài cùng chung nỗi niềm thương tiếc phát ra từ nhóm người xếp theo hình bán nguyệt đang dãn ra trước

mặt tôi. Vì giờ tôi đã biết điều đó. Vì sẽ chẳng còn cách nào để tôi không biết được nữa. Vì hơn cả cái thế bất lợi quân sự do việc mất Húng nhại gây ra, tôi đã suy sụp.

Vài đôi cánh tay sẵn sàng ôm tôi. Nhưng cuối cùng, người duy nhất mà tôi thực lòng muốn ai ủi mình lại là Haymitch, bởi ông cũng yêu quý Peeta. Tôi bước lên tìm ông, ông nói gì đó như tên ông và rồi ông ở đó, ôm tôi vào lòng, nhẹ nhàng vỗ lưng. "Không sao. Sẽ không sao đâu, cháu ngoan." Ông đỡ tôi ngồi xuống dọc một cây cột cẩm thạch gãy đổ, vẫn vòng tay quanh người tôi trong khi tôi nức nở.

"Cháu không làm thế được đâu," tôi nói.

"Ta biết," ông đáp.

"Cháu chỉ nghĩ đến... những gì ông ta đang làm với Peeta... bởi vì cháu là Húng nhại!" tôi bật nói.

"Ta biết." Cánh tay Haymitch lại siết chặt tôi hơn.

"Bác thấy rồi chứ? Cậu ấy hành xử kỳ quặc thế nào? Chúng... đang làm gì cậu ấy?" Tôi hớp hớp không khí giữa những hồi nức nở, nhưng vẫn cố nói được ra câu cuối cùng.

"Tại cháu!" Rồi tôi lên cơn kích động, rồi một mũi tiêm được cắm ngay vào tay tôi và tôi chìm vào vô thức.

Dù họ tiêm cho tôi thứ gì chăng nữa thì nó hẳn rất mạnh, vì tôi đã mê mệt trọn một ngày mới tỉnh. Dù vậy giấc ngủ của tôi cũng chẳng bình yên. Tôi có cảm giác như đang thoát ra khỏi hàng đống những nơi tăm tối ma ám mình phải đơn độc đi qua. Haymitch ngồi trên chiếc ghế bên giường tôi, da dẻ nhợt nhạt, mắt đỏ ngầu. Tôi nhớ đến Peeta và lại bắt đầu run rẩy.

Haymitch nhoài tới bóp vai tôi. "Ổn cả rồi. Chúng ta sẽ tìm cách cứu thoát Peeta."

"Gì cơ?" Nghe mà chẳng hiểu gì.

"Plutarch sẽ cử đội giải cứu đi. Ông ta có tay trong. Ông ta tin rằng chúng ta có thể mang Peeta sống sót trở về," ông nói.

"Sao lúc trước chúng ta không làm?" tôi hỏi.

"Việc đó hao tổn nhiều lắm. Nhưng giờ ai cũng nhất trí làm. Đó cũng chính là lựa chọn mà chúng ta đã đưa ra ở trường đấu. Làm bất

cứ việc gì để hỗ trợ cháu. Giờ chúng ta không thể mất Húng nhại được. Còn cháu thì chẳng làm gì nổi trừ phi biết Snow không thể trút giận lên Peeta nữa." Haymitch đưa cho tôi một cái tách. "Đây, uống chút gì đi."

Tôi từ từ ngồi dậy hớp ngụm nước. "Bác nói hao tổn là có ý gì?"

Ông nhún vai. "Mọi vỏ bọc sẽ lộ hết. Mọi người có thể sẽ chết. Nhưng hãy nhớ rằng họ đang chết dần chết mòn mỗi ngày rồi. Mà không chỉ có Peeta; chúng ta sẽ cứu cả Annie cho Finnick nữa."

"Anh ấy đâu rồi?" tôi hỏi.

"Sau tấm màn kia, khi nào rã thuốc an thần sẽ tỉnh lại thôi. Cậu ấy lên cơn hoảng loạn ngay sau khi chúng ta tiêm cho cháu bất tỉnh," Haymitch đáp. Tôi thoáng mỉm cười, cảm thấy đỡ yếu mệt hơn. "Phải rồi, đúng là một mũi tiêm ra trò. Trong khi hai đứa li bì thì Boggs đã sắp xếp nhiệm vụ giải cứu Peeta rồi. Chúng ta đã chính thức tái đấu."

"Ừm, nếu Boggs chỉ huy thì đúng là lợi thế," tôi nói.

"Ồ, ông ấy kiểm soát hết. Lấy tinh thần tình nguyện, thế mà ông ấy lại giả vờ không thấy ta vẫy tay," Haymitch nói. "Thấy chưa? Ông ấy đã tỏ ra biết cách nhìn nhận rồi đấy."

Có gì đó không ổn. Haymitch đang khiên cưỡng cố làm tôi vui. Không giống phong cách của ông chút nào. "Thế còn ai xung phong nữa ạ?"

"Ta nghĩ tổng cộng là bảy người," ông đánh trống lảng.

Vùng lõm thượng vị của tôi nhộn nhạo. "Còn ai nữa hả bác Haymitch?" tôi dồn ép.

Haymitch cuối cùng cũng gỡ bỏ lớp mặt nạ ông bác đôn hậu. "Cháu biết người đó là ai mà Katniss. Cháu biết ai là kẻ bước lên đầu tiên mà."

Tất nhiên là tôi biết.

Gale.

12.

Hôm nay tôi có thể sẽ mất cả hai người bọn họ.

Tôi cố tưởng tượng ra một thế giới nơi tiếng nói của Gale lẫn Peeta đều không bao giờ cất lên trở lại. Những bàn tay bất động. Những đôi mắt không chớp. Tôi đứng trước thi thể bọn họ, nhìn họ lần cuối rồi rời khỏi căn phòng họ nằm. Nhưng khi tôi mở cửa bước ra ngoài thế giới thì chỉ có một khoảng trống toang hoác. Tương lai tôi chỉ còn là cõi hư không xám nhạt.

"Cháu có muốn ta bảo họ cho cháu dùng thuốc an thần đến khi mọi chuyện kết thúc không?" Haymitch nói. Ông không đùa. Đây là người đàn ông đã vùi lấp cả cuộc đời trưởng thành của mình vào đáy chai rượu, cố gây tê bản thân trước tội ác của Capitol. Cậu bé mười sáu tuổi từng gánh chiến thắng trong Huyết trường Tứ phân lần hai chắc hẳn cũng có những người thương yêu – gia đình, bạn bè, có lẽ cả người yêu – mà mình phải quyết quay về gặp lại. Giờ họ đâu rồi? Thế nào mà đến khi phải gánh lấy Peeta và tôi thì chẳng còn hình bóng nào hiện diện trong đời ông nữa? Snow đã làm gì họ?

"Không," tôi nói. "Cháu muốn đến Capitol. Cháu muốn tham gia vào nhiệm vụ giải cứu."

"Họ đi rồi," Haymitch nói.

"Họ đi bao lâu rồi? Cháu có thể đuổi theo mà. Cháu có thể..." Gì chứ? Tôi có thể làm gì đây?

Haymitch lắc đầu. "Không bao giờ có chuyện đó đâu. Cháu quá giá trị và cũng quá mong manh. Mọi người đã bàn tính đưa cháu đến quận khác để đánh lạc hướng Capitol trong lúc tiến hành giải cứu. Nhưng chẳng ai nghĩ là cháu làm được."

"Đi mà bác Haymitch!" Giờ thì tôi giở giọng năn nỉ. "Cháu phải làm gì đó. Cháu không thể cứ ngồi đây đợi nghe tin họ chết. Phải có gì đó cháu làm được chứ!"

"Được rồi. Để ta nói chuyện với Plutarch đã. Cháu cứ ở nguyên đó." Nhưng tôi không thể. Tiếng chân Haymitch còn văng vẳng ngoài

hành lang mà tôi đã lồm cồm mò đến bên khe hở giữa tấm rèm ngăn, thấy Finnick đang duỗi người nằm sấp, tay xoắn chặt lớp vỏ gối. Dù thấy ngại – thậm chí là dã man nữa khi đánh thức anh khỏi cơn mê lặng câm âm u về với hiện thực tàn khốc, tôi vẫn cứ làm vì tôi không thể nào đối mặt với chuyện này một mình.

Khi tôi giải thích tình hình, cơn kích động ban đầu của anh đã lắng xuống đầy bí ẩn. "Em không thấy sao, Katniss, cái này sẽ quyết định mọi sự. Thế này hoặc thế kia. Đến cuối cùng, họ sẽ chết hoặc ở bên chúng ta. Còn... còn hơn cả ta hy vọng!"

Thật là cách nhìn nhận tình hình lạc quan. Tuy nhiên, quả cũng có chút nhẹ lòng khi tin rằng sự giày vò này sẽ chấm dứt.

Tấm rèm được kéo tung ra và Haymitch đứng đó. Ông có việc cho chúng tôi, nếu chúng tôi đảm đương được. Họ vẫn cần cảnh hậu đánh bom Quận 13. "Nếu mấy tiếng nữa mà ta làm xong thì Beetee có thể đem phát trước cuộc giải cứu, có lẽ sẽ lái được sự chú ý của Capitol sang hướng khác."

"Phải rồi, đánh lạc hướng," Finnick nói. "Một thứ mồi nhử."

"Cái ta thực sự cần là một thứ cực kỳ cuốn hút để ngay cả Tổng thống Snow cũng không thể rời mắt. Có ý tưởng nào không?"

Tôi tập chung hẳn lên vì có thể làm gì đó hỗ trợ cho nhiệm vụ. Trong khi nhồm nhoàm ăn sáng và được chuẩn bị, tôi vắt óc nghĩ xem sẽ nói gì. Tổng thống Snow hẳn đang băn khoăn không biết cái sàn nhà lấm máu và đám hoa hồng của ông ta tác động đến tôi thế nào. Nếu ông ta muốn tôi suy sụp thì tôi phải tỏ ra mạnh mẽ. Nhưng tôi nghĩ mình sẽ chẳng mảy may thuyết phục ông ta bằng cách hét vài câu chống đối vào máy quay. Với lại làm thế cũng chẳng câu thêm được chút thời gian nào cho đội giải cứu. Những cơn bột phát thường ngắn ngủi. Chính những câu chuyện mới tốn thì giờ.

Tôi không biết liệu có ăn thua gì không, nhưng khi đội truyền hình tập trung đông đủ trên mặt đất, tôi đề nghị Cressida hãy bắt đầu bằng cách hỏi tôi về Peeta. Tôi ngồi lên cây cột cẩm thạch gãy đổ mà chính tại đây lúc trước tôi đã suy sụp, đợi ánh đèn đỏ và câu hỏi của Cressida.

“Cô gặp Peeta thế nào?” chị hỏi.

Và rồi tôi làm đúng cái việc mà Haymitch đã muốn tôi làm từ buổi phỏng vấn đầu tiên. Tôi giãi bày. “Tôi gặp Peeta năm mười một tuổi, lúc ấy tôi đã suýt chết.” Tôi nói về cái ngày khủng khiếp mà tôi dầm mưa cố bán vài bộ quần áo sơ sinh, mẹ Peeta đứng ở cửa tiệm bánh xua đuổi tôi thế nào, và Peeta chịu đòn để mang cho tôi mấy ổ bánh đã cứu sống gia đình tôi ra sao. “Chúng tôi thậm chí chưa từng nói chuyện. Lần đầu tiên tôi nói chuyện với Peeta là trên chuyến tàu tới Đấu trường.”

“Nhưng khi đó cậu ấy đã yêu cô rồi,” Cressida nói.

“Có lẽ vậy,” Tôi cho phép mình thoáng mỉm cười.

“Hai người chia cách như vậy thì cô xoay sở làm sao?” chị hỏi.

“Không tốt lắm. Tôi biết bất cứ lúc nào Snow cũng có thể giết cậu ấy. Nhất là từ khi cậu ấy cảnh báo Quận 13 về vụ đánh bom. Sống chung với điều đó thật kinh hoàng,” tôi nói. “Nhưng với những gì chúng đang bắt cậu ấy chịu đựng thì tôi không còn chút e dè nào nữa. Về việc làm bất cứ điều gì để hủy hoại Capitol. Tôi cuối cùng cũng đã tự do rồi,” Tôi ngước mắt lên trời ngắm một con chim ưng bay qua. “Tổng thống Snow đã có lần thú nhận với tôi rằng Capitol rất mong manh. Lúc đó tôi không hiểu ý ông ta. Thật khó nhìn thấu vấn đề vì tôi đã quá sợ hãi. Giờ thì không. Capitol mong manh vì nó phải phụ thuộc mọi thứ vào các quận. Thức ăn, năng lượng, thậm chí cả các Trị an viên cai trị chúng ta. Nếu chúng ta tuyên bố tự do thì Capitol sẽ sụp đổ. Tổng thống Snow. Nhờ ông mà hôm nay tôi chính thức tuyên bố mình tự do.”

Tôi đã làm đủ, nếu không muốn nói là ấn tượng. Ai cũng thích câu chuyện bánh mì. Nhưng chính thông điệp tôi gửi cho Tổng thống Snow đã khiến Plutarch nảy ra một ý. Ông ta vội vàng gọi Finnick và Haymitch lại và họ trao đổi vắn tắt nhưng khá gay gắt mà tôi thấy Haymitch chẳng vui vẻ gì. Xem ra Plutarch đã thắng thế - Finnick tái nhợt nhưng cuối cùng vẫn gật đầu.

Khi Finnick đến chỗ tôi trước máy quay, Haymitch bảo anh, “Cậu không nhất thiết phải làm việc này đâu.”

“Có, nhất thiết đấy. Nếu làm thế giúp được cô ấy,” Finnick vo sợi thừng trong tay. “Tôi sẵn sàng rồi.”

Tôi không biết mình nên trông đợi gì. Một câu chuyện tình yêu về Annie. Thuật lại sự ngược đãi ở Quận 4. Nhưng Finnick Odair đã chọn một chiến thuật hoàn toàn khác.

“Tổng thống Snow từng... bán tôi... đúng ra là thân xác tôi,” Finnick bắt đầu bằng giọng vô cảm, xa xăm. “Tôi không phải người duy nhất. Nếu một người chiến thắng xem là quyến rũ, Tổng thống sẽ mang họ ra làm phần thưởng hoặc cho phép người ta mua họ với số tiền khổng lồ. Nếu anh không chịu, ông ta sẽ giết người anh yêu thương. Thế nên anh phải nhắm mắt đưa chân.”

Thảo nào. Cả một đội tình nhân của Finnick ở Capitol. Họ chưa bao giờ là tình nhân thật sự. Chỉ là những kẻ giống Trưởng đội Trị an cũ của chúng tôi, Cray, lão già mua những cô gái trẻ tuyệt vọng để nghiến ngấu rồi vứt bỏ vì lão có thể làm thế. Tôi muốn ngắt quãng việc ghi hình mà cầu xin Finnick tha thứ cho mọi suy nghĩ sai lầm tôi từng dành cho anh. Nhưng chúng tôi có việc phải làm, và tôi cảm thấy vai trò của Finnick còn hiệu quả hơn vai trò của tôi nhiều.

“Tôi không phải kẻ duy nhất, nhưng là kẻ được yêu chuộng nhất,” anh nói. “Và có lẽ là kẻ yếu đuối nhất, vì những người tôi yêu thương đều quá yếu đuối. Để khiến bản thân cảm thấy dễ chịu hơn, các nhà tài trợ tặng tôi tiền hoặc trang sức làm quà, nhưng tôi phát hiện một cách trả công còn hậu hĩnh hơn nhiều.”

Những bí mật, tôi nghĩ. Đó là cách các tình nhân trả cho Finnick như anh từng kể với tôi, chỉ có điều lúc đó tôi nghĩ rằng toàn bộ sự sắp xếp này là do anh lựa chọn.

“Những bí mật,” anh nói, dội lại suy nghĩ của tôi. “Và đây chính là lúc ông muốn nghe tiếp đấy. Tổng thống Snow ạ, vì quá nhiều trong số đó là về ông. Nhưng cứ khai vị với vài cái đã nhé.”

Finnick bắt đầu kể một mớ chuyện phong phú cực kỳ chi tiết mà ta không thể nghi ngờ tính xác thực của nó. Chuyện về sở thích tình dục quái gở, trái tim phản bội, lòng tham vô đáy và trò chơi quyền lực đẫm máu. Những bí mật nồng hơi men được thì thầm trên lớp vỏ

gối ấm ướt lúc giữa đêm. Finnick là kẻ bị mua bán. Một nô lệ quận. Một kẻ đẹp trai, hẳn nhiên rồi, nhưng thực ra lại vô lại. Anh biết kể với ai đây? Mà nếu có thì ai sẽ tin anh? Nhưng một số bí mật quá hấp dẫn không thể không chia sẻ. Tôi không biết những người mà Finnick nhắc tên – hình như tất cả đều là những công dân Capitol nổi tiếng – nhưng nhờ nghe những mẩu chuyện phiếm của đội chuẩn bị tôi biết rằng một lời nhận xét cực kỳ vu vơ có thể lôi kéo sự chú ý lớn đến thế nào. Nếu một quả đầu cắt xấu điên có thể dẫn tới hàng giờ bàn tán to nhỏ thì chuyện loạn luân, đe dọa tống tiền, cố ý gây hỏa hoạn có thể gây ảnh hưởng đến đâu? Bất chấp nỗi bàng hoàng và những lời tố cáo lẫn nhau cuộn khắp Capitol như sóng trào thì người dân ở đó, như tôi bây giờ, cũng háo hức chờ nghe chuyện ngài tổng thống.

"Và giờ hãy nói về Tổng thống Coriolanus Snow đức hạnh của chúng ta," Finnick nói. "Khi lên nắm quyền ông ta mới trẻ làm sao. Một nhà cầm quyền mới thông minh làm sao. Bằng cách nào, ta hãy tự hỏi mình, mà ông ta làm được thế? Một từ thôi. Đó là tất cả những gì ta thực sự cần biết. Đầu độc." Finnick điểm lại con đường thăng tiến chính trị mà tôi chẳng hề hay biết của Snow, rồi tiếp tục nói đến hiện tại, chỉ ra những cái chết bí ẩn liên tiếp nhau của những người chống đối Snow hay, thậm chí tệ hơn, những đồng minh có nguy cơ trở thành mối đe dọa. Mọi người chết bất đắc kỳ tử ở một bữa tiệc hay chết dần chết mòn một cách khó hiểu trong quãng thời gian được tính bằng tháng. Nguyên nhân được quy cho các món tôm cua sò hến không đủ chất lượng, virut bí ẩn, hoặc sự suy yếu của động mạch chủ. Snow đã tự mình uống một tách nước độc để xóa tan nghi ngờ. Nhưng thuốc giải độc không phải lúc nào cũng hiệu quả. Người ta nói thế nên ông ta mới cài thứ hoa hồng nặng mùi đến vậy. Người ta nói đấy là để át đi mùi máu từ những vết lở miệng chẳng bao giờ lành. Người ta nói, người ta nói, người ta nói... Snow có một danh sách và chẳng ma nào biết ai sẽ là người kế tiếp.

Đầu độc. Vũ khí hoàn hảo cho một con rắn.

Vì hình ảnh Capitol và ngài tổng thống đức cao vọng trọng trong mắt tôi vốn dĩ đã chẳng ra gì, không thể nói là những cáo buộc của

Finnick khiến tôi choáng váng. Có vẻ chúng gây sốc nhiều hơn đối với các phiến quân di dời khỏi Capitol như bộ sậu của tôi và Fulvia – thậm chí Plutarch thỉnh thoảng còn phản ứng đầy ngạc nhiên, có lẽ không hiểu sao mình lại bỏ qua một mẩu tin chi tiết như vậy. Khi Finnick nói xong, họ vẫn tiếp tục quay cho đến khi cuối cùng chính anh phải hô "Cắt".

Bộ sậu vội vã vào trong để biên tập đoạn phim vừa quay, Plutarch thì dẫn Finnick đi tán gẫu, chắc để xem anh còn chuyện gì nữa không. Còn lại tôi với Haymitch giữa đống đổ nát, tôi tự hỏi liệu một ngày nào đó số phận của Finnick có vận vào mình không. Tại sao không chứ? Snow có thể đã đặt ra một cái giá cực kỳ đích đáng cho Cô gái Lửa.

"Đó là chuyện đã xảy ra với bác phải không?" tôi hỏi Haymitch.

"Không. Mẹ ta và em trai ta. Người con gái của ta. Hai tuần sau khi ta được trao vương miện chiến thắng thì họ đều chết hết. Vì cái trò mà ta đã làm với trường lực," ông đáp. "Snow chẳng có ai mà sử dụng để chống lại ta cả."

"Cháu thấy lạ là ông ta lại không giết bác," tôi nói.

"Ồ không. Ta là một ví dụ. Kẻ được đưa ra làm gương với những Finnick, Johanna và Cashmere trẻ tuổi. Về những gì có thể xảy ra với một kẻ chiến thắng gây rối," Haymitch nói. "Nhưng ông ta biết mình không còn sức ảnh hưởng với ta nữa."

"Cho đến khi Peeta và cháu xuất hiện," tôi khẽ nói. Tôi thậm chí chẳng nhận được một cái nhún vai đáp lại.

Công việc xong xuôi rồi, chẳng còn gì cho Finnick và tôi làm nữa ngoài chờ đợi. Chúng tôi cố gắng lấp đầy những phút dài đằng đẵng trong Ban Phòng thủ Đặc Biệt. Thắt nút. Đảo đồ ăn trưa quanh bát. Làm nổ tung các thứ trong trường bắn. Do sợ bị phát hiện nên không có liên lạc nào từ đội giải cứu. Vào 15:00, giờ đã định, chúng tôi đứng ngây đơ lặng phắc ở cuối căn phòng đầy những màn hình và máy tính, xem Beetee cùng đội của ông cố át sóng. Vẻ phân tâm bồn chồn thường gặp ở ông được thay thế bằng lòng quyết tâm mà tôi chưa bao giờ thấy. Phần lớn đoạn phỏng vấn của tôi không ăn thua,

chỉ đủ cho thấy tôi còn sống và vẫn phản kháng. Chính những tình tiết dâm ô và bạo lực trong lời kể của Finnick về Capitol mới gọi là ăn tiền. Có phải Beetee đã lên tay? Hay là các đối trọng của ông ở Capitol quá mê mải không muốn rời mắt khỏi Finnick? Trong sáu mươi phút tiếp theo, đường truyền sóng Capitol xen kẽ giữa bản tin chiều thông thường với Finnick và những nỗ lực xóa đen bằng sạch. Nhưng đội ngũ kỹ thuật của phiến quân đã xoay xở phát đè lên cả những đoạn đen đó, và trong một cuộc lật đổ đích thực, giữ quyền kiểm soát hầu như toàn bộ cuộc tấn công nhằm vào Snow.

"Thôi bỏ đi!" Beetee nói, giơ hai tay lên, nhường lại chương trình phát sóng cho Capitol. Ông lấy khăn lau mặt. "Nếu giờ họ còn chưa ra khỏi đó thì họ sẽ chết hết." Ông xoay người trên ghế xem Finnick và tôi phản ứng với lời ông nói thế nào. "Dù vậy đó là một kế hoạch hữu hiệu. Plutarch có chỉ ra cho các cháu không?"

Tất nhiên là không rồi. Beetee dẫn chúng tôi sang một căn phòng khác cho chúng tôi thấy đội của ông, với sự giúp đỡ của các phiến quân tay trong, sẽ nỗ lực – đã nỗ lực – giải thoát những người chiến thắng khỏi hầm ngục. Có vẻ các phần của kế hoạch sẽ là một vụ rò rỉ khí độc từ hệ thống thông hơi, một vụ mất điện, một quả bom nổ trong tòa nhà chính phủ cách nhà tù vài cây số, và vừa rồi là gián đoạn chương trình phát sóng. Beetee vui mừng vì chúng tôi thấy kế hoạch này khó theo, bởi kẻ thù của chúng tôi cũng sẽ như vậy.

"Như cái bẫy điện của bác ở trường đấu ạ?" tôi hỏi.

"Chính xác. Thấy nó hoạt động hiệu quả thế nào rồi chứ?" Beetee nói.

Ừm... không hẳn, tôi nghĩ.

Finnick và tôi cố canh me trong Bộ Tư lệnh, nơi chắc chắn sẽ nhận được tin tức đầu tiên của cuộc giải cứu, nhưng chúng tôi bị ngăn lại vì người ta đang tiến hành công tác chiên tranh nghiêm túc. Chúng tôi không chịu rời khỏi Ban Phòng thủ Đặc biệt nên cuối cùng đành ngồi trong căn phòng chim ruồi chờ tin.

Thắt nút. Thắt nút. Không một lời nào. Thắt nút. Tích tắc. Đó là cái đồng hồ. Đừng nghĩ về Gale. Đừng nghĩ về Peeta. Thắt nút. Chúng

tôi không muốn ăn tối. Những ngón tay ran rát rớm máu. Finnick cuối cùng cũng bỏ cuộc và khom mình đúng cái tư thế mà anh làm ở trường đấu khi bị lũ húng nhây tấn công. Tôi hoàn thiện một cái thòng lọng nho nhỏ. Lời bài hát "Cây treo cổ" vẳng đi vẳng lại trong đầu tôi. Gale và Peeta. Gale và Peeta.

"Anh có yêu Annie ngay từ đầu không, Finnick?" tôi hỏi.

"Không." Mãi lâu sau anh mới nói thêm, "Cô ấy dần dần len lỏi vào trong tâm trí anh."

Tôi soát lại lòng mình, nhưng vào khoảnh khắc này, kẻ duy nhất tôi cảm thấy đang dần dần len lỏi vào trong tâm trí mình là Snow.

Lúc Haymitch đẩy cửa bước vào, hẳn đã là nửa đêm, mà cũng có khi đã sang ngày mới. "Họ trở lại rồi. Chúng ta được yêu cầu vào viện." Tôi dồn dập hỏi nhưng ông đã cắt ngang bằng câu "Ta chỉ biết có thể."

Tôi muốn chạy, nhưng Finnick phản ứng rất kỳ lạ, như thể anh đã mất khả năng dịch chuyển, thế nên tôi phải cầm tay dắt anh đi như một đứa trẻ. Qua Ban Phòng thủ Đặc biệt, vào thang máy đi theo hướng này hướng kia rồi đến cánh bệnh viện. Nơi này đúng là hỗn loạn, với các bác sĩ hò hét ra lệnh và người bị thương nằm trên giường được đẩy qua hành lang.

Một chiếc băng ca sượt qua người chúng tôi, trên có một phụ nữ trẻ gầy trơ xương, đầu cạo trọc nằm bất tỉnh. Da thịt cô đầy vết bầm tím và những chỗ loét đang chảy nước. Johanna Mason. Kẻ thực sự biết bí mật nổi dậy. Ít nhất là bí mật về tôi. Và đây là cái giá cô phải trả.

Qua một ô cửa, tôi thoáng thấy Gale, cởi trần đến thắt lưng, mồ hôi ròng ròng trên mặt trong khi ông bác sĩ dùng cây kẹp dài thòng gắp cái gì đó dưới xương bả vai anh. Bị thương, nhưng còn sống. Tôi gọi tên anh, dợm bước về phía anh thì một cô y tá đẩy tôi ngăn không cho đến gần.

"Finnick!" Âm nhanh nghe tựa tiếng rít, lại vừa như tiếng hét vui mừng. Một phụ nữ trẻ duyên dáng dù có hơi nhếch nhác – tóc đen rối bù, mắt xanh đại dương – khoác độc mảnh ga giường chạy về phía

chúng tôi. “Finnick!” Và bất thình lình, như thể trên đời này chỉ còn lại hai người, họ lao ào qua khoảng trống để đến với nhau. Họ đâm bổ vào nhau, ôm nhau, mất thăng bằng rồi va đánh rầm vào giường, cứ ở nguyên đó. Quấn thành một khối. Không thể tách rời.

Nỗi ghen tị nhói lên trong tôi. Không phải với Finnick hay Annie mà với sự chắc chắn của họ. Ai nhìn thấy họ cũng không thể nghi ngờ tình yêu họ dành cho nhau.

Boggs, trông có vẻ hơi xơ xác, nhưng không bị thương, tìm thấy Haymitch và tôi. “Chúng tôi cứu thoát được tất cả bọn họ. Trừ Enobaria. Nhưng vì cô ta là người Quận 2, chúng tôi không chắc cô ta bị giam giữ. Peeta nằm ở cuối hành lang ấy. Khí độc vừa mới hết tác dụng. Cháu nên ở đó khi cậu bé tỉnh lại.”

Peeta.

Còn sống và bình an – có lẽ không bình an nhưng còn sống và ở đây. Cách xa Snow. An toàn. Ở đây. Với tôi. Chỉ giây khắc nữa thôi là tôi có thể chạm vào cậu. Nhìn thấy nụ cười của cậu. Nghe thấy tiếng cười của cậu.

Haymitch toét miệng cười với tôi. “Kìa, đi đi,” ông nói.

Tôi lâng lâng ngây ngất. Tôi sẽ nói gì đây? Ồ mà ai quan tâm tôi nói gì chứ? Peeta sẽ vui phát điên dù tôi có làm gì đi nữa. Có thể cậu sẽ hôn tôi không chừng. Tôi tự hỏi liệu nó có giống như những nụ hôn cuối trên bãi biển nơi trường đấu, những nụ hôn mà đến giờ phút này tôi mới dám cho phép mình để tâm tới.

Peeta đã tỉnh lại, ngồi bên mép giường, có vẻ hoang mang khi một nhóm ba bác sĩ trấn an cậu, soi đèn pin vào mắt cậu, kiểm tra mạch cậu. Tôi cảm thấy thất vọng khi khuôn mặt mình không phải là khuôn mặt đầu tiên cậu nhìn thấy lúc tỉnh lại, nhưng giờ thì cậu thấy rồi. Nét mặt cậu lộ vẻ sững sờ cùng biểu cảm gì đó mãnh liệt hơn mà tôi không thể nhận ra. Khao khát? Tuyệt vọng? Chắc hẳn là cả hai, vì cậu đã gạt các bác sĩ sang bên, đứng bật dậy tiến đến chỗ tôi. Tôi chạy lại gặp cậu, dang tay chuẩn bị ôm cậu. Tay cậu cũng vươn về phía tôi, có lẽ để vuốt ve khuôn mặt tôi.

Môi tôi vừa mấp máy tên cậu thì những ngón tay cậu đã siết chặt

quanh cổ tôi.

13.

Chiếp nẹp cổ lạnh ngắt cạ vào cổ tôi và khiến cơn run rẩy càng khó kiểm soát hơn. Ít ra tôi cũng không còn ở trong cái ống trụ đáng sợ đó nữa, giữa lúc máy móc kêu lách cách ù ù quanh tôi, lắng nghe giọng nói từ đâu vẳng tới bảo tôi nằm yên trong khi tôi cố thuyết phục bản thân rằng mình vẫn thở được. Kể cả bây giờ, khi đã được đảm bảo sẽ không có thương tổn vĩnh viễn nào, tôi vẫn thèm không khí đến cháy họng.

Mỗi lo ngại chủ yếu của đội y tế - liệu tủy sống, thanh quản, tĩnh quản, động mạch của tôi có bị thương tổn không – đã lắng dịu. Bầm tím, khản giọng, đau thanh quản, cơn ho thi thoảng kéo đến bất thường thì không đáng lo. Tất cả rồi sẽ ổn. Húng nhại sẽ không mất tiếng. Tôi muốn hỏi cái ông bác sĩ quyết định xem tôi có bị mất khả năng nhận thức không đâu rồi? Chỉ có điều ngay lúc này tôi chưa được phép nói. Tôi thậm chí không thể cảm ơn Boggs khi ông đến xem tôi thế nào. Để ngó qua tình hình tôi và bảo với tôi rằng khi họ dạy kỹ thuật kẹp cổ trong lúc huấn luyện, ông còn thấy những chiến binh bị thương nặng hơn nhiều.

Chính Boggs đã hạ gục Peeta bằng một cú đấm trước khi tôi bị bất cứ thương tổn vĩnh viễn nào. Tôi biết lẽ ra Haymitch cũng xông vào bảo vệ tôi nếu ông không ngỡ ngàng đến ngay đơ như thế. Thật hiếm có điều gì khiến cả Haymitch lẫn chính tôi bất ngờ không kịp trở tay. Nhưng chúng tôi đã quá mê mải với việc giải cứu Peeta, quá dằn vặt vì cậu nằm trong tay Capitol, đến nỗi niềm vui thấy cậu trở lại đã che mờ mắt chúng tôi. Nếu tôi đoàn tụ riêng với Peeta thì có lẽ cậu đã giết tôi rồi. Vì giờ cậu đã thành kẻ loạn trí.

Không, không phải loạn trí, tôi nhắc mình. Bị bắt hồn. Đó là từ tôi đã nghe thấy Plutarch và Haymitch trao đổi với nhau lúc tôi lăn xe qua họ trong hành lang. Bị bắt hồn. Tôi không hiểu từ đó có nghĩa gì.

Prim, có mặt chỉ vài phút sau vụ tấn công và ở gần tôi hết mức kể từ lúc đó, đắp thêm tấm chăn lên người tôi. “Em nghĩ người ta sẽ

sớm bỏ cái nẹp cổ ra thôi, Katniss à. Rồi chị sẽ không bị lạnh quá nữa." Mẹ tôi đang hỗ trợ một ca phẫu thuật phức tạp, vẫn chưa được thông báo gì về việc Peeta hành hung. Prim cầm một bàn tay tôi đang co thành nắm đấm, xoa bóp nhẹ nhàng đến khi nó duỗi ra và máu bắt đầu lưu thông trở lại qua các ngón tay. Em dợm chuyển sang nắm tay kia thì bác sĩ đến, tháo nẹp cổ, đoạn tiêm cho tôi một mũi giảm đau và chống phù nề. Tôi nằm xuống như hướng dẫn, đầu giữ yên, tránh làm cổ bị đau thêm.

Plutarch, Haymitch và Beetee đợi trong sảnh từ nãy để xin phép bác sĩ cho gặp tôi. Chẳng biết họ đã nói với Gale chưa, nhưng vì anh không ở đây nên tôi nghĩ chắc là chưa. Plutarch tiễn bác sĩ ra cửa và cố lệnh cho Prim ra cùng, nhưng em nói, "Không. Nếu ông bắt cháu đi, cháu sẽ tới thẳng phòng phẫu thuật kể hết với mẹ chuyện vừa xảy ra. Và cháu cảnh báo ông, mẹ cháu chẳng coi một vị Trưởng Ban Tổ chức Đấu trường quyết định tính mạng chị Katniss ra gì đâu. Nhất là khi ông để chị cháu ra nông nỗi này."

Plutarch có vẻ phật ý, nhưng Haymitch thì tặc lưỡi. "Thôi bỏ đi, Plutarch," ông nói. Thế là Prim ở lại.

"Thế này, Katniss ạ, tình trạng của Peeta khiến tất cả chúng tôi đều sốc," Plutarch nói. "Chúng tôi không thể không để ý thấy sự tàn tạ của cậu ấy trong hai cuộc phỏng vấn cuối cùng. Rõ ràng cậu ấy đã bị ngược đãi, và chúng tôi coi đó là nguyên nhân khiến tâm lý cậu ấy bất ổn như vậy. Giờ thì chúng tôi tin rằng chuyện còn nghiêm trọng hơn thế nhiều. Rằng Capitol đã bắt cậu ấy chịu dựng một phương pháp khá dị thường được gọi là bắt hồn. Beetee?"

"Bác rất tiếc," Beetee nói, "nhưng bác không thể nói rõ mọi chi tiết với cháu được, Katniss à. Captiol ém rất kỹ hình thức tra tấn này, và bác tin rằng kết quả không phải lúc nào cũng giống nhau. Những gì chúng ta biết là thế này. Đó là một dạng điều tiết nỗi sợ. Thuật ngữ bắt hồn có nguồn gốc từ tiếng Anh cổ có nghĩa là 'thâu tóm' hay nói rõ nghĩa hơn là 'chiếm giữ'. Các bác tin rằng từ đó được chọn vì phương pháp này có sử dụng nọc độc của loài bắt-là-cắt, còn từ bắt thì liên tưởng tới bắt hồn. Lần đầu tham gia Đấu trường Sinh tử cháu

từng bị đốt, vì thế không giống như phần lớn chúng ta, cháu đã trực tiếp nếm trải những tác động của nọc độc."

Sợ hãi. Ảo giác. Hư cảnh đánh mất người mình yêu thương đầy hãi hùng. Vì nọc độc nhắm tới phần não bộ nơi nỗi sợ hãi cư trú.

"Bác chắc là cháu vẫn nhớ trải nghiệm đó đáng sợ đến chừng nào. Sau đấy cháu có bị rối loạn tâm thần nữa không?" Beetee hỏi. "Cảm giác không thể đánh giá đúng sai ấy? Hầu như hễ ai còn sống sau khi bị đốt thì khi kể lại chuyện này cũng nhắc đến những điều tương tự."

Có. Cuộc chạm trán với Peeta. Kể cả sau khi đầu óc đã thông suốt, tôi vẫn không chắc có phải cậu đã chiến đấu với Cato để cứu mạng tôi không hay đấy là do tôi tưởng tượng ra.

"Nó khiến việc hồi tưởng khó khăn hơn rất nhiều vì ký ức có thể bị thay đổi." Beetee gõ gõ trán. "Bị dồn thành những suy nghĩ chiếm ưu thế trong tâm trí, bị biến đổi và lưu lại dưới hình thức bị chỉnh sửa. Giờ hãy tưởng tượng bác yêu cầu cháu nhớ lại một việc, hoặc gợi ý bằng miệng hoặc bắt cháu xem một đoạn băng ghi lại sự kiện ấy – và trong khi trải nghiệm đó được hồi nhớ thì bác tiêm cho cháu một liều nọc độc bắt-là-cắt. Không đủ để khiến cháu bất tỉnh ba ngày. Chỉ đủ truyền cho ký ức nỗi sợ hãi và nghi ngờ. Và đó là cái mà não cháu sẽ lưu giữ trong thời gian dài."

©STENT: http://www.luv-ebook.com

Tôi bắt đầu cảm thấy nôn nao. Prim hỏi đúng câu hỏi vướng mắc trong đầu tôi. "Có phải họ đã làm vậy với anh Peeta không ạ? Khơi lên những ký ức của anh ấy về chị Katniss rồi bóp méo khiến chúng trở nên vô cùng đáng sợ?"

Beetee gật đầu. "Vô cùng đáng sợ đến nỗi cậu ấy coi cô bé là mối đe dọa đến tính mạng mình. Đến nỗi cậu ấy cố giết cô bé. Phải, đó là giả thiết hiện tại của các bác."

Tôi vùi mặt vào đôi cánh tay vì không tin chuyện này lại đang xảy ra. Làm sao có thể chứ. Kẻ nào đó khiến Peeta quên rằng cậu yêu tôi... không ai làm được việc đó cả.

"Nhưng các bác có thể đảo ngược tình thế phải không ạ?" Prim

hỏi.

“Ừm, có rất ít dữ liệu về việc đó,” Plutarch nói. “Thực ra là không hề có. Cho dù trước đây người ta có từng thử phương pháp hoàn hồn rồi thì chúng ta cũng không thể tiếp cận với những hồ sơ ấy.”

“Ôi nhưng các bác sẽ cố tìm cách chứ ạ?” Prim không chịu thôi. “Các bác sẽ không chỉ nhốt anh ấy trong căn phòng lót nệm nào đó và mặc anh ấy chịu đựng phải không ạ?”

“Tất nhiên các bác sẽ tìm cách mà Prim,” Beetee nói. “Chỉ là các bác không biết sẽ thành công đến đâu. Nếu như có thành công được. Bác cho rằng những sự kiện đáng sợ là thứ khó xóa bỏ nhất. Xét cho cùng đó là thứ mà ta vốn nhớ rõ nhất.”

“Và ngoài những ký ức của cậu ấy về Katniss, chúng ta vẫn chưa biết còn có gì bị xáo trộn nữa không,” Plutarch nói. “Chúng ta sẽ thành lập một đội chuyên gia sức khỏe tâm thần và quân sự để tìm cách đối phó. Cá nhân tôi lạc quan tin tưởng rằng cậu ấy sẽ hồi phục hoàn toàn.”

“Ông tin thế ạ?” Prim mỉa mai hỏi. “Còn bác thì nghĩ sao hả bác Haymitch?”

Tôi hơi nhích cánh tay ra một chút để nhìn nét mặt ông qua khe hở. Trông ông phờ phạc và chán nản khi thừa nhận, “Ta nghĩ Peeta có thể đỡ hơn phần nào. Nhưng... ta không nghĩ thằng bé sẽ còn được như xưa nữa.” Tôi khép đôi cánh tay lại, đóng sập khe hở, chặn mọi thứ lại bên ngoài.

“Ít nhất cậu ấy còn sống,” Plutarch nói, như thể ông đã mất kiên nhẫn với tất cả chúng tôi. “Snow đã kết liễu nhà tạo mẫu cùng đội chuẩn bị của Peeta trong chương trình truyền hình trực tiếp tối nay. Chúng ta không biết chuyện gì xảy ra với Effie Trinket. Peeta bị hủy hoại, nhưng cậu ấy đang ở đây. Với chúng ta. Và đấy là bước cải thiện rõ ràng so với tình hình của cậu ấy mười hai tiếng trước. Hãy ghi nhớ điều đó, được chứ?”

Nỗ lực của Plutarch nhằm làm tôi vui lên – điểm thêm tin tức về bốn, có khi là năm, vụ giết người nữa – lại thành ra phản tác dụng. Portia. Đội chuẩn bị của Peeta. Effie. Cố gắng kìm nước mắt khiến cổ

họng tôi đau buốt cho đến khi lại thở hổn hển. Cuối cùng, họ không có lựa chọn nào khác ngoài tiêm thuốc an thần cho tôi.

Khi tỉnh lại, tôi tự hỏi liệu bây giờ cách duy nhất giúp tôi ngủ được có phải là tiêm thuốc vào cánh tay tôi không. Tôi mừng là mình không nói được trong vài ngày nữa, vì tôi chả muốn nói gì hết. Hay làm gì. Trên thực tế, tôi là một bệnh nhân mẫu mực, sự uể oải của tôi được hiểu là biết kiềm chế, vâng lời bác sĩ. Tôi không còn cảm thấy muốn khóc nữa. Trên thực tế, tôi chỉ có thể cố bám lấy một suy nghĩ giản đơn: hình ảnh bộ mặt Snow đi kèm lời thì thầm văng vẳng trong đầu tôi. Tôi sẽ giết ông.

Mẹ tôi và Prim thay nhau chăm sóc tôi, dỗ tôi nuốt vài miếng thức ăn mềm. Mọi người đến theo định kỳ để cập nhận cho tôi về tình hình của Peeta. Một hàm lượng lớn nọc độc bắt-là-cắt đang được đào thải khỏi cơ thể cậu. Điều trị cho cậu toàn là người lạ, dân bản địa Quận 13 - người cùng quê hoặc dân Capitol không ai được phép gặp cậu – để tránh khơi lên bất kỳ ký ức nguy hiểm nào. Một đội chuyên gia làm việc hàng giờ đằng đẵng để vạch ra chiến lược giúp cậu phục hồi.

Gale không tới thăm tôi vì phải nằm bẹp giường do vết thương ở vai. Nhưng vào đêm thứ ba, sau khi tôi được tiêm thuốc và đèn được vặn nhỏ cho giờ đi ngủ, anh khẽ khàng lẻn vào phòng tôi. Anh không nói gì, chỉ lướt ngón tay lên những vết thâm tím trên cổ tôi, cử chỉ nhẹ nhàng như cánh một con ngài, đặt một nụ hôn giữa hai mắt tôi, rồi đi mất.

Sáng hôm sau, tôi được xuất viện với lời dặn dò đi lại thật từ tốn và chỉ nói khi cần. Tôi không bị in thời gian biểu lên tay, vì thế tôi cứ đi lang lang vô định cho đến khi Prim xong việc ở bệnh viện đưa tôi đến căn phòng mới nhất của nhà tôi. 2212. Giống căn trước, nhưng không có cửa sổ.

Hũ Bơ giờ được phát suất ăn hằng ngày và một chậu cát đặt dưới bồn rửa trong phòng tắm. Khi Prim dém chăn cho tôi, nó nhảy phóc lên gối, giành giật sự chú ý của em. Em bồng nó nhưng vẫn không rời mắt khỏi tôi. “Katniss à, em biết toàn bộ chuyện về Peeta thật

khủng khiếp với chị. Nhưng hãy nhớ này, Snow đã tác động đến anh ấy hàng tuần liền, còn chúng ra mới chỉ cho anh ấy vào ngày thôi. Ta vẫn có cơ sở tin rằng trong sâu thẳm anh ấy vẫn là Peeta trước đây, người mà yêu chị ấy. Cố trở lại chính mình nhé. Đừng thôi hy vọng vào anh ấy."

Tôi nhìn cô em gái nhỏ và tự hỏi làm sao em lại thừa hưởng được nhiều nét tốt nhất của gia đình chúng tôi đến vậy: bàn tay chữa trị của mẹ, cái đầu bình tĩnh của cha, và tinh thần chiến đấu của tôi. Ở em còn có gì khác nữa, một điều hoàn toàn thuộc về em. Khả năng nhìn sâu vào đống hỗn độn của cuộc đời và nhìn nhận mọi thứ đúng bản chất của nó. Có lẽ nào em đúng không? Rằng Peeta có thể trở lại với tôi?

"Em phải quay lại bệnh viện đây," Prim nói, đặt Hũ Bơ lên giường cạnh tôi. "Cả hai chơi với nhau nhé?"

Hũ Bơ nhảy phắt khỏi giường theo em ra cửa, kêu nheo nhéo vì bị bỏ lại. Chúng tôi còn lâu mới chơi được với nhau. Chừng ba mươi giây sau, tôi biết mình không thể chịu nổi cảnh bị giam hãm trong căn phòng ngầm này và để mặc Hũ Bơ muốn làm gì thì làm. Tôi bị lạc mấy lần, nhưng cuối cùng cũng tìm ra lối xuống Ban Phòng thủ Đặc biệt. Ai nấy mà tôi đi qua đều chằm chằm nhìn vào những vết thâm tím của tôi, và tôi không thể không cảm thấy ngại ngùng tới mức phải kéo cổ áo lên tận tai.

Gale chắc hẳn cũng được ra viện sáng nay, vì tôi thấy anh trong một phòng nghiên cứu với Beetee. Họ mải mê cúi xuống một bản vẽ, đo đạc gì đó. Các bản vẽ nằm la liệt khắp bàn và sàn nhà. Đính trên những bức tường cách nhiệt cách âm và giăng trên vài màn hình máy tính là các bản thiết kế tương tự. Qua những đường nét thô ráp ở một bản, tôi nhận ra cái bẫy treo của Gale. "Mấy thứ này là gì vậy?" tôi khàn khàn hỏi, kéo theo sự chú ý của họ khỏi tờ giấy.

"A, Katniss, cháu phát hiện ra chúng ta rồi," Beetee vui vẻ nói.

"Gì cơ? Đây là bí mật ạ?" Tôi biết Gale nhiều lần xuống đây làm việc với Beetee, nhưng cứ tưởng họ máy mó cung và súng.

"Không hẳn. Nhưng bác có hơi áy náy về chuyện này. Đánh cắp

Gale khỏi cháu quá nhiều như vậy," Beetee thú nhận.

Vì phần lớn thời gian ở Quận 13 tôi bị mất phương hướng, lo lắng, giận dữ, được sang sửa, hay nằm viện, không thể nói sự vắng mặt của Gale khiên tôi cảm thấy bất tiện. Giữa chúng tôi cũng không còn hòa thuận trọn vẹn nữa. Nhưng cứ để mặc Beetee nghĩ rằng ông nợ tôi. "Cháu hy vọng bác tận dụng được thời gian của anh ấy."

"Lại đây xem đi," ông nói, vẫy tôi lại một màn hình máy tính.

Đây là những gì họ làm từ nãy. Áp dụng những ý tưởng căn bản ẩn sau cái bẫy của Gale và điều chỉnh chúng cho thích ứng với thứ vũ khí chống lại con người. Chủ yếu là bom mìn. Chú trọng vào yếu tố tâm lý đằng sau hơn là cơ chế cơ học của nó. Đặt bẫy treo ở nơi cung cấp thứ thiết yếu cho sự sống còn. Nguồn nước hoặc nguồn thức ăn. Đe doạn con mồi để đông đảo bọn chúng chạy trốn tới nơi có mức độ hủy diệt lớn hơn. Gây nguy hiểm cho con con để thu hút mục tiêu mà ta thực sự nhắm tới, con bố con mẹ. Dụ dỗ nạn nhân đến nơi có vẻ là chốn trú ẩn an toàn - ở đó tử thần đang chờ sẵn. Đến một mức độ nào đó, Gale và Beetee đã bỏ qua sự hoang dã mà tập trung nhiều hơn vào những gì thôi thúc con người. Như lòng trắc ẩn. Một quả bom phát nổ. Thời gian cho mọi người hối hả chạy tới giúp những kẻ bị thương. Rồi phút giây sau đó, thêm nhiều quả bom dữ dội nữa giết chết tất cả bọn họ.

"Có vẻ hơi vượt quá giới hạn," tôi nói. "Không có giới hạn nào sao?" Cả hai trân trân nhìn tôi – Beetee hoài nghi, Gale thì hằm hè. "Chắc là chẳng có bộ quy tắc nào quy định những việc ta không được làm với người khác."

"Chắc chắn rồi. Beetee và anh chỉ làm theo đúng bộ quy tắc mà Tổng thống Snow đã dùng khi ông ta bắt hồn Peeta thôi," Gale đáp trả.

Tàn nhẫn, nhưng đúng trọng tâm. Tôi bỏ đi mà không bình luận gì thêm. Tôi cảm thấy nếu không ra ngoài ngay lập tức thì tôi sẽ phát điên lên mất, nhưng tôi vẫn quanh quẩn trong Ban Phòng thủ Đặc biệt thì bị Haymitch chặn lại. "Đi nào," ông nói. "Chúng ta cần cháu quay lại bệnh viện."

“Để làm gì ạ?” tôi hỏi.

“Họ định thử nghiệm gì đó với Peeta,” ông đáp. “Đưa đến người vô hại nhất từ Quận 12 mà họ có thể lùng ra. Tìm ra người có chung ký ức tuổi thơ với Peeta, nhưng không có gì quá gần gũi với cháu. Giờ họ đang kiểm tra mọi người rồi.”

Tôi biết đây sẽ là một nhiệm vụ khó khăn vì bất kỳ ai có chung ký ức tuổi thơ với Peeta chủ yếu đều là dân thị trấn, và hầu như không ai trong số đó thoát khỏi lưỡi lửa. Nhưng khi chúng tôi đến căn phòng bệnh giờ được biến thành chỗ làm việc cho đội phục hồi của Peeta thì cô ấy đang ngồi chuyện gẫu với Plutarch. Delly Cartwright. Như thường lệ, cô cười với tôi như thể tôi là bạn tốt nhất trên đời của cô. Với ai cô cũng cười như vậy. “Katniss!” cô gọi to.

“Chào Delly,” tôi nói. Tôi nghe nói cô và em trai đã sống sót. Bố mẹ cô, chủ hiệu giày trong thị trấn thì không được may mắn như thế. Cô trông già hơn, khoác bộ đồ xám tẻ ngắt chẳng làm tôn dáng ai của Quận 13, mái tóc vàng dài được thắt bím rất thiết thực thay cho những lọn tóc vàng buông lơi. Delly gầy hơn một chút so với tôi nhớ, nhưng cô từng là một trong số ít những đứa trẻ ở Quận 12 có da có thịt. Chế độ ăn ở đây, sự căng thẳng, niềm đau mất cha mẹ, rõ ràng tất cả đã góp phần đẩy cô ra nông nỗi này. “Cậu thế nào?” tôi hỏi.

“Ôi, bỗng nhiên có bao nhiêu thay đổi.” Mắt cô ầng ậc nước. “Nhưng ai ở Quận 13 cũng rất tốt bụng, cậu có nghĩ vậy không?”

Delly thật sự có ý đó. Cô thực lòng quý mọi người. Tất cả mọi người, không chỉ là riêng vài người mà cô đã dành hàng năm trời suy nghĩ về họ.

“Họ đã nỗ lực để khiến chúng ta cảm thấy được chào đón,” tôi nói. Tôi nghĩ đó là một nhận xét công bằng mà không quá lố. “Cậu là người được chọn để gặp Peeta à?”

“Chắc vậy. Khổ thân Peeta. Khổ thân cậu. Tớ sẽ không bao giờ hiểu nổi Capitol,” cô nói.

“Có lẽ tốt hơn là không,” tôi bảo cô.

“Delly biết Peeta lâu rồi,” Plutarch nói.

“Ồ đúng đấy!” Mặt Delly rạng rỡ. “Bọn tớ chơi cùng nhau từ hồi

còn bé tí. Tớ từng nói với mọi người cậu ấy là anh trai tớ."

"Cháu nghĩ sao?" Haymitch hỏi tôi. "Bất cứ cái gì có thể khơi dậy ký ức trong cháu ấy?"

"Ba đứa bọn cháu học cùng lớp. Nhưng bọn cháu chẳng chơi chung với nhau mấy," tôi nói.

"Katniss lúc nào cũng rất tuyệt. Cháu chẳng bao giờ dám mơ cậu ấy chú ý đến mình," Delly nói. "Cách cậu ấy đi săn, vào chợ Hob, rồi đủ thứ khác. Ai cũng ngưỡng mộ cậu ấy như vậy."

Cả Haymitch lẫn tôi đều nhìn chằm chằm vào mặt cô để kiểm tra cho chắc liệu cô có đùa không. Nghe Delly tả thì tôi hầu như không có bạn là bởi sự xuất chúng của tôi đã át vía mọi người. Không đúng. Tôi hầu như không có bạn là vì tôi không thân thiện. Cứ để cô xoay tôi mòng mòng vào hình ảnh kỳ diệu nào đó đi.

"Delly lúc nào cũng nghĩ rất tốt về mọi người," tôi giải thích. "Cháu nghĩ Peeta không thể có những ký ức tồi tệ về cậu ấy được." Rồi tôi nhớ ra. "Gượm đã. Ở Capitol. Khi cháu nói dối về việc nhận ra cô gái Avox. Peeta đã bao che cho cháu và nói rằng cô ấy giống Delly."

"Ta có nhớ," Haymitch nói. "Nhưng ta chẳng biết nữa. Điều đó không đúng. Delly thực sự đã không ở đấy. Ta nghĩ cái đó sao mà bì được với bao năm ký ức tuổi thơ."

"Nhất là với một người bạn đáng mến nhường này như cô Delly," Plutarch nói. "Cứ thử xem."

Plutarch, Haymitch và tôi đi đến phòng quan sát kế bên nơi Peeta bị nhốt. Phòng chật chội với mười thành viên trong đội phục hồi của cậu, được trang bị bút và bảng kẹp hồ sơ. Lớp kính một chiều và hệ thống cài đặt âm thanh cho phép chúng tôi kín đáo quan sát Peeta. Cậu nằm trên giường, cánh tay bị trói đè xuống. Cậu không vùng vẫy cố thoát khỏi dây trói, nhưng bàn tay cứ ngọ nguậy liên hồi. Nét mặt cậu xem ra tỉnh táo hơn lúc cậu cố bóp cổ tôi, nhưng vẫn không phải nét mặt quen thuộc.

Khi cánh cửa khẽ mở ra, mắt cậu mở to cảnh giác, rồi trở nên bối rối. Delly dè dặt sang bên kia phòng, nhưng khi gần đến chỗ cậu, cô

lại mỉm cười đầy tự nhiên. “Peeta à? Delly đây. Đồng hương.”

“Delly?” Nỗi mơ hồ chừng như đã được giải tỏa phần nào. “Delly. Là cậu.”

“Đúng rồi!” Giọng cô nhẹ nhõm thấy rõ. “Cậu thấy thế nào?”

“Kinh khủng. Chúng ta đang ở đâu đây? Chuyện gì xảy ra vậy?” Peeta hỏi.

“Bắt đầu nào,” Haymitch nói.

“Tôi đã bảo cô bé đừng nhắc gì đến Katniss hay Capitol,” Plutarch nói. “Để xem có bé có thể khơi lại bao nhiêu ký ức quê nhà nào.”

“Ừm... chúng ta đang ở Quận 13. Giờ chúng ta sống ở đây,” Delly nói.

“Những người đó cũng nói đi nói lại y như vậy. Nhưng chả có ý nghĩa gì. Sao chúng ta lại không ở nhà?” cậu vặn.

Delly cắn môi. “Có... một tai nạn. Tớ cũng nhớ nhà quay quắt. Tớ chỉ nghĩ đến mấy hình vẽ bằng phấn mà chúng ta thường nguệch ngoạc trên đá lót đường. Hình của cậu tuyệt cú mèo. Có nhớ khi cậu biến mỗi viên thành một con vật khác không?

“Ừ. Lợn, mèo, các thứ,” Peeta nói. “Cậu vừa nói... về một tai nạn.”

Tôi có thể thấy mồ hôi nhấp nhoáng trên trán Delly khi cô đánh vật với câu hỏi. “Thật tồi tệ. Không ai... có thể ở lại cả,”

“Cố tiếp tục đi, cô bé,” Haymitch nói.

“Nhưng tớ biết rồi cậu sẽ thích ở đây thôi, Peeta à. Mọi người rất tốt với chúng ta. Lúc nào cũng có sẵn thức ăn, quần áo sạch, và trường học thì thú vị hơn biết bao nhiêu,” Delly nói.

“Sao gia đình tớ không tới gặp tớ?” Peeta hỏi.

“Họ không thể.” Lệ lại trào lên mắt Delly. “Rất nhiều người không rời được khỏi Quận 12. Vì thế chúng ta sẽ xây dựng một cuộc sống mới ở đây. Tớ chắc là họ có thể dùng đến một thợ làm bánh giỏi. Cậu có nhớ cái hồi cha cậu thường để chúng ta nặn bột nhào thành con trai con gái không?”

“Có một vụ cháy,” Peeta đột nhiên nói.

“Phải,” cô thì thầm.

“Quận 12 bị thiêu rụi, phải không? Vì cô ta,” Peeta tức giận nói. “Vì Katniss!” Cậu bắt đầu giằng khỏi dây trói.

“Ôi không, Peeta. Đấy không phải lỗi của cậu ấy,” Delly nói.

“Cô ta nói với cậu thế à?” cậu rít lên với cô.

“Đưa cô bé ra khỏi đó,” Plutarch nói. Cửa mở tức thì và Delly lui dần ra ngoài.

“Cậy ấy không phải làm vậy. Tớ...” Delly toan nói.

“Vì cô ta đang nói dối. Cô ta là kẻ dối trá! Cậu không được tin bất cứ điều gì cô ta nói. Cô ta là con mút Capitol tạo ra hòng sử dụng chống lại những người còn lại chúng ta!” Peeta gào lên.

“Không, Peeta. Cậu ấy không phải là...” Delly thử lại lần nữa.

“Đừng tin cô ta, Delly,” Peeta nói giọng cuồng loạn. “Tớ đã tin, và cô ta đã cố giết tớ. Cô ta giết các bạn tớ. Gia đình tớ. Đừng có mà lại gần cô ta. Cô ta là con mút đấy.”

Một bàn tay vươn qua ngưỡng cửa, kéo Delly ra ngoài, và cánh cửa đung đưa đóng lại. Nhưng Peeta vẫn gào rú không dứt. “Con mút. Cô ta là con mút thối tha!”

Cậu không những ghét và muốn giết tôi, cậu còn không tin tôi là người nữa. Giờ thì bị bóp cổ còn chẳng đau đớn bằng.

Quanh tôi các thành viên đội phục hồi nguệch ngoạc múa bút như điên, hí hoáy ghi lại từng từ. Haymitch và Plutarch túm tay tôi lôi ra khỏi phòng. Họ cho tôi dựa vào tường trong hành lang lặng vắng. Nhưng tôi biết Peeta vẫn đang gào thét sau cánh cửa và lớp kính kia.

Prim sai rồi. Peeta vô phương cứu chữa rồi. “Cháu không thể ở đây thêm nữa,” tôi đờ đẫn nói. “Nếu bác muốn cháu làm Húng nhại thì hãy đưa cháu đi đi.”

“Cháu muốn đi đâu?” Haymitch hỏi.

“Capitol.” Đó là nơi duy nhất tôi có thể nghĩ đến là mình có việc phải làm.

“Không được,” Plutarch nói. “Chừng nào các quận còn chưa an toàn thì không được. Tin tốt là cuộc chiến diễn ra ở hầu khắp mọi nơi trừ Quận 2. Dù vậy đó vẫn là một cái hạt cứng khó xơi đấy.”

Phải. Đầu tiên là các quận. Kế đến là Capiol. Và rồi tôi sẽ săn lùng

Snow.

“Được,” tôi nói. “Đưa tôi đến Quận 2.”

14.

Quận 2 là một quận lớn, đúng như người ta đoán, gồm những dãy làng trải dài qua núi. Mỗi làng ban đầu gắn với một mỏ than hay mỏ đá, tuy nhiên giờ đây nhiều nơi trong số đó được dành làm nơi ở và huấn luyện cho các Trị an viên. Không có gì toát lên vẻ thách thức ghê gớm cả, vì bên phía phiến quân có không lực của Quận 13, ngoại trừ một điều: chính giữa quận là một ngọn núi hầu như bất khả xâm phạm nơi đặt trung tâm quân sự của Capitol. Chúng tôi đặt biệt danh cho ngọn núi đó là Hạt từ lúc tôi chuyển lời nhận xét "hạt cứng khó xơi" của Plutarch tới thủ lĩnh phiến quân kiệt quệ và thoái chí ở đây. Hạt được đưa vào sử dụng vào ngay sau Kỳ Đen tối, khi Capitol để tuột Quận 13 khỏi tay và cần cấp kỳ một thành trì ngầm mới. Chúng có một số tài nguyên quân sự đặt ở ngoại ô của chính Capitol – tên lửa hạt nhân, máy bay, lính tráng, nhưng một phần lớn sức mạnh giờ lại nằm dưới quyền kiểm soát của kẻ thù. Tất nhiên chúng không đời nào có thể hy vọng tạo nên một bản sao Quận 13, đó là công trình hàng thế kỷ. Tuy nhiên, chúng đã nhìn thấy cơ hội trong những mỏ than cũ của Quận 2 gần đó. Nhìn từ trên khôn, Hạt trông giống như những ngọn núi khác với vài cửa núi trên bề mặt. Nhưng bên trong là khoảng không gian mênh mông thâm u nơi các phiến đá đã được xẻ, đẩy ra ngoài rồi chuyển xuống những con đường trơn hẹp để xây dựng các tòa nhà phía xa. Thậm chí có cả một hệ thống tàu hỏa tạo điều kiện chuyên chở thợ mỏ từ Hạt đến ngay trung tâm thị trấn chính ở Quận 2. Nó chạy thẳng tới quảng trường nơi Peeta và tôi đã đến thăm trong chuyến Diễu hành Chiến thắng, đứng trên những bậc thang cẩm thạch rộng rãi của Tòa tư pháp, cố không nhìn quá kỹ vào những khuôn mặt hằn in đau khổ của gia đình Cato và Clove túm tụm bên dưới chúng tôi.

Đó không phải là địa hình lý tưởng nhất, khá trắc trở bởi các vụ lũ lụt, lở bùn, lở tuyết. Nhưng lợi thế của nó ăn đứt mọi quan ngại. Khi xẻ sâu vào núi, đám thợ mỏ đã để lại những cây cột lớn và những

bức tường đá làm trụ cho cơ sở hạ tầng. Capitol đã gia cố lại và bắt tay vào biến ngọn núi thành căn cứ quân sự mới của mình. Lấp đầy nơi đó bằng những ngân hàng điện toán và phòng họp, doanh trại và kho vũ khí. Mở rộng cửa núi cho tàu bay qua dễ dàng rời khỏi kho chứa, lắp đặt bệ phóng tên lửa. Nhưng nhìn chung vẫn giữ nguyên phần lớn ngoại diện của ngọn núi. Một mớ cây cối cỏ dại tua tủa lởm chởm. Một pháo đài tự nhiên bảo vệ chúng khỏi kẻ thù.

Theo tiêu chuẩn của các quận khác thì Capitol khá cưng chiều Quận 2. Chỉ cần nhìn vào những phiến quân Quận 2 là đủ thấy hồi nhỏ họ được ăn uống và chăm sóc chu đáo ra sao. Một số cuối cùng phải làm thợ mỏ hoặc thợ đá. Những người khác được đào tạo để làm việc trong Hạt hoặc tuồn vào đội ngũ Trị an viên. Huấn luyện những kẻ trẻ trung lì lợm cho chiến đấu. Đấu trường Sinh tử là một cơ hội mang đến giàu có và vinh quang không thể tìm thấy ở đâu khác. Tất nhiên dân Quận 2 thì dễ dàng nuốt những lời tuyên truyền của Capitol hơn các quận còn lại chúng tôi. Đi theo đường lối của họ. Nhưng xét cho cùng, họ vẫn là nô lệ mà thôi. Và nếu điều đó chẳng ảnh hưởng gì đến những kẻ trở thành Trị an viên hay làm việc trong Hạt, thì nó vẫn tác động lên những thợ xẻ đá đã tạo nên xương sống của thành trì này.

Mọi thứ vẫn y nguyên như hồi tôi đến đây cách đây hai tuần. Những ngôi làng ở phía ngoài nằm trong tay phiến quân, thị trấn bị chia cắt, và Hạt vẫn bất khả xâm phạm như mọi khi. Một vài cửa núi được tăng cường phòng bị, trái tim của nó được bao bọc an toàn trong núi. Trong khi từng quận khác giành giật quyền kiểm soát khỏi tay Capitol thì Quận 2 vẫn nằm trong tay nó.

Mỗi ngày, tôi làm bất cứ việc gì có thể để giúp đỡ. Thăm nom người bị thương. Ghi những ĐTT ngắn cùng đội quay phim. Tôi không được phép tham gia chiến đấu đích thực, nhưng họ mời tôi dự các cuộc họp về tình hình chiến tranh, nhiều hơn hẳn so với hồi ở Quận 13. Ở đây tốt hơn nhiều. Tự do hơn, không có thời gian biểu trên cánh tay, tôi cũng ít bị đòi hỏi về thời gian hơn. Tôi sống trên mặt đất trong làng của phiến quân hay những hang động xung

quanh. Vì lý do an toàn, tôi thường xuyên được thay đổi chỗ ở. Ban ngày tôi được quyền đi sắn miễn là mang theo vệ sĩ và không lang thang quá xa. Giữa bầu không khí loãng lạnh căm của vùng núi, tôi cảm thấy phục hồi phần nào thể lực, tâm trí cũng xua tan nỗi mụ mị còn sót lại. Nhưng cùng với việc đầu óc trở nên sáng rõ, tôi còn nhận thức sắc bén hơn về những gì đã xảy ra với Peeta.

Snow đã đánh cắp cậu khỏi tôi, bóp méo cậu đến nỗi không thể nhận ra, và biến cậu thành món quà cho tôi. Boggs, đến Quận 2 cùng tôi, đã bảo tôi rằng cho dù toàn bộ kế hoạch được vạch ra hết sức tinh vi, việc giải cứu Peeta vẫn hơi quá dễ dàng. Ông tin rằng nếu Quận 13 không nỗ lực làm việc đó, Peeta cũng vẫn được chuyển tới chỗ tôi. Được thả xuống ở một quận đang giao tranh hoặc chính Quận 13. Được thắt ruy băng và đề tên người nhận là tôi. Được lập trình để giết tôi.

Chỉ là giờ cậu ra nông nỗi này tôi lại càng trọn vẹn trân trọng một Peeta thực sự. Thậm chí còn hơn thế nếu cậu chết trước đó. Sự ân cần, chín chắn, tấm lòng ấm áp ẩn chứa sức nóng không ngờ. Ngoài Prim, mẹ tôi và Gale, còn ai trên đời yêu tôi vô điều kiện như vậy? Tôi nghĩ trong hoàn cảnh của mình, câu trả lời có lẽ là không. Đôi khi một mình, tôi lại lấy hạt trai vẫn nằm trong túi ra, cố nhớ lại chàng trai với ổ bánh mì, đôi cánh tay vững chãi đã xua đuổi những cơn ác mộng trên tàu, những nụ hôn nơi trường đấu. Để bắt mình gọi tên thứ mình đã đánh mất. Nhưng để làm gì? Biến mất rồi. Cậu biến mất rồi. Cho dù có bất cứ thứ gì từng tồn tại giữa chúng tôi thì nó cũng đã biến mất rồi. Chỉ còn lại lời tôi hứa giết Snow. Tôi nhắc nhủ mình như thế hàng chục lần mỗi ngày.

Ở Quận 13, quá trình phục hồi cho cậu vẫn tiếp tục. Dù tôi không hỏi, Plutarch vẫn cập nhật cho tôi về tình hình khả quan qua điện thoại, kiểu như "Tin tốt này Katniss! Tôi nghĩ chúng tôi gần như thuyết phục được cậu ấy rằng cô không phải là con mút!" Hay "Hôm nay cậu ấy được phép tự ăn bánh Pudding đấy!"

Khi Haymitch nghe máy sau đó, ông thú nhận rằng Peeta chẳng đỡ chút nào. Tia hy vọng mong manh duy nhất đến từ em gái tôi.

“Prim đã nghĩ ra cách cố hoàn hồn cho thằng bé,” Haymitch bảo tôi. “Khơi lên những ký ức bị bóp méo về cháu rồi tiêm cho nó liều cao thuốc an thần, như ma phiện chẳng hạn. Chúng ta mới thử với một kỷ niệm thôi. Đoạn băng hai đứa ở trong hang, lúc cháu kể thằng bé nghe chuyện kiếm con dê cho Prim đấy.”

“Có tiến triển gì không ạ?” tôi hỏi.

“Chà, nếu coi bối rối cực độ là tiến triển so với sợ hãi cực độ, thì có,” Haymitch đáp. “Nhưng ta cũng không chắc. Thằng bé không nói năng được suốt mấy tiếng liền. Thành một dạng ngẩn ngơ nào đó. Đến lúc tỉnh lại được thì thằng bé chỉ hỏi độc mỗi chuyện con dê.”

“Ra vậy,” tôi nói.

“Tình hình ngoài đó thế nào?” ông hỏi.

“Chẳng có tiến triển gì,” tôi bảo ông.

“Chúng ta định cử ra ngoài đó một đội để hỗ trợ xử lý ngọn núi. Beetee cùng vài người khác nữa,” ông nói. “Cháu biết đấy, các bác học ấy.”

Khi các bác học được tuyển chọn, tôi không ngạc nhiên khi thấy tên Gale trong danh sách. Tôi đã nghĩ Beetee sẽ mang anh theo, không phải vì anh thông thạo kỹ thuật mà với hy vọng rằng bằng cách nào đó anh có thể nghĩ ra cách đánh bẫy ngọn núi. Ban đầu, Gale đề nghị đi cùng tôi tới Quận 2, nhưng tôi thấy làm thế tôi sẽ tách anh khỏi công việc với Beetee. Tôi bảo anh cứ kiên nhẫn ở lại đúng nơi mình được cần nhất. Tôi không nói với anh rằng sự có mặt của anh sẽ chỉ làm tôi càng không tiện khóc thương Peeta mà thôi.

Một hôm, Gale tìm thấy tôi khi họ đến lúc cuối chiều. Tôi đang ngồi vặt lông ngỗng trên khúc gỗ bên rìa ngôi làng tôi đang ở. Có chừng một ra ngỗng nằm chất chồng dưới chân tôi. Từ hồi tôi đến thì hàng đàn hàng đàn ngỗng cũng di trú về đây nên việc săn bắn khá thuận lợi. Gale lẳng lặng ngồi xuống bên tôi và bắt đầu vặt lông một con. Chúng tôi đang làm dang dở thì anh nói, “Liệu chúng mình có cơ hội ăn mấy thứ này không nhỉ?”

“Có đấy. Phần lớn sẽ vào bếp trại, nhưng họ đoán là em sẽ cho bất kỳ ai ở cùng em tối nay vài con,” tôi nói. “Canh phòng cho em ấy

mà."

"Không phải vinh dự đó là đủ rồi sao?" anh nói.

"Anh thì nghĩ vậy," tôi đáp. "Nhưng người ta rỉ tai nhau rằng chim húng nhại gây nguy hiểm cho sức khỏe của người khác."

Chúng tôi im lặng vặt lông một hồi lâu. Rồi anh nói, "Hôm qua anh thấy Peeta đấy. Qua kính."

"Lúc đó anh nghĩ gì?" tôi hỏi.

"Nghĩ loanh quanh về chuyện bản thân thôi," Gale nói.

"Rằng anh không phải ghen tị với cậu ấy nữa chứ gì?" Tôi giật mạnh tay, một đám lông bồng bềnh rơi quanh chúng tôi.

"Không. Ngược lại cơ." Gale gỡ một chiếc lông ra khỏi tóc tôi. "Anh nghĩ... mình sẽ chẳng bao giờ cạnh tranh được với chuyện đó. Cho dù anh có bị đau đớn thế nào." Anh xoay xoay chiếc lông giữa ngón trỏ và ngón cái. "Nếu cậu ấy không khá lên, anh chẳng thể có cơ hội nào. Em sẽ chẳng bao giờ bỏ cậu ấy được. Em sẽ luôn cảm thấy dằn vặt nếu ở bên anh."

"Như vì anh nên em đã luôn cảm thấy dằn vặt khi hôn cậu ấy," tôi nói.

Gale đăm đăm nhìn vào mắt tôi. "Nếu hồi ấy anh nghĩ đó là sự thật thì có lẽ anh sẽ gần như có thể chấp nhận được những chuyện khác."

"Là thật đấy," tôi thú nhận. "Nhưng những gì anh nói về Peeta cũng vậy."

Gale kêu lên tức tối. Tuy thế, sau khi chúng tôi bỏ lũ ngỗng xuống mà tự giác trở vào rừng kiếm củi nhóm lửa buổi tối, tôi thấy mình được bao bọc trong vòng tay anh. Môi anh chạm qua những vết thâm tím đã mờ trên cổ tôi, dần lướt đến miệng tôi. Dù thương Peeta biết bao, đây chính là lúc mà trong thâm tâm tôi chấp nhận rằng cậu sẽ không bao giờ trở về với tôi nữa. Hay tôi sẽ chẳng bao giờ trở về với cậu. Tôi sẽ ở lại Quận 2 đến khi nó sụp đổ, tới Capitol giết Snow, rồi chết vì phiền muộn. Còn cậu sẽ chết trong cơn điên loạn và nỗi căm ghét tôi. Vì thế trong ánh ngày nhàn nhạt, tôi nhắm mắt lại hôn Gale để bù đắp cho tất cả những nụ hôn tôi đã nén giữ, bởi còn quan

trọng gì nữa đâu, và bởi tôi cô đơn khôn cùng đến không chịu nổi.

Nguồn ebook: https://www.luv-ebook.com

Sự đụng chạm, hương vị và hơi nóng của Gale nhắc tôi nhớ rằng ít nhất cơ thể mình vẫn còn sức sống, và trong thoáng lát cảm giác ấy thật dễ chịu. Tôi rũ sạch suy nghĩ và để mọi rung động lan khắp các thớ thịt, vui lòng thả lỏng bản thân. Khi Gale hơi rời ra, tôi nhích tới khép lại khoảng cách, nhưng rồi cảm thấy tay anh dưới cằm tôi. "Katniss à," anh nói. Ngay khi tôi mở mắt ra, xung quanh như rời rạc. Đây không phải cánh rừng của chúng tôi hay ngọn núi của chúng tôi hay con đường của chúng tôi. Tay tôi tự động lần tới vết sẹo trên thái dương trái, nơi tôi cho là có liên quan tới sự rối loạn này. "Nào, hôn anh đi." Bối rối, không chợp mắt, tôi cứ đứng đó khi anh ngả tới trước thoáng đặt môi anh lên môi tôi. Anh soi xét kỹ khuôn mặt tôi. "Em đang nghĩ gì vậy?"

"Em không biết," tôi thì thầm đáp lại.

"Thế thì chẳng khác gì hôn người say cả. Không tính," anh gượng cười. Anh bốc một ôm củi thả vào đôi cánh tay trống không của tôi, đưa tôi trở lại với hiện thực.

"Làm sao anh biết?" tôi nói, cốt để che giấu nỗi xấu hổ của mình. "Anh từng hôn người say rồi à?" Hồi ở Quận 12 Gale có lẽ đã hôn biết bao nhiêu cô gái. Chắn chắn anh không thiếu người đón nhận. Trước đây tôi chưa bao giờ nghĩ về chuyện đó cả.

Anh chỉ lắc đầu. "Chưa. Nhưng có gì khó tưởng tượng đâu."

"Thế anh chưa bao giờ hôn những cô gái khác hả?" tôi hỏi.

"Anh nói thế bao giờ. Em biết đấy, khi mình gặp nhau em mới chỉ mười hai tuổi. Lại còn mang nỗi đau thực sự. Ngoài đi săn với em thì đứng là anh còn có những trải nghiệm khác nữa," anh vừa nói vừa vác củi lên.

Tôi bỗng thấy tò mò khôn tả. “Thế anh đã hôn ai? Ở đâu?”

“Nhiều quá không nhớ nổi. Sau trường, trên đống xỉ, bất cứ chỗ nào,” anh nói.

Tôi đảo mắt. “Vậy em trở nên cực kỳ đặc biệt khi nào? Khi họ tống em đến Capitol à?”

“Không. Trước đấy khoảng sáu tháng cơ. Ngay sau khi đón năm mới ấy. Lúc đó mình đang ở chợ Hob, ăn xúp ở quán bà Greasy Sae. Còn Darius thì trêu rằng sẽ lấy một con thỏ để đổi lại cho em một nụ hôn. Và anh nhận ra... anh thấy khó chịu,” anh kể tôi nghe.

Tôi nhớ lại hôm đó. Mới bốn giờ chiều mà trời sầm sì, lạnh se sắt. Chúng tôi đang đi săn thì phải quay về thị trấn vì gặp tuyết lớn. Chợ Hob đông nghẹt người tìm chỗ trú. Xúp quán bà Greasy Sae, được nấu từ nước hầm xương chó hoang mà chúng tôi bắn được một tuần trước đó, không ngon như mọi bữa. Nhưng nó vẫn nóng hổi và tôi thì đói ngấu xúc lấy xúc để, chân khoanh tròn trên quầy. Darius dựa vào cột quầy hàng chọc chọc đuôi bím tóc vào má tôi trong khi tôi hất tay anh ra. Anh thao thao giải thích tại sao nụ hôn của mình lại đáng giá một con thỏ, hoặc có thể là hai, vì ai cũng biết đàn ông tóc đỏ là sung nhất. Còn Greasy và tôi thì phì cười vì anh đúng là lố bịch và dai như đỉa, không ngớt chỉ ra các bà các cô quanh chợ Hob mà theo lời anh là đã trả hơn một con thỏ để được thưởng thức môi anh. “Thấy không? Cái cô quàng khăn xanh ấy? Ra mà hỏi cô ta. Nếu em cần tham khảo.”

Cách đây hàng triệu dặm, hàng tỷ ngày, chuyện ấy đã xảy ra. “Darius chỉ đùa cho vui thôi mà,” tôi nói.

“Có thể. Mặc dù nếu anh ấy không đùa thì em cũng còn khướt mới phát hiện ra,” Gale bảo tôi. “Cứ lấy Peeta ra làm ví dụ này. Hay lấy anh. Hay thậm chí là Finnick. Trước anh lo anh ta để mắt đến em, nhưng giờ anh ta có vẻ trở lại đúng hướng rồi.”

“Nếu anh nghĩ Finnick từng yêu em thì anh chả hiểu gì về anh ấy cả,” tôi nói.

Gale nhún vai. “Anh biết là anh ta từng tuyệt vọng. Điều đó khiến con người ta làm đủ thứ điên rồ.”

Tôi không thể không nghĩ rằng câu đó nhắm thẳng vào mình.

Rạng sáng hôm sau, các bác học tập trung lại bàn về vấn đề Hạt. Tôi được yêu cầu đến dự cuộc họp mặc dù chẳng có gì nhiều mà đóng góp. Tôi tránh xa bàn hội nghị, vắt vẻo trên bậu cửa sổ rộng trông ra ngọn núi đang được bàn tới. Chỉ huy Quận 2, một phụ nữ trung niên tên Lyme, dẫn chúng tôi tham quan ảo một vòng quanh Hạt, bên trong và các công sự của nó, đồng thời nhắc lại những nỗ lực đánh chiếm thất bại. Tôi đã chạm mặt sơ sơ với bà vài lần kể từ khi đến đây, và cứ có cảm giác là đã gặp bà rồi. Bà khá đáng nhớ, cao chừng mét năm tám, cơ bắp cuồn cuộn. Nhưng khi xem đoạn ghi hình bà trên cánh đồng, chỉ huy cuộc tập kích tại cửa núi chính dẫn vào Hạt, tôi mới chợt nhận ra mình đã được diện kiến một người chiến thắng khác: Lyme, vật tế Quận 2, người chiến thắng Đấu trường Sinh tử cách đây hơn một thế hệ. Effie đã gửi cho chúng tôi cuốn băng về bà, lẫn trong các cuốn khác, để chuẩn bị cho Huyết trường Tứ phân. Có lẽ tôi đã thoáng thấy bà trong các kỳ Đấu trường những năm qua, nhưng bà khá mờ nhạt. Nhớ lại phát hiện mới mẻ về cách Capitol xử Haymitch và Finnick, tôi chỉ có thể nghĩ đến một điều: Capitol đã làm gì bà sau khi bà chiến thắng?

Khu Lyme thuyết trình xong, phía bác học bắt đầu đặt câu hỏi. Hàng tiếng trôi đi, giờ ăn trưa đến rồi qua trong khi họ cố tìm ra một kế hoạch thực tế để đánh chiếm Hạt. Nhưng dù cho Beetee cho rằng ông có thể khống chế những hệ thống máy tính nhất định, và mọi người đã bàn đến việc tận dụng khả năng của số điệp viên trong tay ít ỏi, thì cũng không ai nảy ra sáng kiến ra trò nào. Khi chiều tàn, cuộc thảo luận cứ xoay về một chiến lược đã thử đi thử lại – đột kích các cửa núi. Tôi có thể thấy nỗi thất vọng tích tụ của Lyme, vì có quá nhiều biến thể của kế hoạch này bị thất bại, quá nhiều chiến binh của bà phải bỏ mạng. Cuối cùng, bà buột miệng nói, “Người tiếp theo đề nghị chúng ta đánh chiếm các cửa núi nên có cách tiến hành xuất sắc, bởi anh sẽ là người chỉ huy nhiệm vụ này!”

Gale, vốn quá cuồng chân cuồng tay không thể ngồi dính vào bàn quá vài tiếng đồng hồ, lúc thì đi đi lại lại, lúc lại nhập hội cùng tôi

bên bậu cửa sổ. Ngay từ đầu, anh xem ra đã chấp nhận lời khẳng định của Lyme rằng không thể đánh chiếm các cửa núi, và hoàn toàn rút khỏi cuộc trao đổi. Chừng một tiếng đồng hồ cuối cùng, anh ngồi yên, lông mày nhíu lại tập chung, chằm chằm nhìn Hạt qua kính cửa sổ. Trong bầu im lặng nối theo sau lời cảnh báo tối hậu của Lyme, anh cất tiếng. "Có thật là nhất thiết phải đánh chiếm Hạt không? Hay chỉ cần vô hiệu hóa nó là đủ?"

"Làm thế thì hẳn là bước đi đúng hướng rồi," Beetee nói. "Thế cháu có ý gì?"

"Coi đó là hang chó hoang," Gale nói tiếp "Ta sẽ không tìm cách xâm nhập vào đó. Vậy ta có hai lựa chọn. Bẫy lũ chó ra bên trong hoặc lùa chúng ra ngoài."

"Chúng tôi đã thử đánh bom cửa núi rồi," Lyme nói. "Chúng được đặt quá sâu trong đá tới mức hầu như không bị sứt mẻ gì."

"Tôi không nghĩ đến việc đó," Gale nói. "Tôi nghĩ đến việc lợi dụng ngọn núi kia." Beetee đứng lên lại gần Gale bên cửa sổ, nheo mắt nhìn qua cặp kính không vừa vặn. "Thấy không? Chạy xuôi hai bên sườn ấy?"

"Những con đường lở," Beetee thì thầm. "Khó nhằn đấy. Chúng ta phải thiết kế chuỗi vụ nổ cực kỳ cẩn thận, và một khi nó bắt đầu, chúng ta không thể hy vọng kiểm soát nó được đâu."

"Chúng ta không cần kiểm soát nó nếu chúng ta từ bỏ ý định phải chiếm Hạt," Gale nói. "Chỉ cần cho nó ngừng hoạt động thôi."

"Tức là cậu đề nghị chúng ta gây sạt lở chặn các cửa núi ử?" Lyme hỏi.

"Chính thế," Gale nói. "Nhốt kẻ thù bên trong, cắt mọi nguồn cung ứng. Khiến chúng không thể cho tàu bay ra ngoài.

Trong khi tất cả cân nhắc kế hoạch, Boggs giở qua chồng bản thiết kế của Hạt đoạn nhíu mày. "Làm thế là có nguy cơ giết hết mọi người bên trong đấy. Nhìn hệ thống thông hơi mà xem. Khá nhất cũng chỉ thô sơ thế này thôi. Không hề giống Quận 13 chúng ta. Nó phụ thuộc hoàn toàn vào việc bơm không khí từ sườn núi. Bịt những lỗ này là ta sẽ làm chết ngạt bất cứ ai bị nhốt."

“Họ vẫn có thể thoát ra ngoài qua đường hầm tàu hỏa dẫn tới quảng trường,” Beetee nói.

“Chẳng có cơ đâu nếu ta làm nó nổ tung,” Gale cộc cằn nói. Ý định của anh, toàn bộ ý định của anh, trở nên rõ ràng. Gale chẳng màng đến việc giữ mạng sống cho những người trong Hạt. Chẳng màng đến việc nhốt con mồi để dành đấy.

Đây là một trong những cái bẫy chết của anh.

15.

Những ẩn ý trong lời đề xuất của Gale lặng lẽ bao trùm khắp phòng. Có thể thấy phản ứng dần lộ trên các khuôn mặt. Có đủ thái độ từ hài lòng đến lo ngại, từ đau buồn đến thỏa mãn.

"Phần lớn công nhân là dân Quận 2," Beetee nói giọng trung lập.

"Thế thì sao?" Gale vặc lại. "Chúng ta sẽ không bao giờ có thể tin tưởng họ được nữa."

"Ít nhất cũng phải cho họ cơ hội đầu hàng chứ," Lyme góp ý.

"Chà, chúng tôi đâu có cái cơ hội xa xỉ đó khi chúng đánh bom Quận 12, nhưng các người thì thân với Captitol hơn nhiều," Gale độp lại. Nhìn vẻ mặt của Lyme, tôi nghĩ dám bà bắn anh lắm, hay ít nhất cũng đấm anh một cú. Có lẽ bà cũng có lợi thế hơn, với tất cả kỹ năng rèn luyện của mình. Nhưng sự giận dữ của bà chỉ chọc tức Gale, anh liền hét lên, "Chúng tôi đã chứng kiến lũ trẻ chết cháy mà chẳng làm gì được!"

Tôi phải nhắm mắt lại một thoáng khi hình ảnh đó xé toạc lòng tôi. Nó mang lại hiệu quả mong muốn. Tôi muốn tất cả mọi người trong ngọn núi đó chết hết. Dợm nói ra câu ấy. Nhưng mặt khác… tôi còn là dân Quận 12. Không phải Tống thống Snow. Tôi không thể làm khác được. Tôi không thể giáng xuống ai đó cái án tử mà anh đang đề xuất. "Gale à," tôi nắm cánh tay anh, cố nói giọng hợp tình hợp lẽ. "Hạt là một mỏ than cũ. Việc đó sẽ giống như gây ra một tai nạn mỏ than trầm trọng vậy." Chắc chắn những lời đó đủ sức khiến bất cứ người dân Quận 12 nào cũng phải cân nhắn lại kế hoạch.

"Nhưng không nhanh bằng vụ giết chết cha em, " Anh bẻ lại. "Đó là vấn đề của tất cả mọi người à? Rằng kẻ thù của chúng ta có thể có vài giờ suy ngẫm cái thực tế là chúng đang hấp hối, thay vì chỉ bị nổ tung thành từng mảnh?"

Nhớ lại ngày xưa, khi chúng tôi chỉ là hai đứa trẻ đi săn ngoài Quận 12, Gale đã nói những điều tương tự và còn tệ hơn thế. Nhưng khi ấy chúng chỉ là lời nói. Ở đây, được đưa vào thực hiện, chúng trở

thành hành động không bao giờ đảo ngược được.

“Anh đâu biết vì sao những người dân Quận 2 đó lại làm việc trong Hạt,” tôi nói. “Họ có thể bị ép lắm chứ. Biết đâu họ không muốn nhưng vẫn bị bắt giữ. Một số còn là gián điệp của chúng ta. Anh cũng sẽ giết họ à?”

“Anh sẽ hy sinh vài người, phải, để tiêu diệt phần còn lại,” anh đáp. “Và nếu anh là gián điệp đang ở trong đó, anh sẽ nói ‘Cho đất đá sạt lở đi!’ ”

Tôi biết anh nói thật. Biết Gale sẵn sàng xả thân theo cách này vì đại cục – không ai nghi ngờ điều đó cả. Có lẽ chúng tôi thảy cũng đều làm như vậy nếu chúng tôi là gián điệp và được quyền lựa chọn. Tôi đoán mình cũng sẽ làm như thế. Nhưng đó là một quyết định nhẫn tâm đối với nhưng kẻ khác và bao người yêu thương họ.

“Cậu nói chúng ta có hai lựa chọn,” Boggs bảo anh. “Nhốt họ hoặc lùa họ ra ngoài. Tôi cho rằng chúng ta có thể tìm cách làm sạt lở núi, nhưng đừng động tới đường hầm tàu hỏa. Mọi người có thể trốn thoát tới quảng trường, và chúng ta sẽ đợi họ ở đó.”

“Vũ trang đầy đủ, tôi đoán thế,” Gale nói. “Ông biết chắc họ sẽ làm vậy mà.”

“Thông báo cho Quận 13 ngay,” Beetee đề nghị. “Hãy để Thống đốc Coin cho ý kiến.”

“Bà ta sẽ muốn chặn cả đường hầm,” Gale nói chắc như đinh đóng cột.

“Phải, nhiều khả năng là như vậy. Nhưng cháu biết đấy, Peeta đã nói đúng một điểm trong ĐTT của cậu ấy. Về nguy cơ giết sạch chúng ta ấy. Bác đã thử tính toán một chút. Kể cả số người thương vong và… bác nghĩ nó đáng giá ít nhất một cuộc bàn thảo,” Beetee nói

Chỉ vài người được mời lại bàn thảo. Glae và tôi cùng những người khác được tan họp. Tôi đưa anh đi săn để anh xả giận, nhưng anh không đả động gì đến chuyện đó. Có lẽ quá bực tôi vì đã chống lại anh.

Cuộc gọi đã được thực hiện, quyết định được đưa ra, và đến

chiều tôi được khoác lên mình trang phục Húng nhại, đeo cung trên vai và mang theo tai nghe kết nối tôi với Haymitch ở Quận 13 – nhỡ khi có cơ hội tốt nảy sinh một ĐTT. Chúng tôi đợi trên mái Tòa Tư pháp, mục tiêu nằm gọn trong tầm mắt.

Ban đầu các chỉ huy trong Hạt chẳng đếm xỉa gì đến tàu bay của chúng tôi, vì trước đây những món này chả đáng bận tâm hơn lũ ruồi vo ve quanh hũ mật là mấy. Nhưng sau hai lượt đánh bom vào giờ cao điểm phía trên của ngọn núi thì chúng đã phải để mắt tới. Đến khi vũ khí phòng không của Capitol khai hỏa thì đã quá muộn.

Kế hoạch của Gale vượt quá mong đợi của bất kì ai. Beetee đã nói đúng về việc không thể kiểm soát vụ sạt lở một khi nó bắt đầu. Các sườn núi vốn đã không vững, nay lại bị vụ nổ làm lung lay, nên cơ hồ lở bung ra. Toàn bộ các phần của Hạt sụp xuống trước mắt chúng tôi, xóa sạch bất cứ dấu vết nào cho thấy con người từng đặt chân đến đây. Chúng tôi đứng không thốt nên lời, bé nhỏ và nhạt nhòa trong khi từng đợt đá lăn sầm sập xuống núi. Chôn vùi các cửa núi dưới hàng tấn đá. Gây nên đám bụi mù mịt và đống đổ nát làm sa sầm cả bầu trời. Biến Hạt thành nấm mồ.

Tôi tưởng tượng ra thảm cảnh bên trong ngọn núi. Tiếng còi rền rĩ. Đèn nhấp nháy hắt sáng vào bóng tối. Bụi đá dày đặc trong không khí. Những tiếng hét kinh hoảng, những người bị mắt kẹt loạng choạng nhốn nháo tìm lối ra, để rồi nhận thấy các cửa núi, bệ phóng tên lửa, và ống thông hơi đã bị đất đá bịt kín. Dây điện sống lủng lẳng, đám cháy bùng lên, hàng đống đổ nát biến con đường quen thuộc thành mê cung. Mọi người lao rầm rập, chen lấn xô đẩy, bò lổm ngổm như kiến trong khi đống đất đá đè xuống đe dọa nghiền nát lớp vỏ mỏng manh của họ.

“Katniss?” Giọng Haymitch vang lên trong tai nghe. Tôi cố đáp lại nhưng phát hiện ra cả hai tay mình đang bưng chặt miệng. “Katniss!”

Vào ngày cha tôi chết, tiếng còi báo động rú lên suốt giờ ăn trưa ở trường. Không ai chờ tan học và cũng chẳng cần phải chờ đến lúc đó. Ứng phó với tai nạn mỏ than là thứ nằm ngoài tầm kiểm soát thậm chí với Capitol. Tôi chạy tới lớp Prim. Tôi vẫn còn nhớ em hồi ấy,

đứa bé bảy tuổi nhỏ xíu, nhợt nhạt, nhưng ngồi thẳng lưng khoanh tay trên bàn. Đợi tôi đến đón em như đã hứa nếu còi báo động reo. Em bật dậy khỏi ghế, túm tay áo khoát của tôi, và hai chị em tôi len qua dòng người đổ ra phố để tập trung trước cửa chính của mỏ than. Chúng tôi thấy mẹ bấu chặt sợi thừng được chăng vội để ngăn đám đông. Hồi tưởng lại, lẽ ra ngay khi đó tôi nên biết là có vấn đề. Bởi tại sao chúng tôi lại phải đi tìm mẹ, trong khi đáng ra ngược lại mới đúng?

Thang máy kêu kèn kẹt, nghiến rít sợi cáp nhả những thợ mỏ ám khói vào với ánh ngày. Mỗi nhóm bước ra là những tiếng kêu nhẹ nhõm cất lên, người thân chui qua dây thừng đến dẫn chồng, vợ, con, cha mẹ, anh chị em mình đi. Chúng tôi đứng trong bầu không khí lạnh giá lúc chiều buông, một lớp tuyết mỏng phủ trên mặt đất. Thang máy càng lúc càng chậm và nhả ra ít người hơn. Tôi đã quỳ xuống đất ấn tay lên lớp tro than, muốn kéo ra cha khôn cùng. Nếu có một cảm giác nào bất lực hơn việc cố với tới người mình yêu thương đang bị mắt kẹt dưới lòng đất thì tôi không biết đó là gì. Người bị thương. Những thi thể. Cuộc chờ đợi xuyên đêm. Nhưng tấm chăn được người lạ quấn quanh vai ta. Một tách nước nóng mà ta không buồn uống. Và rồi cuối cùng, khi bình minh hé rạng, nét mặt đau buồn của người trưởng kíp trực mỏ chỉ có thể mang một ý nghĩa duy nhất.

Chúng tôi vừa làm gì thế này?

“Katniss! Cháu ở đó chứ?” Chắc ngay lúc này Haymitch đáng tính tròng cho tôi cái cùm đầu.

Tôi buông tay ra. “Vâng.”

“Vào trong đi. Không nhỡ Capitol vét hết những gì còn lại trong không lực để tìm cách trả thù đấy,” ông hướng dẫn.

“Vâng,” tôi nhắc lại. Tất cả mọi người trên mái nhà, ngoại trừ những chiến binh trực chiến bên súng máy, bắt đầu vào trong. Khi đi xuống cầu thang, tôi không thể không lướt ngón tay dọc những bức tường cẩm thạch trắng hoàn mỹ. Lạnh và đẹp biết bao. Ngay ở cả Capitol cũng chẳng có gì sánh nổi sự tráng lệ của tòa nhà cổ này.

Nhưng bề mặt đá thì rắn đanh – tôi chỉ thấy bắp thịt rã rời, người lạnh đi. Thời nào đá cũng chinh phục con người.

Tôi ngồi dưới chân một cây cột khổng lồ trong đại tiền sảnh. Qua cửa tôi trông thấy hàng đá cẩm thạch trắng trải dài dẫn tới những bậc thanh trên quảng trường. Tôi nhớ mình đã nôn nao thế nào vào cái ngày Peeta và tôi ở đó nhận lời chúc mừng cho chiến thắng trong Đấu trường. Rã rời vì chuyến Diễu hành Chiến thắng, không xoa dịu được các quận, đối mặt với những ký ức về Clove và Cato, nhất là cái chết từ từ đáng sợ của Cato dưới móng bọn mút.

Boggs khom người xuống bên tôi, da ông nhợt nhạt trong bóng tối. “Chúng ta đã không đánh bom đường hầm tàu hỏa, cháu biết đấy. Có lẽ một số người sẽ thoát được.”

“Rồi chúng ta sẽ bắn họ khi họ ló mặt ra phải không?” tôi hỏi

“Chỉ khi bắt buộc thôi,” ông đáp.

“Chúng ta có thể tự phái tàu hỏa đến mà. Giúp sơ tán người bị thương,” tôi nói.

“Không. Đã quyết là để đường hầm cho họ xử lý. Bằng cách đó họ có thể sử dụng mọi đường ray để đưa mọi người ra ngoài,” Boggs nói. “Với cả, làm thế thì chúng ta sẽ có thời gian đưa những chiến binh còn lại tới quảng trường.”

Vài tiếng trước, quảng trường là vùng đất không người, tiền tuyến của trận chiến giữa phiến quân và các Trị an viên. Khi Coin phê chuẩn kế hoạch của Gale, phiến quân đã mở một cuộc tấn công dữ dội đẩy lùi lực lượng Capitol cách vài dãy nhà để chúng tôi kiểm soát được ga tàu trong trường hợp Hạt sụp đổ. Giờ thì nó sụp đổ thật rồi. Thực tế trở nên sáng rõ. Bất kỳ ai sống sót cũng sẽ tới quảng trường tháo thân. Tôi nghe thấy tiếng đạn nổ lại vang lên, khi các Trị an viên chắc chắn là đang chiến đấu tìm cách vào cứu đồng đội. Những chiến binh của chúng tôi đang được đưa vào phản công.

“Cháu lạnh quá,” Boggs nói. “Để tôi tìm xem có chăn không.” Ông đi mà tôi không kịp ngăn lại. Tôi không cần chăn, dù đá cẩm thạch đang tiếp tục hút hơi ấm khỏi cơ thể mình.

“Katniss,” Haymitch nói bên tai tôi.

“Vẫn đây ạ,” tôi đáp.

“Chiều nay tình hình Peeta có biến chuyển thú vị đấy. Chắc là cháu muốn biết,” ông nói. Thú vị không có nghĩa là tốt. Không có nghĩa là tốt hơn. Nhưng tôi thực không có bất kỳ lựa chọn nào khác ngoài lắng nghe. “Chúng ta đã cho thằng bé xem đoạn ghi hình cháu hát bài ‘Cây Treo cổ’. Nó chưa bao giờ được phát sóng, vì thế Capitol không thể sử dụng nó khi thằng bé bị bắt hồn. Nó nói nó nhận ra bài hát đó.”

Tim tôi lỡ một nhịp trong giây khắc. Rồi tôi nhận ra đó chỉ là sự lú lẫn khác do nọc độc bắt-là-cắt gây ra. “Cậu ấy không biết được đâu bác Haymitch. Cậu ấy chưa bao giờ nghe thấy cháu hát bài đó cả.”

“Không phải cháu. Mà là cha cháu. Nó nghe ông ấy hát vào cái ngày ông ấy tới tiệm bánh trao đổi hàng hóa. Hồi đó Peeta còn nhỏ, độ sáu, bảy tuổi thôi, nhưng nó nhớ được bởi vì nó đã đặc biệt lắng nghe xem lũ chim có ngừng hót không,” Haymitch nói. “Chắc là có.”

Sáu, bảy tuổi. Có lẽ là trước khi mẹ tôi cấm hát bài đó. Thậm chí còn quanh khoảng thời gian tôi học nó không chừng. “Có cả cháu ở đấy à?”

“Đừng nghĩ vậy. Không nhắc gì đến cháu cả. Nhưng đó là sự kết nối đầu tiên với cháu mà không làm thằng bé lên cơn,” Haymitch nói. “Ít nhất cũng có ý nghĩa nào đó, Katniss à.”

Cha tôi. Hôm nay ông dường như hiện diện khắp nơi. Chết trong hầm mỏ. Đưa tiếng hát vào nhận thức mơ hồ của Peeta. Ẩn hiện trong ánh mắt Boggs nhìn tôi khi ông choàng tấm chăn quanh vai tôi vẻ che chở. Tôi nhớ cha quay quắt đến đau lòng.

Đạn đã thực sự nổ đùng đoàng ngoài kia. Gale cùng một nhóm phiến quân lao vút qua, hăm hở xông vào cuộc chiến. Tôi không xin được tham gia cùng các chiến binh, chẳng phải vì đằng nào họ cũng không cho mà bởi tôi còn lòng lạ với nhiệt huyết đâu mà làm việc đó. Tôi ước gì Peeta ở đây – Peeta ngày xưa ấy – vì cậu sẽ có thể nói rõ ràng tại sao việc nã đạn vào nhau khi mọi người, bất kỳ người nào, đang hì hụt tìm cách thoát khỏi núi, lại sai trái đến thế. Hay chuyện

cũ của tôi làm tôi quá nhạy cảm? Không phải chúng tôi đang trong cuộc chiến ư? Đó chẳng phải chỉ là cách thức khác để giết kẻ thù của chúng tôi hay sao?

Màn đêm ụp uống. Những bóng đèn chiếu cỡ lớn chói rỡ được bật lên, thắp sáng quảng trường. Mỗi bóng đèn hẳn cũng phải chiếu hết công suất trong ga tàu. Cho dù đang đứng bên kia quảng trường, tôi vẫn có thể rõ ràng nhìn xuyên qua mặt trước lắp kính dày của tòa nhà dài hẹp. Không thể nào bỏ lỡ đoàn tàu đáp bến, hay thậm chí một người nào. Nhưng hàng giờ rồi mà vẫn không ai đến. Mỗi phút trôi qua lại càng khó tưởng tượng ra có bất kỳ ai sống sót khỏi cuộc đột kích vào Hạt.

Mãi sau nửa đêm, Cressida tới lắp một cái micro đặc biệt vào trang phục của tôi. “Cái này để làm gì ạ?” tôi hỏi.

Giọng Haymitch vang lên giải thích. “Ta biết là cháu sẽ không thích nó, nhưng chúng ta cần cháu đọc một bài phát biểu.”

“Một bài phát biểu ạ?” tôi nói, chưa chi đã thấy nôn nao.

“Ta sẽ mớm cho cháu từng câu một,” ông trấn an tôi. “Cháu chỉ phải lặp lại những gì ta nói thôi. Nghe này, không có dấu hiệu sự sống nào trên ngọn nói đó cả. Chúng ta đã thắng, nhưng trận chiến vẫn tiếp tục. Vì thế chúng ta nghĩ nếu cháu bước ra bậc thềm Tòa Tư pháp trình bày - nói với mọi người rằng Hạt đã thất thủ, rằng sự hiện diện của Capitol ở Quận 2 đã chấm dứt – cháu có thể khiến lực lượng còn lại của chúng đầu hàng.”

Tôi nheo mắt nhìn bóng tối bên kia quảng trường. “Cháu còn chẳng nhìn thấy lực lượng của chúng.”

“Thế mới cần míc,” ông nói. “Cháu sẽ được lên sóng, cả giọng nói qua hệ thống truyền thanh khẩn cấp lẫn hình ảnh, ở bất cứ nơi nào người ta tiếp cận được màn hình.”

Tôi biết là có mấy màn hình khổng lồ trên quảng trường. Tôi đã thấy chúng trong chuyến Diễu hành Chiến thắng. Có thể cũng nên cơm cháo đấy, nếu tôi giỏi mấy trò kiểu này. Mà tiếc thay là không. Họ cũng đã cố mớm lời cho tôi trong những thử nghiệm ban đầu tới ĐTT, và đó là một thất bại thảm hại.

“Cháu có thể cứu rất nhiều mạng sống, Katniss à,” cuối cùng Haymitch nói.

“Được rồi. Cháu sẽ thử xem sao,” tôi bảo ông.

Thật lạ khi đứng ngoài trên đỉnh thềm, được vận phục trang cầu kỳ và chiếu sáng rực rỡ mà lại phát biểu cho những khán giả mình không nhìn thấy. Cứ như tôi đang trình diễn cho ông trăng xem vậy.

“Nhanh lên nào,” Haymitch nói. “Cháu lộ liễu quá rồi.”

Đội truyền hình của tôi, đã vào vị trí bên ngoài quảng trường cùng những máy quay đặc biệt, ra dấu sẵn sàng. Tôi bảo Haymitch bắt đầu, rồi bật míc, cẩn thận lắng nghe ông đọc câu đầu tiên của bài phát biểu. Hình ảnh lớn của tôi thắp sáng một trong các màn hình bên kia quảng trường khi tôi cất tiếng. “Hỡi người dân Quận 2, tôi là Katnisss Everdeen đang lên tiếng từ bậc thềm tòa Tư Pháp của các bạn, nơi…”

Hai đoàn tàu song hành rin rít chạy vào ga. Khi cửa trượt mở, mọi người túa ra trong làn khói họ mang theo từ Hạt. Ắt hẳn họ ít nhất cũng lờ mờ biết điều gì đợi mình ở quảng trường, bởi ta có thể thấy họ đang cố tìm cách tránh né. Đa số nằm rạp xuống sàn, và một lằn đạn trong nhà ga làm bóng đèn vỡ tan. Họ đến mang theo vũ khí, như Gale dự đoán, nhưng cũng bị thương nữa. Có thể nghe thấy những tiếng rên rỉ giữa bầu không khí ban đêm tĩnh lặng.

Ai đó bắn vỡ bóng đèn trên bậc thềm, để lại tôi trong sự bao bọc của bóng tối. Lửa bùng lên trong nhà ga – chắc hẳn một đoàn tàu đang cháy- và làn khói đen dày cuồn cuộn bốc vào cửa sổ. Không còn lựa chọn nào khác, mọi người bắt đầu chen lấn vào quảng trường, ngạt thở nhưng vẫn huơ súng chống đối. Mắt tôi đảo nhanh qua những mái nhà bao quanh quảng trường. Mỗi cái đều được tăng cường những ụ súng máy do phiến quân điều khiển. Ánh trắng phản chiếu lấp lánh trên các thùng dầu.

Một nam thanh niên loạng choạng bước ra khỏi ga, một tay rịt chặt chiếc khăn đẫm máu vào má, tay kia kéo lê khẩu súng. Khi người đó vấp ngã dập mặt, tôi nhìn thấy vết cháy sém chạy dọc lưng áo sơ mi của anh ta, bên dưới là lớp thịt đỏ. Bỗng nhiên anh ta cũng

chỉ như một nạn nhân bỏng khác trong một tai nạn mỏ than.

Tôi lao băng băng xuống bậc thềm chạy tới chỗ anh ta. “Dừng lại!” tôi hét lên với phiến quân. “Đừng bắn!” Lời tôi nói vang vọng khắp quảng trường và xa hơn nữa khi chiếc míc khuếch đại giọng tôi lên. “Dừng lại!” Tôi tới gần người thanh niên, đang cúi xuống giúp anh ta thì anh ta lê lết quỳ dậy chĩa súng vào đầu tôi.

Theo bản năng tôi lùi lại vài bước, giơ cung lên cao quá đầu cho thấy mình không hề có ý làm lại anh ta. Giờ anh ta đã cầm súng bằng cả hai tay, tôi nhìn ra một cái lỗ nham nhở trên má anh, chỗ mà thứ gì đó – có lẽ là đá rơi – đã đâm thủng thịt. Anh ta bốc mùi cháy, mùi tóc, thịt, và nhiên liệu cháy. Mắt anh ta long sòng sọc vì đau đớn và kinh hoảng.

“Đứng yên,” giọng Haymitch thì thầm bên tai tôi. Tôi tuân lệnh ông, nhận ra đây chính là những gì mà toàn thể Quận 2, có khi là toàn thể Panem, hẳn đang xem vào thời điểm hiện tại. Húng nhại bị một người đàn ông không còn gì để mất khống chế.

Anh ta nói líu lưỡi gần như không thể nghe ra. “Cho tôi một lý do tại sao tôi không nên bắn cô đi.”

Xung quanh như mờ đi. Chỉ còn lại tôi nhìn vào cặp mắt điên loạn của người thanh niên đến từ Hạt đang đòi hỏi một lý do. Hẳn nhiên tôi nên nghĩ ra hàng nghìn cớ mới phải. Nhưng môi tôi chỉ mấp máy được mấy từ “Tôi không thể.”

Theo lý thì cảnh tiếp theo sẽ là người thanh niên kéo cò súng. Nhưng anh ta lại bối rối, cố hiểu lời tôi. Bản thân tôi cũng bối rối khi nhận ra những gì mình vừa nói hoàn toàn là sự thật, và cái động lực cao quý đưa tôi qua quảng trường đã bị thay thế bằng nỗi thất vọng. “Tôi không thể. Đó là vấn đề, phải không?” tôi hạ cung xuống. “Chúng tôi đã làm nổ tung mỏ than của các anh. Các anh đã thiêu rụi quận của chúng tôi. Chúng ta có đủ mọi lý do để giết nhau. Vậy cứ làm đi. Cho Capitol được đắc ý. Còn tôi đã chán giết nô lệ của chúng rồi.” Tôi buông cung xuống đất và dùng ủng đá nó đi.

“Tôi không phải nô lệ của họ,” người thanh niên lẩm bẩm.

“Tôi thì có,” tôi nói. “Thế nên tôi mới giết Cato… còn anh ta giết

Thresh… Thresh giết Clove… cô ta thì cố giết tôi. Mọi sự cứ luẩn quẩn như vậy, và ai là kẻ chiến thắng đây? Không phải chúng ta. Không phải các quận. Luôn luôn là Capitol. Nhưng tôi mệt mỏi vì phải làm một phần trong Đấu trường của chúng lắm rồi."

Peeta. Trên mái nhà vào cái đêm trước kỳ Đấu trường Sinh tử đầu tiên của chúng tôi. Cậu đã hiểu tường tận trước khi chúng tôi đặt chân vào đấu trường. Tôi hy vọng giờ cậu đang xem, rằng cậu nhớ ra chuyện đêm ấy, và có lẽ sẽ tha thứ cho tôi khi tôi chết.

"Cứ nói đi. Nói cho họ nghe về việc chứng kiến ngọn núi sụp đổ," Haymitch nhấn mạnh.

"Khi thấy ngọn núi sập xuống tối nay, tôi đã nghĩ… chúng lại làm thế rồi. Bắt tôi giết các anh – người dân các quận. Nhưng tại sao tôi lại làm việc đó chứ? Quận 12 và Quận 2 đâu có cuộc chiến nào ngoại trừ cuộc chiến Capitol gây ra cho chúng ta." Người thanh niên chớp mắt không hiểu. Tôi quỳ xuống trước anh ta, trầm giọng khẩn nài. "Thế tại sao anh lại đấu với những phiến quân trên mái nhà? Với Lyme, người chiến thắng của các anh? Với những người hàng xóm của các anh, thậm chí còn là gia đình của các anh?"

"Tôi không biết," người thanh niên nói. Nhưng anh ta vẫn không rời súng khỏi tôi.

Tôi đứng lên, chầm chậm quay một vòng, hướng đến những khẩu súng máy. "Các anh có trên đó không? Tôi đến từ một thị trấn mỏ. Từ khi nào mà các thợ mỏ lại đẩy các thợ mỏ khác đến cái chết kiểu này, rồi sẵn sàng giết chết bất kì ai cố bò ra khỏi đống đổ nát?"

"Ai là kẻ thù?" Haymitch thì thầm.

"Những người này"- tôi chỉ những cơ thể thương thích trên quảng trường – "không phải là kẻ thù của các anh!" Tôi quay phắt lại phía nhà ga. "Những phiến quân này không phải kẻ thù của các anh! Chúng ta đều có chung một kẻ thù, và đó là Capitol! Đây là cơ hội chấm dứt mọi quyền lực của chúng, nhưng ta cần mỗi người dân quận chung tay góp sức!"

Các máy quay chĩa đăm đăm vào tôi khi tôi chìa tay ra với người thanh niên, với những người bị thương, với những phiến quân còn

ngần ngại trên khắp Panem. “Xin hãy tham gia cùng chúng tôi!”

Lời tôi nói lơ lửng trong không khí. Tôi hướng về phía màn hình, mong được thấy họ ghi lại làn sóng hòa giải lan tỏa khắp đám đông.

Thay vào đó tôi nhìn thấy chính mình bị bắn trên màn hình.

16.

Luôn luôn.

Trong cơn mơ màng do ngấm ma phiện, Peeta thì thầm từ đó và tôi liền tìm kiếm cậu. Đó là một thế giới tim tím, không có rìa rõ nét, và nhiều chỗ náu. Tôi xuyên qua những tầng mây, lần theo những dấu vết nhạt nhòa, ngửi thấy mùi quế, mùi thì là. Một lần cảm thấy tay cậu áp lên má mình, tôi bèn giữ chặt lấy, nhưng nó lại tan biến như sương mù qua kẽ ngón tay tôi.

Khi cuối cùng cũng bắt đầu tỉnh lại trong căn phòng vô trùng ở Quận 13 thì tôi nhớ ra. Ấy là lúc tôi ngấm xi rô ngủ. Chân tôi trước đó đã bị thương sau khi tôi nhảy khỏi cành cây qua hàng rào điện, ngã lăn lông lốc trở lại Quận 12. Peeta đã đặt tôi vào giường và tôi bảo cậu ở lại với tôi trong khi tôi chìm vào giấc ngủ. Cậu đã thì thầm điều gì đó mà tôi không rõ lắm. Nhưng một phần não bộ của tôi đã lưu giữ một từ trong lời cậu đáp và giờ đây để nó bồng bềnh khắp các giấc mơ mà trách cứ tôi. “Luôn luôn.”

Ma phiện xoa dịu mọi cảm xúc cực đoan, thế nên thay vì nhói đau, tôi chỉ cảm thấy trống rỗng. Một cái hồ trong bụi cây chết nơi hoa từng nở rộ. Rủi thay, chẳng còn đủ thuốc trong tĩnh mạch cho tôi tảng lờ cơn đau bên phần thân trái. Chỗ viên đạn găm vào. Tôi quờ tay khắp lớp băng dày quấn quanh xương sườn, tự hỏi mình còn làm gì ở đây.

Không phải anh ta, người thanh nhiên quỳ trước tôi trên quảng trường, người bị bỏng từ Hạt đến. Anh ta đã không bóp cò. Là ai đó đứng xa hơn trong đám đông. Tôi không cảm thấy đạn xuyên sâu mà có cảm giác rõ rệt hơn là mình vừa bị búa tạ nện. Mọi thứ sau khoảnh khắc bị bắn chỉ còn là nỗi mơ hồ nham nhở vết đạn. Tôi cố ngồi dậy, nhưng chỉ có thể bật ra tiếng rên rỉ.

Tấm rèm trắng ngăn giường tôi với giường bệnh nhân bên cạnh bị kéo phắt ra, và Johanna Mason chằm chằm nhìn tôi. Ban đầu tôi cảm thấy bị đe dọa, vì cô đã tấn công tôi trong trường đấu. Tôi phải

nhắc mình rằng cô làm vậy là để cứu mạng tôi. Đó là một phần trong mưu đồ nổi dậy. Tuy nhiên thế không có nghĩa là cô không khinh ghét tôi. Có lẽ nào cách đối xử của cô với tôi chỉ là một màn kịch cho Capitol xem?

"Tôi còn sống," tôi khàn khàn nói.

"Thì rõ, đồ ngốc". Johanna tiến lại ngồi phịch xuống giường khiến cơn đau buốt lan khắp ngực tôi. Thấy tôi khó chịu cô liền ngoác miệng cười, vậy là tôi biết chúng tôi không phải đang trong cảnh đoàn tụ thân mật gì. "Vẫn hơi đau hả?" Với bàn tay thành thạo, cô nhanh nhẹn rút ống truyền ma phiện khỏi tay tôi cắm vào thiết bị gắn nơi khoeo tay cô. "Mấy ngày trước họ đã bắt đầu cắt giảm lượng thuốc của tôi. Sợ tôi biến thành mấy kẻ Quận 6 kỳ quái. Tôi đã phải mượn của cô lúc không ai để ý đấy. Chắc là cô cũng chẳng khó chịu."

Khó chịu ư? Sao tôi có thể khó chịu khi cô suýt bị Snow tra tấn tới chết sau Huyết trường Tứ phân? Tôi không có quyền khó chịu, và cô biết điều đó.

Johanna thở dài khi ma phiện ngấm vào mạch máu của mình. "Có lẽ mấy kẻ ấy đã phát hiện ra gì đó ở Quận 6. Vùi mình vào thuốc phiện và vẽ hoa lên người. Không phải là một cuộc sống tồi tệ lắm nhỉ. Dù sao thì vẫn có vẻ hạnh phúc hơn đám còn lại của chúng ta."

Trong những tuần tôi rời khỏi Quận 13, cô đã tăng cân lại chút ít. Đám tóc tơ đã lơ nhơ nhú lên trên cái đầu bị cạo trọc, giúp che đi mấy vết sẹo. Nhưng nếu còn phải rút trộm ma phiện của tôi thì hẳn cô vẫn đang vật vã nhiều.

"Họ cử ông bác sĩ tâm thần đến thăm khám mỗi ngày. Cho rằng làm thế sẽ giúp tôi hồi phục được. Cứ như thể một gã sống cả đời trong cái hang thỏ này sẽ chữa được cho tôi không bằng. Ngu dốt hết chỗ nói. Cứ mỗi lần đến thăm ông ta lại nhắc ít nhất hai mười lần rằng tôi an toàn tuyệt đối." Tôi gượng cười. Nói thế thì thật ngốc quá, nhất là với một người chiến thắng. Như thể cái tình trạng đó đã từng tồn tại ở bất kì đâu, với bất kì ai. "Thế còn cô, Húng nhại? Cô cảm thấy an toàn tuyệt đối chứ?"

"Ồ vâng. Tới tận lúc tôi bị bắn," tôi đáp.

“Thôi đi. Viên đạn đó còn chưa chạm vào cô. Cinna đã lo liệu trước rồi,” cô nói.

Tôi nghĩ đến những lớp giáp bảo vệ trong bộ trang phục Húng nhại. Nhưng cơn đau lại đến từ đâu đó. “Gãy xương sườn hả?”

“Còn chả đến mức ấy. Bị thâm tím hơi nặng thôi. Lực va chạm làm vỡ lá lách của cô. Họ không chữa được.” Cô phẩy tay vẻ thờ ơ. “Đừng lo, cô không cần cái đó đâu. Mà nếu cô cần thì họ cũng tìm cho cô một cái, không phải sao? Nhiệm vụ của mọi người là giữ cho cô sống mà.”

“Đó là lý do chị ghét tôi phải không?” tôi hỏi.

“Một phần,” cô thừa nhận. “Chắc chắn là có ghen tị rồi. Tôi còn nghĩ rằng cô là kẻ hơi khó ngửi. Với màn tình yêu lãng mạn rẻ tiền và vai diễn người-bảo-vệ-kẻ-yếu của cô. Chỉ có điều đó chẳng phải diễn kịch, điều này càng làm cô khó ưa nổi hơn. Cứ thoải mái mất lòng đi.”

“Chị nên làm Húng nhại mới đúng. Sẽ không ai phải mớm lời cho chị,” tôi nói.

“Đúng. Nhưng chẳng ai ưa tôi cả,” cô bảo.

“Nhưng người ta tin chị. Để giúp tôi thoát ấy,” tôi nhắc cô. “Và họ sợ chị.”

“Ở đây thì có lẽ. Bây giờ ở Capitol, cô là kẻ duy nhất chúng sợ.” Gale xuất hiện nơi ngưỡng cửa, Johanna liền ngay ngắn rút ống truyền ma phiện cắm trả lại cho tôi. “Anh họ cô không sợ tôi,” cô kín đáo nói. Cô rời phắt khỏi giường tôi băng ra cửa, huých hông vào chân Gale lúc đi qua anh. “Anh đấy à, chàng đẹp trai?” Chúng tôi nghe thấy cô vừa cười vừa đi mất hút dọc hành lang.

Tôi nhướng mày nhìn anh khi anh cầm tay tôi. “Đáng sợ thật,” anh mấp máy. Tôi cười, nhưng lại thành ra nhăn nhó. “Thoải mái nào.” Anh vuốt ve mặt tôi lúc cơn đau cũng dịu bớt. “Em phải thôi lao đầu vào rắc rối đi.”

“Em biết. Nhưng ai đó đã làm nổ tung ngọn núi,” tôi đáp.

Thay vì lùi lại, anh lại ngả gần hơn, dò xét nét mặt tôi. “Em nghĩ anh là kẻ vô cảm.”

“Anh biết là em không thế mà. Nhưng em sẽ không nói là mọi chuyện ổn cả đâu,” tôi bảo.

Giờ thì anh lùi ra, cơ hồ mất kiên nhẫn. “Katniss à, thực sự thì có gì khác nhau ở đây nào, giữa việc nghiền nát kẻ thù trong mỏ than hay cho chúng nổ tan xác khỏi bầu trời bằng mũi tên của Beetee? Kết quả như nhau cả thôi.”

“Em không biết. Chúng ta đã bị tấn công ở Quận 8, trước hết là thế. Bệnh viện đã bị tấn công,“ tôi nói.

“Phải, và mấy cái tàu bay đó đến từ Quận 2 đấy,” anh nói. Vậy nên giết chúng là ta đã ngăn ngừa được những vụ tấn công khác.”

“Nhưng cách nghĩ kiểu đó… anh có thể biến nó thành lý lẽ ủng hộ việc giết bất cứ ai vào bất cứ lúc nào. Anh có thể biện minh rằng việc đưa lũ trẻ vào Đấu trường Sinh tử là để ngăn ngừa các quận nổi loạn,” tôi nói

“Anh không nói xuôi đâu,” anh khăng khăng.

“Em thì có,” tôi đáp. “Đó chính là hành trình dẫn tới trường đấu.”

“Được rồi. Chúng ta biết cách bất đồng mà,” anh nói. “Chúng ta luôn như vậy mà. Cũng tốt thôi. Giờ đây lù lù giữa anh và em là Quận 2.”

“Thật à?” Trong giây khắc cảm giác chiến thắng lóe lên trong tôi. Rồi tôi nghĩ về những người trên quảng trường. “Có giao chiến sau khi em bị bắn không?”

“Không nhiều lắm. Công nhân Hạt tấn công lính Capitol. Phiến quân chỉ đứng ngoài quan sát thôi,” anh nói. “Thực ra thì cả nước chỉ đứng ngoài quan sát.”

“Thì trò đó họ giỏi nhất còn gì,” tôi nói.

Cứ tưởng bị mất một cơ quan nội tạng quan trọng là ta sẽ được quyền nằm nghỉ vài tuần, nhưng vì lý do nào đó, các bác sĩ muốn tôi ngồi dậy đi lại gần như ngay lập tức. Kể cả có ma phiện thì mấy ngày đầu, cơn đau bên trong vẫn dữ dội, nhưng dần dần cũng nguôi đáng kể. Tuy nhiên chỗ xương sườn thâm tím hứa hẹn sẽ còn đau nhức dài dài. Tôi bắt đầu khó chịu với Johanna vì cứ bòn rút ma phiện của tôi, nhưng vẫn để cô lấy bất cứ khi nào cô thích.

Tin đồn về cái chết của tôi lan nhanh như cỏ dại, nên họ cử một đội đến quay phim tôi trên giường bệnh. Tôi trưng ra những vết khâu và bầm tím ấn tượng, chúc mừng các quận nhân thành công của cuộc chiến vì tình đoàn kết. Rồi tôi cảnh báo Capitol sẽ sớm thấy chúng tôi làm gì tiếp theo.

Đi bộ ngắn trên mặt đất mỗi ngày là một phần trong quá trình hồi phục của tôi. Một chiều, Plutarch đến đi cùng tôi và cập nhật tình hình hiện tại. Giờ Quận 2 đã liên minh với chúng tôi, phiến quân đang tạm dừng chiến tranh để tập hợp lại. Cũng cố các đường dây cung ứng, chăm sóc người bị thương, tái tổ chức các đội quân. Capitol, giống như Quận 13 trong Kỳ Đen tối, thấy mình bị cắt đứt hoàn toàn với bên ngoài vì nó nắm giữa nguy cơ tấn công kẻ thù bằng hạt nhân. Khác với Quận 13, Capitol không ở thế có thể thay đổi chính mình mà tự cung tự cấp.

“Ồ, thành phố đấy có thể cầm cự một thời gian,” Plutarch nói. “Chắc chắn là họ có nguồn dự trữ khẩn cấp. Nhưng điểm khác biệt quan trọng giữa quận 13 và Capitol là kỳ vọng của người dân. Quận 13 vốn quen với khổ sở rồi, trong khi ở Capitol, người ta chỉ biết có mỗi Panem et Circenses”

“Là gì ạ?” Tôi nhận ra từ Panem, tất nhiên rồi, nhưng phần còn lại thì chả hiểu gì.

“Đây là một câu châm ngôn từ hàng ngàn năm trước, được viết bằng tiếng Latin về một nơi trên là Rome.” Ông giải thích. “Panem et Circenses tức là ‘Bánh mì và Rạp xiếc’. Tác giả câu châm ngôn muốn nói rằng để được no bụng và giải trí cho đã thì người dân nơi ấy phải đổi lại bằng việc từ bỏ trách nhiệm chính trị, và vì thế là cả quyền lực của mình. ”

Tôi nghĩ về Capitol. Thức ăn thừa mứa. Trò giải trí tột bật. Đấu trường Sinh tử. “Ra đó là vai trò của các quận. Cung cấp bánh mì và rạp xiếc.”

“Phải. Và chừng nào điều đó còn tiếp diễn thì Capitol còn kiểm soát đế chế nhỏ của nó. Giờ cái đế chế ấy chẳng cung cấp gì cả, ít nhất là theo tiêu chuẩn người dân vốn quen,” Capitol nói. “Chúng ta

thì có thực phẩm và tôi định thu xếp làm một ĐTT giải trí mà chắc chắn sẽ được yêu thích. Xét cho cùng, ai cũng thích đám cưới."

Tôi chết đứng giữa đường, nôn nao nghĩ đến việc ông đang đề xuất. Bằng cách nào đó tổ chức một đám cưới tréo ngoe cho Peeta và tôi. Từ khi quay về tôi vẫn không thể đối mặt với tấm kính một chiều và, theo yêu cầu của riêng tôi, chỉ nhận tin tức cập nhật về tình hình Peeta từ Haymitch. Ông nói rất ít về chuyện đó. Những phương pháp khác nhau đang được áp dụng. Sẽ chẳng bao giờ thực sự có cách chữa trị cho cậu. Và giờ họ còn muốn tôi cưới Peeta để làm ĐTT ư?

Plutarch vội vàng trấn an tôi. "Ồ không, Katniss. Không phải đám cưới của cô đâu. Là của Finnick với Annie. Cô chỉ cần có mặt, giả vờ vui mừng cho họ là được."

"Đó là một trong số ít việc tôi sẽ không phải giả vờ, ông Plutarch ạ," tôi bảo ông.

Những ngày tiếp theo mang đến bao hoạt động náo nhiệt khi sự kiện được lên kế hoạch. Nét khác biệt giữa Capitol và Quận 13 được sự kiện này khắc họa rõ mồn một. Với Coin, "đám cưới" tức là hai người ký vào một tờ giấy và được cấp phòng mới. Với Plutarch thì hàng trăm người quần là áo lượt tham gia tiệc mừng kéo dài ba ngày. Thật buồn cười khi thấy họ tranh cãi các chi tiết với nhau. Plutarch phải đấu tranh cho từng vị khách, từng nốt nhạc. Sau khi Coin gạt hết tiệc tối, các trò giải trí, và rượu thì Plutarch hét lên, "Thế là ĐTT còn có lợi ích gì nếu không ai thấy vui tí nào!"

Thật khó bắt một Nhà Tổ chức Đấu trường phải tiết kiệm. Nhưng ngay cả một buổi tiệc mừng trầm lặng cũng vẫn khuấy động của Quận 13, cái nơi dường như chẳng có lễ lạt gì. Khi nghe thông báo cần trẻ con hát đám cưới của Quận 4 thì hầu hết mọi đứa trẻ đều góp mặt, cũng không thiếu tình nguyên viên đỡ đần công việc trang trí. Trong phòng ăn, mọi người bàn tán rôm rả về sự kiện.

Có lẽ đó không chỉ là ngày lễ. Có lẽ chúng tôi đã quá khao khát được thấy những điều tốt đẹp xảy ra đến mức muốn là một phần trong đó. Thế nên khi Plutarch cáu nhặng lên về việc cô dâu sẽ mặc gì, tôi tình nguyện đưa Annie về nhà tôi ở Quận 12, nơi Cinna đã để

lại đủ loại dạ phục trong tủ quần áo lớn dưới tầng. Tất cả những bộ váy cưới của Cinna thiết kế cho tôi đã được gửi trả lại Capitol, nhưng vẫn còn vài bộ đầm tôi mặc trong chuyến Diễu hành Chiến thắng. Tôi có phần cảnh giác với việc ở bên Annie vì toàn bộ những gì tôi biết về cô ấy chỉ là Finnick yêu cô còn mọi người thì nghĩ cô bị điên. Trên chuyến tàu bay, tôi rút ra kết luận cô bất ổn chứ không hẳn là điên. Đang nói chuyện thì cô phá lên cười ở những chỗ chẳng có gì đáng cười hoặc sao nhãng bỏ lửng. Cặp mắt xanh ấy dõi đăm đăm vào một điểm với sự chăm chú cao độ đến nỗi khiến ta phải cố luận ra cô đang nhìn gì ở bầu không khí trống rỗng. Thẳng hoặc, không hiểu sao cô lại ấn chặt cả hai tay lên tai như để chặn thứ âm thanh đau đớn nào đó. Ừ thì cô kỳ quặc, nhưng Finnick yêu cô, với tôi thế là đủ ổn thỏa rồi.

Tôi được phép đưa đội chuẩn bị đi cùng, nhờ thế mà tôi thoát khỏi việc phải đưa ra bất cứ quyết định thời trang nào. Khi tôi mở tủ quần áo, tất cả chúng tôi chùng xuống yên lặng bởi sự hiện diện của Cinna quá mạnh mẽ trong những lần vải sóng sánh. Rồi Octavia quỳ xuống, chà viền một chiếc váy lên má mình, và bật khóc. “Lâu lắm rồi,” chị thổn thức, “tôi mới được thấy một thứ xinh đẹp.”

Dù Coin nghi ngại rằng thế là quá xa xỉ còn Plutarch e rằng thế là quá nhàm chán, đám cưới vẫn thành công vang dội. Ba trăm vị khách may mắn được chọn mời từ Quận 13 và nhiều người tị nạn mặc quần áo thường ngày, đồ trang trí là lá thu vàng, phần nhạc do đội hợp xướng trẻ em đảm nhận, được đệm bởi người độc tấu vĩ cầm đã thoát khỏi Quận 12 cùng nhạc cụ của mình. Theo chuẩn Capitol thì đây là một đám cưới đơn sơ, tằn tiện. Nhưng điều đó chẳng quan trọng bởi không gì có thể so sánh với vẻ đẹp của cô dâu chú rể. Không phải ở đám trang phục lộng lẫy đi mượn – Annie diện bộ váy xanh lục tôi từng mặc ở Quận 5 còn Finnick vận bộ com lê của Peeta đã được sửa sang cho vừa vặn – dù đúng là chúng rực rỡ thật. Ai có thể bỏ qua khuôn mặt ngời ngời của hai người mà đối với họ ngày này từng có thời hầu như bất khả? Dalton, chuyên gia gia súc đến từ Quận 10 chủ trì buổi lễ, vì hình thức tổ chức cũng tương tự quận

anh. Nhưng vẫn có những nét độc đáo của Quận 4. Một tấm lưới dệt từ cỏ dài phủ lên cặp đôi trong khoảng khắc trao lời thề ước, nghi lễ chấm nước muối vào môi nhau, và bài hát đám cưới xa xưa, ví hôn lễ như một hải trình vậy.

Không, tôi không cần phải giả vờ vui mừng cho họ.

Sau nụ hôn tuyên bố hai người trở thành vợ chồng, sau bao lời chúc tụng và màn nâng ly rượu táo mừng cô dâu chú rể, nhạc công vĩ cầm dạo một điệu nhạc thu hút mọi người dân Quận 12. Chúng tôi có thể là quận nhỏ nhất, nghèo nhất Panem, nhưng chúng tôi biết nhảy. Không có gì được chính thức lên kế hoạch vào thời điểm này, nhưng Plutarch, hiện đang hô hào làm ĐTT từ phòng điều khiển, hẳn phải làm dấu may mắn. Đúng thế thật, Greasy Sae đã tóm tay Gale kéo ra giữa phòng, đối mặt với anh. Mọi người ùa vào nhập hội, tạo thành hai hàng dài. Và điệu vũ bắt đầu.

Tôi đang đứng một bên, vỗ tay theo giai điệu thì bị một bàn tay xương xấu véo ngay trên khuỷa tay. Johanna quắc mắt nhìn tôi. “Cô định bỏ lỡ dịp cho Snow xem cô nhảy đấy à?” Cô nói đúng. Còn có gì báo hiệu chiến thắng dõng dạc hơn một con chim Húng nhại hạnh phúc xoay tròn theo điệu nhạc? Tôi tìm thấy Prim trong đám đông. Vì những tối mùa đông cho chị em tôi khối thời gian tập luyện nên chúng tôi đích thực là cặp nhảy khá ăn ý. Tôi bảo em không phải lo cho đám xương sườn của tôi đâu, rồi chúng tôi vào hàng. Đau thật đấy, nhưng niềm thỏa mãn được cho Snow thấy tôi khiêu vũ với cô em gái nhỏ đã xóa nhòa mọi cảm xúc khác.

Khiêu vũ làm chúng tôi thay đổi. Chúng tôi dạy những bước nhảy cho khách mời Quận 13. Nhất quyết làm một tiết mục đặc biệt cho cô dâu chú rể. Nắm tay tạo thành vòng tròn khổng lồ nơi mọi người khoe tài khiêu vũ. Lâu lắm rồi không có trò gì ngớ ngẩn, vui vẻ hay thú vị xảy ra. Chuyện này có thể tiếp diễn cả đêm nếu không có sự kiện cuối được lên kế hoạch trong ĐTT của Plutarch. Cái mà tôi chưa từng nghe nhắc đến, hóa ra được dành làm sự ngạc nhiên.

Bốn người đẩy vào một chiếc bánh cưới đồ sộ từ căn phòng bên cánh. Phần lớn các vị khách đều lùi lại, nhường lối cho món của

hiếm này, tác phẩm hoa lệ với những làn sóng kem phủ màu xanh đại dương ngọn trắng, bồng bềnh cùng cá và thuyền buồm, hải cẩu và hoa biển. Nhưng tôi lại xô qua đám đông để xác nhận điều mình đã nhận ra từ cái nhìn đầu tiên.

Cũng chắc chắn như những đường chỉ thêu trên váy Annie là do tự tay Cinna làm, những bông hoa kem trang trí trên bánh là do chính tay Peeta làm. Có thể đây chỉ là một chi tiết nhỏ, nhưng lại nói lên bao điều. Haymitch đã giấu tôi nhiều thứ. Chàng trai tôi gặp lần trước, gào thét diên dại, vùng dậy cố thoát khỏi dây trói, không bao giờ có thể làm ra thứ này. Không bao giờ có thể tập trung, giữ vững đôi tay mà thiết kế ra một thứ quá hoàn mỹ cho Finnick và Annie. Như dè trước phản ứng của tôi, Haymitch đến đứng bên tôi. "Ta nói chuyện đi," ông nói.

Ra ngoài sảnh, xa khỏi ống kính máy quay, tôi hỏi, "Chuyện gì xảy ra với cậu ấy vậy?"

Haymitch lắc đầu. "Ta không biết. Không ai biết hết. Có những lúc nó gần như tỉnh táo, rồi không hiểu tại sao lại lên cơn. Làm bánh là một dạng liệu pháp chữa trị. Nó miệt mài làm mấy ngày liền. Nhìn nó… nó có vẻ gần như bình thường như trước rồi."

"Tức là cậu ấy được tự do rồi ạ?" tôi hỏi. Ý tưởng này khiến tôi lo lắng với năm cấp độ khác nhau.

"Ồ không. Thằng bé phủ kem dưới sự canh phòng cẩn mật. Nó vẫn bị nhốt giữ. Nhưng ta nói chuyện với nó rồi," Haymitch nói

"Mặt đối mặt ạ?" tôi hỏi. "Mà cậu ấy không nổi điên?"

"Không. Khá giận ta, nhưng đều vì lý do chính đáng cả. Không nói cho nó biết về mưu đồ nổi dậy và những thứ tương tự." Haymitch ngừng giây lát, như thể quyết định gì đó. "Nó bảo muốn gặp cháu."

Tôi đang ở trên một con thuyền kem, bị sóng xanh vỗ tròng trành, sàn thuyền chao đảo dưới chân tôi. Tôi phải chống lòng bàn tay vào tường để giữ thăng bằng. Đây không phải một phần trong kế hoạch. Lúc ở Quận 2 tôi đã quyết định từ bỏ Peeta. Định bụng tới Capitol giết Snow rồi tự kết liễu chính mình. Phát súng đó chỉ là bước lùi tạm thời. Chưa bao giờ tôi nghĩ sẽ nghe được câu Nó bảo muốn gặp

cháu. Nhưng giờ đã nghe thấy, tôi chẳng có cách nào từ chối.

Nửa đêm, tôi đứng bên ngoài cửa căn phòng giam cậu, Phòng bệnh. Chúng tôi đã phải đợi Plutarch thu xong cảnh đám cưới mà dù thiếu cái ông gọi là linh đình, ông vẫn khá hài lòng. "Điều tốt đẹp nhất ở việc Capitol cơ bản không ngó ngàng gì đến Quận 12 là các vị vẫn giữ được chút tự nhiên. Khán giả say mê điều đó. Giống như khi Peeta tuyên bố rằng cậu ấy yêu cô hoặc khi cô làm trò với mấy trái dâu. Nhờ vậy mà chương trình thu hút."

Tôi ước gì được gặp riêng Peeta. Nhưng đám khán giả bác sĩ đã tập trung đằng sau tấm kính một chiều, tay bảng, tay bút sẵn sàng. Khi Haymitch nói vào tai nghe là được thì tôi chầm chậm mở cửa.

Cặp mắt xanh ấy lập tức chăm chú nhìn tôi. Mỗi tay cậu bị ba sợi dây trói kìm hãm, còn có một cái ống có thể truyền thuốc mê trong trường hợp cậu mất kiểm soát. Dù vậy cậu không cố vùng thoát, chỉ quan sát tôi với ánh nhìn cảnh giác của một người vẫn chưa thôi nghĩ rằng mình đang đối mặt với một con mút. Tôi bước lại cho đến khi đứng cách giường chừng một mét. Chân tay thừa thãi nên tôi khoanh tay che chở xương sườn rồi nói, "Chào."

"Chào," cậu đáp. Nghe giống giọng cậu, gần như giọng cậu, có điều khoác thêm sắc thái mới. Vẻ nghi ngờ và ai oán sâu sắc.

"Haymitch bảo cậu muốn nói chuyện với tớ," tôi nói

"Trước tiên phải nhìn cậu đã." Cứ như cậu đợi tôi biến thành một con sói lai dãi rớt ròng ròng trước mặt cậu. Cậu chằm chằm nhìn tôi lâu đến nỗi tôi thấy mình lén đưa mắt về phía tấm kính một chiều, hy vọng được Haymitch chỉ dẫn, nhưng tai nghe của tôi vẫn yên lặng,"Cậu không to lắm nhỉ? Cũng chẳng đặc biệt xinh đẹp nhỉ?"

Tôi biết cậu mới trở về từ địa ngục, nhưng lời bình phẩm của cậu vẫn làm tôi cáu điên. "Ờ, cậu thì trông khá hơn đấy."

Lời Haymitch khuyên tôi hãy nhịn đi bị tiếng cười của Peete át mất. "Và còn chẳng hòa nhã tí nào nữa. Ai đời lại nói thế với tớ sau tất cả những gì tớ đã trải qua."

"Phải. Chúng ta đã trải qua nhiều chuyện. Và cậu mới là người được tiếng hòa nhã. Không phải tớ," Tôi đang làm rối tung lên rồi.

Sao tôi phải xù lông nhím quá mức như thế? Cậu đã bị tra tấn! Cậu đã bị bắt hồn! Tôi làm sao vậy chứ? Bỗng nhiên, tôi nghĩ không chừng mình sẽ hét vào mặt cậu – tôi thậm chí còn không chắc là vì cái gì – nên quyết định rời khỏi đó. “Nghe này, tớ không khỏe lắm. Có khi mai tớ ghé qua sau.”

Tôi vừa ra tới cửa thì giọng nói của cậu làm tôi đứng khựng lại. “Katniss. Tớ nhớ chuyện cái bánh mì đấy.”

Bánh mì. Một khoảng khắc kết nối thực sự giữa chúng tôi trước Đấu trường Sinh tử.

“Thì ra họ cho cậu xem cuốn băng tớ nói về chuyện đó rồi.” tôi bảo.

“Không. Có cuốn băng cậu nói về chuyện đó à? Sao Capitol không dùng nó để chống lại tớ?” cậu hỏi.

“Tớ làm nó vào cái ngày cậu được cứu,” tôi đáp. Cơn đau ngực bao phủ khắp xương sườn tôi như gọng kìm. Việc nhảy nhót đúng là sai lầm. “Thế cậu nhớ gì?”

“Cậu. Trong mưa,” cậu nhẹ nhàng nói. “Bới thùng rác nhà tớ. Làm cháy bánh mì. Mẹ tớ đánh tớ. Mang bánh ra cho lợn nhưng rồi lại cho cậu.”

“Phải. Chuyện là thế đấy,” tôi nói. “Hôm sau, sau khi tan học, tớ đã muốn cảm ơn cậu. Nhưng tớ không biết phải nói thế nào.”

“Bọn mình ở ngoài trời lúc cuối ngày. Tớ cố tìm mắt cậu. Cậu quay đi. Và rồi… không hiểu sao, tớ nghĩ cậu đã hái một bông bồ công anh.” Tôi gật đầu. Cậu có nhớ. Tôi chưa bao giờ nói to thành tiếng về khoảng khắc đó cả, “Hẳn là tớ yêu cậu nhiều lắm.”

“Đúng thế.” Tôi buột miệng rồi liền giả vờ ho.

“Thế hồi đó cậu có yêu tớ không? ” cậu hỏi.

Tôi dán mắt xuống sàn gạch. “Ai cũng nói là tớ có. Ai cũng nói thế nên Snow mới cho tra tấn cậu. Để đánh gục tớ.”

“Đấy không phải là câu trả lời,” cậu bảo tôi. “Tớ không biết phải nghĩ gì khi họ cho tớ xem mấy cuốn băng. Lần đầu ở trường đấu ấy, có vẻ cậu đã tìm cách giết tớ bằng lũ bắt-là-cắt.”

“Tớ đã tìm cách giết tất cả các cậu,” tôi nói. “Các cậu bắt tớ trốn

trên cây còn gì.”

“Sau đó có rất nhiều cảnh hôn. Cậu có vẻ không thành thật lắm. Những lúc ấy cậu có thích hôn tớ không?” cậu hỏi.

“Đôi khi,” tôi thú nhận. “Cậu có biết mọi người đang xem chúng ta không?”

“Tớ biết. Còn Gale thì sao?” cậu tiếp tục.

Cơn giận lại trào lên trong tôi. Tôi không quan tâm đến chuyện hồi phục của cậu – đấy không phải việc của những người đằng sau tấm kính. “Anh ấy cũng không phải người hôn tệ lắm,” tôi nói cụt lủn.

“Cậu làm thế với cả hai bọn tớ mà thấy không sao hết à? Hôn người khác ấy?” cậu hỏi.

“Có. Có sao với cả hai người đấy. Nhưng tớ cũng chẳng định xin phép cậu,” tôi nói.

Peeta lại cười, lạnh lùng, thờ ơ. “Chà, cậu đúng là cá tính đấy nhỉ?”

Haymitch không phản đối khi tôi bước ra ngoài. Dọc theo hành lang. Qua khu phòng tổ ong. Tìm chỗ náu sau một cái ống ấm áp trong phòng giặt. Mãi tôi mới hiểu tại sao mình lại buồn đến vậy. Khi ngộ ra, tôi gần như quá bẽ bàng không thừa nhận nổi. Bao nhiêu tháng trời đương nhiên coi mình là tuyệt vời trong mắt Peeta đã chấm dứt. Cuối cùng, cậu đã có thể thấy con người thực của tôi. Hung dữ. Hoài nghi. Áp đặt. Thù hận

Và tôi ghét cậu vì điều đó.

17.

Bàng hoàng. Đó là cảm giác của tôi khi Haymitch nói cho tôi biết trong bệnh viện. Tôi lao như bay xuống các bậc thang tới Bộ Tư lệnh, đầu óc vận hành với tốc độ ngót hai cây số một phút, rồi đâm bổ vào phòng họp chiến tranh.

"Ý mọi người là sao, tôi sẽ không đến Capitol ư? Tôi phải đi? Tôi là Húng nhại cơ mà!" tôi nói.

Coin gần như chẳng buồn ngước lên khỏi màn hình cá nhân. "Và với vai trò Húng nhại, mục đích chính của cô là đoàn kết các quận chống lại Capitol đã thành công. Đừng lo – nếu mọi chuyện ổn thỏa, chúng tôi sẽ chở cô đến khi chúng đầu hàng."

Đầu hàng ư?

"Như thế thì muộn quá! Tôi sẽ lỡ cả cuộc chiến mất. Mọi người cần tôi - tôi là con át chủ bài mà!" tôi hét lên. Tôi không hay huyênh hoang về điều này, nhưng ít nhất đó cũng gần sát với sự thật còn gì. "Gale sẽ đi đấy thôi."

"Hằng ngày nếu không bận những nhiệm vụ được chuẩn y khác thì Gale đều đến tập luyện đầy đủ. Chúng tôi tin tưởng rằng cậu ấy có thể xoay xở ở chiến trường," Coin nói. "Cô thử ước lượng xem mình tham gia được bao nhiêu buổi tập luyện rồi?"

Không. Con số ấy đấy. "Thỉnh thoảng tôi đi săn. Và… tôi có tập luyện với Beetee dưới kho Vũ khí Đặc biệt."

"Việc đó không giống nhau, Katniss ạ." Boggs nói. "Tất cả chúng tôi điều biết cháu thông minh dũng cảm và là quân bài chiến lược. Nhưng chúng ta cần những chiến binh trên mặt trận. Cháu không hề biết thế nào là tuân thủ luật lệ, và hiện cháu không thực sự ở vào giai đoạn sung sức nhất."

"Hồi cháu ở Quận 8 có thấy ai phàn nàn gì đâu. Hay ở Quận 2 cũng vậy," tôi bật lại.

"Trong cả hai trường hợp thì ban đầu cô đều không được phép chiến đấu." Plutarch vừa nói vừa lia mắt nhìn tôi ra hiệu sắp tiết lộ

quá nhiều.

Phải, trận chiến trong vụ đánh bom ở Quận 8 lẫn việc tôi can thiệp của Quận 2 đều do bột phát, nhất thời, và chắc chắn là không được phép.

“Cả hai vụ đều khiến cháu bị thương,” Boggs nhắc tôi. Đột nhiên tôi thấy chính mình qua mắt ông. Một con bé mười bảy tuổi nhỏ bé thở không ra hơi vì xương sườn còn chưa lành hẳn. Lôi thôi lếch thếch. Vô kỷ luật. Đang dần hồi phục. Không phải một chiến binh là mà một kẻ cần được chăm sóc.

“Nhưng cháu phải đi,” tôi nói.

“Tại sao?” Coin vặn.

Tôi không thể nói rõ ra rằng tôi đi để trả mối thù riêng với Snow. Rằng nghĩ đến việc phải ở lại Quận 13 này với phiên bản mới nhất của Peeta trong khi Gale ra trận là tôi chịu không nổi. Nhưng tôi cũng chẳng thiếu lý do muốn chiến đấu ở Capitol. “Vì Quận 12. Vì chúng đã tàn phá quê tôi.”

Thống đốc nghĩ một lác. Suy xét tôi. “Vậy thì cô có ba tuần. Không dài lắm, nhưng cô có thể bắt đầu luyện tập. Nếu Ban Bổ nhiệm thấy cô đủ khả năng thì có lẽ trường hợp của cô sẽ được xem xét lại.”

Vậy đấy. Tôi chỉ có thể hy vọng đến thế là cùng. Có lẽ đó là lỗi của tôi. Tôi đã bỏ qua thời gian biểu mỗi ngày nếu không có gì phù hợp với mình. Có lẽ việc đó chẳng mấy giống với một việc cần ưu tiên, cầm súng chạy quanh bãi tập cùng bao hoạt động khác. Và giờ đây tôi phải trả giá cho sự bỏ bê của mình.

Trở lại bệnh viện, tôi thấy Johanna cũng đồng cảnh ngộ và tức bốc khói. Tôi kể lại cho cô nghe những gì Coin nói. “Có khi chị cũng luyện tập được đấy.”

“Tốt. Tôi sẽ luyện tập. Nhưng nếu có phải giết chết cả một đoàn người và tự bay tới đó thì tôi cũng sẽ đến cái đất Capitol thối tha ấy,” Johanna nói.

“Có lẽ tốt nhất là đừng khơi ra chuyện đó trong lúc luyện tập,” tôi nói. “Nhưng thật vui khi khi biết mình sẽ đi.”

Johanna ngoác miệng cười, và tôi cảm thấy một nét thay đổi nhỏ nhưng quan trọng trong mối quan hệ giữa chúng tôi. Tôi không biết như vậy chúng tôi đã thực sự là bạn hay chưa, nhưng có lẽ từ đồng minh thì chính xác. Tốt thôi. Tôi sẽ cần có đồng minh.

Sáng hôm sau, khi chúng tôi đến luyện tập vào lúc 7:30, thực tế làm tôi ngã ngửa. Bọn tôi bị nhốt vào một lớp khá sơ đẳng, gồm những đứa trẻ mới mười bốn mười lăm tuổi, việc này kể cũng hơi mất mặt cho tới khi rõ ràng rành là thể lực của chúng tốt hơn hai đứa tôi nhiều. Gale cùng những người đã được chọn tới Capitol thì ở lớp khác, giai đoạn luyện tập siêu tốc. Sau khi chúng tôi tập căng cơ – đau lắm - thì có hai tiếng tập các bài tăng lực – đau lắm – và chạy tám cây số - mệt chết luôn. Dù Johanna có khích để tôi tiến lên thì tôi vẫn phải bỏ cuộc sau chừng hai cây.

“Tại xương sườn của cháu đấy,” tôi phân bua với huấn luyện viên, một phụ nữ trung niên quyết đoán mà chúng tôi phải gọi là Chiến binh York, “Nó vẫn tím bầm.”

“Ừm, tôi nói cho cô biết. Chiến binh Everdeen, phải mất ít nhất một tháng nữa mấy cái xương sườn này mới tự lành được,” bà nói.

Tôi lắc đầu. “Cháu không có một tháng đâu.”

Bà nhìn tôi khắp lượt. “Bác sĩ không điều trị gì cho cô à?”

“Có cách điều trị sao?” tôi hỏi. “Họ nói nó phải tự lành thôi.”

“Đây là họ nói thế. Nhưng họ có thể đẩy nhanh quá trình nếu tôi đề nghị. Dù vậy tôi vẫn cảnh báo cô là nó không phải trò đùa đâu nhé,” bà bảo tôi.

“Xin bác. Cháu phải tới Capitol,” tôi nói.

Chiến binh York không hỏi gì chuyện đó. Bà nguệch ngoạc vài chữ lên một tập giấy bảo tôi quay lại thẳng bệnh viện. Tôi ngập ngừng. Tôi không muốn bỏ lỡ thêm bất kỳ bài luyện tập nào nữa. “Cháu sẽ quay lại tập ca chiều,” tôi hứa. Bà chỉ bĩu môi.

Lát sau que dò dài sáu mươi phân xuyên qua lồng ngực tôi, và tôi phải nằm thẳng cẳng trên giường bệnh, nghiến chặt răng để khỏi cầu xin họ truyền lại ma phiện cho mình. Nó ở bên giường để tôi có thể dùng khi cần. Gần đây tôi không động đến nó, nhưng vẫn giữ lại cho

Johanna. Hôm nay họ đã kiểm tra máu của tôi để đảm bảo không còn chút thuốc giảm đau nào, vì hỗn hợp hai loại thuốc – ma phiện và thứ thuốc gì đó làm xương sườn của tôi nóng ran – có tác dụng phụ rất nguy hiểm. Họ nói rõ ràng tôi sẽ phải vật vã vài ngày. Nhưng tôi bảo họ cứ làm đi.

Đêm ấy trong phòng chúng tôi quả là tồi tệ. Không tài nào ngủ nổi. Tôi có cảm giác như thực sự ngửi thấy mùi lớp thịt quanh ngực mình đang bốc cháy, còn Johanna thì quằn quại chống lại các triệu chứng cai thuốc. Trước đó, khi tôi xin lỗi vì đã cắt lượng ma phiến của cô thì cô gạt đi, bảo đằng nào chuyện ấy cũng xảy ra thôi. Nhưng đến ba giờ sáng, tôi trở thành tấm bia hứng mọi lời tục tĩu đủ sắc thái mà Quận 7 có. Bình minh lên, cô lôi tôi ra khỏi giường, kiên quyết đi luyện tập.

"Chắc tôi không làm được đâu," tôi thú nhận.

"Cô làm được. Cả hai ta đều làm được. Chúng ta là những người chiến thắng, nhớ không? Chúng ta là những kẻ có thể sống sót qua bất cứ chuyện gì họ đổ lên đầu ta," cô gầm gừ với tôi. Trông cô nhợt nhạt ốm yếu, run rẩy như chiếc lá. Tôi bèn đi thay đồ.

Chúng tôi phải làm người chiến thắng để vượt qua được sáng nay. Tôi tưởng mình sắp mất dấu Johanna đến nơi thì chúng tôi nhận ra ngoài trời đang mưa sầm sập. Mặt cô biến sắc xám ngoét, cơ hồ ngừng thở.

"Chỉ là nước thôi mà. Không làm hại ta được đâu," tôi nói. Cô nghiến chặt hàm, băm bổ lao xuống bùn. Chúng tôi sũng nước mưa trong khi khởi động rồi ì ạch tập chạy. Tôi lại bỏ cuộc sau khoảng hai cây số, và phải cưỡng lại ham muốn cởi áo ra cho nước lạnh tưới ràn rạt lên xương sườn. Tôi cố nuốt bữa trưa ở bãi tập gồm cá bầy nhầy và củ cải đường hầm. Johanna ăn được chừng nửa bát thì nôn tóe loe ra. Buổi chiều, chúng tôi học lắp súng. Tôi xoay sở được, nhưng Johanna thì không thể giữ tay đủ vững để lắp ráp các bộ phận. Khi York quay lưng đi, tôi liền giải vây cho cô. Dù mưa không ngừng trút xuống, buổi chiều vẫn là một sự tiến bộ vì chúng tôi được ra trường bắn. Cuối cùng cũng có thứ mà tôi giỏi. Cũng phải điều

chỉnh một chút khí chuyển từ cung sang súng, nhưng đến cuối ngày, tôi đạt điểm cao nhất lớp.

Cửa phòng bệnh vừa khép lại thì Johanna tuyên bố, "Chuyện này phải chấm dứt thôi. Chuyện chúng ta sống trong viện ấy. Ai cũng coi chúng ta là bệnh nhân."

Với tôi thì đây không phải vấn đề. Tôi có thể về phòng riêng của gia đình mình, nhưng Johanna thì chưa bao giờ được cấp một cái. Khi cô cố xin được xuất viện, họ sẽ không đồng ý để cô sống một mình, dù mỗi ngày cô đều đến nghe bác sĩ tâm thần thuyết giảng. Tôi nghĩ có lẽ họ đã đoán ra chuyện ma phiện và điều đó chỉ cũng cố thêm cái quan điểm cho rằng cô thiếu ổn định. "Chị ấy sẽ không ở một mình đâu. Tôi sẽ ở cùng chị ấy," tôi thông báo. Có vài bất đồng, nhưng Haymitch ủng hộ, và đến giờ đi ngủ, chúng tôi cũng có phòng riêng đối diện phòng mẹ tôi và Prim, họ đồng ý sẽ trông chừng hai đứa.

Sau khi tôi tắm xong còn Johanna tạm bợ lau người bằng khăn ẩm, cô xem qua chỗ tôi ở. Khi mở chiếc ngăn kéo đựng ít đồ của tôi, cô vội đóng lại, "Xin lỗi."

Tôi nghĩ ngăn kéo của Johanna chẳng có gì ngoài mấy bộ quần áo đượcc chính phủ phát cho. Rằng cô không có một thứ gì trên đời gọi là của riêng. "Không sao đâu. Nếu chị muốn thì cứ xem đồ của tôi đi."

Johanna mở chiếc mề đay của tôi, chăm chú nhìn tấm ảnh chụp Gale, Prim và mẹ tôi. Cô mở vòm dù bạc, lấy cái vòi máng ra lăn trên ngón tay út. "Chỉ nhìn nó thôi là tôi đã thấy khát." Rồi cô thấy hạt trai Peeta tặng tôi, "Cái này… "

"Phải," tôi nói. "Không hiểu sao vẫn nguyên lành." Tôi không muốn nói về Peeta. Một trong những điều tốt nhất của việc luyện tập là ngăn tôi khỏi nghĩ về cậu.

"Haymitch bảo cậu ấy đang đỡ dần," cô nói.

"Có lẽ. Nhưng cậu ấy thay đổi rồi," tôi nói.

"Cô cũng vậy. Tôi cũng thế. Cả Finnick, Haymitch và Beetee nữa. Đừng bắt tôi nói về Annie Cresta. Trường đấu đã hủy hoại tất cả

chúng ta khá nhiều, cô không nghĩ vậy sao? Hay cô vẫn cảm thấy mình chẳng thay đổi gì so với cô gái tình nguyện thế chỗ em gái mình?" cô hỏi tôi.

"Không," tôi đáp.

"Đó là một điểm mà tôi nghĩ bác sĩ tâm thần của tôi nói đúng. Rằng không có gì như cũ cả. Nên chúng ta phải quen thôi." Cô gọn gàng cất lại mấy món đồ lưu niệm của tôi vào ngăn kéo rồi trèo lên chiếc giường đối diện giường tôi khi đèn tắt. "Cô không sợ đêm nay tôi giết cô à?"

"Làm như tôi không khử được chị ấy," tôi đáp. Rồi chúng tôi cười, vì cả hai cơ thể đều rệu rã thế này, nếu hôm sau mà chúng tôi dậy nổi thì đúng là kỳ tích. Nhưng chúng tôi làm được. Mỗi sáng chúng tôi đều làm được. Và đến cuối tuần, xương sườn của tôi gần như lành hẳn, còn Johanna thì có thể tự mình lắp súng.

Chiến binh York gật đầu tán thành khi hai đứa tôi tập xong. "Tốt lắm, các Chiến binh."

Khi chúng tôi ra khỏi tầm nghe, Johanna lẩm bẩm, "Tôi thấy chiến thắng Đấu trường còn dễ hơn ấy." Nhưng nét mặt cô toát lên vẻ hài lòng.

Thật ra thì chúng tôi gần như hào hứng khi đi tới phòng ăn, ở nơi đó có Gale đang đợi dùng bữa cùng tôi. Nhận một suất bò hầm bự chảng cũng chẳng làm tâm trạng của tôi xấu đi.

"Chuyến thực phẩm đầu tiên đã tới sáng nay," Greasy Sae bảo tôi. "Là thịt bò thật đấy, từ Quận 10. Không có tí thịt chó hoang nào của cháu đâu."

"Không nhớ là bà từng chê nó đấy," Gale bật lại.

Chúng tôi ngồi cùng bàn với Delly, Annie và Finnick. Thật ấn tượng khi thấy sự biến đổi của Finnick từ khi kết hôn. Hiện thân trước đây của anh – tay chơi Capitol suy đồi mà tôi gặp trước Huyết trường, đồng minh bí ẩn ở trường đấu, người thanh niên suy sụp cố giúp tôi trụ vững – tất cả những hình ảnh đó đã bị thay thế bằng một con người tràn trề sức sống. Lần đầu tiên ở Finnick toát lên nét quyến rũ đích thực trong vẻ tự trào và tính cách thoải mái. Anh

không lúc nào buông tay Annie. Khi đi cũng không, khi ăn cũng không. Tôi nghĩ chắc anh chẳng bao giờ định làm thế. Cô đắm chìm trong hạnh phúc ngây nhất. Vẫn có những lúc ta thấy có gì đó len vào tâm trí cô và một thế giới khác che mờ mắt không cho cô thấy chúng tôi. Nhưng chỉ cần vài lời của Finnick là cô lại trở về thực tại.

Delly, cô gái tôi biết từ thuở nhỏ nhưng chẳng mấy lưu tâm, giờ dần chiếm được tình cảm của tôi. Cô có nghe kể về những gì Peeta nói với tôi đêm sau đám cưới, nhưng cô không phải là kẻ ngồi lê đôi mách. Haymitch nói cô là người bảo vệ đắc lực nhất của tôi mỗi khi Peeta phát điên phát rồi về tôi. Luôn bênh vực tôi, quy những nhận thức tiêu cực của Peeta cho sự tra tấn của Capitol. Cô ảnh hưởng tới cậu nhiều hơn bất kỳ ai khác, vì cậu biết rõ cô. Dù cô có nói quá về những điểm tốt của tôi thì tôi cũng lấy làm cảm kích. Thực lòng thì tâng bốc tôi một tí cũng được.

Tôi đói ngấu còn món hầm thì ngon tuyệt – thịt bò, khoai tây, củ cải và hành trong nước xốt đậm đặc - đến nỗi tôi phải bắt mình ăn chậm lại. Khắp quanh phòng ăn, ta có thể cảm thấy thứ sinh khí tràn trề mà một bữa ăn ngon đem lại. Cái cách nó làm con người ta hòa nhã hơn, vui vẻ hơn, lạc quan hơn, và nhắc họ rằng tiếp tục sống không phải là sai lầm. Điều này còn tốt hơn bất kỳ loại thuốc nào. Vì thế tôi cố kéo dài không khí đó cũng như tham gia vào cuộc nói chuyện. Rưới nước xốt lên bánh mì mà nhâm nhi, vừa nghe Finnick kể chuyện cười về một con rùa biển tha mũ của anh bơi đi mất hút. Cười rồi mới nhận ra cậu đang đứng đó. Ngay bên kia bàn, sau cái ghế trống cạnh Johanna. Quan sát tôi. Tôi thoáng nghẹt thở khi miếng bánh mì thấm nước xốt nghẹn lại trong cổ họng.

“Peeta!” Delly nói. “Thấy cậu ra ngoài… đi lại thế này thật vui quá.”

Hai người bảo vệ lực lưỡng đứng sau cậu. Cậu lúng túng cầm chiếc khay, được đặt cân bằng trên các đầu ngón tay vì cổ tay cậu lủng lẳng một sợ xiềng ngắn.

“Cái vòng tay hoa lệ kia là để làm gì đấy?” Johanna hỏi.

“Tôi vẫn chưa thực sự đáng tin lắm,” Peeta nói. “Tôi thậm chí còn

không được ngồi đây nếu không được phép." Cậu hất đầu về phía hai người bảo vệ.

"Cậu ấy ngồi đây được quá đi chứ. Chúng tôi là bạn cũ mà," Johanna nói, vỗ vỗ vào chỗ trống bên cô. Người bảo vệ gật đầu và Peeta liền ngồi xuống. "Hồi ở Capitol chúng tôi bị giam ở hai buồng cạnh nhau. Chúng tôi quá quen với tiếng hét của nhau rồi."

Annie, ngồi phía bên kia Johanna, lại trở chứng bịt tai thoát ly thực tại. Finnick giận dữ lườm Johanna, đoạn vòng tay ôm Annie.

"Gì cơ? Bác sĩ tâm thần của tôi nói không được kiểm duyệt tâm trí. Đó là một phần trong liệu pháp chữa trị cho tôi đấy," Johanna đáp

Sinh khí đã rời bỏ cái nhóm nhỏ của chúng tôi. Finnick thì thầm gì đó với Annie cho đến khi cô dần bỏ tay ra. Theo sau là một khoảng lặng dài trong khi mọi người giả vờ ăn.

"Annie à," Delly hồ hởi nói, "chị có biết chính Peeta đã trang trí bánh cưới cho anh chị không? Hồi ở quê, nhà cậu ấy có một tiệm bánh và cậu ấy lo hết việc phun kem đấy."

Annie thận trọng nhìn sang bên kia Johanna, "Cảm ơn, Peeta. Bánh đẹp lắm."

"Niềm vinh hạnh của tôi mà, chị Annie," Peeta nói, và tôi nghe thấy vẻ lịch thiệp quen thuộc trong giọng cậu mà tôi tưởng đã vĩnh viễn không còn. Tuy vậy, nó cũng chả hướng đến tôi.

"Nếu ta định đi dạo cho kịp thì nên đi thôi," Finnick bảo vợ. Anh xoay xở sao cho cầm cả hai khay bằng 1 tay để tay kia nắm chặt tay cô. "Rất vui được gặp cậu, Peeta."

"Anh phải đối tốt với chị ấy nhé, Finnick. Nếu không tôi sẽ tìm cách cướp chị ấy khỏi anh đấy." Đó có thể là một câu nói đùa, nếu giọng điệu không lạnh lẽo đến thế. Tất cả mọi thứ mà nó truyền tải đều sai. Sự ngờ vực ra mặt của Finnick, ẩn ý rằng Peeta để mắt tới Annie, rằng Annie có thể bỏ rơi Finnick, rằng tôi thậm chí không tồn tại.

"Ôi, Peeta," Finnick nhẹ nhàng nói. "Đừng làm tôi hối tiếc vì đã hồi sinh trái tim cho cậu." Anh đưa Annie đi sau khi liếc nhìn tôi vẻ

lo ngại.

Khi họ đi rồi, Delly nói giọng quở trách, “Anh ấy đã cứu mạng cậu đấy, Peeta. Không chỉ một lần đâu.”

“Vì cô ấy thôi.” Cậu hất đầu cụt lủn về phía tôi. “Vì phiến quân. Không phải vì tớ. Tớ không nợ anh ta cái gì cả.”

Tôi không nên cắn câu, nhưng tôi lại làm thế. “Có lẽ là không. Nhưng Mags chết rồi còn cậu thì vẫn ở đây. Điều đó cũng có ý nghĩa gì chứ.”

“Phải, rất nhiều thứ cũng nên có ý nghĩa mà lại không có vẻ như vậy, Katniss ạ. Tớ có một vài ký ức mà tớ không hiểu, và tớ nghĩ Capitol chưa động chạm gì đến chúng. Rất nhiều đêm trên tàu, chẳng hạn thế,” cậu nói.

Lại là ẩn ý. Rằng cậu muốn nói đến chuyện xảy ra trên tàu hơn. Rằng những gì đã xảy ra – những đêm tôi chỉ có thể giữ mình tỉnh táo nhờ vòng tay của cậu quấn quanh mình – chẳng còn ý nghĩa gì nữa. Tất cả là dối trá, tất cả là nhằm lợi dụng cậu mà thôi.

Peeta khẽ huơ chiếc thìa qua lại giữa Gale và tôi. “Vậy giờ hai người chính thức là một cặp hay vẫn lằng nhằng chuyện tình yêu bị ngăn trở?”

“Vẫn lằng nhằng thế thôi,” Johanna nói.

Cơn co thắc khiến tay Peeta siết lại thành nắm đấm rồi lại xòe ra với điệu bộ rất kỳ quặc. Có phải đó là tất cả những gì cậu có thể làm để ngăn chúng vồ lấy cổ tôi. Tôi cảm thấy những thớ cơ của Gale căng lên bên mình, sợ rằng sẽ xảy ra xô xát. Nhưng Gale chỉ nói, “Tôi lẽ ra cũng chẳng tin đâu nếu không được nhìn thấy tận mắt.”

“Thấy cái gì?” Peeta hỏi.

“Cậu,” Gale bảo

“Anh nói rõ hơn chút coi,” Peeta nói. “Tôi thì sao?”

“Rằng chúng đã thay thế cậu bằng phiên bản một con mút-quái thai,” Johanna nói.

Glae uống hết sữa, “Em xong chưa?” anh hỏi tôi. Tôi đứng lên và chúng tôi liền đi cất khay. Ra đến cửa, một ông già ngăn tôi lại vì tôi vẫn nắm chặt mẩu bánh mì nước xốt còn lại trong tay. Nét mặt tôi

toát lên nét gì đó, hoặc có lẽ bởi thực tế là tôi không cố ý giấu đồ ăn khiến ông khá nhẹ tay với tôi. Ông để tôi nhét mẩu bánh mì vào miệng rồi đi. Gale và tôi gần về tới phòng tôi thì anh cất tiếng trở lại. "Anh không nghĩ là chuyện lại thành ra như vậy."

"Em đã bảo anh là cậu ấy ghét em rồi mà," tôi nói.

"Chính là cách cậu ấy ghét em. Nó quá… quen thuộc. Anh từng có cảm giác như vậy rồi," anh thú nhận. "Khi anh thấy em hôn cậu ấy trên màn hình. Chỉ có điều anh biết mình không công bằng lắm. Cậu ấy thì không thấy được cái đó."

Chúng tôi đến cửa. "Có lẽ cậu ấy thấy chính con người thực của em thôi. Em phải chợp mắt chút đây."

Gale nắm cánh tay tôi trước khi tôi vào mất. "Ra đó là những gì em đang nghĩ sao?" Tôi nhún vai. "Katniss à, với tư cách là bạn lâu năm nhất của em, hãy tin anh khi anh nói rằng cậu ấy chưa nhìn thấy con người thực của em đâu." Anh thơm lên má tôi rồi đi.

Tôi ngồi trên giường, cố nhồi nhét mớ thông tin trong cuốn Chiến thuật Quân sự vào đầu nhưng ký ức về những đêm cùng Peeta trên tàu ùa về làm tôi sao nhãng. Sau khoảng hai mươi phút, Johanna vào nằm phịch xuống vắt ngang nơi chân giường. "Cô bỏ lỡ phần hay nhất rồi. Delly nổi cáu với Peeta vì cách cậu ấy đối xử với cô. Con bé rít lên nhặng xị. Cứ như ai dùng dĩa diên con chuột liên hồi vậy. Cả phòng cứ dàn mắt vào."

"Thế Peeta phản ứng thế nào?"

"Cậu ấy bắt đầu tranh cãi với chính mình như có hai nhân cách vậy. Bảo vệ phải lôi cậu ấy đi. Mặt tốt là, có vẻ không ai để ý rằng tôi đã xơi hết món hầm của cậu ấy." Johanna xoa tay lên cái bụng căng tròn. Tôi nhìn lớp ghét dưới móng tay cô. Tự hỏi người dân Quận 7 có bao giờ tắm không.

Chúng tôi giành mấy tiếng đồng hồ để hỏi nhau về các thuật ngữ quân sự. Tôi đến thăm mẹ và Prim một lúc. Khi trở về phòng, đi tắm, nhìn chằm chằm vào bóng tối, cuối cùng tôi cũng hỏi. "Johanna này, chị có thực sự nghe thấy cậu ấy hét không?"

"Đó là một phần của kế hoạch mà," cô nói. "Như lũ húng nhây ở

trường đấu ấy. Chỉ có điều cái này là thật. Và mãi một tiếng sau vẫn không chấm dứt. Tích, tắc."

"Tích, tắc." tôi thì thầm đáp lại.

Hoa hồng. Sói mút. Vật tế. Cá heo đóng băng. Bạn bè. Húng nhại. Nhà tạo mẫu. Tôi.

Đêm nay, mọi thứ thét gào trong những giấc mơ của tôi.

18.

Tôi dốc sức lao vào rèn luyện. Ăn, sống, thở cùng những bài tập thể lực, thao tập quân sự, thực hành vũ khí, các bài giảng về chiến thuật. Vài người chúng tôi được chuyển đến lớp bổ sung, điều này nhen nhóm trong tôi hy vọng được cạnh tranh suất tham gia chiến trận thực sự. Các biến binh chỉ gọi nó là Khu, nhưng hình xăm trên cánh tay tôi phân nó vào dạng M.C.Đ, viết tắt của Mô phỏng Chiến đấu Đường phố. Sâu tít trong Quận 13, người ta xây dựng một khu thành phố Capitol nhân tạo. Huấn luyện viên chia chúng tôi thành các đội tám người và chúng tôi phải cố thực thi nhiệm vụ - giành vị trí, triệt hạ mục tiêu, khám nhà – như thể chúng tôi đang tìm cách hạ Capitol. Khu này được thiết kế nhằm khiến tất cả mọi thứ có thể gây trục trặc cho ta cứ thế mà phát huy tác dụng. Nhỡ chân là kích hoạt địa lôi, một tay súng bắn tỉa xuất hiện trên mái nhà, kẹt súng, tiếng trẻ con khóc dụ ta vào nơi mai phục, đội trưởng – người mà ta chỉ nghe giọng nói trong chương trình – bị dính đạn và ta phải tự tính xem sẽ làm gì khi không có mệnh lệnh. Một phần trong ta biết rằng đó chỉ là giả và họ không định giết ta. Nếu giẫm phải địa lôi, ta nghe thấy tiếng nổ và phải vờ gục xuống chết. Nhưng mặt khác thì có cảm giác như cảnh tượng khác chân thực – những chiến binh đóng vai kẻ thù vận đồng phục Trị an viên, sự hỗn loạn do trận bom khói gây ra. Họ thậm chí còn xịt hơi cay vào chúng tôi. Chỉ có Johanna và tôi kịp đeo mặt nạ. Những người còn lại trong đội bị hạ gục trong vòng mười phút. Và cái chất khí được cho là vô hại mà tôi lỡ hít đầy phổi vài hơi khiến tôi đau đầu như búa bổ suốt từ lúc ấy cho đến cuối ngày.

Cressida cùng đội của chị ghi hình Johanna và tôi trên trường bắn. Tôi biết Gale và Finnick cũng đang được quay. Đó là một phần trong loạt ĐTT mới cho thấy tình hình chuẩn bị của phiến quân cho cuộc đánh chiếm Capitol. Nhìn chung, mọi thứ đang khá xuôi chèo mát mái.

Rồi Peeta bắt đầu xuất hiện trong những buổi tập sáng của chúng tôi. Cậu đã được tháo xiềng, những vẫn bị hai người bảo vệ kèm thường xuyên. Sau bữa trưa, tôi thấy cậu bên kia bãi tập, luyện cùng nhóm mới học. Tôi không biết họ đang nghĩ gì nữa. Nếu cãi nhau với Delly đã khiến cậu đôi co với chính mình thì cậu không có tư cách gì mà học lắp súng.

Khi tôi chạm mặt Plutarch, ông trấn an tôi rằng đấy chỉ để quay phim mà thôi. Họ đã quay được Annie kết hôn và Johanna bắn trúng mục tiêu, nhưng toàn dân Panem đang băn khoăn về Peeta. Họ cần thấy cậu ấy đang chiến đấu vì phiến quân chứ không phải vì Snow. Và ướm hỏi xem liệu họ có thể quay vài cảnh hai đứa tôi, không nhất thiết là phải hôn nhau, chỉ cần trông có vẻ hạnh phúc khi được đoàn tụ…

Tôi lập tức bỏ ngang cuộc nói chuyện. Chuyện đó còn lâu mới xảy ra.

Trong những khoảnh khắc rảnh rỗi hiếm hoi, tôi bồn chồn quan sát tình hình chuẩn bị cho cuộc đánh chiếm. Thấy các trang thiết bị và lương thực dự trữ được sửa soạn sẵn sàng, các sư đoàn được tập hợp. Nhìn mái tóc húi cua, dấu hiệu của những người sắp ra trận, là ta biết họ nhận lệnh khi nào. Có nhiều tin đồn về cuộc tấn công mở màn, trận này nhằm chiếm đường hầm tàu hỏa cung ứng cho Capitol.

Chỉ vài ngày trước khi những đội quân đầu tiên chuẩn bị lên đường. York bất ngờ bảo với Johanna và tôi rằng bà đã giới thiệu chúng tôi thi sát hạch, và chúng tôi phải có mặt ngay lập tức. Có bốn phần: vượt chướng ngại vật nhằm đánh giá tình trạng thể chất, bài thi viết về chiến thuật, kiểm tra độ thông thạo vũ khí và tình huống chiến đấu mô phỏng trong Khu. Tôi thậm chí chẳng còn thời gian lo lắng cho ba phần đầu tiên và làm suôn sẻ, nhưng bị dồn lại trong Khu. Họ đang thử nghiệm một loại bọ kỹ thuật nào đó. Một nhóm chúng tôi trao đổi thông tin. Điều này nhiều khả năng là đúng. Từng người thi riêng. Không thể đoán trước được ta sẽ rơi vào tình huống nào. Một cậu thì thầm rằng cậu ta nghe nói phần thi này được thiết kế để đánh vào điểm yếu của mỗi cá nhân.

Điểm yếu của tôi ư? Đó là cánh cửa mà tôi thậm chí không muốn mở ra. Nhưng tôi tìm thấy một chỗ yên tĩnh mà cố suy xét xem điểm yếu đó có thể là gì. Độ dài của danh sách làm tôi chán nản. Thiếu vũ lực. Quá trình luyện tập gần như tối thiểu. Và vì duyên cớ nào đó, vai trò Húng nhại nổi bật của tôi có vẻ không được coi là lợi thế trong trường hợp họ cố gộp chúng tôi vào một nhóm. Họ có khối cách để cho tôi biết tay.

Johanna được gọi trước tôi ba lượt, và tôi gật đầu khích lệ với cô. Ước gì tôi đứng đầu danh sách vì quả thực tôi đang suy nghĩ quá nhiều về toàn bộ sự việc. Đến khi được gọi tên, tôi không biết chiến thuật của mình là gì. May thay, vừa vào trong Khu thì chút kinh nghiệm luyện tập đã phát huy tác dụng. Đây là tình huống phục kích. Các Trị an viên xuất hiện gần như tức thì và tôi phải tìm cách đến chỗ hẹn để gặp lại nhóm đã bị phân tán của mình. Tôi chầm chậm dò đường, hạ các Trị an viên trên đường đi. Hai kẻ trên mái nhà bên trái tôi, một kẻ khác nơi ngưỡng cửa phía trước. Đúng là thách thức, nhưng không khó vất như tôi tưởng. Có cảm giác lấn cấn rằng nếu mọi việc quá đơn giản thì tôi đã bỏ lỡ điểm mấu chốt. Tôi chỉ còn cách mục tiêu hai tòa nhà thì tình hình nóng lên. Nửa tá Trị an viên lộ diện bao vây góc phố. Số lượng súng của họ sẽ áp đảo tôi, nhưng tôi để ý thấy một thứ. Một thùng xăng nằm tênh hênh trong rãnh nước. Chính nó. Bài sát hạch của tôi. Nhận ra rằng làm nổ thùng là cách duy nhất để hoàn thành nhiệm vụ. Tôi vừa dợm bước ra hành động thì đội trưởng, người khá là vô dụng cho tới thời điểm này, khẽ ra lệnh cho tôi nằm xuống đất. Mọi bản năng trong tôi thét gào tôi mặc kệ giọng nói đó mà kéo cò cho đám Trị an viên tan xác đi. Và đột nhiên, tôi ngộ ra điểm yếu lớn nhất của mình trong mắt quân đội. Từ giây khắc đầu tiên ở Đấu trường, khi tôi lao đến chỗ chiếc ba lô màu cam, tới vụ bắn nhau ở Quận 8, tới việc bốc đồng chạy qua quảng trường ở Quận 2. Tôi không thể chấp hành mệnh lệnh.

Tôi đổ xuống đất thật nhanh và mạnh, rồi tôi sẽ phải mất cả tuần mới gắp hết đá dăm ra khỏi cằm mất thôi. Ai khác đã làm nổ thùng xăng. Đám Trị an viên mất mạng. Tôi đến được chỗ hẹn. Khi tôi ra

khỏi Khu ở phía bên kia, một chiến binh chúc mừng tôi, đóng dấu số đội 451 vào bàn tay tôi, và bảo tôi đến trình diện tại Bộ Tư lệnh. Gần như ngây ngất vì chiến thắng, tôi chạy qua hành lang, trượt kin kít quanh các góc rẽ, lao sầm sập xuống cầu thang vì thang máy chậm rì rì. Tôi ào vào phòng trước khi nhận ra tình huống kỳ quặc này. Tôi không nên ở Bộ Tư lệnh; tôi nên đi cạo đầu mới phải. Những người ngồi quanh bàn không phải lính mới mà là những người ra quyết định.

Boggs mỉm cười lắc đầu khi trông thấy tôi. “Xem nào.” Giờ lại có phần ngập ngừng, tôi chìa bàn tay được đóng dấu ra. “Cháu cùng đội với tôi. Đó là một đơn vị đặc biệt gồm các xạ thủ. Nhập đội đi.” Ông hất đầu về phía một nhóm đứng dọc tường. Gale. Finnick. Năm người nữa mà tôi không biết. Đội của tôi. Tôi không chỉ được vào đội mà còn làm việc dưới quyền Boggs. Với các bạn của tôi. Tôi bắt mình bình tĩnh lại, dưới với vẻ hiên ngang của một chiến binh đến nhập đội cùng họ, thay vì nhảy tưng tưng.

Hẳn là chúng tôi cũng quan trọng, vì chúng tôi đang ở Bộ Tư lệnh và việc này chẳng liên quan gì đến một biểu tượng Húng nhại nào đó. Plutarch quan sát tấm bảng phẳng rộng ở chính giữa bàn. Ông đang giải thích về bản chất của những thứ mà chúng tôi sẽ đương đầu ở Capitol. Tôi nghĩ bài thuyết trình này dở tệ - vì dù có kiễng chân tôi cũng chẳng thấy mô tê gì trên bảng - cho đến khi ông nhấn nút. Hình ảnh khu Capitol nổi ba chiều được phóng vào khoảng không.

©S.T.E.N.T

“Thí dụ, đây là khu vực bao quanh một trong các doanh trại của đám Trị an viên. Không phải là không quan trọng, nhưng cũng chẳng phải mục tiêu cốt yếu, hãy nhìn đã.” Plutarch gõ bàn phím nhập mã, và đèn bắt đầu chiếu loang loáng với đủ mọi sắc màu, nhấp nháy với tốc độ khác nhau. “Mỗi ánh đèn là một cái kén. Nó tượng trưng cho mỗi chướng ngại vật khác nhau, bản chất có thể là bất cứ thứ gì từ bom cho đến một đàn mút. Không được phạm sai lầm, dù nó có chứa gì thì cũng nhằm bẫy hoặc giết ta. Một số đã có sẵn từ Kỳ Đen tối, số

khác được phát triển qua nhiều năm. Thành thật mà nói thì chính tôi đã tạo ra một số lượng không nhỏ. Chương trình này, thứ mà người của chúng tôi đã lén mang theo khi trốn khỏi Capitol, là thông tin mới nhất của ta. Họ không biết là ta có nó. Nhưng dù vậy, có thể những cái kén mới đã được kích hoạt trong mấy tháng qua. Đó là những gì ta sẽ phải đối mặt."

Tôi không nhận thấy chân mình đang tiến dần tới bàn cho đến khi chỉ cách nổi ba chiều vài phân. Tay tôi vươn ra khum khum một luồng sáng xanh lá nhấp nháy.

Ai đó đến bên tôi, cơ thể căng cứng. Finnick, tất nhiên rồi. Bởi chỉ có người chiến thắng mới nhìn những gì tôi nhìn thấy tức thì đến vậy. Trường đấu. Điểm xuyết bằng những cái kén do Ban Tổ chức Đấu trường điều khiển. Tay Finnick ve vuốt một luồng sáng đỏ đứng yên trên đầu cửa. "Thưa quý vị... "

Giọng anh khẽ khàng, nhưng giọng tôi thì vang khắp vòng. "Đấu trường Sinh tử lần thứ 76 bắt đầu!"

Tôi cười. Rất nhanh. Trước khi bất kỳ ai có thời gian nhận ra ẩn ý trong câu nói. Trước khi họ nhướng mày, đưa ra lời phản đối, suy đoán này nọ rồi nảy ra giải pháp là cách ly tôi khỏi Capitol càng xa càng tốt. Bởi họ không hề muốn trong đội mình có một người chiến thắng nóng giận và suy nghĩ độc lập với lớp mô sẹo tâm lý quá dày không thể nào xuyên qua.

"Tôi thậm chí không biết tại sao ông phải lo tập huấn cho Finnick và tôi nhỉ, ông Plutarch?" tôi nói.

"Phải, chúng tôi là hai chiến binh được trang bị tốt nhất mà ông có," Finnick tự đắc thêm vào.

"Đừng nghĩ là tôi quên chuyện đó." Ông vừa nói vừa sốt ruột phẩy tay. "Giờ thì quay về hàng đi, Chiến binh Odair và Chiến binh Everdeen. Tôi còn phải thuyết trình cho xong."

Chúng tôi về chỗ, tảng lờ những cái nhìn dò hỏi ném về phía mình. Tôi tỏ thái độ tập trung hết sức khi Plutarch nói tiếp, gật đầu đôi chỗ, nhích người để nhìn rõ hơn, suốt lúc đó cứ tự nhủ hãy kiên nhẫn cho đến khi có thể vào rừng mà hét lên. Hay nguyền rủa. Hay

khóc lóc. Hoặc có lẽ là cả ba việc một lúc.

Nếu đây là bài sát hạch, thì cả Finnick lẫn tôi đều đã vượt qua. Khi Plutarch nói xong và buổi họp kết thúc, tôi chột dạ khi biết có lệnh đặc biệt dành cho mình. Nhưng thì ra chỉ là tôi được miễn cắt tóc quân đội vì họ muốn Húng nhại trước cảnh đầu hàng được mong đợi phải càng giống cô gái ở trường đấu càng tốt. Để quay phim, vậy thôi. Tôi nhún vai tỏ ý chẳng mảy may quan tâm tóc mình dài ngắn thế nào. Họ bảo tôi đi mà không bình luận gì thêm.

Finnick và tôi hướng về phía nhau trong hành lang. “Anh biết nói gì với Annie đây?” anh thì thầm.

“Không gì hết,” tôi đáp. “Em cũng không nói cho mẹ và em gái em biết.” Việc chúng tôi biết mình sắp phải quay lại một trường đấu được trang bị đầy đủ đã tồi tệ lắm rồi. Giáng tin đó xuống những người yêu thương cũng chẳng ích lợi gì.

“Nếu cô ấy nhìn thấy Ảnh nổi ba chiều…” anh bắt đầu.

“Chị ấy không thấy đây. Đó là thông tin mật. Hẳn là thế,” Tôi nói. “Mà nó cũng chẳng phải đấu trường sinh tử thực sự. Sẽ có nhiều người sống sót. Chúng ta chỉ phản ứng mạnh mẽ vì… ừm, anh biết tại sao rồi đấy. Anh vẫn muốn đi chứ?”

“Đương nhiên. Anh muốn hủy hoại Snow không kém gì em đâu,” anh nói.

“Nó sẽ không giống những lần khác,” tôi nói cứng, cố thuyết phục cả chính mình. Rồi tôi chợt nhận ra cái hay ho đích thực của tình huống này. “Lần này Snow cũng là người chơi.”

Chúng tôi chưa kịp nói tiếp thì Haymitch xuất hiện. Ông không tham dự cuộc họp, giờ không nghĩ về trường đấu mà về thứ khác. “Johanna quay lại bệnh viện rồi.”

Tôi cứ tưởng là Johanna ổn cả, đã vượt qua bài sát hạch, chỉ là không được phân vào đơn vị xạ thủ thôi. Cô ném rìu rất cừ nhưng bắn súng thì trung bình. “Chị ấy bị thương ạ? Có chuyện gì vậy ạ?”

“Là khi con bé ở trong Khu ấy. Người ta cố tìm ra điểm yếu tiềm ẩn của từng chiến binh. Vì thế họ đã làm ngập phố,” Haymitch nói.

Chẳng ăn thua gì. Johanna biết bơi. Ít nhất, tôi nhớ mang máng là

cô đã bơi vài quãng trong Huyết trường Tứ phân. Tất nhiên là không giống như Finnick, nhưng không ai trong chúng tôi giống Finnick cả. "Rồi?"

"Đó là cách chúng tra tấn con bé ở Capitol. Nhấn chìm nó rồi cho điện giật," Haymitch nói. "Lúc ở trong Khu nó đã hồi tưởng lại. Sợ hãi, không biết mình ở đâu. Nó lại phải dùng thuốc an thần rồi." Finnick và tôi chỉ biết đứng đó, như thế chúng tôi đã mất khả năng phản ứng. Tôi nghĩ đến việc Johanna không bao giờ tắm. Rằng hôm đó cô đã phải gồng mình thế nào mới lao ra được màn mưa mà với cô chẳng khác gì a xít. Tôi đã cho rằng cô đau đớn là do bị cắt ma phiện.

"Hai đứa nên tới thăm con bé đi. Các cháu cũng gần như là bạn với nó còn gì." Haymitch nói.

Điều này còn làm mọi chuyện tệ hơn. Tôi thực không biết quan hệ giữa Johanna và Finnick là thế nào. Nhưng tôi hầu như không biết gì về cô cả. Không gia đình. Không bạn bè. Không cả một vật kỷ niệm nào mang theo từ Quận 7 để đặt bên đống quần áo quy định trong chiếc ngăn kéo vô danh của mình. Không gì hết.

"Ta nên đi thông báo cho Plutarch thì hơn. Ông ta sẽ không vui đâu," Haymitch nói. "Ông ta càng muốn có nhiều người chiến thắng càng tốt để máy quay dõi theo ở Capitol. Nghĩ là như thế thì chương trình truyền hình sẽ thu hút hơn."

"Bác và Beetee có đi không ạ?" tôi hỏi.

"Càng nhiều người chiến thắng trẻ tuổi hấp dẫn càng tốt," Haymitch tự sửa lại. "Thế nên, không. Chúng ta sẽ ở lại đây."

Finnick đi thẳng một mạch tới thăm Johanna, nhưng tôi thì nấn ná bên ngoài vài phút cho đến khi Boggs xuất hiện. Giờ ông là chỉ huy của tôi, vậy nên tôi đoán nếu mình có nhờ vả đặc việt thì hỏi xin ông. Khi tôi trình bày với ông ý định của mình, ông liền viết giấy phép cho tôi được vào rừng trong giờ Suy niệm, miễn là tôi ở trong tầm nhìn của các vệ sĩ. Tôi chạy về phòng, định dùng chiếc dù, nhưng nó chứa đầy những kỷ niệm đáng sợ. Thay vào đó, tôi băng qua hành lang đi lấy một miêng băng bông trắng mà tôi mang theo từ

Quận 12. Vuông vắn. Dày dặn. Đúng thứ tôi cần.

Tìm thấy một cây thông trong rừng, tôi liền bóc những lá kim thơm ngát khỏi cành. Sau khi có được một chồng ngay ngắn ở giữa miếng băng, tôi túm các góc buộc lại, thắt chặt bằng một sợi dây leo, làm thành một bọc to cỡ quả táo.

Trước cửa phòng bệnh, tôi nhìn Johanna một lát, nhận ra rằng phần lớn sự hung hãn của cô thể hiện trong thái độ cộc cằn thô lỗ. Bị tước mất cái đó, như cô bây giờ, thì chỉ còn một cô gái mong manh, mở to mắt cố giữ tỉnh táo trước tác dụng của thuốc. Sợ hãi những gì mà giấc ngủ mang lại. Tôi đến bên cô chìa cái bọc ra.

"Gì đây?" cô khò khè nói. Đuôi tóc ẩm của cô chĩa lỉa chỉa trên trán.

"Tôi làm cho chị đấy. Thứ gì đó để trong ngăn kéo." Tôi đặt nó vào tay cô. "Ngửi đi."

Cô nâng cái bọc lên mũi, ngập ngừng hít hà. "Như mùi quê nhà vậy." Mắt cô ầng ậc nước.

"Tôi đã hy vọng thế. Chị đích thị là người Quận 7," tôi nói. "Nhớ hồi chúng ta gặp nhau không? Chị là một cái cây. Ừm, đại khái thế."

Đột nhiên, cô túm chặt cổ tay tôi. "Cô phải giết ông ta, Katniss à."

"Đừng lo." Tôi kìm lại thôi thúc gỡ tay ra.

"Thề đi. Bằng thứ mà cô quan tâm ấy," cô rít lên.

"Tôi thề. Bằng cả tính mạng mình." Nhưng cô vẫn không buông tay tôi ra.

"Bằng cả tính mạng gia đình cô," cô kiên quyết.

"Bằng cả tính mạng gia đình tôi," tôi nhắc lại. Có lẽ việc tôi lo lắng cho chính sự sống còn của mình chưa đủ thuyết phục. Cô buông tay tôi ra, tôi liền xoa cổ tay. "Mà sao chị lại nghĩ là tôi sẽ làm vậy hả đồ ngốc?"

Điều đó làm cô thoáng cười. "Tôi chỉ cần nghe vậy thôi." Cô áp bọc lá thông lên mũi và nhắm mắt lại.

Những ngày còn lại quay cuồng trôi qua. Sau bài tập thể lực ngắn mỗi sáng, đội của tôi lại ra trường bắn luyện tập toàn thời gian. Tôi chủ yếu tập súng, nhưng họ dành một tiếng mỗi ngày cho các vũ khí

chuyên biệt, tức là tôi được dùng câu cung Húng nhại, còn Gale thì sử dụng món vũ khí nặng trịch của mình. Cây đinh ba Beetee thiết kế cho Finnick có rất nhiều tính năng đặc biệt, nhưng điểm nổi bật nhất là anh có thể phóng nó đi, nhấn một cái nút trên băng cổ tay là thu hồi được mà không cần đuổi theo nó.

Đôi khi chúng tôi bắn vào những hình nộm Trị an viên cho quen với những nhược điểm trong thiết bị bảo hộ của chúng. Kẽ hở trên bộ giáp, đại để vậy. Nếu bắn trúng phần thịt, ta được thưởng một luồng máu giả. Hình nôm của ta thấm đẫm máu đỏ tươi.

Thật vững tâm khi thấy mức độ chính xác nói chung trong nhóm của chúng tôi cao đến mức nào. Cùng với Finnick và Gale, đội gồm có năm chiến binh là dân Quận 13. Jackson, một phụ nữ trung tuổi, chỉ huy phó của Boggs, trông thì có vẻ lờ đờ nhưng lại có thể bắn trúng những thứ mà các thành viên còn lại thấm chí không nhìn thấy nếu thiếu kính ngắm. Viễn thị, bà nói. Hai chị em gái lên Leeg – chúng tôi gọi là Leeg 1 và Leeg 2 cho rõ – mặc đồng phục trông giống nhau như tạc, tôi không phân biệt nổi hai người bọn họ cho đến khi nhận thấy mắt Leeg 1 có những đốm vàng kỳ dị. Hai chàng lớn tuổi hơn, Mitchell và Homes, kiệm lời nhưng có thể bắn tung bụi khỏi ủng người khác từ khoảng cách năm mươi mét. Tôi thấy những đội khác cũng khá ổn, nhưng tôi không hiểu rõ lắm vai trò của đội mình trong đến buổi sáng Plutarch đến chỗ chúng tôi.

“Đội 451, các cô cậu được chọn cho nhiệm vụ đặc biệt,” ông bắt đầu. Tôi cắn mặt trong môi, hy vọng hão rằng đó là nhiệm vụ ám sát Snow. “Ta có nhiều xạ thủ nhưng lại hơi thiếu đội ngũ quay phim. Vì thế chúng tôi đã tuyển chọn tám cô cậu làm ‘Đội Ngôi sao’. Các cô cậu sẽ là những khuôn mặt màn ảnh của cuộc đánh chiếm.”

Thất vọng, sững sờ, rồi giận dữ lan khắp đội. “Ông vừa nói là chúng tôi sẽ không tham gia chiến trận thực sự ư?” Gale gay gắt nói.

“Các cô cậu sẽ tham gia chiến trận, nhưng có lẽ không thường xuyên ở tiền tuyến. Nếu ta còn có thể tách biệt tiền tuyến trong kiểu chiến tranh này.” Plutarch nói.

“Không ai trong chúng tôi muốn thế.” Theo sau lời nhận xét của

Finnick là những lời đồng tình râm ran, nhưng tôi vẫn im lặng. "Chúng tôi sẽ chiến đấu."

"Các cô cậu sẽ được tận dụng đối đa sự hữu ích với nỗ lực chiến tranh," Plutarch nói, "Và chúng tôi đã quyết định là các cô cậu có giá trị truyền hình lớn nhất. Cứ nhìn hiệu ứng mà Katniss mang lại khi tất bật ngược xuôi trong bộ trang phục Húng nhại mà xem. Thúc đẩy cả cuộc nổi dậy. Các cô cậu có để ý làm sao cô ấy là người duy nhất không phàn nàn không? Đó là bởi vì cô ấy hiểu sức mạnh của màn hình."

Thực ra, Katniss không nói gì là bởi cô ấy không có ý định ở cùng "Đội Ngôi sao", nhưng cô ấy nhận ra sự cần thiết của việc tới Capitol trước khi tiến hành bất cứ kế hoạch nào. Tuy vậy, ngoan ngoãn quá cũng có thể dấy lên nghi ngờ.

"Nhưng không phải chỉ toàn là giả vờ, phải không?" tôi nói. "Thế thì lãng phí tài năng quá."

"Đừng lo," Plutarch bảo tôi. "Các cô cậu sẽ có vô số mục tiêu thực sự để nhắm tối, nhưng đừng nóng vội. Không phải thay thế các cô cậu thì tôi cũng đã có đủ chuyện cần lo rồi. Giờ thì tới Capitol thể hiện cho tốt vào."

Buổi sáng hôm chúng tôi lên đường, tôi chia tay với gia đình. Tôi chưa nói cho họ biết rằng mức độ phòng thủ của Capitol phản ánh vũ khí ở trường đấu, nhưng việc tôi phải ra trận tự thân nó đã đủ khủng khiếp lắm rồi. Mẹ ôm chặt tôi hồi lâu. Tôi cảm thấy nước mắt lăn dài trên má mẹ, thứ mà mẹ đã kìm nén khi tôi phải tham gia đấu trường. "Đừng lo. Con sẽ an toàn tuyệt đối. Con thậm chí còn chẳng phải chiến binh thực thụ. Chỉ là con rối lên hình cho đẹp của Plutarch mà thôi," tôi vỗ về mẹ.

Prim tiễn tôi tới tận cửa bệnh viện. "Chị thấy thế nào?"

"Thoải mái hơn rồi, vì chị biết rằng mẹ và em ở nơi mà Snow không thể với tới," tôi nói.

"Lần tới gặp lại, mình sẽ hoàn toàn thoát khỏi ông ta," em quả quyết. Rồi em vòng tay ôm cổ tôi. "Cẩn thận nhé."

Tôi tính xem có nên nói lời tạm biệt cuối cùng với Peeta hay

không, rồi quyết định làm thế chỉ khiến cả hai đứa khó xử mà thôi. Nhưng tôi vẫn nhét hạt trai vào túi bộ đồng phục. Vật kỷ niệm của chàng trai bánh mì.

Có bao nhiêu nơi nhưng tàu bay lại đưa chúng tôi tới Quận 12, ở đó người ta đã dựng một khu vận tải dã chiến bên ngoài vùng oanh kích. Lần này không có chuyến tàu xa xỉ nào mà chỉ có một chiếc xe chở hàng nhồi nhét hết cỡ các chiến binh vận đồng phục xám sẫm, ngủ gối đầu lên ba lô, sau hai ngày rong ruổi, chúng tôi xuống xe trong một đường nhầm xuyên núi dẫn tới Capitol, cuốc bộ nốt hành trình sáu tiếng, cẩn thận đi trên vạch sơn xanh sáng đánh dấu lối an toàn dẫn đến khoảng không phía trên.

Chúng tôi tới khu trại tạm của phiến quân, một dải đất dài mười khối nhà bên ngoài sân ga nơi Peeta và tôi đến lần trước. Nơi đây đã chật cứng các chiến binh. Đội 451 được phân một khoảng đất để dựng lều. Vùng này đã bị chiếm đóng hơn một tuần qua. Phiến quân đã đẩy lùi đám Trị an viên, trong quá trình đó đã mất hàng trăm mạng người. Lực lượng Capitol thoái lui và tập hợp lại sâu hơn trong thành phố. Giữa chúng tôi bây giờ là những con phố đặt bẫy treo, trống hoác và đầy mời mọc. Cần phải quét sạch kén ở mỗi phố thì chúng tôi mới tiến lên được.

Mitchell hỏi về việc đánh bom bằng tàu bay – chúng tôi đều cảm thấy bị phơi mình quá trần trụi ngoài trời – nhưng Boggs nói đó không phải là vấn đề to tát. Phần lớn phi đội của Capitol đã bị tiêu diệt ở Quận 2 hoặc trong cuộc đánh chiếm. Nếu còn lại bất cứ chiếc tàu bay nào thì nó phải giữ lại dự phòng. Có lẽ vậy thì Snow cùng bè lũ tay sai mới có thể đào thoát vào phút cuối tới một boong ke tổng thống nào đó nếu cần. Tàu bay của chính chúng tôi không cất cánh được sau khi tên lửa phòng không của Capitol triệt phá mấy đợt đầu tiên. Hai bên sẽ quyết chiến ngoài đường phố mà chỉ huy hoại bề mặt cơ sở hạ tầng và gây thương vong cho con người ở mức tối thiểu hy vọng thế, phiến quân muốn Capitol, cũng như ta muốn Quận 13 vậy.

Sau ba ngày, hầu hết Đội 451 mạo hiểm thoát khỏi cảnh buồn

chán. Cressida cùng đội của chị quay cảnh chúng tôi bắn tên nhả đạn. Họ bảo rằng chúng tôi là một phần của đội tung hỏa mù. Nếu phiến quân chỉ bắn vào những cái kén của Plutarch thì chỉ mất khoảng hai phút là Capitol luận ra chúng tôi có ảnh nổi ba chiều. Vì thế phần lớn thời gian được dành cho việc phá hủy những thứ vụn vặt, nhằm đánh lạc hướng. Chủ yếu chúng tôi chỉ bổ sung vào chồng kính cầu vồng đã bị bắn vỡ tung tóe khỏi mặt ngoài của tòa nhà màu kẹo ngọt. Tôi ngờ rằng họ sẽ xen cảnh này với cảnh những mục tiêu quan trọng của Capitol bị công phá. Thi thoảng có vẻ người ta cũng cần đến sự phục vụ của các xạ thủ đích thực. Tám bàn tay giơ lên, nhưng Gale, Finnick và tôi chưa bao giờ được chọn.

"Lỗi tại anh hết, ai bảo quá sẵn sàng trước ống kính," tôi bảo Gale. Ánh mắt tóe lửa.

Có lẽ họ không rõ phải làm gì với ba người chúng tôi lắm, nhất là tôi. Tôi có mang theo trang phục Húng nhại, nhưng phải mặc đồng phục để ghi hình. Có lúc tôi dùng súng, có lúc họ bảo tôi sử dụng cung tên. Như thể họ không muốn đánh mất hẳn Húng nhại, nhưng lại muốn hạ cấp tôi thành lính bộ binh. Vì không quan tâm, tôi thấy chán nản thì ít mà buồn cười thì nhiều khi tưởng tượng ra cuộc tranh cãi đang diễn ra ở Quận 13.

Trong khi ngoài mặt bày tỏ bất mãn về việc không được thực sự tham gia vào cuộc chiến, tôi cũng bận rộn với kế hoạch của riêng mình. Mỗi người chúng tôi có một tấm bản đồ Capitol bằng giấy. Thành phố tạo thành một hình vuông gần như chằn chặn. Những đường kẻ chia bản đồ thành các hình vuông nhỏ hơn, với các chữ cái nằm men theo cạnh trên và chữ số chạy dọc cạnh bên thành một bản ô vuông. Tôi mê mải với nó, chú ý từng giao lộ và đường phụ, nhưng đó chỉ làn phương án dự phòng. Các chỉ huy ở đây đang tận dụng ảnh nổi ba chiều của Plutarch. Mỗi người có một loại máy cầm tay gọi là Ảnh nổi tạo ra những hình ảnh như tôi từng thấy ở Bộ Tư lệnh. Họ có thể phóng to bất cứ khu vực nào trên bảng ô vuông để xem những cái kén nào đang rình rập mình. Ảnh nổi là một thiết bị độc lập, một tấm bản đồ tuyệt xảo, vì nó không gửi hay nhận tín

hiệu được. Nhưng nó ưu việt hơn phiên bản giấy của tôi nhiều.

Ảnh nổi được kính hoạt bằng giọng nói của một chỉ huy cụ thể khai báo danh tính. Một khi hoạt động, nó phản ứng với cả những giọng nói khác trong đội, vì thế nhỡ không may Boggs chết hoặc bị thương nặng thì người khác có thể đảm trách thay. Nếu bất kỳ ai trong đội lặp lại ba từ liên tiếp từ "dâu độc" thì Ảnh nổi sẽ phát nổ, thổi tung tất cả mọi thứ trong bán kính khoảng năm mét thành cát bụi. Cái đó là vì lý do an ninh trong trường hợp bị bắt. Chúng tôi hiểu rằng tất cả sẽ làm thế không chút ngần ngừ.

Vì thế tất cả những gì tôi cần làm là ăn trộm Ảnh nổi đã kích hoạt của Boggs và bỏ đi trước khi ông phát hiện ra. Tôi nghĩ việc này còn dễ hơn là ăn trộm răng của ông.

Vào buổi sáng thứ tư, Chiến binh Leeg 2 bắn phải một cái kén đánh dấu nhầm. Thay vì thả một đàn muỗi mút mà phiến quân sẵn sàng đối mặt, cô lại khiến đám phi tiêu kim loại phóng ra tung tóe. Người ta tìm thấy não của cô. Cô chết trước khi cứu thương tới kịp. Plutarch hứa sẽ nhanh chóng tìm người thay thế.

Chiều hôm sau, thành viên mới nhất của đội chúng tôi đến. Không xiềng xích. Không người giám sát. Thong dong bước ra khỏi sân ga với súng lủng lẳng trên dây đeo qua vai. Mọi người sững sờ có, bối rối có, lên tiếng phản đối cũng có, nhưng 451 được in lù lù trên mu bàn tay Peeta bằng mực tươi. Boggs tịch thu vũ khí của cậu rồi đi gọi điện thoại.

"Không vấn đề gì đâu," Peeta nói với đám còn lại của chúng tôi. "Đích thân thống đốc chỉ định tôi. Bà ta quyết định rằng các ĐTT cần chút kích thích."

Có lẽ đúng vậy thật. Nhưng nếu Coin phái Peeta tới đây thì bà ta còn quyết định thứ khác nữa. Rằng với bà ra thì tôi chết hữu ích hơn là sống

Phần III: Kẻ ám sát

19.

Trước kia tôi chưa bao giờ thực sự thấy Boggs giận dữ. Khi tôi bất tuân lệnh ông hay nôn mửa lên người ông, không, thậm chí khi Gale đạp vỡ mũi ông cũng không nốt. Nhưng khi nói chuyện với thống đốc xong thì ông quay lại với vẻ mặt hầm hầm giận dữ. Việc đầu tiên ông làm là chỉ đạo Chiến binh Jackson, chỉ huy phó của ông, cắt cử hai người một canh phòng Peeta nghiêm ngặt 24/24. Rồi ông đưa tôi đi tản bộ, lách qua khu lều trại ngổn ngang cho đến khi đội của chúng tôi nằm tít phía sau.

"Cậu ấy sẽ tìm cách giết cháu thôi," tôi nói. "Nhất là ở đây. Nơi có quá nhiều ký ức tồi tệ khiến cậu ấy kích động."

"Tôi sẽ trông chừng cậu bé, Katniss," Boggs nói.

"Tại sao giờ Coin lại muốn cháu chết?" tôi hỏi.

"Bà ấy bảo không có ý đó," ông đáp.

"Nhưng bà ta đều biết đó là sự thật," tôi nói. "Và ít nhất bác cũng phải có giả thiết chứ."

Boggs đăm đăm nhìn tôi hồi lâu mới đáp. "Tôi chỉ biết chừng này. Thống đốc không thích cháu. Bà ấy chưa từng thích cháu. Peeta mới là người bà ấy muốn cứu khỏi trường đấu, nhưng không ai đồng ý. Tình hình tệ hơn khi cháu ép bà ấy tha cho những người chiến thắng khác. Nhưng kể ra cái đó cũng được bỏ qua bởi cháu đã thể hiện rất tốt."

"Rồi sao nữa?" tôi nhất định không thôi.

"Đến một ngày không xa, cuộc chiến này sẽ được giải quyết. Một người lãnh đạo mới sẽ được chọn," Boggs nói.

Tôi đảo mắt. "Boggs, không ai nghĩ cháu sẽ trở thành lãnh đạo đâu."

"Phải. Họ không nghĩ thế," ông đồng tình. "Nhưng cháu sẽ ủng hộ ai đó. Là thống đốc Coin chăng? Hay ai khác?"

"Cháu không biết. Cháu chưa bao giờ nghĩ tới điều đó," tôi nói.

"Nếu câu trả lời tức khắc của cháu không phải là Coin thì cháu là

mối đe dọa. Cháu là bộ mặt của cuộc nổi dậy. Cháu có sức ảnh hưởng hơn bất kỳ ai khác," Boggs nói. "Nhìn bề ngoài mà nói thì việc tốt nhất cháu từng làm được là chịu đựng bà ấy."

"Thế nên bà ta sẽ giết cháu để cháu ngậm miệng lại." Giây phút tôi nói ra những lời ấy, tôi đã biết đó là sự thực.

"Giờ bà ấy không cần cháu làm điểm quy tụ nữa. Như bà ấy nói, mục đích chính của cháu là đoàn kết các quận đã thành công rồi," Boggs nhắc tôi. "Các ĐTT hiện tại có thể được thực hiện mà không cần có cháu. Chỉ còn một việc cuối cùng cháu có thể làm để tiếp thêm lửa cho cuộc nổi dậy."

"Chết," tôi khẽ nói.

"Phải. Cho chúng ta một kẻ tử vì đạo để ta có lý do đấu tranh," Boggs nói. "Nhưng dưới sự giám sát của tôi thì sẽ không có chuyện đó đâu, Chiến binh Everdeen. Kế hoạch của tôi là để cháu sống lâu."

"Tại sao?" Cách nghĩ đó sẽ gây rắc rối cho ông mà thôi. "Bác không nợ gì cháu cả."

"Bởi vì cháu xứng đáng được sống," ông nói. "Giờ thì quay về đội đi."

Tôi biết mình nên cảm kích việc Boggs mạo hiểm vì tôi, nhưng thực tình tôi chỉ thấy chán nản. Ý tôi là, giờ làm sao tôi có thể ăn trộm Ảnh nổi của ông rồi bỏ trốn đây? Không chồng chất thêm món nợ mới này thì việc phản bội ông cũng đã đủ phức tạp lắm rồi. Chưa chi tôi đã nợ ông cái mạng này.

Trở lại điểm đóng quân, nhìn thấy nguyên nhân thế tiến thoái lưỡng nan hiện giờ của mình đang bình tĩnh dựng lều khiến tôi điên tiết. "Bao giờ đến phiên tôi gác?" tôi hỏi Jackson.

Bà nheo mắt nghi ngờ nhìn tôi, hay có lẽ bà chỉ đang soi rõ mặt tôi. "Tôi không xếp cô vào danh sách gác luân phiên."

"Tại sao không?" tôi hỏi.

"Tôi không chắc cô có thể thực sự bắn Peeta, nếu đến cái cái nước ấy," bà nói.

Tôi nói to cho cả đội cùng nghe rõ. "Tôi đâu có bắn Peeta. Làm gì còn Peeta nào nữa? Johanna nói đúng. Chẳng qua tôi chỉ bắn một con

mút khác của Capitol thôi." Thật thoải mái khi nói cậu không ra gì, thật to, công khai, sau tất cả những nỗi ê chề mà tôi cảm thấy từ khi cậu quay về.

"Ừm, lời bình luận đó cũng không giúp cô ghi điểm được đâu," Jackson nói.

"Cho cô ấy vào danh sách gác đi," tôi nghe thấy Boggs nói sau lưng mình.

Jackson lắc đầu ghi chép. "Từ 0h đến 4h. Cô gác cùng tôi."

Tiếng còi báo hiệu bữa tối vang lên, Gale và tôi bèn xếp hàng tới khu ăn. "Em muốn anh giết cậu ấy không?" anh huỵnh toẹt.

"Làm thế thì chắc chắn cả hai ta sẽ bị tống về," tôi nói. Nhưng dù tôi điên tiết, lời đề nghị tàn bạo ấy vẫn khiến tôi lo sợ. "Em có thể đối phó với cậu ấy."

"Ý em là cho đến khi em bỏ đi hả? Em cùng với tấm bản đồ giấy và có lẻ cả Ảnh nổi nếu em thó được nó chứ gì?" Vậy là sự chuẩn bị của tôi không qua được mắt Gale. Tôi hy vọng những người khác không thấy rõ đến thế. Tuy nhiên, chẳng ai trong số họ hiểu lòng tôi như Gale. "Em không định bỏ lại anh đấy chứ?"

Cho đến lúc này thì có. Nhưng có một bạn săn yểm trợ cho mình nghe cũng không phải ý tồi. "Với tư cách đồng đội, em phải kịch liệt khuyến cáo anh ở lại cùng đội mình. Nhưng em không thể ngăn anh đến, đúng không?"

Anh toe toét cười. "Đúng đấy. Chỉ khi nào em muốn anh báo động cho những người còn lại trong quân đội thì hẵng làm thế."

Đội 451 và đội truyền hình nhận phần ăn tối từ khu ăn rồi quây quần sát nhau cùng dùng bữa. Ban đầu tôi nghĩ Peeta là nguyên nhân khiến mọi người không thoải mái, nhưng đến cuối bữa ăn, tôi nhận ra có kha khá ánh nhìn thiếu thiện cảm chĩa về phía mình. Thật ra bước ngoặt chớp nhoáng, vì tôi khá chắc rằng khi Peeta xuất hiện, cả đội đều lo lắng về mức độ nguy hiểm của cậu, nhất là đối với tôi. Nhưng mãi đến khi gọi điện cho Haymitch thì tôi mới hiểu ra.

"Cháu định cố làm gì vậy? Chọc tức cho nó lên cơn à?" ông hỏi tôi.

“Tất nhiên là không. Cháu chỉ muốn cậu ấy để cháu yên mà thôi.” Tôi nói

“Ừm, nó không thể. Sau những gì Capitol cho nó nếm mùi thì nó không thể,” Haymitch nói. “Nghe này, có lẽ Coin phái Peeta đến với hy vọng nó sẽ giết cháu, nhưng Peeta không biết điều đó. Nó không hiểu những gì đang xảy ra với mình. Thành thử cháu đừng có trách nó…”

“Cháu không có!” tôi nói.

“Cháu có! Cháu cứ hành hạ nó mãi vì những việc nằm ngoài tầm kiểm soát của nó. Này, ta không có ý nói là cháu không nên mang theo một khẩu súng nạp đầy đạn 24/24. Nhưng ta nghĩ đến lúc cháu lật lại tình huống nhỏ này trong đầu rồi. Nếu cháu rơi vào tay Capitol rồi bị bắt hồn, rồi sau đó cố giết Peeta, thì nó có đối xử với cháu như vậy không?” Haymitch vặn hỏi.

Tôi rơi vào im lặng. Không. Cậu sẽ không hề đối xử với tôi như thế. Cậu sẽ cố đưa tôi trở lại con người thực bằng bất cứ giá nào. Không cách ly tôi, bỏ rơi tôi, chào đón tôi bằng sự thù địch mọi lúc mọi nơi.

“Cháu và ta, chúng ta đã thỏa thuận là cố cứu nó còn gì. Nhớ không?” Haymitch nói. Thấy tôi không đáp, ông bèn ngắt máy sau khi nói cụt lủn, “Cố mà nhớ lấy.”

Ngày thu đã chuyển từ heo may sang lạnh giá. Hầu hết cả đội rút sâu trong túi ngủ. Một số ngủ ngoài trời, sát với lò sưởi đặt giữa trại của chúng tôi, trong khi những người khác rút về lều. Leeg 1 cuối cùng cũng suy sụp trước cái chết của em gái, và tiếng nức nở nghèn nghẹn của cô len qua lớp vải bạt tới chỗ chúng tôi. Tôi co ro trong lều, suy ngẫm lời Haymitch nói. Xấu hổ nhận ra từng vì ám ảnh với việc ám sát Snow mà tôi đã cho phép mình phớt lờ một vấn đề khó khăn hơn nhiều. Tìm cách cứu Peeta khỏi cái thế giới u tối mà cậu mắc kẹt lại do bị bắt hồn. Tôi không biết làm thế nào để tìm được cậu, nói gì đến đưa cậu ra. Tôi thậm chí không thể nghĩ ra một kế hoạch. Điều đó khiến cho nhiệm vụ băng qua trường đấu đầy bẫy, định vị Snow và xuyên viên đạn vào đầu ông chẳng khác gì trò trẻ

con.

Đến nửa đêm, tôi bò ra khỏi lều ngồi lên cái ghế xếp gần lò sưởi để gác cùng Jackson. Boggs bảo Peeta ngủ ngoài trời trước mắt chúng tôi tiện canh chừng. Nhưng cậu cũng chẳng ngủ. Thay vào đó, cậu ngồi kéo túi ngủ lên đến ngực, loay hoay với sợi thừng ngắn tìm cách thắt nút. Tôi biết rõ cái này. Đó là sợi thừng Finnick cho tôi mượn vào cái đêm trú trong boong ke. Nhìn sợi dây trong tay cậu, tôi như thấy Finnick nhắc lại lời Haymitch vừa nói, rằng tôi đã hắt hủi Peeta. Giờ có lẽ là thời điểm thích hợp để bắt đầu sửa sai. Nếu tôi có thể nghĩ ra điều gì mà nói. Nhưng tôi không thể. Thế nên tôi không nói. Tôi cứ để tiếng thở của các chiến binh phủ lấp màn đêm

Sau chừng một tiếng đồng hồ, Peeta cất lời, "Hai năm qua hẳn cậu cảm thấy kiệt sức lắm. Cố quyết định có giết tớ hay không ấy. Cứ trăn trở mãi. Trăn trở mãi"

Điều này nghe bất công quá thể, và nỗi thôi thúc đầu tiên trong lòng tôi là nói ra một câu thật cay độc. Nhưng nhớ lại cuộc nói chuyện với Haymitch, tôi cố tiến bước đầu tiên vẻ ngập ngừng về phía Haymitch. "Tớ chưa bao giờ muốn giết cậu. Trừ lúc tớ tưởng cậu giúp bọn Nhà nghề giết tớ. Sau chuyện đó, tớ luôn coi cậu là … đồng minh." Đó là một từ an toàn. Không có chút trách nhiệm cảm xúc nào, nhưng không mang vẻ đe dọa.

"Đồng minh." Peeta chậm rãi nhắc lại từ đó, nhấm nháp nó. "Bạn. Tình nhân. Người chiến thắng. Kẻ thù. Hôn thê. Mục tiêu. Mút. Hàng xóm. Thợ săn. Vật tế. Đồng minh. Tớ sẽ bổ sung nó vào danh sách những từ tớ dùng để cố tìm hiểu cậu," Cậu đan sợi thừng trong ngoài các ngón tay. "Vấn đề là, tớ không biết cái nào còn là thật, cái nào là bịa đặt."

Tiếng thở nhịp nhàng ngừng lại cho thấy mọi người đã tỉnh hoặc từ nãy đến giờ chưa hề ngủ. Tôi nghi ngờ khả năng thứ hai hơn.

Tiếng Finnick cất lên từ một cái bọc trong bóng tối. "Thế thì cậu nên hỏi, Peeta ạ. Annie cũng đã làm như thế."

"Hỏi ai?" Peeta bật lại. "Tôi biết tin ai?"

"Thì trước tiên là tất cả chúng tôi. Chúng tôi là đội của cậu,"

Jackson đáp.

“Các người là người giám sát tôi,” cậu chỉ ra.

“Cái đó cũng đúng,” bà nói. “Nhưng cậu đã cứu rất nhiều mạng người ở Quận 13. Chúng tôi không quên điều đó.”

Trong bầu im lặng theo sau đó, tôi cố tưởng tượng mình không thể phân biệt ảo giác với hiện thực. Không biết liệu Prim hay mẹ có yêu tôi không. Liệu Snow có phải là kẻ thù của tôi không. Liệu cái người bên kia lò sưởi sẽ cứu hay hy sinh tôi. Chẳng cần mấy nỗ lực, cuộc đời tôi nhanh chóng biến thành ác mộng. Tôi bỗng muốn nói với Peeta mọi thứ về bản thân cậu, về bản thân tôi, và tại sao cuối cùng chúng tôi lại ở đây. Nhưng tôi không biết phải bắt đầu thế nào. Vô dụng. Tôi thật vô dụng.

Còn vài phút nữa thì đến bốn giờ, Peeta lại quay sang tôi. “Cậu thích nhất màu… xanh lá cây phải không?”

“Phải rồi.” Rồi tôi nghĩ ra một điều để nói thêm. “Còn cậu thích nhất màu cam.”

“Cam á?” Cậu có vẻ hoài nghi.

“Không phải màu cam rực rỡ đâu. Dịu hơn. Như hoàng hôn ấy,” tôi nói. “Ít nhất thì đó là những gì cậu từng nói với tớ.”

“Ồ.” Cậu thoáng nhắm mắt, có lẽ là cố hình dung ra cảnh hoàng hôn, rồi gật đầu. “Cảm ơn cậu.”

Nhưng bao lời lẽ lại tuôn ra. “Cậu là họa sĩ, cậu là thợ bánh. Cậu thích để mở cửa sổ khi ngủ. Cậu không bao giờ cho đường vào trà. Và cậu luôn thắt dây giày hai nút.”

Rồi tôi chui vào lều kẻo lại làm trò gì ngu ngốc như rơi nước mắt chẳng hạn.

Sáng ra, Gale, Finnick và tôi ra ngoài bắn vỡ kính các tòa nhà để ghi hình. Khi chúng tôi trở lại trại, Peeta đang ngồi quây tròn cùng các chiến binh Quận 13, họ vẫn vũ trang nhưng nói chuyện khá cởi mở với cậu. Jackson bày ra một trò chơi tên là “Thực hay Không thực” để giúp Peeta. Cậu nhắc đến một chuyện mà cậu nghĩ đã xảy ra, còn họ cho cậu biết đó là thực hay tưởng tượng, thường kèm theo lời giải thích ngắn gọn.

“Hầu hết người dân Quận 12 bị chết trong vụ cháy.”

“Thực. Chưa đầy chín trăm người dân quê cậu sống sót tới Quận 13.”

“Vụ cháy là lỗi của tôi.”

“Không thực. Tổng thống Snow tiêu diệt Quận 12 như cách ông ta đã làm với Quận 13, để gửi thông điệp cho phiến quân.”

Có vẻ đó cũng là ý hay cho đến khi tôi nhận ra mình sẽ là người duy nhất có thể khẳng định hay phủ nhận phần lớn gánh nặng trong lòng cậu. Jackson chia chúng tôi thành các nhóm quan sát. Bà ghép Finnick, Gale và tôi, mỗi người với một chiến binh Quận 13. Bằng cách đó Peeta sẽ luôn được tiếp xúc với người biết rõ cậu hơn. Cuộc nói chuyện không liền mạch lắm. Peeta đắn đó lâu với cả những thông tin nhỏ nhất, chẳng hạn như nơi người ta mua xà phòng về nhà. Gale nhồi cho cậu biết cả mớ chuyện về Quận 12; Finnick thì là chuyên gia trong cả hai kỳ Đấu trường Peeta tham dự, vì anh là người hướng dẫn trong kỳ thứ nhất và là vật tế trong kỳ thứ hai. Nhưng vì tôi là trọng tâm nỗi bối rối lớn nhất của Peeta - mà không phải điều gì cũng có thể giải thích đơn giản - những mẩu trao đổi giữa chúng tôi thật xót xa và nặng nề, dù chúng tôi chỉ chạm tới những khía cạnh hời hợt nhất của các chi tiết. Màu chiếc váy tôi mặc ở Quận 7. Chuyện tôi thích bánh pho mát hơn. Tên giáo viên toán dạy chúng tôi hồi nhỏ. Khôi phục những ký ức của cậu về tôi thật đau đớn. Có lẽ thậm chí là không thể sau những gì Snow đã làm với cậu. Nhưng có cảm giác như giúp cậu thử là một việc hết sức đúng đắn.

Chiều hôm sau, chúng tôi được thông báo rằng người ta cần cả đội dàn dựng một ĐTT tương đối phức tạp. Peeta nói đúng một điểm: Coin và Plutarch không hài lòng với chất lượng các cảnh quay có được từ Đội Ngôi sao. Cực kỳ nhàm tẻ. Cực kỳ thiếu cảm hứng. Phản ứng rõ rệt nhất là họ không bao giờ để chúng tôi làm bất cứ việc gì ngoại trừ diễn với mấy khẩu súng. Tuy nhiên, đấy không phải để bảo vệ bản thân chúng tôi mà nhằm tạo ra một sản phẩm dùng được. Vì thế hôm nay họ đã dành riêng một khu đặt biệt cho việc quay phim.

Nó thậm chí còn có hai cái kén hoạt động. Một cái phóng ra một làn đạn. Cái kia giăng lưới bẫy kẻ xâm chiếm để tra khảo hoặc hành hình, tùy thuộc vào việc kẻ bắt giữ thích kiểu nào hơn. Nhưng đó không phải là một khu dân cư trọng yếu nên không có bất cứ hậu quả chiến lược nào.

Đội truyền hình định mang lại cảm giác mạo hiểm thót tim hơn nữa bằng cách tung bom khói và thêm hiệu ứng âm thanh hỏa lực. Chúng tôi vận trang phục bảo hộ nặng nề, kể cả đội truyền hình, như thể sắp bước vào giữa trận chiến đến nơi. Những người có vũ khí chuyên biệt được phép mang theo cùng súng. Boggs cũng trả lại súng cho Peeta, dù ông nói to với cậu cho chắc rằng nó chả có viên đạn nào.

Peeta chỉ nhún vai. “Đằng nào tôi cũng chả bắn ra gì.” Cậu có vẻ mải nhìn Pollux, và đến lúc trở nên hơi bồn chồn thì cuối cùng cậu đã tìm ra lời đáp và bắt đầu nói vẻ kích động. “Anh là một Avox phải không? Nhìn cách anh nuốt là tôi biết. Trước có hai Avox ở cùng tôi trong tù. Darius và Lavinia, nhưng lính gác chỉ gọi họ là tóc đỏ. Họ từng phục vụ bọn tôi ở Trung tâm Huấn luyện, nên cũng bị bắt cùng. Tôi đã thấy họ bị tra tấn tới chết. Chị ấy thì còn may. Chúng dùng điện cao thế khiến tim chị ấy ngừng đập ngay lập tức. Anh kia thì mấy ngày sau mới chết. Bị đánh, cắt xẻo các bộ phận. Chúng cứ hỏi cung anh ấy, nhưng anh ấy đâu nói được, chỉ thốt ra những âm thanh khủng khiếp như thú rống. Chúng không muốn có thông tin, mọi người biết không? Chúng chỉ muốn cho tôi xem thôi.”

Peeta nhìn quanh những khuôn mặt sững sờ của chúng tôi, như đợi một lời đáp. Không thấy ai định cất lời, cậu hỏi, “Thực hay không thực?” Không ai có phản ứng khiến cậu càng thêm cáu tiết. “Thực hay không thực?” cậu hỏi vặn.

“Thực,” Boggs nói. “Ít nhất, theo tôi biết, thì là… thực.”

Peeta chùng xuống. “Tôi cũng nghĩ vậy. Nó chẳng có gì… lấp lánh cả.” Cậu rời khỏi nhóm, lầm bầm gì đó về ngón tay và ngón chân.

Tôi bước đến bên Gale, áp trán vào bộ giáo toàn thân của anh, vào cái chỗ hẳn là lồng ngực, cảm thấy anh ghì chặt tôi vào lòng.

Chúng tôi cuối cùng cũng biết tên cô gái bị Capitol bắt khỏi cánh rừng Quận 12 ngay trước mắt mình, và số phận người bạn Trị an viên đã cố giữ mạng Gale. Đây không phải lúc khơi dậy những khoảng khắc ký ức hạnh phúc. Họ đã mất mạng vì tôi. Tôi bổ sung họ vào danh sách người chết do mình lập từ hồi ở trường đấu mà giờ đã gồm hàng ngàn người. Khi ngước lên, tôi thấy phản ứng của Gale hoàn toàn khác. Nét mặt anh nói lên rằng chẳng có đủ núi để nghiền vụn, đủ thành phố để phá hủy. Nó dự báo cái chết.

Với lời kể rùng rợn của Peeta còn mới nguyên trong tâm trí, chúng tôi bước lạo xạo qua những con phố ngổn ngang kính vỡ cho tới khi đến mục tiêu, khu nhà mà chúng tôi định đánh chiếm. Đó là mục tiêu thật sự để hoàn thành, dù nhỏ. Chúng tôi vây quanh Boggs khảo sát đường phố qua hình chiếu của Ảnh nổi. Kén hỏa lực được đặt cách đây một phần ba quãng đường, ngay trên mái hiên một căn hộ. Chúng tôi nên phóng đạn trúng đích để khiến nó phát nổ. Kén lưới thì nằm tít đầu kia, gần góc quanh kế tiếp. Như vậy sẽ cần ai đó kích nổ cơ chế cảm ứng cơ thể. Tất cả đều xung phong, trừ Peeta xem chừng không hiểu rõ lắm chuyện gì đang diễn ra. Tôi không được chọn. Tôi được đưa đến chỗ Messalla để anh dặm nhẹ lớp trang điểm phục vụ cho các đoạn dự định quay cận cảnh.

Cả đội vào vị trí dưới sự chỉ huy của Boggs, rồi lại phải đợi Cressida hướng dẫn các tay máy cũng vào đúng chỗ. Cả hai người đều ở bên tay trái chúng tôi, với Castor quay phía trước còn Pollux lo phía sau nhằm chắc chắn không ghi trùng cảnh. Messalla đốt mấy quả bom khói mịt mù không khí. Vì đây vừa là làm nhiệm vụ vừa để ghi hình, tôi định hỏi ai là người chỉ đạo, chỉ huy của tôi hay đạo diễn, thì Cressida hô, “Diễn!”

Chúng tôi chầm chậm men theo con phố mờ khói, giống hệt một trong những bài tập trong Khu. Ai cũng có ít nhất một phần cửa sổ để bắn vỡ, nhưng Gale thì được giao mục tiêu thực sự. Khi anh bắn trúng cái kén, chúng tôi liền ẩn nấp – thụp đầu vào ô cửa hay nằm bẹp xuống lớp đá lát màu hồng và cam nhạt xinh xắn – khi đạn tới tấp giăng qua lại trên đầu chúng tôi. Sau một lát, Boggs ra lệnh cho

chúng tôi tiến lên.

Chúng tôi chưa kịp đứng lên thì Cressida đã ngăn lại, vì chị cần quay cận cảnh. Chúng tôi lần lượt diễn lại các phản ứng. Ngã xuống đất, nhăn nhó, chui vào hốc tường. Chúng tôi biết phải coi đây là việc nghiêm túc, nhưng toàn bộ mọi chuyện đều toát lên vẻ hơi lố bịch. Nhất là khi té ra tôi là diễn viên tệ nhất trong đội. Tệ nhất nhất luôn. Thấy Mitchell cố thể hiện vẻ thất vọng bằng động tác nghiến răng nghiến lợi và phập phồng cánh mũi, chúng tôi đều cười sằng sặc đến nỗi Boggs phải cất tiếng mắng.

“Chỉnh đốn lại nào, 451,” ông nghiêm giọng. Nhưng rõ ràng là ông nén cười khi kiểm tra lại cái kén tiếp theo. Chỉnh vị trí Ảnh nổi để tìm ra ánh sáng tốt nhất trong bầu không khí mờ mịt. Vẫn đối mặt với chúng tôi khi ông lùi bàn chân trái lên lớp đá lát màu cam. Kích hoạt quả bom thổi bay cả hai chân ông.

20.

Như thể trong nháy mắt, ô cửa sổ sơn vẽ vỡ tan tành, để lộ thế giới xấu xí đằng sau nó. Tiếng cười biến thành tiếng hét, máu vấy tung tóe khắp những viên đá nhạt màu, khói thật nhuộm đen cả thứ hiệu ứng đặc biệt để quay phim.

Phát nổ thứ hai như rạch nát không trung để lại trong tai tôi những tiếng ong ong. Nhưng tôi không đoán ra nổi nó phát ra từ đâu. Tôi tới chỗ Boggs trước, cố xem xét tình trạng của lớp thịt nát tươm, đôi chân bị mất, để tìm thứ gì đó cầm dòng máu đỏ xối xả tuôn ra từ cơ thể ông. Homes gạt tôi sang một bên, vặn mở bộ đồ sơ cứu. Boggs nắm chặt cổ tay tôi. Mặt ông, xám ngoét vì hấp hối và tro tàn, có vẻ càng lúc càng nhợt nhạt. Nhưng những lời tiếp theo của ông là mệnh lệnh. "Ảnh nổi."

Ảnh nổi. Tôi lồm cồm bò quanh, đào bới khắp đống gạch lát nhầy nhụa máu, rùng mình khi chạm phải những mẩu thịt ấm. Thấy nó văng vào lồng cầu thang với chiếc ủng của Boggs. Tôi lấy nó ra, lau sạch bằng tay không rồi đưa lại cho chỉ huy.

Homes băng chỗ cụt trên đùi trái của Boggs bằng một loại băng nén, nhưng máu vẫn thấm ra. Anh cố buộc ga rô trên đầu gối phải. Những người còn lại trong đội quây lại thành một lớp phòng vệ quanh đoàn phim và chúng tôi. Finnick cố hồi sức cho Messalla vừa nãy bị hất văng vào tường do vụ nổ. Jackson gào vào máy liên lạc chiến trường, hoài công cố gắng báo động cho doanh trại cứu thương đến, nhưng tôi biết đã quá muộn rồi. Hồi nhỏ xem mẹ làm việc, tôi đã học được rằng một khi máu chảy thành vũng lớn đến mức nào đó thì không còn cứu vãn được nữa.

Tôi quỳ bên Boggs, chuẩn bị lặp lại vai trò mà tôi làm với Rue, với bà nghiện Quận 6, cho ông một người để nương tựa lúc từ giã cõi đời. Nhưng cả hai tay Boggs lại loay hoay với Ảnh nổi. Ông gõ lệnh, ấn ngón cái vào màn hình để nhận diện vân tay, nói một chuỗi chữ cái và số để phản hồi dấu nhắc. Một tia sáng xanh lá phóng ra từ

Ảnh nổi chiếu sáng mặt ông. Ông nói, “Không phù hợp với vai trò chỉ huy. Chuyển giao chứng nhận an ninh tối cao cho Chiến binh Đội 451 Katniss Everdeen.” Ông dồn hết hơi sức xoay Ảnh nổi hướng vào mặt tôi. “Nói tên cháu đi.”

“Katniss Everdeen”, tôi nói vào tia sáng xanh lá. Đột nhiên, tôi bị mắc kẹt trong ánh sáng đó. Tôi không nhúc nhích nổi hay thậm chí chớp mắt khi những hình ảnh lấp loáng vun vút trước mặt. Rà quét tôi? Ghi hình tôi? Làm tôi lòa mắt? Rồi nó biến mất, và tôi liền lắc đầu xua sạch nó đi. “Bác vừa làm gì vậy?”

“Chuẩn bị rút lui!” Jackson hô vang.

Finnick hét gì đó đáp trả, ra hiệu về cuối khu nhà chúng tôi đã bước vào. Từ trên phố, chất dầu màu đen tóe ra như giếng phun, cuộn lên giữa các tòa nhà, tạo thành bức tường đen bất khả xâm phạm. Xem chừng đó không phải chất lỏng hay khí, cơ học hay tự nhiên. Nhưng chắc chắn là độc hại. Không thể lui ra bằng lối chúng tôi đã vào nữa.

Tiếng hỏa lực đinh tai nhức óc vang lên khi Gale và Leeg 1 cho nổ tung mảnh đường bên kia lớp đá hướng về cuối khu nhà. Tôi không biết họ định làm gì cho đến khi một quả nữa, cách khoảng mười mét, phát nổ, tạo thành hố sâu giữa phố. Rồi tôi nhận ra đó là phép thử thô sơ nhằm rà phá bom mìn. Homes và tôi xốc Boggs lên kéo ông đi theo Gale. Cơn đau trào lên khiến ông kêu gào thống khổ và tôi muốn dừng lại để tìm ra cách nào tốt hơn, nhưng màn đen đang dâng khắp các tòa nhà, cồn lên, cuộn về phía chúng tôi như sóng.

Nguồn ebook: https://www.luv-ebook.com

Tôi bị kéo giật lại phía sau, tuột Boggs khỏi tay, ngã rầm xuống đã. Peeta nhìn xuống tôi, loạn trí, điên dạ, rơi trả lại trạng thái bị bắt hồn, cậu giơ súng lên cao quá đầu tôi, hạ xuống định nện vỡ sọ tôi. Tôi lăn đi, nghe tiếng báng súng bổ xuống đường, thấy những cơ thể lộn nhào qua khóe mắt khi Mitchell túm lấy Peeta ghì xuống đất. Nhưng Peeta, vốn đã khỏe mạnh sẵn, giờ còn thêm phần kích động do bị nọc độc bắt-là-cắt phát tác làm cho phát điên, luồn chân vào dưới bụng Mitchell đá anh ra xa hơn.

Một tiếng tách khá to vang lên khi cái kén kích hoạt. Bốn sợi cáp gắp dưới lối đi của các tòa nhà bung qua lớp đá, kéo tấm lưới bọc gọn Mitchell lên. Đến khi thấy những cái ngạnh chĩa ra từ tấm lưới thép bọc gọn anh, chúng tôi mới vỡ lẽ sao anh lại túa máu tức thì đến vậy. Tôi hiểu ngay. Thứ này từng trang trí phía trên hàng rào bao quanh Quận 12. Khi tôi thét bảo anh đừng cử động, tôi nôn khan vì mùi của màn đen kia, đặc quánh, tựa hắc ín. Sóng cồn lên và bắt đầu ụp xuống

Gale và Leeg 1 bắn xuyên qua ổ khóa cửa trước của tòa nhà góc phố, rồi nã đạn vào những sợi cáp giữ tấm lưới giam cầm Mitchell. Những người khác giờ đang kìm giữ Peeta. Tôi nhao về phía Boggs, cùng Homes kéo ông vào trong căn hộ, qua phòng khách trải thảm nhung hồng và trắng, xuôi theo hành lang treo những bức ảnh gia đình, đến sàn bếp cẩm thạch thì sụm xuống. Castor và Pollux, mỗi người một bên, xách theo Peeta đang quằn quại. Bằng cách nào đó, Jackson đã còng được tay cậu, nhưng chỉ tổ khiến cậu thêm rồ dại và họ buộc phải nhốt cậu trong tủ.

Cửa trước nện rầm rầm, mọi người la hét trong phòng khách. Rồi tiếng bước chân thình thịch chạy dọc hành lang khi sóng đen ầm ào quét qua tòa nhà. Từ trong bếp, chúng tôi nghe thấy cửa sổ rung bần bật rồi vỡ vụn. Mùi hắc ín độc hại nồng nặc trong không khí. Finnick dìu Messalla vào. Leeg 1 và Cressida loạng choạng vào phòng sau họ, ho rũ rượi.

“Gale!” tôi thét.

Anh kia rồi, sập cửa bếp lại sau lưng, nghèn nghẹn thốt ra được một từ “Khói!” Castor và Pollux vồ lấy khăn, tạp dề nhét vào các khe hở trong khi Gale nôn khan vào cái bồn rửa màu vàng tươi.

“Mitchell?” Homes hỏi. Leeg 1 chỉ lắc đầu

Boggs ấn Ảnh nổi vào tay tôi. Môi ông mấp máy, nhưng tôi không hiểu nổi lời ông. Tôi ghé sát tai vào miệng ông nghe lời thì thầm khàn đặc. “Đừng tin họ. Đừng quay trở lại. Giết Peeta. Làm những gì cháu định làm.”

Tôi lùi lại nhìn mặt ông. “Gì cơ ạ? Boggs? Boggs?” Mắt ông vẫn

mở, nhưng đờ dại. Được nhét trong tay tôi, dính chặt vào tay tôi bởi máu của ông, là Ảnh nổi.

Tiếng chân Peeta đạp sầm sập vào cửa tủ làm ngắt quãng tiếng thở đứt đoạn của những người khác. Nhưng ngay lúc chúng tôi lắng nghe, cậu chừng như cũng đuối sức dần. Những cú đạp thưa dần thành tiếng bộp bộp rời rạc. Rồi im hẳn. Tôi tự hỏi có phải cậu cũng chết rồi không.

"Ông ấy đi rồi à?" Finnick hỏi, nhìn xuống Boggs. Tôi gật đầu. "Ta cần ra khỏi đây. Ngay bây giờ. Ta mới kích hoạt một loạt kén đường phố rồi. Chắc chắn chúng đã theo dõi ta qua băng giám sát."

"Chuẩn." Castor lên tiếng. "Tất cả các con phố được lắp đầy camera giám sát. Tôi cá là chúng đã kích hoạt sóng đen bằng phương pháp thủ công khi thấy chúng ta quay ĐTT."

"Máy liên lạc bằng radio của ta chết gần như tức khắc. Có lẽ là thiết bị xung điện từ. Nhưng tôi sẽ đưa chúng ta quay lại doanh trại. Đưa tôi Ảnh nổi nào." Jackson vươn tay lấy chiếc máy, nhưng tôi ôm khư khư nó trước ngực.

"Không. Boggs trao nó cho tôi rồi," tôi nói.

"Đừng dở hơi thế," bà gắt. Tất nhiên bà nghĩ nó là của mình. Bà là chỉ huy phó mà.

"Đúng đấy," Homes nói. "Ông ấy đã chuyển giao chứng nhận an ninh tối cao cho cô ấy trong lúc hấp hối. Tôi đã chứng kiến."

"Tại sao ông ấy lại làm thế?" Jackson cật vấn.

Thực sự thì tại sao? Đầu óc tôi rối ren với những sự kiện khiếp đảm xảy ra trong năm phút vừa qua – Boggs bị cụt chân, hấp hối, chết, Peeta nổi cơn sát khí, Mitchell bê bết máu bị mắc lưới rồi bị cơn sóng đen độc hại nuốt chửng. Tôi quay sang Boggs, tha thiết cần ông sống. Bỗng chắc chắn rằng ông, và có lẽ chỉ mình ông thôi, là hoàn toàn đứng về phía tôi. Tôi nhớ lại mệnh lệnh cuối cùng của ông…

"Đừng tin họ. Đừng quay trở lại. Giết Peeta. Làm những gì cháu định làm."

Ý ông là gì? Đừng tin ai? Phiến quân ư? Coin? Những người lúc

nào đây đang nhìn tôi? Tôi sẽ không quay trở lại, nhưng ông cần phải biết rằng tôi chẳng thể nào xuyên đạn qua đầu Peeta được. Liệu tôi có thể không? Có nên không? Boggs có đoán ra điều tôi thực sự định làm là bỏ trốn và tự mình giết Snow không?

Giờ tôi không thể nghĩ thông tất cả những chuyện này nên tôi chỉ quyết định thực hiện hai mệnh lệnh đầu tiên: không tin ai cả và tiến sâu hơn vào Capitol. Nhưng sao tôi có thể biện minh được đây? Để họ cho tôi giữ Ảnh nổi ấy?

"Vì tôi đang thực thi nhiệm vụ đặc biệt cho Thống đốc Coin. Tôi nghĩ Boggs là người duy nhất biết điều đó."

Cớ này không đời nào thuyết phục được Jackson. "Làm gì?"

Sao không nói thật với họ nhỉ? Điều này cũng hợp lý như bất cứ cớ gì tôi nghĩ ra. Nhưng nó phải mang dáng dấp của một nhiệm vụ thực sự chứ không phải trả thù. "Ám sát Snow trước khi tổn thất sinh mạng trong cuộc chiến khiến dân số của chúng bất ổn định."

"Tôi không tin cô," Jackson nói. "Là chỉ huy hiện tại của cô, tôi ra lệnh cho cô chuyển giao chứng nhận an ninh tối cao sang tôi."

"Không," tôi kiên quyết. "Làm thế là vi phạm trực tiếp tới mệnh lệnh của Thống đốc Coin"

Súng nhất loạt chĩa ra. Một nửa vào Jackson, một nửa vào tôi. Sắp có ai đó phải mất mạng thì Cressida lên tiếng. "Đúng đấy. Thế nên ta mới ở đây. Plutarch muốn truyền hình trực tiếp cảnh này. Ông ấy cho rằng nếu ta có thể ghi lại cảnh Húng nhại ám sát Snow thì sẽ chấm dứt được chiến tranh."

Điều này khiến ngay cả Jackson cũng ngập ngừng. "Thế tại sao cậu ta lại ở đây?"

Bà bắt thóp được tôi rồi. Tôi không tài nào nghĩ ra một lý do hợp lẽ cho việc Coin phái một thành niên bất ổn tới, được lập trình để giết rôi, song hành cùng một nhiệm vụ trọng yếu nhường này. Nó làm câu chuyện của tôi lỏng lẻo hẳn. Cressida lại giải vây cho tôi lần nữa. "Vì hai cuộc phỏng vấn hậu Đấu trường với Caesar Flickerman được quay tại nhà riêng của Tổng thống Snow. Plutarch cho rằng Peeta có thể đỡ một tay bằng cách hướng dẫn đường đi lối lại ở nơi

mà ta không biết rõ lắm."

Tôi muốn hỏi tại sao Cressida lại nói dối vì tôi, tại sao chị lại đấu tranh cho chúng tôi tiếp tục nhiệm vụ do tôi tự chỉ định. Giờ không phải là lúc.

"Ta phải đi thôi!" Gale nói. "Tôi sẽ theo Katniss. Nếu mọi người không muốn thì hãy quay lại doanh trại. Nhưng phải đi thôi!"

Homes mở tủ vác Peeta đang bất tỉnh lên vai. "Sẵn sàng."

"Boggs?" Leeg 1 hỏi.

"Ta không mang theo ông ấy được đâu. Ông ấy sẽ hiểu thôi," Finnick nói. Anh lấy súng khỏi vai Boggs, đeo dây qua vai mình. "Dẫn đầu đi, Chiến binh Everdeen."

Tôi không biết phải dẫn đầu thế nào. Tôi nhìn Ảnh nổi tìm chỉ dẫn. Nó vẫn được kích hoạt, nhưng đồng thời cũng là một cỗ máy chết dẫu nó mang lại cho tôi biết bao tiện ích. Không còn thời gian loay hoay với mấy cái nút cố tìm ra cách vận hành. "Tôi không biết cách sử dụng cái này. Boggs nói bà sẽ giúp tôi," tôi bảo Jackson. "Ông ấy nói có thể trông cậy vào bà."

Jackson quắc mắt, giật Ảnh nổi khỏi tay tôi và gõ lệnh. Một giao lộ hiện lên. "Nếu ta đi theo lối cửa bếp sẽ thấy một cái sân nhỏ, và mặt sau của một chung cư nằm ở góc phố. Ta sẽ thấy toàn cảnh bốn phố cắt nhau ở giao lộ."

Tôi cố định vị trong khi chăm chú nhìn phần giao nhau của tấm bản đồ nhấp nháy bẫy ngầm ở mỗi hướng. Mà đó mới chỉ là những cái kén mà Plutarch biết thôi đấy. Ảnh nổi không chỉ ra rằng khu nhà mà chúng tôi vừa rời khỏi bị đặt mìn, có mạch phun chất đen hay tấm lưới được làm từ dây thép gai. Ngoài ra còn phải đương đầu với bọn Trị an viên, giờ chúng đã biết chỗ chúng tôi. Tôi cắn mặt trong môi, cảm thấy mọi ánh mắt đều chĩa về phía mình. "Đeo mặt nạ lên. Chúng ta sẽ ra ngoài bằng lối đã vào."

Phản đối ngay tắp lự. Tôi cao giọng át đi, "Nếu sóng mạnh đến thế thì có khả năng nó đã kích hoạt và vô hiệu bớt các kén khác trên đường đi của chúng ta."

Mọi người ngừng lại cân nhắc, Pollux ra hiệu nhanh với anh trai,

“Có thể nó cũng đã vô hiệu hóa cả camera,” Castor diễn giải, “Phủ đen ống kính.”

Gale chống một bên ủng lên quầy, săm soi những vết đen loang lổ trên mũi giày. Lấy con giao làm bếp khỏi ngăn đựng trên quầy mà cạo, “Không phải chất ăn mòn. Tôi nghĩ thứ này nhằm làm người ta ngạt thở hoặc đầu độc ta.”

“Có lẽ là cách tốt nhất rồi,” Leeg 1 nói.

Mặt nạ được đeo lên. Finnick chỉnh mặt nạ trên khuôn mặt bất tỉnh của Peeta. Cressida và Leeg 1 dìu Messala lử đử giữa hai người.

Tôi đang đợi người đưa đến điểm định vị thì nhớ ra giờ đây đó là việc của mình. Tôi mở cửa bếp ra mà không gặp trở ngại nào. Một lớp chất nhờn đen dày độ hơn một phân từ phòng khách lan ra khoảng ba phần tư hành lang. Khi rón rén di mũi ủng lên, tôi thấy chất này dính như keo. Tôi nhấc chân lên và sau khi miết nhẹ thì chất này bật trở về chỗ cũ. Tôi bước ba bước vào lớp keo rồi ngoái lại. Không có dấu chân. Đây là điều tốt đầu tiên xảy ra hôm nay. Chất keo trở nên hơi đặc hơn khi tôi băng qua phòng khách. Tôi khẽ mở cửa trước, nghĩ bụng sẽ thấy hàng lít keo tràn vào, nhưng nó vẫn giữ nguyên dạng.

Khu nhà màu hồng và cam có vẻ như đã bị nhúng trong lớp sơn đen bóng bắt đầu khô dần. Đá lát đường, các tòa nhà, kể cả mái đều bị phủ keo. Một giọt lệ lớn lơ lửng trên phố. Hai hình thù chìa ra từ đó. Một nòng súng và một bàn tay người. Mitchell. Tôi đợi nơi vỉa hè, chằm chằm nhìn anh cho tới khi cả đội ra cùng.

“Nếu ai cần quay lại, vì bất kỳ lý do nào, thì đây là lúc đấy,” tôi nói. “Không tra hỏi, không giận dữ.” Xem ra không ai có ý thoát lui. Vì thế tôi bắt đầu tiến vào Capitol, biết rằng chúng tôi không có nhiều thời gian. Ở đây keo sâu hơn, chừng mươi, mười hai phân, cứ lép nhép mỗi lần ta nhấc chân lên, nhưng nó vẫn che phủ dấu vết của chúng tôi.

Cứ nhìn mấy khu nhà phía trước bị ảnh hưởng thế nào thì sóng hẳn là lớn lắm, kéo theo cường lực tàn phá. Dù đi đứng cẩn thận, tôi nghĩ bản năng của mình đã mách bảo đúng về việc các kén khác bị

kích hoạt. Một khu nhà rải rác xác vàng của bầy bắt-là-cắt. Hẳn là chúng đã được phóng thích chỉ để rồi chết vì khói. Xa hơn tí chút, cả một khu chung cư đổ sụp thành ụ đất đá bên dưới lớp keo. Tôi chạy nước rút sang giao lộ, giơ tay lên ra hiệu cho những người khác chờ trong khi tìm xem có bất trắc nào không, nhưng có vẻ con sóng đã phá kén tốt hơn hẳn bất cứ đội phiến quân nào.

Đến khu nhà thứ năm, có thể nói rằng chúng tôi đã tới nơi sóng bắt đầu suy yếu. Lớp keo chỉ còn sâu khoảng hai phân rưỡi, và tôi thấy những mái nhà xanh nhạt lấp ló bên kia giao lộ kế tiếp. Ánh chiều tàn dần, và chúng tôi cần vô cùng một nơi trú ẩn mà lên kế hoạch. Đi được hai phần ba khu nhà thì tôi chọn một căn hộ. Homes nạy khóa và tôi ra lệnh cho những người khác vào trong. Tôi nấn ná trên phố chừng một phút, nhìn những dấu chân cuối cùng của chúng tôi mờ phai, rồi mới đóng cửa lại sau lưng.

Đèn pin gắn ở súng của chúng tôi chiếu sáng một phòng khách lớn với những bức tường lắp gương phản chiếu khuôn mặt của chúng tôi ở mỗi góc rẽ. Gale kiểm tra cửa sổ, không thấy dấu vết hủy hoại nào, và anh bèn tháo mặt nạ ra, "Ổn cả rồi. Vẫn ngửi thấy mùi nhưng không nồng lắm."

Căn hộ này xem ra được bài trí giống hệt căn đầu tiên chúng tôi ẩn náu. Phía trước, keo đã chặn đứng bất cứ tia sáng ngày tự nhiên nào, nhưng chút ánh sáng vẫn le lói trườn qua cửa chớp trong bếp. Nằm dọc sảnh là hai phòng ngủ có buồng tắm. Cầu thang xoắn ốc trong phòng khách dẫn lên một không gian thoáng đãng bao gồm phần lớn tầng hai. Ghế và sofa bọc nhung lông nằm rải rác khắp phòng. Đây là nơi chúng tôi tập trung lại, ngồi sụp xuống đi văng, cố lấy hơi.

Jackson vẫn chĩa súng vào Peeta dù cậu vẫn bị còng và mê man bất tỉnh, nằm soài trên chiếc sofa xanh sẫm mà Homes đặt cậu xuống. Tôi biết làm cái khỉ gì với cậu đây? Với bộ sậu này? Với tất cả mọi người, thành thật mà nói, ngoài Gale và Finnick? Bởi có hai người bọn họ cùng lần ra dấu Snow cũng vẫn hơn. Nhưng tôi không thể dẫn mười người xuyên khắp Captitol trong một nhiệm vụ tưởng

tượng, dù tôi có đọc được Ảnh nổi chăng nữa. Tôi có nên, tôi có thể cho họ về khi có cơ hội không? Hay làm thế là quá nguy hiểm? Cả với cá nhân họ và với nhiệm vụ của tôi? Có lẽ tôi không nên nghe lời Boggs, bởi biết đâu ông bị ảo giác lúc lâm chung. Có lẽ tôi cứ nên nói thật, nhưng rồi Jackson sẽ nắm quyền và kết cục là chúng tôi sẽ trở lại doanh trại. Ở đó tôi lại phải giải trình với Coin.

Ngay khi mớ bòng bong rối ren mà tôi đã kéo mọi người vào bắt đầu làm não bộ tôi quá tải thì một chuỗi vụ nổ từ xa vang lại khiến cả phòng rung lên.

“Không gần đâu,” Jackson trấn an chúng tôi. “Cách độ bốn năm khu nhà cơ.”

“Chỗ chúng ta để Boggs lại,” Leeg 1 nói

Dù không ai điều chỉnh gì, cái ti vi vẫn vụt bật lên phát ra một tiếng bíp chói lói, khiến phân nửa số người trong chúng tôi bật dậy.

“Không sao đâu!” Cressida nói to. “Chỉ là chương trình khẩn cấp thôi. Tivi nào ở Capitol cũng tự động được kích hoạt để phát cái đó hết.”

Chúng tôi xuất hiện trên màn hình, ngay sau trận bom cướp đi mạng sống Boggs. Một giọng nói vang lên thuyết minh cho khán giả biết tình hình họ đang xem khi chúng tôi cố tập hợp lại, phản ứng với lớp keo đen phun ra từ đường phố, mất kiểm soát tình huống. Chúng tôi quan sát cảnh hỗn loạn kèm theo sau đó cho đến khi sóng đen làm vấy bẩn camera. Hình ảnh cuối cùng tôi thấy là Gale, một mình trên phố, cố bắn đứt sợi cáp treo Mitchell lơ lửng.

Phóng viên xác định danh tính chúng tôi là Gale, Finnick, Boggs, Peeta, Cressida và Katniss.

“Không có cảnh trên không nào. Boggs hẳn đã đúng về khả năng dùng tàu bay của chúng,” Castor nói. Tôi đã không chú ý tới điểm này, nhưng có lẽ đó là chi tiết mà một tay máy sẽ nhận ra.

Bản tin được nối tiếp với cảnh khoảnh sân sau căn hộ mà chúng tôi ẩn náu. Bọn Trị an viên dàn dọc mái nhà bên kia nơi trú ẩn cũ của chúng tôi. Đạn pháo được phóng vào dãy căn hộ, tạo nên chuỗi vụ nổ mà chúng tôi vừa nghe thấy, và tòa nhà sụp xuống thành đống gạch

bụi tung mịt mù.

Giờ đến màn tiếp sóng trực tiếp. Một phóng viên đứng trên mái nhà cùng bọn Trị an viên. Đằng sau cô ta, khu chung cư đang bốc cháy. Lính cứu hỏa cố kiểm soát ngọn lựa ngùn ngụt bằng vòi rồng. Chúng tôi được tuyên bố là đã chết.

“Cuối cùng cũng có chút may mắn,” Homes nói

Tôi đoán là anh đúng. Chắc chắn là tốt hơn bị Capitol truy đuổi. Nhưng tôi cứ tưởng tượng tin này sẽ phát lại ở Quận 13 thế nào đây. Nơi đó có mẹ tôi và Prim, bác Hazzee và lũ trẻ, Annie, Haymitch, và bao người dân Quận 13 nghĩ rằng họ vừa thấy chúng tôi chết.

“Bố tôi. Ông ấy đã mất em gái tôi, giờ lại…” Leeg 1 nói.

Chúng tôi cứ theo dõi chúng phát đi phát lại cảnh này. Say sưa trong chiến thắng của chúng, đặc biệt là chiến thắng trước tôi. Tạm rời màn hình để dựng đoạn phim Húng nhại lên nắm quyền nổi dậy – tôi nghĩ chúng đã chuẩn bị phần này một thời gian rồi, vì nó có vẻ khá trau chuốt – rồi cho phát sóng để vài phóng viên có thể thảo luận về kết cục thảm khốc đáng kiếp dành cho tôi. Chúng hứa lát nữa Snow sẽ phát biểu chính thức. Màn hình mờ dần chỉ còn nhúm sáng.

Phiến quân không hề tìm cách phát sóng trong suốt chương trình, việc này khiến tôi tin rằng họ cho đây là sự thực. Nếu vậy thì chúng tôi thực sự đơn độc rồi.

“Vậy giờ chúng ta chết rồi, bước tiếp theo sẽ là gì?”

“Chưa rõ ràng sao?” Không ai mảy may biết Peeta đã tỉnh lại. Tôi không biết cậu đã quan sát bao lâu, nhưng nhìn vẻ mặt tang thương của cậu thì thấy hẳn cậu đã theo dõi đủ lâu để thấy chuyện xảy ra trên phố. Cậu đã phát điên ra sao, cố nện vỡ đầu tôi và hất văng Mitchell vào cái kén thế nào. Cậu đau đớn vực mình ngồi dậy, trả lời thẳng cho Gale.

“Bước tiếp theo… là giết tôi”

21.

Như vậy thành ra trong vòng chưa đầy một tiếng đồng hồ đã có hai yêu cầu đòi lấy mạng Peeta.

“Đừng có dớ dẩn thế,” Jackson nói.

“Tôi đã giết một thành viên trong đội của chúng ta!” Peeta hét lên.

“Cậu chỉ đẩy anh ấy ra thôi. Làm sao cậu biết anh ấy lại kích hoạt tấm lưới ở đúng chỗ đó chứ,” Finnick lên tiếng, cố xoa dịu cậu.

“Thì sao? Đằng nào anh ấy cũng chết rồi.” Lệ bắt đầu lăn dài trên mặt Peeta. “Thế mà tôi không biết. Tôi chưa từng thấy bản thân mình như vậy bao giờ. Katniss nói đúng. Tôi là quái vật. Tôi là con mút. Tôi là kẻ mà Snow đã biến thành một thứ vũ khí.”

“Đó không phải lỗi của cậu, Peeta à,” Finnick nói.

“Mọi người không thể đưa tôi đi cùng được. Giờ việc của tôi giết người chỉ còn là vấn đề thời gian thôi.” Peeta nhìn quanh những khuôn mặt đầy vẻ mâu thuẫn của chúng tôi. “Chắc mọi người cho rằng bỏ tôi lại đâu đó thì nhân đạo hơn. Phó mặc cho may rủi. Nhưng làm thế cũng giống như giao nộp tôi lại cho Capitol thôi. Mọi người có nghĩ là trả tôi lại cho Snow chính là giúp tôi không?”

Peeta. Rơi trở lại vào tay Snow. Bị tra tấn giày vò cho đến khi không một chút bản ngã trước đây nào có cơ khôi phục được nữa.

Không hiểu sao, khổ cuối cùng trong bài “Cây Treo cổ” bắt đầu dạo qua đầu tôi. Cái đoạn mà người đàn ông thà muốn tình nhân mình chết còn hơn là để cô đối mặt với tai họa rập rình trong thế giới thực.

“Em có, em có
Đến bên cây
Bầu bạn bên tôi, cổ tròng dây
Nơi đây đã xảy ra bao điều kỳ dị
Nào còn chi lạ lẫm
Nếu nửa đêm ta gặp nhau bên cây treo cổ.”

“Tôi sẽ giết cậu trước khi chuyện đó xảy ra,” Gale nói. “Tôi đảm bảo đấy.”

Peeta ngập ngừng, như thể cân nhắc độ tin cậy của đề nghị đó, rồi lắc đầu. “Chẳng ích gì đâu. Ngộ nhỡ anh không ở đó để ra tay thì sao? Tôi muốn có một viên thuốc độc như những người còn lại.”

Dâu độc. Còn một viên ở doanh trại, trong nếp gấp tay áo của bộ Húng nhại. Nhưng vẫn còn một viên nữa trong túi ngực áo đồng phục của tôi. Lạ ở chỗ là người ta không cho Peeta một viên. Có lẽ Coin sợ cậu sẽ dùng đến nó trước khi có cơ hội giết tôi. Không rõ liệu Peeta có ý tự kết liễu mình bây giờ, tha cho chúng tôi khỏi phải giết cậu, hay chỉ khi bị Capitol bắt giữ trở lại cậu mới làm vậy. Với tình trạng của cậu hiện giờ, tôi mong cậu ra tay sớm chừng nào thì tốt chừng ấy. Chắc chắn sẽ khiến những người còn lại đỡ khó xử hơn. Không phải bắn cậu. Chắc chắn sẽ đơn giản hóa vấn đề đối phó với những cơn sát khí của cậu.

Không biết do đống kén, hay nỗi sợ hãi, hay việc chứng kiến Boggs chết mà tôi cảm thấy quanh mình là trường đấu. Như thể tôi chưa từng rời khỏi đó, thực sự. Một lần nữa tôi lại chiến đấu không chỉ vì sự sống của chính bản thân mà còn vì của Peeta. Snow hẳn sẽ thấy thỏa mãn hể hả lắm khi bắt được tôi giết cậu. Khiến tôi phải day dứt vì cái chết của cậu trong suốt phần đời còn lại.

“Không liên quan đến cậu,” tôi nói. “Chúng ta đang thực hiện nhiệm vụ. Và nhiệm vụ này cần cậu.” Tôi quay sang nhìn những người còn lại. “Nghĩ xem ta có thể tìm thấy ít đồ ăn ở đây không?”

Ngoài bộ sơ cứu và máy quay, chúng tôi chỉ có mỗi đồng phục và vũ khí.

Nửa số người ở lại trông chừng Peeta hoặc canh bài phát biểu của Snow, trong khi những người khác lục tìm cái ăn. Messalla chứng tỏ mình hữu dụng nhất vì anh từng sống ở một nơi gần giống căn hộ này nên biết người ta hay trữ đồ ăn ở đâu. Chẳng hạn như một cái kho chứa được che đậy bằng tấm gương trong phòng ngủ thế nào, hay dễ dàng bung màn thông gió ở hành lang ra sao. Thành thử dù tủ bếp trống rỗng, chúng tôi vẫn tìm thấy ba mươi món đồ hộp và mấy

hộp bánh quy.

Việc tích trữ này khiến cho những chiến binh lớn lên ở Quận 13 thấy phản cảm. “Không phải làm thế là bất hợp pháp sao?” Leeg 1 nói.

“Ngược lại, ở Capitol thì có dở người mới không làm thế,” Messalla bác lại. “Kể cả trước Huyết trường Tứ phân, người ta đã bắt đầu tích trữ đồ khan hiếm rồi.”

“Trong khi những người khác thì không có gì,” Leeg 1 nói.

“Phải,” Messalla đáp. “Ở đây thì như vậy đấy.”

“May thật, nếu không chúng ta chẳng có gì bỏ bụng rồi,” Gale nói. “Mỗi người lấy một hộp đi.”

Vài người có vẻ ngần ngại, nhưng cách này quả thực hữu hiệu không kém bất kỳ cách nào. Tôi thật chẳng có lòng dạ nào mà chia mọi thứ thành mười một phần bằng nhau, tính đến tuổi tác, cân nặng, năng lương tiêu hao. Tôi lục lọi một chồng, định lấy xúp cá tuyết cho xong thì Peeta chìa một lon cho tôi. “Này.”

Tôi nhận lấy, không biết phải trông đợi điều gì. Nhãn lon ghi THỊT CỪU HẦM.

Tôi mím môi nhớ lại những giọt mưa rỉ qua kẽ đá, nỗ lực tán tỉnh đầy vụng về của mình, và mùi món ăn Capitol yêu thích thoảng trong bầu không khí lạnh ngắt. Hẳn là chuyện đó cũng đọng lại phần nào trong đầu cậu. Chúng tôi đã hạnh phúc làm sao, đói ngấu thế nào, gần gũi biết bao khi cái giỏ picnic đó hạ xuống hang. “Cảm ơn”. Tôi bật mở nắp lon. “Nó còn có cả mận khô nữa này.” Tôi bẻ nắp dùng tạm thay muỗng, húp một ngụm nhỏ. Giờ thì nơi này cũng có vị như trường đấu rồi.

Chúng tôi đang chuyền nhau một hộp bánh quy kem ngon ngọt thì tiếng bíp lại vang lên. Dấu hiệu Panem sáng lên trên màn hình và cứ sáng mãi trong suốt bài quốc ca. Và rồi chúng bắt đầu trưng ảnh của những người chết lên, hệt như chúng từng làm với các vật tế nơi trường đấu. Đầu tiên là bốn gương mặt của đoàn quay phim, tiếp theo là Boggs, Gale, Finnick, Peeta và tôi. Ngoài Boggs ra, chúng không quan tâm đến những chiến binh Quận 13 khác, bởi chúng

chẳng biết họ là ai hoặc vì chúng biết họ chả có ý nghĩa gì với khán giả. Rồi ông ta đích thân xuất hiện, ngự trên ghế, cờ rủ sau lưng, bông hồng trắng tươi nguyên rõ ràng trên ve áo. Tôi nghĩ chắc hẳn gần đây ông ta mông má nhiều hơn, vì môi ông ta phồng hơn thường lệ. Đội chuẩn bị đáng ra nên đánh má hồng cho ông ta nhẹ nhàng hơn mới phải.

STENT: http://www.luv-ebook.com

Snow chúc mừng bọn Trị an viên vì đã xuất sắc hoàn thành nhiệm vụ, tuyên dương chúng vì đã lèo lái đất nước thoát khỏi mối hiểm họa mang tên Húng nhại. Với cái chết của tôi, ông ta tiên đoán rằng chiến tranh sẽ đổi chiều, vì đám phiến quân thoái chí chẳng còn ai mà theo. Mà thật ra thì tôi là cái giống gì? Một con bé nghèo khổ, tâm tính bất ổn, có tí tài năng bắn cung. Không phải nhà tư tưởng lỗi lạc, cũng chẳng phải bộ óc của cuộc nổi dậy, chỉ là một khuôn mặt ắt ơ được lôi lên từ đám dân đen vì tôi đã thu hút được chú ý của cả nước bằng trò hề ở Đấu trường. Nhưng lại cần thiết, cực kỳ cần thiết, bởi phiến quân chẳng có vị lãnh đạo thực thụ nào.

Đâu đó ở Quận 13, Beetee đã chèn sóng, vì lúc này người nhìn chúng tôi không phải Tổng thống Snow mà là Thống đốc Coin. Bà ta tự giới thiệu bản thân với Panem, nhận mình là thủ lĩnh nổi dậy, rồi đọc điếu văn về tôi. Ca tụng cô gái trẻ đã sống sót khỏi Vỉa than và Đấu đường Sinh tử, biến một đất nước nô lệ thành một đội quân của những chiến binh chiến đấu vì tự do. “Dẫu sống hay chết, Katniss Everdeen sẽ vẫn là gương mặt của cuộc nổi dậy này. Nếu có lúc nào bạn nao núng quyết tâm, hãy nghĩ đến Húng nhại, bạn sẽ tìm thấy sức mạnh cần thiết để đưa Panem thoát khỏi áp bức.”

“Hóa ra là tôi có ý nghĩa với bà ta nhiều đến thế cơ đấy,” tôi nói khiến Gale bật cười còn những người khác thì giương mắt dò hỏi.

Tiếp theo là bức ảnh chụp tôi bị chỉnh sửa quá đà, trông xinh đẹp nhưng dữ tợn với chùm lửa bập bùng sau lưng. Không lời lẽ. Không khẩu hiệu. Khuôn mặt tôi là tất cả những gì mà họ cần.

Beetee trả lại quyền kiểm soát cho một Snow cực kỳ điềm tĩnh. Tôi có cảm giác tổng thống cho rằng kênh khẩn cấp là bất khả xâm

nhập, và tối nay sẽ có kẻ phải chết vì đã để nó bị chèn sóng. “Sáng mai, khi chúng ta kéo xác Katniss Everdeen khỏi đống tro tàn, chúng ta sẽ thấy chính xác Húng nhại là ai. Một cô gái đã chết không thể cứu mạng ai, kể cả chính mình.” Dấu triện, quốc ca, rồi kết thúc.

“Chỉ có điều các người sẽ không tìm thấy cô ấy đâu,” Finnick nói với màn hình trống trơn, nói to điều mà tất cả chúng tôi có lẽ đang nghĩ. Thời gian gia hạn sẽ rất ngắn ngủi. Một khi đào bới khắp đống tro tàn mà không thấy mười một thi thể, chúng sẽ biết chúng tôi đã trốn thoát.

“Ít nhất chúng ta cũng có thể ra tay trước,” tôi nói. Bỗng nhiên tôi thấy mệt mỏi rã rời. Tôi chỉ muốn nằm xuống chiếc sofa bọc nhung lông màu xanh lá gần đó mà đánh một giấc. Cuộn mình trong chiếc chăn lông thỏ pha lông ngỗng. Thay vào đó, tôi lại lôi Ảnh nổi ra khăng khăng nhờ Jackson giải thích cặn kẽ các lệnh cơ bản – thực ra là nhập các tọa độ của giao điểm lưới bản đồ gần nhất – để ít ra tôi có thê tự mình vận hành nó. Khi Ảnh nổi chiếu cảnh khu vực xung quanh lên, tôi cảm thấy lòng mình còn chùng xuống hơn. Chúng tôi hẳn đang tiến gần hơn tới các mục tiêu trọng yếu, bởi số lượng kén đã tăng lên đáng kể. Làm sao chúng tôi có thể tiến đến chùm sáng nhấp nháy kia mà không bị phát hiện. Chúng tôi không thể. Mà nếu không thể thì chúng tôi bị mắc kẹt như lũ chim trong bẫy. Tôi quyết định tốt nhất là đừng tỏ ra giỏi giang hơn khi ở cùng những người này. Nhất là khi ánhh mắt tôi cứ lờ đờ đáp xuống cái sofa xanh kia. Thành thử tôi nói, “Có ý kiến gì không?”

“Sao chúng ta không bắt đầu bằng cách loại trừ các khả năng,” Finnick nói. “Đường phố không phải là một khả năng.”

“Mái nhà cũng tệ không kém đường phố,” Leeg 1 nói

“Chúng ta vẫn có thể có cơ hội rút lui, quay lại bằng lối đã đến,” Homes nói. “Nhưng thế tức là nhiệm vụ thất bại.”

Cảm giác tội lỗi nhói lên trong tôi vì tôi đã bịa ra cái nhiệm vụ ấy. “Nó không hề bắt tất cả chúng ta phải dấn thân. Mọi người thật bất hạnh khi ở cùng tôi.”

“Chà, cái đấy thì còn phải bàn. Giờ chúng tôi ở cùng cô rồi,”

Jackson nói. “Vậy chúng ta không thể ở nguyên một chỗ. Chúng ta không thể tiến lên trên. Chúng ta không thể tiến sang bên, tôi nghĩ chỉ còn lại một lựa chọn thôi.”

“Dưới lòng đất,” Gale nói

Dưới lòng đất. Đúng thứ tôi ghét. Như các mỏ than và đường hầm và Quận 13. Dưới lòng đất, tôi sợ chết dưới đó lắm, một điều thật ngớ ngẩn vì dù tôi có chết trên mặt đất thì đằng nào họ cũng sẽ chôn tôi sâu ba tấc đất.

Ảnh nổi có thể cho thấy những cái kén ngầm trong lòng đất cũng như trên đường phố. Tôi nhận ra khi chúng tôi đi dưới lòng đất, những đường thẳng đều đặn gọn gàng của sơ đồ đường phố đan xen với mạng lưới đường hầm rối rắm nhằng nhịt. Tuy nhiên, số kén trông ít hơn hẳn.

Cách đây hai nhà, có một ống đứng nối dãy căn hộ với đường hầm. Để tới được căn hộ chưa ống nối, chúng tôi sẽ phải len lách qua một ống bảo dưỡng chạy suốt chiều dài tòa nhà. Chúng tôi có thể vào đường hầm thông qua phía sau tủ quần áo ở tầng trên.

“Được rồi, hãy làm như chúng ta chưa bao giờ tới đây,” tôi nói. Xóa sạch mọi dấu vết chứng tỏ chúng tôi từng lưu lại đây. Vứt mấy cái lon rỗng vào ống thải rác, cất những lon còn nguyên vào túi, lật lại đám gối tựa sofa lấm máu, lau chùi vết keo bám trên gạch. Không sửa được then cài cửa chính, nhưng chúng tôi sập chốt cửa thứ hai, ít nhất cũng giữ cửa khỏi đung đưa mở ra khi có tác động.

Cuối cùng, chỉ còn phải xử trí với Peeta. Cậu dán chặt vào chiếc sofa xanh dương, không chịu nhúc nhích. “Tôi không đi đâu. Tôi sẽ để lộ vị trí của mọi người hoặc làm hại người khác mất.”

“Người của Snow sẽ tìm thấy cậu,” Finnick cảnh báo.

“Thế thì để lại cho tôi một viên. Tôi sẽ chỉ uống trong trường hợp bắt buộc,” Peeta nói.

“Đấy không phải lựa chọn hay đâu. Cùng đi đi,” Jackson bảo.

“Nếu không thì các người sẽ làm gì? Bắn tôi chắc?” Peeta hỏi vặn.

“Chúng tôi sẽ nện cho cậu bất tỉnh rồi kéo cậu đi cùng,” Homes nói. “Làm thế vừa khiến chúng ta vừa đi chậm hơn vừa bị nguy

hiểm.”

“Đừng làm ra vẻ cao thượng nữa đi! Tôi cóc quan tâm mình có chết hay không!” Cậu quay sang tôi, giở giọng nài nỉ. “Katniss à, xin cậu đấy. Cậu không thấy là tớ muốn thoát khỏi chuyện này sao?”

Vấn đề là, tôi có thấy. Tại sao tôi không thể cứ để cậu đi? Dúi cho cậu viên thuốc, kéo cò súng? Là bởi tôi quá lo cho Peeta hay quá lo sẽ để Snow chiến thắng? Có phải tôi đã biến cậu thành một phần trong Đấu trường của riêng tôi? Thế thì thật quá đáng, nhưng tôi không chắc là mình không như vậy. Nếu đúng thế thì giết Peeta ngay tại đây và ngay lúc này là nhân từ nhất. Nhưng bất luận ra sao, tôi cũng không vì nhân từ mà bị chi phối. “Chúng ta đang phí thời gian đấy. Cậu không tình nguyện đi hay để bọn tớ nện cho bất tỉnh đây?”

Peeta vùi mặt vào tay một lát rồi đứng lên nhập hội.

“Có nên tháo còng tay cho cậu ấy không?” Leeg 1 hỏi.

“Không!” Peeta gầm gừ với cô, thu còng tay về sát người hơn.

“Không,” tôi nhắc lại. “Nhưng tôi muốn có chìa khóa.” Jackson lẳng lặng chuyền chía khóa cho tôi. Tôi nhét vào túi quần, nó va lanh canh vào hạt trai nằm trong đó.

Khi Homes đẩy mở cánh cửa kim loại nhỏ dẫn vào ống bảo dưỡng, chúng tôi vấp phải một vấn đề khác. Bộ vỏ côn trùng kia không thể chui qua lối đi hẹp. Castor và Pollux bèn tháo bỏ đống thiết bị và gỡ máy quay hỗ trợ khẩn cấp ra. Mỗi chiếc to bằng hộp giày và có lẽ cũng có tác dụng tương tự. Messalla không nghĩ ra cách khả dĩ nào khác để giấu mấy bộ độ cồng kềnh này nên chúng tôi đành quẳng chúng vào tủ quần áo. Để lại dấu vết dễ theo đến vậy khiến tôi bứt rứt không yên, nhưng chúng tôi biết làm gì khác đây?

Dù từng người một nối đuôi nhau, ba lô và đồ nghề kéo theo bên cạnh thì cũng chỉ vừa khít. Chúng tôi men qua căn hộ thứ nhất rồi đột nhập vào căn thứ hai. Trong căn nhà này có một phòng ngủ không buồng tắm, thay vào đó là một cánh cửa đề chữ KHO. Đằng sau cửa là một căn buồng dẫn vào miệng ống.

Messalla nhướng mày trước cánh cửa rộng tròn, bỗng lại nhặng xị cả lên. “Thế nên mới chả ai muốn ở khu giữa. Công nhân cứ chui ra

chui vào bất kỳ lúc nào mà chỉ có một buồng tắm. Nhưng tiền thuê thì rẻ hơn hẳn." Rồi anh nhận ra nét mặt buồn cười của Finnick bèn thêm vào, "Mà thôi không sao."

Cửa ống mở ra khá đơn giản. Một cái thang rộng, bậc thang lót cao su giúp ta nhanh nhẹn dễ dàng xuống sâu lòng thành phố. Chúng tôi tập trung ở chân cầu thang, đợi cho mắt thích nghi với những dải sáng lờ mờ, hít vào thứ mùi hỗn độn của hóa chất, nấm mốc và nước thải.

Pollux, nhợt nhạt và đầm đìa mồ hôi, nhoài người nắm chặt cổ tay Castor. Như thể anh sắp ngã tới nơi nếu không có ai đỡ.

"Anh tôi từng làm việc dưới đây sau khi bị biến thành Avox," Castor nói. Tất nhiên rồi. Còn ai bảo dưỡng những đường ống nhớp nhúa bốc mùi xú uế cài đầy kén đây? "Mất năm năm chúng tôi mới chạy được cho anh ấy lên mặt đất. Dạo ấy chẳng nhìn thấy mặt trời một lần."

Nếu ở vào hoàn cảnh khá khẩm hơn, vào một ngày ít sợ hãi và nhiều thư thái hơn, sẽ có người chắn chắn biết phải nói gì. Nhưng lúc này cả đám chúng tôi chỉ đứng trơ mãi hồi lâu, cố nặn một câu trả lời.

Cuối cùng, Peeta quay sang Pollux. "Vậy thì anh trở thành tài sản đáng giá nhất của chúng ta rồi đấy." Castor cười thành tiếng còn Pollux cũng gượng cười.

Chúng tôi đi được nửa quãng đường hầm đầu tiên thì tôi phát hiện ra nét biến đổi rõ rệt. Peeta có vẻ giống con người trước đây của cậu, cái người luôn biết cách nói gì cho phải trong khi những kẻ khác ngậm tăm. Mỉa mai, khích lệ, phảng phất vẻ hài hước, mà không nhạo báng bất kỳ ai. Tôi liếc nhìn cậu đang lê bước sau hai người giám sát, Gale và Jackson, mắt dán chặt xuống đất, vai nhô ra phía trước. Không chút nhuệ khí. Nhưng trong giây khắc, cậu đã thực sự ở đó.

Peeta nói đúng. Pollux hóa ra lại giá trị bằng mười cái Ảnh nổi. Có một mạng lưới đơn giản các đường hầm thoáng rộng tương ứng thẳng với sơ đồ phố chính phía trên, nằm dưới các đại lộ và giao lộ

chính. Nó từng được gọi là Bến Trung chuyển vì những xe hàng nhỏ dùng hệ thống này để chuyển hàng hóa khắp thành phố. Ban ngày, nhiều cái kén bị ngưng hoạt động, nhưng ban đêm thì đây đúng là bãi mìn. Tuy nhiên, hàng trăm ống dẫn, hầm diện tích, đường tàu và ống thoát nước bổ sung tạo thành một mê cung đa tầng. Pollux biết rõ những chi tiết sẽ dẫn tới thảm họa với người lạ nước lạ cái, chẳng hạn như nhánh nào buộc ta phải đeo mặt nạ phòng độc hay có dây điện hở hay lũ chuột to bằng con hải ly. Anh báo động cho chúng tôi về luồng nước định kỳ xối qua cống thải, đoán định thời gian các Avox thay ca, dẫn chúng tôi vào những đường ống ẩm ướt tối tăm để tránh những con tàu chở hàng gần như không phát ra tiếng. Quan trọng hơn cả, anh biết chỗ nào có máy quay. Dưới nơi u ám ẩm thấp này thì không có mấy, ngoại trừ Bến Trung chuyển. Nhưng chúng tôi vẫn né được khá tốt.

Dưới sự hướng dẫn của Pollux, chúng tôi đã tiến hành thật suôn sẻ - thông đồng bén giọt, nếu so với lúc di chuyển trên mặt đất. Sau khoảng sáu tiếng thì mệt bở hơi tai. Đã ba giờ sáng, tôi đoán vẫn còn vài tiếng trước khi chúng phát hiện ra thi thể chúng tôi bị mất tích, xới tung cả chung cư đổ nát phòng trường hợp chúng tôi tìm cách chạy trốn qua đường hầm, và cuộc săn bắt đầu.

Khi tôi đề nghị nghỉ chân, không ai lên tiếng phản đối. Pollux tìm thấy một căn phòng nhỏ ấm áp ầm ì tiếng máy móc nặng trĩu cần gạt và mặt số. Anh giơ ngón tay lên ngụ ý rằng bốn tiếng nữa là chúng tôi phải đi. Jackson lên lịch gác, và vì tôi không phải gác ca đầu tiên nên tôi chui vào khoảng trống hẹp giữa Gale và Leeg 1 ngủ liền một mạch.

Khi Jackson lay tôi dậy bảo đã đến phiên gác, cứ ngỡ như mới có vài phút trôi qua vậy. Giờ là sáu giờ, còn một tiếng nữa là chúng tôi phải lên đường. Jackson bảo tôi ăn một lon đồ hộp lót dạ và để mắt tới Pollux, vốn cứ khăng khăng đòi gác cả đêm. “Cậu ta không thể ngủ nổi dưới này.” Tôi mệt nhọc cố gắng cảnh giác tương đối, ăn một lon khoai tây và đậu hầm, ngồi sát bức tường đối diện cánh cửa. Pollux nom tỉnh như sáo. Có lẽ cả đêm qua anh đã sống lại năm năm

cầm tù ấy. Tôi lôi Ảnh nổi ra loay hoay nhập các tọa độ lưới ô vuông và rà quét các đường hầm. Quả đúng như dự đoán, càng xuất hiện nhiều kén thì càng tới gần trung tâm Capitol. Pollux và tôi hí hoáy bấm lách cách một lát, xem những bẫy nào nằm ở đâu. Khi đầu tôi bắt đầu quay mòng mòng, tôi đưa máy cho anh rồi dựa hẳn vào tường. Tôi nhìn xuống các chiến binh, đội quay phim và những người bạn đang ngủ, tự hỏi bao nhiêu người trong chúng tôi sẽ có dịp trông thấy mặt trời lần nữa.

Khi mặt tôi dừng lại chỗ Peeta, đầu cậu kề ngay chân tôi, tôi thấy cậu vẫn thức. Ước gì tôi có thể đọc được suy nghĩ trong đầu cậu, có thể xâm nhập vào mà tháo gỡ mớ dối trá nhằng nhịt kia. Rồi tôi đành dùng tạm một cách.

"Cậu ăn chưa?" tôi hỏi. Cậu khẽ lắc đầu hàm ý chưa. Tôi mở một lon cháo gà ra đưa cho cậu, vẫn giữ cái nắp kẻo cậu lại dùng nó cứa cổ tay mình. Cậu ngồi dậy, nghiêng nghiêng cái lon, nuốt cháo ừng ực chẳng buồn nhai. Đáy lon phản chiếu ánh sáng từ các cỗ máy khiến tôi nhớ ra một điều lấn cấn thấp thoáng trong tâm trí suốt từ hôm qua. "Peeta à, khi cậu hỏi về chuyện đã xảy ra với Darius và Lavinia, và Boggs bảo cậu rằng đó là thực, cậu nói cậu cũng nghĩ như vậy. Bởi nó chẳng có gì lấp lánh cả. Ý cậu là gì?"

"Ồ. Tớ không rõ phải giải thích thế nào," cậu bảo tôi. "Ban đầu, mọi thứ hoàn toàn rối loạn. Giờ thì tớ thông được phần nào rồi. Tớ nghĩ là có một khuôn mẫu nổi lên ở đây. Những ký ức đã bị chúng bóp méo bằng nọc độc bắt-là-cắt có thứ tính năng đặc biệt này. Chúng quá mạnh mẽ hay hình ảnh không ổn định chẳng hạn. Cậu còn nhớ lúc chúng ta bị đốt thì như thế nào không?"

"Cây bị xẻ toác. Có những con bướm sặc sỡ khổng lồ. Tớ bị rơi xuống một cái hố sủi bọt cam." Tôi ngẫm ngợi. "Đám bọt cam lấp lánh."

"Đúng rồi. Nhưng chuyện về Darius và Lavinia thì không có gì giống như vậy. Có lẽ khi ấy chúng chưa tiêm cho tớ chút nọc độc nào," cậu nói.

"Ừm, thế há chẳng tốt sao?" tôi hỏi. "Nếu cậu tách biệt được hai

thứ đó thì cậu sẽ nhận ra cái gì là đúng.”

“Ừ. Và nếu tớ mọc cánh, tớ có thể bay được. Chỉ có điều người ta không thể mọc cánh,” cậu nói. “Thực hay không thực?”

“Thực,” tôi đáp, “Nhưng người ta không cần cánh để sống sót.”

“Húng nhại cần.” Cậu ăn nốt chỗ xúp rồi đưa lại cái lon rỗng cho tôi.

Dưới ánh đèn huỳnh quang, quầng mắt cậu nom như những vết thâm tím. “Vẫn còn thời gian đấy. Cậu chợp mắt chút đi.” Không cãi lại, cậu nằm xuống, nhưng vẫn chằm chằm nhìn một cây kim trên mặt số giần giật di chuyển từ bên nọ sang bên kia. Chầm chậm, như làm với một con thú bị thương, tôi vươn tay ra vuốt một lọn tóc khỏi trán cậu. Cậu cứng đờ trước cái chạm của tôi, nhưng không co rúm lại. Nên tôi cứ dịu dàng vuốt tóc cậu ra sau. Đây là lần đầu tiên tôi cố ý chạm vào cậu từ sau bận ở trường đấu lần trước.

“Cậu vẫn cố bảo vệ tớ. Thực hay không thực,” cậu thầm thì.

@STE’NT

“Thực,” tôi đáp. Có vẻ cần giải thích rõ hơn. “Bởi đó là việc của chúng ta. Bảo vệ lẫn nhau.” Sau chừng một phút, cậu thiếp ngủ.

Gần bảy giờ, Pollux và tôi đi lại giữa mọi người, đánh thức họ dậy. Họ ngái ngủ tỉnh dậy cùng tiếng ngáp và thở dài quen thuộc. Nhưng tai tôi còn nghe ra một âm thanh khác nữa. Gần như tiếng rít vậy. Có lẽ đó chỉ là tiếng hơi nước xì ra khỏi ống hay tiếng còi hụ xa xa…

Tôi suỵt cả nhóm để nghe cho rõ hơn. Đúng là có tiếng rít, nhưng không phải là một âm thanh kéo dài. Giống như nhiều tiếng thở tựu thành từ ngữ. Một từ duy nhất. Vang vọng khắp đường hầm. Một từ. Một cái tên. Lặp đi lặp lại mãi.

“Katniss.”

22.

Thời gian gia hạn đã hết. Có lẽ Snow đã cho người đào bới suốt đêm. Không chừng là ngay sau khi lửa được dập tắt. Chúng phát hiện ra thi thể của Boggs, thoáng cảm thấy yên tâm, và rồi khi hàng giờ trôi qua mà không tìm ra thêm chiến lợi phẩm nào, thì bắt đầu hồ nghi. Đến lúc nào đó, chúng nhận ra mình đã bị lừa một vố đau. Và Tổng thống Snow không thể chịu đựng việc mình bị biến thành trò hề. Cho dù chúng đã lần theo dấu chúng tôi đến căn hộ thứ hai hay đoán ra chúng tôi đi thẳng xuống lòng đất thì việc đó cũng chẳng có gì quan trọng. Chúng biết giờ chúng tôi ở dưới này, chúng đã thả ra thứ gì đó, có lẽ là một đàn mút, quyết tìm ra tôi.

"Katniss." Tôi giật nảy người khi nghe thấy âm thanh gần đến vậy. Quay cuồng nhìn quanh xem nó phát ra từ đâu, lên dây cung tìm mục tiêu mà bắn. "Katniss." Môi Peeta chỉ mấp ma mấp máy, nhưng không còn nghi ngờ gì nữa, cái tên đó thoát ra từ miệng cậu. Ngay khi tôi tưởng cậu có vẻ đã đỡ hơn một chút, ngay khi tôi nghĩ cậu đang dần trở về với mình thì đây là bằng chứng cho thấy thuốc độc của Snow đã ngấm sâu đến thế nào. "Katniss." Peeta được lập trình để đáp lại điệp khúc rít ấy, tham gia vào cuộc săn. Cậu bắt đầu khích động. Không còn lựa chọn nào khác. Tôi giương cung nhắm thẳng vào đầu cậu. Cậu hầu như sẽ không cảm thấy gì hết. Bỗng nhiên cậu ngồi dậy, mắt trừng trừng hoảng hốt, thở hổn hển. "Katniss!" Cậu lao đầu tới chỗ tôi nhưng xem ra không để ý thấy cây cung và mũi tên chực chờ. "Katniss! Ra khỏi đây mau!"

Tôi ngập ngừng. Giọng cậu hoảng hốt, nhưng không điên loạn. "Tại sao? Cái gì tạo ra âm thanh đó thế?"

"Tớ không biết. chỉ có điều nó phải giết cậu," Peeta nói. "Chạy đi! Ra khỏi đây! Mau!"

Sau giây phút bối rối, tôi kết luận rằng không cần phải bắn cậu. Thả lỏng dây cung. Nhìn những khuôn mặt lo lắng quanh mình. "Dù đó là gì thì nó cũng bám theo tôi. Có lẽ đây là lúc thích hợp để tách

ra."

"Nhưng chúng tôi là vệ sĩ của cô," Jackson nói.

"Và đội quay phim của cô," Greesida nói thêm vào.

"Anh sẽ không bỏ em đâu," Gale nói.

Tôi nhìn đội quay phim, không được trang bị gì ngoài máy quay và bảng kẹp hồ sơ. Còn đây là Finnick với hai khẩu súng và một cây đinh ba. Tôi bảo anh ta đưa một khẩu cho Castor. Tháo băng đạn rỗng của Peeta ra nạp đạn thật vào rồi trang bị cho Pollux. Vì Gale và tôi đã có cung tên, chúng tôi đưa cho Messalla và Cressida. Không còn thời gian chỉ cho họ bất cứ thứ gì ngoài cách chĩa súng bóp cò, nhưng khi đánh giáp lá cà thì thế cũng đủ rồi. Còn hơn là vô phương tự vệ. Giờ người duy nhất không có vũ khí là Peeta, nhưng đằng nào một người thì thầm tên tôi với đàn mút cũng chẳng cần vũ khí làm gì.

Chúng tôi rời khỏi căn phòng mà không để lại gì ngoài mùi. Lúc này thì chẳng có cách nào xóa nó đi. Tôi đoán cái thứ rin rít kia theo mùi lần ra chúng tôi vì chúng tôi không để lại nhiều dấu vết vật chất. Mũi của loài mút thính bất thường, nhưng có lẽ thời gian chúng tôi bì bõm lội trong ống thoát nước sẽ làm bay bớt mùi.

Bên ngoài căn phòng ầm ì, tiếng rít càng trở nên rõ ràng hơn. Nhưng cũng giúp chúng tôi xác định rõ hơn vị trí của bọn mút. Chúng ở sau chúng tôi, vẫn còn cách khá xa. Snow có lẽ đã thả chúng xuống dưới lòng đất gần nơi phát hiện ra xác Boggs. Về lý thuyết mà nói thì chúng tôi nên dẫn trước một khoảng cách an toàn dù chúng chắc chắn nhanh hơn chúng tôi nhiều. Tâm trí tôi mông lung nghĩ về những sinh vật giống sói ở trường đấu đầu tiên, bầy khỉ ở Huyết trường Tứ phân, lũ ngợm mà tôi đã thấy qua ti vi bao năm qua, và tôi tự hỏi bọn mút lần này sẽ khoác lốt nào. Bất cứ thứ gì Snow cho rằng sẽ làm tôi sợ chết khiếp.

Pollux và tôi lên kế hoạch cho chặng hành trình tiếp theo, và vì hướng đi của nó xa khỏi tiếng rít, tôi thấy chẳng có lý do gì mà thay đổi cả. Nếu đi nhanh, chúng tôi có thể đến dinh thự của Snow trước khi bọn mút đuổi kịp. Nhưng đi nhanh thì lại nảy sinh vấn đề bất

cẩn: giẫm không cẩn thận là phát ra tiếng lép nhép, vô tình va súng lanh canh vào đường ống, thậm chí cả mệnh lệnh của tôi nữa, cần kín đáo mà tiếng lại quá vang.

Chúng tôi đi qua được khoảng ba khu nhà nữa theo đường ống thoát nước và một phần đường ray bị bỏ chỏng chơ, thì những tiếng thét vang lên. Trầm nặng, nghèn nghẹt. Dội vào vách hầm.

"Avox," Peeta nói ngay. "Darius cũng kêu như vậy khi bị tra tấn."

"Bọn mút đã tìm thấy họ," Cressida nói.

"Như vậy là chúng không chỉ bám theo Katniss," Legg 1 nói.

"Chúng có thể giết bất kỳ ai. Chỉ là đến khi nào tóm được em ấy chúng mới thôi," Gale nói. Sau chừng ấy thời gian nghiên cứu với Beetee, nhiều khả năng là anh nói đúng.

Và tôi lại rơi vào cảnh này. Với những người sắp chết vì tôi. Bạn bè, đồng minh, người dưng nước lã, đều sắp mất mạng vì Húng nhại. "Cứ để tôi đi một mình. Dẫn chúng đi hướng khác. Tôi sẽ chuyển giao Ảnh nổi lại cho Jackson. Như vậy những người còn lại có thể hoàn thành nhiệm vụ."

"Chả có ma nào đồng ý đâu!" Jackson đùng đùng giận dữ.

"Ta đang phí thời gian đấy!" Finnick lên tiếng.

"Nghe nào," Peeta thì thầm.

Tiếng thét đã ngưng, giữa thâm u tên tôi dội lại, gần đến giật mình. Nó vừa ở bên dưới vừa ở đằng sau chúng tôi. "Katniss."

Tôi huých vai Pollux và chúng tôi bắt đầu co cẳng chạy. Khổ nỗi, chúng tôi vốn định đi xuống sâu hơn, nhưng giờ thì kế hoạch phá sản. Khi chúng tôi đến chỗ cầu thang dẫn xuống dưới, Pollux và tôi đang rà quét các phương án thay thế khả thi trên Ảnh nổi thì tôi bắt đầu nôn khan.

"Đeo mặt nạ vào!" Jackson ra lệnh.

Chẳng cần đeo mặt nạ làm gì. Mọi người đều đang thở chung một bầu không khí. Chỉ có mình tôi nôn sạch món hầm vừa ăn vì tôi là người duy nhất phản ứng với thứ mùi đó. Là là bốc lên từ dưới cầu thang. Lan qua làn nước thải. Hoa hồng. Tôi bắt đầu rùng mình.

Tôi quay ngoắt đi khỏi thứ mùi đó, loạng choạng bước thẳng ra

Bến Trung chuyển. Những đường phố lát gạch nhạt màu láng o, giống hệt trên kia, nhưng bao quanh là những bức tường gạch trắng thay vì nhà cửa. Lòng đường nhằm giúp cho xe chuyên chở đi lại dễ dàng, không bị tắc nghẽn như trên mặt đất. Giờ thì trống trơn hết cả, chỉ còn mỗi chúng tôi. Tôi nhả cung bắn tung cái kén đầu tiên bằng mũi tên thuốc nổ, tiêu diệt một ổ chuột ăn thịt bên trong. Rồi tôi chạy nước rút tới giao lộ kế tiếp, biết rằng giẫm nhầm một bước là sẽ khiến mặt đất dưới chân mình nứt ra, biến chúng tôi thành mồi ngon cho một thứ được dán nhãn MÁY XAY THỊT. Tôi hét to cảnh báo những người khác đừng tách khỏi tôi. Tôi bố trí cả đội bao quanh góc rẽ và rồi cho nổ Máy xay Thịt, nhưng một cái kén chưa được nhận diện khác đang nằm rập rình.

Chuyện xảy ra không một tiếng động. Tôi sẽ hoàn toàn bỏ lỡ nếu Finnick không kéo tôi dừng lại. “Katniss!”

Tôi vụt quay lại, tên chĩa ra sẵn sàng bắn, nhưng có thể làm được gì đây? Hai mũi tên của Gale nằm vô dụng bên luồng sáng vàng tỏa rộng từ trần xuống sàn. Bên trong là Messalla đứng im như tượng, một bên ức bàn chân giơ lên, đầu nghiêng nghiêng, bị ánh sáng ghim chặt. Tôi không biết có phải anh đang hét không, dù miệng anh ngoác ra. Chúng tôi chỉ biết trơ mắt đứng nhìn, lực bất tòng tâm, khi lớp thịt tan chảy khỏi cơ thể anh như sáp nến.

“Không giúp anh ấy được đâu!” Peeta bắt đầu xô mọi người tới trước. “Không thể.” Sửng sốt thay, cậu là người duy nhất đủ lý trý để thúc chúng tôi tiến lên. Tôi không biết sao cậu lại bình tĩnh đến vậy, trong khi lẽ ra cậu phải lên cơn điên đập vỡ sọ tôi, nhưng chuyện đó có thể xảy ra bất cứ giây khắc nào. Bị cậu ghì chặt vai, tôi rời mắt khỏi thứ gớm ghiếc từng là Messalla; tôi bắt chân mình tiến lên, thật nhanh, nhanh đến nỗi làm tôi suýt trượt khi dừng lại trước giao lộ tiếp theo.

Một làn đạn gây ra cơn mưa thạch cao. Tôi quay ngang quay ngửa tìm xem có cái kén nào không, chợt đánh mắt sang thấy một đội Trị an viên lao rầm rập dọc Bến Trung chuyển về phía chúng tôi. Bị Máy xay Thịt chặn đường, chúng tôi không thể làm gì khác ngoài bắn trả.

Chúng đông gấp đôi chúng tôi, nhưng chúng tôi vẫn có sáu thành viên ban đầu của Đội Ngôi sao, những người không tìm cách vừa chạy vừa bắn.

Cá trong chậu, tôi nghĩ khi những vệt đỏ loang lổ trên bộ đồng phục trắng của chúng. Ba phần tư đã gục xuống chết thì lại có thêm đồng bọn túa ra từ mé đường hầm, cùng chỗ tôi đã lao qua để thoát khỏi thứ mùi ấy, khỏi…

Chúng không phải Trị an viên.

Chúng màu trắng, có bốn chi, to bằng một người trưởng thành, nhưng chỉ so sánh được đến thế mà thôi. Trần truồng, đuôi dài loằng ngoằng như bó sát, lưng vổng lên, đầu chúi ra trước. Chúng bu quanh đám Trị an viên, người còn sống kẻ đã chết, ngoạm cổ lũ người kia rồi rứt phăng những cái đầu đội mũ bảo hộ ra. Xem ra có là nòi Capitol thì giờ đây giữa chốn này cũng chết toi như ở Quận 13 thôi. Cơ hồ chỉ vài giây là đám Trị an viên đã đầu lìa khỏi cổ. Bọn mút chùng bụng xuống lao về phía chúng tôi bằng cả bốn chi.

“Lối này!” tôi hét lên, bám vào tường ngoặt gấp sang phải để tránh cái kén. Khi mọi người đến chỗ tôi, tôi bắn vào giao lộ kích hoạt Máy xay Thịt. Cái răng máy khổng lồ bật qua con phố nghiền nát lớp gạch. Chắc sẽ khiến bọn mút không thể đuổi theo chúng tôi, nhưng tôi cũng không biết nữa. Lũ sói và khỉ mút mà tôi từng đụng độ có thể nhảy xa không tưởng.

Tiếng rít làm tai tôi nóng phừng, mùi hoa hồng nồng nặc khiến những bức vách như chao đảo.

Tôi vồ lấy tay Pollux. “Quên nhiệm vụ đi. Đâu là lối nhanh nhất lên mặt đất?”

Không còn thời gian kiểm tra Ảnh nổi. Chúng tôi theo Pollux khoảng chục mét dọc Bến Trung chuyển rồi đi qua một ngưỡng cửa. Tôi nhận thấy gạch lát đã chuyển thành xi măng, biết mình phải lồm cồm bò qua một ống hẹp bốc mùi lên một cái gờ rộng khoảng ba mươi phân. Chúng tôi đang ở trong cống chính. Sâu xuống dưới một mét, thứ hỗn hợp độc hại của nào chất thải con người, nào rác rến và nước thải hóa học nổi bọt quanh chúng tôi. Một số chỗ trên bề mặt

đang cháy, những chỗ khác thì phun những đám mây hơi nước hình thù quái dị. Nhìn là biết nếu chẳng may sa chân vào đó thì còn lâu mới thoát ra nổi. Vắt hết can đảm mà chạy trên cái gờ trơn trượt, chúng tôi đến một cây cầu hẹp, cập rập băng qua. Pollux đập tay vào chiếc thang trong cái hốc bên kia rồi chỉ lên ống thông. Đây rồi. Lối thoát của chúng tôi.

Lướt nhìn cả nhóm, tôi liền nhận ra có gì đó thiêu thiếu. "Khoan! Jackson và Leeg 1 đâu?"

"Họ ở lại chỗ Máy xay để cản bọn mút rồi," Homes đáp.

"Cái gì?" Tôi định lao về chỗ cây cầu, không đành lòng để lại bất kỳ ai cho lũ quái vật ấy thì anh kéo giật tôi lại.

"Đừng phí mạng sống của họ, Katniss. Không kịp cứu họ nữa đâu. Nhìn đi!" Homes hất đầu về phía cái ống, nơi bọn mút đang trườn lên gờ.

"Lùi lại!" Gale thét. Bằng mũi tên đầu tẩm thuốc nổ, anh xẻ toạc đầu bên kia khỏi móng cầu. Phần còn lại chìm lỉm xuống lớp bọt, ngay khi bọn mút tới nơi.

Lần đầu tiên tôi được nhìn rõ chúng. Một sự pha trộn giữa người và thằn lằn và ai biết còn gì khác nữa. Bộ da trắng, khít rịt như da bò sát lấm lem máu, tay chân có móng vuốt, mặt đầy nét đối lập lẫn lộn. Rú rít tên tôi, trong khi cơ thể xoắn vặn vì thịnh nộ. Phất đuôi, cào móng, liếm những nhát lớn trên cơ thể nhau hoặc lên chính cơ thể mình bằng cái miệng rộng ngoác sùi bọt, phát cuồng bởi thôi thúc tiêu diệt tôi. Hẳn mùi của tôi đánh động khứu giác của chúng lắm, cũng như mùi của chúng đánh động tôi vậy. Có lẽ còn hơn thế, bởi bất chấp độc hại, bọn chúng bắt đầu phi thân xuống dòng xú uế.

Dọc bờ cống, mọi người cùng khai hỏa. Tôi chọn bừa mũi tên, găm những mũi tẩm lửa, thuốc nổ vào mình bọn mút. Chúng ngắc ngoải rồi mới chết. Không sinh vật tự nhiên nào có thể trụ nổi với hai tá đạn trong mình. Phải, cuối cùng chúng tôi cũng giết được chúng, chỉ có điều chúng càng lúc càng đông, cả một dòng chi viện bất tận từ ống đổ ra, còn chả buồn chần chừ mà nhảy ngay xuống cống.

Nhưng không phải số lượng của chúng làm tay tôi run rẩy đến thế.

Không có con mút nào là tốt lành cả. Tất cả đều nhằm hủy diệt ta. Một số lấy mạng ta, như lũ khỉ vậy. Số khác cướp đi lý trí ta, như bầy bắt-là-cắt. Tuy nhiên, cái tàn độc thật sự, thứ đáng sợ nhất, là kết hợp với nút thắt tâm lý oái ăm nhằm làm nạn nhân kinh hoảng. Hình ảnh bọn sói mút mang cặp mắt của những vật tế đã chết. Giọng lũ húng nhây giả tiếng thét đau đớn vì bị tra tấn của Prime. Mùi hoa hồng của Snow trộn lẫn với mùi máu của các nạn nhân. Lan qua cống. Xuyên qua cả thứ xú uế ấy. Khiến tim tôi đập loạn, da hóa đá, phổi không hít nổi không khí. Cứ như Snow phả thẳng vào mặt tôi, bảo tôi rằng đến lúc chết rồi.

Những người khác đang thét gọi tôi, nhưng tôi không tài nào phản ứng nổi. Những cánh tay mạnh mẽ nhấc tôi lên trong khi tôi bắn bay đầu của một con mút vừa sượt móng qua mắt cá chân tôi. Tôi bị va đánh rầm vào thang. Tay bị đập mạnh lên bậc thang. Bị ra lệnh leo lên đi. Tứ chi cứng đơ như rối bị giật dây của tôi ngoan ngoãn nghe lời. Cử động chậm chạp dần khiến tôi tỉnh táo lại. Tôi nhận ra trên mình có một người. Pollux. Peeta và Cressida đang ở phía dưới. Chúng tôi lên đến một cái bục. Chuyển sang chiếc thang thứ hai. Bậc thang trơn nhẫy mồ hôi và mốc sương. Tới bục kế tiếp, đầu tôi đã tỉnh táo hẳn và ngộ ra tình huống thực tại. Tôi bắt đầu cuống cuồng kéo mọi người lên khỏi thang. Peeta. Cressida. Hết.

Tôi vừa làm gì vậy? Tôi đã bỏ mặc những người khác cho cái gì thế này? Tôi lồm cồm bò trở lại xuống thang thì đá ủng vào ai đó.

“Trèo đi!” Gale quát tôi. Tôi lùi lại, kéo anh lên, nheo mắt nhìn qua màn xám xem còn ai nữa không. “Không.” Gale xoay mặt tôi về phía anh và lắc đầu. Bộ đồng phục rách tả tơi. Một vết thương hở miệng bên cổ.

Có tiếng người la hét bên dưới. “Có người vẫn sống mà,” tôi nài nỉ.

“Không, Katniss. Họ không đến đâu,” Gale nói. “Chỉ có bọn mút thôi.”

Không chấp nhận nổi điều đó, tôi chiếu đèn pin gắn trên súng của Cressida xuống ống thông. Tít bên dưới, tôi nhìn ra Finnick đang vật vã cầm cự trong khi ba con mút xé xác anh. Khi một con giật ngửa đầu anh ra sau để cắn nhát chí tử, một điều kỳ dị đã xảy ra. Như thể tôi là Finnick, đang nhìn những hình ảnh đời mình loang loáng lướt qua. Cái cột thuyền, chiếc dù bạc, tiếng cười của Mags, bầu trời hồng, cây đinh ba của Beetee, Annie trong bộ váy cưới, những con sóng vỗ vào đá vỡ òa. Rồi kết thúc.

Tôi tuột Ảnh nổi khỏi thắt lưng, nghèn nghẹn nói "dâu độc, dâu độc, dâu độc". Buông nó ra. Khom mình sát tường cùng những người khác khi tiếng nổ làm rung chuyển cái bục và những máu thịt người cùng thịt mút tung tóe bắn ra khỏi ống trút xuống chúng tôi như mưa.

Tiếng loảng xoảng vang lên khi Pollux kéo nắp ống đóng sầm lại. Pollux, Gale, Cressida, Peeta và tôi. Chỉ còn lại chừng ấy người chúng tôi. Chỉ lát nữa thôi cảm giác con người sẽ trở lại. giờ tôi chỉ biết đến bản năng thôi thúc của động vật nhằm giữ những kẻ còn lại trong đàn sống sót. "Chúng ta không thể dừng ở đây được."

Ai đó tìm ra bông băng. Chúng tôi băng bó quanh cổ Gale. Đỡ anh đứng dậy. Chỉ còn một người vẫn co quắp sát tường. "Peeta," tôi gọi. Không phản ứng. Cậu bị bất tỉnh chăng? Tôi khom mình trước cậu, kéo hai bàn tay khum khum khỏi mặt cậu. "Peeta à?" Mắt cậu trông như hai cái lỗ đen sì, đồng tử mở rộng khiến hai mống mắt xanh gần như biến mất hẳn. Cơ cổ tay cậu cứng như kim loại.

"Kệ tớ," cậu thì thầm. "Tớ không trụ được đâu."

"Có. Cậu làm được mà!" tôi bảo cậu.

Peeta lắc đầu. "Tớ sắp không chịu nổi rồi. Tớ sẽ phát điên lên mất. Giống chúng."

Giống bọn mút. Giống con thú dại quyết xé toác cổ họng tôi. Và ở đây, cuối cùng ở đây ngay chốn này, trong những hoàn cảnh này, tôi sẽ thực sự phải giết cậu. Và Snow sẽ thắng. Nỗi căm ghét sôi sục đến tận xương tủy trào lên trong tôi. Hôm nay Snow đã thắng quá đậm rồi.

Đó là một canh bạc, không chừng còn là tự sát, nhưng tôi vẫn làm cái việc duy nhất mà tôi có thể nghĩ ra. Tôi nghiêng người đặt một nụ hôn trọn vẹn lên môi Peeta. Toàn thân cậu run lên, những tôi vẫn áp chặt môi mình vào môi cậu cho đến khi phải dừng lại lấy hơi. Tay tôi lướt dọc lên cổ tay cậu, siết chặt bàn tay cậu. “Đừng để ông ta cướp cậu khỏi tớ.”

Peeta thở dốc trong khi vật lộn với những cơn ác mộng tung hoành trong đầu cậu. “Không, tớ không muốn…”

Tôi bóp chặt bàn tay cậu tới mức đau đớn. “Ở lại với tớ.”

Đồng tử của cậu co lại bằng đầu ghim, lại nhanh chóng mở ra, rồi quay lại trạng thái gần như bình thường. “Luôn luôn,” cậu lẩm nhẩm.

Tôi dìu Peeta đứng lên rồi nói với Pollux. “Từ đây lên phố còn bao xa?” Anh ra hiệu nó ở ngay trên đầu chúng tôi. Tôi trèo lên chiếc thang cuối cùng và mở cái nắp dẫn vào phòng dụng cụ của ai đó. Tôi dợm bước lên thì một người phụ nữ đẩy cửa bước vào. Cô ta mặc áo choàng lụa xanh lam sặc sỡ có thêu những loài chim lạ. Mái tóc hồng rực bồng bềnh như mây điểm tô bằng mấy con bướm mạ vàng. Mỡ từ cây xúc xích ăn dở mà cô ta đang cầm làm lem nhem son môi. Nét mặt cô ta cho thấy cô ta nhận ra tôi. Cô ta mở miệng kêu cứu.

Không chần chừ một giây, tôi bắn xuyên tim cô ta.

23.

Người phụ nữ đó định gọi ai vẫn còn là điều bí ẩn, vì sau khi lục soát căn hộ, chúng tôi thấy cô ta chỉ có một mình. Có lẽ cô ta kêu cứu hàng xóm gần đây, hay có khi chỉ là biểu hiện của sự sợ hãi. Dù sao chăng nữa, cũng chẳng có ai khác nghe thấy cô ta.

Căn hộ này hẳn là một nơi tuyệt vời để náu tạm, nhưng đó là thứ xa xỉ mà chúng tôi không có được. "Mọi người nghĩ ta có bao nhiêu thời gian trước khi chúng phát hiện ra mấy người trong chúng ta sống sót?" tôi hỏi.

"Anh nghĩ chúng có thể ập đến đây bất cứ lúc nào," Gale đáp. "Chúng đã biết ta đang hướng lên phố. Có lẽ vụ nổ sẽ làm chúng ngỡ ngàng dăm phút, rồi chúng sẽ bắt đầu tìm kiếm xem ta thoát bằng lối nào."

Tôi tới bên cửa sổ trông ra ngoài đường, và khi hé mắt nhìn qua tấm mành, tôi không phải đối mặt với lũ Trị an viên mà là một đám đông tấp nập như thường lệ. Trong suốt cuộc hành trình dưới lòng đất, chúng tôi đã bỏ khu vực sơ tán lại tít phía sau và ngoi lên ở một khu nhộn nhịp của Capitol. Đám đông này mang lại cho chúng tôi cơ hội trốn thoát duy nhất. Tôi không có Ảnh nổi, nhưng có Cressida. Chị lại bên cửa sổ với tôi, quả quyết rằng chị biết chỗ chúng tôi đang nấp, và thông báo tin tốt là chúng tôi chẳng còn cách dinh tổng thống mấy khối nhà nữa.

Nhìn lướt qua những người đồng hành là tôi biết chẳng còn thời gian đánh úp Snow. Gale vẫn mất máu từ vết thương ở cổ mà chúng tôi thậm chí không thể lau sạch được. Peeta ngồi trên chiếc sofa nhung cắn chặt gối, hoặc để chống lại cơn điên hoặc kìm nén tiếng thét. Pollux nức nở bên chiếc lò sưởi trang trí tinh xảo. Cressida đứng kiên quyết bên tôi, nhưng trông chị nhợt nhạt đến nỗi môi trắng bệch. Tôi thì nuôi lòng căm thù. Khi hơi sức để căm thù dần cạn, tôi sẽ thành kẻ vô dụng.

"Kiểm tra tủ quần áo của cô ta đi," tôi nói.

Trong một phòng ngủ chúng tôi tìm thấy hàng trăm bộ đồ phụ nữ, áo khoác, giày, tóc giả cầu vồng, đồ trang điểm đủ để sơn một căn nhà. Trong phòng ngủ bên kia hành lang là tuyển chọn các món đồ tương tự dành cho nam. Có lẽ là của chồng của cô ta. Hay của một gã nhân tình đã may mắn rời khỏi nhà sáng nay.

Tôi gọi những người khác tới thay đồ. Nhìn thấy cổ tay đẫm máu của Peeta, tôi liền lục tìm chìa khóa còng trong túi, nhưng cậu quay phắt khỏi tôi.

"Không," cậu nói. "Đừng. Cái này giúp tớ trấn tĩnh được."

"Cậu còn cần dùng đến tay mà," Gale nói.

"Khi tôi cảm thấy sắp đánh mất bản thân, tôi lại chà cổ tay vào đó, cơn đau giúp tôi tập trung," Peeta nói. Tôi đành kệ vậy.

May là ngoài trời lạnh nên chúng tôi có thể che phần lớn đồng phục và vũ khí dưới lớp áo khoác và áo choàng thùng thình. Chúng tôi đeo ủng lủng lẳng quanh cổ bằng dây buộc, giấu nó đi mà thay bằng một đôi giày dị hợm. Thách thức thực sự, tất nhiên, là khuôn mặt của chúng tôi. Cressida và Pollux có nguy cơ bị nhận diện do quen biết. Gale có thể trông khá quen trong các ĐTT và bản tin, Peeta và tôi thì mỗi công dân ở Panem đều nhẵn mặt cả rồi. Chúng tôi lật đật giúp nhau trát những lớp trang điểm dày cộp lên mặt, đội tóc giả và đeo kính râm vào. Cressida quàng khăn lên người Peeta và quấn khăn quanh mũi miệng tôi.

©STENT©

Tôi cảm thấy thời gian tích tắc trôi đi, nhưng vẫn nán lại thêm giây lát để nhét thực phẩm và đồ sơ cứu vào túi. "Bám sát nhau," tôi nói ở cửa trước. Rồi chúng tôi bước thẳng ra đường. Mưa tuyết bắt đầu đổ xuống. Những con người luống cuống lượn vè vè quanh chúng tôi, nói về phiến quân, cái đói và tôi bằng chất giọng Capitol màu mè. Chúng tôi sang đường, băng qua thêm vài căn hộ nữa. Ngay khi chúng tôi rẽ ở khúc quanh, ba tá Trị an viên lướt qua. Chúng tôi nhảy ra khỏi lối đi như những công dân đích thực, đợi cho đến khi đám đông lại nối nhau thành dòng chảy bình thường, rồi tiếp tục di chuyển. "Cressida," tôi thì thầm. "Chị có nghĩ ra được chỗ nào

không?"

"Tôi đang cố đây," chị đáp.

Chúng tôi đi qua một khu nhà nữa, rồi còi rú lên. Qua cửa sổ một căn hộ, tôi thấy có thông báo khẩn và chân dung của chúng tôi vụt hiện lên. Chúng chưa nhận diện được ai trong chúng tôi đã thiệt mạng, vì tôi thấy Castor và Finnick cũng có mặt trong ảnh. Chẳng mấy chốc mỗi người qua đường cũng nguy hiểm chẳng kém gì đám Trị an viên. "Cressida?"

"Có một chỗ. Không lý tưởng lắm. Nhưng chúng ta có thể thử," chị nói. Chúng tôi theo chị đi qua vài khu nhà nữa rồi rẽ qua cánh cổng dẫn vào một nơi trông như nhà riêng. Tuy vậy, đây là một loại đường tắt, vì sau khi xuyên qua một khu vườn cắt tỉa cầu kỳ, chúng tôi ra ngoài bằng một cánh cổng khác dẫn ra con phố hẹp nối hai đại lộ chính. Có hai cửa hàng nhỏ - một thu mua đồ cũ, một bán trang sức nhái. Chỉ có dăm ba người chung quanh, và chẳng ai để mắt đến chúng tôi. Cressida bắt đầu liến thoắng bằng giọng chói lói về đồ lót lông, rằng trong những tháng lạnh giá thế này thì mấy món đồ cần thiết ra sao. "Đợi mà xem giá đi! Tin tôi đi, bằng một nửa trên đại lộ thôi!"

Chúng tôi dừng lại trước mặt tiền một cửa hàng nhếch nhác đầy những ma nơ canh mặc đồ lót lông. Chỗ này còn chả có vẻ mở cửa, nhưng Cressida vẫn đẩy cửa chính vào, làm tiếng chuông rung lên chói tai. Bên trong cửa hàng chật chội mờ tối với những giá hàng nằm dọc hai bên, mùi lông thú xộc nồng nặc vào mũi tôi. Tình hình buôn bán ở đây chắc ế ẩm lắm, vì chúng tôi là những khách hàng duy nhất. Cressida đi thẳng tới chỗ một dáng người ngồi khom mình cuối cửa hàng. Tôi theo sau, vừa đi vừa lướt ngón tay qua lớp vải mềm mại.

Ngồi đằng sau quầy là người kỳ dị nhất tôi từng gặp. Bà ta là ví dụ cực đoan của việc lạm dụng dao kéo thành ra sai lầm, vì chắc chắn ngay cả ở Capitol người ta cũng không coi đây là một khuôn mặt quyến rũ. Da bị kéo căng, xăm trổ sọc đen sọc vàng. Mũi bị làm dẹt tới mức gần như biến mất. Tôi từng thấy râu mèo trên mặt dân

Capitol, nhưng không dài đến thế. Kết quả là một dị nhân, một chiếc mặt nạ nhân miêu giờ đang nheo mắt nhìn chúng tôi vẻ ngờ vực.

Cressida bỏ tóc giả ra, để lộ chùm dây leo. "Tigris," chị nói. "Chúng tôi cần giúp đỡ."

Tigris. Sâu thẳm trong óc tôi, cái tên này gợi nhắc đến điều gì đó. Bà từng là một gương mặt quen – một phiên bản trẻ hơn, bớt khó chịu hơn của chính bà – trong kỳ Đấu trường Sinh tử sớm nhất mà tôi nhớ nổi. Một nhà tạo mẫu, tôi nghĩ vậy. Tôi không nhớ là làm cho quận nào. Không phải Quận 12. Sau đó chắc hẳn bà đã bị phẫu thuật mạnh tay, quá đà thành ra gớm guốc.

Ra đây là kết cục của những nhà tạo mẫu khi đã hết giá trị sử dụng. Chờ chết nơi những cửa hàng đồ lót chuyên biệt buồn thiu. Khuất khỏi tầm mắt công chúng.

Tôi chằm chằm nhìn bà, tự hỏi có đúng tên cúng cơm của bà là Tigris, tạo cảm hứng cho trò cắt xẻo của bà, hay bà chọn phong cách này và đổi tên cho phù hợp với những lằn sọc.

"Plutarch nói có thể tin tưởng bà," Cressida bổ sung.

Tuyệt, bà là người của Plutarch. Vậy nếu bước đầu tiên của bà không phải là tố chúng tôi với Capitol thì sẽ là thông báo cho Plutarch, và ngoài ra là Coin, biết chỗ chúng tôi. Không, cửa hàng Tigris không lý tưởng, nhưng đó là tất cả những gì chúng tôi có lúc này. Nếu bà có ý giúp chúng tôi. Bà nheo mắt nhìn giữa cái ti vi cũ trên quầy và chúng tôi, như thể cố nhận ra chúng tôi. Để giúp bà, tôi tháo khăn, bỏ tóc giả ra, đoạn bước lại gần hơn để ánh sáng màn hình rọi lên khuôn mặt mình.

Tigris cất tiếng rên trầm, không mấy khác kiểu con Hũ Bơ chào đón tôi. Bà tuột xuống khỏi ghế đẩu và biến mất sau giá quần legging lót lông. Có tiếng kéo thượt, rồi tay bà thò ra vẫy chúng tôi lại. Cressida nhìn tôi, như muốn hỏi Cô chắc chứ? Nhưng chúng tôi có lựa chọn nào khác đây? Quay trở ra phố trong tình hình này là cầm chắc bị tóm cổ hay mất mạng. Tôi gạt đám đồ lông ra thì thấy Tigris trượt mở tấm ván dưới chân tường. Đằng sau nó có vẻ là đỉnh một cái cầu thang đá dốc. Bà ra hiệu cho tôi vào.

Mọi thứ ở tình huống này lồ lộ là một cái bẫy. Một thoáng sợ hãi lướt qua và tôi thấy mình quay sang Tigris, dò xét cặp mắt vàng nâu kia. Sao bà lại làm thế? Bà đâu phải Cinna mà sẵn lòng hy sinh bản thân mình vì người khác. Người đàn bà này là hiện thân của sự nông cạn của Capitol. Bà từng là ngôi sao của Đấu trường Sinh tử cho đến khi… lụi tàn. Vậy nguyên cớ là ở đây chăng? Cay đắng? Căm ghét? Trả thù? Thực sự thì ý nghĩ đó xoa dịu lòng tôi. Nhu cầu trả thù có thể sôi sục dai dẳng. Nhất là nếu nói cái liếc nhìn trong gương lại củng cố thêm điều đó.

“Snow đã cấm bà dính đến Đấu trường phải không?” tôi hỏi. Bà chỉ chòng chọc nhìn tôi. Đâu đó cái đuôi hổ phe phẩy khó chịu. “Vì tôi sẽ giết ông ta, bà biết đấy.” Miệng bà dãn rộng ra thành một kiểu mà tôi đoán là nụ cười. Yên tâm rằng chuyện này không hoàn toàn điên rồ, tôi dò dẫm chui vào khoảng trống.

Xuống được lưng chừng cầu thang, mặt tôi va phải một sợi dây lủng lẳng, tôi bèn giật dây thắp sáng nơi ẩn náu bằng bóng đèn huỳnh quang chập chờn. Đó là một hầm rượu nhỏ không có cửa ra vào hay cửa sổ. Nông choèn, rộng rãi. Có lẽ chỉ là một khoảng đất giữa hai căn hầm thật sự. Một nơi mà nếu ai không có con mắt tinh tường về kích thước sẽ khó lòng nhận ra sự tồn tại của nó. Nơi này lạnh lẽo, ẩm thấp, với những hàng chồng lông thú có lẽ hàng năm trời chưa nhìn thấy ánh ngày. Nếu tự Tigris không tố chúng tôi thì tôi không tin có ai lại tìm ra chúng tôi ở xó xỉnh này. Đến khi tôi chạm chân xuống sàn xi măng, những người đồng hành khác cũng bước xuống thang. Tấm ván trượt lại về chỗ cũ. Tôi nghe thấy tiếng bánh xe cót két của giá đồ lót được kê chỉnh lại. Tigris nhẹ nhàng trở lại ghế đẩu. Chúng tôi đã bị cửa hàng của bà nuốt chửng.

Cũng vừa đúng lúc, vì Gale nom sắp gục đến nơi. Chúng tôi trải lông thú cho anh lấy chỗ ngả lưng, tháo bỏ hàng lớp vũ khí của anh ra, rồi đỡ anh nằm ngửa xuống. Cuối hầm rượu có một vòi nước cách sàn nhà khoảng ba mươi phân, bên dưới có lỗ thoát. Tôi vặn vòi và sau bao tiếng khục khặc cùng hàng đống gỉ sét, nước trong cuối cùng cũng chảy ra. Chúng tôi lau vết thương trên cổ Gale và tôi nhận ra

băng bó không ăn thua. Anh sẽ cần vài mũi khâu. Trong bộ sơ cứu có kim tiêm và chỉ vô trùng, nhưng cái chúng tôi thiếu là thầy thuốc. Tôi thoáng nghĩ tới Tigris. Là nhà tạo mẫu, chắc hẳn bà biết cách khâu. Nhưng thế thì sẽ không có ai trông cửa hàng, mà bà cũng đã giúp chúng tôi đủ rồi. Bấm bụng chấp nhận mình có lẽ là người đủ khả năng làm việc này nhất, tôi nghiến răng khâu những đường nham nhở. Không đẹp mắt nhưng có tác dụng. Tôi bôi thuốc lên vết thương rồi băng lại. Cho anh vài viên thuốc giảm đau. "Giờ thì anh nghỉ đi. Ở đây an toàn rồi," tôi bảo anh. Anh thiếp đi tắp lự.

Trong khi Cressida và Pollux làm ổ lông cho mỗi chúng tôi, tôi chăm sóc cổ tay Peeta. Nhẹ nhàng rửa sạch máu, thoa thuốc sát trùng rồi băng lại bên dưới chiếc còng. "Cậu phải giữ cho sạch đấy, nếu không nhiễm trùng có thể lan rộng và…"

"Tớ biết thế nào là nhiễm trùng máu mà Katniss," Peeta nói. "Dù mẹ tớ không phải là thầy thuốc."

Lòng tôi lại nhói lên đúng lúc, với một vết thương khác, một dải băng khác. "Cậu từng nói với tớ y hệt như vậy trong Đấu trường Sinh tử đầu tiên. Là thực hay là không thực?"

"Thực," cậu đáp. "Còn cậu đã mạo hiểm tính mạng để đi lấy thuốc cứu sống tớ?"

"Thực." Tôi nhún vai. "Cậu là lý do tớ còn sống mà làm việc đó."

"Tớ ư?" Lời bình luận ấy đẩy cậu vào cơn bối rối. Một kí ức lấp lánh nào đó hẳn đang vùng vẫy đòi cậu chú ý, vì người cậu căng cứng và đôi cổ tay mới được băng bó kia lại cọ vào còng kim loại. Rồi cậu cạn kiệt sinh lực. "Tớ mệt quá, Katniss à."

"Đi ngủ đi," tôi nói. Cậu sẽ không chịu chừng nào tôi chưa tháo một bên còng ra và xích cậu vào cột cầu thang. Khó mà thoải mái nổi khi nằm đó với tay giơ quá đầu. Nhưng chỉ vài phút là cậu cũng thiếp đi ngay.

Cressida và Pollux đã lót ổ cho chúng tôi, sắp xếp thực phẩm và dụng cụ y tế, giờ quay sang hỏi tôi xem cắt cử người gác thế nào. Tôi nhìn vẻ xanh xao của Gale, còng tay của Peeta. Pollux đã mấy ngày chưa ngủ, còn Cressida và tôi mới chỉ chợp mắt vài tiếng đồng hồ. Nếu một đội Trị an viên xông qua cánh cửa kia thì chúng tôi sẽ bị mắc kẹt như chuột. Chúng tôi phó mặc hoàn toàn cho một hổ nữ hom hem lụ khụ mang trong lòng điều mà tôi có thể hy vọng là mong muốn Snow chết đến cháy bỏng tâm can.

"Tôi thực tình nghĩ có cắt cử người gác cũng chả ích gì đâu. Thôi cố ngủ chút đi," tôi nói. Họ đờ đẫn gật đầu, và cả đám cùng vùi mình vào lớp lông. Ngọn lửa trong lòng tôi lụi dần, cùng với nó là sức mạnh của tôi. Tôi đầu hàng lớp lông mềm phảng phất hơi mốc, chìm vào mê mệt.

Tôi nhớ mình chỉ có một giấc mơ duy nhất. Một giấc mơ dài mệt nhoài, trong đó tôi cố tới Quận 12. Mái nhà tôi tìm kiếm vẫn bình an vô sự, mọi người còn sống. Effie Trinker, nổi bần bật với bộ tóc giả hồng rực và bộ đồ cắt may riêng, đi cùng tôi. Tôi cứ cố bỏ bà lại đâu đó, nhưng không hiểu sao bà cứ tái xuất hiện bên tôi, khăng khăng rằng là người hộ tống tôi, bà có trách nhiệm phải giúp tôi theo đúng lịch trình. Chỉ có điều lịch trình thay đổi liên tục, lúc thì bị chệch hướng do thiếu dấu của chính quyền, khi thì bị hoãn lại do Effie bị gãy mất một bên gót giày cao chót vót. Chúng tôi cắm chốt hết ngày này qua ngày khác trên một cái ghế băng giữa một nhà ga xám xịt ở Quận 7, chờ đợi một chuyến tàu chẳng bao giờ tới. Khi tỉnh dậy, không hiểu sao tôi còn thấy rã rời hơn cả những đêm thường mơ thấy máu và nỗi sợ.

Cressida, người duy nhất đã thức bảo tôi rằng đã chiều muộn rồi. Tôi ăn một lon bò hầm rồi chiêu thật nhiều nước. Rồi tôi dựa vào tường hầm rượu, điểm lại những sự kiện xảy ra hôm qua. Những cái chết nối tiếp nhau. Đếm trên đầu ngón tay. Một, hai – Mitchell và Boggs mất xác trong khu nhà. Ba – Messalla bị kén làm tan chảy. Bốn, năm – Legg 1 và Jackson hy sinh thân mình ở Máy xay Thịt. Sáu, bảy, tám – Castor, Homes và Finnick bị bọn thằn lằn mút nồng nặc mùi

hoa hồng ngoạm đầu. Tám cái chết trong vòng hai tư giờ. Tôi biết sự đã rồi, nhưng lại có cảm giác như chuyện không có thực. Chắc chắn Castor đang ngủ dưới chồng lông kia, Finnick sẽ nhảy xổ xuống cầu thang trong nháy mắt nữa. Boggs sẽ nói cho tôi biết kế hoạch trốn thoát.

Tin rằng họ đã chết là chấp nhận rằng tôi đã giết họ. Được rồi, có lẽ loại trừ Michell và Boggs – họ chết trong khi làm nhiệm vụ thực sự. Nhưng những người khác chết vì bảo vệ tôi trong một nhiệm vụ mà tôi bịa ra. Mưu đồ giết Snow giờ xem ra thật ngớ ngẩn. Quá đỗi ngớ ngẩn khi tôi run rẩy ngồi đây trong hầm rượu này, điểm lại những mất mát, sờ mó lớp tua rua trên đôi ủng bạc cao đến gối mà tôi lấy cắp từ nhà người phụ nữ nọ. Ô phải – tôi quên mất. Tôi cũng giết cả cô ta nữa. Giờ tôi đang lấy mạng của những công dân tay không.

Tôi nghĩ đã đến lúc mình nộp mạng rồi.

Khi mọi người cuối cùng cũng dậy hết, tôi bèn thú tội. Tôi dã nói dối về nhiệm vụ ra sao, tôi đã mạo hiểm mạng sống của mọi người trong việc đeo đuổi trả thù thế nào. Có một khoảng lặng dài sau khi tôi nói xong. Rồi Gale lên tiếng, "Katniss à, tất cả bọn anh đều biết em nói dối rằng Coin phái em đến để ám sát Snow."

"Mọi người có thể biết. Những chiến binh Quận 13 thì không," tôi đáp.

"Cô có thực sự cho rằng Jackson tin cô nhận lệnh từ Coin?" Cressida hỏi. "Tất nhiên bà ấy không nghĩ thế. Nhưng bà ấy tin Boggs, và rõ ràng ông ấy muốn cô tiếp tục."

"Tôi thậm chí chưa từng nói cho Boggs biết tôi định làm gì," tôi nói.

"Em đã từng nói với tất cả mọi người ở Bộ Tư lệnh rồi còn gì!" Gale nói. "Đó là một trong các điều kiện đổi lấy việc trở thành Húng nhại. 'Tôi giết Snow.' "

Những việc ấy dường như là hai thứ tách biệt. Thương lượng với Coin về đặc quyền hành quyết Snow sau chiến tranh và cuộc đào thoát trái phép xuyên khắp Capitol này. "Nhưng không phải như thế

này," tôi nói. "Nó đúng là một thảm họa toàn diện."

"Anh nghĩ nó sẽ được xem là một nhiệm vụ cực kỳ thành công," Gale nói. "Chúng ta đã thâm nhập được vào doanh trại địch, cho thấy lớp phòng thủ của Capitol có thể bị xâm phạm. Chúng ta đã đưa hình ảnh của chính mình xuất hiện trên khắp các bản tin Capitol. Chúng ta đã đẩy cả thành phố vào cảnh hỗn loạn cố gắng tìm ra mình."

"Tin tôi đi, Plutarch phấn khích lắm đấy," Cressida bồi thêm.

"Đó là vì Plutarch không quan tâm xem ai chết," tôi nói. "Chừng nào Đấu trường của ông ta còn thành công thì không."

Cressida và Gale thay nhau tìm cách thuyết phục tôi. Pollux gật đầu trước những lời họ nói để ủng hộ họ. Chỉ có Peeta là không đưa ra ý kiến nào.

"Cậu nghĩ thế nào hả Peeta?" cuối cùng tôi hỏi cậu.

"Tớ nghĩ… cậu vẫn không biết. Sức ảnh hưởng của mình." Cậu trượt cái còng lên trên cột đỡ mình ngồi dậy. "Những người thiệt mạng ấy chẳng ai là kẻ ngốc cả. Họ biết lúc đó mình làm gì. Họ theo cậu bởi họ tin rằng cậu thực sự có thể giết chết Snow."

Tôi không biết tại sao giọng cậu lại thuyết phục được tôi trong khi những người khác không thể. Nhưng nếu cậu nói đúng, mà tôi cho là vậy, thì tôi nợ họ một món nợ chỉ có thể trả lại bằng một cách. Tôi rút tấm bản đồ giấy ra khỏi túi đồng phục, trải lên sàn nhà với một quyết tâm mới. "Chúng ta đang ở đâu đây, Cressida?"

Cửa hàng Tigris cách Bùng binh Thành phố và dinh thự của Snow khoảng năm khối nhà. Chúng tôi có thể dễ dàng đi qua một khu vực đã ngưng toàn bộ hoạt động của các kén vì sự an toàn của người dân. Chúng tôi có thể bình an tới đó bằng cách cải trang, có lẽ bằng mấy món trang trí trong kho lông thú của Tigris. Nhưng sau đó thì sao? Tòa dinh thự chắc chắn được canh gác cẩn mật, dưới camera giám sát 24/24, và đan cài những cái kén có thể hoạt động sau một cú gạt công tắc.

"Cái chúng ta cần là lôi ông ta ra giữa thanh thiên bạch nhật," Gale nói với tôi. "Rồi ai đó trong nhóm có thể bắn ông ta."

"Ông ta còn xuất hiện trước công chúng nữa không nhỉ?" Peeta

hỏi.

“Tôi không nghĩ vậy,” Cressida nói. “Ít nhất là trong tất cả những bài diễn văn gần đây mà tôi xem, ông đều ở trong dinh thự. Kể cả trước khi phiến quân tới đây. Tôi đoán ông ta ngày càng cảnh giác hơn sau khi Finnick tố cáo tội ác của ông ta trên sóng truyền hình.”

Đúng vậy, Giờ không phải chỉ có những Tigris người Capitol căm ghét Snow mà là cả một mạng lưới những người biết ông ta đã làm gì với bạn bè và gia đình họ. Dụ được ông ta ra ngoài chắc phải là một điều kỳ diệu ấy chứ. Một điều gì đó như…

“Tôi cá là ông ta sẽ lộ diện vì tôi,” tôi nói. “Nếu tôi bị bắt. Ông ta muốn chuyện đó càng công khai càng tốt. Ông ta muốn hành hình tôi ngay trên thềm cửa.” Tôi để điều này ngấm dần. “Rồi Gale có thể bắn ông ta từ phía khán giả.”

“Không.” Peeta lắc đầu. “Kế hoạch này có thể kết thúc theo rất nhiều cách. Nhỡ đâu Snow quyết định giữ cậu lại tra tấn hòng moi tin. Hoặc cho xử tử cậu mà không xuất đầu lộ diện. Hoặc giết cậu trong dinh thự rồi bêu xác cậu ra ngoài.”

“Gale?” tôi nói.

“Nghe chừng ta quá vội vàng đưa ra một giải pháp cực đoan,” anh nói. “Nếu cùng đường thì hẵng tính thế. Cứ nghĩ tiếp đi.”

Trong bầu yên lặng theo sau, chúng tôi nghe thấy tiếng bước chân khẽ khàng của Tigris trên đầu. Chắc đã đến giờ đóng cửa. Có lẽ bà ta đang đóng cửa cài then, kéo rèm lại. Vài phút sau, tấm ván trên đầu cầu thang trượt mở.

“Lên đi,” một giọng nói trầm khan vang lên. “Tôi có ít thức ăn cho mọi người đây.” Đây là lần đầu tiên bà mở lời từ lúc chúng tôi đến. Là tự nhiên hay do luyện tập nhiều năm, tôi không biết nữa, nhưng có gì đó trong cách nói của bà gợi nhắc đến tiếng mèo kêu rừ rừ.

Trong khi chúng tôi leo cầu thang, Cressida hỏi, “Bà đã liên lạc với Plutarch chưa, Tigris?”

“Chịu thôi.” Tigris nhún vai. “Ông ta sẽ đoán được mọi người ở nơi an toàn. Đừng lo.”

Lo ư? Tôi cảm thấy nhẹ nhõm hết cả nỗi lòng khi biết mình sẽ

không phải nhận – hay phải làm ngơ – những chỉ thị trực tiếp của Quận 13 nữa. Hay bịa ra một lời bào chữa lọt tai nào cho những quyết định tôi đưa ra mấy ngày qua.

Trên quầy trong cửa hàng có mấy khúc bánh mì thiu, một góc phô mát mốc meo, và nửa lọ mù tạt. Nó nhắc tôi nhớ rằng dạo này không phải ai ở Capitol cũng được ăn uống đủ đầy. Tôi thấy buộc phải nói với Tigris về chỗ thực phẩm còn lại của chúng tôi, nhưng bà phẩy tay gạt đi. "Tôi hầu như chả ăn gì mấy," bà nói. "Mà đằng nào cũng chỉ ăn thịt sống thôi." Điều này nghe có vẻ hơi lập dị quá nhưng tôi cũng không tọc mạch thêm. Tôi chỉ cạo cạo lớp vảy mốc khỏi miếng pho mát và chia đồ ăn cho những người còn lại trong nhóm.

Chúng tôi vừa ăn vừa xem bản tin mới nhất của Capitol. Chính phủ đã khoanh vùng những phiến quân sống sót là năm người chúng tôi. Tiền thưởng hậu hĩnh cho kẻ nào cung cấp thông tin giúp tóm gọn chúng tôi. Chúng nhấn mạnh rằng chúng tôi nguy hiểm đến thế nào. Cho chúng tôi xem màn giao chiến với đám Trị an viên, nhưng lại không phát cảnh bọn mút vặt đầu đám kia. Bày tỏ lòng thương tiếc với người phụ nữ nằm gục tại nơi chúng tôi bỏ cô ta lại, với mũi tên của tôi vẫn găm trên ngực cô ta. Ai đó đã sửa sang lại lớp trang điểm trên mặt cô ta để phục vụ cho việc ghi hình.

Phiến quân để mặc Capitol phát sóng chương trình. "Hôm nay phiến quân đã đưa ra tuyên bố nào chưa?" tôi hỏi Tigris. Bà lắc đầu. "Có lẽ Coin không biết phải làm gì với tôi khi giờ tôi còn sống."

Tigris cười khùng khục. "Không ai biết phải làm gì với cô cả, cô bé ạ." Rồi bà bắt tôi nhận chiếc quần legging lông dù tôi không có tiền mua. Đó là loại quà mà ta phải nhận. Đằng nào thì trong hầm rượu kia cũng lạnh lắm.

Xuống hầm sau bữa khuya, chúng tôi lại vắt óc lên kế hoạch. Chưa nghĩ ra được gì khả dĩ nhưng cả bọn đều một mực nhất trí rằng năm người chúng tôi không thể tiếp tục đi cùng nhau nữa, và rằng chúng tôi nên tìm cách đột nhập vào dinh tổng thống trước khi tôi đem thân mình ra làm mồi nhử. Tôi đồng tình với điểm thứ hai để tránh gây thêm tranh cãi. Nếu tôi nhất quyết nộp mạng thì đâu cần ai

phải cho phép hay tham gia cùng.

Chúng tôi thay băng, lại xích Peeta vào cột, rồi lăn ra ngủ. Vài tiếng sau, tôi dần tỉnh lại khi nghe thấy tiếng trò chuyện thì thầm. Peeta và Gale. Tôi không thể ngăn mình dỏng tai lên nghe ngóng.

"Cảm ơn đã cho tôi miếng nước," Peeta nói.

"Có gì đâu," Gale đáp. "Đằng nào đêm cũng tỉnh dậy cả chục lần."

"Để đảm bảo rằng Katniss vẫn còn ở đây?" Peeta hỏi.

"Đại loại thế," Gale thú nhận.

Một khoảng lặng dài rồi Peeta lại lên tiếng. "Buồn cười thật, những gì Tigris nói ấy. Rằng không ai biết phải làm gì với cô ấy cả."

"Ừm, chúng ta còn lâu mới biết," Gale nói.

Cả hai cùng cười. Thật lạ khi nghe thấy họ nói chuyện như thế. Gần như là bạn vậy. Trong khi không phải. Chưa từng. Dù họ cũng không hẳn là kẻ thù của nhau.

©STE.NT

"Cô ấy yêu anh, anh biết đấy," Peeta nói. "Cô ấy gần như nói thẳng với tôi thế sau khi anh bị roi vọt."

"Đừng tin," Gale đáp. "Cái cách cô ấy hôn cậu ở Huyết trường Tứ phân ấy… ừm, cô ấy chưa từng hôn tôi như vậy."

"Chỉ là diễn thôi mà," Peeta nói, dù giọng cậu phảng phất nét hoài nghi.

"Không, cậu đã chinh phục được cô ấy. Hy sinh mọi thứ vì cô ấy. Có lẽ đó là cách duy nhất thuyết phục cô ấy tin rằng cậu yêu cô ấy." Một khoảng lặng dài. "Lẽ ra tôi nên tình nguyện thay cậu ở Đấu trường đầu tiên. Bảo vệ cô ấy."

"Anh không thể," Peeta nói. "Cô ấy sẽ không bao giờ tha thứ cho anh đâu. Anh phải chăm lo cho gia đình cô ấy. Với Katniss, họ còn quan trọng hơn mạng sống của chính cô ấy."

"Thôi thì chuyện này cũng không còn lằng nhằng lâu nữa đâu. Tôi nghĩ cả ba chúng ta không thể nào cùng sống sót đến cuối cuộc chiến. Mà nếu có thì đó là vấn đề của Katniss. Chọn ai đây." Gale ngáp. "Thôi ngủ đi."

"Ừ." Tôi nghe thấy tiếng còng tay của Peeta trượt xuống cột khi

cậu ngả lưng. “Không biết cô ấy sẽ quyết định như thế nào nhỉ.”

“Ồ, cái đó thì tôi biết chắc.” Tôi có thể nghe rõ những từ cuối cùng của Gale qua lớp lông. “Katniss sẽ chọn bất kỳ ai mà cô ấy nghĩ nếu thiếu người ấy mình không thể sống sót.”

24.

Cơn ớn lạnh chạy dọc toàn thân tôi. Tôi thực sự lạnh lùng và tính toán đến thế sao? Gale không nói, "Katniss sẽ chọn bất kỳ ai mà nếu phải từ bỏ cô ấy sẽ tan nát cõi lòng," hay thậm chí "bất kỳ ai mà cô ấy không thể sống thiếu". Những lời đó ám chỉ rằng tôi hành động theo sự thúc đẩy của tình cảm. Đằng này bạn thân nhất của tôi lại đoán rằng tôi sẽ chọn cái người mà "nếu thiếu người ấy mình không thể sống sót". Không mảy may ngụ ý rằng tôi sẽ bị lung lay vì tình yêu, hay đam mê, hay thậm chí là sự hòa hợp. Tôi chỉ vô cảm toan tính xem những chàng trai tiềm năng có thể mang lại cho tôi những gì. Như thể cuối cùng, vấn đề là liệu chàng thợ bánh hay anh thợ săn sẽ kéo dài tuổi thọ của tôi lâu nhất. Một điều kinh khủng như vậy mà Gale cũng nói ra được, còn Peeta cũng chẳng phản bác. Nhất là khi mỗi một tế bào cảm xúc trong tôi đều dồn hết cả cho Capitol hoặc phiến quân. Vào lúc này thì lựa chọn thật giản đơn. Tôi có thể sống sót ổn thỏa mà không cần cả hai bọn họ.

Sáng ra, tôi chẳng có thời gian hay hơi sức mà ấp ủ những cảm xúc tổn thương. Trong suốt bữa sáng trước bình minh gồm pa tê gan và bánh quy nhân quả sung, chúng tôi vây quanh ti vi của Tigris xem Beetee Cướp Sóng. Đã có một bước phát triển mới trong cuộc chiến. Có vẻ như được sóng đen truyền cảm hứng, một vài thủ lĩnh phiến quân mạnh dạn đã nghĩ ra ý tưởng tịch thu đám ô tô bị người dân vứt lại rồi khởi động cho chạy không người lái xuống phố. Không phải cái kén nào cũng bị ô tô kích hoạt, nhưng chắc chắn phần lớn là có. Khoảng bốn giờ sáng, phiến quân bắt đầu đục khoét ba lối đi riêng biệt – được gọi đơn giản là đường A, B, C – tới trung tâm Capitol. Kết quả là họ đã chiếm được hết khu nhà này tới khu nhà kia với số thương vong tối thiểu.

"Chuyện này không kéo dài được lâu đâu," Gale nói. "Thực ra tôi ngạc nhiên là họ lại duy trì được lâu đến vậy. Capitol sẽ thích ứng bằng cách tạm ngắt những cái kén chuyên biệt rồi kích hoạt bằng

phương pháp thủ công khi mục tiêu vào tầm ngắm." Gần như chỉ trong vòng vài phút sau khi anh đưa ra lời phỏng đoán, chúng tôi thấy điều đó xảy ra trên màn hình. Một đội cho ô tô lao bổ xuống khu nhà, kích nổ bốn cái kén. Tất cả đều trông có vẻ ổn thỏa. Ba trinh sát theo sau, an toàn đi đến cuối đường. Nhưng khi một nhóm hai mươi chiến binh nối dậy nối bước, họ bị nổ tan xác bởi một dãy chậu hoa hồng trước cửa tiệm hoa.

© Nguồn ebooks: http://www.luv-ebook.com

"Tôi cá là Plutarch phát điên vì lần này không được ở trong phòng điều khiển," Peeta nói.

Beetee trả sóng lại cho Capitol, trên màn hình hiện giờ là một phóng viên mặt mày u ám công bố những khu nhà mà người dân phải sơ tán. Giữa hai bản tin cập nhật và trước đó, tôi có thể đánh dấu bản đồ giấy để xác định vị trí tương đối của quân địch.

Tôi nghe thấy tiếng mọi người nhốn nháo xô ra đường, bèn lại bên cửa sổ, hé mắt qua khe rèm. Trong ánh mai, đập vào mắt tôi là một cảnh tượng dị kỳ. Người lánh nạn từ những khu nhà bị chiếm đóng đổ về trung tâm Capitol. Những người hoảng loạn nhất khoác độc trên mình bộ đồ ngủ và xỏ dép lê, trong khi người chuẩn bị kỹ càng hơn thì bao bọc trong lớp quần áo. Họ tay xách nách mang đủ thứ từ con chó con tới hộp nữ trang tới chậu cây cảnh. Một ông khoác áo choàng lông ôm mỗi nải chuối chín nẫu. Lũ trẻ ngái ngủ, mặt mày hoang mang luýnh quýnh theo chân bố mẹ, chủ yếu vì quá hoảng loạn hay rối trí đến độ không khóc nổi. Từng phần cơ thể chúng lướt qua tầm mắt tôi. Một đôi mắt nâu to tròn. Cánh tay ghì chặt con búp bê yêu thích. Một đôi chân trần, tím tái vì lạnh, luống cuống trên con ngõ lát đá mấp mô. Nhìn thấy chúng khiến tôi nhớ lại lũ trẻ ở Quận 12 đã chết trong khi chạy tháo thân khỏi trận bom lửa. Tôi rời khỏi cửa sổ.

Tigris đề nghị làm tình báo ban ngày cho chúng tôi vì bà là người duy nhất trong chúng tôi không bị truy nã có thưởng. Sau khi cho chúng tôi xuống hầm an toàn, bà ra ngoài đường lượm lặt bất kỳ thông tin hữu ích nào.

Dưới hầm rượu, tôi cứ đi đi lại lại, làm những người khác phát điên. Có gì đó bảo tôi rằng không tận dụng dòng người lánh nạn này đúng là sai lầm. Còn gì che chắn cho chúng tôi tốt hơn thế nữa? Mặt khác, mỗi một người dân di dời lượn trên đường đồng nghĩa với có thêm một cặp mắt kiếm tìm năm phiến quân mà Capitol để sổng. Nhưng cứ chôn chân ở đây thì chúng tôi được gì? Tất cả những gì chúng tôi thực sự làm là ăn dần ăn mòn chỗ đồ ăn dự trữ và đợi chờ… cái gì đây? Phiến quân chiếm Capitol? Có lẽ phải mất hàng tuần mới thành, và tôi cũng không chắc mình sẽ làm gì nếu họ thành công. Không phải là nhào ra chào đón họ. Coin sẽ tống tôi về Quận 13 ngay tắp lự trước khi tôi kịp nói "dâu độc, dâu độc, dâu độc". Tôi không trải qua tất cả những chuyện này, đánh mất tất cả những người ấy, chỉ để nộp mình cho người đàn bà đó. Tôi phải giết Snow. Vả lại, còn bao nhiêu điều mà tôi không thể dễ dàng giải thích về mấy ngày vừa qua. Một vài trong số đó, nếu bị đưa ra ánh sáng, có thể sẽ phá tan hoàn toàn thỏa ước miễn trừ cho những người chiến thắng. Mà quên tôi đi, tôi có cảm giác rằng một số người sẽ cần đến cái "kim bài miễn tử" ấy. Như Peeta. Cho dù ta có chống chế thế nào cũng vậy, cậu đã bị bắt thóp đúng cảnh đá văng Mitchell vào cái bẫy lưới đó. Tôi có thể hình dung tòa án binh của Coin sẽ xử ra sao.

Đến chiều muộn, chúng tôi bắt đầu bứt rứt về sự vắng mặt quá lâu của Tigris. Chúng tôi bảo nhau hay là bà ta đã bị bắt giam, tự nguyện tố chúng tôi, hay chỉ bị thương trong dòng người lánh nạn. Nhưng khoảng sáu giờ, chúng tôi nghe tiếng bà quay về. Có tiếng lệt xệt trên gác, rồi bà mở tấm ván ra. Mùi thịt rán thơm lừng ngập tràn không khí. Tigris đã chuẩn bị cho chúng tôi món thịt nguội băm trộn với khoai tây thái nhỏ. Đây là món nóng đầu tiên chúng tôi được ăn sau nhiều ngày trời, và trong khi đợi bà trút thức ăn vào đĩa, suýt nữa tôi đã nhỏ dãi.

Tôi vừa nhai vừa cố lắng nghe Tigris kể chuyện bà kiếm được đồ ăn như thế nào, nhưng tôi chỉ thấm được mỗi chi tiết chính là vào thời điểm này, đồ lót lông là một món hàng giá trị. Nhất là với những người rời khỏi nhà trong tình trạng ăn mặc sơ sài. Nhiều người vẫn

còn ở ngoài đường, cố tìm chỗ nghỉ tạm qua đêm. Những người sống trong khu căn hộ cao cấp khu vực nội đô không hề mở toang cửa đón người sơ tán. Ngược lại, phần lớn bọn họ đóng cửa cài then kỹ càng, kéo rèm kín mít, vờ như không có nhà. Giờ Bùng binh Thành phố đông nghẹt người lánh nạn, và đám Trị an viên đang đến từng nhà một, xông vào nếu bắt buộc, chỉ định ai vào ở nhà nào.

Qua ti vi, chúng tôi xem một tay Trị an viên ăn nói cộc lốc đang giải thích những quy tắc cụ thể về việc mỗi cư dân phải chứa bao nhiêu người trên một bộ vuông. Y nhắc nhở người dân Capitol là đêm nay nhiệt độ sẽ giảm mạnh xuống dưới 0°C và lưu ý rằng tổng thống mong họ không chỉ là những vị chủ nhà sẵn lòng mà còn phải nhiệt tình trong thời gian khủng hoảng này. Rồi đến cảnh những công nhân âu lo dang tay chào đón những người lánh nạn rạng rỡ vẻ biết ơn, trông rất kịch. Tay Trị an viên cho biết đích thân tổng thống đã ra lệnh thu xếp một phần dinh thự để đón dân vào ngày mai. Y nói thêm rằng các chủ cửa hàng nên sẵn sàng cho mượn diện tích sàn nếu được yêu cầu.

“Tigris, nhỡ là bà không chừng.” Peeta nói. Tôi nhận ra là cậu nói đúng. Rằng kể cả cái hành lang nhỏ hẹp của một cửa hàng cũng là chỗ thích hợp nếu số người tăng lên. Rồi chúng tôi sẽ thực sự bị cầm chân trong hầm rượu, có nguy cơ bị phát giác bất cứ khi nào. Chúng tôi chịu được bao ngày đây? Một? Hay hai?

Tay Trị an viên lại tiếp tục hướng dẫn thêm cho người dân. Có vẻ tối nay có việc không may là một đám đông đã đánh chết một nam thanh niên trông giống Peeta. Vì vậy, ai mà phát hiện ra phiến quân phải báo ngay cho chính quyền, để chính quyền lo việc nhận diện và bắt kẻ tình nghi. Chúng đưa ảnh nạn nhân lên. Trừ vài lọn tóc xoăn tẩy màu dễ thấy thì cậu ta chẳng hề giống Peeta chút nào.

“Mọi người phát điên rồi,” Cressida lầm bầm.

Chúng tôi xem bản tin cập nhật vắn tắt về tình hình phiến quân, theo đó hôm nay thêm vài khu nhà đã bị chiếm. Tôi ghi chú những giao lộ lên bản đồ mà nghiên cứu. “Đường C chỉ cách đây bốn khu nhà,” tôi thông báo. Không hiểu sao điều đó làm tôi lo lắng hơn cái ý

nghĩ đám Trị an viên đang tìm chỗ ở tạm cho người dân. Tôi trở nên rất được việc. “Để tôi rửa bát.”

“Anh đỡ em một tay.” Gale thu dọn bát đĩa.

Tôi cảm thấy ánh mắt Peeta dõi theo chúng tôi ra khỏi phòng. Trong căn bếp chật chội nằm cuối cửa hàng của Tigris, tôi mở nước nóng chảy vào bồn cùng bọt rửa bát. “Anh có nghĩ là thật không?” tôi hỏi. “Rằng Snow sẽ để người lánh nạn vào dinh thự ấy?”

“Anh nghĩ giờ ông ta phải làm vậy thôi, ít nhất là để ghi hình, ” Gale đáp.

“Sáng mai em sẽ đi,” tôi nói.

“Anh đi với em,” Gale nói. “Chúng ta nên làm gì với những người khác đây?”

“Pollux và Cressida có thể hữu ích đấy. Họ dẫn đường khá thạo,” tôi nói. Pollux và Cressida không hẳn là vấn đề. “Nhưng Peeta thì quá…”

“Khó lường,” Gale nói nốt câu hộ tôi. “Em có nghĩ cậu ấy vẫn chấp nhận bị bỏ lại không?”

“Thì ta lý luận rằng cậu ấy sẽ gây nguy hiểm cho ta,” tôi nói. “Cậu ấy có thể ở lại đây nếu ta thuyết phục.”

Peeta tỏ ra khá lý trí trước đề nghị của chúng tôi. Cậu dễ dàng đồng ý rằng nếu đi cùng cả nhóm sẽ khiến bốn người còn lại bị nguy hiểm. Tôi đang chắc mẩm việc này thế là ổn rồi, rằng cậu có thể cứ ở trong hầm rượu của Tigris mà đứng ngoài cuộc chiến thì cậu thông báo sẽ ra ngoài một mình.

“Để làm gì?” Cressida hỏi.

“Tôi không chắc lắm. Có một việc có lẽ tôi vẫn làm ra trò được là đánh lạc hướng. Chị thấy chuyện xảy ra với kẻ trông giống tôi rồi đấy,” cậu nói.

“Ngộ nhỡ cậu… mất kiểm soát thì sao?” tôi dè dặt.

“Ý cậu là… hóa mút ấy hả? Ừm, nếu cảm thấy sắp lên cơn, tớ sẽ cố quay trở lại đây,” cậu ta trấn an tôi.

“Còn nếu Snow tóm lại cậu thì làm thế nào?” Gale hỏi. “Cậu còn chả có súng.”

“Tôi sẽ phải liều thôi,” Peeta nói. “Như những người còn lại vậy.” Hai người nhìn nhau hồi lâu, rồi Gale thò tay vào túi áo ngực. Anh đặt viên thuốc dâu độc vào tay Peeta. Peeta cứ để nó nằm đấy trong lòng bàn tay mở rộng, không chối từ cũng chẳng chấp nhận. “Thế còn anh?”

“Đừng lo. Beetee đã chỉ cho tôi cách kích nổ mũi tên thuốc nổ bằng tay rồi. Nếu không thành tôi đã có con dao này. Và tôi còn có Katniss nữa,” Gale mỉm cười nói. “Cô ấy sẽ không cho chúng được đắc ý bắt sống tôi đâu.”

Nghĩ đến cảnh đám Trị an viên xềnh xệch lôi Gale đi, tôi lại nghe thấy một giai điệu vang vang trong đầu mình…

Em có, em có

Đến bên cây

“Nhận đi Peeta,” tôi nói giọng căng thẳng. Tôi vươn ra khép ngón tay cậu lại quanh viên thuốc. “Đến lúc ấy sẽ chẳng có ai ở bên giúp cậu đâu.”

Chúng tôi đã trải qua một đêm trằn trọc, chốc chốc lại tỉnh vì những cơn ác mộng của người khác, tâm trí lùng bùng kế hoạch ngày hôm sau. Tôi nhẹ nhõm khi đồng hồ điểm năm giờ và chúng tôi có thể bắt đầu bất cứ việc gì mà ngày hôm nay dành cho mình. Chúng tôi mang hết chỗ thực phẩm còn lại ra ăn một bữa hổ lốn – đào đóng hộp, bánh quy và ốc sên – để lại một hộp cá hồi cho Tigris để tỏ chút lòng thành vì tất cả những gì bà đã làm. Cử chỉ này có vẻ khiến bà cảm động sao đó. Mặt bà rúm lại trong một biểu cảm kỳ quặc và bà mau mắn bắt tay vào việc. Bà dành mấy tiếng đồng hồ tiếp theo hóa trang cho năm người chúng tôi. Bà sửa sang lại cho chúng tôi sao cho đống quần áo bình thường che được bộ đồng phục trước cả khi chúng tôi mặc áo khoác và áo choàng vào. Ngụy trang cho ủng quân sự bằng một loại dép lông nào đó. Cố định tóc giả bằng kẹp. Lau sạch chỗ sơn lòe loẹt còn sót lại mà chúng tôi vội vã trét lên mặt và trang điểm lại. Khoác thêm áo ngoài để giấu vũ khí. Rồi đưa cho chúng tôi tay nải tay đầy những món trang sức lặt vặt để xách theo. Cuối cùng, chúng tôi trông giống y chang người lánh nạn tháo chạy khỏi phiến

quân.

“Đừng bao giờ đánh giá thấp năng lực của một nhà tạo mẫu tài ba,” Peeta nói. Khó mà biết được, nhưng tôi nghĩ Tigris đã thực sự đỏ mặt bên dưới những lằn sọc kia.

Chẳng có bản tin cập nhật hữu ích nào trên ti vi, nhưng xem chừng con ngõ vẫn chật cứng người lánh nạn như sáng qua. Kế hoạch của chúng tôi là lủi vào đám đông thành ba nhóm. Đầu tiên là Cressida và Pollux, đóng vai trò người chỉ đường trong khi an toàn dẫn trước chúng tôi. Tiếp theo là Gale và tôi, tìm cách trà trộn vào đám người lánh nạn được chỉ định đến dinh thự hôm nay. Rồi đến Peeta khóa đuôi, sẵn sàng gây hỗn loạn nếu cần.

Tigris quan sát qua khe rèm xem đã đúng lúc hay chưa rồi mở chốt cửa, hất đầu về phía Cressida và Pollux. “Bảo trọng,” Cressida nói, đoạn họ đi mất.

Khoảng một phút nữa thì chúng tôi theo sau. Tôi lấy chìa khóa ra mở còng cho Peeta, rồi nhét còng vào túi. Cậu xoa xoa cổ tay. Thả lỏng. Tôi cảm thấy một nỗi niềm tựa thất vọng dâng lên trong lòng. Như thể tôi trở lại Huyết đường Tứ phân, quay lại lúc Beetee đưa cho Johanna và tôi cuộn dây đó.

“Nghe này,” tôi nói. “Đừng làm gì ngốc nghếch đấy nhé.”

“Ừ, đó chỉ là biện pháp cuối cùng thôi. Tuyệt đối đấy,” cậu nói.

Tôi quàng tay quanh cổ cậu, cảm thấy đôi tay cậu ngập ngừng trước khi ôm lại tôi. Không vững chãi như trước kia, nhưng vẫn ấm áp và mạnh mẽ. Hàng ngàn khoảnh khắc dâng trào trong tôi. Tất cả những lần đôi tay ấy là nơi nương náu duy nhất của tôi khỏi thế giới này. Có lẽ khi ấy chưa được trân trọng trọn vẹn, nhưng lại quá ngọt ngào trong kí ức tôi, mà giờ đã ra đi mãi mãi. “Thế thì được.” Tôi buông cậu ra.

“Đến lúc rồi,” Tigris nói. Tôi hôn má bà, cài chiếc áo choàng đỏ có mũ lại, kéo khăn lên tận mũi, rồi theo chân Gale bước ra ngoài bầu không khí rét căm.

Những bông tuyết lạnh bang, buốt giá làm tê dại chỗ da trần của tôi. Vầng dương đang lên cố xua tan màn ảm đạm mà chẳng mấy ăn

thua. Chỉ đủ ánh sáng để nhìn thấy những dáng hình nặng nề gần mình nhất hoặc xa hơn chút nữa. Điều kiện hoàn hảo, thật vậy, chỉ có điều tôi không xác định được vị trí của Cressida và Pollux. Gale và tôi gục đầu xuống lê bước cùng những người lánh nạn. Tôi có thể nghe thấy những gì mà tôi đã bỏ lỡ khi ghé mắt qua khe rèm hôm qua. Tiếng khóc, tiếng rên rỉ, tiếng thở nặng nhọc. Và, không xa lắm, là tiếng đạn.

"Bác ơi, mình đi đâu đây?" một cậu bé run rẩy đang hỏi một người đàn ông oằn mình khiêng cái két nhỏ.

"Tới dinh tổng thống. Họ sẽ chỉ định cho chúng ta một nơi ở mới," ông bác phì phò.

Chúng tôi ra khỏi con ngõ, đổ vào một trong những đại lộ chính. "Bám sát bên phải!" tiếng lệnh vang lên, và tôi thấy đám Trị an viên len lách qua đám đông, chỉ đạo dòng người di chuyển. Những khuôn mặt sợ sệt ló ra khỏi khung cửa sổ lắp kính tấm của các cửa hàng, lúc này đã quá tải người lánh nạn. Với tốc độ này thì đến giờ ăn trưa có lẽ Tigris cũng phải đón những vị khách mới. Thật tốt cho tất cả mọi người là chúng tôi đã rời đi đúng lúc.

Trời lúc này đã sáng sủa hơn, dù tuyết rơi nặng hạt hơn. Tôi trông thấy Cressida và Pollux đi trước chúng tôi khoảng ba mươi mét, lê bước cùng đám đông. Tôi rướn cổ ngó quanh quất xem có thấy Peeta đâu không. Tôi chịu, nhưng lại bắt gặp ánh mắt của một cô bé trông có vẻ tò mò mặc áo khoác vàng chanh. Tôi huých Gale rồi đi chậm lại một chút, để bức tường người hình thành giữa chúng tôi.

"Có lẽ ta cần tách ra," tôi thì thầm. "Có một con bé…"

Đạn xuyên thủng đám đông, vài người gần tôi đổ vật xuống đất. Tiếng thét xé toạc không gian khi loạt đạn thứ hai đốn gục một toán người khác sau lưng chúng tôi. Gale và tôi liền nằm rạp xuống đất, vội vã bò khoảng chục mét tới chỗ cửa hàng, nấp sau quầy trưng bày bốt gót nhọn bên ngoài một hiệu giày.

Một hàng giày dép lông chắn mất tầm nhìn của Gale. "Ai đấy nhỉ? Em thấy không?" anh hỏi tôi. Tôi chỉ thấy, giữa những đôi bốt hoa màu oải hương và xanh bạc hà xen kẽ nhau, là một con phố ngập xác

người. Cô bé con lúc trước theo dõi tôi quỳ bên một phụ nữ bất động, gào khóc cố lay bà ta dậy. Một làn đạn khác xuyên qua ngực chiếc áo khoác vàng làm nó vấy đỏ, khiến cô bé ngả ngửa ra. Trong giây khắc, nhìn vào dáng hình còng queo nhỏ bé của em, tôi nghẹn ngào không cất nên lời. Gale thúc khuỷu tay vào tôi. "Katniss?"

"Họ bắn từ chỗ mái nhà trên đầu chúng ta," tôi bảo Gale. Tôi quan sát thêm vài loạt đạn nữa, thấy những bóng đồng phục trắng gục xuống con đường ngập tuyết. "Cố hạ đám Trị an viên, nhưng họ không hẳn là những tay thiện xạ. Chắc hẳn là phiến quân." Tôi chẳng thấy mừng quýnh lên, dù về lý thuyết mà nói thì những đồng minh của tôi đã xuyên thủng phòng tuyến địch. Tôi vẫn đờ đẫn vì cái áo khoác vàng chanh kia.

"Nếu chúng ta bắt đầu bắn thì xong luôn," Gale nói. "Cả thế giới sẽ biết đấy chính là chúng ta."

Đúng. Chúng tôi chỉ được trang bị những cây cung cự phách này. Buông tên đồng nghĩa với việc báo cho cả hai bên biết rằng chúng tôi ở đây.

"Không," tôi mạnh mẽ nói. "Chúng ta phải cho Snow nếm mùi đã."

"Thế thì đi thôi không cả khu nhà này nổ tung lên bây giờ," Gale nói. Bám vào tường, chúng tôi tiếp tục men theo con phố. Chỉ có điều tường ở đây chủ yếu là mặt kính các cửa hàng. Những lòng bàn tay đẫm mồ hôi và những khuôn mặt miệng há hốc in hình lên lớp kính. Tôi kéo thốc chiếc khăn cao quá xương gò má khi chúng tôi lao qua những quầy trưng bày ngoài trời. Đằng sau một giá xếp ảnh Snow đóng khung, chúng tôi đụng phải một tay Trị an viên bị thương dựa vào một dải tường gạch. Gã cầu xin chúng tôi giúp đỡ. Gale thúc đầu gối vào mé bên đầu gã rồi tước súng của gã. Ở giao lộ anh bắn tay Trị an viên thứ hai, thế là cả hai chúng tôi đều có súng.

"Giờ chúng ta nên đóng giả làm ai đây?" tôi hỏi.

"Những công dân Capitol tuyệt vọng," Gale nói. "Đám Trị an viên sẽ tưởng chúng ta ở phe chúng, và hy vọng là phiến quân có những mục tiêu hấp dẫn hơn."

Tôi ngẫm ngợi về độ từng trải của vai trò mới nhất này khi chúng tôi băng qua giao lộ, nhưng đến khi tới khu nhà kế tiếp thì việc chúng tôi là ai chẳng còn quan trọng nữa. Bất kỳ ai cũng được. Bởi không ai nhòm vào các khuôn mặt. Phiến quân có mặt ở đây, tốt rồi. Đổ vào các đại lộ, nấp trong ngưỡng cửa hoặc sau đám xe cộ, súng lấp lóe, những giọng nói khàn khàn hô vang mệnh lệnh khi họ chuẩn bị chạm trán một đội Trị an viên đi về phía chúng tôi. Bị mắc giữa làn tên bay đạn lạc qua lại là những người lánh nạn tay không tấc vũ khí, bị mất phương hướng, nhiều kẻ bị thương.

Một cái kén bị kích hoạt phía trước chúng tôi, phun ra một luồng hơi nước hấp tái mọi kẻ xớ rớ trên trục đường nó đi qua, để lại các nạn nhân chết tươi với làn da bị hun hồng như ruột. Sau đó, chút trật tự nào từng có trước đó cũng bị phá vỡ. Khi những vòng hơi nước uốn lượn quyện với tuyết thì tôi có căng hết mắt cũng chỉ nhìn tới mỗi đầu nòng súng của mình. Trị an viên, phiến quân, người dân, ai mà biết được? Mọi thứ di chuyển đều là mục tiêu. Mọi người tiện đâu bắn đấy, và tôi cũng không phải ngoại lệ. Tim đập thình thịch, adrenaline rần rật khắp cơ thể, giờ thì ai cũng là kẻ thù của tôi. Trừ Gale. Người bạn săn đồng hành, người luôn yểm trợ tôi. Chỉ còn cách tiến lên trước, giết bất kỳ ai cản lối ta đi. Đâu đâu cũng thấy người la hét, người chảy máu dầm dề, cùng những xác chết. Khi chúng tôi tới khúc ngoặt kế tiếp, cả khu nhà phía trước bùng lên ánh đỏ rừng rực. Chúng tôi vội thu lại, lom khom nấp trong lồng cầu thang, nheo mắt nhìn vào luồng sáng. Chuyện gì đó đang xảy ra với những người bị ánh sáng kia chiếu rọi. Họ bị tấn công bằng… cái gì vậy? Âm thanh? Sóng? Tia laser. Vũ khí tuột khỏi tay họ. Những ngón tay ôm chặt mặt trong khi máu túa ra từ mọi cái lỗ hữu hình – mắt, mũi, miệng, tai. Chưa đầy một phút, mọi người chết hết và luồng sáng biến mất. Tôi nghiến răng chạy, nhảy qua xác người, chân trơn trượt trong máu. Gió cuộn tung tuyết thành những vòng xóay lóa mắt, nhưng không chặn nổi một đợt tiếng bước chân khác sầm sập tiến về phía chúng tôi.

“Nằm xuống!” tôi rú lên với Gale. Chúng tôi đổ rạp xuống ngay

tại chỗ. Mặt tôi áp vào một vũng máu người vẫn còn ấm ấm, nhưng tôi giả chết, vẫn nằm bất động khi những đôi ủng lượn qua mình. Vài kẻ tránh va phải xác chết. Những kẻ khác nghiến lên tay tôi, lưng tôi, đá vào đầu tôi lúc đi qua. Khi tiếng ủng xa dần, tôi mở mắt gật đầu với Gale.

Ở khu nhà tiếp theo, chúng tôi đụng độ nhiều người lánh nạn hơn, nhưng chiến binh chỉ có vài mống. Ngay khi chúng tôi nghĩ mình có thể nghỉ chân thì vang lên tiếng lách tách, như tiếng một quả trứng đập vào thành bát nhưng được khuếch đại lên hàng nghìn lần. Chúng tôi dừng lại, ngó quanh xem có cái kén nào không. Chẳng có gì. Rồi tôi cảm thấy mũi ủng tôi khẽ nghiêng nghiêng. “Chạy!” tôi hét lên với Gale. Không có thời gian giải thích, nhưng chỉ trong vài giây, ai nấy đều rõ bản chất của cái kén. Dọc theo khoảng giữa khu nhà toang hoác một khe nứt. Hai bên đường lát gạch gập xuống như những nếp gấp, chầm chậm nuốt chửng mọi người vào bất cứ thứ gì bên dưới.

Tôi phân vân không biết nên lao thẳng tới giao lộ kế tiếp hay cố tới chỗ những ngôi nhà nằm dọc hai bên đường rồi xông vào một tòa nhà. Rốt cuộc, tôi lại di chuyển theo đường hơi chéo. Khi nếp gấp tiếp tục sụp xuống, tôi thấy chân mình guồng tít, mỗi lúc một mạnh, cố bám chắc trên lớp gạch trơn trượt. Không khác gì chạy dọc theo sườn một con dốc phủ băng mà càng chạy càng thấy dốc. Khi chỉ còn cách cả hai điểm đến vài mét – giao lộ và những tòa nhà – tôi cảm thấy nếp gấp rùng rùng chuyển động. Không thể làm gì khác ngoài tận dụng những giây cuối cùng còn bám vào lớp gạch mà cắm đầu cắm cổ lao tới giao lộ. Khi tay tôi víu vào lề, tôi nhận ra những nếp gấp đã lủng lẳng dốc thẳng xuống dưới. Chân tôi lơ lửng trên không, chẳng còn chỗ bám. Từ khoảng tối phía dưới cách mặt đất chừng mười lăm mét, một mùi hôi thối nồng nặc xộc vào mũi tôi, như mùi xác chết rữa nát trong cái nóng mùa hè. Những hình thù đen ngòm lổm ngổm bò quanh trong bóng tối, khiến bất cứ ai sống sót sau cú rơi cũng phải câm họng.

Một tiếng thét nghèn nghẹn thoát ra từ cổ họng tôi. Không có ai

tới giúp tôi cả. Tôi sắp tuột tay khỏi đường gờ phủ băng thì nhận ra chỉ còn khoảng hai mươi mét là đến lối rẽ thoát khỏi cái kén. Tôi nhích tay dọc theo gờ, cố không để lọt tai thứ âm thanh khiếp hãi từ dưới vọng lên. Khi tay tôi choãi ra bấu được vào góc rẽ, tôi vắt chân phải lên lề. Tôi vướng chân phải thứ gì đó bèn thận trọng lê mình lên mặt đường. Hổn hển, run rẩy, tôi lồm cồm bò khỏi nơi đó, ôm chặt cột đèn làm chỗ bấu víu, dù đất ở đây phẳng lì.

"Gale?" tôi gọi vọng xuống khe nứt, không buồn bận tâm đến chuyện có bị phát hiện hay không. "Gale à?"

"Đằng này!" Tôi bối rối nhìn sang bên trái. Nếp gấp đã nuốt chửng mọi thứ tới sát chân các tòa nhà. Có khoảng một tá người chạy được tới đây và giờ thì lủng lẳng bám lấy bất kỳ thứ gì có tay cầm. Nắm đấm cửa, vòng gõ cửa, khe nhét thư. Cách chỗ tôi ba nhà, Gale đang vắt vẻo bám vào tâm lưới sắt trang trí bao quanh cửa một căn hộ. Anh có thể dễ dàng đu mình vào trong nếu cửa mở. Nhưng dù có đá liên tiếp vào cửa, vẫn không có ai ra giúp anh.

"Né đi!" Tôi giơ súng lên bắn ổ khóa cho đến khi cánh cửa bật tung vào trong. Gale đu vào trong ô cửa, ngã thành một đống bùi nhùi trên sàn nhà. Tôi hạnh phúc vô bờ khi thấy anh thoát nạn, nhưng cảm giác ấy chỉ thoáng qua bởi đôi tay đeo găng trắng đã túm chặt lấy tay anh.

Gale chạm mắt tôi, mấp máy gì đó với tôi. Tôi không luận ra nổi. Tôi không biết phải làm gì, tôi không muốn bỏ anh, nhưng cũng chẳng thể tới chỗ anh. Môi anh lại mấp máy. Tôi lắc đầu tỏ ý không hiểu. Bất cứ giây phút nào, chúng cũng sẽ nhận ra mình đã tóm được ai. Đám Trị an viên lôi anh vào trong. "Đi đi!" tôi nghe thấy anh hét lên.

Tôi quay mình chạy khỏi cái kén. Hoàn toàn đơn độc. Gale giờ là tù nhân. Cressida và Pollux không chừng đã chết chục lần rồi. Còn Peeta? Tôi không thấy cậu từ lúc chúng tôi rời khỏi nhà Tigris. Tôi bám lấy ý nghĩ rằng có khi cậu quay lại rồi. Cảm thấy sắp có tấn công bèn quay lại hầm rượu mà ở đó cậu vẫn kiểm soát được. Nhận ra chẳng ai cần đánh lạc hướng làm gì khi Capitol đã tung quá nhiều

hỏa mù. Chẳng cần làm mồi nhử để tôi phải nuốt dâu độc. Dâu độc! Gale không viên nào! Còn về chuyện kích nổ mũi tên bằng tay thì anh cũng không đời nào có cơ hội. Việc đầu tiên đám Trị an viên làm là tước vũ khí của anh.

Tôi gục xuống một ô cửa đầm đìa nước mắt. Bắn anh đi. Đó là những gì anh đã mấp máy. Đáng lẽ tôi phải bắn anh! Đó là việc của tôi. Đó là lời hứa ngầm của chúng tôi, tất cả chúng tôi, với nhau. Thế mà tôi đã không thực hiện và giờ thì Capitol sẽ giết anh hoặc tra tấn anh hoặc bắt hồn anh hoặc – lòng tôi bắt đầu rạn nứt, đe dọa làm tôi vụn vỡ thành trăm nghìn mảnh. Tôi chỉ có một hy vọng duy nhất. Rằng Capitol thất thủ, hạ vũ khí và giao nộp tù nhân trước khi chúng làm hại Gale. Nhưng chừng nào Snow còn sống thì tôi không thể chứng kiến chuyện đó xảy ra.

Hai tên Trị an viên chạy qua, gần như không thèm liếc mắt tới một cô gái Capitol thút thít đang co ro nơi ô cửa. Tôi nuốt nước mắt vào trong, lau những giọt lệ còn vương trên mặt trước khi chúng đông lại, cố trấn tĩnh. Được rồi, tôi vẫn là một người lánh nạn vô danh. Hay đám Trị an viên bắt Gale đã thoáng thấy tôi khi tôi bỏ chạy? Tôi cởi áo choàng ra lộn ngược lại, để lộ lớp lót đen thay vì mặt ngoài màu đỏ. Chỉnh lại mũ sao cho nó che bớt được khuôn mặt tôi. Ghì súng sát ngực, tôi quan sát khu nhà. Chỉ có một nhúm người dáng vẻ thất thần chậm chạp lết từng bước. Tôi theo sát hai ông già chẳng để mắt gì đến tôi. Sẽ chẳng ai nghĩ tôi lại đi với người già. Khi chúng tôi đến cuối giao lộ kế tiếp, họ dừng lại khiến tôi suýt nữa đâm sầm vào họ. Đây là Bùng binh Thành phố. Bên kia khoảng đất rộng lớn được bao quanh bởi những tòa nhà đồ sộ là dinh tổng thống.

Bùng binh đông nghẹt những người đi lại nháo nhác, rên rỉ, hay chỉ ngồi mặc cho tuyết rơi ngập quanh mình. Tôi hòa lẫn vào đám đông một cách hoàn hảo. Tôi bắt đầu len lách sang phía dinh thự, vấp phải các món tài sản bị vứt bỏ và những cành cây tuyết phủ. Đi được phân nửa quãng đường, tôi nhận ra có một hàng rào chắn bằng xi măng. Cao khoảng mét hai và kéo dài thành một hình chữ nhật lớn

chình ình ngay trước dinh thự. Trông thì tưởng rỗng, nhưng thực ra trong đó chật ních người lánh nạn. Có lẽ đây là nhóm người được chọn đến tạm lánh tại dinh thự chăng? Nhưng khi tiến gần hơn, tôi nhận ra thứ khác. Người trong hàng rào thảy đều là trẻ con. Từ đứa lẫm chẫm đến thiếu niên. Hoảng loạn, sợ hãi và tê cóng tím tái. Túm tụm thành từng nhóm hoặc đu đưa người trên đất lạnh. Chúng không được dẫn vào dinh thự. Chúng bị đám Trị an viên quay lại, canh gác tứ bề. Tôi biết ngay hành động này không nhằm bảo vệ chúng. Nếu Capitol muốn làm vậy thì đã để cho chúng xuống boongke ở đâu đó rồi. Việc này là để bảo vệ Snow. Lũ trẻ chỉ là tấm khiên người của ông ta.

Có tiếng náo động, đám đông liền dồn về bên trái. Tôi bị mắc kẹt giữa những cơ thể to lớn hơn, bị xô đẩy hết bên này sang bên kia, lôi đi xiêu vẹo. Tôi nghe thấy tiếng hét "Phiến quân! Phiến quân!" và biết rằng họ đã đột phá thành công. Lực đẩy xô tôi vào một cột cờ, tôi ôm chặt nó. Bám lấy sợi thừng trên đỉnh rủ xuống, tôi đu mình lên khỏi đám đông chen lấn. Phải, tôi có thể thấy quân đội nổi dậy đang tràn vào Bùng binh, dồn người lánh nạn về phía các đại lộ. Tôi nhìn lướt một vòng xem có cái kén nào chắc chắn được kích nổ hay không. Nhưng chuyện đó không xảy ra. Mà tình hình diễn biến như sau:

Một chiếc tàu bay mang dấu triện Capitol xuất hiện ngay trên đầu lũ trẻ bị quây rào. Hàng đống dù bạc trút xuống chúng. Ngay cả trong cảnh hỗn loạn này, lũ trẻ cũng biết những chiếc dù bạc chứa gì. Đồ ăn. Thuốc. Quà. Chúng hăm hở cầm dù lên, những ngón tay băng giá lóng ngóng gỡ dây. Chiếc tàu bay biến mất, năm giây trôi qua, và rồi khoảng hai chục chiếc dù đồng thời phát nổ.

Tiếng hét cất lên khỏi đám đông. Tuyết nhuốm đỏ vương vãi những bộ phận cơ thể nhỏ bé. Nhiều đứa trẻ chết ngay lập tức, nhưng có những đứa nằm đau đớn quằn quại dưới đất. Một số chỉ câm lặng loạng choạng bước quanh, chằm chằm nhìn những chiếc dù bạc trong tay mình, như thể chúng vẫn chứa thứ gì đó giá trị bên trong. Nhìn cách đám Trị an viên lùi phắt khỏi hàng rào nhường

đường cho lũ trẻ, tôi biết chúng cũng bất ngờ trước chuyện này. Một toán người vận đồng phục trắng tràn vào khoảng trống. Nhưng họ không phải Trị an viên. Họ là nhân viên cứu thương. Nhân viên cứu thương của phiến quân. Tôi nhận ra bộ đồng phục này ở bất cứ đâu. Toán người len giữa đám trẻ, tay xách theo bộ dụng cụ y tế.

Thoạt tiên tôi thấy bím tóc đuôi sam vàng óng buông dài sau lưng cô gái ấy. Rồi, khi cởi phăng áo khoác ra phủ lên mình một đứa trẻ đang rên rỉ, tôi nhận thấy vạt chiếc áo sơ miệng chưa gài kỹ của em thò ra ngoài như đuôi vịt. Phản ứng của tôi y hệt cái ngày Effie Trinket gọi tên em ở buổi chiêu quân. Ít nhất người tôi cũng nhũn ra, vì tôi thấy mình dưới chân cột cờ, không thể nhận định gì trong vài giây qua. Rồi tôi lách qua đám đông, hệt như tôi từng làm trước kia. Rạc giọng gọi tên em át tiếng om sòm. Khi gần tới đó, gần tới chỗ hàng rào rồi, tôi nghĩ em đã nghe thấy tiếng tôi. Bởi trong giây khắc, em ngước nhìn tôi, môi em mấp máy tên tôi.

Và đó là lúc những chiếc dù còn lại phát nổ.

25.

Thực hay không thực? Tôi đang bốc cháy. Những quả cầu lửa phun ra từ đám dù bạc vọt lên khỏi hàng rào, xuyên qua bầu không khí mờ tuyết, rơi xuống đám đông. Tôi dợm tránh đi thì bị một quả rớt trúng, lưỡi lửa liếm dọc lưng tôi, biến tôi thành một thứ hoàn toàn mới. Một sinh vật không thể dập tắt nổi tựa mặt trời.

Một ngọn lửa mút biết có một xúc cảm duy nhất: nỗi thống khổ. Không nhìn thấy, không nghe thấy, không cảm thấy, chỉ biết lớp thịt da đang bốc cháy ngùn ngụt. Cơ hồ có những quãng rơi vào vô thức, nhưng có nghĩa lý gì đâu nếu nhìn thấy, nghe thấy, cảm thấy cũng không khiến tôi an lòng. Tôi là con chim của Cinna, bị bắt lửa, hoảng loạn tìm cách bay khỏi cái nơi không thể trốn thoát. Những chiếc lông lửa mọc ra từ cơ thể tôi. Đập cánh chỉ làm lửa thêm bốc. Tôi thiêu cháy chính mình, nhưng cứ rừng rực mãi không tàn.

Cuối cùng, đôi cánh của tôi bắt đầu lảo đảo, tôi rơi dần rơi dần, trọng lực hút tôi xuống mặt biển tung bọt mang màu mắt Finnick. Tôi bồng bềnh nằm ngửa, lưng vẫn tiếp tục cháy dưới nước, nhưng nỗi thống khổ đã được xoa dịu. Khi tôi trôi dạt vô hướng thì họ đến. Người chết.

Những người tôi yêu thương bay như chim trên bầu trời bát ngát. Vút cao, nhào liệng, rủ tôi bay cùng. Tôi tha thiết muốn theo họ, nhưng đôi cánh tôi đẫm nước biển không thể nào nhấc lên nổi. Những kẻ tôi căm ghét thì lao xuống nước, cái giống ngợm có vảy xé toác lớp da thịt mặn muối của tôi bằng hàm răng sắc nhọn. Cắn mãi không thôi. Lôi tôi chìm xuống.

Con chim nhỏ màu trắng điểm những đốm hồng nhào xuống, bấu móng vào ngực tôi, cố giữ cho tôi nổi bồng bềnh. “Không, Katniss! Không! Chị không thể đi được.”

Nhưng những kẻ tôi căm ghét đang chiếm ưu thế, và nếu em cứ giữ lấy tôi, em cũng bị chết chìm mất. “Prim, buông ra đi!” Cuối cùng, em cũng buông.

Chìm sâu trong nước, tôi bị tất cả bỏ rơi. Chỉ còn tiếng thở của tôi, cái nỗ lực mạnh mẽ hít nước vào, đẩy nước ra khỏi phổi. Tôi muốn dừng lại, tôi muốn nín hơi, nhưng biển cứ cồn lên rút xuống không như ý nguyện của tôi. "Để tôi chết. Để tôi theo những người khác đi," tôi van lơn bất cứ giống gì đang kìm giữ tôi ở đây. Vô vọng.

Tuồng như bị mắc kẹt mấy ngày liền, mấy năm liền, mấy thế kỷ liền. Chết, mà không được chết. Còn sống, nhưng cũng gần như chết. Quá đơn độc đến độ bất kỳ ai, bất kỳ cái gì dù ghê tởm đến đâu cũng được chào đón. Nhưng khi cuối cùng tôi cũng có một vị khách thì mới ngọt ngào làm sao. Ma phiện. Truyền qua tĩnh mạch tôi, xoa dịu cơn đau, làm cơ thể tôi nhẹ nhõm nâng được lên khỏi mặt nước và dập dềnh trên bọt sóng.

Bọt sóng. Tôi thực sự đang dập dềnh trên bọt sóng. Tôi cảm thấy lớp bọt dưới những đầu ngón tay, vờn vỡ quanh tấm thân trần của tôi. Có quá nhiều đau đớn nhưng cũng có gì đó như hiện thực. Cổ họng tôi ran rát. Mùi thuốc bỏng từ trường đấu đầu tiên. Tiếng mẹ tôi. Những thứ ấy làm tôi hoảng sợ, và tôi cố ngụp sâu xuống trở lại để hiểu xem thế là thế nào. Nhưng chẳng thể chìm như trước. Dần dần, tôi buộc phải chấp nhận mình là ai. Một cô gái bị bỏng nặng không mang trên mình đôi cánh. Không có lửa. Và không có em gái.

Trong một bệnh viện trắng lóa ở Capitol, các bác sĩ cứu chữa cho tôi rất tài tình. Đắp những tấm da mới lên lớp da rách nát. Ghép các tế bào rất khéo sao cho nó như thể vốn thuộc về tôi. Nắn các bộ phận cơ thể tôi, co duỗi các chi để đảm bảo không chỗ nào bị chệch choạc. Tôi cứ nghe đi nghe lại mãi đoạn điệp khúc mình may mắn nhường nào. Mắt tôi không bị thương. Hầu hết khuôn mặt tôi không bị thương. Phổi của tôi phản ứng tích cực với điều trị. Tôi sẽ gần như mới hoàn toàn.

Khi làn da mỏng manh của tôi đủ dẻo dai để chịu đựng áp lực của những miếng da ghép thì tôi có thêm nhiều vị khách ghé thăm. Ma phiện mở cánh cửa dẫn tới chỗ người sống lẫn người chết. Haymitch, vàng vọt, không hề mỉm cười. Cinna, đang khâu chiếc váy cưới mới. Delly, thao thao bất tuyệt về nết tốt của mọi người. Cha tôi

hát cả bốn khổ bài "Cây treo cổ" và nhắc tôi rằng đừng cho mẹ tôi, đang ngủ trên ghế giữa giờ nghỉ, biết.

Một ngày, tôi tỉnh lại như tiên liệu và biết rằng mình không được sống trong mơ màng nữa. Tôi phải ăn bằng miệng. Nhúc nhích cơ bắp. Tự men tới buồng tắm. Chuyến ghé thăm của Thống đốc Coin càng làm rõ điều đó.

"Đừng lo," bà ta nói. "Tôi đã cứu cậu ta vì cô rồi."

Các bác sĩ ngày càng băn khoăn tại sao tôi không thể nói được. Tôi phải trải qua bao nhiêu cuộc kiểm tra, và dù dây thanh quản của tôi bị tổn thương, đó cũng không phải nguyên nhân dẫn tới tình trạng ấy. Cuối cùng, bác sĩ tâm lý Aurelius đưa ra giả thuyết rằng tôi đã biến thành một Avox do tinh thần chứ không phải vì thể chất. Rằng sự im lặng của tôi là do chấn động cảm xúc gây ra. Dẫu đề xuất hàng trăm cách chữa trị, ông vẫn bảo mọi người hãy để tôi yên. Thành ra tôi không phải hỏi han ai hay bất cứ cái gì, mà mọi người vẫn đều đặn cập nhật tin tức cho tôi. Về tình hình chiến tranh: Capitol đã thất thủ vào cái ngày đám dù bạc phát nổ, hiện tại người lãnh đạo Panem là Tổng thống Coin, và các đội quân đã được phái tới trấn áp những ổ tàn quân chống đối. Về cựu Tổng thống Snow: Ông ta bị bắt làm tù binh, đợi xét xử mà nhiều khả năng là bị hành hình. Về đội ám sát của tôi: Cressida và Pollux được cử tới các quận để quay cảnh tàn phá của chiến tranh. Gale, bị lĩnh hai viên đạn trong lúc cố chạy trốn, hiện đang quét sạch đám Trị an viên ở Quận 2. Peeta vẫn nằm trong khoa bỏng. Cuối cùng cậu cũng tới được Bùng binh Thành phố. Về gia đình tôi: Mẹ tôi vùi đầu vào công việc để khỏa lấp nỗi đau.

Không có việc gì làm, tôi bị chôn vùi trong nỗi đau. Thứ giúp tôi trụ được là lời hứa của Coin. Rằng tôi có thể giết Snow. Và khi xong việc, sẽ chẳng còn lại gì hết.

Cuối cùng tôi cũng được ra viện và được sắp xếp ở cùng một phòng với mẹ trong dinh tổng thống. Mẹ hiếm khi ở đó, ăn uống ngủ nghê đều ở chỗ làm. Việc coi sóc tôi đổ lên vai Haymitch, đảm bảo rằng tôi dùng bữa và uống thuốc đầy đủ. Đó chẳng phải việc dễ

dàng. Tôi lại chứng nào tật nấy như hồi ở Quận 13. Tự ý lang thang khắp dinh thự. Vào các phòng ngủ, phòng làm việc, phòng khiêu vũ và phòng tắm. Kiếm tìm những chỗ trốn nho nhỏ kỳ quặc. Tủ đựng đồ lông. Tủ trong thư viện. Chiếc bồn tắm nằm xó đã lâu trong căn phòng chứa đồ đạc bỏ đi. Những chỗ tôi chọn thường mờ tối, yên tĩnh, và hầu như không ai tìm ra. Tôi cuộn tròn, co mình nhỏ hơn, cố biến mất hoàn toàn. Tôi cứ xoay đi xoay lại mãi cái vòng in dòng chữ RỐI LOẠN TÂM THẦN đeo nơi cổ tay giữa bốn bề vắng lặng.

Tôi tên là Katniss Everdeen. Tôi mười bảy tuổi. Nhà tôi ở Quận 12. Chẳng còn Quận 12 nữa. Tôi là Húng nhại. Tôi đã hạ Capitol. Tổng thống Snow căm ghét tôi. Ông ta đã giết em gái tôi. Giờ tôi sẽ giết ông ta. Và rồi Đấu trường Sinh tử sẽ kết thúc…

Cứ đến giờ nhất định, tôi lại thấy mình trở lại phòng riêng, không chắc là vì tôi cần ma phiện hay bị Haymitch sục sạo tìm ra. Tôi ăn, uống thuốc, rồi bị bắt đi tắm. Trong tâm trí tôi đó không phải nước mà là tấm gương phản chiếu tấm thân lửa mút trần trụi của mình. Những miếng da ghép vẫn ửng sắc hồng của trẻ sơ sinh. Lớp da bị coi là hư tổn song vẫn có thể chữa lành được trông nóng đỏ, đôi chỗ chảy mủ. Những mảng da cũ nhờ nhờ sắc trắng tái. Trông tôi như một tấm chăn da người loang lổ dị kỳ. Nhiều mảng tóc bị cháy sém, phần còn lại bị cắt nham nhở. Katniss Everdeen. Cô gái Lửa. Tôi chả quan tâm mấy, có điều nhìn thấy cơ thể mình khiến tôi nhớ lại nỗi đau. Và chuyện gì xảy ra trước khi cơn đau xuất hiện. Và tôi đã chứng kiến em gái mình biến thành ngọn đuốc sống ra sao.

Nhắm mắt lại cũng chẳng ích gì. Lửa còn bùng cháy rõ ràng hơn trong bóng tối.

Thi thoảng bác sĩ Aurelius đến thăm bệnh. Tôi quý ông vì ông không nói những điều ngớ ngẩn như tôi an toàn tuyệt đối thế nào, hay giờ tôi không thể hình dung ra, nhưng một ngày nào đó tôi sẽ vui vẻ trở lại, hay thậm chí mọi chuyện ở Panem sẽ dần tốt đẹp lên. Ông chỉ hỏi liệu tôi có muốn nói chuyện không, thấy tôi không trả lời thì ông gà gật trên ghế. Thực ra, tôi nghĩ ông đến thăm tôi chủ yếu là do cần chợp mắt. Sự sắp xếp này tiện cho cả hai chúng tôi.

Thời điểm đang đến gần, dù tôi không biết chính xác từng giờ từng phút. Tổng thống Snow đã bị xét xử và kết tội, lãnh án tử hình. Tôi loáng thoáng nghe Haymitch nói vậy khi lướt qua những người giám sát trong hành lang. Bộ đồ Húng nhại đã được đưa đến phòng tôi. Cả cây cung nữa, trông cũng chẳng đến nỗi nào, nhưng không có ống tên. Bởi chúng cũng bị hỏng hoặc nhiều khả năng hơn là vì tôi không nên có vũ khí. Tôi mơ hồ tự hỏi liệu mình có nên chuẩn bị cho sự kiện kia theo cách nào đó hay không, nhưng chẳng nghĩ được gì.

Vào buổi chiều, sau khi ngồi dính vào chiếc ghế bên cửa sổ sau tấm rèm tranh hồi lâu, tôi đứng lên rẽ trái thay vì rẽ phải. Tôi thấy mình đang ở một nơi xa lạ trong dinh thự, và nỗi hoang mang ùa ngay đến. Không giống như chỗ tôi ở, xung quanh chỗ này xem ra chả có ai cho tôi hỏi thăm. Dẫu vậy, tôi vẫn thích nó. Giá như tôi tìm ra nó sớm hơn. Thật yên tĩnh làm sao, với những tấm thảm lót dày và thảm treo nặng nề nuốt chửng mọi âm thanh. Đèn dìu dịu. Màu sắc thanh nhã. An bình. Cho đến khi tôi ngửi thấy mùi hoa hồng. Tôi rúc vào sau mấy tấm rèm, run lẩy bẩy tới mức không chạy nổi, chờ đợi bọn mút. Cuối cùng tôi nhận ra chả có con mút nào đến cả. Thế tôi vừa ngửi thấy mùi gì vậy? Là hoa hồng thật ư? Lẽ nào tôi đang ở gần khu vườn trồng những thứ quái gở đó?

Khi tôi lò dò men dọc hành lang, thứ mùi ấy càng nồng nặc. Có lẽ không nồng như mùi bọn mút thật, nhưng sắc nét hơn, vì không bị lẫn với mùi nước cống và thuốc nổ. Tôi rẽ ở một khúc quanh và thấy mình đang chằm chằm nhìn vào hai lính gác mặt mày sửng sốt. Không phải Trị an viên, tất nhiên rồi. Không còn bóng dáng tên Trị an viên nào nữa. Nhưng cũng không phải những chiến binh Quận 13 đồng phục xám gọn gang. Hai người này, một nam một nữ vận bộ quần áo tả tơi vá víu của những phiến quân đích thực. Vẫn bị băng bó, dáng vẻ hốc hác, giờ họ đang canh gác trước ngưỡng cửa dẫn tới mùi hoa hồng. Khi tôi dợm bước vào, hai cây súng tạo thành hình chữ X chắn trước mặt tôi.

“Cô không thể vào được, thưa cô,” người đàn ông nói.

“Chiến binh,” người phụ nữ sửa lại. “Chiến binh Everdeen, cô

không thể vào được. Lệnh của Tổng thống."

Tôi chỉ kiên nhẫn đợi họ hạ súng xuống, đợi họ hiểu mà không cần phải nói với họ rằng đằng sau những cánh cửa ấy có thứ tôi cần. Chỉ là một bông hồng. Một bông hoa duy nhất. Để cài lên áo Snow khi tôi bắn ông ta. Sự hiện diện của tôi có vẻ làm nhóm lính gác bất an. Họ đang bàn xem có nên gọi Haymitch hay không thì một phụ nữ lên tiếng sau lưng tôi. "Để cô ấy vào đi."

Tôi biết giọng nói này nhưng nhất thời không thể nhớ ra ngay. Không phải là giọng khu Vỉa than, không phải giọng Quận 13, nhất định không phải giọng Capitol. Tôi quay đầu lại đối mặt với Paylor, chỉ huy Quận 8. Trông chị còn tiều tụy hơn hồi ở bệnh viện nhiều, nhưng ai mà không thế chứ?

"Tôi cho phép," Paylor nói. "Cô ấy có quyền tiếp cận với bất cứ thứ gì sau cánh cửa đó." Họ là chiến binh của chị, không phải của Coin. Không thắc mắc nửa câu, họ hạ vũ khí xuống để tôi qua.

Cuối hành lang ngắn, tôi đẩy cánh cửa kính ra bước vào. Đến giờ thì mùi nồng đến nỗi bắt đầu hả bớt, như thế mũi tôi không thể ngửi thêm được nữa. Không khí ẩm ướt dìu dịu mơn man trên làn da ấm nóng của tôi. Và hoa hồng thì tuyệt đẹp Những bông hoa mỹ lệ hàng nối hàng, nào hồng rực, nào cam hoàng hôn, thậm chí cả xanh lợt. Tôi lãng đãng bước giữa lối đi hai bên là những hàng hoa được cắt tỉa kỹ càng, chỉ ngắm mà không chạm, bởi tôi đã học được một bài học cay đắng rằng cái đẹp có thể chết chóc đến nhường nào. Tôi biết thế khi nhìn thấy nó, ngự trên chóp một bụi hoa mảnh khảnh. Một nụ hoa trắng tinh khôi chúm chím nở. Tôi kéo tay áo bên trái xuống bàn tay để da mình chạm vào nó, cầm chiếc kéo tỉa cây lên, mới kẹp vào cuống hoa thì ông ta cất tiếng.

"Thật là một kiệt tác."

Tay tôi giật bắn, lưỡi kéo sập vào, cắt gập cuống hoa.

"Màu mè thì thật đáng yêu, hẳn nhiên rồi, nhưng không có gì hoàn hảo như sắc trắng."

Tôi vẫn chưa thể nhìn ra ông ta, nhưng nghe chừng tiếng ông ta cất lên từ một luống hồng nhung gần đó. Khéo léo bứt hẳn cuống nụ

hoa qua lớp vải tay áo, tôi chầm chậm bước qua lối ngoặt thì thấy ông ta ngồi trên chiếc ghế đẩu sát tường. Ông ta vẫn ăn vận đường hoàng chỉnh tề như mọi khi, nhưng võng xuống vì những còng tay, xích cổ chân, thiết bị định vị. Trong ánh đèn rực rỡ, da ông ta trông xanh xao, nhợt nhạt. Ông ta cầm chiếc khăn tay trắng lấm tấm máu tươi. Kể cả trong bộ dạng tàn tạ này, cặp mắt rắn của ông ta vẫn rực sáng và lạnh lẽo. "Tôi đã hy vọng là cô tìm ra đường đến chỗ tôi."

Chỗ ông ta. Tôi đã đột nhập vào nhà ông ta, theo cách mà ông ta đã lẻn vào nhà tôi năm ngoái, rít lên những lời đe dọa bằng hơi thở đẫm mùi máu và hoa hồng. Nhà kính này là một trong những căn phòng của ông ta, có lẽ là phòng ông ta thích nhất; có lẽ trong những lúc thoải mái hơn, chính ông ta đã tự mình chăm sóc cây cảnh. Nhưng giờ nó là một phần trong nhà tù của ông ta. Đó là lý do nhóm lính gác chặn tôi lại. Và cũng là lý do Paylor cho tôi vào.

Tôi tưởng rằng ông ta bị giam trong ngục tù sâu nhất mà Capitol có, chứ không phải được nâng niu trong xa hoa thế này. Nhưng Coin lại để ông ta ở đây. Chắc là để tạo tiền lệ. Để nhỡ sau này bà ta có sẩy chân thì cũng không có gì khó hiểu khi các tổng thống – kể cả tổng thống tồi tệ nhất – được biệt đãi. Ai mà biết được, rốt cuộc thì khi nào quyền lực của chính bà ta sẽ suy yếu?

"Có quá nhiều chuyện chúng ta nên thảo luận với nhau, nhưng tôi có cảm giác là cô chỉ ghé qua đây thôi. Vậy có gì quan trọng thì nói trước đi." Ông ta bắt đầu húng hắng ho, và khi ông ta bỏ chiếc khăn tay ra khỏi miệng, nó thẫm đỏ hơn. "Tôi muốn nói với cô rằng tôi thật sự rất tiếc về chuyện em gái cô."

Ngay cả trong tình trạng ngấm thuốc đờ đẫn này, câu nói ấy vẫn khiến lòng tôi nhói buốt. Nhắc tôi nhớ rằng ông ta tàn bạo khôn cùng. Và ông ta sắp xuống mồ mà vẫn cố hủy hoại tôi ra sao.

"Quá phí, quá thừa. Ai cũng thấy đến lúc ấy trò chơi đã kết thúc. Thực ra, khi họ thả dù, tôi đã định chính thức tuyên bố đầu hàng rồi." Mắt ông ta dán chặt vào tôi không chớp, để không lỡ mất một giây phản ứng nào của tôi. Nhưng tôi không hiểu nổi những gì ông ta vừa nói. Khi họ thả dù ư? "Chà, cô thực sự không nghĩ là tôi đã ra

lệnh đấy chứ? Quên cái chuyện hiển nhiên là nếu tôi có một chiếc tàu bay sẵn sàng hoạt động bất cứ lúc nào tôi muốn, thì tôi đã dùng nó để đào thoát đi. Nhưng ngoài cái đó ra thì nó còn có mục đích gì nữa chứ? Cả hai ta đều biết là tôi không phải không dám giết hại trẻ em, nhưng tôi không lãng phí đến thế. Tôi giết ai cũng có lý do cụ thể. Và tôi chẳng có lý do gì mà phá hủy một bãi rào đầy trẻ con Capitol cả. Không hề."

Tôi tự hỏi liệu ông ta có phun ra tràng ho nào nữa không để tôi có thời gian ngấm những lời ông ta nói. Ông ta đang nói dối. Nhưng cũng có gì đó vùng vẫy thoát ra khỏi lời nói dối ấy.

"Tuy nhiên, tôi cũng phải thừa nhận rằng Coin đã đi một nước cờ xuất sắc. Ý nghĩ cho rằng tôi đã đánh bom lũ trẻ yếu đuối của chúng ta lập tức bẻ gãy bất cứ lòng trung thành mỏng manh nào mà người dân vẫn dành cho tôi. Không có sự phản kháng thực sự nào sau đó cả. Cô có biết là tình hình lúc ấy được truyền hình trực tiếp không? Cô có thể thấy Plutarch nhúng tay vào vụ đó đấy. Cả vụ đám dù nữa. Chà, đó là cách nghĩ mà cô trông chờ ở một vị Trưởng ban Đấu trường Sinh tử phải không?" Snow chấm mép. "Tôi chắc là ông ta không định nhắm vào em gái cô đâu, nhưng ai mà ngờ được."

Giờ tôi không ở cùng Snow. Tôi đang ở trong Kho Vũ khí Đặc biệt Quận 13 với Gale và Beetee. Nhìn những thiết kế dựa trên chiếc bẫy của Gale. Cái thứ lợi dụng lòng trắc ẩn của con người. Quả bom thứ nhất giết chết các nạn nhân. Quả thứ hai, người cứu nạn. Nhớ lại lời Gale nói.

"Beetee và anh chỉ làm theo đúng bộ quy tắc mà Tổng thống Snow đã dùng khi ông ta bắt hồn Peeta thôi."

"Thất bại của tôi," Snow nói tiếp, "là nắm bắt quá chậm kế hoạch của Coin. Nhằm khiến Capitol và các quận tiêu diệt lẫn nhau, rồi cứ thế mà lên nắm quyền cùng Quận 13 hầu như không xây xát gì. Không phạm sai lầm nào, ngay từ đầu bà ta đã có dã tâm soán chỗ tôi. Tôi không nên ngạc nhiên mới phải. Xét cho cùng, chính Quận 13 đã châm ngòi cuộc nổi loạn dẫn tới Kỳ Đen tối, và rồi lại bỏ rơi các quận còn lại khi gió xoay chiều. Nhưng tôi đã không coi chừng Coin.

Tôi coi chừng cô, Húng nhại ạ. Còn cô thì coi chừng tôi. tôi e là cả hai chúng ta đã bỡn cợt nhau rồi.”

Tôi không chịu tin đây là sự thực. Có những điều mà thậm chí tôi không chịu nổi. Tôi mở miệng nói những lời đầu tiên kể từ khi em gái mất. “Tôi không tin ông.”

Snow lắc đầu vờ thất vọng. “Ồ, cô Everdeen thân mến của tôi. Tôi tưởng là chúng ta thỏa thuận không nói dối nhau cơ mà.”

26.

Ra ngoài hành lang, tôi thấy Paylor vẫn đứng nguyên chỗ cũ. “Cô đã tìm thấy thứ mình cần tìm chưa?” chị hỏi.

Tôi giơ nụ hoa trắng lên thay cho lời đáp, đoạn loạng choạng bước qua chị. Hẳn tôi đã xoay xở trở lại phòng được, vì chỉ trong nháy mắt, tôi đã mở vòi nước trong bồn tắm vào đầy cốc rồi nhúng nụ hồng vào đó. Tôi quỳ xuống nền gạch lạnh toát, nheo mắt nhìn bông hoa, bởi sắc trắng có vẻ thật khó nổi bật dưới ánh đèn huỳnh quang sáng lóa. Tôi nắm lấy mặt trong chiếc vòng tay, xoắn lại như ga rô, khiến cổ tay mình đau nhói. Tôi hy vọng cơn đau sẽ giúp tôi tỉnh táo như cách Peeta đã làm. Tôi phải tỉnh táo. Tôi phải biết sự thực về những chuyện đã xảy ra.

Có hai khả năng, dù các chi tiết liên quan có thể khác nhau. Thứ nhất, như tôi vẫn tin thì Capitol đã phái chiếc tàu bay đó đến, thả dù xuống hy sinh tính mạng lũ trẻ, biết rằng phiến quân mới đến sẽ cứu chúng. Có bằng chứng chứng minh cho việc đó. Dấu triện Capitol trên tàu bay, không có nỗ lực nào nhằm thổi bay kẻ thù khỏi bầu trời, Capitol lại vốn có tiền sử lâu dài về việc lợi dụng trẻ em làm quân tốt thí trong cuộc chiến chống lại các quận. Còn cả lời kể của Snow nữa. Rằng một chiếc tàu bay Capitol do phiến quân điều khiển đánh bom lũ trẻ để chóng vánh kết thúc chiến tranh. Nhưng nếu đúng như vậy thì tại sao Capitol lại không nã đạn vào kẻ thù. Vì bất ngờ ư? Chúng không còn cách phòng vệ nào khác chăng? Với Quận 13, trẻ em là vật báu, hoặc luôn có vẻ như vậy. À mà chắc chả bao gồm tôi đâu. Một khi hết giá trị sử dụng thì tôi cũng chỉ bị vứt bỏ thôi. Mặc dù tôi nghĩ từ hồi tôi vẫn được xem là đứa trẻ trong cuộc chiến này cho tới nay đã lâu lắm rồi. Và tại sao phiến quân lại làm thế khi biết đội cứu thương phe mình có thể phản ứng rồi bị mất mạng bởi cú nổ thứ hai? Họ không làm thế. Họ không thể. Snow đang nói dối. Thao túng tôi như ông ta vẫn làm. Hy vọng khiến tôi trở mặt với phiến quân mà tiêu diệt họ. Phải. Tất nhiên là như thế

rồi.

Thế thì tôi còn lấn cấn gì chứ? Vẫn là hai cú nổ bom ấy. Không phải việc Capitol không thể sở hữu thứ vũ khí tương tự, mà là tôi chắc chắn phiến quân có nó. Sản phẩm trí óc của Gale và Beetee. Rồi đến việc Snow không hề tìm cách thoát thân, trong khi tôi thừa biết ông ta là kẻ giỏi giữ mạng thế nào. Thật khó tin là ông ta lại không có chỗ trốn ở đâu đó, một boong ke đầy ắp đồ dự trữ mà ông ta có thể sống hết phần đời rắn rết ngắn ngủi còn lại. Và cuối cùng, là cách nhìn nhận của ông ta về Coin. Điều không thể chối cãi được là bà ta lại làm đúng như những gì ông ta đã nói. Để Capitol và các quận triệt hạ nhau còn mình thì ung dung lên nắm quyền. Kể cả đó là kế hoạch của bà ta chăng nữa thì cũng không có nghĩa là bà ta đã cho thả đám dù ấy. Chiến thắng đã nằm trong tay bà ta rồi. Mọi thứ đã ở trong tay bà ta. Trừ tôi.

Tôi nhớ lại lời đáp của Boggs khi tôi thú nhận rằng mình chẳng mấy bận tâm với việc ai là người kế nhiệm Snow. “Nếu câu trả lời tức khắc của cháu không phải là Coin thì cháu là mối đe dọa. Cháu là bộ mặt của cuộc nổi dậy. Cháu có sức ảnh hưởng hơn bất kỳ một người nào khác. Nhìn bề ngoài mà nói thì việc tốt nhất cháu từng làm được là chịu đựng bà ấy.”

Bỗng nhiên tôi nhớ đến Prim, em vẫn chưa tròn mười bốn, chưa đủ tuổi để được phong danh hiệu chiến binh, nhưng không hiểu nguyên cớ nào lại ra tiền tuyến. Sao lại có chuyện như vậy? Việc em gái tôi muốn ở đó, tôi không mảy may nghi ngờ. Tôi cũng biết em hữu ích hơn nhiều so với tuổi. Nhưng dẫu vậy, cũng phải có ai đó quyền cao chức trọng phê chuẩn việc đưa một đứa trẻ mười ba tuổi ra chiến trường. Có phải Coin đã làm vậy, hy vọng tôi sẽ hoàn toàn phát điên vì mất Prim? Hay ít nhất cũng toàn tâm toàn ý ủng hộ bà ta? Tôi thậm chí còn chẳng cần phải tận mắt chứng kiến. Vô số camera quay cảnh Bùng binh Thành phố. Ghi lại khoảnh khắc đó mãi mãi.

Không, giờ thì tôi đang phát rồ, mụ mị trôi vào hoang tưởng. Xem chừng có quá nhiều người biết về nhiệm vụ này. Tin tức bị lộ. Phải

vậy không? Còn ai biết nữa ngoài Coin, Plutarch, và một nhóm nhỏ trung thành hoặc dễ dàng bị vứt bỏ?

Tôi tha thiết cần ai đó giúp tôi giải quyết vấn đề này, chỉ có điều những người tôi tin đều đã chết cả. Cinna. Boggs. Finnick. Prim. Còn có Peeta, nhưng cậu không thể làm gì hơn ngoài suy xét, mà ai biết tình trạng tinh thần hiện giờ của cậu thế nào. Vậy là chỉ còn lại Gale. Anh đang ở xa, nhưng dẫu anh có ở bên tôi thì liệu tôi có thể chia sẻ với anh không? Tôi biết nói gì, biết diễn đạt ra sao, mà không ám chỉ rằng chính quả bom của anh đã giết chết Prim? Sự bất khả của ý nghĩ kia, hơn bất cứ thứ gì khác, là tại sao Snow lại phải nói dối.

Cuối cùng chỉ còn lại một người mà dựa dẫm, người có thể am hiểu sự tình và có lẽ vẫn còn đứng về phía tôi. Đề cập đến đề tài này thật mạo hiểm. Nhưng dẫu cho rằng Haymitch có thể đánh cược với tính mạng của tôi ở trường đấu, tôi nghĩ ông sẽ không tố tôi với Coin. Dù chúng tôi có bất cứ khúc mắc gì với nhau, tôi vẫn muốn trực tiếp gặp riêng để giải quyết bất hòa.

Tôi lê bước trên lớp gạch, bước ra cửa, băng qua hành lang tới phòng ông. Gõ cửa mà không thấy ai ra mở, tôi bèn đẩy vào. Ặc. Đến phải ngã ngửa khi thấy ông nhanh chóng bôi bẩn tới vậy. Nào là đĩa đồ ăn dở, chai rượu vỡ tung tóe, nào những mẫu đồ đạc gãy vỡ do ông say rượu mà đập phá nằm rải rác khắp phòng. Ông nằm lim đi trên đống chăn nệm rối nùi. Bộ dạng nhếch nhác bẩn thỉu.

“Haymitch,” tôi gọi, lay lay chân ông. Tất nhiên thế chưa ăn thua gì. Nhưng tôi vẫn thử thêm vài lần nữa rồi mới hắt cả bình nước vào mặt ông. Ông hổn hển tỉnh lại, cầm dao khua khoắng lung tung. Dường như chế độ Snow có chấm dứt cũng không chấm dứt được nỗi sợ trong tâm khảm ông.

“Ồ. Cháu à,” ông nói. Nghe giọng ông là tôi biết ông vẫn say quắc cần câu.

“Haymitch,” tôi mở lời.

“Nghe kìa. Húng nhại đã tìm lại được giọng nói của mình rồi.” Ông cười. “Plutarch sẽ vui đây.” Ông cầm chai lên tợp một ngụm rượu. “Sao ta lại ướt nhẹp thế này nhỉ?” Tôi vụng về thả bình nước

sau lưng mình xuống đống quần áo dơ dáy.

"Cháu cần bác giúp," tôi nói.

Haymitch ợ chua, phả hơi rượu trắng mờ vào không khí. "Chuyện gì vậy, cháu yêu. Lại mắc mưu với bọn con trai à?" Tôi không biết tại sao, nhưng câu nói này khiến tôi tổn thương theo cách mà Haymitch hiếm khi có thể. Hẳn là mặt tôi biểu lộ rõ lắm, vì dù đang say xỉn, ông cũng cố rút lại lời vừa nói. "Được rồi, không hay tí nào." Tôi đã ra tới cửa. "Không hay tí nào! Quay lại đi!" Nghe tiếng ông ngã thịch xuống sàn, tôi đoán ông cố đuổi theo tôi, nhưng không nổi.

Tôi ngoắt ngoéo chạy xuyên dinh thự rồi trốn vào một tủ quần áo đầy ắp đồ lụa. Tôi kéo phăng chúng khỏi mắc treo thành một đống lùng bùng rồi vùi mình vào đó. Tìm thấy một viên ma phiện còn sót lại trong lớp vải lót túi áo, tôi bèn nuốt không, nhằm kìm nén cơn xúc động đang trào lên. Dẫu vậy cũng chẳng thấm tháp gì. Tôi nghe văng vẳng tiếng Haymitch gọi, nhưng trong tình trạng hiện giờ ông sẽ chẳng tìm thấy tôi đâu. Nhất là ở chỗ mới này thì càng không. Quấn mình trong lụa, tôi cảm thấy mình như con sâu bướm chờ ngày hóa thân. Tôi cứ luôn cho rằng lúc ấy hẳn sẽ yên bình lắm. Ban đầu là vậy. Nhưng khi tôi trôi dần vào đêm, tôi cảm thấy càng lúc càng bị mắc kẹt, nghẹt thở bởi lớp màng trơn, không thể ngoi ra nổi cho đến khi biến thành một thứ đẹp đẽ nào đó. Tôi vẫy vùng, cố lột cái cơ thể tan nát mà tìm ra bí mật dẫn tới đôi cánh toàn mỹ đang mọc dần. Cho dẫu nỗ lực hết sức, tôi vẫn là một sinh vật gớm guốc, vì vụ nổ bom mà ra nông nỗi này.

Cuộc chạm trán với Snow đã khơi lại bao cơn ác mộng cũ. Như thể tôi lại bị bẫy bắt-là-cắt đốt. Một đợt hình ảnh ghê rợn trào đến rồi ngừng trong thoáng lát khiến tôi lầm tưởng mình đã thức tỉnh khỏi cơn mê – chỉ để thấy một đợt khác dập vùi mình. Khi lính gác cuối cũng cũng tìm thấy tôi, tôi đang ngồi trên sàn tủ, lùng nhùng trong đống tơ lụa hét đến khản cổ vỡ họng. Ban đầu tôi chống trả lại họ, cho đến khi họ thuyết phục tôi rằng họ chỉ cố giúp đỡ mà thôi, gỡ đống quần áo làm tôi ngột ngạt ra, rồi đưa tôi về phòng. Trên đường về đi qua cửa sổ, tôi thấy hoàng hôn tuyết xám trải khắp

Capitol.

Haymitch say tràn cung mây đang đợi tôi với vốc thuốc và khay đồ ăn mà không ai trong chúng tôi có lòng dạ nào để nuốt. Ông nỗ lực yếu ớt làm tôi mở miệng trở lại, nhưng thấy không ăn thua bèn để tôi đi tắm, nước nôi đã được chuẩn bị sẵn. Bồn tắm sâu, có ba bậc dẫn xuống đáy. Tôi trầm mình xuống làn nước ấm và ngồi xuống, lớp bọt xà phòng dâng lên tận cổ, mong thuốc sẽ sớm ngấm. Tôi đăm đăm nhìn bông hồng đã bung nở qua đêm, tỏa vào bầu không khí ẩm ướt một mùi nồng nồng. Tôi vừa lấy khăn mặt trùm phủ nó thì có tiếng gõ cửa khe khẽ và cửa phòng mở ra, hé lộ ba khuôn mặt thân quen. Họ cố mỉm cười với tôi, nhưng ngay cả Venia cũng không giấu được vẻ sửng sốt khi trông thấy cơ thể mút sứt sẹo của tôi. “Ngạc nhiên chưa!” Octavia reo lên, rồi bật khóc. Tôi đang bối rối trước sự tái xuất của họ thì nhận ra hẳn đã đến ngày đó rồi, ngày hành hình. Họ đến để chuẩn bị cho tôi sẵn sàng trước ống kính. Tái tạo tôi thành Người đẹp Tiềm ẩn. Chẳng có gì kinh ngạc khi Octavia khóc. Đó là một nhiệm vụ bất khả.

Họ hầu như không chạm vào làn da chắp vá loang lổ của tôi vì sợ làm tôi đau, thế là tôi tụ xả và lau mình. Tôi bảo với họ là tôi chả thấy đau mấy nữa, nhưng Flavius vẫn nhăn mặt khi khoác áo choàng lên người tôi. Trong phòng ngủ, lại có một sự ngạc nhiên nữa chào đón tôi. Ngồi thẳng thớm trên ghế. Bóng bẩy từ món tóc giả màu vàng kim loại đến đôi giày da cao gót tinh xảo, nắm chặt bảng kẹp. Không thay đổi tẹo teo nào ngoại trừ ánh mắt trống rỗng.

“Effie,” tôi nói.

“Chào Katniss.” Bà đứng lên thơm má tôi như thể chẳng có chuyện gì xảy ra từ bận chúng tôi gặp nhau lần cuối, cái đêm trước Huyết đường Tứ phân. “Chà, xem ra phía trước chúng tôi lại là một ngày rất, rất quan trọng nữa rồi. Cháu bắt đầu chuẩn bị đi là vừa còn ta sẽ chỉ ghé qua xem đã sắp xếp ổn thỏa chưa thôi.”

“Vâng,” tôi nói sau lưng bà.

“Họ nói Plutarch và Haymitch đã phải rất vất vả mới giữ được mạng cho bà ấy.” Venie thì thào bình luận. “Bà ấy bị bắt giam sau khi

cháu trốn thoát, thế kể ra cũng tốt."

Quả là căng. Effie Trinker, phiến quân. Nhưng tôi không muốn Coin giết bà, nên nhẩm nhớ sẽ giới thiệu bà như thế nếu bị lục vấn. "Có lẽ việc Plutarch bắt cóc ba người xét cho cùng lại hay."

"Chúng tôi là đội chuẩn bị duy nhất còn sống. Tất cả các nhà tạo mẫu từ Huyết đường Tứ phân đều chết cả rồi," Venie nói. Bà không nói cụ thể là ai giết họ. Tôi chớm băn khoăn liệu điều đó có quan trọng không. Bà ta rón rén cầm một bàn tay sứt sẹo của tôi lên, giơ ra kiểm tra. "Nào, cháu thích móng tay kiểu gì? Đỏ nhé, hay đen tuyền?"

Flavius phù phép cho mái tóc tôi thật đẹp, cố cắt bằng phần trước trong khi để những lọn dài hơn che mấy mảng tóc bị trọc phía sau. Khuôn mặt tôi, do không bị bỏng nên ngoài những thách thức thông thường thì không có gì đáng ngại. Một khi mặc vào trang phục Húng nhại do Cinna thiết kế, tôi chỉ để hở những vết sẹo trên cổ, trán và bàn tay. Octavia gài chiếc ghim Húng nhại lên ngực tôi và chúng tôi lùi lại soi gương. Tôi thật không tin nổi họ đã biến hóa vẻ ngoài của tôi thành bình thường đến vậy trong khi bên trong tôi chỉ là đất hoang khô cằn đến thế.

Có tiếng gõ cửa, liền sau đó Gale bước vào. "Cho anh một phút được không?" anh hỏi. Tôi quan sát đội chuẩn bị của mình qua gương. Không chắc phải đi đâu, họ cứ va vào nhau mấy lần rồi cuối cùng cũng rút vào phòng tắm. Gale tiến lên phía sau tôi và chúng tôi cùng nhìn hình ảnh phản chiếu của nhau. Tôi đang kiếm tìm một thứ để bấu víu, một dấu hiệu của cô gái và chàng trai tình cờ gặp gỡ trong rừng năm năm trước và trở nên gắn bó không rời. Tôi tự hỏi liệu chuyện gì sẽ xảy ra với họ nếu cô gái không tham gia Đấu trường Sinh tử năm đó. Nếu cô gái yêu chàng trai, thậm chí đã lấy anh. Và sau này, khi bầy em đã lớn khôn, cùng anh trốn vào rừng vĩnh viễn bỏ lại Quận 12. Liệu họ có hạnh phúc không, giữa nơi thiên nhiên hoang dã ấy, hay nỗi buồn u tối đầy phức tạp giữa họ vẫn cứ tăng lên dù Capitol không nhúng tay vào?

"Anh mang cho em mấy cái này," Gale chìa bao tên ra. Tôi cầm lấy, nhận ra trong đó có một mũi tên thông thường. "Tượng trưng

thôi. Việc em bắn mũi tên cuối cùng của cuộc chiến ấy mà."

"Nhỡ em bắn trượt thì sao?" tôi nói. "Coin có nhặt trả lại cho em không? Hay tự bà ta bắn thủng đầu Snow?"

"Em sẽ không bắn trượt đâu." Gale chỉnh lại bao tên trên vai tôi.

Chúng tôi đứng đó, mặt đối mặt mà không chạm mắt nhau. "Lúc em nằm viện không thấy anh đến thăm." Anh không đáp, cuối cùng tôi đành nói ra. "Đó là quả bom của anh phải không?"

"Anh không biết nữa. Beetee cũng vậy," anh nói. "Có quan trọng không? Đằng nào em cũng sẽ không ngừng nghĩ về chuyện đó."

Anh đợi tôi phủ nhận; tôi muốn phủ nhận, nhưng anh nói đúng. Ngay lúc này tôi vẫn nhìn thấy ánh lửa lóe lên thiêu cháy em, cảm thấy hơi lửa phừng phừng. Và tôi sẽ không thể tách khỏi khoảnh khắc đó với Gale. Sự im lặng của tôi chính là câu trả lời.

"Đó từng là ưu điểm duy nhất của anh. Bảo vệ gia đình em," anh nói. "Bắn trúng nhé?" Anh chạm nhẹ lên má tôi rồi rời đi. Tôi muốn gọi anh lại mà bảo rằng tôi sai rồi. Rằng tôi sẽ tìm ra cách chấp nhận chuyện đó. Ghi nhớ cái hoàn cảnh mà anh phải chế tạo quả bom ấy. Cân nhắc những tội ác không thể bào chữa của chính mình. Phanh phui sự thật ai là kẻ thả dù. Chứng minh đó không phải là phiến quân. Tha thứ cho anh. Nhưng vì không thể, tôi cứ phải đương đầu với nỗi đau.

Effie vào dẫn tôi tới cuộc họp. Tôi cầm cung theo, đến phút cuối thì chợt nhớ đến bông hồng, lấp lánh trong cốc nước thủy tinh. Khi mở cửa phòng tắm, tôi thấy đội chuẩn bị ngồi thành hàng trên mép bồn, lom khom, rũ rượi. Tôi nhớ ra mình không phải người duy nhất có cuộc sống bị mài mòn. "Đi thôi," tôi bảo họ. "Khán giả đang đợi chúng ta đấy."

Tôi tưởng sẽ tham dự một cuộc họp sản xuất nơi Plutarch sẽ hướng dẫn tôi đứng chỗ nào và ra hiệu cho tôi bắn Snow. Thay vào đó, tôi thấy mình được đưa tới một căn phòng có sáu người ngồi quanh bàn. Peeta, Johanna, Beetee, Haymitch, Annie và Enobaria. Cả sáu vận đồng phục phiến quân màu xám của Quận 13. Tất cả trông đều thiếu khí sắc. "Chuyện gì đây?" tôi lên tiếng.

“Bọn ta cũng không chắc lắm,” Haymitch đáp. “Có vẻ là một buổi tụ họp những người chiến thắng còn lại.”

“Chỉ còn lại mấy người chúng ta thôi à?” tôi hỏi.

“Cái giá của sự nổi tiếng,” Beetee nói. “Chúng ta bị cả hai bên nhắm tới. Capitol giết những người chiến thắng mà chúng nghi là phiến quân. Phiến quân thì giết những kẻ mà họ nghĩ là đồng minh với Capitol.”

Johanna quắc mắt nhìn Enobarian. “Thế chị ta làm gì ở đây?”

“Cô ta được bảo vệ theo cái mà chúng ta gọi là Thỏa ước Húng nhại,” Coin bước vào sau tôi, cất tiếng. “Theo đó Katniss Everdeen đồng ý hỗ trợ phiến quân để đổi lấy quyền miễn trừ cho những người chiến thắng bị bắt giữ. Katniss đã làm đúng phần thỏa thuận của mình, vì thế chúng ta cũng vậy.”

Enobaria mỉm cười với Johanna. “Đừng có mà đắc ý quá,” Johanna nói. “Đằng nào chúng tôi cũng giết chị thôi.”

“Katniss, mời ngồi,” Coin nói, đoạn khép cửa lại. Tôi ngồi xuống giữa Annie và Beetee, cẩn thận đặt bông hồng của Snow lên bàn. Như thường lệ, Coin đi thẳng ngay vào vấn đề. “Tôi mời các vị tới đây nhằm giải quyết một cuộc tranh luận. Hôm nay chúng ta sẽ hành quyết Snow. Từ những tuần trước, hàng trăm kẻ đồng lõa với ông ta áp bức Panem đã bị xét xử và giờ đang chờ tử hình. Tuy nhiên, các quận đã phải chịu đựng cùng cực tới mức những biện pháp này có vẻ chưa thỏa đáng với các nạn nhân. Trên thực tế, nhiều người còn kêu gọi giết hết các công dân Capitol. Tuy vậy, vì lợi ích duy trì dân số ổn định, chúng ta không thể làm thế.”

Nhìn qua lớp nước trong cốc, bàn tay Peeta trông méo mó. Những vết bỏng. Cả hai chúng tôi giờ đều là mút lửa. Mắt tôi lướt lên chỗ ngọn lửa liếm qua trán cậu, làm đôi mày cháy sém nhưng lại chừa mắt cậu ra. Vẫn cặp mắt xanh mà ngày ấy ở trường từng nhìn vào mắt tôi rồi lướt đi. Hệt như bây giờ.

“Vậy, các phương án đã có trên bàn. Vì tôi và các cộng sự có thể không đạt được sự nhất trí nào, chúng tôi đồng ý để những người chiến thắng quyết định. Nếu có bốn phiếu đồng thuận, kế hoạch sẽ

được thông qua. Không ai được bỏ phiếu trắng," Coin nói. "Đề xuất đưa ra là, thay vì triệt tiêu toàn bộ dân số Capitol, chúng ta sẽ tổ chức kỳ Đấu trường Sinh tử cuối cùng mang tính biểu tượng, dùng những đứa trẻ có quan hệ trực tiếp với những kẻ nắm giữ quyền lực tối cao."

Cả bảy người chúng tôi quay sang bà ta. "Cái gì cơ?" Johanna nói.

"Chúng ta lấy trẻ con Capitol ra tổ chức một kỳ Đấu trường Sinh tử nữa," Coin đáp.

"Bà đùa đấy à?" Peeta hỏi.

"Không. Tôi cũng cho các vị biết rằng nếu chúng ta có tổ chức Đấu trường thì đấy là do các vị tán thành, mặc dù bảng kê phiếu bầu cá nhân sẽ được giữ bí mật vì sự an toàn của chính các vị," Coin nói.

"Đây là ý của Plutarch à?" Haymitch hỏi.

"Của tôi," Coin đáp. "Coi như đó là cách để cân bằng nhu cầu trả thù với tổn thất tính mạng tối thiểu. Các vị bỏ phiếu đi."

"Không!" Peeta bật nói. "Tôi bỏ phiếu chống, tất nhiên rồi! Chúng ta không thể tổ chức một kỳ Đấu trường Sinh tử nữa!"

"Sao lại không?" Johanna bẻ lại. "Với tôi thì xem ra rất công bằng. Snow còn có cháu gái nữa kìa. Tôi bỏ phiếu thuận."

"Tôi cũng thế," Enobaria đáp, gần như thờ ơ. "Lấy gậy ông đập lưng ông."

"Đó là lý do chúng ta nổi dậy, nhớ không?" Peeta nhìn những người còn lại. "Annie?"

"Tôi bỏ phiếu chống theo Peeta," cô nói. "Nếu Finnick ở đây thì anh ấy cũng sẽ làm vậy."

"Nhưng anh ta đâu có ở đây, vì bọn mút của Snow đã giết anh ta rồi," Johanna nhắc cô.

"Không," Beetee lên tiếng. "Như thế sẽ tạo ra một tiền lệ xấu. Chúng ta phải thôi coi người khác là kẻ thù đi. Vào thời điểm này, chúng ta cần cam kết mới sống sót được. Không."

ST.ENT

"Chúng ta còn Katniss và Haymitch," Coin nói.

Vậy ra là như thế này? Khoảng bảy mươi lăm năm trước? Một

nhóm người ngồi bàn tròn bỏ phiếu khởi xướng ra Đấu trường Sinh tử? Có bất đồng ý kiến không? Có ai giải thích rằng phải nên nhân từ để rồi ý kiến đó bị gạt phăng đi bởi những yêu cầu đòi lấy mạng lũ trẻ các quận? Mùi hoa hồng của Snow cuộn lên xộc vào mũi tôi, xuống họng, siết chặt nó lại trong nỗi tuyệt vọng. Tất cả những người tôi yêu thương ấy đều đã chết, và chúng tôi đang thảo luận về kỳ Đấu trường Sinh tử kế tiếp nhằm tránh lãng phí mạng sống. Không có gì thay đổi cả. Sẽ không có gì thay đổi cả.

Tôi thận trọng cân nhắc các lựa chọn, nghĩ thấu mọi bề. Chăm chăm nhìn bông hồng, tôi nói, "Tôi bỏ phiếu thuận… vì Prim."

"Haymitch, tùy thuộc vào ông đấy," Coin nói.

Trong cơn giận dữ, Peeta nhắc đi nhắc lại với Haymitch về sự tàn bạo mà ông có thể dính líu, nhưng tôi cảm thấy Haymitch đang nhìn mình. Chính là khoảnh khắc này. Khi chúng tôi phát hiện ra chính xác thì chúng tôi giống nhau đến mức nào, và ông ta thực sự hiểu tôi ra sao.

"Tôi theo Húng nhại," ông nói.

"Tuyệt. Vậy là thông qua," Coin tuyên bố. "Vào vị trí chuẩn bị tiến hành hành quyết."

Khi bà ta đi qua tôi, tôi giơ chiếc cốc chứa bông hồng lên. "Bà có thấy Snow đeo cái này không? Ngay trên ngực ấy?"

Coin mỉm cười. "Tất nhiên. Và tôi đảm bảo sẽ cho ông ta biết về Đấu trường."

"Cảm ơn," tôi nói.

Mọi người ào vào phòng, vây quanh tôi. Tôi được dặm phấn lần cuối, Plutarch thì tranh thủ hướng dẫn khi tôi được đưa ra cửa chính của dinh thự. Bùng binh Thành phố tràn ngập người đứng dọc ngõ phố. Bên ngoài, những người khác đã vào vị trí. Lính gác. Quan chức. Thủ lĩnh phiến quân. Người chiến thắng. Tôi nghe thấy những lời reo hò chứng tỏ Coin đã xuất hiện trên ban công. Thấy Effie gõ vai mình, tôi bèn bước ra ngoài ánh nắng mùa đông lạnh lẽo. Bước tới vị trí, cùng tiếng đám đông rú rít inh tai. Như đã được hướng dẫn, tôi xoay người để họ thấy một bên mặt, chờ đợi. Khi họ giải Snow ra cửa,

khán giả phát điên lên. Ông ta bị trói quặt tay sau cột, nhưng việc này chẳng cần thiết nữa. Ông ta sẽ không đi đâu cả. Chẳng có chỗ nào mà đi. Đây không phải là cái sân khấu rộng lớn trước Trung tâm Huấn luyện mà là khoảnh sân hiên chật hẹp trước dinh tổng thống. Thảo nào không ai buồn bắt tôi tập luyện. Ông ta chỉ cách tôi chừng chục mét.

Tôi cảm thấy cung rung nhẹ trong tay. Với tay ra sau túm chặt mũi tên. Lên đây, nhắm vào bông hồng, nhưng quan sát mặt ông ta. Ông ta ho khù khụ, máu nhỏ giọt xuống cằm, cái lưỡi rắn liếm đôi môi sưng phồng. Tôi dò xét ánh mắt ông ta tìm kiếm một dấu hiệu cảm xúc mơ hồ nào đó, sợ hãi, ăn năn, giận dữ. Nhưng vẫn chỉ là cái vẻ nhạo báng từng kết thúc cuộc nói chuyện của chúng tôi lần trước. Như thể ông ta đang lặp lại những lời ấy. “Ô, cô Everdeen thân mến của tôi. Tôi tưởng là chúng ta đã thỏa thuận không nói dối nhau cơ mà.”

Ông ta nói đúng. Chúng tôi đã làm vậy.

Đầu mũi tên nâng lên. Tôi buông dây. Và Tổng thống Coin ngã khỏi thành ban công lao thẳng xuống đất. Chết.

27.

Đáp lại hành động đó là sự sững sờ, và giữa lúc ấy tôi nghe thấy một âm thanh. Tiếng cười của Snow. Tiếng khùng khục khàn đục ghê rợn kèm với máu sùi ra khi cơn ho trào lên. Tôi thấy ông ta gập người về phía trước, nôn thốc nôn tháo, cho đến khi lính gác che khuất tầm nhìn của tôi.

Khi những đồng phục trắng bắt đầu đổ về phía tôi, tôi tự hỏi cái tương lai ngắn ngủi của mình sẽ ra sao sau vụ ám sát tân tổng thống Panem. Thẩm vấn, không chừng có cả tra tấn, chắc chắn bị xử tử công khai. Lại phải nói lời vĩnh biệt với vài người ít ỏi mà tôi vẫn yêu thương. Viễn cảnh đối mặt với mẹ tôi, người từ nay sẽ hoàn toàn đơn độc trên cõi đời này, khiến tôi đưa ra quyết định cuối cùng.

"Chúc ngủ ngon," tôi thì thầm với cây cung trong tay và cảm thấy nó trở nên lặng phắc. Tôi giơ tay trái lên, ngoẹo đầu xuống rứt viên thuốc ra khỏi tay áo. Thay vào đó răng tôi lại cắn ngập vào thịt. Tôi hoang mang gật đầu ra sau thì thấy mình đang nhìn vào mắt Peeta, có điều lúc này đôi mắt ấy cũng chăm chăm nhìn tôi. Máu từ vết răng cắn chảy xuống bàn tay đang bị cậu nắm chặt ngay chỗ giấu viên thuốc độc. "Thả tớ ra!" tôi gầm gừ với cậu, cố gắng giằng tay ra khỏi gọng kìm của cậu.

"Không được," cậu nói. Khi họ kéo tôi ra khỏi cậu, tôi cảm thấy cái túi toạc ra khỏi tay áo, thấy viên thuốc màu tím sẫm rơi xuống đất, nhìn món quà cuối cùng của Cinna nát vụn dưới ủng một tay lính gác. Tôi biến thành một con thú hoang, hết đá lại cào cấu, cắn xé, làm đủ trò có thể để thoát khỏi cả mớ tay khi đám đông chen lấn xô đẩy nhau. Lính gác nâng tôi lên khỏi màn hỗn loạn, đến thế rồi mà tôi vẫn quẫy đạp khi được đưa qua biển người. Tôi bắt đầu thét gọi Gale. Tôi không thể tìm thấy anh trong đám đông huyên náo, nhưng anh sẽ biết tôi muốn gì. Một phát bắn gọn ghẽ để kết thúc tất cả. Có điều không có tên cũng chẳng có đạn Lẽ nào anh không nhìn thấy tôi? Không. Mọi người có thể theo dõi toàn bộ diễn biến qua những

màn hình khổng lồ trên cao đặt quanh Bùng binh Thành phố. Anh có nhìn thấy, anh có biết, nhưng chẳng thể xoay xở. Cũng như khi anh bị bắt tôi cũng đành lực bất tòng tâm. Lời biện hộ đáng tiếc cho những người thợ săn và những người bạn. Cả hai chúng tôi.

Tôi hoàn toàn đơn độc.

Trong dinh thự, họ còng tay và bịt mắt tôi. Tôi bị nửa kéo lê, nửa vác xuống dãy hành lang dài, lên xuống thang máy, rồi bị tống vào một căn phòng trải thảm. Còng được tháo ra, rồi cửa đóng sập sau lưng tôi. Khi kéo khăn bịt mắt lên, tôi thấy mình đang ở trong căn phòng cũ mình từng sống tại Trung tâm Huấn luyện trong những ngày quý giá cuối cùng trước kỳ Đấu trường Sinh tử đầu tiên của tôi và Huyết đường Tứ phân. Giường có độc tấm nệm, tủ quần áo mở toang, cho thấy bên trong trống hươ trống hoác, nhưng căn phòng này thì đâu tôi cũng thấy rồi.

Đứng lên cởi bộ đồ Húng nhại ra quả là cực hình. Tôi bị tím bầm và có lẽ gãy một hai ngón tay, nhưng chính da tôi mới bị tổn thương nặng nề nhất do vùng vẫy với đám lính gác. Lớp da non ửng hồng rách toạc như giấy ăn và máu rỉ qua những tế bào được nuôi cấy trong phòng thí nghiệm. Chẳng có nhân viên cứu thương nào đến, và vì thấy mình quá thê hảm chẳng đáng quan tâm nữa, tôi bò lên nệm nằm, chờ chảy máu đến chết.

Không được may mắn như vậy. Đến tối thì máu đông lại, để tôi nằm đó cứng đờ, đau đớn và nhớp nháp, nhưng vẫn còn sống. Tôi tập tễnh vào phòng tắm thực hiện cái chu trình nhẹ nhàng nhất mà mình còn nhớ được, không dùng xà phòng và dầu gội đầu, ngồi xổm dưới những tia nước ấm, khuỷu tay chống lên đầu gối, đầu gục xuống tay.

Tôi tên là Katniss Everdeen. Tại sao tôi chưa chết? Tôi nên chết mới phải. Tôi mà chết có lẽ là tốt nhất cho tất cả mọi người…

Khi tôi ra ngoài đặt chân lên thảm, hơi nóng hong khô làn da thương tổn của tôi. Chẳng có gì sạch sẽ để mặc. Thậm chí một cái khăn tắm để quấn quanh người cũng không. Trở lại phòng, tôi thấy bộ đồ Húng nhại đã biến mất. Thế vào đó là một cái áo choàng giấy.

Một bữa ăn được đưa lên từ căn bếp bí mật nào đó, với một lọ thuốc tráng miệng. Tôi liền ăn rồi uống thuốc, thoa thuốc mỡ lên da. Giờ tôi cần tập trung suy tính cách thức tự tử.

Tôi cuộn tròn trên tấm nệm vấy máu, không lạnh nhưng cảm thấy quá trần trụi khi chỉ có tấm giấy che đậy lớp da mỏng manh. Nhảy xuống tự tử không phải là cách khả dĩ – kính cửa sổ chắc phải dày ba chục phân chứ không ít. Tôi có thể thắt một cái thong lọng ra trò, nhưng lại chẳng có gì để treo mình cả. Tôi có thể tích trữ thuốc rồi hạ chính mình bằng một liều chết người, có điều tôi chắc chắn mình đang bị theo dõi ngày đêm. Có lẽ tôi đang được truyền hình trực tiếp ngay tại giờ phút này trong khi các nhà bình luận phân tích nguyên nhân thúc đẩy tôi giết Coin. Việc giám sát này ngăn chặn hầu như bất cứ nỗ lực tự tử nào. Hơn nữa, giết tôi là đặc quyền của Capitol. Một lần nữa…

Tôi chỉ biết nhịn mà thôi. Tôi kiên quyết nằm trên giường không ăn uống hay dùng thuốc nữa. Đó cũng là một cách. Cứ thế mà chết. Nếu không vướng chuyện cai ma phiện. Không phải cai từng chút một như ở bệnh viện Quận 13 mà là cắt thuốc đột ngột. Chắc hẳn lúc trước tôi đã dùng một liều khá lớn bởi cứ mỗi khi đến cữ, kèm với những đợt run rẩy, cái đau buốt nhói, và cơn lạnh thấu xương, quyết tâm của tôi lại vỡ vụn như vỏ trứng. Tôi quỳ xuống, lấy móng tay cào thảm tìm những viên thuốc quý giá mà tôi đã quăng đi trong cái khoảnh khắc mạnh mẽ hơn. Tôi đổi kế hoạch tự tử sang chết dần chết mòn vì ma phiện. Tôi sẽ trở thành một bộ xương khô đét bọc lớp da vàng bủng, với cặp mắt trố lồi. Tôi thực hiện kế hoạch được hai ngày, mọi việc đang suôn sẻ thì một chuyện bất ngờ xảy ra.

Tôi cất tiếng hát. Bên cửa sổ, trong phòng tắm, giữa giấc ngủ. Những bản ballad, những khúc tình ca, những giai điệu miền sơn cước vang lên hết giờ này đến giờ khác. Tất cả những bài hát cha dạy tôi trước khi mất, vì hẳn nhiên kể từ đó âm nhạc khá vắng bóng trong cuộc đời tôi. Ngạc nhiên ở chỗ là tôi nhớ rõ ràng. Những giai điệu, lời ca. Giọng của tôi ban đầu đùng đục và vỡ tiếng ở những nốt cao, dần ấm lên thành thanh âm ngọt ngào. Một giọng hát khiến lũ

chim húng nhại im bặt rồi háo hức cùng hòa ca. Ngày lại ngày, tuần nối tuần trôi qua. Tôi ngắm tuyết rơi trên gờ ngoài cửa sổ. Và trong suốt khoảng thời gian ấy, tôi chỉ nghe thấy độc giọng hát của mình.

©STENT: http://www.luv-ebook.com

Rốt cuộc họ đang làm gì? Có gì trì hoãn ngoài kia vậy? Thu xếp hành hình một nữ sát thủ thì khó khăn đến chừng nào? Tôi tiếp tục hủy hoại bản thân. Tôi gầy sọp đi chưa từng thấy và trận chiến chống lại cơn đói dữ dội đến nỗi đôi khi phần con trong người tôi không chống đỡ nổi cơn thèm một lát bánh mì bơ hay một miếng thịt quay. Nhưng tôi vẫn thắng. Sau vài ngày, tôi cảm thấy kiệt sức, và đúng lúc nghĩ có khi cuối cùng tôi cũng giã từ cõi đời này thì tôi nhận ra lượng ma phiến của mình đang bị cắt giảm. Họ đang cố cai thuốc dần dần cho tôi. Nhưng tại sao chứ? Chắc chắn là một Húng nhại nghiện ngập sẽ dễ bị giết hơn trước đám đông. Và rồi một suy nghĩ đáng sợ ập đến với tôi: Nhỡ họ không giết tôi thì sao? Nhỡ họ có kế hoạch khác cho tôi? Một cách thức mới để tái tạo, huấn luyện và sử dụng tôi?

Tôi sẽ không làm đâu. Nếu không thể tự tử trong căn phòng này, tôi sẽ chớp lấy cơ hội đầu tiên khi được ra ngoài để hoàn tất ý đồ. Họ có thể vỗ béo tôi. Họ có thể đánh bóng toàn thân tôi, chưng diện cho tôi, lại biến tôi thành thiên nga. Họ có thể thiết kế những vũ khí trong mơ trở nên hiện hữu trong tay tôi, nhưng họ sẽ không bao giờ lại có thể tẩy não khiến tôi tin rằng cần phải sử dụng chúng. Tôi không còn cảm thấy chút lòng trung thành nào với lũ quái vật được gọi là người ấy, tôi khinh miệt bản thân vì là một trong số đó. Tôi nghĩ Peeta đã phát hiện ra việc chúng tôi tiêu diệt lẫn nhau để một loại người tử tế nào đó lên nắm quyền. Bởi có gì đó cực kỳ sai trái với một sinh vật hy sinh cả mạng sống của lũ trẻ vốn là đồng bào của mình để dàn xếp bất hòa. Người ta có thể lái vấn đề thế nào tùy thích. Với Snow, Đấu trường Sinh tử là một phương tiện kiểm soát hữu hiệu. Với Coin, đám dù sẽ thúc đẩy chiến tranh. Nhưng cuối cùng, ai là kẻ đắc lợi đây? Không ai hết. Sự thật là không một ai sống trong cái thế giới có những chuyện này xảy ra được đắc lợi cả.

Sau hai ngày nằm bẹp trên đệm không buồn ăn uống hay thậm chí dùng một viên ma phiện thì cửa phòng tôi bật mở. Ai đó bước quanh giường lọt vào tầm mắt tôi. Haymitch. “Phiên xử của cháu kết thúc rồi,” ông nói. “Đi nào. Chúng ta về nhà.”

Nhà? Ông đang nói gì vậy. Nhà tôi không còn nữa. Mà dù có thể đi đến cái nơi tưởng tượng ấy chăng nữa thì tôi cũng quá yếu không nhúc nhắc nổi. Những người lạ xuất hiện. Truyền nước và cho tôi ăn. Tắm rửa rồi mặc quần áo cho tôi. Một người nhấc tôi dậy như một con búp bê vải rồi bế tôi lên mái nhà, đưa lên tàu bay, thắt dây an toàn vào ghế cho tôi. Haymitch và Plutarch ngồi đối diện tôi. Vài phút sau, chúng tôi đã ở trên không.

Tôi chưa bao giờ thấy Plutarch vui vẻ đến thế. Trông ông vô cùng rạng rỡ. “Cô hẳn phải có hàng triệu câu hỏi ấy nhỉ!” Thấy tôi không đáp, ông tự mình trả lời hết.

Sau khi tôi bắn Coin, tình thế rất hỗn loạn. Khi bầu náo động lắng dần, người ta phát hiện ra thi thể Snow, vẫn bị trói vào cột. Người ta cho rằng ông ta cười đến chết ngạt, người thì bảo rằng ông ta bị đám đông dẫm bẹp. Chả ai quan tâm mấy. Một cuộc bầu cử khẩn cấp nhanh chóng được tiến hành và Paylor được bầu làm tổng thống. Plutarch được bổ nhiệm làm bộ trưởng truyền thông, như vậy các chương trình phát thanh truyền hình sẽ do ông lo liệu. Sự kiện lớn được truyền hình trực tiếp đầu tiên là phiên xử tôi, trong đó ông cũng là nhân chứng chủ chốt. Biện hộ cho tôi, tất nhiên rồi. Tuy vậy phần lớn công lao giúp tôi trắng án phải được trao cho bác sĩ Aurelius, có vẻ ông đã giành được những phút chợp mắt bằng cách giới thiệu tôi là một kẻ loạn trí bị sốc hậu chiến vô phương cứu chữa. Điều kiện duy nhất để thả tôi ra là tôi sẽ tiếp tục được ông chăm sóc, dù việc đó phải tiến hành qua điện thoại, vì ông không đời nào sống ở một nơi hoang vu như Quận 12, và tôi bị giam hãm ở đó cho đến khi có thông báo mới. Sự thực là, không ai biết rõ phải làm gì với tôi khi chiến tranh đã kết thúc, mặc dù nếu một kẻ khác nổi lên, Plutarch chắc chắn sẽ cho tôi một vai trò thích hợp. Rồi Plutarch cười sảng khoái. Có vẻ như ông chẳng bao giờ phiền lòng khi không

ai hưởng ứng câu chuyện cười của mình.

"Ông định chuẩn bị cho một cuộc chiến khác à, Plutarch?" tôi hỏi.

"Ồ, không phải bây giờ. Giờ chúng ta đang ở trong một giai đoạn ngọt ngào mà tất cả mọi người đều nhất trí rằng những nỗi kinh sợ gần đây của chúng ta mãi mãi không nên lặp lại," ông nói. "Nhưng tư tưởng chung thì vốn không lâu bền. Chúng ta là những sinh thể ngốc nghếch thiếu kiên định với trí nhớ nghèo nàn, mà lại rất giỏi hủy hoại bản thân. Tuy vậy ai mà biết được? Không chừng sẽ là như thế đấy, Katniss à."

"Gì cơ ạ?" tôi hỏi.

"Thời gian ấy, nó dai dẳng lắm. Có lẽ chúng ta đang chứng kiến sự tiến hóa của loài người. Nghĩ mà xem." Và rồi ông hỏi tôi có muốn biểu diễn trong chương trình ca hát mà vài tuần nữa ông sẽ phát sóng không. Một thứ gì đó vui tươi hẳn sẽ rất thú vị. Ông sẽ cử một đội đến nhà tôi.

Chúng tôi ghé qua Quận 3 để thả Plutarch xuống. Ông sẽ gặp Beetee để cập nhật công nghệ về hệ thống truyền phát. Lời từ biệt ông nói với tôi là "Nhớ liên lạc nhé."

Khi chúng tôi trở lại giữa những đám mây, tôi nhìn Haymitch. "Thế còn bác sao lại quay về Quận 12?"

"Có vẻ như họ cũng không tìm được chỗ nào cho ta ở Capitol," ông đáp.

Ban đầu tôi cũng không thắc mắc gì. Nhưng nỗi nghi ngờ bắt đầu dấy lên. Haymitch không ám sát ai cả. Ông có thể đi bất cứ đâu. Nếu ông quay về Quận 12 thì đó là bởi ông đã nhận lệnh. "Bác phải chăm sóc cháu đúng không? Với tư cách là người hướng dẫn?" Ông nhún vai. Rồi tôi nhận ra sự tình. "Mẹ cháu sẽ không quay về."

"Phải," ông đáp. Ông rút chiếc phong bì từ túi áo khoác ra đưa cho tôi. Tôi chăm chú nhìn nét chữ thanh thanh nắn nót. "Bà ấy chung tay thành lập một bệnh viện ở Quận 4. Bà ấy muốn cháu gọi điện khi chúng ta về tới nơi." Tôi lần ngón tay theo nét chữ nghiêng nghiêng duyên dáng. "Cháu biết tại sao bà ấy không thể quay về mà." Phải, tôi biết tại sao. Bởi giữa cha tôi và Prim cùng đống tro tàn, nơi

ấy quá đau thương không chịu đựng nổi. Nhưng rõ ràng không phải vì tôi. "Cháu có muốn biết còn ai nữa không về không?"

"Không," tôi đáp. "Cháu muốn được ngạc nhiên."

Như một người hướng dẫn chu đáo, Haymitch bắt tôi ăn một ổ sandwich và vờ tin rằng tôi ngủ suốt phần còn lại của chuyến bay. Ông bận sục sạo từng khoang máy bay tìm rượu, rồi nhét vào túi xách. Khi chúng tôi hạ cánh xuống bãi cỏ của Làng Chiến thắng thì đêm đã buông. Đèn đã sáng lên sau cửa sổ của phân nửa số nhà, bao gồm cả nhà Haymitch và nhà tôi. Nhà Peeta thì không. Ai đó đã xây lò sưởi trong bếp. Tôi ngồi xuống chiếc ghế chao trước lò, nắm chặt lá thư của mẹ.

"Ừm, mai gặp cháu sau," Haymitch nói.

Khi tiếng lanh canh của mấy chai rượu đựng trong túi xa dần, tôi thì thầm, "Cháu không chắc đâu."

Tôi không thể nhấc mình khỏi ghế. Phần còn lại của ngôi nhà thù lù cái vẻ lạnh lẽo, trống hoác và tối tăm. Tôi quấn tấm khăn choàng quanh người, ngồi ngắm lửa rồi có lẽ thiếp đi, vì nhoáng cái trời đã sáng và Greasy Sae đang xủng xoảng làm bếp. Bà tráng trứng và nướng bánh cho tôi, ngồi đợi đến khi tôi ăn hết mới thôi. Chúng tôi không nói gì mấy. Cháu gái bà, một đứa trẻ trầm lặng, cầm cuộn chỉ màu xanh sáng của mẹ tôi lên khỏi chiếc giỏ đan. Greasy Sae bảo nó đặt trả lại, nhưng tôi nói là cho nó. Không ai trong nhà này còn đan lát gì nữa. Sau bữa sáng, Greasy Sae rửa bát đĩa rồi đi về, nhưng đến bữa tối bà quay lại giúp tôi dùng bữa. Tôi không biết bà làm vậy vì tình làng nghĩa xóm hay do được chính phủ trả lương, nhưng ngày nào bà cũng đến hai lần. Bà nấu, tôi ăn. Tôi cố tính toán nước đi kế tiếp của mình. Giờ chẳng còn trở ngại nào ngăn tôi tự tử nữa. Nhưng chừng như tôi vẫn chờ đợi điều gì đó.

Đôi khi điện thoại reo hoài, reo mãi, nhưng tôi không nhấc máy. Haymitch chả bao giờ tới thăm. Có lẽ ông đã đổi ý mà bỏ đi, dù tôi ngờ rằng ông chỉ say xỉn mà thôi. Chỉ có mỗi Greasy Sae và cháu gái bà đến. Sau hàng tháng trời bị giam một mình, họ cứ như là cả một đám đông vậy.

“Hôm nay mùa xuân về rồi kìa. Cháu ra ngoài đi,” bà nói. “Đi săn đi.”

Tôi chưa rời khỏi nhà. Tôi thậm chí còn chưa rời khỏi căn bếp mà chỉ đi tới phòng tắm nhỏ nằm cách đấy có vài bước chân. Trên mình tôi vẫn là bộ quần áo mặc từ khi rời Capitol. Tôi chỉ ngồi lì bên lò sưởi. Nhìn chằm chằm vào những là thư chưa mở nằm chất đống trên mặt lò sưởi. “Cháu không có cung.”

“Thử xem dọc hành lang ấy,” bà gợi ý.

Sau khi bà đi khỏi, tôi cân nhắc có nên làm một chuyến dọc hành lang không. Gạt bỏ suy nghĩ đó đi. Nhưng mấy tiếng sau thì tôi quyết định đi, đôi chân xỏ tất không phát ra tiếng động nào, tránh đánh thức những hồn ma. Trong phòng đọc mà trước kia tôi từng dùng trà với Snow, tôi tìm thấy một cái thùng đựng chiếc áo săn của cha tôi, cuốn sách thảo mộc của nhà tôi, ảnh cưới của cha mẹ tôi, cái vòi máng Haymitch gửi lại, và tấm mề đay Peeta đã đưa cho tôi ở trường đấu đồng hồ. Hai cây cung và một bao tên Gale đã giữ cho tôi sau cái đêm bom lửa hoành hành giờ nằm trên bàn. Tôi mặc chiếc áo săn vào, không động gì đến những món còn lại. Tôi ngủ thiếp đi trên sofa trong phòng khách chính. Theo sau là một cơn ác mộng khiếp đảm, tôi mơ thấy mình nằm dưới đáy một nấm mộ sâu, và từng người chết mà tôi biết tên ghé qua hất một xẻng đầy tro tàn lên người tôi. Đó là một giấc mơ dài dặc, cứ xem danh sách người thì biết, và tôi càng bị vùi sâu thì càng khó thở. Tôi cố hét lên, van xin họ dừng lại, nhưng tro tàn cứ lấp đầy miệng mũi tôi khiến tôi không thể thốt ra một âm thanh nào. Vẫn là chiếc xẻng lạo xạo mãi không dứt…

Tôi giật mình tỉnh dậy. Ánh ngày nhợt nhạt lọt qua mép rèm. Tiếng xẻng lạo xạo vẫn còn văng vẳng trong tai tôi. Vẫn nửa tỉnh nửa mê, tôi chạy dọc hành lang, ra ngoài cửa trước, vòng qua mé nhà, vì giờ đây tôi khá chắc mình có thể hét lên với người chết. Khi trông thấy cậu, tôi sững lại. Khuôn mặt cậu đỏ bừng vì đào đất dưới những ô cửa sổ. Trên cái xe cút kít là năm bụi hoa lởm chởm.

“Cậu về rồi,” tôi nói.

“Mãi đến hôm qua bác sĩ Aurelius mới cho tớ về,” Peeta nói. “À

mà ông ấy bảo tớ nhắc cậu rằng ông ấy không thể cứ giả vờ là đang điều trị cho cậu mãi được. Cậu phải nghe điện thoại chứ."

Trông cậu khá khỏe mạnh. Thân gầy mang đầy sẹo bỏng giống tôi, nhưng cặp mắt thì không có cái vẻ u ám giày vò nữa. Dù vậy, cậu hơi nhíu mày khi nhìn tôi. Tôi thờ ơ gạt tóc khỏi mắt thì nhận ra nó đã bết dính thành cục. Tôi cảm thấy muốn phòng thủ. "Cậu đang làm gì vậy?"

"Sáng nay tớ vào rừng đào mấy thứ này lên. Cho con bé," cậu đáp. "Tớ nghĩ là chúng ta có thể trồng dọc theo mé nhà."

Tôi nhìn chỗ bụi hoa mà rễ vẫn còn bám mấy cục đất, nín thở khi từ hoa hồng hiện lên trong đầu. Tôi định hét vào mặt Peeta những lời hằn học thì chợt nghĩ đến cái tên đầy đủ. Không phải hoa hồng bình thường mà là anh thảo đêm. Loài hoa được đặt tên cho em gái tôi. Tôi gật đầu đồng ý với Peeta rồi vội vã quay trở vào nhà, khóa cửa lại sau lưng. Nhưng cái thứ khủng khiếp đó ở bên trong chứ không phải bên ngoài. Run rẩy vì yếu mệt và lo lắng, tôi chạy lên cầu thang. Vấp chân phải bậc cuối cùng, tôi ngã lăn ra đất. Tôi gượng đứng dậy vào phòng. Thứ mùi đó chỉ phảng phất nhưng rõ ràng không chịu tan trong không khí. Nó ở đó. Bông hồng trắng giữa đám hoa khô trong bình. Héo rũ và mỏng giòn, nhưng vẫn còn cái vẻ hoàn mỹ phi tự nhiên được chăm trong nhà kính. Tôi chộp lấy chiếc bình, loạng choạng đi vào bếp, vứt hết hoa bên trong vào đống than sắp tàn. Khi đám hoa bắt lửa, một tia lửa bùng lên bao quanh bông hồng trắng mà ngấu nghiến nó. Lửa lại lép bép thiêu rụi hết chỗ hoa. Để cho chắc ăn, tôi ném chiếc bình xuống đất vỡ tan.

Trở lại tầng trên, tôi mở toang cửa sổ phòng ngủ cho bay hết cái mùi rữa nát còn lại của Snow. Nhưng nó vẫn rơi rớt trên quần áo và lỗ chân lông của tôi. Tôi cởi đồ ra, thấy những mảng da to bằng quân bài bám trên quần áo. Tránh nhìn vào gương, tôi đi tắm, kỳ cọ gột rửa cho bằng sạch mùi hoa hồng khỏi tóc, khỏi người, khỏi miệng. Tôi tìm thấy một thứ sạch sẽ để mặc vào, màu hồng tươi và hơi nhợt nhạt. Mất nửa tiếng tôi mới gỡ được hết tóc ra. Greasy Sae mở cửa trước. Trong khi bà làm bữa sáng, tôi ném đống quần áo vừa cởi ra

nãy làm mồi cho lửa. Nghe theo bà, tôi lấy dao gọt dũa móng tay.

Nhìn qua chỗ trứng, tôi hỏi bà, "Gale đi đâu rồi ạ?"

"Quận 2. Tìm được việc gì hay ho ở đó rồi thì phải. Thỉnh thoảng bác thấy cậu ta trên ti vi đấy," bà nói. Tôi dò xét lòng mình, cố tìm xem có cơn giận, lòng căm ghét hay khao khát nào trỗi dậy không. Tôi chỉ thấy nhẹ nhõm.

"Hôm nay cháu đi săn đây," tôi nói.

"Chà, có thịt rừng tươi thì tốt quá," bà đáp.

Tôi trang bị cung tên rồi lên đường, định qua Đồng cỏ ra khỏi Quận 12. Gần quảng trường có mấy toán người đeo khẩu trang và găng tay cùng vài cái xe ngựa. Đào bới thứ nằm dưới lớp tuyết mùa đông năm nay. Thu nhặt thi thể. Một chiếc xe đỗ trước nhà thị trưởng. Tôi nhận ra Thom, chiến hữu cũ của Gale, đang ngừng lại đôi chút để lấy khăn lau mồ hôi trên mặt. Tôi nhớ đã gặp anh ở Quận 13, nhưng hẳn anh cũng mới quay về. Anh chào tôi khiến tôi có dũng khí hỏi, "Họ có tìm thấy ai ở đây không?"

"Cả nhà. Và cả hai người làm việc cho họ nữa," Thom bảo tôi.

Madge. Trầm tính, tốt bụng và dũng cảm. Cô gái đã tặng tôi chiếc ghim mà tôi được đặt tên theo. Tôi nuốt mạnh. Tự hỏi cô có góp mặt trong những cơn ác mộng của tôi đêm nay. Xúc mấy xẻng tro tàn vào miệng tôi. "Tôi đã tưởng biết đâu vì ông ấy là thị trưởng mà…"

"Tôi nghĩ làm thị trưởng Quận 12 không mang lại may mắn gì cho ông ấy." Thom nói.

Tôi gạt đầu rồi tiếp tục bước đi, cẩn thận không nhìn vào phía sau xe. Khắp thị trấn và khu Vỉa than đều là cảnh tượng đó. Buổi chiêu quân người chết. Khi tôi đến gần tàn tích của ngôi nhà xưa, xe ngựa càng lúc càng chật đường. Đồng cỏ đã biến mất, hay ít nhất cũng thay đổi dữ dội. Người ta đào một cái hố sâu, chôn vùi trong đó những xương là xương, một nấm mộ tập thể của người dân quê tôi. Tôi men theo cái hố mà vào rừng bằng lối cũ. Dù cũng chẳng quan trọng nữa. Hàng rào không còn điện và được dựng lên bằng những cành cây dài nhằm ngăn thú săn mồi. Nhưng thói cũ khó bỏ. Tôi định ra hồ, nhưng lại yếu đến độ hầu như không lê nổi tới chỗ hẹn trước

kia của tôi và Gale. Tôi ngồi trên tảng đá nơi Cressida từng quay phim chúng tôi, nhưng không có anh bên cạnh, nó lại trở nên quá rộng. Vài lần tôi nhắm mắt lại đếm đến mười, ngỡ rằng khi mở mắt ra sẽ thấy anh xuất hiện không một tiếng động như anh vẫn thường làm. Tôi phải nhắc mình rằng Gale đang ở Quận 2 làm một công việc hay ho, có lẽ đang hôn một đôi môi khác.

Một ngày như thế này chính là ngày mà Katniss trước kia yêu thích. Đầu xuân. Cánh rừng trỗi mình thức dậy sau một mùa đông dài. Nhưng cái năng lượng tuôn trào mà hoa anh thảo từng khơi dậy thì phai nhạt dần. Khi quay trở lại hàng rào, tôi nôn nao choáng váng đến mức Thom phải đưa tôi về trên chiếc xe chở xác. Dìu tôi đến ghế sofa trong phòng khách, để tôi ngồi đó ngắm những hạt bụi li ti xoay tròn trong luồng sáng chiều mỏng mảnh.

Tôi ngang ngửa quay đầu khi nghe thấy tiếng gừ gừ, nhưng phải mất một lúc tôi mới tin là nó đúng bằng xương bằng thịt. Nó tới đây bằng cách nào vậy? Tôi quan sát những dấu móng của một loài thú hoang nào đó, chân sau của nó hơi nhấc lên khỏi mặt đất, xương mặt nhô cao. Vậy là nó đã cuốc bộ cả chặng đường dài từ Quận 13 về đây. Có lẽ họ đã tống cổ nó hoặc cũng có thể nó không chịu nổi cảnh sống thiếu em, nên đi tìm.

“Mày mất công đi lại rồi. Con bé không có ở đây,” tôi bảo nó. Hũ Bơ lại gừ gừ. “Nó không có ở đây. Mày thích gừ ai thì đi mà gừ. Mày sẽ không tìm thấy Prim đâu.” Nghe thấy tên em, nó ngẩng lên. Vểnh đôi tai quặt. Cất tiếng meo meo đầy hy vọng. “Ra ngoài!” Nó né cái gối tôi ném. “Cút! Ở đây chẳng còn lại gì cho mày cả!” Tôi bắt đầu run rẩy, điên tiết với nó. “Con bé sẽ không quay về đâu! Nó sẽ không bao giờ quay về đây nữa!” Tôi túm lấy một cái gối khác rồi đứng lên để nhắm trúng hơn. Trượt! Lệ bắt đầu tuôn dài trên má tôi. “Nó chết rồi.” Tôi ôm chặt bụng xoa dịu cơn đau. Ngồi sụp xuống chân, đu đưa cái gối mà khóc. “Nó chết rồi, con mèo ngu ngốc kia. Nó chết rồi.” Một âm thanh mới, vừa như khóc, vừa như hát, bật ra từ cơ thể tôi, bày tỏ nỗi tuyệt vọng của tôi. Hũ Bơ cũng bắt đầu rên rỉ. Dù tôi có làm gì, nó cũng không chịu đi. Nó đi vòng quanh tôi, ngoài tầm với

của tôi, khi những đợt nức nở khiến người tôi run bần bật, cho đến lúc cuối cùng tôi cũng gục xuống đất bất tỉnh. Nhưng hẳn là nó hiểu. Hẳn là nó biết rằng những điều không tưởng đã xảy ra và để sống sót thì cần có những hành động trước đây không tưởng nổi. Vì mấy tiếng sau, khi tỉnh lại trên giường, tôi thấy nó ngồi đó dưới ánh trăng. Khom mình bên tôi, cặp mắt vàng cảnh giác, bảo vệ tôi khỏi đêm tối.

Sáng ra, nó ngồi chịu đựng cho tôi rửa sạch vết thương, nhưng khi tôi nhổ gai khỏi móng nó thì nó kêu meo meo cả một tràng. Cả hai chúng tôi lại khóc, có điều lần này là để an ủi lẫn nhau. Được tiếp thêm động lực, tôi bóc lá thư mẹ gửi mà Haymitch đưa cho tôi, quay số điện thoại rồi cũng than khóc cùng mẹ. Peeta, mang theo một ổ bánh mì ấm nóng, đến cùng Graesy Sae. Bà nấu bữa sáng cho chúng tôi và cho Hũ Bơ ăn hết chỗ thịt muối của tôi.

Dần dần sau nhiều ngày mụ mị, tôi tỉnh táo trở lại. Tôi cố làm theo lời khuyên của bác sĩ Aurelius, chỉ để cho có, và ngỡ ngàng thấy mọi thứ có ý nghĩa trở lại. Tôi nói với ông rằng tôi muốn làm một cuốn sách, thế là một thùng giấy da trên chuyến tàu Capitol được chuyển đến nhà tôi.

Tôi lấy ý tưởng đó từ cuốn sách thảo mộc của gia đình tôi. Nơi chúng tôi lưu giữ những thứ mà chúng tôi không tin tưởng vào trí nhớ. Trang đầu là chân dung. Một tấm ảnh nếu chúng tôi tìm ra được. Nếu không thì là một bức phác họa hay bức tranh do Peeta vẽ. Rồi, nắn nót hết sức, tôi viết đầy đủ mọi chi tiết mà nếu quên sẽ là tội ác. Con dê Cô nương liếm má Prim. Tiếng cười của cha. Cha Peeta với những chiếc bánh quy. Màu mắt Finnick. Những gì Cinna có thể làm với một dải lụa. Boggs tái lập trình Ảnh nổi. Rue kiễng chân, cánh tay hơi dang rộng, như con chim nhỏ chuẩn bị cất cánh. Vân vân. Chúng tôi bôi một lớp nước muối lên các trang giấy để bảo quản và hứa sẽ sống tốt để cái chết của họ không trở thành vô ích. Haymitch cuối cùng cũng tham gia cùng chúng tôi, đóng góp hai mươi ba năm mà ông buộc phải hướng dẫn các vật tế. Các tình tiết thêm vào ngày càng ít. Một kỷ niệm xưa cũ trào lên. Một bông anh thảo nở muộn được ép khô giữa các trang giấy. Những mẩu hạnh

phúc kỳ lạ, như bức ảnh đứa con trai mới sinh của Finnick và Annie.

Chúng tôi lại học cách luôn chân luôn tay. Peeta nướng bánh. Tôi đi săn. Haymitch uống cạn sạch rượu, rồi nuôi ngỗng cho đến khi có chuyến tàu kế tiếp. May thay, không cần phải mất quá nhiều công sức chăm nuôi lũ ngỗng. Chúng tôi không đơn độc. Vài trăm người khác đã trở về, vì bất luận có chuyện gì xảy ra, đây vẫn là nhà họ. Mỏ than đã đóng cửa, giờ họ xới trộn tro với đất để gieo trồng cây trái. Máy móc từ Capitol đào móng xây một nhà máy mới sản xuất thuốc men. Dù không ai gieo hạt, Đồng cỏ vẫn xanh tươi trở lại.

Peeta và tôi lại lớn lên bên nhau. Vẫn có những khoảnh khắc cậu nắm chặt lưng ghế mà giữ mãi cho đến khi khúc hồi tưởng qua đi. Tôi vẫn hét lên bừng tỉnh khỏi những cơn ác mộng về bọn mút và lũ trẻ đã chết. Nhưng vòng tay cậu luôn ở đó an ủi tôi. Và cuối cùng là cả đôi môi. Vào cái đêm tôi lại cảm nhận thấy điều đó, nỗi khao khát từng tràn ngập lòng tôi trên bãi biển, tôi biết rốt cuộc chuyện này cũng xảy ra. Rằng thứ tôi cần để sống sót không phải là ngọn lửa của Gale, được nhen lên bằng thịnh nộ và thù hận. Bản thân tôi đã có nhiều lửa lắm rồi. Thứ tôi cần là bông thủy tiên mùa xuân. Sắc vàng tươi mang ý nghĩa tái sinh thay vì hủy hoại. Hứa hẹn cuộc sống vẫn tiếp tục, dù những mất mát của chúng tôi có lớn đến mức nào. Rằng mọi chuyện có thể tốt đẹp trở lại. Và chỉ có Peeta mới mang lại cho tôi điều đó.

Thế nên khi cậu thì thầm, “Cậu yêu tớ. Là thực hay không thực?”

Tôi đáp, “Thực.”

Vĩ Thanh

Chúng tung tăng chơi trên Đồng cỏ. Đứa bé gái đang nhảy nhót tóc đen mắt xanh. Đứa bé trai tóc quăn vàng mắt xám, lật đật đuổi theo chị trên đôi chân lẫm chẫm bụ bẫm. Phải mất năm, mười, mười lăm năm tôi mới đồng ý. Nhưng Peeta muốn có chúng vô cùng. Lần đầu cảm thấy con bé cựa quậy trong mình, tôi bị ám ảnh với nỗi sợ muôn thuở. Chỉ có niềm vui ẵm nó trên tay mới chế ngự được cảm giác ấy. Mang thai thằng bé thì đỡ hơn một chút, nhưng không nhiều.

Những câu hỏi mới chỉ bắt đầu. Trường đấu đã bị phá hủy hoàn toàn, các đài tưởng niệm được dựng lên, không còn Đấu trường Sinh tử nữa. Nhưng ở trường người ta dạy cho lũ trẻ biết về điều đó, và con bé biết rằng chúng tôi từng tham gia vào sự kiện ấy. Vài năm nữa thằng bé cũng sẽ hay. Làm sao tôi có thể kể cho các con nghe về thế giới này mà không làm chúng sợ chết khiếp. Các con tôi, những đứa trẻ chỉ coi lời bài hát này chỉ như những ca từ bình thường:

Trên đồng cỏ nơi tơ liễu buông mành
Có chiếc giường xanh và gối dịu êm
Ngả đầu em hỡi, nhắm mắt ngủ đi em
Mở mắt ra xem, mặt trời rồi sẽ sáng
Ở đây có bình yên và nắng ấm
Có cúc dại xóa tan mọi mất mát
Có giấc mộng ngọt ngào
Mà ngày mai sẽ biến thành hiện thực
Ở đây có chị rất mực yêu em.

Các con tôi, những đứa trẻ không biết rằng chúng đang chơi trên một nghĩa trang.

Peeta nói mọi chuyện rồi sẽ ổn thôi. Chúng tôi có nhau. Và cuốn sách. Chúng tôi có thể giúp chúng hiểu theo cách giúp chúng mạnh mẽ hơn. Nhưng một ngày tôi sẽ phải giải thích về những cơn ác mộng của mình. Tại sao chúng đến. Tại sao chúng sẽ chẳng bao giờ thực sự biến mất.

Tôi sẽ kể cho chúng nghe mình sống sót thế nào. Tôi sẽ kể cho chúng nghe rằng vào những buổi sáng tồi tệ, tôi có cảm giác như không thể vui thú với bất cứ thứ gì vì sợ khoảnh khắc đó bị cướp đi mất. Đó là khi tôi nhẩm trong đầu mình một danh sách từng hành động tốt đẹp mà tôi thấy người khác làm. Giống như một trò chơi vậy. Lặp đi lặp lại. Thậm chí còn có phần nhạt nhẽo sau hơn hai mươi năm.

Nhưng còn có nhiều trò chơi khác tồi tệ hơn nhiều.

Lời cảm ơn

Tôi xin bày tỏ lời tri ân đến những người sau đây vì đã dành thời gian, tài năng cũng như sự ủng hộ cho bộ Đấu trường Sinh tử.

Đầu tiên, tôi nhất định phải cảm ơn bộ ba biên tập viên quyền lực xuất sắc. Kate Egan, sự sáng suốt, óc hài hước và hiểu biết của cô đã dẫn dắt tôi qua tám tiểu thuyết; Jen Rees, tầm nhìn sáng rõ nắm bắt những vấn đề mà những người còn lại trong chúng tôi bỏ qua; và David Levithan, người đảm đương trơn tru nhiều vai trò từ nhà chú thích, chuyên gia đặt tên cho đến chủ bút.

Qua những bản thảo nháp, vụ ngộ độc thực phẩm, hay mỗi bước thăng trầm, chị đều ở bên tôi, Rosemary Stimola, vừa là nhà tư vấn sáng tạo tài ba kiêm người bảo vệ chuyên nghiệp, vừa là đại diện văn học đồng thời là bạn tôi. Và Jason Dravis, đại diện giải trí lâu năm của tôi, tôi cảm thấy may mắn vô cùng khi được anh giám sát trong quá trình đưa tác phẩm lên màn ảnh rộng.

Nhờ có nhà thiết kế Elizabeth B. Parisi và họa sĩ Tim O'Brien tạo ra những bìa sách tuyệt đẹp mà cuốn sách đã thu hút mạnh mẽ cả lũ húng nhại lẫn độc giả.

Xin hoan nghênh đội ngũ tuyệt vời tại Scholastic vì đã đỡ đầu bộ Đấu trường Sinh tử: Sherila Marie Everett, Tracy van, Straaten, Rachel Coun, Leslie Garych, Adrienne Vrettos, Nick Martin, Jacky Harper, Lizette Serrano, Kathleen Donohoe, John Mason, Stephanie Nooney, Karyn Browne, Joy Simpkins, Jess White, Dick Robinson, Ellie Berger, Suzanne Murphy, Andrea Davis Pinkney, toàn bộ đội ngũ kinh doanh Scholastic, và nhiều người khác đã cống hiến biết bao công sức, trí tuệ và hiểu biết cho bộ truyện này.

Năm người bạn văn mà tôi đã dựa dẫm quá nhiều, Richard Register, Mary Beth Bass, Christopher Santos, Perter Bakalian và James Proimos, xin cảm ơn những lời khuyên, quan điểm cũng như tiếng cười của các bạn.

Tình yêu đặc biệt xin dành cho người cha quá cố của tôi, Michael

Collins, người đã đặt nền móng cho bộ truyện này với lời cam kết sâu sắc về việc dạy dỗ các con mình về chiến tranh và hòa bình, và mẹ tôi, Jane Collins, người đã giới thiệu cho tôi về người Hy Lạp, khoa học viễn tưởng và thời trang (dù mục cuối tôi không sành lắm); các chị gái của tôi, Kathy và Joanie; anh trai tôi, Drew; chị dâu anh rể, Dixie và Charles Pryor; và nhiều thành viên khác trong đại gia đình chúng tôi mà lòng nhiệt tình cũng như sự ủng hộ của họ đã giúp tôi tiến bước.

Và cuối cùng, tôi dành lời cảm ơn cho chồng tôi, Cap Pryor, người đã đọc bộ Đấu trường Sinh tử từ lúc bản thảo còn sơ khai nhất, kiên quyết đòi nghe trả lời cho những câu hỏi mà tôi thậm chí còn không tưởng tượng ra, và vẫn luôn là người kiểm nghiệm xuyên suốt bộ truyện. Cảm ơn anh và những người con tuyệt vời của tôi vì tình yêu, lòng kiên nhẫn và niềm vui họ mang đến chuyện tôi mỗi ngày.

Để download thêm các ebook truyện ngôn tình khác, hãy truy cập: http://www.luv-ebook.com

Mục lục

Phần I: Tro tàn

|1.| 2.| 3.|

|4. |5. |6.|

|7. |8. |9. |

Phần II: Đột kích

|10.|11.|12.|

|13.|14.|15.|

|16.|17.|18. |

Phần III: Kẻ ám sát

|19.|20.|21.|

|22.|23.|24.|

|25.|26.|27.|

Vĩ Thanh

Lời cảm ơn